

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

TRỌN BỘ

ĐỀ THI V-ACT QUA CÁC NĂM
ĐỀ THI - ĐÁP ÁN - LỜI GIẢI CHI TIẾT

MỤC LỤC

ĐỀ THI THỬ	2
Đề 1	2
Đề 2	37
Đề 3	73
Đề 4	110
Đề 5	149
BẢNG ĐÁP ÁN	186
Đề 1	186
Đề 2	187
Đề 3	188
Đề 4	189
Đề 5	190
LỜI GIẢI CHI TIẾT	191
Đề 1	191
Đề 2	271
Đề 3	364
Đề 4	462
Đề 5	559

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

ĐỀ THI THỬ

Đề 1

PHẦN 1: SỬ DỤNG NGÔN NGỮ

1.1: TIẾNG VIỆT

Câu 1:

Cho đoạn trích và trả lời câu hỏi sau:

Sự tích con éch thường kể về một con éch tự phụ, cho mình là nhất, thường xuyên khinh thường các loài vật khác. Với vẻ ngoài xấu xí và tiếng kêu ồm ộp, con éch càng tỏ ra kiêu căng và hống hách.

Một hôm, con éch gặp một con trâu to lớn. Nó không những không sợ hãi mà còn chê giễu trâu là chậm chạp, lười biếng. Trâu chỉ cười khẩy và không đáp lại.

Thấy vậy, éch càng lấn tới, nó nhảy lên lưng trâu và kêu toáng lên: “Ta đây là vua của muôn loài, ai cũng phải sợ ta!” Trâu vẫn điềm tĩnh, nhưng khi qua một vũng nước lớn, nó đột ngột dừng lại và lặn xuống. Con éch không kịp trở tay, bị rơi xuống nước và trở thành bữa ăn ngon miệng cho một con rắn.

(Truyện cười dân gian, *Sự tích con éch*)

Nội dung của văn bản trên là gì?

- A. Tự cao tự đại sẽ dẫn đến thất bại.
- B. Sự khôn ngoan và điềm tĩnh vượt qua mọi thử thách.
- C. Bài học về lòng kiêu ngạo và sự khiêm nhường.
- D. Sự khôn ngoan của loài trâu.

Câu 2:

Cho đoạn trích và trả lời câu hỏi sau:

“Hà Nội, mùa hè năm ấy, nóng bức đến ngột ngạt. Nhưng cái nóng không phải là cái nóng của mùa hè bình thường. Nó là cái nóng của sự đổ nát, của những mảnh tường vỡ, của những con phố vắng tanh. Cái nóng ấy như thiêu đốt tâm hồn con người, khiến họ cảm thấy ngột ngạt, bức bối.

Những ngôi nhà cổ kính, những con phố sầm uất ngày nào giờ đây đã trở nên hoang tàn, đổ nát. Những mảnh tường vỡ vụn, những mái nhà thủng lỗ chỗ, những cánh cửa bung ra... tất cả tạo nên một khung cảnh hoang tàn, tiêu điều.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Nhưng giữa những đỗ nát áy, vẫn còn đó những mầm sống xanh tươi. Những cây bàng cổ thụ vẫn đứng hiên ngang trước gió, những bông hoa tím biếc vẫn e áp nở giữa những đống đỗ nát. Và hơn hết, vẫn còn đó những con người Hà Nội, với tất cả sự kiên cường, bất khuất. Họ vẫn bám trụ, vẫn lao động, vẫn nuôi dưỡng hy vọng vào một ngày mai tươi sáng."

(Ma Văn Kháng, *Mùa hè lạnh*)

Câu "Nhưng giữa những đỗ nát áy, vẫn còn đó những mầm sống xanh tươi" muốn nhắn mạnh điều gì?

- A. Cảnh vật thiên nhiên vẫn tươi đẹp dù bao quanh là sự tàn phá.
- B. Hà Nội vẫn còn những con người kiên cường, bất khuất.
- C. Trong sự tàn phá, vẫn nảy sinh hy vọng và sức sống mới.
- D. Cái nóng mùa hè không thể làm suy yếu sức sống của con người.

Câu 3:

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

"Con tàu này lên Tây Bắc anh đi chăng?

Bạn bè đi xa, anh giữ trời Hà Nội

Anh có nghe gió ngàn đang rú gọi

Ngoài cửa ô? Tàu đón những vầng trăng."

(Chế Lan Viên, *Tiếng hát con tàu*)

- A. Thơ lục bát.
- B. Thơ tự do.
- C. Thơ thất ngôn bát cú.
- D. Thơ song thất lục bát.

Câu 4:

Cho đoạn trích và trả lời câu hỏi sau:

"Ngày xuân, trong phủ có hội lớn, người xem rất đông. Tử Văn cũng theo mọi người đến xem. Đến giữa hội, có một đám múa lân, múa rồng, múa sư tử rất vui. Tới lượt múa lân, con lân múa rất khéo, lúc thì lộn đầu, lúc thì lộn người, lúc thì nhảy lên nhảy xuống. Có lúc nó còn giả bộ như muốn cắn người khiến cho mọi người cười ô lèn.

Tử Văn đứng xem rất thích thú. Bỗng nhiên, con lân quay lại phía Tử Văn, há mồm ra định cắn. Tử Văn giật mình lùi lại. Lúc ấy, mặt nạ của con lân tuột ra, để lộ ra một khuôn mặt trắng trẻo, xinh đẹp của một cô gái. Cô gái đó nhìn Tử Văn và mỉm cười."

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Dòng nào sau đây thể hiện đặc trưng hình thức nghệ thuật của văn bản trên?

- A. Sử dụng biện pháp tu từ nhân hóa.
- B. Dùng nhiều điển tích, điển cố.
- C. Dùng thủ pháp tương phản.
- D. Dùng yếu tố kỳ ảo, bất ngờ.

Câu 5:

Cho đoạn thơ và trả lời câu hỏi sau:

“Từ ấy trong tôi bừng nồng hả
Mặt trời soi sáng những đường xa
Ôi! Quê hương, tình yêu thiết tha
Mẹ là đất nước, là dòng sông”

(Thanh Hải, *Những mùa xuân nho nhỏ*)

Trong đoạn thơ trên, hình ảnh “mặt trời soi sáng những đường xa” tượng trưng cho điều gì?

- A. Niềm vui, hạnh phúc của tuổi trẻ.
- B. Sự giác ngộ về tình yêu quê hương.
- C. Khát vọng hòa nhập với cuộc sống hiện đại.
- D. Mong muốn được đi xa, khám phá thế giới.

Câu 6:

Cho đoạn trích và trả lời câu hỏi sau:

“Cô Scout, em có biết tại sao người ta lại gọi ông Radley là 'con ma' không?” Jem hỏi tôi. Tôi lắc đầu. “Bởi vì ông ta không bao giờ ra khỏi nhà. Ông ta sống một mình trong căn nhà đó từ khi cha mẹ mất. Người ta nói rằng ông ta đã giấu dao vào người một cậu bé. Từ đó, ông ta không bao giờ ra ngoài nữa.” Jem nói bằng giọng bí hiểm.”

(Harper Lee, *Giết con chim nhại*)

Dòng nào sau đây miêu tả đúng điểm nhìn trần thuật trong đoạn văn trên?

- A. Điểm nhìn của ngôi thứ nhất.
- B. Điểm nhìn của ngôi thứ ba toàn tri.
- C. Điểm nhìn của ngôi thứ ba hạn tri.
- D. Điểm nhìn của ngôi thứ hai.

Câu 7:

Cho đoạn trích và trả lời câu hỏi sau:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

“Chí Phèo say rượu, là một cơn lốc điên cuồng qua làng. Gặp ai hắn cũng chửi, chửi trời, chửi đất, chửi cả làng Vũ Đại. Rồi hắn chửi mình, chửi những người đã làm cho hắn thành ra như thế này. Hắn chửi bằng một giọng khàn khàn, chua ngoa, lại chế giễu đến tột cùng. Cái gì trong hắn cũng muốn phá tan, muôn tiêu diệt. Hắn như một con thú dữ bị thương, điên cuồng phá phách.”

(Nam Cao, Chí Phèo)

Dựa vào đoạn văn trên, đưa lý do vì sao Chí Phèo lại trở nên như vậy?

- A. Do bị xã hội ruồng bỏ. B. Do bản tính xấu xa.
C. Do ảnh hưởng của bạn bè xấu. D. Do muôn trả thù xã hội.

Câu 8:

Cho đoạn thơ và trả lời câu hỏi sau:

“Anh lại về trong nỗi nhớ của đêm
Cánh chim lạc những ngày gió nổi
Bờ bãi buồn cô đơn rong ruổi
Tìm đâu nhân gian hạnh phúc lẫn bình yên?
Anh lại về trong nỗi nhớ sâu mênh
Con tim đau đì tận cùng trời cuối đất
Ta ôm chặt không thời gian tuột mất
Dù thời gian vẫn đi cuối đất cùng trời”

(Báo Vietnamnet, Tìm)

Trong đoạn thơ trên, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào để miêu tả nỗi nhớ da diết của nhân vật trữ tình?

- A. So sánh. B. Nhân hóa. C. Điện từ. D. Cả A, B và C.

Câu 9:

Cho đoạn thơ và trả lời câu hỏi sau:

“Khi con tu hú gọi bầy
Lúa vàng chín dưới đồng đầy
Hương thơm lúa mới gợi lòng

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Bầy chim chiép chiép ra đồng

Lúa chín vàng, cây xanh um

Từng giọt mồ hôi rơi xuống

Mặt trời lên cao chói chang Nắng gieo hạt xuống lòng ta”

(Tô Hữu, Khi con tu hú)

Dòng nào sau đây **không** phản ánh đúng không khí và cảm xúc trong đoạn thơ trên?

- A. Khung cảnh mùa vụ bội thu, trù phú.
- B. Tâm trạng lao động hăng say, đầy nhiệt huyết.
- C. Không khí vui tươi, nhẹ nhàng, thư thái.
- D. Sự kết hợp giữa thiên nhiên và con người trong lao động.

Câu 10:

Cho đoạn trích và trả lời câu hỏi sau:

“Mẹ tôi âu yếm nắm lấy tay tôi, đi chậm chậm. Chân mẹ tôi dẫm trên lá khô xác xác. Mẹ bảo: “Con còn nhớ trò chơi nhảy lò cò không? Lúc đó chúng mình cứ nhảy qua nhảy lại trên những viên gạch hồng ấy, vui lắm phải không con?” Tôi không trả lời mẹ vì tôi đang cố gắng kìm nén những giọt nước mắt sấp sữa lăn trên má.

Và cũng như đứa con bé bỏng ngày nào, tôi thấy những cảm giác trong sáng, hồn nhiên bỗng lại trỗi dậy trong tôi một cách mãnh liệt. Tôi thấy mình thật nhỏ bé, thật yếu đuối trước tình mẫu tử thiêng liêng.”

(Nguyễn Hồng, Trong lòng mẹ)

Dòng nào sau đây **không** phản ánh đúng cảm xúc của người con trong đoạn văn trên?

- A. Cảm giác tiếc nuối về thời gian qua đi.
- B. Tâm trạng đau khổ, day dứt về sự trưởng thành.
- C. Niềm hạnh phúc khi được mẹ quan tâm, yêu thương.
- D. Cảm giác bé bỏng, yếu đuối trước tình mẫu tử thiêng liêng.

Câu 11:

Cho đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

Thợ Cang cưới cô Huyền rồi thì gia tư càng ngày càng thêm nở nang. Ban đầu Cang mướn có một

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

căn nhà phố mở xuống sửa xe hơi. Cuộc làm ăn lần lần thêm phát đạt; cái xuống nhỏ lần lần nở ra lớn, phải thêm một căn, rồi thêm một căn nữa, rốt cuộc xuống xe hóa ra một hảng to tát, vừa bán xe mới, vừa sửa xe cũ, vừa trù đồ phụ tùng, thợ thày giúp việc trong hảng kể đến số chục. Cách 8 năm trước, Cang cho con là Nghiệp đi qua Pháp học rồi Cang mới lo với bè ăn ở cho gia đình. Nhơn dịp người ta bán miếng đất nằm giáp với đất của cha vợ, Cang liền ra tiền mà mua đặng mở cuộc ở ra cho rộng lớn. Đất mua rồi, Cang với mướn vẽ bản đồ đặng cát nhà. Phải phá cái nhà nhỏ của ông Ba Chánh mà cát lại một cái nhà lớn nằm chánh giữa vuông đất, bây giờ rộng bằng hai, nhờ đã mua thêm. Phía trước có chừa một cái sân lớn cho xe ra vô thuận tiện. Phía sau nhà chánh, thì cát thêm nhà tiệc với nhà tắm riêng, rồi mới tới nhà bếp. Bên mặt thì cát nhà để xe. Bên trái thì đào một cái giếng rồi chung quanh dọn đất để làm rãy mà trồng rau cải.

(Hồ Biểu Chánh, *Bức thư hối hận*)

- A. Thợ Cang cưới cô Huyền rồi cuộc sống gia đình không thay đổi nhiều, chỉ có xuống xe hơi là phát triển.
- B. Thợ Cang mua đất và cát nhà mới để mở rộng cuộc sống gia đình, bao gồm cả xuống và các tiện nghi khác.
- C. Thợ Cang chỉ quan tâm đến việc phát triển xuống xe hơi mà không lo đến nhà cửa và gia đình.
- D. Thợ Cang mua đất mới chỉ để mở rộng xuống xe hơi, không có sự thay đổi nào về nhà cửa.

Câu 12:

Câu nào dưới đây là tác phẩm hiện thực phê phán thuộc giai đoạn 1930-1935?

- A. Đời Hoàng Oanh (Tam Lang), Cạm bẫy người (Vũ Trọng Phụng), Giọt lệ Sông Hương (Tam Lang).
- B. Kỹ nghệ lấy Tây (Vũ Trọng Phụng), Nhớ rừng (Thê Lữ), Người... ngợm (Tam Lang).
- C. Giông Tố (Vũ Trọng Phụng), Kiếp hồng nhan (Nguyễn Công Hoan), Trẻ con không được ăn thịt chó (Nam Cao).
- D. Nhớ rừng (Thê Lữ), Cạm bẫy người (Vũ Trọng Phụng), Trẻ con không được ăn thịt chó (Nam Cao).

Câu 13:

Câu nào dưới đây chứa từ viết sai chính tả:

- A. Mọi người đều có thể đóng góp ý tưởng để làm phong phú thêm chương trình này.
- B. Họ quyết định tổ chức cuộc thi tại một nơi rộng rãi và thuận tiện cho tất cả mọi người.
- C. Cảm ơn sự đóng góp nhiệt tình của bạn, nó sẽ giúp ích rất nhiều cho dự án.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- D. Buổi hội thảo đã diễn ra suôn sẻ và nhận được sự quan tâm lớn từ cộng đồng.

Câu 14:

Xác định câu sai từ trong ngữ cảnh trong các câu dưới đây:

- A. Công ty đã quyết định xây dựng một khu đất rộng lớn để làm trung tâm thương mại.
B. Những người tham gia đều tuân thủ các quy tắc và quy định trong suốt chương trình.
C. Anh ấy đã lập một kế hoạch chi tiết để thực hiện dự án đúng thời hạn.
D. Chúng tôi dự định sẽ bắt đầu công việc vào xán mai.

Câu 15:

Xác định câu sai từ trong ngữ cảnh trong các câu dưới đây:

- A. Cô ấy là người rất giỏi trong việc lãnh đạo và quản lý công ty.
B. Anh ấy làm việc chăm chỉ, nhưng kết quả vẫn rất tồi tệ.
C. Chúng tôi sẽ tổ chức một buổi tiệc tuyệt vời vào cuối tuần này.
D. Công ty quyết định triển khai hệ thống phần mềm mới để nâng cao hiệu quả công việc.

Câu 16:

Xác định câu sai quy chiếu trong các câu dưới đây:

- A. Thúy và Lan đi đến công viên, nhưng cô ấy lại quên mang ô.
B. Minh và Lan tham gia cuộc thi, và Minh giành giải nhất.
C. Cô ấy rất thích đọc sách, vì vậy cô ấy luôn tìm kiếm sách mới.
D. Học sinh và giáo viên đã chuẩn bị bài thuyết trình, và họ đều cảm thấy tự hào về kết quả.

Câu 17:

Xác định câu thiếu thành phần nòng cốt:

- A. Vào một buổi chiều mưa tầm tã, giữa phố xá đông đúc và nhộn nhịp.
B. Anh ấy đã quyết định tham gia buổi hội thảo.
C. Cô ấy đang tìm kiếm thông tin về dự án mới.
D. Chúng tôi đi chơi ở công viên vào cuối tuần.

Câu 18:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Xác định câu sai logic trong các câu dưới đây:

- A. Cô ấy là một người rất thông minh, nhưng không bao giờ hoàn thành công việc đúng hạn.
- B. Tôi đã chuẩn bị rất kỹ cho bài thuyết trình, nhưng tôi vẫn cảm thấy lo lắng khi đứng trước đám đông.
- C. Họ quyết định đi du lịch vào mùa đông để tránh cái nóng hè.
- D. Cô ấy không thích ăn thịt, vì cô ấy là người ăn chay.

Câu 19:

Xác định câu sai về quan hệ từ trong các câu dưới đây:

- A. Mặc dù trời mưa, nên chúng tôi vẫn quyết định tổ chức cuộc họp ngoài trời.
- B. Anh ấy rất thông minh, vì vậy anh ấy luôn được mọi người yêu mến.
- C. Dù cô ấy học rất chăm chỉ, nhưng cô ấy lại không vượt qua kỳ thi.
- D. Tôi không thể tham gia buổi họp này, bởi vì tôi có một cuộc hẹn quan trọng khác.

Câu 20:

Xác định câu **không** chứa từ thừa trong các câu dưới đây:

- A. Chúng tôi sẽ tổ chức cuộc họp vào cuối tuần này và sẽ gửi thông báo cho các bạn.
- B. Tôi sẽ đến tham dự tham gia cuộc họp vào lúc 9 giờ sáng nay.
- C. Anh ấy rất thông minh và có trí tuệ sắc bén.
- D. Cô ấy là người rất kiên nhẫn và bền bỉ trong công việc.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 21 đến 25

Cha con Sùng Hầu Hồ bị thương chạy riết cho đến sáng mới dám dừng lại, kiểm điểm binh mã thấy trong đám tàn quân người nào cũng bị lỗ đầu chảy máu, người thì rách áo cứt tay, không một tên quân nào còn nguyên vẹn.

Binh tướng một đoàn trở thành vô dụng. Nhìn thảm trạng ấy Hầu Hồ thấy lòng đau đớn vô cùng, ngồi than thở mãi.

Huỳnh Nguyên Tuế nói:

- Chúa công hơi đâu than thở? Việc binh thắng bại là thường. Bởi ta sơ ý nên nhầm mưu địch. Vậy Chúa công dừng binh nơi đây, viết thơ thôi thúc Tây Bá Hầu đem binh đến rửa hận. Ký Châu chẳng qua chỉ là một trấn nhỏ, dẫu hùng mạnh đến đâu cũng không chống nổi binh của thiên triều.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Sùng Hầu Hỗ nói lầm nhảm:

- Tây Bá Hầu Cơ Xương không tuân mệnh thiên tử, không chịu đem binh tiếp ứng, ấy là tội khi quân và làm nhục ta. Ta căm hận lắm. Nếu nay ta thôi thúc nó đem binh đến phạt Ký Châu chẳng khác nào ta cứu vớt tội khi quân của nó, và thể diện ta cũng tổn thương.

Mặt Sùng Hầu Hỗ lúc đó lúc tái, lòng lúng túng chưa biết tính kế gì, thì bỗng xa xa có một đoàn quân người ngựa kéo đến đông nghẹt. Hầu Hỗ thất kinh vội cầm thương lên ngựa, toan tìm đường chạy.

Nhưng may thay đạo quân này không phải là quân của Ký Châu Hầu Tô Hộ. Cầm đầu là một tướng mặt đen như lọ, râu đỏ như râu tôm, chân mày bạc, con mắt ốc, đầu đội mao da thú, mình mặc giáp liên hoàn, lưng mang đai ngọc, cõi một con thú mắt lừa tròng vàng, hai tay cầm cặp búa đồng.

(Hứa Trọng Lâm, *Phong thần diễn nghĩa*)

Câu 21:

Đoạn trích trên sử dụng phép liên kết câu nào để thể hiện sự phát triển tình huống và cảm xúc của Sùng Hầu Hỗ?

- A. Phép lặp. B. Phép chuyển tiếp. C. Phép nối. D. Phép thê.

Câu 22:

Theo đoạn trích, Sùng Hầu Hỗ cảm thấy thế nào khi nhìn thấy tình cảnh tàn quân của mình?

- A. Đau đớn và lo lắng. B. Mừng rỡ và quyết tâm.
C. Bối rối và lúng túng. D. Bình thản và lạnh lùng.

Câu 23:

Dựa vào đoạn trích, vì sao Sùng Hầu Hỗ không muốn yêu cầu Tây Bá Hầu Cơ Xương đem quân tiếp viện?

- A. Vì Sùng Hầu Hỗ cảm thấy sự giúp đỡ của Cơ Xương là vô ích.
B. Vì Sùng Hầu Hỗ sợ mất thể diện và không muốn cứu tội khi quân của Cơ Xương.
C. Vì Sùng Hầu Hỗ đã quyết định tự mình chiến đấu mà không cần sự trợ giúp.
D. Vì Sùng Hầu Hỗ muốn tiếp tục giữ bí mật về trận chiến.

Câu 24:

Trong câu “Mặt Sùng Hầu Hỗ lúc đó lúc tái, lòng lúng túng chưa biết tính kế gì,” từ “lúng túng” là biện pháp tu từ gì?

- A. Nhân hóa. B. Đieiệp ngữ. C. Tả thực. D. Hoán dụ.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 25:

Ý nghĩa chính của đoạn trích trên là gì?

- A. Mô tả cảm xúc phức tạp của Sùng Hầu Hồ khi đối mặt với thất bại.
- B. Miêu tả cuộc đối thoại giữa Sùng Hầu Hồ và Huỳnh Nguyên Tuế về chiến lược quân sự.
- C. Phân tích lý do Sùng Hầu Hồ không muốn nhờ sự giúp đỡ của Tây Bá Hầu Cơ Xương.
- D. Khắc họa sự xuất hiện của đoàn quân mới giúp Sùng Hầu Hồ trong lúc nguy cấp.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 26 đến 30

Tiến sĩ Robert Conenello, bác sĩ lâm sàng tại Mỹ cho rằng khi đi giày, bàn chân thường ở vị trí cố định dễ khiến các cơ ở bàn chân suy yếu. Việc đi chân trần giúp tăng cường các cơ, tạo cảm giác thăng bằng. Điều này tác động lên mắt cá chân, lòng bàn chân và tạo ra sự liên kết giữa các mô cũng như dây chằng, từ đó giảm nguy cơ trượt chân, bong gân và căng cơ. “Khi về già, nếu chúng ta vẫn đi giày thường xuyên thì các cơ sẽ yếu dần, làm suy giảm khả năng vận động”, tiến sĩ Conenello nói. Giảm nguy cơ mắc bệnh về da Theo bác sĩ da liễu Hannah Kopelman, đi chân trần ở nhà giúp da đỡ bí bách, ngăn ngừa tích tụ độ ẩm và giảm nguy cơ nhiễm nấm ở chân. Mặc dù không liên quan trực tiếp đến da liễu nhưng việc đi chân trần ở nhà cũng có thể mang lại lợi ích thứ cấp liên quan đến da, kích thích giác quan và sức khỏe tổng thể. Kopelman cho biết không đi giày hoặc tất sẽ giúp bạn cảm nhận kết cấu của các bề mặt khác nhau dưới chân. Nói một cách ngắn gọn, việc lựa chọn đi chân không và không đi tất trong ngôi nhà sạch sẽ của bạn giúp đôi chân của bạn khỏe mạnh hơn đồng thời giảm nguy cơ mắc các bệnh về da. “Đây cũng là một cách massage tự nhiên, khiến bạn có thể thư giãn một cách đáng ngạc nhiên”, bà Kopelman nói.

(Báo VnExpress, *Đi chân trần có hại không?*)

Câu 26:

Theo Tiến sĩ Robert Conenello, việc đi giày thường xuyên có thể làm yếu cơ bàn chân. Dựa trên thông tin trong đoạn văn, cơ chế nào sau đây có thể giải thích hiện tượng này?

- A. Việc đi giày tạo ra sự cố định, khiến cơ bàn chân không có cơ hội hoạt động mạnh mẽ và linh hoạt.
- B. Giày tạo áp lực lên cơ bàn chân, làm giảm khả năng thăng bằng và giảm thiểu sự vận động.
- C. Đi giày làm cơ bàn chân chịu nhiều lực và căng cơ, dẫn đến suy yếu.
- D. Việc đi giày chỉ đơn giản là hạn chế sự di chuyển của các ngón chân, không ảnh hưởng đến cơ bàn chân.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 27:

Bác sĩ da liễu Hannah Kopelman đề cập đến những lợi ích thứ cấp từ việc đi chân trần. Dựa trên đoạn văn, những lợi ích này có thể giúp cải thiện sức khỏe tổng thể của con người như thế nào?

- A. Kích thích giác quan, làm tăng khả năng nhận biết môi trường và giảm căng thẳng.
- B. Giúp cơ thể hấp thụ các dưỡng chất từ môi trường xung quanh, tăng cường sức khỏe tinh thần.
- C. Cải thiện sức khỏe cơ xương khớp, giúp giảm các triệu chứng đau mỏi do đi giày quá lâu.
- D. Giảm sự bí bách, tăng sự lưu thông máu và giảm nguy cơ mắc các bệnh da liễu.

Câu 28:

Bác sĩ Kopelman cho rằng việc đi chân trần có thể mang lại cảm giác thư giãn đáng ngạc nhiên. Tại sao điều này lại xảy ra?

- A. Vì đi chân trần kích thích các huyệt đạo ở bàn chân, tạo ra một loại "massage tự nhiên".
- B. Vì đi chân trần giúp giảm đau, kích thích các cơ quan nội tạng và cải thiện chức năng tuần hoàn.
- C. Vì việc đi chân trần giúp giải phóng hormone hạnh phúc, mang lại cảm giác dễ chịu.
- D. Vì đi chân trần giúp cơ thể thích nghi với các điều kiện thời tiết khắc nghiệt, tạo cảm giác thoái mái.

Câu 29:

Dựa trên những lợi ích sức khỏe của việc đi chân trần, tại sao bác sĩ lại cảnh báo những người có làn da nhạy cảm hoặc bệnh mẫn tính về việc đi chân trần trong nhà?

- A. Vì việc đi chân trần có thể gây nhiễm trùng nếu tiếp xúc với các chất bẩn hoặc chất gây dị ứng.
- B. Vì đi chân trần có thể làm tăng các vấn đề về da như bệnh chàm hoặc viêm da tiếp xúc.
- C. Vì đi chân trần không giúp giảm nguy cơ mắc bệnh viêm da hoặc bệnh về xương khớp.
- D. Vì đi chân trần có thể dẫn đến tình trạng nhiễm lạnh hoặc dị ứng với môi trường xung quanh.

Câu 30:

Tiến sĩ Conenello cho rằng đi chân trần giúp tăng cường cơ bàn chân và cải thiện thăng bằng. Cơ chế này có thể ảnh hưởng gì đến khả năng vận động của người lớn tuổi?

- A. Giúp họ duy trì sự linh hoạt và khả năng vận động tốt hơn khi về già.
- B. Cải thiện sự thăng bằng nhưng không ảnh hưởng đến khả năng đi lại.
- C. Tăng cường cơ chân nhưng không giúp ngăn ngừa các vấn đề về xương khớp.
- D. Làm giảm khả năng vận động và dễ gây ra các vấn đề về cơ xương khớp do cơ thể không thích nghi.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

1.2: TIẾNG ANH

Questions 31-35: Choose a suitable word or phrase (A, B, C, or D) to fill in each blank.

Câu 31:

The teacher told the students to go _____ the instructions carefully before starting the test.

- A. Through. B. Over. C. Around. D. Off.

Câu 32:

I arrived at the station, but the train _____ five minutes earlier.

- A. Left. B. Would leave. C. Had left. D. Was leaving.

Câu 33:

This cake tastes _____ the one we had yesterday.

- A. As good as. B. Better than. C. The best. D. Good.

Câu 34:

The students must develop skills of _____.

- A. Critical thinking. B. Thinking critically. C. Critical think. D. Think critical.

Câu 35:

The factory produces _____ of products every year.

- A. A large amount. B. A large number. C. Huge numbers. D. Much.

Questions 36-40: Each of the following sentences has one error (A, B, C, or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

Câu 36:

Each of the students in the class have submitted their assignments on time.

- A. Each. B. Have. C. Their. D. On time.

Câu 37:

Each of the employees are expected to attend the meeting tomorrow.

- A. Each. B. Are. C. To attend. D. Tomorrow.

Câu 38:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

The children plays soccer in the park every afternoon.

- A. The children. B. Plays. C. In the park. D. Every afternoon.

Câu 39:

My sister is very interested on reading mystery novels.

- A. Is. B. Very. C. On. D. Reading.

Câu 40:

The book, which I borrowed from the library, are on the desk.

- A. Which. B. I borrowed. C. Are. D. On the desk.

Questions 41-45: Which of the following best restates each of the given sentences?

Câu 41:

He said, “I'm not sure if I can finish this on time.”

- A. He said he was uncertain about finishing it on time.
B. He expressed doubt about his ability to complete it by the deadline.
C. He conveyed a lack of confidence in meeting the timeframe.
D. He admitted he wasn't sure about finishing it punctually.

Câu 42:

The flight was delayed due to bad weather conditions.

- A. The flight would not have been delayed if the weather had been better.
B. The bad weather was the reason why the flight was delayed.
C. Unless the weather had been good, the flight could not have departed.
D. Had the weather been better, the flight would have taken off on time.

Câu 43:

This shirt is comfortable, but the other two shirts are too tight.

- A. Of the three shirts, this shirt is the least tight.
B. The other two shirts are less comfortable than this shirt.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- C. No other shirt is tighter than this shirt.
- D. One of the three shirts is too tight to wear.

Câu 44:

Warning! Close the window so as not to let the insects in.

- A. Close the window quickly so that you can let the insects in.
- B. If you close the window, the insects will not get in.
- C. The window must be closed so that the insects do not get in.
- D. The insects will get in quickly if the window is closed.

Câu 45:

The company's profits are decreasing possibly because of new competition.

- A. It is possible that customers will not buy from the new competitors.
- B. The company's possible decrease in profits is due to new competition.
- C. New competitors may be a reason for the company's current loss of profits.
- D. The company will increase its advertising causing a loss of profits.

Questions 46-52: Read the following passage and answer the questions.

1. Climate change is one of the most pressing issues facing the world today. Over the past century, human activities, particularly the burning of fossil fuels, have significantly increased greenhouse gases in the atmosphere. These gases trap heat, causing the Earth's temperature to rise, a phenomenon known as global warming.

2. One of the most noticeable effects of climate change is the rise in sea levels. Melting ice caps and glaciers are contributing to this, threatening coastal areas and island nations.

Moreover, shifting weather patterns have resulted in more frequent and severe natural disasters, such as hurricanes, floods, and droughts.

3. Biodiversity is also severely impacted. Many species struggle to adapt to the rapidly changing conditions, leading to habitat loss and extinction. Coral reefs, often called the "rainforests of the sea," are particularly vulnerable to ocean warming and acidification, resulting in widespread coral bleaching.

4. Efforts to combat climate change involve transitioning to renewable energy, adopting sustainable practices, and promoting global cooperation. Initiatives such as the Paris Agreement aim

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

to limit global warming to below 2°C compared to pre-industrial levels.

5. Despite the challenges, progress is being made. Advances in clean energy, increased public awareness, and international collaboration provide hope for mitigating the worst effects of climate change.

Câu 46:

What is the main focus of the passage?

- A. The benefits of global warming.
- B. The causes and effects of climate change.
- C. The challenges of renewable energy adoption.
- D. The rise of sea levels in coastal regions.

Câu 47:

According to paragraph 2, what has led to the rise in sea levels?

- A. Increased rainfall.
- B. Melting ice caps and glaciers.
- C. Stronger hurricanes and floods.
- D. Rising ocean temperatures.

Câu 48:

According to paragraph 3, which of the following is NOT an impact of climate change on biodiversity?

- A. Habitat loss.
- B. Coral bleaching.
- C. Ocean acidification.
- D. Decreased plant photosynthesis.

Câu 49:

Why are coral reefs called “rainforests of the sea” in paragraph 3?

- A. They are as large as rainforests.
- B. They support a diverse range of marine life.
- C. They produce a large amount of oxygen.
- D. They are endangered due to deforestation.

Câu 50:

What is one goal of the Paris Agreement mentioned in paragraph 4?

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. To stop climate change entirely.
- B. To limit global warming to below 2°C.
- C. To reduce carbon emissions by 50%.
- D. To transition to 100% renewable energy

Câu 51:

What does the passage suggest as a solution to climate change?

- A. Immediate banning of fossil fuels.
- B. Global cooperation and sustainable practices.
- C. Planting trees in urban areas only.
- D. Building dams to prevent flooding.

Câu 52:

According to paragraph 5, why is there hope in combating climate change?

- A. The development of clean energy and increased awareness.
- B. The banning of fossil fuel use in all countries.
- C. The elimination of all greenhouse gas emissions.
- D. The creation of stricter climate regulations.

Questions 53-60: Read the following passage and answer the questions.

1. The transportation sector is undergoing a significant transformation with the growing popularity of electric vehicles (evs). Unlike traditional internal combustion engine (ICE) vehicles, evs are powered by electricity, making them more environmentally friendly. By using rechargeable batteries instead of fossil fuels, evs produce zero tailpipe emissions, reducing air pollution and greenhouse gas emissions.
2. Governments and manufacturers around the world are actively promoting EV adoption. Subsidies, tax incentives, and investments in charging infrastructure have encouraged more consumers to switch to electric cars. In addition, technological advancements have improved battery efficiency and reduced costs, making evs more accessible to the general public.

3. Despite their advantages, evs face certain challenges. The limited availability of charging stations in rural and remote areas remains a significant barrier. Furthermore, the environmental impact of mining materials like lithium and cobalt, which are used in EV batteries, raises concerns about

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

sustainability.

4. Automakers are addressing these issues by developing faster charging technologies and exploring alternatives to current battery materials. Solid-state batteries, for example, promise to improve energy density, reduce charging times, and enhance overall safety.

5. The shift to evs is also reshaping industries beyond transportation. The energy sector is adapting to increased demand for electricity, while urban planners are incorporating charging networks into city infrastructure. This transition represents a step toward a cleaner, more sustainable future.

6. Public perception of evs is evolving as well. Once viewed as expensive and impractical, electric cars are now seen as a viable alternative to ICE vehicles. Growing awareness of environmental issues has also contributed to the rise in EV popularity.

7. While challenges remain, the progress in EV technology and adoption suggests a promising future for sustainable transportation. With continued innovation and support, evs could become the dominant mode of transport in the coming decades.

Câu 53:

The best title of the passage can be _____.

- A. The Transition from ICE Vehicles to evs.
- B. Overcoming the Barriers of EV Technology.
- C. A New Era in Sustainable Transportation.
- D. The Role of Governments in EV Development

Câu 54:

The phrase “zero tailpipe emissions” in paragraph 1 refers to _____.

- A. The absence of harmful gases from evs.
- B. The elimination of battery waste.
- C. A reduction in electricity consumption.
- D. A decline in fuel prices.

Câu 55:

In paragraph 1, traditional ICE vehicles _____.

- A. Use renewable energy sources.
- B. Produce greenhouse gases.
- C. Are more sustainable than evs.
- D. Are more cost-efficient than evs.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 56:

In paragraph 3, the word “sustainability” can be replaced by _____.

- A. Efficiency.
- B. Innovation.
- C. Environmental responsibility.
- D. Profitability.

Câu 57:

In paragraph 2, it is NOT mentioned that _____.

- A. Governments provide subsidies for EV buyers.
- B. Technological advancements have reduced costs.
- C. Urban planners oppose the EV transition.
- D. Tax incentives encourage EV adoption.

Câu 58:

In paragraph 5, the energy sector is mentioned in order to _____.

- A. Highlight how evs increase electricity demand.
- B. Demonstrate the benefits of renewable energy for evs.
- C. Contrast urban and rural energy usage.
- D. Explain the environmental impact of EV batteries.

Câu 59:

It can be inferred from paragraph 6 that public perception of evs has changed because _____.

- A. Evs are now seen as more affordable and practical.
- B. Governments have banned the use of ICE vehicles.
- C. Electricity costs have decreased significantly.
- D. Rural areas now have access to more charging stations.

Câu 60:

It can be seen in paragraphs 2, 3, and 4 that _____.

- A. Governments and automakers are working together to promote EV adoption.
- B. Rural areas face fewer barriers to EV charging infrastructure.
- C. EVs are more environmentally harmful than ICE vehicles.
- D. Advancements in EV batteries have solved all sustainability challenges.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 2: TOÁN HỌC

Câu 61:

Một cầu thủ sút bóng vào cầu môn hai lần độc lập nhau. Biết rằng xác suất sút trúng vào cầu môn của cầu thủ đó là 0,7. Xác suất sao cho cầu thủ đó sút một lần trượt và một lần trúng cầu môn là:

- A. 1. B. 0,42. C. 0,7. D. 0,21.

Câu 62:

Có bao nhiêu giá trị nguyên dương của c để tồn tại các số thực $a > 1, b > 1$ thỏa mãn $\log_9 a = \log_{12} b = \log_{16} \frac{5b-a}{c}$?

- A. 5. B. 2. C. Không tồn tại c. D. 4.

Câu 63:

Cho biết $\lim_{x \rightarrow 1} \frac{f(x)-3}{x^2-1} = 5$. Tính $\lim_{x \rightarrow 1} \frac{f(x)-3}{(x-1)(f(x)-1)}$.

- A. 5. B. 6. C. 3. D. Vô cùng.

Câu 64:

Bạn Danh để dành được 900 nghìn đồng. Trong một đợt ủng hộ trẻ em mồ côi, Danh đã lấy ra x tờ tiền loại 50 nghìn đồng, y tờ tiền loại 100 nghìn đồng để trao tặng. Một bất phương trình mô tả điều kiện ràng buộc đối với x, y là:

- A. $50x + 100y \leq 900$. B. $50x + 100y \geq 900$. C. $100x + 50y \leq 900$. D. $x + y = 900$.

Câu 65:

Cho hàm số $f(x)$ có đạo hàm là $f'(x) = x(x-1)^2(x-2)^3(x-3)^5$. Hàm số $f(x)$ có bao nhiêu điểm cực trị?

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 66:

Cho hàm số $y = \frac{x+1}{\sqrt{x^2+1}}$. Mệnh đề nào sau đây là đúng?

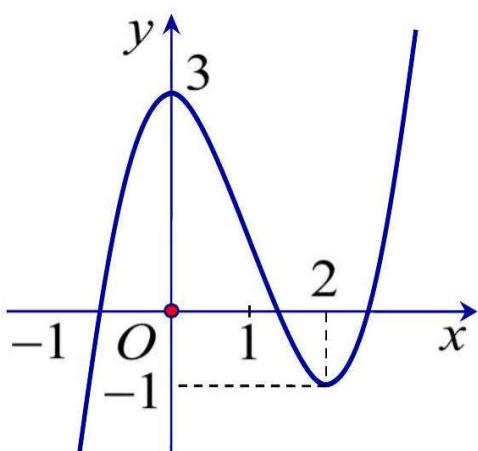
- A. Đồ thị hàm số có đúng một tiệm cận đứng, không có tiệm cận ngang.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. Đồ thị hàm số có đúng hai tiệm cận đứng, không có tiệm cận ngang.
- C. Đồ thị hàm số có đúng hai tiệm cận ngang, không có tiệm cận đứng.
- D. Đồ thị hàm số có đúng một tiệm cận đứng và một tiệm cận ngang.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 67 đến câu 69

Cho hàm số $y = ax^3 + bx^2 + cx + d$ có đồ thị là đường cong trong hình bên.



Câu 67:

Điểm cực đại của đồ thị hàm số đã cho có tọa độ là:

- A. $(-1; 2)$.
- B. $(0; 3)$.
- C. $(2; -1)$.
- D. $(3; 0)$.

Câu 68:

Đồ thị hàm số nghịch biến trên khoảng nào?

- A. $(0, 2)$.
- B. $(-1, 0)$.
- C. $(-\infty, -1)$.
- D. $(2, \infty)$.

Câu 69:

Số nghiệm của phương trình khi $y = 1$ là:

- A. 1.
- B. 2.
- C. 3.
- D. 4.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 70 đến câu 71

Chiều cao (đơn vị: centimét) của một đứa trẻ n tuổi phát triển bình thường được cho bởi công thức: $x_n = 75 + 5(n-1)$.

Câu 70:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Trung bình một năm, chiều cao mỗi đứa trẻ phát triển bình thường tăng lên bao nhiêu centimét?

- A. 5 cm. B. 7 cm. C. 10 cm. D. 3 cm.

Câu 71:

Khi đạt 11 tuổi đứa trẻ cao bao nhiêu (mét)?

- A. 1,3 m. B. 1,25 m. C. 130 cm. D. 125 cm.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 72 đến câu 73

Trong một cuộc bầu cử vào chức thị trưởng, ứng cử viên X nhận nhiều hơn $\frac{1}{3}$ số phiếu bầu so với ứng cử viên Y, và ứng cử viên Y lại nhận được ít hơn $\frac{1}{4}$ số phiếu bầu so với ứng cử viên Z. Biết ứng cử viên Z nhận được 24.000 phiếu bầu.

Câu 72:

Hỏi ứng cử viên Y nhận được bao nhiêu phiếu bầu?

- A. 20000. B. 18000. C. 16000. D. 21000.

Câu 73:

Hỏi ứng cử viên X nhận được bao nhiêu phiếu bầu?

- A. 18000. B. 22000. C. 24000. D. 26000.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 74 đến câu 75

Một xe ô tô đang chạy với vận tốc 65 km/h thì người lái xe bất ngờ phát hiện chướng ngại vật trên đường cách đó 50 m. Người lái xe phản ứng một giây, sau đó đạp phanh khẩn cấp. Kể từ thời điểm này, ô tô chuyển động chậm dần đều với tốc độ $v(t) = -10t + 20$ (m/s), trong đó t là thời gian tính bằng giây kể từ lúc đạp phanh. Gọi $s(t)$ là quãng đường xe ô tô đi được trong t kể từ lúc đạp phanh.

Câu 74:

Hàm số $s(t)$:

A. $s(t) = -5t^2 + 20t$. B. $s(t) = -5t^2 + 20t + 50$.

C. $s(t) = -5t^2 + 20t + C$. D. $s(t) = -5t^2 + 20t + 2$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 75:

Thời gian kể từ lúc đạp phanh đến khi xe ô tô dừng hẳn là:

- A. 4. B. 6. C. 8. D. 2.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 76 đến câu 77

Cho bất phương trình $3(9^y + 2y) + 2 \leq x + \log_3(x+1)^3$ với cặp số nguyên dương $(x; y)$ và $x < 2022$

Câu 76:

Có bao nhiêu giá trị của y thỏa mãn bất phương trình?

- A. 0. B. 1. C. 2. D. 3.

Câu 77:

Có tất cả bao nhiêu cặp số dương $(x; y)$ thỏa mãn điều kiện bài toán?

- A. 3777. B. 3778. C. 3779. D. 3776.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 78 đến câu 80

Một ngân hàng đề thi có 20 hạng mục, mỗi hạng mục có 10 câu hỏi. Đề thi có 20 câu hỏi tương ứng 20 hạng mục sao cho mỗi hạng mục có đúng 1 câu hỏi. Máy tính chọn từ ngân hàng ngẫu nhiên 2 đề thi thỏa mãn tiêu chí trên.

Câu 78:

Xác suất để 2 đề không trùng câu hỏi nào?

- A. $0,9^{21}$. B. $0,9^{22}$. C. $0,9^{20}$. D. $0,9^{19}$.

Câu 79:

Xác suất để 2 đề trùng đúng 1 câu hỏi nào?

- A. $C_{20}^1 \cdot 0,1 \cdot 0,9^{19}$. B. $C_{20}^1 \cdot 0,9 \cdot 0,9^{19}$. C. $C_{20}^1 \cdot 0,1 \cdot 0,9^1$. D. $C_{20}^1 \cdot 0,9 \cdot 0,1^{19}$.

Câu 80:

Xác suất để 2 đề trùng nhau từ 3 câu hỏi trở lên là bao nhiêu?

- A. 0,167. B. 0,593. C. 0,190. D. 0,323.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 81 đến câu 82

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Trong không gian với hệ toạ độ $Oxyz$, cho ba điểm $A(1;2;4), B(2;-1;0), C(-2;3;-1)$.

Câu 81:

Tìm tọa độ điểm D để tứ giác $ABCD$ là hình bình hành.

- A. $(-3;0;6)$. B. $(-3;3;3)$. C. $(0;6;3)$. D. $(-3;6;3)$.

Câu 82:

Tìm tọa độ tâm I của hình bình hành $ABCD$.

- A. $\left(\frac{1}{2}; \frac{5}{2}; \frac{3}{2}\right)$. B. $\left(-\frac{1}{2}; \frac{5}{2}; \frac{3}{2}\right)$. C. $\left(-\frac{1}{2}; \frac{3}{2}; \frac{3}{2}\right)$. D. $\left(\frac{1}{2}; \frac{3}{2}; \frac{3}{2}\right)$.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 83 đến câu 84

Trong không gian $Oxyz$, cho mặt phẳng $(P): (m+2)x - (m+1)y + m^2z - 1 = 0$, với m là tham số thực, đường thẳng Δ luôn cắt mặt phẳng (P) tại điểm cố định, gọi d là khoảng cách từ điểm $I(2;1;3)$ đến đường thẳng Δ .

Câu 83:

Tìm điểm cố định mà (P) luôn đi qua:

- A. $M(1;0;1)$. B. $M(1;1;0)$. C. $M(0;1;1)$. D. $M(1;1;1)$.

Câu 84:

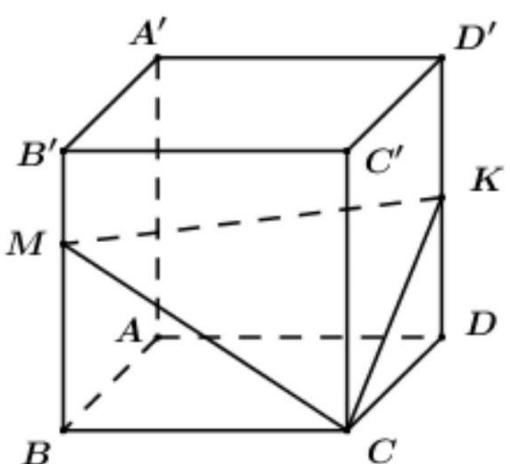
Giá trị lớn nhất của d bằng:

- A. $\sqrt{11}$. B. $\sqrt{10}$. C. $2\sqrt{2}$. D. $2\sqrt{3}$.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 85 đến câu 87

Cho khối lập phương $ABCD.A'B'C'D'$ có độ dài một cạnh là a . Gọi M là điểm thuộc cạnh BB' sao cho $BM = 2MB'$, K là trung điểm DD' . Mặt phẳng (CMK) chia khối lập phương thành hai khối đa diện. Trong $(BCC'B')$ kéo dài CM cắt $B'C'$ tại E , trong $(CDD'C')$ kéo dài CK cắt $C'D'$ tại F . Trong $(A'B'C'D')$ nối EF cắt $A'B'$, $A'D'$ lần lượt tại G, H .

Học tương tác **S-REAL** trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn


Câu 85:

 Tính độ dài $A'G$ theo a.

- A. $A'G = \frac{a}{2}$. B. $A'G = \frac{3a}{2}$. C. $A'G = \frac{a}{3}$. D. $A'G = \frac{2a}{3}$

Câu 86:

 Tính độ dài $A'H$ theo a.

- A. $A'H = \frac{a}{4}$. B. $A'H = \frac{a}{3}$. C. $A'H = \frac{3a}{4}$. D. $A'H = \frac{a}{2}$.

Câu 87:

 Tính theo a thể tích V_1 của khối đa diện chứa đỉnh C' .

- A. $V_1 = \frac{7a^3}{12}$. B. $V_1 = \frac{95a^3}{216}$. C. $V_1 = \frac{25a^3}{72}$. D. $V_1 = \frac{181a^3}{432}$.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 88 đến câu 90

 Trong không gian $Oxyz$, gọi M' là điểm đối xứng của điểm $M(2;0;1)$ qua đường thẳng

$$\Delta: \frac{x}{1} = \frac{y+2}{2} = \frac{z-1}{1}.$$

Câu 88:

 Phương trình mặt phẳng (P) là mặt phẳng đi qua M và vuông góc với Δ .

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

A. $(P): x + 2y + z - 1 = 0$.

B. $(P): x + 2y + z - 2 = 0$.

C. $(P): x + 2y + z - 3 = 0$.

D. $(P): x + 2y + z + 1 = 0$.

Câu 89:Tìm tọa độ điểm $H = (P) \cap \Delta$.

A. $H(1;0;3)$.

B. $H(1;0;2)$.

C. $H(2;0;3)$.

D. $H(2;0;2)$.

Câu 90:Khoảng cách từ M' tới mặt phẳng Oxy

A. 3.

B. 2.

C. 1.

D. 4.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 3: TƯ DUY KHOA HỌC

3.1. LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 91 đến 94

Trong gia đình gồm 6 người : M, N, O, P, Q và R. Biết rằng P cưới R và có 2 người con gái là M, N; Q là con rể của R; N có đứa cháu trai là O.

Câu 91:

Trong 4 phát biểu dưới đây chắc chắn có một phát biểu đúng, hỏi đó là phát biểu nào?

- A. O là con của R.
B. Q và N là anh em ruột.
C. Q và M là vợ chồng.
D. P là chú của O.

Câu 92:

Ai là vợ của Q?

- A. M.
B. N.
C. R.
D. Q.

Câu 93:

Nếu B là con của Q và B có thêm một chị gái là D thì điều nào sau đây có thể đúng?

- A. P là bác của D.
B. D và Q là anh em.
C. B, D, O đều là con của M.
D. M và Q có 2 đứa con.

Câu 94:

Nếu C là con của N và S, C gọi O là anh thì điều nào sau đây là đúng?

- A. S là con rể của M.
B. Q là anh rể của N.
C. M là dì của C.
D. Tất cả đều sai.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 95 đến 98

Tám thành viên trong một gia đình là A, B, C, D, E, F, G và H đang ngồi quanh một chiếc bàn tròn. Dưới đây là một vài thông tin về họ:

- (i) Có ba cặp vợ chồng trong gia đình.
(ii) Một trong những người con trai của A đang ngồi đối diện anh ấy và những con người còn lại thì ngồi cạnh anh ấy.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- (iii) Chị dâu của H là B và B là người đang ngồi ngay bên phải bố chồng của H.
- (iv) Số lượng phụ nữ trong gia đình ít hơn số lượng nam giới trong gia đình.
- (v) Hai trong số những cặp vợ chồng có hai người con trai
- (vi) C là người đàn ông lớn tuổi nhất trong gia đình và đang ngồi vị trí thứ ba bên trái vợ mình là D
- (vii) F là người trẻ tuổi nhất, F đang ngồi cạnh H và F không phải là con trai của G
- (viii) H làdìcủaE,giữaEvàGcóhaingườingồi.

Câu 95:

Một người con trai của C là ai?

- A. A.
- B. E.
- C. D.
- D. Tất cả đều sai.

Câu 96:

Bà của con của A có mối quan hệ gì với B?

- A. Mẹ chồng.
- B. Chị dâu.
- C. Dì.
- D. Cháu gái.

Câu 97:

Vị trí bố của E đối với E là?

- A. Ngồi bên phải.
- B. Ngồi bên trái.
- C. Ngồi đối diện.
- D. Tất cả đều sai.

Câu 98:

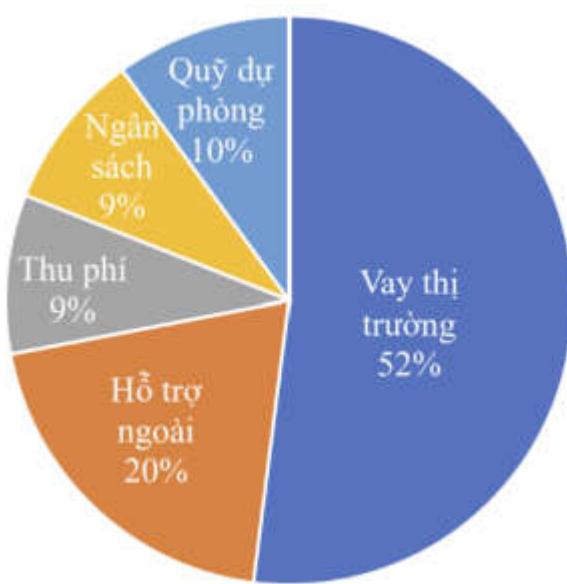
G có quan hệ gì với C?

- A. Con trai.
- B. Con dâu.
- C. Cháu.
- D. Vợ.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 99 đến 102

Biểu đồ bên cho thấy các nguồn vốn được Ban quản lý Dự án đường cao tốc Quốc gia lập dự toán cho giai đoạn II của dự án. Tổng nguồn vốn cho giai đoạn này là 54,9 triệu USD.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn



Câu 99:

Dựa trên biểu đồ, khoảng tiền 10,41 triệu USD sẽ được cấp từ nguồn vốn nào sau đây?

- A. Thu phí. B. Hỗ trợ ngoài. C. Quỹ dự phòng. D. Ngân sách.

Câu 100:

Nếu chỉ huy động được 9,695 triệu USD từ nguồn Hỗ trợ ngoài thì nguồn Vay thị trường cần phải tăng thêm bao nhiêu phần trăm để đảm bảo tổng nguồn vốn dự toán?

- A. 6,0%. B. 4,5%. C. 7,5%. D. 8,0%.

Câu 101:

Do gấp một số ván đề nên nguồn vốn từ Ngân sách bị cắt giảm 10%. Phần thiếu hụt được bù vào bằng cách tăng nguồn tiền từ Thu phí và Quỹ dự phòng. Tuy nhiên, Thu phí chỉ có thể tăng tối đa 4%. Vậy nguồn tiền từ Quỹ dự phòng phải tăng thêm bao nhiêu phần trăm để đảm bảo tổng nguồn vốn dự toán ?

- A. 5,3%. B. 5,9%. C. 5,8%. D. 5,4%.

Câu 102:

Ngân sách chiếm bao nhiêu phần trăm trong số tổng vốn đầu tư?

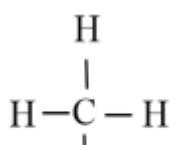
- A. 9%. B. 10%. C. 5,8%. D. 5,4%.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

3.2. SUY LUÂN KHOA HỌC

Dựa vào thông tin cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 103 đến 105:

Năng lượng liên kết (E_b) là năng lượng cần thiết để phá vỡ một liên kết hóa học trong phân tử ở thể khí thành các nguyên tử ở thể khí. Thường có đơn vị: kJ/mol



Ví dụ H có 4 liên kết C – H

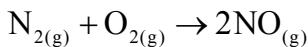
$$\text{Mà } E_{b(\text{C-H})} = 414 \Rightarrow E_{b(\text{CH}_4)} = 4 \times 414 = 1656 \text{ (kJ/mol)}$$

Nhiệt tạo thành của một chất ($\Delta_f H$) là biến thiên enthalpy của phản ứng tạo thành 1 mol chất đó từ các đơn chất ở dạng bền vững nhất, ở một điều kiện xác định. Nhiệt tạo thành chuẩn ($\Delta_f H_{298}^o$) là nhiệt tạo thành ở điều kiện chuẩn. Phản ứng có giá trị biến thiên enthalpy chuẩn âm hơn thì sẽ tỏa nhiệt nhiều hơn. Nhiệt tạo thành chuẩn của các đơn chất ở dạng bền vững nhất bằng 0. Phản ứng hóa học là quá trình phá vỡ các liên kết trong chất đầu và hình thành các liên kết mới để tạo thành sản phẩm. Biến thiên enthalpy của phản ứng (mà các chất đều ở thể khí), bằng hiệu số giữa tổng năng lượng liên kết của các chất đầu và tổng năng lượng liên kết của các sản phẩm (ở cùng điều kiện nhiệt độ và áp suất). Ở điều kiện chuẩn:

$$\Delta_f H_{298}^o = \sum E_{b(cd)} - \sum E_{b(sp)}$$

Câu 103:

Cho biết năng lượng liên kết trong các phân tử O₂, N₂, và NO lần lượt là 494 kJ/mol, 945 kJ/mol và 607 kJ/mol. Tính biến thiên enthalpy chuẩn của phản ứng:



- A.** 225. **B.** 156. **C.** 763. **D.** 832.

Câu 104:

Trong bảng giá trị sau liên kết nào bền nhất?

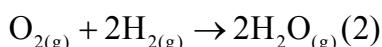
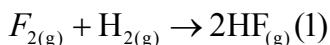
F–F	H–H	O ₂	H–F	O–H
159	436	498	565	464

- A.** F – F. **B.** H – H. **C.** H – F. **D.** O – H.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 105:

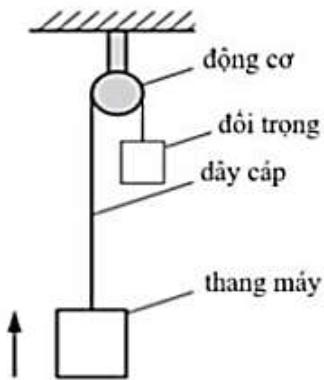
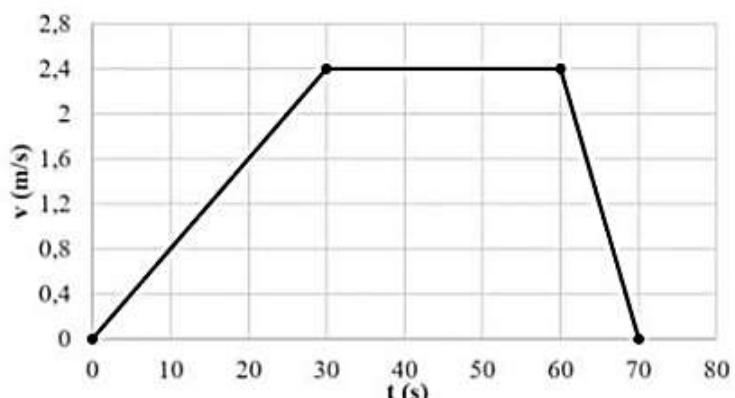
Giá trị biến thiên enthalpy chuẩn của hai phản ứng sau là bao nhiêu và phản ứng nào tỏa nhiệt nhiều hơn?



- A. (1): -535 (kJ); (2): -486 (kJ) và phản ứng (2) tỏa nhiệt nhiều hơn.
- B. (1): -535 (kJ); (2): -486 (kJ) và phản ứng (1) tỏa nhiệt nhiều hơn.
- C. (1): 30 (kJ); (2): 470 (kJ) và phản ứng (2) tỏa nhiệt nhiều hơn.
- D. (1): 30 (kJ); (2): 470 (kJ) và phản ứng (1) tỏa nhiệt nhiều hơn.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 106 đến 108

Một thang máy có khối lượng 1300 kg được kéo lên theo phương thẳng đứng bằng dây cáp nối với một động cơ như hình 1. Hình 2 là đồ thị biểu diễn sự biến thiên tốc độ v (m/s) của thang máy theo thời gian t (s) (lấy $g = 9,8 \text{ m/s}^2$).


Hình 1

Hình 2
Câu 106:

Gia tốc của thang máy tại thời điểm $t = 20 \text{ s}$ là bao nhiêu?

- A. $0,04 \text{ m/s}^2$.
- B. $0,06 \text{ m/s}^2$.
- C. $0,08 \text{ m/s}^2$.
- D. $0,10 \text{ m/s}^2$.

Câu 107:

Lực căng trung bình của dây cáp trong khoảng thời gian từ giây thứ 40 đến giây thứ 50 là bao nhiêu?

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. 0 N. B. 4704 N. C. 5292 N. D. 12740 N.

Câu 108:

Người ta muốn treo một tấm bảng nhỏ khối lượng 300 g vào thành thang máy bằng móc dán tường. Hỏi phải chọn loại móc dán có khả năng chịu lực tối thiểu bằng bao nhiêu để móc không bị rơi trong quá trình chuyển động của thang máy như đã nêu ở trên?

- A. 2,94 N. B. 3,02 N. C. 2,97 N. D. 3,04 N.

Dựa vào thông tin cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 109 đến 111:

Trong một thí nghiệm, các nhà nghiên cứu sử dụng kính hiển vi để theo dõi đường đi của protein dung hợp ở một tế bào động vật có vú. Gen mã hóa protein huỳnh quang ở loài sứa *Aequorea victoria* được ghép với gen mã hóa protein X của virut, sự biểu hiện của gen ghép tạo ra “protein dung hợp” vẫn giữ được chức năng sinh học bình thường. Sau khi cho tế bào lây nhiễm với virut người ta quan sát thấy có sự thay đổi cường độ huỳnh quang theo thời gian ở 3 vị trí A, B, C trong tế bào (bảng 1).

Bảng 1.

Vị trí đo	Cường độ huỳnh quang tương đối theo thời gian (phút)							
	0	20	40	60	80	100	150	200
A	0,95	0,64	0,38	0,17	0,05	0,00	0,00	0,00
B	0,05	0,29	0,39	0,38	0,28	0,25	0,05	0,00
C	0,00	0,07	0,23	0,44	0,65	0,70	0,77	0,75

Câu 109:

Protein X của virus thường tham gia vào quá trình nào trong tế bào vật chủ?

- A. Dịch mã protein. B. Tổng hợp protein.
C. Biến đổi và đóng gói protein. D. Vận chuyển vật chất qua màng tế bào.

Câu 110:

Hãy dự đoán C là vị trí nào trong tế bào?

- A. Nhân. B. Lưới nội chất hạt. C. Bộ máy Golgi. D. Màng tế bào.

Câu 111:

Giả sử rằng các tế bào được bổ sung một phân tử ác ché tổng hợp protein đặc hiệu vào lúc virut bắt đầu xâm nhiễm, kết quả thí nghiệm trên sẽ thay đổi như thế nào?

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Cường độ huỳnh quang ở vị trí A sẽ không có hoặc rất ít.
- B. Cường độ huỳnh quang ở các vị trí A và B sẽ không có hoặc rất ít.
- C. Cường độ huỳnh quang ở các vị trí B và C sẽ không có hoặc rất ít.
- D. Cường độ huỳnh quang ở 3 vị trí sẽ không có hoặc rất ít.

Dựa vào thông tin sau để trả lời câu hỏi từ 112 đến 114

“Theo báo cáo của Tổng cục DTNN, năm 2024, trong công tác xây dựng cơ chế chính sách, đối với dự án 01 Luật sửa 09 Luật trong lĩnh vực tài chính trong đó có Luật DTQG, Tổng cục đã bám sát chỉ đạo của Bộ Tài chính để kịp thời hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung, tiếp thu và chỉnh lý Luật DTQG và đã được Quốc hội thông qua dự án 01 Luật sửa 09 Luật trong lĩnh vực tài chính. Bên cạnh đó, sau khi Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 305/QĐ-TTg ngày 12/4/2024 phê duyệt Chiến lược phát triển dự trữ quốc gia đến năm 2030, Tổng cục đã khẩn trương trình Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược. Ngoài ra, Tổng cục DTNN cũng tích cực phối hợp với các bộ, ngành trong công tác xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật hàng DTQG làm cơ sở cho công tác quản lý DTQG.

Cũng trong năm 2024, Tổng cục đã hoàn thành nhập kho 220.000 tấn gạo DTQG, đạt 100% kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao.

Đặc biệt trong công tác xuất hàng DTQG, trong năm 2024, Bộ Tài chính (Tổng cục DTNN) đã thực hiện xuất cấp các mặt hàng với tổng trị giá khoảng 1.366,5 tỷ đồng, bao gồm: Về lương thực đã xuất cấp tổng số 103.137 tấn gạo, trị giá khoảng 1.350 tỷ đồng; Về vật tư, thiết bị đã xuất cấp cho 04 tỉnh để khắc phục hậu quả mưa bão số 3 giá trị khoảng 16,5 tỷ đồng. Bộ Tài chính cùng với các bộ, ngành quản lý hàng DTQG đã phối hợp chặt chẽ với các địa phương, chỉ đạo, tổ chức thực hiện xuất cấp hàng DTQG nhanh chóng, kịp thời góp phần phòng chống thiên tai, dịch bệnh, khôi phục sản xuất, ổn định cuộc sống, đảm bảo an sinh xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội; từng bước giúp nhân dân vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống.”.

(Nguồn: Công thông tin điện tử bộ tài chính)

Câu 112:

Tổng giá trị xuất cấp các mặt hàng DTQG trong năm 2024 là 1.366,5 tỷ đồng. Trong đó, lương thực chiếm 1.350 tỷ đồng. Hỏi giá trị xuất cấp vật tư, thiết bị là bao nhiêu?

- A. 10,5 tỷ đồng.
- B. 16,5 tỷ đồng.
- C. 20 tỷ đồng.
- D. 1.350 tỷ đồng.

Câu 113:

Dự án “01 Luật sửa 09 Luật trong lĩnh vực tài chính” bao gồm việc sửa đổi bổ sung nội dung của:

- A. Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển DTQG.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. Chiến lược phát triển DTQG.
- C. Quyết định số 305/QĐ-TTg.
- D. Luật DTQG.

Câu 114:

Trong năm 2024, Tổng cục DTNN nhập kho 220.000 tấn gạo và xuất cấp 103.137 tấn gạo. Hỏi số gạo còn lại trong kho là bao nhiêu tấn?

- A. 116.863 tấn.
- B. 103.137 tấn.
- C. 220.000 tấn.
- D. 120.000 tấn.

Dựa vào các thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 115 đến câu 117

Năm 1945, ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định trong các sắc lệnh thời đó: là cần phải sớm thành lập một cơ quan dân cử, để nhân dân cả nước thực sự hưởng chế độ dân chủ, thực hiện quyền làm chủ đất nước của mình. Ngày 8/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra sắc lệnh số 14-SL về cuộc Tổng tuyển cử và ngày 29/9/1945, Chính phủ lâm thời ban hành Sắc lệnh số 51-SL quy định thể lệ cuộc Tổng tuyển cử. Những sắc lệnh liên tiếp ra đời đã thể hiện tầm quan trọng và sự gấp rút của Chính phủ lâm thời để bầu ra những người đủ chí, đủ tài, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của toàn thể nhân dân Việt Nam.

(Theo: quochoi.vn)

Câu 115:

Sắc lệnh số 14-SL do Chủ tịch Hồ Chí Minh ban hành có nội dung gì?

- A. Kêu gọi toàn dân tham gia Cách mạng tháng Tám.
- B. Phát động toàn dân tham gia cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc dân đại hội.
- C. Quy định thể lệ về cuộc Tổng tuyển cử.
- D. Thành lập Chính phủ lâm thời.

Câu 116:

Vì sao chính quyền sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 được gọi là “chính quyền non trẻ”?

- A. Vì mới được thành lập trong điều kiện đất nước hòa bình.
- B. Vì chính quyền chỉ mới tập trung vào lĩnh vực kinh tế.
- C. Vì chính quyền vừa ra đời trong điều kiện khó khăn và chưa có kinh nghiệm quản lý.
- D. Vì chính quyền chỉ hoạt động ở một số khu vực nhất định.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 117:

Bài học quan trọng nhất từ thành công của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đối với cách mạng Việt Nam là gì?

- A. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản là yếu tố quyết định thắng lợi.
- B. Sự viện trợ quốc tế là điều kiện tiên quyết để giành độc lập.
- C. Cải cách kinh tế là ưu tiên hàng đầu của cách mạng.
- D. Hợp tác với các thế lực bên ngoài là yếu tố then chốt để bảo vệ chính quyền.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

Thương mại điện tử ngày càng phát triển mạnh mẽ, đặc biệt trong giai đoạn hậu đại dịch COVID-19. Tuy nhiên, sự gia tăng các giao dịch trực tuyến cũng đi kèm với các vấn đề pháp lý phức tạp. Một trong những vấn đề nổi bật là bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trước những hành vi gian lận, lừa đảo. Tại Việt Nam, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đã được sửa đổi để phù hợp với môi trường số, trong đó quy định rõ trách nhiệm của các sàn giao dịch thương mại điện tử trong việc kiểm soát thông tin hàng hóa và dịch vụ được đăng tải. Bên cạnh đó, các biện pháp chế tài nghiêm khắc cũng được đưa ra nhằm xử lý các hành vi vi phạm. Tuy nhiên, người tiêu dùng vẫn cần nâng cao ý thức và kỹ năng nhận diện rủi ro trong giao dịch trực tuyến.

(Nguồn: Báo Dân Trí)

Câu 118:

Tại sao trách nhiệm của các sàn giao dịch thương mại điện tử lại được quy định rõ ràng hơn trong Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng?

- A. Vì các sàn giao dịch thường xuyên có hành vi lừa đảo người tiêu dùng.
- B. Vì các giao dịch thương mại điện tử dễ phát sinh rủi ro do thiếu kiểm soát.
- C. Vì các sàn giao dịch thương mại điện tử là bên chịu trách nhiệm duy nhất trong mọi vi phạm.
- D. Vì nhà nước muốn tăng cường sự giám sát đối với mọi loại giao dịch thương mại.

Câu 119:

Biện pháp quan trọng nhất mà người tiêu dùng cần thực hiện để bảo vệ mình trong giao dịch trực tuyến là gì?

- A. Báo cáo các hành vi gian lận cho cơ quan chức năng.
- B. Chỉ mua hàng trên các sàn giao dịch uy tín.

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

C. Nâng cao ý thức và kỹ năng nhận diện rủi ro.

D. Yêu cầu sàn giao dịch bồi thường khi xảy ra tranh chấp.

Câu 120:

Ý nghĩa của việc đưa ra các chế tài nghiêm khắc đối với hành vi vi phạm trong thương mại điện tử là gì?

A. Ngăn chặn các hành vi lừa đảo trong giao dịch trực tuyến.

B. Đảm bảo quyền lợi cho các sàn thương mại điện tử.

C. Tăng cường vai trò của nhà nước trong quản lý thị trường.

D. Cải thiện khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đề 2

PHẦN 1: SỬ DỤNG NGÔN NGỮ

1.1: TIẾNG VIỆT

Câu 1:

"Chúng ta không nên nghĩ rằng lý tưởng là một giả tạo của tư tưởng để con người tự đánh lừa mình. Cũng không nên nghĩ rằng lý tưởng thì bao giờ cũng là đẹp đẽ. Lý tưởng biểu hiện ước muốn của con người và ước muốn ấy có khi không chính đáng. Không chính đáng ở đây không có nghĩa là trái chối với một nền đạo đức hay luân lý nào. Không chính đáng ở đây chỉ có nghĩa là không có tính cách xây dựng, lành mạnh, và còn đe dọa phá hủy những gì đẹp đẽ và màu nhiệm của hiện hữu."

(Thích Nhất Hạnh, *Nói với tuổi hai mươi*)

Một lý tưởng không chính đáng là lý tưởng như thế nào?

- A. Là lý tưởng đi ngược với đạo đức và luân lý.
- B. Là lý tưởng không có tính xây dựng và có thể phá hủy cái đẹp của hiện hữu.
- C. Là lý tưởng khiến con người tự đánh lừa mình.
- D. Là lý tưởng không đẹp đẽ và không thể thực hiện trong thực tế.

Câu 2:

"Tiếng tăm người đẹp đến tai vua, vua cho đòi vào cung, trông thấy đậm ra mê mệt bèn giữ lại để vui vầy. Hai vợ chồng anh nông dân đang tình nghĩa đầm thắm bỗng phải chia lìa, đành nuốt nước mắt đau đớn, không biết làm sao để gần gũi nhau. Được mấy hôm, anh ra sau hè, chở vợ đã tắm rửa bằng nước trường sinh mới bùa nào, thì thấy luồng hành trống cạnh đó to lớn khác thường. Anh ta bèn nhổ đem lên kinh, vừa đi vừa rao: *Dọc bàng đòn gánh, Củ bàng bình vôi, Ai mua hành tôi, Thì thương tôi với... Chỉ vợ ở trong cung nghe tiếng chồng rao kỳ lạ mới bật lên tiếng cười.*"

(Truyện cổ tích, *Lợ thuốc trường sanh*)

Chi tiết người chồng rao bán hành với lời rao kỳ lạ trong đoạn trích trên có ý nghĩa gì?

- A. Thể hiện sự tài giỏi của người chồng trong việc buôn bán.
- B. Cho thấy sự hài hước của người chồng dù đang đau khổ.
- C. Là cách để người chồng nhắc nhở vợ về tình nghĩa vợ chồng.
- D. Chứng minh rằng hành được tưới nước trường sinh sẽ phát triển kỳ lạ.

Câu 3:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

"Rồi hóng mát thuở ngày trường,
 Hoè lục dùn dùn tán rợp trường.
 Thạch lựu hiên còn phun thíc đỏ,
 Hồng liên trì đã tịn mùi hương.
 Lao xao chợ cá làng ngư phủ,
 Dáng dỏi cầm ve lâu tịch dương.
 Lẽ có Ngu cầm đàn một tiếng,
 Dân giàu đủ khắp đồi phương."

(Nguyễn Trãi, Cảnh ngày hè)

Nguyễn Trãi đã cảm nhận cảnh vật bằng những giác quan nào?

- A. Thị giác, thính giác, xúc giác.
- B. Thị giác, thính giác, khứu giác.
- C. Khứu giác, thính giác, xúc giác.
- D. Xúc giác, thính giác, thị giác.

Câu 4:

"Đêm khuya vẫn vắng trống canh dồn.
 Trơ cái hồng nhan với nước non.
 Chén rượu hương đưa, say lại tỉnh,
 Vùng trăng bóng xé, khuyết chưa tròn."

(Hồ Xuân Hương, Tự tình II)

Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu "Vùng trăng bóng xé, khuyết chưa tròn"?

- A. Ân dụ.
- B. So sánh.
- C. Nhân hóa.
- D. Liệt kê.

Câu 5:

"Ở Nhã Nam, tháng Tư có mưa.

Tôi sẽ kể chuyện này cho anh, vì anh, anh bạn bởi đến năm mươi tuổi anh sẽ thành ông lão.

Tôi sẽ kể chuyện này cho chị, vì chị, chị bạn ạ, bởi đến bốn mươi tuổi chị sẽ trở thành bà lão.

Tôi sẽ kể chuyện này cho cậu, cậu câm miệng, cậu còn trẻ quá, cậu là thằng ngốc.

Tôi sẽ kể chuyện này cho cô, vì cô sẽ đi lấy chồng. Lúc ấy chỉ toàn những nhoc nhản thôi, không ai

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

kể chuyện cho cô nghe cả.

Ở Nhã Nam, tháng Tư có mưa. Chuyện thế này... Một câu chuyện nhỏ về Hoàng Hoa Thám."

(Nguyễn Huy Thiệp, Mưa Nhã Nam)

Trong văn bản, câu "Ở Nhã Nam, tháng Tư có mưa" được lặp lại hai lần. Nhận định nào sau đây sai về ý nghĩa của sự lặp lại này?

- A. Nhấn mạnh bối cảnh thời gian và không gian của câu chuyện.
- B. Tạo hiệu ứng nghệ thuật, gợi không khí trầm buồn, hoài niệm.
- C. Là một câu mở đầu đơn thuần có tác dụng tràn thuât.
- D. Liên kết các phần trong văn bản, giúp câu chuyện có sự mạch lạc.

Câu 6:

"Nhiếp Sơ Ngữ từ từ mở mắt, cả căn phòng tối đen. Đây là một căn nhà cũ, xung quanh đều là nhà cao tầng, cho dù là ban ngày cũng không được sáng sửa cho lắm, huống hồ là ban đêm, khi đã kéo kín hết rèm cửa. Cô giơ tay bật ngọn đèn nhỏ hình con chuột kẹp ở đầu giường. Phòng óc ở đây đã cũ, đến vị trí bật đèn cũng ở ngoài cửa. Đầu giường vốn không có công tắc, cô cảm thấy quá bất tiện nên đã lén mạng mua chiếc đèn bàn hình chuột này, không những tiện lợi mà giá cả cũng rất phải chăng. Ánh sáng đèn bàn khá hạn chế, căn phòng cũng không sáng hẳn lên, chỉ có điều để nhìn rõ tất cả mọi thứ thì không thành vấn đề. Cô thích thử ánh sáng như vậy, cho dù tĩnh dậy giữa giấc mơ đôi mắt cũng sẽ không bị khó chịu. Cô ngồi dậy, nhíu chặt đầu mà rồi lại đưa tay day day ấn đường. Khi đã hoàn toàn tỉnh táo, cô mới nhận ra mình vừa nằm mơ. Chẳng biết thế nào mới được gọi là ác mộng, là chuyện khiến người ta cảm thấy sợ hãi hay chuyện người ta không muốn nhớ? Kì lạ thật, chuyện ấy đã qua lâu như vậy rồi, cô chưa từng chủ động hồi tưởng, sao bỗng nhiên lại có giấc mơ này?"

(Lục Xu, Pháo hoa)

Chi tiết nào thể hiện rõ nhất tâm trạng bất an của nhân vật Nhiếp Sơ Ngữ?

- A. Căn phòng tối đen và ánh sáng đèn bàn khá hạn chế.
- B. Cô thích ánh sáng dịu nhẹ để không làm mắt khó chịu khi thức dậy giữa giấc mơ.
- C. Cô nhíu mày, đưa tay day day ấn đường khi tĩnh dậy.
- D. Cô thắc mắc về định nghĩa của ác mộng và lý do mình mơ về quá khứ.

Câu 7:

"Bu chết đã ngót ba năm. Thầy bảo thế. Thì ra ba năm cũng dài lắm nhỉ. Ninh cứ tưởng bu Ninh chết

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

đã lâu lắm. Nhưng trách gì!... Xưa kia, những ngày bu đi chợ tinh, độ gần tối chưa về Ninh đã thấy mong. Áy là mới vắng bu có một ngày. Mà nào đã hết cả ngày. Bây giờ vắng bu bần bật những ba năm. Bao nhiêu ngày tháng! Ninh thấy lâu là phải. Biết bao giờ mẹ lại về với con? Ninh băng khuất cả người. Y như là nằm mơ ấy là Ninh đã nguôi đáy. Hồi mẹ Ninh mới chết, cứ nghĩ đến mẹ là Ninh khóc. Ninh khóc ằng ặc như người nuốt phải ngụm gì đắng quá, nó quanh vào cổ họng. Khóc đến lặng hẳn người đi, không còn ra tiếng nữa. Chẳng ngày nào không thé. Mỗi ngày hai, ba lần."

(Nam Cao, *Tù ngày mẹ chết*)

Người kể chuyện trong văn bản trên sử dụng điểm nhìn trần thuật nào?

- A. Điểm nhìn của ngôi thứ nhất.
- B. Điểm nhìn của ngôi thứ ba toàn tri.
- C. Điểm nhìn của ngôi thứ ba hạn tri.
- D. Điểm nhìn của ngôi thứ hai.

Câu 8:

"Kẻ thù lớn nhất của mình chính là bộ thần kinh mình, anh nghĩ vậy. Bất cứ lúc nào, sự căng thẳng trong mình cũng có thể lộ ra dưới một hình thức rõ rệt. Anh nghĩ tới một người anh gặp ngoài đường vài tuần trước; một người coi bề ngoài rất tầm thường, một Đảng viên khoảng ba mươi nhăm, bốn mươi tuổi, cao gầy, sách cặp. Anh và người đó đương cách nhau vài thước thì bỗng nứa mặt trái của người đó co quẹo lên. Hiện tượng lại lặp lại khi hai người qua mặt nhau: đó chỉ là một cử động nhăn nhó, run run nhanh như tiếng cách ngăn cửa trap máy chụp hình. Anh nhớ lúc đó anh nghĩ: Lúa đời anh chàng đáng thương này rồi. Điều đáng sợ là chắc hẳn cử động đó không tự giác. Nguy to nhất là nói trong giấc ngủ. Xét cho cùng, không có cách nào ngăn được hiểm họa ấy."

(George Orwell, 1984)

Trong đoạn trích trên, chi tiết nào thể hiện nỗi sợ hãi tột cùng của nhân vật về sự kiểm soát của chính quyền?

- A. Nhân vật nhớ đến một người đàn ông xa lạ có cử động co quắp trên mặt.
- B. Nhân vật nhận ra bộ thần kinh của mình chính là kẻ thù lớn nhất.
- C. Nhân vật lo sợ về việc có thể vô tình để lộ cảm xúc hoặc suy nghĩ của mình.
- D. Nhân vật quan sát cử động co quắp của người đàn ông trên đường và cảm thấy thương hại.

Câu 9:

Xác định thể thơ của bài thơ sau

*"Dỗi mắt tìm ai tận cuối trời
Thu về chiếc lá ngậm ngùi rơi*

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Cay cay giọt lệ sâu chan chúa

Mông ước tình ta đã rã rời"

(Hoàng Thủ Lang)

- A. Thất ngôn tú tuyệt Đường luật.
- B. Ngũ ngôn tú tuyệt Đường luật.
- C. Ngũ ngôn bát cú Đường luật.
- D. Thất ngôn bát cú Đường luật.

Câu 10:

"Yêu người, đó là một truyền thống cũ. "Chinh phụ ngâm", "Cung oán ngâm khúc" đã nói đến con người. Nhưng dù sao cũng là mới bàn đến một hạng người. Với "Kiều", Nguyễn Du đã nói đến cả xã hội người. Với "Chiêu hồn" thì cả loài người được bàn đến [...]. "Chiêu hồn", con người trong cái chết. "Chiêu hồn", con người trong từng giới, từng loài, "mười loài là những loài nào" với những nét cộng đồng phổ biến, điển hình của từng loài một". [...]

Tôi muốn nói đến bài văn "Chiêu hồn", một tác phẩm có một không hai trong nền văn học chúng ta. (Nghĩ mà xem, trước "Chiêu hồn" chưa hề có bài văn nào đem cái "run rẩy mới" ấy vào văn học. Sau "Chiêu hồn", lại càng không.) Nếu "Truyện Kiều" nâng cao lịch sử thơ ca, thì "Chiêu hồn" đã mở rộng địa dư của nó qua một vùng xưa nay ít ai động tới: cõi chết."

(Theo *Tuyển tập Ché Lan Viên*, tập II, NXB Văn học, Hà Nội, 1990)

Xác định các thao tác lập luận được sử dụng trong đoạn trích trên?

- A. Thao tác lập luận bình luận, bác bỏ.
- B. Thao tác lập luận phân tích, chứng minh.
- C. Thao tác lập luận chứng minh, so sánh.
- D. Thao tác lập luận chứng minh, bác bỏ.

Câu 11:

Xác định phong cách ngôn ngữ của bản dưới đây:

"Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước."

(Hồ Chí Minh, *Tinh thần yêu nước của dân tộc ta*)

- A. Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật.
- B. Phong cách ngôn ngữ chính luận.
- C. Phong cách ngôn ngữ khoa học.
- D. Phong cách ngôn ngữ hành chính.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 12:

“Ngay cả lúc linh hồn muôn rời bỏ trần gian để bay lên cõi siêu nhiên, thì người ta vẫn thấy ở đó một tình yêu đơn đau hướng về cuộc đời trần thế”

Nhận định trên đang nhắc tới nhà thơ nào trong phong trào Thơ mới?

- A. Xuân Diệu. B. Thế Lữ. C. Hàn Mặc Tử. D. Huy Cận.

Câu 13:

Trong các từ sau đây, từ nào viết ĐÚNG chính tả?

- A. Tựu chung. B. Vô hình chung. C. Nhậm chức. D. Thăm quan.

Câu 14:

Trong những từ in đậm ở các câu sau, từ nào KHÔNG phải trợ từ?

- A. Cảnh vật chung quanh tôi đều thay đổi, vì **chính**⁽¹⁾ lòng tôi đang có sự thay đổi lớn: hôm nay tôi đi học.
- B. Hai ngày sau, **chính**⁽²⁾ một số cảnh sát đã giải anh đi tối hôm trước lại quay về nhà thương Chợ Quán.
- C. **Những** ý tưởng ấy tôi chưa lần nào ghi lên giấy, vì hồi ấy tôi không biết ghi ...
- D. Tôi làm việc **cả** ngày chủ nhật.

Câu 15:

Dòng nào dưới đây chỉ có các cụm danh từ?

- A. ba con trâu, cười khúc khích, những cái bàn gỗ, một cành hoa lan.
- B. những trận mưa rào, mưa bom bão đạn, gói bánh của chị, những tư tưởng ấy.
- C. hơi mệt mỏi, băng lụa trắng, chiếc áo mới, những vùng đất hoang.
- D. dày cổ dại, trên đỉnh dốc, bông hoa chuối, ngủ say.

Câu 16:

Đọc câu sau và trả lời câu hỏi:

“*Chị Quỳnh là một người phụ nữ tháo dát, khó khăn nào trong công việc cũng được chị giải quyết một cách nhanh gọn*”.

Câu trên mắc lỗi gì?

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Sai phong cách. B. Sai chính tả. C. Sai ngữ nghĩa. D. Thiếu vị ngữ.

Câu 17:

Trong các câu sau, câu nào có sự sắp xếp trật tự từ hợp lý nhất?

- A. Điều làm thích thú người đọc ở bài thơ này là cách độc đáo gieo vần.
B. Điều làm người đọc thích thú ở bài thơ này là cách gieo vần độc đáo.
C. Điều làm người đọc thích thú ở bài thơ này là cách độc đáo gieo vần.
D. Điều làm thích thú người đọc ở bài thơ này là cách gieo vần độc đáo.

Câu 18:

"Phân tích các dân chung trong Cung oán ngâm khúc, Truyện Kiều và Hồ Xuân Hương để làm rõ vần đê phụ nữ trong xã hội phong kiến."

Câu trên là câu:

- A. có thành phần đồng chức năng nhưng không đồng loại.
B. viết đúng không cần chỉnh sửa.
C. sắp xếp sai vị trí các thành phần.
D. thiếu thành phần nòng cốt.

Câu 19:

Câu nào sau đây không sử dụng từ thừa?

- A. Nàng là một người con gái ái nữ yêu quý của lão địa chủ giàu có nhất làng Quỳnh Lâm.
B. Sau khi trở về tổ quốc, người đàn ông ấy trở nên thân thiện, gần gũi hơn.
C. Chị là một người đàn bà làm nông lam lũ, suốt ngày vất vả cày cuốc trên ruộng đồng.
D. Anh trai tôi là một nhà giáo viên mẫu mực.

Câu 20:

Câu nào dưới đây KHÔNG mắc lỗi?

- A. Qua tác phẩm "Lão Hạc" của Nam Cao đã cho ta thấy hình ảnh thảm thương của người nông dân trước cách mạng tháng Tám.
B. Biện pháp nhân hóa khiến sự vật trở nên linh động, gần gũi hơn.
C. Tác phẩm "Truyện Kiều" của Nguyễn Du đã nêu cao tư tưởng nhân đạo rất là cao đẹp.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. Mỗi hàng cây đều mang chứng tích của lịch sử và thời gian.

Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời các câu hỏi từ 21 đến 25:

ARPAGÔNG:

– Giữ trong nhà một món tiền lớn, quả là một cái tội nợ không vừa; thật là tốt phúc, kẻ nào đặt được tất cả dồn vốn vào chỗ sinh lời chắc chắn, và chỉ giữ lại vừa đủ chi tiêu thôi. Khắp nhà trên nhà dưới, nghĩ ra được một chỗ cất giấu có thể tin cậy được, cũng không phải là dễ dàng; vì đối với ta, các loại tủ sắt đều là đáng ngờ, và chả đời nào ta chịu tin cậy vào đó: Ta coi tủ sắt đúng là cái mồi dử trộm và bao giờ cũng là cái đích tấn công đầu tiên (Arpagông tưởng không có ai)

– Nhưng món tiền một vạn êquy mà họ mới trả ta hôm qua, ta chôn ở sau vườn, chả biết có gọi là đắc sách được không. Một vạn êquy bằng tiền vàng giữ ở trong nhà là một món tiền khá... (Đến đây, hai anh em xuất hiện, nói thì thầm với nhau) – Trời ơi! không khéo ta đã tự làm hở chuyện mắt rồi, không khéo đương cơn nóng tiết ta đã không biết giữ mồm, và hình như khi lầm bẩm một mình, ta đã nói to quá (Nói với Clean và Ely) – Cái gì đó?

CLÊAN: – Thưa cha, không ạ.

ARPAGÔNG: – Các con vào đây đã lâu chưa?

ELY: – Chúng con cũng vừa mới đến thôi ạ.

ARPAGÔNG: – Các con có nghe thấy...

CLEAN: – Nghe thấy gì kia, thưa cha?

ARPAGÔNG: – Kìa, thì...

ELY: – Cái gì kia ạ?

ARPAGÔNG: – Những lời ta vừa nói áy mà.

CLÊAN: – Thưa, không ạ.

ARPAGÔNG: – Có chứ, có chứ

ELY: – Xin cha thứ lỗi, không có đâu ạ.

ARPAGÔNG: – Ta thấy rõ ràng là các con có nghe thấy lõm bõm gì đó, chả là ta đương lầm bẩm một mình về chuyện ngày nay kiêm được đồng tiền thật là khó nhọc, và ta bảo rằng kẻ nào có được một vạn êquy trong nhà, thì thật là tốt phúc.

CLÊAN: – Lúc đó chúng con do dự chưa dám lại gần cha, sợ cha còn đương dở việc.

ARPAGÔNG:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

– Ta lấy làm hài lòng được nói với các con điều này đó, để các con khỏi hiểu lầm mà tưởng rằng ta bảo là chính ta có một vạn êquy.

CLÉAN: – Chúng con không dám len vào công việc riêng của cha.

ARPAGÔNG: – Ước gì ta có được món tiền đó, một vạn êquy.

CLÉAN: – Con không tin rằng...

ARPAGÔNG: – Ta mà được món tiền như thế thì còn gì bằng.

ELY: – Đó là những chuyện...

ARPAGÔNG: – Ta cũng đương cần một món tiền bằng ngàn áy.

CLÉAN: – Con nghĩ rằng...

ARPAGÔNG: – Được như thế thì ta cũng dễ chịu lên nhiều lắm.

ELY: – Cha thì...

ARPAGÔNG: – Thì ta chả còn phải phàn nàn là thời buổi khốn khổ.

CLEAN: – Lạy Chúa! Cha chẳng có gì đáng phải phàn nàn, thưa cha, và có ai biết là cha có khói của.

ARPAGÔNG: – Thế nào? Tao có khói của! Những đứa nào nói thế là nói láo. Chả có gì sai bằng; đây là những quân vô lại chúng phao đòn những tin nhảm đó.

ELY: – Xin cha đừng giận dữ.

ARPAGÔNG: – Thật là quái lạ, chính những đứa con rút ruột của mình lại phản bội mình và trở thành kẻ thù của mình.

CLÉAN: – Bảo rằng cha có của, mà là kẻ thù của cha hay sao?

ARPAGÔNG: – Chứ gì! Cứ những cái giọng lưỡi như thế và cứ những cách ăn tiêu của chúng mày, thì rồi có ngày sẽ có kẻ đến nhà tao để cắt cổ tao, cho rằng tao có vàng ních đầy người.

CLÉAN: – Con ăn tiêu cái gì mà gọi là to?

ARPAGÔNG: – Cái gì à? Còn có gì chướng mắt hơn là những phục sức xa hoa này mà chúng mày chung diện khắp phố phường? Hôm qua đây, tao vừa mắng con em mày xong; nhưng mày lại còn tệ hơn. Sự tình thật đáng kêu trời; cứ từ đầu đến chân mày, cũng đủ làm một cái vốn lợi tức khá toom. Con ạ, tao đã bảo mày có đến mấy mươi lần rồi, tất cả những cung cách của mày, tao chẳng vừa ý tí nào: mày cứ lăn mình vào cái lối sống đại gia công tử; và mày ăn diện như thế kia, thì hẳn là mày phải ăn cắp của tao chứ chẳng không.

CLÉAN: – Ủa! làm thế nào mà ăn cắp được của cha?

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

ARPAGÔNG: – Tao biết đâu đây? Thé mà lấy đâu ra mà ăn mặc như thế này?

CLEAN: – Thura cha, con ấy à? Con đánh bạc đấy mà: vận con rất đỏ được luôn, và được bao nhiêu là con đắp vào người hết.

ARPAGÔNG: – Thé là bậy lăm nhé. Mày gấp vận may được bạc, thì đáng lẽ mày phải biết lợi dụng cái đó, và đem đồng tiền được ấy đặt chỗ tốt lãi, để một ngày kia còn trông thấy nó. Thôi, hãy cứ nói một chuyện này thôi, tao chỉ muốn biết tất cả những dải băng mày thắt nút vào người từ đầu đến chân kia, để làm cái trò gì, và một nửa tá dây giày là không đủ để cuộc thắt quần cộc hay sao? Càng gì phải phí tiền mua tóc giả, khi ta có thể để tóc tự nhiên, chả tồn đồng nào. Tạo dám cuộc rằng về khoản tóc giả với dải băng, bỏ rẻ cũng là hai chục pixtôn, và hai chục pixtôn sinh lợi mỗi năm là mười tám livros sáu xon tám đóniên là nói chỉ đặt lãi mười hai lấy một tờ đáy thôi.

CLÊAN: – Cha nói đúng quá.

ARPAGÔNG: – Thôi, ta hãy gác chuyện đó lại và nói chuyện khác (Trông thấy Cleean và Ely ra hiệu với nhau) – Hả? (Nói riêng, nhở) – Hình như chúng nó làm hiệu với nhau để xoáy túi bạc của ta đây (Nói to) – Chúng mày làm hiệu cái gì với nhau thế?

(Moliere, *Arpagông sơ mát của*, Trích *Lão hà tiện*, NXB Kim Đồng, 2021)

Câu 21:

Nhân vật nào là đối tượng châm biếm của đoạn kịch trên?

- A. Clêan B. Arpagông C. Ely D. Vợ Arpagông

Câu 22:

Thói xấu nào làm bật lên tiếng cười mỉa mai châm biếm trong đoạn trích?

- A. Sĩ diện hão B. Đẳng trí C. Tham lam D. Keo kiệt, nghi ngờ

Câu 23:

Yếu tố hài hước gây cười ở nhân vật Arpagông?

- A. Cử chỉ B. Gương mặt C. Trang phục D. Lời thoại

Câu 24:

Thủ pháp trào phúng nào tạo ra tiếng cười trong đoạn trích trên?

- A. Điệu bộ gây cười; Nghệ thuật phóng đại (nói quá, cường điệu).
B. Tạo tình huống kịch tính; Nghệ thuật đối lập, phóng đại.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

C. Chơi chữ, gây hiểu lầm; Đieu bộ gây cười.

D. Thoại bỏ lủng, nhại; Đieu bộ gây cười.

Câu 25:

Dòng nào nói lên ý nghĩa của tiếng cười trong đoạn trích trên?

A. Nhân vật không có sự tương xứng giữa thực chất bên trong với danh nghĩa bên ngoài.

B. Cười nhạo cái lố bịch đồi lập với chuẩn mực đạo đức xã hội.

C. Nhân vật có lý tưởng sống đồi lập với lí tưởng xã hội.

D. Cười nhạo các thói xấu của những kẻ thấp kém trong xã hội.

Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời các câu hỏi từ 26 đến 30

Như vậy, với rất nhiều hình thức văn bản từ kể về đến miêu tả, từ vài câu khuyên răn đến những lời đối đáp, đồng dao đã dạy trẻ nói năng qua các mẫu câu sinh động. Cách dạy này rất phù hợp với phát triển năng lực ngôn ngữ – cũng như dạy các kỹ năng lao động khác – rất tự nhiên, hợp với tâm lý lứa tuổi. Trong thực tế, hoạt động nói năng của người bình thường cũng như các nghệ nhân diễn xướng với năng lực sử dụng ngôn ngữ bậc cao, cách dạy, cách học qua thực hành áy đã chứng tỏ có hiệu quả. Các mẫu mực, các vẻ đẹp ngôn ngữ cả về âm thanh, nhịp điệu lẫn khuôn hình thể loại nhập vào trẻ rất tự nhiên, rất ngọt ngào. Đó là con đường cần tham khảo để tránh sự lý tính hóa theo hướng trang bị kiến thức ngôn ngữ học quá khó, quá sớm. Đồng dao với những bài về, bài ru em, bài hát vui chơi cũng đem lại cho trẻ vốn hiểu biết nhiều mặt về thiên nhiên, xã hội, con người. Rất có thể các trí thức bình dân cũng ý thức được việc cung cấp vốn sống, vốn hiểu biết qua những bài hát trẻ con này. Cái cách làm mà sau này ta gọi là “lòng ghép” kiến thức sử địa vào bài tập đọc cho trẻ tiểu học có thể thấy rõ ở nhiều bài đồng dao.

(Lê Xuân Mậu, *Đồng dao dạy trẻ những gì?*, In trong *Văn học dân gian – Cái hay, vẻ đẹp*, NXB Lao động, Hà Nội, 2012)

Câu 26:

Mục đích chính của đoạn trích trên là gì?

A. Cho thấy tầm quan trọng của đồng dao trong việc phát triển một số năng lực ở trẻ.

B. Cho thấy tầm quan trọng của đồng dao trong việc phát triển năng lực ngôn ngữ ở trẻ.

C. Khẳng định vẻ đẹp của đồng dao trong cuộc sống.

D. Khẳng định vai trò của đồng dao trong văn học dân gian.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 27:

Theo đoạn trích, đồng dao giúp trẻ có khả năng ngôn ngữ tốt hơn nhờ vào đặc tính nào dưới đây?

- A. Nội dung đơn giản và dễ hiểu
- B. Hình thức phong phú
- C. Âm hưởng nhẹ nhàng
- D. Tính cộng đồng

Câu 28:

Tại sao cách dạy ngôn ngữ qua đồng dao được coi là hiệu quả?

- A. Phương pháp giảng dạy này phù hợp với tâm lý của từng lứa tuổi, mang tính tự nhiên.
- B. Đồng dao có dạng bài nhiều nhịp điệu, dễ đọc, dễ nhớ.
- C. Cách dạy này rất tự nhiên, dễ hiểu, giáo dục nhiều mặt trong đời sống.
- D. Đồng dao là hình thức mà trẻ đã được làm quen từ thuở lọt lòng.

Câu 29:

Đoạn trích trên ủng hộ việc phát triển ngôn ngữ ở trẻ theo cách nào?

- A. Dạy ngữ pháp
- B. Củng cố từ vựng
- C. Đưa ra khái niệm ngôn ngữ
- D. Thực hành

Câu 30:

Thông tin nào sau đây KHÔNG THỂ suy ra từ nội dung của đoạn trích?

- A. Đồng dao là phương tiện giáo dục quen thuộc và dễ áp dụng.
- B. Có thể xem giáo dục bằng các bài đồng dao là cách giáo dục tích hợp liên môn.
- C. Đồng dao tương đương với tính chất lý tính hóa trong giáo dục.
- D. Đồng dao không những giúp trẻ phát triển năng lực ngôn ngữ mà còn giúp trẻ có thêm vốn hiểu biết về thiên nhiên, xã hội, con người.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

1.2: TIẾNG ANH

Câu 31:

Choose a suitable word or phrase (marked A, B, C or D) to fill in each blank.

Jane: You look fitter! – Matthew: Yes, I have been working out at the gym for the last few months.

Câu 32:

Choose a suitable word or phrase (marked A, B, C or D) to fill in each blank.

The wave lengths of ultraviolet light are _____ than those of visible light but _____ those of X-rays.

Câu 33:

I went _____ cycling to work at the beginning of the summer, and I haven't been healthier!

- A.** down with **B.** ahead **C.** in for **D.** through

Câu 34:

Choose a suitable word or phrase (marked A, B, C or D) to fill in each blank.

Older people and people with pre-existing medical conditions appear to be more _____ become severely ill with the COVID-19 virus.

- A.** vulnerability **B.** vulnerable **C.** invulnerability **D.** vulnerably

Câu 35:

Choose a suitable word or phrase (marked A, B, C or D) to fill in each blank.

According to the Circular No. 05/2020 of MOET, National Defense and Security Education is _____ the main subjects for students.

- A.** one of **B.** each of **C.** all of **D.** most of

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

***Câu 36:**

Each of the following sentences has one error (A, B, C, or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

If a patient has a special medical condition such as diabetes, epilepsy, or allergy, it is advisable that it carry some kind of identification in order to avoid being given improper medication in an emergency.

- A. has B. it C. kind D. medication

Câu 37:

Each of the following sentences has one error (A, B, C, or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

Etheridge, who is English-born with Irish parents, replaces Neil Francis, whom injury forced him to withdraw last week.

- A. who B. replaces C. whom injury D. to withdraw

Câu 38:

Each of the following sentences has one error (A, B, C, or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

The graphics ability of a computer depends on speed of its processor and the size of its RAM.

- A. The B. speed C. its D. size

Câu 39:

Each of the following sentences has one error (A, B, C, or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

Measles are a very contagious disease that can spread through contact with infected mucus and saliva.

- A. Measles are B. contagious C. contact with D. and

Câu 40:

Each of the following sentences has one error (A, B, C, or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

Children have to learn their tribes's cultures and traditions when they are old enough.

- A. have to B. their tribes's C. when D. old enough

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 41:

Which of the following best restates each of the given sentence?

The boy was not intelligent enough to have solved such complex problems alone.

- A. The complex problems couldn't be solved because the boy was so stupid.
- B. The boy was not intelligent but he managed to solve such complex problems.
- C. The boy, though quite intelligent, couldn't solve the complex problems in his own.
- D. The boy together with someone else solved the complex problems because he was not intelligent.

Câu 42:

Which of the following best restates the given sentence?

I don't speak French, so I don't understand most of what the tour guide is saying.

- A. If I knew French, I wouldn't miss what the tour guide was saying.
- B. Were I to understand French, I would miss what the tour guide was saying.
- C. If I could speak French, I wouldn't understand most of what the tour guide was saying.
- D. Without French, I wouldn't understand most of what the tour guide was saying.

Câu 43:

Which of the following best restates the given sentence?

I must admit this is the most spectacular view I've ever seen during my extensive travels.

- A. So far on this journey, we've seen a lot of beautiful places, but this one is by far the most attractive.
- B. I've travelled quite a lot in my life, and admittedly, have never seen such a breathtaking view as this.
- C. I can't but remark that the reason why I travel so extensively is not to miss such marvelous places as this one.
- D. I don't think we'll ever encounter a more beautiful view in our lives than this, since it is so breathtaking.

Câu 44:

Which of the following best restates the given sentence?

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

There was a possibility that a recurring knee injury may affect his chance of winning the tournament.

- A. A recurring knee injury may have impaired his chances of winning the tournament.
- B. It might be a recurring knee injury that impairs his chances of winning the tournament.
- C. A recurring knee injury probably boosted his chance of winning the tournament.
- D. His chances of winning the tournament must have been ruined due to a recurring knee injury.

Câu 45:

Which of the following best restates the given sentence?

“Don’t abuse tranquilizers. It won’t be good for your health in the long run,” I said.

- A. I asked him not to abuse tranquilizers because it won’t be good for his health in the long run.
- B. I warned him to abuse tranquilizers because it won’t be good for his health in the long run.
- C. I advised him against abusing tranquilizers because it wouldn’t be good for his health in the long run.
- D. I threatened him not to abuse tranquilizers because it wouldn’t be good for his health in the long run.

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the best answer to each of the questions from 46 to 52.

1. Long gone but not forgotten are those carefree student days of shared showers, derelict rental properties and parties where the booze always ran out before midnight. Being a student was quite a privilege in the good old days when local authorities and the government footed the bill and there was almost certainly a job at the end of it.
2. In the early 1960s, only 4% of school leavers went to university, rising to around 14% by the end of the 1970s. Nowadays, more than 40% of young people start undergraduate degrees – but it comes at a cost. Today’s students leave with debts of £40,000 and upwards to pay back over their working lives.
3. So how has the student experience changed over the years? Parents looking back on their university lives are amazed at the luxuries their sons and daughters enjoy, such as en suite bathrooms, flatscreen TVs and leather sofas. Student accommodation has improved but rents have soared and take up a bigger whack of the living cost loans, leaving today’s undergraduates little better off than their parents.
4. They still party and have a good time, but students are working harder and more consistently, their parents believe. Partly, it is the move away from “big bang” finals to continuous assessment, they say,

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

but also the pressure to get that all-important 2:1 or above degree classification. One-third of students were awarded firsts or 2:1s in 1970. Last year it was over two-thirds: 70%.

5. Today's students are more career-orientated and under pressure to take on extracurricular activities, more responsibilities and work experience to compete in the graduate jobs market. Meeting people, making friends for life and discovering new interests: these are the things that have not changed for students who are following the same route to independence as their parents.

(Adapted from <https://www.theguardian.com/>)

Câu 46:

What does the passage mainly discuss?

- A. The differences in students' and their parents' thought.
- B. How universities have changed.
- C. The number of undergraduate students over the years.
- D. The student experience – then and now.

Câu 47:

The phrase “footed the bill” in the first paragraph mostly means _____.

- A. paid the cost
- B. lent the money
- C. offered scholarships
- D. built the facilities

Câu 48:

Which statement is NOT true according to the passage?

- A. There are more and more high-school graduates attending universities.
- B. The life of today's undergraduates is nearly the same as their parents'.
- C. Today's graduates are easier to get a job after universities than their parents.
- D. Modern students have to work hard after graduating to pay the loans for their study.

Câu 49:

What does the word “they” in paragraph 4 refer to?

- A. students
- B. today's undergraduates
- C. parents
- D. friends

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 50:

What is one reason why students today work harder compared to previous generations?

- A. They have fewer social opportunities.
- B. Universities now require students to study year-round.
- C. They face more academic pressure from assessments and requirements.
- D. Parents are stricter about academic performance.

Câu 51:

According to the passage, what is one thing that has remained the same for students over the years?

- A. The experience of meeting lifelong friends.
- B. The cost of attending university.
- C. The availability of government funding.
- D. The guarantee of a job after graduation.

Câu 52:

The following adjectives are true about today's students in comparison with their parents, EXCEPT _____.

- A. more career-orientated
- B. more privileged
- C. more responsible
- D. more hard-working

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the best answer to each of the questions from 53 to 60.

1. If you've done any traveling at all, you're likely quite aware that customs and etiquette differ from one culture to another: what may be perfectly innocuous in one place may be hideously offensive in another, and vice-versa. Granted, even if you haven't traveled at all, you're probably aware of the fact that certain types of behavior aren't exactly acceptable in other countries: belching at the table may be a sign of gratitude in some places, but in most areas of North America and Europe, such a display will earn you a fair bit of ire. Whether you plan on traveling to any of the places listed below or just doing business with a foreign client, it's important to educate yourself on the standards of politesse and etiquette beforehand - the last thing you want to do is offend someone with any ignorant, boorish behavior. Here's how to be polite in different countries.

2. When dealing with Japanese clients, be sure to dress fairly conservatively, and make sure that you bow lower than they do upon meeting them. Accept gifts with both hands and open them later, not in

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

front of the giver, and never blow your nose at the dining table. Avoid asking and answering direct questions: it's better to imply rather than ask, and to answer with vagueness during conversations.

3. In Mexico, when meeting others, women should initiate handshakes with men, but all people should avoid making too much eye contact; that can be seen as aggressive and belligerent behavior. If sharing a meal with others, keep your elbows off the table and try to avoid burping at all costs. Keep your hands off your hips, and make sure you never make the “okay” sign with your hand: it's vulgar.

4. In Kenya, when greeting someone older or of a higher status than yourself, grip their right wrist with your left hand while shaking it; it's a sign of respect and deference. Do ask questions about their health, family, business etc. before getting to major topics, as skipping these niceties is seen as impolite. If sharing meals, do not begin eating until the eldest male has been served and starts to eat.

5. Turning down an alcoholic drink is considered terribly offensive in Russia, so it's a good idea to fortify yourself with some greasy food before heading out for a meal with Russian or Ukrainian clients. Don't smile at strangers or they'll think you're deranged, and when paying for items, place your money on the counter rather than trying to hand it directly to the cashier.

(Adapted from <https://www.lifehack.org/>)

Câu 53:

Which of the following could be served as the best title of the passage?

- A. Behavior to be a courteous person in distinct nations.
- B. Different customs you should know when travelling abroad.
- C. Different meanings of the same behavior in many countries.
- D. Avoiding offensive behavior in different countries.

Câu 54:

The word “innocuous” in the first paragraph is closest in meaning to _____.

- A. wonderful
- B. acceptable
- C. impolite
- D. harmless

Câu 55:

In paragraph 1, the author uses the phrase "the last thing you want to do" in order to _____.

- A. emphasize the importance of avoiding mistakes
- B. introduce a list of behaviors to follow
- C. contrast different viewpoints on etiquette
- D. explain the consequences of offending someone

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 56:

In which country, opening presents right away and receiving them is considered impolite?

- A. North America B. Japan C. Mexico D. Kenya

Câu 57:

According to the passage, which of the following behavior should be avoided when sharing meals with others?

- A. Try to not burp at the table in North America and Europe.
B. Never blow your nose at a Japanese dinner.
C. Don't keep your elbows off the table in Mexico.
D. Never eat before the eldest Kenyan man begins his meal.

Câu 58:

What does the word “it” in paragraph 4 refer to?

- A. their right wrist B. your left hand
C. a higher status D. a sign of respect and deference

Câu 59:

According to the last paragraph, what behavior is often seen in Russia?

- A. Turning down an alcoholic drink
B. Smiling at strangers
C. Asking direct questions
D. Avoiding handing money directly to the cashier

Câu 60:

What can be inferred from the passage?

- A. Europeans are stricter than people in other countries.
B. Understanding clients' customs is an important criterion in doing business.
C. Dinning etiquette is the most important one to know about other countries.
D. Observing and imitating behavior of the eldest is a wise choice.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 2: TOÁN HỌC

Câu 61:

Tìm hệ số của số hạng chứa x^{10} trong khai triển của biểu thức $\left(3x^3 - \frac{2}{x^2}\right)^5$.

- A. -810 B. 826 C. 810 D. 412

Câu 62:

Một ô tô bắt đầu chuyển động nhanh dần đều với vận tốc $v_1(t) = 7t$ (m/s). Đi được 5 s, người lái xe phát hiện chướng ngại vật và phanh gấp, ô tô tiếp tục chuyển động chậm dần đều với gia tốc $a = -70$ (m/s²). Quãng đường đi được của ô tô từ lúc bắt đầu chuyển bánh cho đến khi dừng hẳn dài bao nhiêu mét?

- A. 12,5 B. 10 C. $\frac{385}{4}$ D. $\frac{365}{4}$

Câu 63:

Cho phương trình $\frac{\cos 4x - \cos 2x + 2\sin^2 x}{\cos x + \sin x} = 0$. Tính diện tích đa giác có các đỉnh là các điểm biểu diễn các nghiệm của phương trình trên đường tròn lượng giác (kết quả làm tròn đến phần trăm).

- A. 1,41 B. 1,34 C. 3,14. D. 2,47.

Câu 64:

Trong không gian với hệ tọa độ $Oxyz$, cho các điểm $A(4;1;5)$, $B(3;0;1)$, $C(-1;2;0)$ và điểm $M(a;b;c)$ thỏa mãn $\overrightarrow{MA} \cdot \overrightarrow{MB} + 2\overrightarrow{MB} \cdot \overrightarrow{MC} - 5\overrightarrow{MC} \cdot \overrightarrow{MA}$ lớn nhất. Giá trị $P = a - 2b + 4c$ bằng

- A. 24. B. 23. C. 25. D. 13.

Câu 65:

Tập xác định của hàm số $y = (x^2 + 2x) \frac{2019}{2020}$ là:

- A. $D = (-\infty; -2] \cup [0; +\infty)$. B. $D = (-2; 0)$.
 C. $\mathbb{R} \setminus \{-2; 0\}$. D. $(-\infty; -2) \cup (0; +\infty)$.

Câu 66:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Cho hàm số $f(x)$ xác định trên $R \setminus \{1\}$ thỏa mãn $f'(x) = \frac{1}{x-1}, f(0) = 6, f(2) = 7$.

Tính $S = f(3) - f(-1)$.

- A. $S = \ln 4035$. B. $S = 4$. C. $S = \ln 2$. D. $S = 1$.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 67 đến câu 69:

Trong không gian $Oxyz$, cho hai mặt phẳng $(P): x - 2y + 2z + 3 = 0$, $(Q): 2x + y - z + 1 = 0$ và điểm $I(1; 0; 1)$.

Câu 67:

Mặt cầu (S) tâm I , tiếp xúc với mặt phẳng (P) có phương trình là

- A. $(x+1)^2 + y^2 + (z+1)^2 = 4$.
 B. $(x+1)^2 + y^2 + (z+1)^2 = 2$.
 C. $(x-1)^2 + y^2 + (z-1)^2 = 4$.
 D. $(x-1)^2 + y^2 + (z-1)^2 = 2$.

Câu 68:

Đường thẳng d qua I , song song với cả hai mặt phẳng (P) và (Q) có phương trình tham số là

- A. $\begin{cases} x = 1 + 2t \\ y = 3t \\ z = 1 + 5t \end{cases}$. B. $\begin{cases} x = 1 \\ y = 3t \\ z = 1 + 5t \end{cases}$. C. $\begin{cases} x = -1 + 2t \\ y = 3t \\ z = -1 + 5t \end{cases}$. D. $\begin{cases} x = -1 \\ y = 3t \\ z = -1 + 5t \end{cases}$.

Câu 69:

Gọi $M(x_M; y_M; z_M)$ là điểm đối xứng của I qua (Q) . Tính giá trị của biểu thức $T = x_M + 2y_M - 2z_M$

- A. 2. B. -3. C. 6. D. -5.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 70 đến câu 71:

Tổng kết cuối năm học, toàn trường học có 35% học sinh đạt loại giỏi, 45% học sinh đạt loại khá, số học sinh còn lại đạt loại trung bình. Tỉ lệ học sinh nữ trong số các học sinh đạt loại giỏi, khá, trung bình lần lượt là 60%, 50% và 40%. Chọn ngẫu nhiên một học sinh của trường.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 70:

Tính xác suất để học sinh được chọn là học sinh nam.

- A. 0,515. B. 0,485. C. 0,565. D. 0,435.

Câu 71:

Biết học sinh được chọn là học sinh nữ. Tính xác suất để học sinh đó đạt loại giỏi.

- A. $\frac{42}{103}$. B. $\frac{21}{52}$. C. $\frac{37}{88}$. D. $\frac{53}{169}$.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 72 đến câu 74:

Cho lăng trụ tam giác đều $ABC.A'B'C'$ có cạnh đáy bằng a , $AA' = a\sqrt{2}$.

Câu 72:

Thể tích khối lăng trụ đã cho bằng

- A. $a^3\sqrt{3}$. B. $a^3\sqrt{6}$. C. $\frac{a^3\sqrt{3}}{3}$. D. $\frac{a^3\sqrt{6}}{3}$.

Câu 73:

Khoảng cách từ điểm A đến mặt phẳng $(A'BC)$ bằng

- A. $\frac{a\sqrt{66}}{11}$. B. $\frac{a\sqrt{30}}{5}$. C. $\frac{a\sqrt{66}}{6}$. D. $\frac{a\sqrt{30}}{6}$.

Câu 74:

Gọi I là trung điểm BB' . Tính số đo góc phẳng nhị diện $[C, IA', B]$.

- A. 60° . B. 45° . C. 30° . D. $26,6^\circ$.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 75 đến câu 76:

Cho phương trình $5^{\sqrt{x+2}-x} - 5m = 0$, với m là tham số.

Câu 75:

Khi $m = 5$, tích giá trị các nghiệm của phương trình đã cho là

- A. 0. B. 1. C. 2. D. 5.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 76:

Số giá trị nguyên của tham số m để phương trình đã cho có nghiệm là

- A. 2. B. 3. C. 7. D. 8.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 77 đến câu 78:

Cho bất phương trình $1 + \log_6(x^2 + 1) \geq \log_6(mx^2 + 2x + m)$, với m là tham số.

Câu 77:

Khi $m = \frac{26}{5}$, tập nghiệm của bất phương trình đã cho là

- A. $S = \left(-\infty; \frac{1}{2}\right] \cup [2; +\infty)$. B. $S = \left(0; \frac{1}{2}\right] \cup [2; +\infty)$.
 C. $S = \left[\frac{1}{2}; 2\right]$. D. $S = \left(0; \frac{1}{2}\right]$

Câu 78:

Tổng tất cả các giá trị nguyên của tham số m để bất phương trình đã cho nghiệm đúng với mọi $x \in \mathbb{R}$ là

- A. 15. B. 14. C. 10 D. 9.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 79 đến câu 80:

Hằng ngày, mực nước của một con kênh lên xuống theo thủy triều. Độ sâu h (mét) của mực nước trong kênh tính theo thời gian t (giờ) trong một ngày ($0 \leq t < 24$) được cho bởi công thức $h = \cos\left(\frac{\pi t}{3} + \pi\right) + 8$.

Câu 79:

Trong một ngày, độ sâu tối đa của mực nước trong kênh là

- A. 7 m. B. 8 m. C. 9 m. D. 10 m.

Câu 80:

Trong một ngày, trễ nhất là vào thời điểm G (giờ) mực nước trong kênh xuống thấp nhất. Mệnh đề nào sau đây là đúng?

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. $15 \leq G < 17$. B. $17 \leq G < 19$. C. $19 \leq G < 21$. D. $21 \leq G < 24$.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 81 đến câu 83:

Cho tam giác ABC có $A(1; 6), B(-3; 3), C(5; -1)$.

Câu 81:

Diện tích tam giác ABC là

- A. 40. B. $8\sqrt{2}$. C. 20. D. $4\sqrt{2}$.

Câu 82:

Gọi H là trực tâm tam giác ABC . Tính độ dài đoạn thẳng CH .

- A. 5. B. $\frac{15}{2}$. C. $4\sqrt{3}$. D. $6\sqrt{3}$.

Câu 83:

Vẽ hình thang cân $ABCD (AD // BC)$. Tọa độ điểm D là

- A. $D(6; 5)$. B. $D(5; 8)$. C. $D(5; 4)$. D. $D(3; 5)$.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 84 đến câu 85:

Cho một hộp chứa 10 viên bi, trong đó có 6 viên bi đỏ và 4 viên bi xanh.

Câu 84:

Có bao nhiêu cách chọn ra 3 viên bi từ hộp, sao cho trong số các viên bi được chọn, có ít nhất 1 viên bi xanh?

- A. 120. B. 100. C. 116. D. 60.

Câu 85:

Lần thứ nhất, lấy ra 1 viên bi từ hộp, xem màu bi rồi hoàn lại vào hộp. Lần thứ hai, lại lấy ra 1 viên bi từ hộp. Xác suất để các viên bi được lấy trong hai lần cùng màu là

- A. $\frac{2}{5}$. B. $\frac{13}{25}$. C. $\frac{9}{25}$. D. $\frac{4}{25}$.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 86 đến câu 87:

Cho hàm số bậc hai $f(x) = x^2 - 2(2m-3)x + 4m-3$, với m là tham số.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 86:

Biết với mọi giá trị của tham số m , đồ thị hàm số đã cho luôn đi qua điểm $K(x_K; y_K)$ cố định.

Tính $T = x_K + y_K$.

- A. 6. B. 4. C. 1. D. 5.

Câu 87:

Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m để $f(x) > 0, \forall x \in \mathbb{R}$?

- A. 1. B. 3. C. 5. D. Vô số.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 88 đến câu 90:

Cho hàm số $y = \frac{1}{3}x^3 + (2-m)x^2 + (4-2m)x - m^2 - 3m - 8$ với m là tham số thực.

Câu 88:

Khi $m=1$, giá trị lớn nhất của hàm số trên đoạn $[1; 5]$ bằng

- A. $\frac{266}{3}$. B. 80 C. $\frac{26}{3}$. D. 12

Câu 89:

Hàm số $y = \frac{1}{3}x^3 + (2-m)x^2 + (4-2m)x - m^2 - 3m - 8$ đạt cực tiểu tại $x=2$ khi và chỉ khi

- A. $m=1$. B. $m=0$. C. $m=4$. D. $m=5$.

Câu 90:

Cho hàm số $y = \frac{1}{3}x^3 + (2-m)x^2 + (4-2m)x - m^2 - 3m - 8$. Tìm các giá trị tham số m để hàm số đồng biến trên khoảng $\left(-\frac{1}{2}; +\infty\right)$.

- A. $m \leq 2$. B. $m \geq 5$. C. $m \in \mathbb{R}$. D. $m < 0$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 3: TƯ DUY KHOA HỌC

3.1. LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 91 đến câu 94:

Một nhóm gồm 8 người đàn ông đi cắm trại gồm 2 người đã có vợ là M và N và 6 chàng trai là O, P, Q, R, S, T. Họ ở trong 3 lều 1, 2, 3 với các thông tin sau:

- Mỗi lều không chứa nhiều hơn 3 người và M ở lều thứ nhất.
- M không ở cùng lều với R, con trai anh ấy.
- N không ở cùng lều với S, con trai anh ấy.
- O, P, Q là những người bạn thân và họ ở cùng một lều.

Câu 91:

Nếu hai người đàn ông đã có vợ ở cùng lều thì hai chàng trai nào sau đây có thể ở cùng lều với nhau?

- A. O và S B. P và T C. Q và R D. R và S

Câu 92:

Nếu N ở lều 2 thì ai sẽ ở cùng lều với M?

- A. O B. P C. R D. S

Câu 93:

Ai có thể ở lều thứ nhất?

- A. O B. R C. N D. P

Câu 94:

Nếu O ở lều 2 thì kết luận nào sau đây đúng?

- A. Q ở lều 3 B. R ở lều 3 C. S ở lều 2 D. T ở lều 1

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 95 đến câu 98:

Trong cuộc diễu hành của 2 nước Mỹ và Trung Quốc, gồm có diễu hành về Quân đội và Văn hóa. Sẽ có 8 đợt biểu diễn tại buổi diễu hành. Đại diện của 2 bên sẽ bốc thăm ngẫu nhiên để biểu diễn buổi diễu hành đó:

Quân đội Mỹ P và S; Quân đội Trung R và V; Văn hóa Mỹ T và W; Văn hóa Trung Q và U

- Các đợt biểu diễn Quân đội và các đợt biểu diễn Văn hóa phải biểu diễn xen kẽ nhau trong suốt

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

buổi diễu hành.

- Đợt biểu diễn đầu tiên phải là Trung và thứ hai là Mỹ.
- Đợt diễn cuối cùng là Quân đội Mỹ.

Câu 95:

Nếu P biểu diễn ở vị trí thứ 8, vậy biểu diễn thứ 2 là?

- A. R B. S C. T D. V

Câu 96:

Nếu U biểu diễn ở vị trí thứ 7, vậy biểu diễn thứ 2 là?

- A. R B. S C. T D. V

Câu 97:

Nếu T biểu diễn ở vị trí thứ 7 và biểu diễn đầu tiên phải là?

- A. Q B. R C. S D. T

Câu 98:

Nếu W biểu diễn thứ 3, thì V phải biểu diễn thứ mấy?

- A. Thứ nhất hoặc thứ năm B. Thứ hai hoặc thứ năm
C. Thứ tư hoặc thứ bảy D. Thứ năm hoặc thứ bảy

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 99 đến câu 102:

Bảng số liệu sau đây cho biết chế độ lương cơ bản (đồng/giờ) của các nhân viên trong mỗi phòng ban của công ty X. Biết rằng lương tăng ca theo giờ vẫn tính theo bảng trên, ngoài ra mỗi nhân viên khi tăng ca đều được phụ cấp thêm 30000 đồng/giờ (phụ cấp tối đa 2 giờ).

	Nhân viên thử việc (8 giờ/ngày)	Nhân viên chính thức (8 giờ/ngày)
Phòng kinh doanh	45000	60000
Phòng kế hoạch	50000	70000
Phòng phân phối	30000	40000
Phòng đầu tư	35000	50000

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 99:

Lương cơ bản theo giờ của nhân viên chính thức phòng kế hoạch hơn lương cơ bản theo giờ của nhân viên thử việc phòng kinh doanh bao nhiêu phần trăm?

- A. 20,00% B. 55,56% C. 16,67% D. 11,11%

Câu 100:

Lương cơ bản một ngày của nhân viên thử việc phòng phân phối là:

- A. 240000 đồng B. 400000 đồng C. 280000 đồng D. 320000 đồng

Câu 101:

Nếu mỗi phòng có số nhân viên bằng nhau (tỉ lệ nhân viên thử việc và chính thức ở mỗi phòng ban là như nhau) và thời gian làm việc của mỗi nhân viên là như nhau thì số tiền công ty dùng để trả lương cơ bản cho phòng đầu tư chiếm bao nhiêu phần trăm so với tổng số tiền công ty dùng để trả lương cơ bản cho toàn bộ nhân viên trong công ty?

- A. 21,36% B. 21,37% C. 22,37% D. 22,36%

Câu 102:

Vào ngày 4/1/2023, một nhân viên chính thức phòng kế hoạch tăng ca 3 giờ cùng với một nhân viên thử việc phòng kế hoạch. Hỏi số tiền công ty phải trả cho cả hai nhân viên đó vào ngày 4/1/2023 là bao nhiêu?

- A. 1320000 đồng B. 1410000 đồng C. 1500000 đồng D. 1440000 đồng

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

3.2. SUY LUÂN KHOA HỌC

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 103 đến câu 105:

Nhà máy điện nguyên tử dùng uranium U₂₃₅ có công suất 600 MW hoạt động liên tục trong 1 năm. Cho biết 1 hạt nhân bị phân hạch toả ra năng lượng trung bình là 200 MeV, hiệu suất nhà máy là 20% (tức là chỉ 20% năng lượng từ phản ứng phân hạch được chuyển thành điện năng). Lấy N_A = 6.02.10²³ mol⁻¹.

Câu 103:

Công suất thực tế cần cung cấp cho nhà máy là:

- A.** $3 \cdot 10^3$ W. **B.** $3 \cdot 10^3$ kW. **C.** $3 \cdot 10^4$ kW. **D.** $3 \cdot 10^3$ MW.

Câu 104:

Năng lượng mà uranium U₂₃₅ cần cung cấp cho nhà máy trong 1 năm là

- A. $9,46 \cdot 10^{16} \text{ J}$ B. $9,64 \cdot 10^{16} \text{ kJ}$ C. $9,46 \cdot 10^{16} \text{ kJ}$ D. $9,6 \cdot 10^{15} \text{ J}$

Câu 105:

Khối lượng uranium U₂₃₅ cần cung cấp cho nhà máy là

- A.** 15155kg **B.** 1555kg **C.** 11155 kg **D.** 1155,5kg

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 106 đến câu 108:

Để đánh giá mức độ xảy ra nhanh hay chậm của các phản ứng hóa học, người ta đưa ra khái niệm tốc độ phản ứng hóa học, gọi tắt là tốc độ phản ứng.

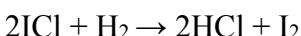
Tốc độ phản ứng là độ biến thiên lượng chất (mol, nồng độ mol, thể tích...) của một trong các chất phản ứng hoặc sản phẩm trong một đơn vị thời gian.

Xét phản ứng tổng quát: $aA + bB \rightarrow cC + dD$

Tốc độ phản ứng còn được biểu thị bằng phương trình tốc độ: $v = k \cdot C_A^n \cdot C_B^m$. Trong đó: k là hằng số tốc độ phản ứng, phụ thuộc vào nhiệt độ.

n: Bậc phản ứng đối với A; m: bậc phản ứng đối với B. Nếu phản ứng là phản ứng đơn giản: $n = a$; $m = b$.

Khi nghiên cứu phản ứng giữa ICl và H_2 người ta thực hiện 3 thí nghiệm và cho kết quả như sau:



Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Thí nghiệm	Nồng độ ICl	Nồng độ H ₂	Tốc độ phản ứng (M.s ⁻¹)
1	0,372	0,221	0,0322
2	0,744	0,221	0,0642
3	0,372	0,442	0,129

Câu 106:

Nếu giảm nồng độ ICl đi 2 lần, tốc độ phản ứng thay đổi như thế nào?

- A. Tăng 2 lần. B. Giảm 2 lần. C. Tăng 4 lần. D. Giảm 4 lần.

Câu 107:

Phương trình nào sau đây biểu thị đúng phương trình tốc độ của phản ứng trên?

- A. $v = k \cdot C_{ICl} \cdot C_{H_2}$. B. $v = k \cdot C_{ICl}^2 \cdot C_{H_2}$. C. $v = k \cdot C_{ICl} \cdot C_{H_2}^2$. D. $v = k \cdot C_{ICl}^2 \cdot C_{H_2}^2$.

Câu 108:

Yếu tố nào sau đây **không** làm ảnh hưởng đến tốc độ phản ứng?

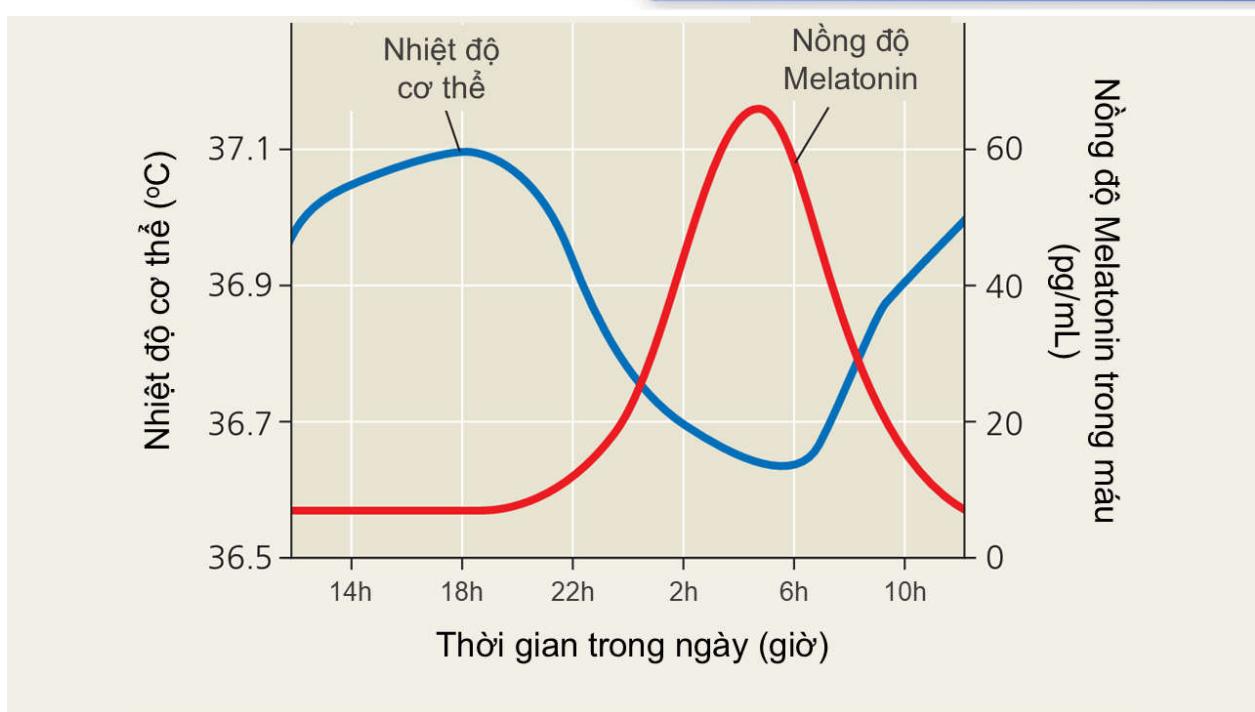
- A. Độ ẩm môi trường. B. Nhiệt độ. C. Nồng độ. D. Chất xúc tác.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 109 đến câu 111:

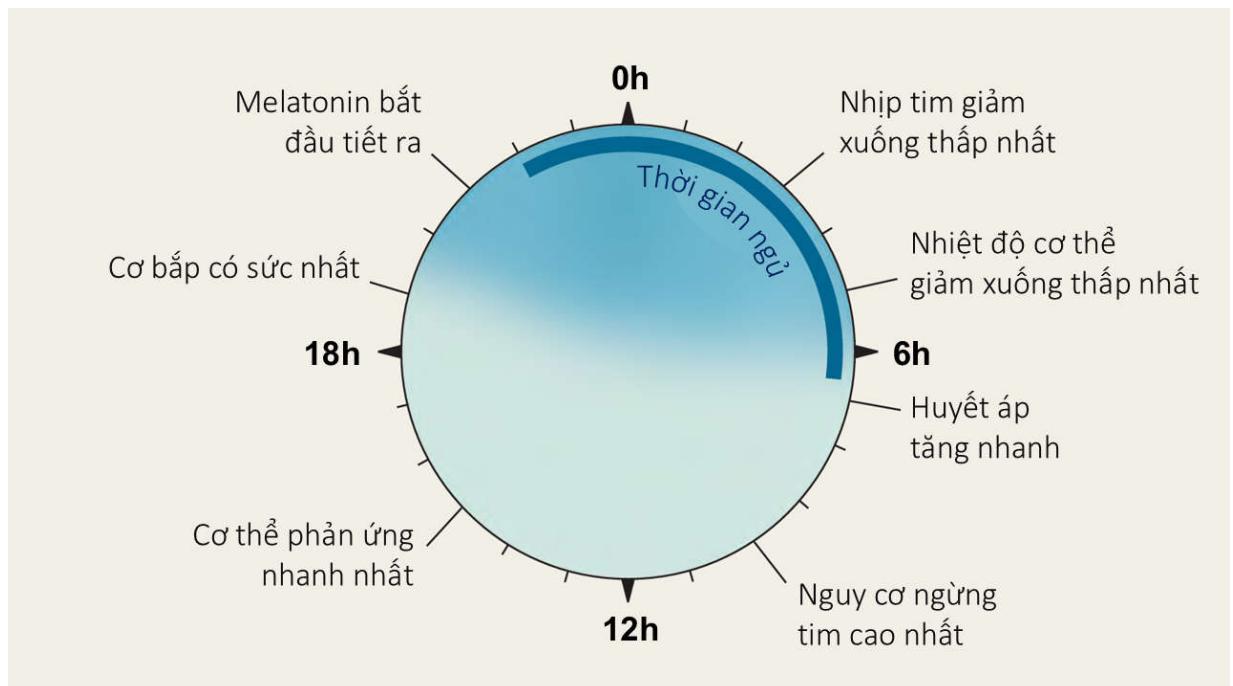
Ở tất cả các loài động vật (và cả thực vật), một số thay đổi sinh lý theo chu kỳ 24 giờ một lần trong quá trình chuyển hóa phản ánh nhịp sinh học. Đồng hồ sinh học kiểm soát các hoạt động sinh lý và nội tiết, giúp sinh vật thích nghi với môi trường ánh sáng và bóng tối lặp lại định kỳ trên Trái Đất. Đồng hồ sinh học có thể duy trì một thời gian khi hoạt động của con người, điều kiện nhiệt độ hoặc ánh sáng có sự biến động trước khi nó thay đổi để đồng bộ với môi trường.

Một nghiên cứu đã được thực hiện nhằm tìm ra sự thay đổi của cơ thể con người theo chu kỳ 24h. Melatonin là một loại hormone được tuyển tụng tiết ra trong điều kiện thiếu ánh sáng, có liên hệ chặt chẽ với chu kỳ giấc ngủ. Những người thử nghiệm được đo nhiệt độ cơ thể và nồng độ Melatonin khi sống trong môi trường có nhiệt độ không đổi và mức ánh sáng yếu. Kết quả được trình bày trong biểu đồ dưới đây.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn



Hình 1. Sự thay đổi của nhiệt độ cơ thể và nồng độ Melatonin trong máu theo chu kỳ 24h.



Hình 2. Đồng hồ sinh học của con người.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 109:

Hormone Melatonin có thể có tác dụng gì đối với con người?

- A. Gây buồn ngủ, giúp cơ thể thư giãn.
- B. Làm cho cơ thể tỉnh táo, tràn đầy năng lượng.
- C. Gây hưng phấn hệ thần kinh, giúp cơ thể đối phó với căng thẳng, lo âu.
- D. Làm tăng nhiệt độ cơ thể, đẩy nhanh tốc độ chuyển hóa.

Câu 110:

Trong điều kiện nghỉ ngơi và không có sự thay đổi về nhiệt độ môi trường, nhiệt độ cơ thể của con người thay đổi như thế nào theo nhịp sinh học?

- A. Nhiệt độ cơ thể tăng khi ngủ và giảm khi thức dậy.
- B. Nhiệt độ cơ thể không thay đổi trong một ngày.
- C. Nhiệt độ cơ thể giảm khi ngủ và tăng khi thức dậy.
- D. Nhiệt độ cơ thể biến động không phụ thuộc vào nhịp sinh học.

Câu 111:

Trong các trường hợp dưới đây, trường hợp nào thời gian sản sinh Melatonin của cơ thể có thể kéo dài hơn bình thường?

- A. Khi luyện tập thể dục thể thao, vận động mạnh trước khi đi ngủ.
- B. Khi sử dụng các thiết bị điện tử trước khi đi ngủ.
- C. Vào mùa hè khi thời gian ban ngày dài hơn ban đêm.
- D. Vào mùa đông khi thời gian ban đêm dài hơn ban ngày.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 112 đến câu 114

Lao động có nhu cầu làm việc nhưng không được đáp ứng đủ công việc (hay còn gọi là lao động không sử dụng hết tiềm năng) bao gồm những người thất nghiệp, thiếu việc làm và một nhóm ngoài lực lượng lao động sẵn sàng làm việc nhưng không tìm việc hoặc có tìm việc nhưng chưa sẵn sàng làm việc ngay. Tỷ lệ lao động không sử dụng hết tiềm năng là tỷ số giữa lao động có nhu cầu làm việc nhưng không được đáp ứng đầy đủ công việc so với tổng số lao động có nhu cầu làm việc trong nền kinh tế.

Tỷ lệ lao động không sử dụng hết tiềm năng quý III/2024 là 4,2% (tương ứng với khoảng 2,2 triệu người), trong đó khu vực thành thị là 3,4% và khu vực nông thôn là 4,7%. Tính chung chín tháng

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

năm 2024, tỷ lệ lao động không sử dụng hết tiềm năng là 4,3%, không đổi so với cùng kỳ năm trước.

(Nguồn: Tin tức thống kê, Tổng cục thống kê, 2024)

Câu 112:

Theo định nghĩa trong đoạn thông tin, nhóm lao động nào sau đây được coi là "lao động không sử dụng hết tiềm năng"?

- A. Những người đang làm việc bán thời gian.
- B. Những người đang làm việc trong ngành nghề không đúng chuyên môn.
- C. Những người thất nghiệp, thiếu việc làm và một nhóm ngoài lực lượng lao động sẵn sàng làm việc nhưng chưa sẵn sàng làm việc ngay.
- D. Những người đang làm việc trong các ngành nghề có thu nhập thấp.

Câu 113:

Tỷ lệ lao động không sử dụng hết tiềm năng được tính bằng

- A. tỷ số giữa lao động có nhu cầu làm việc nhưng không được đáp ứng đầy đủ công việc so với tổng số lao động có nhu cầu làm việc trong nền kinh tế.
- B. số giữa lao động có nhu cầu làm việc nhưng không được đáp ứng đầy đủ công việc cộng với tổng số lao động có nhu cầu làm việc trong nền kinh tế.
- C. số giữa lao động có nhu cầu làm việc nhưng không được đáp ứng đầy đủ công việc trừ tổng số lao động có nhu cầu làm việc trong nền kinh tế.
- D. số giữa lao động có nhu cầu làm việc nhưng không được đáp ứng đầy đủ công việc chia tổng số lao động có nhu cầu làm việc trong nền kinh tế.

Câu 114:

Chín tháng năm 2023, tỷ lệ lao động không sử dụng hết tiềm năng là bao nhiêu %?

- A. 4,7%.
- B. 4,2%.
- C. 3,4%.
- D. 4,3%.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 115 đến câu 117:

Việt Nam đang phối hợp Văn phòng Điều phối viên Liên hợp quốc, các quỹ, chương trình Liên hợp quốc xây dựng Khung hợp tác phát triển bền vững Việt Nam-Liên hợp quốc giai đoạn 2022-2026 và các chương trình quốc gia hợp tác giữa Việt Nam và Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP), Quỹ Dân số Liên hợp quốc (UNFPA) và Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) giai đoạn 2022-2026. Ngày 11/9/2020, Việt Nam đã nộp bản Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) cập nhật cho Ban Thư ký Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC).

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Việt Nam đã được bầu là Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (nhiệm kỳ 2020-2021) với số phiếu cao kỷ lục (192/193 phiếu ủng hộ). Trên cương vị này, Việt Nam đã phát huy được vai trò, chủ động và tích cực tham gia đóng góp vào công việc chung của Hội đồng Bảo an trên tinh thần độc lập, tự chủ, tích cực, trách nhiệm và cân bằng; đóng góp thực chất vào quá trình thương lượng, tìm giải pháp, đáp ứng quan tâm chung của cộng đồng quốc tế; thúc đẩy quan hệ song phương với các nước thành viên Hội đồng Bảo an và phát huy "vai trò kép" Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an nhiệm kỳ 2020-2021 và Chủ tịch ASEAN năm 2020.

(https://special.nhandan.vn/linhvuc_hoptac_Vietnam_LHQ/index.html)

Câu 115:

Việt Nam đã được bầu làm Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc với số phiếu ủng hộ cao kỷ lục là bao nhiêu?

- A. 190/193 phiếu. B. 191/193 phiếu. C. 192/193 phiếu. D. 193/193 phiếu.

Câu 116:

Việt Nam đã nộp bản Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) cập nhật cho Ban Thư ký của tổ chức nào?

- A. Tổ chức Y tế Thế giới (WHO).
B. Liên hợp quốc về Biến đổi Khí hậu (UNFCCC).
C. Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP).
D. Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF).

Câu 117:

Việt Nam đã phát huy "vai trò kép" trong năm 2020 trên cương vị nào?

- A. Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và Chủ tịch ASEAN.
B. Ủy viên Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và thành viên Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).
C. Thành viên ASEAN và thành viên Tổ chức Y tế Thế giới (WHO).
D. Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và thành viên Tổ chức Y tế Thế giới (WHO).

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 118 đến câu 120:

Bức xúc về việc chồng mình là anh H tự ý mang tiền tiết kiệm để chung vốn làm ăn với bạn, chị M – vợ anh bỏ về nhà mẹ đẻ. Biết chuyện, bà S (mẹ anh H) đã cùng anh H đến nhà thông gia để mắng chửi con dâu, đồng thời anh H đã ép chị M phải về nhà. Về đến nhà, anh H đánh chị M rồi cùng bà S

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

nhốt chị vào kho cũ của gia đình, không cho chị M ăn uống gì. Hai hôm sau, bố mẹ chị M biết chuyện đã báo công an, lúc đó chị M mới được giải cứu trong tình trạng bị ngất do đói. Bức xúc vì em gái mình bị đối xử như vậy, anh K là anh trai của chị M đã xông vào đánh anh H. Bà S vào can cũng bị anh K đẩy ngã gãy tay.

Câu 118:

Những ai trong trường hợp trên đã vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân?

- A. Anh H và bà S. B. Bà S và chị M. C. Anh H và anh K. D. Bà S và anh K.

Câu 119:

Những ai trong trường hợp trên vừa vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể, vừa vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe?

- A. Anh H và bà S. B. Bà S và chị M. C. Anh H và anh K. D. Bà S và anh K.

Câu 120:

Trong trường hợp trên, hành vi nào có thể bị xử lý hình sự theo quy định của pháp luật?

- A. Hành vi của anh H và bà S. B. Hành vi của cả anh H, bà S và anh K.
C. Hành vi của anh H và anh K. D. Hành vi của anh H bà S và chị M.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đề 3**PHẦN 1: SỬ DỤNG NGÔN NGỮ****1.1: TIẾNG VIỆT****Câu 1:**

“Lòng ta ta phải yêu nhau,
Đem lời ái chủng mấy câu dặn lòng.
Năm ngàn vạn, họ đồng tông,
Da vàng máu đỏ con dòng Hùng Vương,
Bốn ngàn năm, cõi Viêm phuơng,
Đua khôn Hoa Hán, mở đường văn minh
Tài anh kiệt, nối đời sinh,
Phá Nguyên mấy lớp, đánh Minh mấy lần.”

(Phan Bội Châu, *Ái Chủng*)

Tư tưởng nào được thể hiện rõ nhất qua hình ảnh "Da vàng máu đỏ con dòng Hùng Vương"?

- A. Khẳng định nguồn gốc chung của dân tộc Việt Nam.
- B. Đề cao truyền thống đấu tranh chống giặc ngoại xâm.
- C. Ca ngợi trí tuệ và tài năng của người Việt.
- D. Nhấn mạnh sự phát triển của nền văn minh Việt Nam.

Câu 2:

“Đạo kia khuất néo nhân gian,
Non cao biển rộng khôn toan dò hỏi.
Phàm những việc thế rồi bời,
Thì đem điểm tích mà soi tò lòng.
Kẻ mê chẳng biết quay đầu,
Như thuyền mắc cạn biết đâu mà về.”

(Nguyễn Trãi, *Bảo kinh cảnh giới*)

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Hình ảnh “thuyền mắc cạn” trong bài thơ của Nguyễn Trãi tượng trưng cho điều gì?

- A. Những người không ngừng học hỏi, tìm kiếm chân lý.
- B. Những người lạc lối, không biết quay đầu, sửa chữa lỗi lầm.
- C. Những người có cuộc sống an nhàn, tự tại, tránh xa bon chen.
- D. Những người dũng cảm vượt qua khó khăn, thử thách.

Câu 3:

“Còn có một tuần nữa thì tới ngày thi trung học đệ nhứt cấp. Học sinh nam nữ ở trường nào cũng róng sức học ôn cho nhuần đãng tranh đua giựt giải với chúng bạn.”

Chương trình giáo huấn bày mở máy hội tụng cấp tụng bực như vậy nghĩ không phải là việc vô ích. Phải thi đặng gạn bỏ bớt máy trò biếng nhác mượn chước đi học đặng phá tiền của cha mẹ. Mà nhứt là phải thi đặng thúc dục thiếu niên nam nữ róng sức chuyên cần và khi thi đậu rồi thì đặc chí hân hoan, lên cấp trên tiếp tục mà học tiếp.

Cô Đào học giỏi hơn hết trong lớp. Trót một năm nay thầy thi mỗi môn học trong lớp duy có toán thi cô đứng hạng nhì mà thôi, chờ còn mấy môn khác thì cô giựt giải nhứt hết thầy.”

(Hồ Biểu Chánh, *Chị Đào Chị Lý*)

Theo đoạn trích, ý nào sau đây không đúng?

- A. Thi cử giúp thúc đẩy học sinh cố gắng và đạt được thành tựu.
- B. Cô Đào đạt giải nhất trong tất cả các môn học, kể cả toán.
- C. Kỳ thi trung học đệ nhứt cấp là một sự kiện quan trọng đối với học sinh.
- D. Hệ thống giáo dục dùng thi cử để chọn lọc và thúc đẩy học sinh.

Câu 4:

*“Trách cái tầm xuân nhả mối tơ
Làm cho bối rối mối tương tư
Sương mù mặt đất người theo mong
Nhạn lang chân giờ kẻ đợi thư
Nghìn đậm dám quên tình lúc ấy
Trăm năm còn nhớ chuyện ngày xưa
Tương tư một mối hai người biết
Ai đọc thơ này đã biết chura?”*

(Tản Đà, *Ngày xuân tương tư*, An Nam tạp chí, 1932)

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Thơ tự do.
- B. Thơ lục bát.
- C. Thơ song thất lục bát.
- D. Thơ thất ngôn bát cú.

Câu 5:

"Phải, ít nhất trong ký ức của tôi, cảnh tượng hôm ấy có thể nói là đẹp như tranh. Hoặc như phim. Mỗi lần cố chạm tay vào ký niệm xưa cũ, tôi luôn có cảm giác mình đứng hẳn ra ngoài, tách rời khung tranh mà ngắm lại tuổi thơ. Cậu nhóc tròn mười một và bên cạnh là cô nhóc cùng tuổi, cao xấp xỉ nhau. Thế giới chia chan ánh sáng ôm áp trọn vẹn bóng dáng họ. Phải, bức họa lúc nào cũng chỉ lưu giữ được bóng dáng, và lúc nào cô bé cũng chạy bứt lên trước. Chút cô đơn thoảng qua cõi lòng cậu bé thuở ấy ghi khắc trong tôi đến tận hôm nay và khiến tôi, dù đã lớn vẫn còn cảm thấy buồn man mác."

(Shinkai Makoto, 5 Centimet trên giây)

Hình ảnh “cô bé luôn chạy bứt lên trước” trong đoạn trích gợi lên cảm xúc gì ở nhân vật “tôi”?

- A. Niềm vui khi nhớ về tuổi thơ hồn nhiên.
- B. Sự tiếc nuối về một ký ức không thể níu giữ.
- C. Sự hạnh phúc vì đã có những kỷ niệm đẹp.
- D. Cảm giác tự hào vì từng có một người bạn đặc biệt.

Câu 6:

"Sáng hôm sau, anh ra ngồi ở bờ sông câu cá. Nhưng mãi đến trưa chả kiếm được một tí gì. Mồi cứ mất toi. Mãi đến chiều mới thấy phao chìm xuống, anh giật lên thì được một con rắn nước. Lấy làm bực mình, anh chàng gỡ con rắn ra rồi quăng xuống sông. Lần thứ hai giật lên thì lại chính con rắn nước hồi nãy mắc vào lưỡi.

Anh than thở với rắn: - "Rắn ơi! Tao nghèo lắm, chỉ được ba muoi đồng kẽm thôi. Mày đừng hại tao hết cả mồi, rồi đây biết lấy gì kiếm ăn". Anh chàng lại quăng rắn xuống nước. Lần thứ ba cũng lại con rắn đó mắc lưỡi câu. Lần này hắn giận lắm, không thả con rắn xuống nước nữa mà nắm lấy cổ rắn định mang đi giết. Qua cửa đèn bà thàn Khai Khẩu, tự nhiên con rắn nước kêu lên:

- Đừng giết tôi, tôi là con vua Thủy phủ. Vì muốn đánh bạn với anh nên mới tự cắn câu nhiều lần như thế. Hãy cho tôi đi theo, tôi sẽ giúp anh vượt qua cảnh nghèo.

Anh nghe lời, cho rắn theo mình. Từ đó anh câu được nhiều cá: thú ăn, thú bán, cuộc sống rất dễ chịu. Anh chàng với rắn ngày một tương đắc.

Một hôm rắn cho anh biết chỉ ba ngày nữa sẽ có một trận lụt lớn xưa nay chưa từng có. Anh nghe lời

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

rắn đóng một chiếc bè nứa để phòng tai nạn. Anh lại còn loan báo cho mọi người xung quanh biết. Nhưng chả một ai thèm nghe. Ba ngày sau, quả nhiên gió bão nổi lên đúng đùng, mưa to như trút, nước dâng lên như biển cả.

“Người, vật, đồ đạc và mùa màng,... đều trôi băng băng mất tích.”

(Truyện cổ tích, Cửu Vật, Vật Trả Ông - Cửu Nhân, Nhân Trả Ông)

Nhân vật trong câu chuyện đã thay đổi như thế nào sau khi kết bạn với con rắn?

- A. Anh trở nên ích kỷ, chỉ lo cho bản thân.
- B. Anh câu được cá và kiếm sống dễ dàng hơn.
- C. Anh không tin vào những lời cảnh báo của con rắn.
- D. Anh trở nên nổi tiếng và được mọi người kính trọng.

Câu 7:

“Cuộc sống ở xóm núi hẻo lánh trôi đi đơn điệu, buồn tẻ. Khi chiều về, tiếng mõ trâu lóc cỏ khua vang ở dưới chân núi xa xôi, lẫn lộn với khói lam chiều, rồi chìm lịm đi ở cuối vực sâu cùng với bóng tối lúc đầu còn rón rén ở những bụi cây lúp xíp màu tím nhạt, rồi lang vắng chuyển sang màu xám tro viền trên các ngọn cây cao, rồi cuối cùng phũ phàng đen kịt trùm lên toàn bộ núi rừng. Tiếng chim xao xác gọi đàn. Con đười ươi lại hú lên thê thảm, cứ ba tiếng một, ba tiếng một cho đến lúc chẳng có tiếng nào.”

(Nguyễn Huy Thiệp, Những người muôn năm cũ)

Cảnh vật và âm thanh trong xóm núi phản ánh điều gì về cuộc sống nơi đây?

- A. Cuộc sống nơi đây ồn ào, náo nhiệt với nhiều âm thanh và hoạt động.
- B. Cuộc sống nơi đây buồn tẻ, vắng lặng, với sự dần tắt của mọi thứ.
- C. Cuộc sống nơi đây có sự cô đơn, lặng lẽ với những dấu hiệu của sự kết thúc.
- D. Cuộc sống nơi đây có sự tương phản rõ rệt giữa ánh sáng và bóng tối.

Câu 8:

“Đất Ngọc Hà tốt tươi phong cảnh,
Gái Ngọc Hà vừa đảm vừa xinh.
Ôi người gánh nước giềng đình,
Còn chặng hay đã chao tình cho ai?”

(Khuyết danh Việt Nam, Đất Ngọc Hà tốt tươi phong cảnh)

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

“Đất Quảng Nam chưa mưa đã thấm,
Rượu hồng đào chưa nhâm đã say.
Bạn về nằm nghỉ gác tay,
Thứ xem ai ôn tr匡ong, nghĩa dày bằng ta.”

(Khuyết danh Việt Nam, *Đất Quảng Nam chưa mưa đã thấm*)

Hai đoạn thơ trên đều nhắc đến các địa danh của Việt Nam. Điểm chung trong cách các tác giả sử dụng hình ảnh địa danh để truyền tải nội dung là gì?

- A. Cả hai đều nhấn mạnh vẻ đẹp phong cảnh và con người địa phương.
- B. Cả hai đều sử dụng địa danh để bày tỏ tình cảm yêu nước.
- C. Cả hai đều đề cao truyền thống văn hóa của từng vùng đất.
- D. Cả hai đều sử dụng địa danh để nhấn mạnh ý nghĩa tình cảm con người.

Câu 9:

“Trước mặt Xuân Tóc Đỏ, lúc ấy hiện ra ông phán mọc sừng, cùng đi với một người đàn bà. Hôm nay ông phán mày râu nhẵn nhụi, áo quần nho nhã bảnh bao, trông rõ ra vẻ một người mọc sừng vô tâm, thấy cuộc đời là vui vẻ... Người đàn bà thì ăn mặc lối nửa tân nửa cựu, trông có vẻ ham muốn cái hư hỏng của phụ nữ giải phóng lại vừa nhớ tiếc cái đức hạnh gánh vác của phụ nữ cổ hủ, muốn rõ là hạng người nào trong xã hội cũng khó khăn thay!”

(Vũ Trọng Phụng, *Số đỏ*)

Xuân Tóc Đỏ đóng vai trò gì trong việc thể hiện nội dung đoạn trích?

- A. Người kể chuyện, trực tiếp bày tỏ thái độ của tác giả.
- B. Nhân vật chứng kiến, làm nổi bật sự giả tạo của ông phán và người đàn bà.
- C. Người tham gia câu chuyện, tạo nên xung đột kịch tính.
- D. Không có vai trò gì đặc biệt.

Câu 10:

“Hôm qua, vào lúc mặt trời đứng bóng, anh đang cùng em hăng máu xông lên thi đấu phải quật Ba Lan trắng trong một đợt phản công quyết liệt. Lần đầu tiên, Xéc-gây đứng trước mặt đối mặt một kẻ thù. Một thằng lê-dương Ba Lan, không râu, không ria, cầm súng cầm lưỡi lê Pháp dài như thanh kiếm, chạy lại đâm Xéc-gây. (Bạn can thiệp Ba Lan lúc bấy giờ do các đế quốc Pháp, Anh, Mỹ trang bị). Nó nhảy như choi choi, miệng kêu xi xà xi xò. Xéc-gây chỉ còn kịp nhận ra hai mắt nó trợn tròn

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

điên cuồng. Chưa đầy một giây đồng hồ, Xéc-gây đã lấy đầu lưỡi lê của mình đánh bật lưỡi lê tên Ba Lan. Chiếc lưỡi lê Pháp sáng loáng rơi bắn sang bên.”

(Nikolai A.Ostrovsky, *Thép đã tôi thế đấy*)

Câu văn nào sau đây thể hiện rõ nhất sự nguy hiểm của tình huống mà Xéc-gây phải đối mặt?

- A. “Hôm qua, vào lúc mặt trời đứng bóng, anh đang cùng anh em hăng máu xông lên thì đụng phải quân Ba Lan trắng trong một đợt phản công quyết liệt.”
- B. “Một thằng lê-dương Ba Lan, không râu, không ria, cầm súng cắm lưỡi lê Pháp dài như thanh kiếm, chạy lại đâm Xéc-gây.”
- C. “Xéc-gây chỉ còn kịp nhận ra hai mắt nó trọn trùng điên cuồng.”
- D. “Chưa đầy một giây đồng hồ, Xéc-gây đã lấy đầu lưỡi lê của mình đánh bật lưỡi lê tên Ba Lan.”

Câu 11:

“Vớ vẩn! Thật là vớ vẩn hết sức với cái bọn sắp làm công chức đến nơi nhưng lại đi phản ứng trước dư luận theo kiểu học trò. Hắn chẳng bao giờ thế. Nàng cũng biết hắn chẳng bao giờ thế nhưng nàng vẫn giao hẹn, giao hẹn để tự tin hơn trước cái tâm hồn lang bạt pha chút hiệp sĩ của hắn. Hôm nay hắn đưa nàng ra quán cà phê ở ngay cổng trường. Khi hắn nâng cốc cà phê lên, nàng khẽ cúi xuống không muôn nhìn. Nàng thừa biết cái kiểu uống của hắn, cái kiểu uống đã làm nghiêng ngả một quan niệm mà nàng cố công có được bằng cách vở.”

(Nguyễn Đình Tú, *Điệp vàng*)

Hành động và suy nghĩ của nhân vật "nàng" trong đoạn trích phản ánh điều gì trong tâm lý của cô?

- A. Sự thất vọng khi thấy hắn thay đổi quan niệm sống.
- B. Sự bối rối khi đối diện với cảm xúc dành cho hắn.
- C. Sự lo lắng về tương lai và cách hành xử của hắn.
- D. Sự phẫn nộ trước thái độ vô trách nhiệm của hắn.

Câu 12:

Tác phẩm nào dưới đây thuộc trường phái Hiện thực phê phán?

- A. *Tắt đèn* (Ngô Tất Tố), *Lão Hạc* (Nam Cao), *Giông tố* (Vũ Trọng Phụng)
- B. *Số đỏ* (Vũ Trọng Phụng), *Chí Phèo* (Nam Cao), *Đoạn tuyệt* (Nhất Linh)
- C. *Lúa* (Tô Hoài), *Hai đứa trẻ* (Thạch Lam), *Chí Phèo* (Nam Cao)

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. *Tắt đèn* (Ngô Tất Tố), *Nỗi buồn chiến tranh* (Bảo Ninh), *Số đỏ* (Vũ Trọng Phụng)

Câu 13:

Dòng nào dưới đây viết đúng chính tả?

- A. Bàng hoàng, sững sốt, sững sờ.
B. Bàng hoàng, sứng sốt, sứng sốt.
C. Bàng hoàng, sững sờ, sứng sờ.
D. Bàn hoàng, sứng sốt, sững sờ.

Câu 14:

Câu nào dưới đây chứa từ viết sai chính tả?

- A. Cuộc hành trình của chúng tôi bắt đầu từ sáng sớm.
B. Cô ấy vừa mới chuẩn bị hành lý để đi du lịch.
C. Những cuốn sách này rất hành dụng trong đời sống.
D. Tôi thích cách giải quyết vấn đề của anh ấy, vừa nhanh vừa hiệu quả.

Câu 15:

“Thông qua đoạn văn này đã làm nổi bật ý chí vượt khó của con người.”

Câu trên bị mắc lỗi gì?

- A. Sai logic. B. Sai cách dùng từ. C. Sai ngữ pháp. D. Sai hệ quy chiếu.

Câu 16:

Câu nào sau đây không sử dụng từ thừa?

- A. Anh ấy là một người thầy giáo viên tận tâm và yêu thương học sinh.
B. Cô ấy đã đề ra phương pháp và cách thức hiệu quả để giải quyết vấn đề.
C. Người mẹ ấy đã dạy bảo và giáo huấn các con rất nghiêm khắc.
D. Đây là một bài học sâu sắc, đầy ý nghĩa đối với chúng ta.

Câu 17:

Trong các câu sau, câu nào là câu rút gọn?

- A. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.
B. Nước chảy đá mòn, người có chí thì nên.
C. Con người phải biết giữ gìn những giá trị văn hóa truyền thống.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- D. Công cha như núi Thái Sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.

Câu 18:

Câu nào dưới đây thiếu thành phần nòng cốt (chủ ngữ, vị ngữ)?

- A. Để đạt được hiệu quả cao trong học tập và công việc.
- B. Cô giáo đang giảng bài, học sinh chăm chú lắng nghe.
- C. Chúng ta cần hành động ngay để bảo vệ thiên nhiên.
- D. Những người bạn thân thiết luôn đồng hành với tôi.

Câu 19:

Trong các dòng dưới đây, dòng nào có sự sắp xếp trật tự từ hợp lý nhất?

- A. Nhằm khuyến khích đọc sách, thư viện tổ chức một chương trình trao đổi sách miễn phí vào cuối tuần.
- B. Một chương trình trao đổi sách miễn phí vào cuối tuần thư viện khuyến khích nhằm đọc sách tổ chức.
- C. Nhằm khuyến khích đọc sách, thư viện vào cuối tuần tổ chức sách miễn phí một chương trình trao đổi.
- D. Nhằm khuyến khích đọc sách, vào cuối tuần tổ chức một chương trình trao đổi sách miễn phí thư viện.

Câu 20:

Câu nào dưới đây là câu đúng?

- A. Để đạt được thành công, bạn cần phải cố gắng nỗ lực không ngừng nghỉ.
- B. Việc quản lý thời gian hiệu quả là yếu tố quan trọng thiết yếu để đạt được mục tiêu.
- C. Họ đã bàn bạc thảo luận kỹ lưỡng trước khi đưa ra quyết định.
- D. Anh ấy luôn duy trì một thái độ điềm tĩnh trong mọi tình huống.

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi từ 21 đến 25:

Thanh bước lên thèm, đặt vali trên chiếc trường kỷ, rồi ngó đầu nhìn vào trong nhà: bóng tối dịu và man mát loáng qua những màu sắc rực rỡ chàng đem ở ngoài trời vào; Thanh chưa nhìn rõ thấy gì cả; một lát, quen bóng tối, chàng mới nhận thấy cảnh tượng gian nhà cũ không có gì thay đổi, cũng yên nguyên như ngày chàng đi xưa. Sự yên lặng trầm tích đến nỗi Thanh trở nên nghẹn họng; mãi mãi chàng mới cất được tiếng lên gọi khẽ:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- Bà ơi!

Một cái bóng lẹ làng từ trong vụt ra, rơi xuống mặt bàn; Thanh định rõ nhìn: con mèo của bà chàng, con mèo già vẫn chơi đùa với chàng ngày trước. Con vật nép chân vào mình khẽ phe phẩy cái đuôi, rồi hai mắt ngọc thạch xanh dương lén nhìn người. Thanh mỉm cười lại gần vuốt ve con mèo:

- Bà mày đâu?

Thanh bước xuống giàn thiên lý. Có tiếng người đi, rồi bà chàng, mái tóc bạc phơ, chống gậy trúc, ở ngoài vườn vào. Thanh cảm động và mừng rỡ, chạy lại gần.

- Cháu đã về đây ư?

Bà cụ thôi nhai trầu, đôi mắt hiền từ dưới làn tóc trắng đưa lên nhìn cháu, âu yếm và mến thương.

- Đi vào trong nhà không nắng cháu.

(Thạch Lam, *Dưới bóng hoàng lan*)

Câu 21:

Các câu sau được liên kết với nhau bằng cách nào?

"Thanh bước xuống giàn thiên lý. Có tiếng người đi, rồi bà chàng, mái tóc bạc phơ, chống gậy trúc, ở ngoài vườn vào."

- A. Phép lặp.
- B. Phép nối.
- C. Phép thê.
- D. Phép liên tưởng.

Câu 22:

Trong đoạn trích, hình ảnh nào đầu tiên Thanh nhận ra khi bước vào nhà?

- A. Cảnh tượng gian nhà cũ không thay đổi.
- B. Con mèo già của bà.
- C. Ánh sáng loáng qua những màu sắc rực rỡ.
- D. Bà cụ đang chống gậy đi vào.

Câu 23:

Tại sao khi Thanh bước vào nhà lại cảm thấy "nghẹn họng" và phải mất một lúc mới cất được tiếng gọi?

- A. Vì sự yên lặng trầm tịch của gian nhà khiến chàng xúc động.
- B. Vì bóng tối trong nhà khiến Thanh không nhìn rõ mọi thứ.
- C. Vì ký ức cũ ủa về làm Thanh bồi hồi, xúc động.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. Vì Thành cảm thấy xa lạ với căn nhà đã lâu không trở về.

Câu 24:

“Một cái bóng lẹ làng từ trong vụt ra, rơi xuống mặt bàn; Thanh định rõ nhìn: con mèo của bà chàng, con mèo già vẫn chơi đùa với chàng ngày trước.”

Cum từ “một cái bóng le làng” là:

- A. Một từ láy kết hợp phép so sánh.
B. Một từ láy kết hợp phép ẩn dụ.
C. Một từ láy kết hợp phép ẩn dụ.
D. Một cụm danh từ có phép nhân hóa.

Câu 25:

Từ đoạn trích, bạn có thể rút ra bài học gì về giá trị của sự trở về?

- A. Trở về giúp con người cảm nhận sâu sắc ý nghĩa của gia đình và ký ức.
 - B. Những giá trị thân thuộc luôn là nguồn an ủi lớn nhất trong cuộc sống.
 - C. Sự trở về là dịp để con người trân trọng những gì tưởng chừng đã quen thuộc.
 - D. Ý nghĩa của sự trở về nằm ở việc tìm lại chính mình trong không gian cũ.

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi từ 26 đến 30:

Lễ trao giải Flavors Awards 2024 vinh danh những doanh nghiệp, dịch vụ xuất sắc trong ngành ẩm thực và đồ uống (F&B) Việt Nam, hướng tới nâng cao vị thế của Việt Nam trên “bản đồ” ẩm thực thế giới.

Vào ngày 14/12, lễ trao giải Flavors Awards do Vietcetera và Mastercard phối hợp tổ chức đã diễn ra tại phố đi bộ Nguyễn Huệ (TP.HCM). Lễ trao giải nằm trong khuôn khổ chuỗi sự kiện thường niên Flavors Vietnam.

Flavors Awards lần đầu tiên được giới thiệu với cái tên “Giải thưởng Nhà hàng và Quán Bar” (hay còn gọi với cái tên “bình dân” hơn là “Bánh Mì Awards”) vào năm 2018. Lễ trao giải đã trải qua 4 mùa, nhưng đều cùng chung một mục tiêu: vinh danh những doanh nghiệp và dịch vụ xuất sắc trong ngành ẩm thực và đồ uống (F&B) Việt Nam.

Năm trong chuỗi sự kiện thường niên Flavors Vietnam, mỗi năm lễ trao giải đều không ngừng phát triển và mở rộng quy mô để có thể mang đến cho ngành F&B Việt một sân chơi uy tín. Đây là nơi những cái tên sáng giá và có nhiều đóng góp cho ngành F&B được nêu tên, đồng thời mang đến một không gian cởi mở để người tham gia có thể giao lưu và tao dựng những mối quan hệ chất lượng.

Trở lại năm 2024, lễ trao giải Flavors Awards lần đầu tiên được mang đến công chúng trong không gian lễ hội “Flavors Vietnam x HOZO International Food Fest”. Không chỉ trao giải cho 50 cái tên

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

chiến thắng của 5 hạng mục “Flavors Collection” do cộng đồng bình chọn, giải còn có hạng mục “Editor’s Pick” do biên tập viên của Vietcetera bình chọn nhằm giới thiệu những trải nghiệm, địa điểm ăn uống nghỉ dưỡng mới nổi, độc đáo và đáng khám phá tại TP.HCM.

Sau hơn 1 tháng mở công bình chọn, 50 cái tên chiến thắng của 5 giải thưởng trong hạng mục “Flavors Collection” đã được công bố vào ngày 11/11 trên trang web của Flavors Vietnam và được vinh danh trên sân khấu đêm trao giải 14/12.

(Báo VietNamNet, *Flavors Awards 2024 vinh danh những cái tên nổi bật trong ngành F&B Việt Nam*)

Câu 26:

Hạng mục “Editor’s Pick” của Flavors Awards 2024 đóng vai trò gì trong việc làm nổi bật ngành F&B Việt Nam?

- A. Vinh danh các nhà hàng và quán bar lâu đời tại TP.HCM, thể hiện sự trân trọng với các giá trị truyền thống.
- B. Tập trung giới thiệu các địa điểm ăn uống mới nổi, độc đáo, nhằm mang đến góc nhìn mới mẻ và sáng tạo.
- C. Tăng sức cạnh tranh cho ngành F&B bằng cách khuyến khích các doanh nghiệp không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng.
- D. Đề cao những doanh nghiệp dẫn đầu về doanh thu và đóng góp tài chính trong ngành F&B tại Việt Nam.

Câu 27:

Flavors Awards 2024 có điểm đổi mới nổi bật nào nhằm mang đến sự khác biệt so với các mùa trước?

- A. Lễ trao giải lần đầu tiên được tổ chức trong không gian lễ hội công cộng, kết hợp với HOZO International Food Fest.
- B. Phương thức bình chọn thay đổi hoàn toàn, chỉ còn hạng mục do biên tập viên Vietcetera lựa chọn.
- C. Sự kiện mở rộng phạm vi trao giải nhưng chỉ tập trung vào các doanh nghiệp nổi bật tại TP.HCM.
- D. Loại bỏ hạng mục trao giải truyền thống dành riêng cho nhà hàng và quán bar, tập trung vào các xu hướng F&B mới.

Câu 28:

“*Flavors Awards 2024 được tổ chức trong không gian lễ hội công cộng tại phố đi bộ Nguyễn Huệ,*

83

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.



Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

TP.HCM."

Trong câu trên, thành phần "tại phố đi bộ Nguyễn Huệ, TP.HCM" đóng vai trò gì?

- A. Chủ ngữ.
- B. Vị ngữ.
- C. Trạng ngữ chỉ địa điểm.
- D. Trạng ngữ chỉ thời gian.

Câu 29:

Yếu tố nào có vai trò quan trọng nhất trong việc giúp doanh nghiệp có cơ hội được vinh danh tại Flavors Awards, nhưng không phải là điều kiện duy nhất để đạt được giải thưởng?

- A. Quảng bá hình ảnh doanh nghiệp thông qua các kênh truyền thông uy tín.
- B. Đầu tư vào chất lượng dịch vụ và tạo ra giá trị nổi bật cho ngành F&B.
- C. Xây dựng mối quan hệ với các tổ chức như Vietcetera và Mastercard.
- D. Thực hiện các chiến dịch vận động sự ủng hộ từ cộng đồng qua bình chọn.

Câu 30:

Ý nghĩa lớn nhất của lễ trao giải Flavors Awards 2024 đối với ngành F&B Việt Nam là gì?

- A. Ghi nhận và vinh danh các doanh nghiệp xuất sắc, góp phần nâng cao vị thế ngành F&B Việt Nam trên bản đồ thế giới.
- B. Đánh dấu lần đầu tiên sự kiện được tổ chức bởi Vietcetera và Mastercard tại phố đi bộ Nguyễn Huệ.
- C. Đánh dấu lần đầu tiên sự kiện được tổ chức bởi Vietcetera và Mastercard tại phố đi bộ Nguyễn Huệ.
- D. Công bố những doanh nghiệp Việt Nam có tầm ảnh hưởng lớn nhất trong lĩnh vực F&B toàn cầu.

1.2: TIẾNG ANH

Câu 31:

He is exhausted now. He _____ basketball for hours without taking a break.

- A. was playing
- B. is playing
- C. had played
- D. has been playing

Câu 32:

The scientist's _____ explanation of black holes fascinated the entire audience.

- A. clarify
- B. clarity
- C. clarifiable
- D. clear

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 33:

The teacher encouraged the students to _____ their opinions during the class discussion.

- A. break up B. bring up C. break down D. bring out

Câu 34:

John is a talented musician, but his two friends are even _____.

- A. the most talented B. talented C. more talented D. the more talented

Câu 35:

The speaker's presentation suffered from _____ research, making it difficult to follow the key points.

- A. a large number of B. huge amounts of C. too much D. several

Câu 36:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

Physics with a deep understanding of formulas are essential for solving complex scientific problems.

- A. Physics B. a deep understanding
C. are essential D. for solving

Câu 37:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

The teacher whom I gave her the assignment to was impressed with my work.

- A. whom B. her C. was D. impressed

Câu 38:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

She decided to take an European tour to experience the region's rich history and culture.

- A. an European B. decided to C. to experience D. region's

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 39:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

The professor gave comprehensive explanations, but some students still found it difficult to understand it.

- A. comprehensive B. some C. found D. it

Câu 40:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

The company's success heavily depends on the marketing's strategy it has implemented across various regions.

- A. company's success B. depends on
C. marketing's strategy D. implemented

Câu 41:

Which of the following best restates each of the given sentences?

I'm sure that they had practiced hard for the games as they won a lot of medals.

- A. There is no way they had practiced hard for the games, considering their impressive medal count.
B. It is certain that their hard practice for the games resulted in them winning a lot of medals.
C. They shouldn't have practiced hard for the games as they won a lot of medals.
D. They had probably practiced hard for the games, as they won a lot of medals.

Câu 42:

Which of the following best restates each of the given sentences?

"Sometimes, I think I'm overly independent. I hate asking for help." She said.

- A. She said there were times when she felt overly independent due to her dislike of asking for help.
B. Sometimes, she said she hated asking for help to be thought of as being overly independent.
C. She said sometimes, she was thought to be overly independent as she hated asking for help.
D. She stated that she was overly independent because at times she thought of asking for help.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 43:

Which of the following best restates each of the given sentences?

People say that Vietnamese students are not well-prepared for their future jobs.

- A. Vietnamese students are said not to be well-prepared for their future jobs.
- B. Vietnamese students say they are not well-prepared for their future jobs.
- C. People do not like Vietnamese students to be well-prepared for their future jobs
- D. People, as well as Vietnamese students, are not well-prepared for their future jobs.

Câu 44:

Which of the following best restates each of the given sentences?

Unlike traditional learning, the e-learning is flexible for the students as well as for the teachers.

- A. The students use more flexible e-learning than traditional learning used by the teachers.
- B. The students' e-learning is more flexible than the teachers' traditional learning.
- C. The e-learning for the students is more flexible than traditional learning for the teachers.
- D. The e-learning is more flexible for the students and the teachers than traditional learning.

Câu 45:

Which of the following best restates each of the given sentences?

She is not well-liked in the office because she never contributes to the team's success.

- A. If she were more well-liked, she would contribute to the team's success.
- B. Unless she contributes to the team's success, people will not like her at all.
- C. If she contributed to the team's success, she would be well-liked in the office.
- D. Unless she were more well-liked, she would not contribute to the team's success.

Read the passage carefully. Choose an option (A, B, C or D) that best answer each question from 46 to 52.

1. By mid-century, there will likely be 9 billion people on the planet, consuming ever more resources and leading ever more technologically complex lives. What will our cities be like? How much will artificial intelligence advance? Will global warming trigger catastrophic changes, or will we be able to engineer our way out of the climate change crisis?

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

2. Making predictions is, by nature, a dicey business, but to celebrate the 40th anniversary of Smithsonian magazine Big Think asked top minds from a variety of fields to weigh in on what the future holds 40 years from now. The result is our latest special series, Life in 2050. Demographic changes in the world population and population growth will certainly be dramatic. Rockefeller University mathematical biologist Joel Cohen says it's likely that by 2050 the majority of the people in the world will live in urban areas, and will have a significantly higher average age than people today. Cities theorist Richard Florida thinks urbanization trends will reinvent the education system of the United States, making our economy less real estate driven and erasing the divisions between home and work.

3. Large migrations from developing countries like Indonesia, Malaysia, Bangladesh, Mexico, and countries in the Middle East could disrupt western governments and harm the unity of France, Germany, Spain, the Netherlands, Poland, and the United Kingdom under the umbrella of the European Union.

4. And rapidly advancing technology will continue ever more rapidly. According to Bill Mitchell, the late director of MIT's Smart Cities research group, cities of the future won't look like "some sort of science -fiction fantasy" or "Star Trek" but it's likely that "discreet, unobtrusive" technological advances and information overlays, i.e. virtual reality and augmented reality, will change how we live in significant ways. Self-driving cars will make the roads safer, driving more efficient, and provide faster transports. A larger version of driverless cars - driverless trucks may make long-haul drivers obsolete.

5. Meanwhile, the Internet will continue to radically transform media, destroying the traditional model of what a news organization is, says author and former New York Times Public Editor, Daniel Okrent, who believes the most common kinds of news organizations in the future will be "individuals and small alliances of individuals" reporting and publishing on niche topics.

(Source: <https://bigthink.com>)

Câu 46:

What topic does the passage mainly discuss?

- A. The population in the future
- B. The advanced artificial intelligence
- C. The life in 2050
- D. Global warming and its impacts

Câu 47:

The word "trigger" in the first paragraph could be best replaced by _____.

- A. cause
- B. prevent
- C. encourage
- D. promote

Câu 48:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Which of the following predictions in paragraph 2 is NOT true?

- A. The world population will grow considerably.
- B. The humans will have a longer lifespan.
- C. Urbanization trends will increase the separation between home and workplace.
- D. More and more inhabitants choose urban areas to live in.

Câu 49:

According to paragraph 3, the following countries are damaged by the migrations, EXCEPT _____.

- A. the countries in the Middle East
- B. Germany
- C. the United Kingdom
- D. the Netherlands

Câu 50:

What is the problem caused by advanced technology for future humans in paragraph 4?

- A. It makes people likely to live in the virtual reality.
- B. It will be unsafe for people to drive their cars on the roads.
- C. Long-haul drivers may become unemployed.
- D. People's lives will be getting worse.

Câu 51:

What does the word "who" in the last paragraph refer to?

- A. Daniel Okrent
- B. New York Times
- C. author
- D. traditional model

Câu 52:

Which of the following best describes the author's attitude about the life in 2050?

- A. pessimistic
- B. optimistic
- C. doubtful
- D. anxious

Read the passage carefully. Choose an option (A, B, C or D) that best answer each question from 53 to 60.

1. Covering more than 70 percent of our planet, oceans are among the earth's most valuable natural resources. They govern the weather, clean the air, help feed the world, and provide a living for millions. They also are home to most of the life on earth, from microscopic algae to the blue whale,

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

the largest animal on the planet. Yet we're bombarding **them** with pollution. By their very nature—with all streams flowing to rivers, all rivers leading to the sea—the oceans are the end point for so much of the pollution we produce on land, however far from the coasts we may be. And from dangerous carbon emissions to choking plastic to leaking oil to constant noise, the types of ocean pollution humans generate are vast. As a result, collectively, our impact on the seas is degrading their health at an alarming rate. Here are some ocean pollution facts that everyone on our blue planet ought to know.

2. When we burn fossil fuels, we don't pollute just the air but the oceans, too. Indeed, today's seas absorb as much as a quarter of all man-made carbon emissions, which changes the pH of surface waters and leads to acidification. This problem is rapidly worsening—oceans are now acidifying faster than they have in some 300 million years. It's estimated that by the end of this century, if we keep pace with our current emissions practices, the surface waters of the ocean could be nearly 150 percent more acidic than they are now.

3. The majority of the garbage that enters the ocean each year is plastic—and here to stay. That's because unlike other trash, the single-use grocery bags, water bottles, drinking straws, and yogurt containers, among eight million metric tons of the plastic items we toss (instead of recycle), won't biodegrade. Instead, they can **persist** in the environment for a millennium, polluting our beaches, entangling marine life, and getting ingested by fish and seabirds.

4. Where does all this debris originate? While some is dumped directly into the seas, an estimated 80 percent of marine litter makes its way there gradually from land-based sources—including those far inland—via storm drains, sewers, and other routes. Oil from boats, airplanes, cars, trucks, and even lawn mowers is also swimming in ocean waters. Chemical discharges from factories, raw sewage overflow from water treatment systems, and storm water and agricultural runoff add other forms of marine-poisoning pollutants to the toxic brew.

5. The ocean is far from a "silent world." Sound waves travel farther and faster in the sea's dark depths than they do in the air, and many marine mammals like whales and dolphins, in addition to fish and other sea creatures, rely on communication by sound to find food, mate, and navigate. But an increasing barrage of human-generated ocean noise pollution is altering the underwater acoustic landscape, harming—and even killing—marine species worldwide.

(Adapted from)

Câu 53:

Which of the following could best reflect the main idea of the passage?

- A. Oceans are being contaminated from many different pollution sources.
- B. Oceans bring myriad benefits to people on the Earth.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

C. Waste from human's activities is the cause of ocean pollution.

D. People should know what they have done to the oceans.

Câu 54:

What does the word “them” in the first paragraph refer to?

- A. natural resources B. oceans C. millions D. blue whales

Câu 55:

As mentioned in paragraph 2, acidification _____.

- A. changes the pH of surface waters.
B. is formed due to the absorption of artificial carbon emissions.
C. was more serious 300 million years ago than today.
D. is estimated to keep up with our current emission practices.

Câu 56:

What is the word “persist” in paragraph 3 closest in meaning to?

- A. degrade B. damage C. develop D. endure

Câu 57:

According to the passage, which of the following is TRUE?

- A. The oceans are mainly damaged by the pollution humans produce on the coasts.
B. Most garbage we litter in the oceans can be decomposed easily.
C. Sea creatures are unlikely to have a normal life because of the increase in ocean noise.
D. Water treatment systems always process raw sewage before discharging it into the ocean.

Câu 58:

Which source of ocean pollution is NOT mentioned in the passage?

- A. trash in the oceans B. acidification C. noise pollution D. soil pollution

Câu 59:

What is the main purpose of paragraph 5?

- A. To explain how noise pollution affects marine life.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. To compare ocean noise pollution with air pollution.
- C. To suggest ways to reduce ocean noise pollution.
- D. To show that sound waves travel slower in water than in air.

Câu 60:

What can be inferred from the passage?

- A. Oceans are at risk because of human activities.
- B. People don't care much about what they have done to the oceans.
- C. People still can't find an effective way to protect the oceans.
- D. Tiny creatures are affected by the alteration of the oceans more than big ones.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 2: TOÁN HỌC

Câu 61:

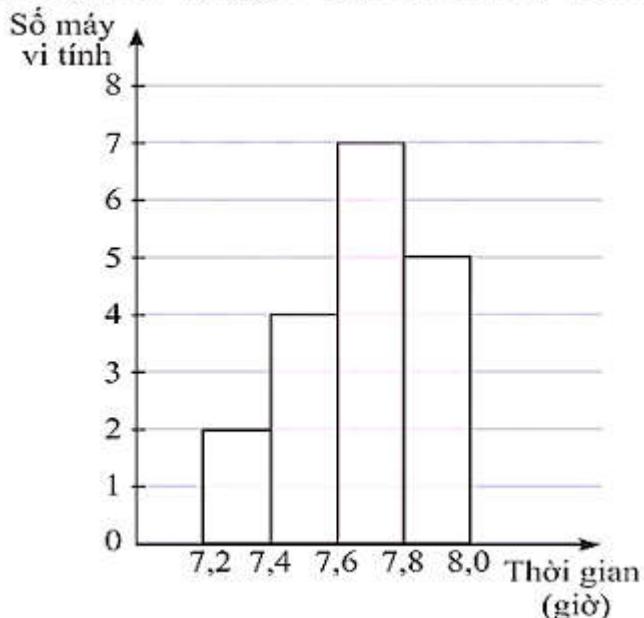
Tìm họ nguyên hàm của hàm số $y = x^2 - 3^x + \frac{1}{x}$.

- A. $\frac{x^3}{3} - \frac{3^x}{\ln 3} - \frac{1}{x^2} + C, C \in \mathbb{R}$
- B. $\frac{x^3}{3} - 3^x + \frac{1}{x^2} + C, C \in \mathbb{R}$
- C. $\frac{x^3}{3} - \frac{3^x}{\ln 3} + \ln|x| + C, C \in \mathbb{R}$
- D. $\frac{x^3}{3} - \frac{3^x}{\ln 3} - \ln|x| + C, C \in \mathbb{R}$

Câu 62:

Kết quả khảo sát thời gian sử dụng liên tục (đơn vị: giờ) từ lúc sạc đầy cho đến khi hết của pin một số máy vi tính cùng loại được mô tả bằng biểu đồ sau.

Thời gian sử dụng pin của một số máy vi tính



Hãy xác định độ lệch chuẩn của thời gian sử dụng pin (kết quả được làm tròn đến hàng phần trăm).

- A. 0,19 B. 0,18 C. 0,17 D. 0,16

Câu 63:

Ký hiệu $|X|$ là số phần tử của tập hợp X . Mệnh đề nào sai trong các mệnh đề sau?

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

A. $A \cap B = \emptyset \Rightarrow |A| + |B| = |A \cup B| + |A \cap B|$

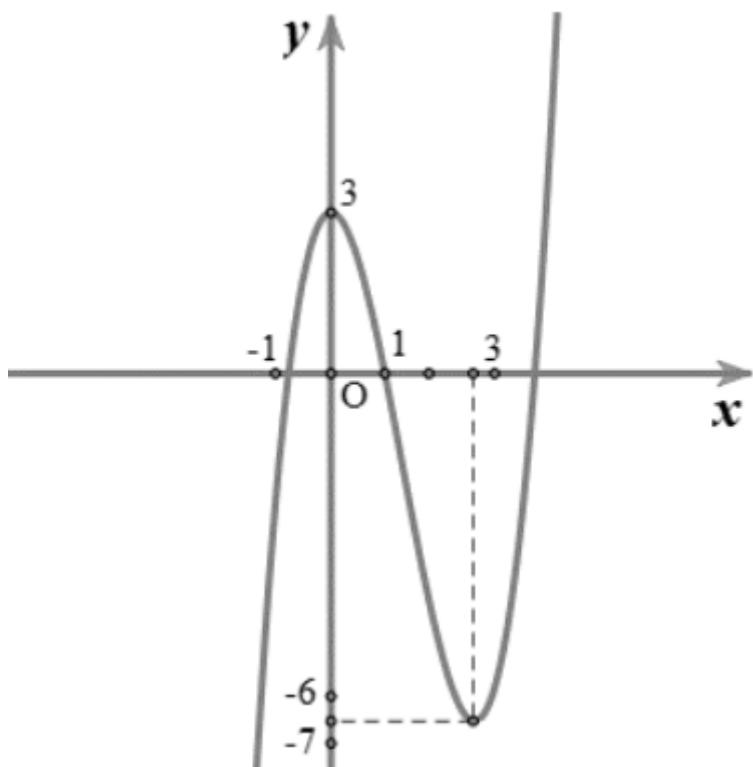
B. $A \cap B \neq \emptyset \Rightarrow |A| + |B| = |A \cup B| - |A \cap B|$

C. $A \cap B \neq \emptyset \Rightarrow |A| + |B| = |A \cup B| + |A \cap B|$

D. $A \cap B = \emptyset \Rightarrow |A| + |B| = |A \cup B|$

Câu 64:

Cho hàm số $y = f(x)$ có đạo hàm trên \mathbb{R} và có đồ thị là đường cong trong hình vẽ bên dưới.



Đặt $g(x) = f[f(x)]$. Tìm số nghiệm của phương trình $g'(x) = 0$.

A. 6

B. 7

C. 8

D. 4

Câu 65:

Cho hàm số $y = \begin{cases} \frac{x^2 - 7x + 12}{x - 3} & \text{khi } x \neq 3 \\ -1 & \text{khi } x = 3 \end{cases}$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Mệnh đề nào sau đây **đúng**?

- A. Hàm số liên tục nhưng không có đạo hàm tại $x_0 = 3$
- B. Hàm số gián đoạn và không có đạo hàm tại $x_0 = 3$
- C. Hàm số có đạo hàm nhưng không liên tục tại $x_0 = 3$
- D. Hàm số liên tục và có đạo hàm tại $x_0 = 3$

Câu 66:

Cho hình phẳng (H) giới hạn bởi đồ thị $y = 2x - x^2$ và trục hoành. Tính thể tích V vật thể tròn xoay sinh ra khi cho (H) quay quanh Ox .

- A. $V = \frac{4}{3}\pi$
- B. $V = \frac{16}{15}\pi$
- C. $V = \frac{16}{15}$
- D. $V = \frac{4}{3}$

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 67 đến câu 69:

Cho hàm số $y = \frac{mx + 3m - 4}{x - m}$ với m là tham số.

Câu 67:

Với $m = -1$, giá trị nhỏ nhất của hàm số trên đoạn $[0;1]$ là:

- A. -7
- B. 7
- C. 4
- D. -4

Câu 68:

Hàm số đồng biến trên từng khoảng xác định khi và chỉ khi:

- A. $m < -4$
- B. $-4 < m < 1$
- C. $-4 \leq m \leq 4$
- D. $m > 1$

Câu 69:

Gọi S là tập hợp tất cả các giá trị nguyên của m để hàm số đồng biến trên khoảng $(-\infty; -2)$. Số phần tử của S là:

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 70 đến câu 71:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Cho cấp số cộng (u_n) xác định bởi:

Câu 70:

Công sai d của cấp số cộng (u_n) là:

- A:** 1 **B:** 2 **C:** -2 **D:** 3

Câu 71:

Tổng 100 số hạng đầu của cấp số cộng (u_n) bằng:

- A.** 201 **B.** 10000 **C.** 10200 **D.** 5100

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 72 đến câu 73:

Trong một cuộc thi pha chè, mỗi đội chơi được sử dụng tối đa 12 g hương liệu, 9 lít nước và 315 g đường để pha chè hai loại nước A và B . Để pha chè 1 lít nước A cần 45 g đường, 1 lít nước và 0,5 g hương liệu; để pha chè 1 lít nước B cần 15 g đường, 1 lít nước và 2 g hương liệu. Mỗi lít nước A nhận được 60 điểm thưởng, mỗi lít nước B nhận được 80 điểm thưởng.

Câu 72:

Nếu pha chế x lít nước A và y lít nước B thì số điểm thường nhận được là:

- A. $12x+9y$ B. $45x+15y$ C. $60x+80y$ D. $80x+60y$

Câu 73:

Để nhận được số điểm thưởng là cao nhất thì mỗi đội chơi đã pha chế x lít nước A và y lít nước B.
 Giá trị của x là:

- A.** 4 **B.** 5 **C.** 3 **D.** 6

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 74 đến câu 75:

Cho phương trình: $(2 + \sqrt{3})^x + (1 - a)(2 - \sqrt{3})^x - 4 = 0$

Câu 74:

Khi $a = 0$, tổng tất cả các nghiệm của phương trình là:

- A. 1 B. -1 C. 0 D. 2

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 75:

Phương trình có hai nghiệm phân biệt x_1, x_2 thỏa mãn $x_1 - x_2 = \log_{2+\sqrt{3}} 3$ khi và chỉ khi:

- A. $a = 1$ B. $a = -3$ C. $a = 2$ D. $a = -2$

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 76 đến câu 77:

Cho phương trình: $\log_3^2 x + \log_3 x - 2m - 1 = 0$

Câu 76:

Gọi S là tập hợp tất cả các giá trị m nguyên nghiệm để phương trình có nghiệm $x \in (1; 3)$. Số phần tử của S là:

- A. 0 B. 1 C. 2 D. 3

Câu 77:

Khi $m = \frac{5}{2}$, tích tất cả các nghiệm của phương trình là:

- A. $\frac{1}{3}$ B. $\frac{1}{9}$ C. $\frac{1}{12}$ D. $\frac{1}{27}$

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 78 đến câu 80:

Một khách sạn có 6 phòng đơn. Có 10 khách thuê phòng trong đó có 6 nam và 4 nữ. Người quản lý chọn ngẫu nhiên 6 người cho nhận phòng.

Câu 78:

Xác suất để cả 6 người là nam là

- A. $\frac{11}{210}$. B. $\frac{1}{105}$. C. $\frac{1}{210}$. D. $\frac{7}{210}$.

Câu 79:

Xác suất để có 4 nam và 2 nữ là

- A. $\frac{2}{7}$. B. $\frac{3}{7}$. C. $\frac{4}{7}$. D. $\frac{5}{7}$.

Câu 80:

Xác suất để có ít nhất 3 nữ là

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

A. $\frac{17}{42}$

B. $\frac{23}{42}$

C. $\frac{25}{42}$

D. $\frac{19}{42}$

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 81 đến câu 82:

Cho tam giác ABC có $\hat{A} = 15^\circ$, $c = 6$ và $\hat{A} = 120^\circ$.

Câu 81:

Bán kính đường tròn ngoại tiếp tam giác ABC là:

A. $R = 3\sqrt{2}$

B. $R = 3$

C. $R = 3\sqrt{3}$

D. $R = 3\sqrt{6}$

Câu 82:

Độ dài đường cao đỉnh A của tam giác ABC là:

A. $h_a = 3\sqrt{2}$

B. $h_a = 3$

C. $h_a = 3\sqrt{3}$

D. $h_a = 3\sqrt{6}$

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 83 đến câu 84:

Trong mặt phẳng Oxy , cho hình vuông $ABCD$ có $A(-1; 0)$ và $B(1; 2)$.

Câu 83:

Phương trình đường thẳng BC là:

A. $x + y + 3 = 0$

B. $x + y - 3 = 0$

C. $x + 2y - 3 = 0$

D. $x + 2y + 3 = 0$

Câu 84:

Tìm toạ độ của điểm C biết rằng hoành độ của điểm C là số dương.

A. $C(3; 0)$

B. $C(0; 3)$

C. $C(3; -1)$

D. $C(3; 1)$

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 85 đến câu 87:

Cho hình chóp đều $S.ABCD$ có tất cả các cạnh bằng a . Gọi O là giao điểm của AC và BD .

Câu 85:

Thể tích khối chóp $S.ABCD$ bằng:

A. $\frac{a^3\sqrt{2}}{12}$

B. $\frac{a^3\sqrt{2}}{6}$

C. $\frac{a^3\sqrt{3}}{3}$

D. $\frac{a^3\sqrt{3}}{2}$

Câu 86:



Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Khoảng cách từ điểm O đến mặt phẳng (SBC) bằng:

- A. $\frac{a\sqrt{6}}{6}$. B. $\frac{a\sqrt{3}}{3}$. C. $\frac{a\sqrt{3}}{2}$. D. $\frac{a\sqrt{6}}{3}$.

Câu 87:

Khoảng cách giữa hai đường thẳng AB và SD bằng:

- A. $\frac{a\sqrt{3}}{3}$. B. $\frac{a\sqrt{3}}{2}$. C. $\frac{a\sqrt{6}}{3}$. D. $\frac{a\sqrt{6}}{2}$.

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 88 đến câu 90:

Trong không gian với hệ tọa độ Oxyz cho điểm $A(1;0;2)$ và mặt phẳng $(P): x + 2y + 2z + 1 = 0$.

Câu 88:

Phương trình mặt phẳng (Q) đi qua A và song song (P) là:

- A. $x + 2y + 2z - 1 = 0$ B. $x + 2z - 5 = 0$ C. $x + 2y + 2z - 5 = 0$ D.
 $x + 2y + 2z + 5 = 0$

Câu 89:

Khoảng cách giữa hai mặt phẳng (P) và (Q) bằng:

- A. 2 B. 3 C. 6 D. $\frac{1}{3}$

Câu 90:

Tọa độ hình chiếu H của điểm A trên mặt phẳng (P) là:

- A. $H\left(\frac{1}{3}; -\frac{4}{3}; \frac{2}{3}\right)$ B. $H\left(\frac{1}{3}; \frac{4}{3}; \frac{2}{3}\right)$ C. $H(1; -4; 2)$ D. $H\left(\frac{5}{3}; \frac{4}{3}; \frac{10}{3}\right)$

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 3: TƯ DUY KHOA HỌC

3.1. LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 91 đến câu 94:

Một cửa hàng P có 4 loại trái cây là thơm, mận, cam, chôm chôm. Có bảy bạn A, B, C, D, E, F, G đến và mua trái cây về nhà, biết rằng mỗi bạn chỉ được đem đúng một loại trái cây mang về.

Cho các thông tin sau:

1. Chỉ có duy nhất một loại trái cây là chỉ được một bạn mua.
2. Nếu A mua thơm thì G mua cam.
3. Nếu B mua mận thì F mua chôm chôm.
4. Nếu E mua thơm và B mua mận thì C mua cam.
5. D không mua cam và thơm.

Câu 91:

Nếu G, E, F lần lượt mua cam, thơm, mận thì trong các cách mua sau đây, cách mua nào là phù hợp nhất?

- A. Thơm (E), Mận (F, B), Cam (C, G), Chôm chôm (A, D).
- B. Thơm (A, E, C), Mận (F, D), Cam (G), Chôm chôm (B).
- C. Thơm (A, E), Mận (F, D), Cam (G, C), Chôm chôm (B).
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 92:

Nếu B và D cùng mua mận, C mua cam và chôm chôm chỉ được một bạn mua thì khẳng định nào sau đây chắc chắn **đúng** trong các khẳng định dưới đây?

- | | |
|----------------------------|---------------------------|
| A. A mua thơm chung với E. | B. C mua cam chung với G. |
| C. E mua chung thơm với G. | D. Tất cả đều sai. |

Câu 93:

Nếu B và D cùng mua mận, C mua cam và G mua thơm thì khẳng định nào sau đây có thể đúng trong các khẳng định dưới đây?

- | | |
|----------------------------|----------------------------|
| A. E mua chung loại với G. | B. C mua chung loại với A. |
| C. F mua chung loại với E. | D. Tất cả đều đúng. |

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 94:

Nếu B và D cùng mua mận, C mua cam thì có bao nhiêu khẳng định đúng trong các khẳng định dưới đây?

- I. Nếu chỉ mình A mua thơm thì có duy nhất một cách mua cho cả 7 bạn.
- II. Nếu chỉ F mua chôm chôm thì có duy nhất một cách mua cho cả 7 bạn.
- III. Nếu F và A mua chôm chôm thì E mua thơm chung với G.
- IV. Nếu G mua thơm một mình thì C mua cam chung với A hoặc E.
- V. Nếu C mua cam chung với A thì có 3 cách mua thoả mãn.

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 95 đến câu 98:

Một đoàn xe ngoại giao gồm 5 xe chở 3 nhà ngoại giao chạy nối đuôi nhau; mỗi xe gồm 1 tài xế và tối đa 1 nhà ngoại giao. Năm tài xế là T, U, V, W, X ; ba nhà ngoại giao là S, Y, Z. Trong đó S, T, U, V là nữ; W, X, Y, Z là nam. Hai xe đầu không có nam. Xe do tài xế T lái ở phía sau xe chở Z và phía trước xe do W lái.

Câu 95:

Câu nào dưới đây là đầy đủ và chính xác danh sách các xe chắc chắn có nữ

- A. Các xe 1,2 B. Các xe 1,2,4 C. Các xe 1,2,3,4 D. Các xe 1,2,4,5

Câu 96:

Nếu S ở xe 5 thì câu nào dưới đây có thể sai.

- A. T và Y đi cùng xe B. X và Z đi cùng xe
C. U và V đi kè nhau D. V và X đi kè nhau

Câu 97:

Nếu S và V trên 2 xe kè nhau thì tài xế nào dưới đây chắc chắn **không** chở nhà ngoại giao nào.

- A. T B. U C. V D. W

Câu 98:

Nếu đúng là có 1 xe ở giữa xe chở S và xe U lái thì xe nào dưới đây chở Y

- A. Xe 2 B. Xe 3 C. Xe 4 D. Xe 5

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 99 đến câu 102:

Một siêu thị đang thực hiện chiến dịch giảm giá với ba loại sản phẩm là I, II và III. Trong một tháng thì số lượng hàng bán được thể hiện trong bảng dưới đây.

	Loại I	Loại II	Loại III
Tuần 1	52	45	44
Tuần 2	73	78	63
Tuần 3	84	62	74
Tuần 4	61	79	82

Câu 99:

Tổng số sản phẩm bán được trong vòng một tháng của siêu thị là bao nhiêu

- A. 977 B. 797 C. 925 D. 987

Câu 100:

Trong bốn tuần, tuần nào bán được nhiều sản phẩm nhất:

- A. Tuần 1 B. Tuần 2 C. Tuần 3 D. Tuần 4

Câu 101:

Tính theo tổng sản phẩm loại I và loại III của từng tuần một, tuần nào có phần trăm tăng trưởng nhiều nhất so với tuần trước đó

- A. Tuần 1 B. Tuần 2 C. Tuần 3 D. Tuần 4

Câu 102:

Trong các khẳng định sau, khẳng định nào sau đây *sai*?

- A. Số sản phẩm loại I và II trong tuần hai bán được nhiều hơn 54 sản phẩm so với tuần trước đó.
B. Số sản phẩm bán được trong tuần 2 và 3 gấp gần 1,2 lần so với số sản phẩm bán được trong tuần 1 và 4.
C. Trong tuần ba, số sản phẩm loại I bán đi nhiều hơn loại II 35,4%
D. Số sản phẩm loại III bán được ít hơn loại II trong một tháng

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

3.2. SUY LUẬN KHOA HỌC

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 103 đến câu 105:

Một ô tô khối lượng 1 tấn đang hoạt động với công suất 5 kW và chuyển động thẳng đều với vận tốc 54km/h thì lên dốc. Hồi động cơ ô tô phải hoạt động với công suất bằng bao nhiêu để có thể lên dốc với tốc độ như cũ? Hệ số ma sát giữa bánh xe và mặt đường không đổi, dốc nghiêng góc $2,3^\circ$ so với mặt đường nằm ngang và $g = 10\text{m/s}^2$.

Câu 103:

Lực ma sát giữa bánh xe và mặt được là:

- A. $\frac{1000}{3}(N)$ B. $1000(N)$ C. $\frac{10}{3}(N)$ D. $1003(N)$

Câu 104:

Hệ số ma sát giữa bánh xe và mặt đường là bao nhiêu?

- A. 1/30 B. 1/3 C. 2/3 D. 1/10

Câu 105:

Công suất của ô tô khi lên dốc với tốc độ như cũ là:

- A. 1059W B. 1095W C. 11010W D. 10335W

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 106 đến câu 108:

H_2O_2 , tên hoá học là hiđro peroxide, được biết đến phổ biến trong cuộc sống với dạng dung dịch có tên gọi là nước oxi già. Đây là một chất oxi hoá mạnh, có tác dụng sát trùng, tẩy uế, làm sạch vết thương và khử mùi. Bình thường dung dịch này phân huỷ rất chậm để tạo thành nước và khí O_2 . Tuy nhiên khi có mặt mangan đioxit (MnO_2) thì phản ứng phân huỷ xảy ra ngay lập tức với hiện tượng là nhìn thấy có khí thoát ra.

Một bạn học sinh thực hiện phản ứng phân huỷ H_2O_2 : $2\text{H}_2\text{O}_2 \xrightarrow{\text{MnO}_2} 2\text{H}_2\text{O} + \text{O}_2$. Thể tích khí oxi tạo thành được đo sau mỗi 20 giây và được ghi lại trong bảng sau:

Thời gian (s)	0	20	40	60	80	100
Thể tích khí oxi (cm^3) (đktc)	0	48	70	82	88	88
Tốc độ trung bình của phản ứng (cm^3/s)	2,4	1,1	x	0,3	0,0	0,0

Câu 106:

103

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.



Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Vai trò của MnO₂ trong phản ứng phân huỷ H₂O₂ là

- A. chất oxi hoá. B. chất khử. C. chất xúc tác. D. chất tham gia.

Câu 107:

Khối lượng H₂O₂ đã tham gia vào phản ứng phân huỷ trên là

- A. 0,267 gam. B. 0,345 gam. C. 0,276 gam. D. 0,147 gam.

Câu 108:

Tốc độ trung bình của phản ứng (R) có thể tính theo biến thiên nồng độ chất sản phẩm (ΔC_{O_2}) trên 1 đơn vị thời gian (Δt). Tốc độ trung bình của phản ứng phân huỷ H₂O₂ có thể tính theo công thức: $\frac{\Delta C_{O_2}}{\Delta t}$ (cm³/s). Giá trị của x là

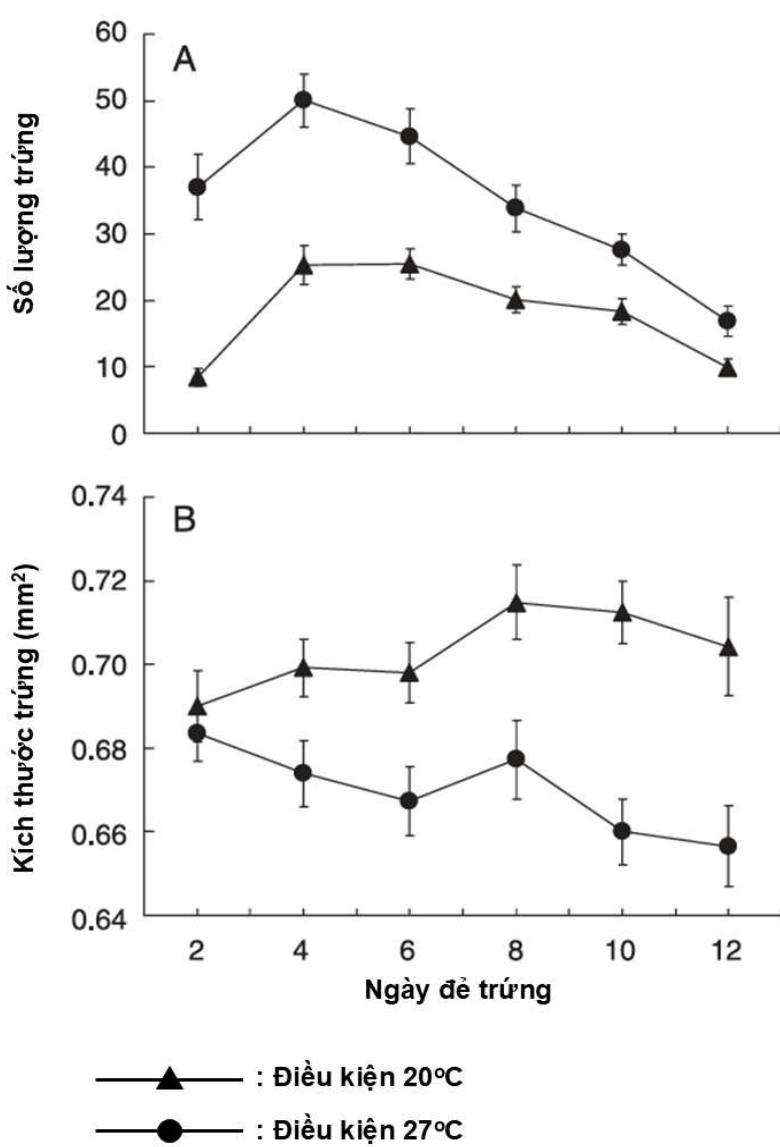
- A. 1,3 cm³/s. B. 1,24 cm³/s. C. 1,25 cm³/s. D. 1,75 cm³/s.

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 109 đến câu 111:

Quy tắc nhiệt độ - kích thước mô tả độ dẻo kiêu hình của sinh vật thể hiện qua sự thay đổi kích thước cơ thể đối với sự thay đổi của nhiệt độ môi trường. Theo đó, kích thước cơ thể sinh vật có thể khác biệt trong các điều kiện nhiệt độ khác nhau do nhiệt độ ảnh hưởng trực tiếp tới các quá trình sinh lý của chúng. Theo quy tắc nhiệt độ - kích thước, khi nhiệt độ môi trường giảm đi, các loài động vật biến nhiệt sẽ có kích thước cơ thể trưởng thành và kích thước trứng lớn hơn giúp nâng cao tỷ lệ sống sót của con cái.

Một thí nghiệm đã được thực hiện để xác định sự khác biệt trong khả năng sinh sản của loài bướm *Bicyclus anynana* ở các điều kiện nhiệt độ khác nhau. Các con bướm cái đã được nuôi trong điều kiện 20°C và 27°C để ghi lại dữ liệu về số lượng và kích thước trứng sinh ra sau mỗi 2 ngày trong khoảng thời gian 12 ngày.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn



Hình 1. Số lượng và kích thước trứng bướm cái sinh ra theo thời gian ở điều kiện nhiệt độ 20°C và 27°C.

Câu 109:

Khả năng sinh sản của bướm *Bicyclus anynana* thể hiện qua số lượng trứng sinh ra cao nhất vào ngày đẻ trứng thứ mấy?

- A. Ngày đẻ trứng thứ 2
- B. Ngày đẻ trứng thứ 4
- C. Ngày đẻ trứng thứ 8
- D. Ngày đẻ trứng thứ 12

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 110:

Hiện tượng biến đổi khí hậu đang khiến cho nhiệt độ toàn cầu tăng lên. Kết quả thí nghiệm trên có thể giúp dự đoán sự thay đổi gì mà sự ấm lên toàn cầu gây ra đối với quần thể bướm *Bicyclus anynana*?

- A. Độ đa dạng di truyền giảm.
- B. Tỷ lệ di cư giảm.
- C. Tỷ lệ đột biến giảm.
- D. Kích thước con non giảm.

Câu 111:

Dựa vào kết quả thu được, kết luận nào dưới đây phù hợp nhất về loài bướm *Bicyclus anynana*?

- A. Sự sinh sản ở loài bướm này tuân theo quy tắc nhiệt độ - kích thước.
- B. Sự sinh sản ở loài bướm này không tuân theo quy tắc nhiệt độ - kích thước.
- C. Nhiệt độ cao làm số lượng trứng sinh ra thấp hơn so với ở nhiệt độ thấp.
- D. Nhiệt độ thấp làm kích thước trứng sinh ra nhỏ hơn so với ở nhiệt độ thấp.

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 112 đến câu 114:

Tính chung sáu tháng đầu năm 2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành ước đạt 3.098,7 nghìn tỷ đồng, tăng 8,6% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2023 tăng 11,3%), nếu loại trừ yếu tố giá tăng 5,7% (cùng kỳ năm 2023 tăng 8,8%). Trong đó, quý II/2024 ước đạt 1.558,4 nghìn tỷ đồng, tăng 1,2% so với quý trước và tăng 8,8% so với cùng kỳ năm trước.

**Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng
theo giá hiện hành**

	Ước tính tháng 6 năm 2024	Ước tính quý II năm 2024	Ước tính 6 tháng đầu năm năm 2024	Tốc độ tăng so với cùng kỳ năm trước (%)		
				Tháng 6 năm 2024	Quý II năm 2024	6 tháng đầu năm năm 2024
Tổng số	522,5	1.558,4	3.098,7	9,1	8,8	8,6
Bán lẻ hàng hóa	403,8	1.206,3	2.398,3	8,1	7,6	7,4
Dịch vụ lưu trú, ăn uống	60,6	180,4	356,4	16,9	16,3	15,2
Du lịch lữ hành	5,1	15,3	29,4	8,0	29,4	37,1
Dịch vụ khác	53,0	156,4	314,6	9,1	8,4	8,9

(Nguồn: Tin tức thống kê, Tổng cục thống kê, 2024)

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 112:

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đều tăng, đặc biệt là dịch vụ lưu trú, ăn uống và lữ hành tăng nhiều nhất điều này cho thấy

- A. nội thương phát triển và đóng góp lớn của ngành du lịch trong phát triển kinh tế.
- B. nhu cầu tiêu dùng hàng hoá ngày càng tăng, chất lượng cuộc sống đang ngày càng nâng cao.
- C. kinh tế đang ngày càng phát triển, khách du lịch ở Việt Nam chủ yếu là khách quốc tế.
- D. khai thác tốt các tiềm lực sẵn có, chất lượng cuộc sống ngày càng được nâng cao hơn.

Câu 113:

Tỉ trọng dịch vụ lữ hành trong tổng số mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành được tính bằng

- A. Giá trị dịch vụ lữ hành * Tổng số : 100.
- B. Giá trị dịch vụ lữ hành : Tổng số * 100.
- C. Giá trị dịch vụ lữ hành : Tổng số : 100.
- D. Giá trị dịch vụ lữ hành + Tổng số * 100.

Câu 114:

Doanh thu từ dịch vụ lưu trú ăn uống tháng 6 năm 2023 là

- A. 52,73 nghìn tỷ đồng.
- B. 52,84 nghìn tỷ đồng.
- C. 51,84 nghìn tỷ đồng.
- D. 51,82 nghìn tỷ đồng.

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 115 đến câu 117:

Từ Moskva, khi đó Nguyễn Ái Quốc đã thấy đây là một “cánh chim báo tin vui”. Các thành viên tiêu biểu của Tâm tâm xã là Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Sơn, Lê Hồng Phong, Phạm Hồng Thái... Đây là một nhóm thanh niên đầy nhiệt huyết, sẵn sàng hy sinh vì Tổ quốc nhưng con đường cứu nước của họ chưa xác định được rõ ràng. Ngay sau khi đến Quảng Châu (11/11/1924), Nguyễn Ái Quốc đã chọn những hạt nhân đầu tiên cho cách mạng Việt Nam là những thành viên trung kiên của nhóm Tâm tâm xã trên sự tin tưởng vào bầu nhiệt huyết yêu nước của thế hệ trẻ.

Từ những hạt nhân đầu tiên, Nguyễn Ái Quốc đã thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (1925), sáng lập báo Thanh niên - tờ báo đầu tiên của cách mạng Việt Nam (21/6/1925), và tổ chức các lớp huấn luyện cán bộ. Nguyễn Ái Quốc vừa là người tổ chức lớp học, vừa biên soạn tài liệu giảng dạy, vừa là giáo viên trực tiếp truyền đạt những nội dung học tập. Trong những năm 1924-1927, Người còn đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ của một chiến sĩ quốc tế do Quốc tế Cộng sản giao

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

phó.

(https://special.nhandan.vn/nguyenaiquoc_thanhlapdang/index.html)

Câu 115:

Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn những thành viên nào để làm hạt nhân đầu tiên cho cách mạng Việt Nam khi đến Quảng Châu?

- A. Những người có kinh nghiệm quân sự dày dặn.
- B. Những thành viên trung kiên của nhóm Tâm tâm xã.
- C. Những người có địa vị xã hội cao.
- D. Những người thông thạo nhiều ngoại ngữ.

Câu 116:

Tờ báo đầu tiên của cách mạng Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc sáng lập có tên là gì?

- A. Nhân Dân.
- B. Thanh Niên.
- C. Tiền Phong.
- D. Việt Nam Độc Lập.

Câu 117:

Trong giai đoạn 1924-1927, ngoài việc tổ chức cách mạng Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc còn đảm nhiệm nhiệm vụ gì?

- A. Đại sứ tại Liên Xô.
- B. Chiến sĩ quốc tế do Quốc tế Cộng sản giao phó.
- C. Giáo viên tại một trường đại học ở Pháp.
- D. Nhà báo cho một tờ báo quốc tế.

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 118 đến câu 120:

Ông B là giám đốc, chị S là trưởng phòng tài vụ, anh A là nhân viên cùng công tác tại sở X. Phát hiện ông B cùng chị S vi phạm quy định về kế toán gây thiệt hại của ngân sách nhà nước 5 tỉ đồng, anh A đã làm đơn tố cáo tới cơ quan chức năng. Sau khi tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định, ông B và chị S bị phạt tù về hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ.

Câu 118:

Việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông B và chị S trong trường hợp trên là thể hiện quyền bình đẳng về nội dung gì?

- A. Hướng quyền.
- B. Trách nhiệm pháp lý.
- C. Tiếp cận ngân sách.
- D. Nghĩa vụ.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 119:

Anh A trong thông tin trên đã làm đơn tố cáo tới cơ quan chức năng khi phát hiện ông B cùng chị S vi phạm quy định về kế toán gây thiệt hại của ngân sách nhà nước 5 tỉ đồng đã thể hiện điều gì?

- A. Bình đẳng về nghĩa vụ.
- B. Bình đẳng về quyền.
- C. Bình đẳng về tiếp cận ngân sách.
- D. Bình đẳng trong tiếp cận thông tin.

Câu 120:

Hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ của ông B và chị S có thể gây ra hậu quả gì đối với xã hội?

- A. Làm suy giảm niềm tin của nhân dân vào cơ quan nhà nước.
- B. Góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế vì tăng thu nhập cá nhân.
- C. Giúp nâng cao uy tín của cơ quan nơi ông B công tác.
- D. Không gây ảnh hưởng gì vì chỉ liên quan đến nội bộ cơ quan.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đề 4

PHẦN 1: SỬ DỤNG NGÔN NGỮ

1.1: TIẾNG VIỆT

Câu 1:

Nhân vật Hamlet trong vỏ bì kịch cùng tên là một hoàng tử mang lý tưởng sống cao cả, nhưng luôn giằng xé giữa lý trí và cảm xúc, giữa khát vọng hành động và sự do dự. Hamlet thuộc kiểu nhân vật nào?

Câu 2:

“Bình Khôi Thông Tuệ Trinh Thục Công Chúa, Đại Vương. Là tước hiệu mà triều Lê thương phong cho bà Trung Nhị, nguyên là phó tướng, phó vương của bà Trung Trắc (Trung Vương) trong cuộc khởi nghĩa mang tên Hai Bà.

Cũng như chị, bà Trung Nhị là một nữ tướng thao lược, đã cùng khởi nghĩa và lập nên nhiều chiến công hiển hách.

Ngoài trên bành voi, Hai Bà chỉ huy tướng sĩ, đốc thúc lực lượng tiêu diệt thành Luy Lâu và nhiều huyện, thành khác.

Khi cuộc khởi nghĩa thắng lợi, bà Trung Trắc xung vương, đóng đô ở Mê Linh, còn bà Trung Nhị cũng được phong vương, đóng quân ở thành Dền.

Thành Dèn, tên chữ là Cự Triền, được xây dựng ở trang Cự Triền, đến nay hãy còn dấu vết, cách thành Mê Linh khoảng 9 dặm.

Thành đắp hình bán nguyệt, có tường cao hào sâu, bốn bề có tháp canh, lại có cổng thành chắc chắn, quân lính canh gác ngày đêm cẩn mật. Trong thành có chỗ ăn chỗ nghỉ cho quân sĩ, có chỗ luyện tập, thi đấu võ nghệ, lại có giếng nước, kho lương đầy đủ.

Khi trận chiến đấu ở Lăng Bạc thất bại, Hai Bà rút về thành Dèn cõi thủ. Quân địch đánh mãi không được, Mã Viện phải dùng kế bao vây lâu dài.

Y sai đắp một thành khác, cách thành Dèn 3 dặm, gọi tên là thành Vượn (thuộc xã Tam Đồng, Yên Lãng). Từ thành Vượn và từ phía Mê Linh (nơi quân giặc đã chiếm) chúng ám ngữ các đường tiếp tế và tổ chức nhiều đợt tấn công vào thành Dèn. Bất đặc dĩ Hai Bà phải bỏ thành Dèn, lui về đất Cẩm Khê.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Tại Cảm Khê, nhiều cuộc chiến đấu nữa diễn ra. Cuối cùng vì lực lượng ít, quân ta đã thát bại. Cả Hai Bà đều nhảy xuống sông Hát tự tận.

Lại có thuyết nói bà Trung Nhị bị tử thương trên sông Nguyệt Đức, lúc ấy đang có bão, từng đợt sóng đang dâng lên cuồn cuộn. Quân ta thừa thế xông vào trận địa cướp lấy thi thể của vị chủ tướng rồi vượt sông đưa về an táng trên núi Hy Sơn thuộc đất Phong Châu ngày nay.

Tại Phong Châu và thành Dền có đèn thờ của bà Trung Nhị. Còn tên của bà, từ bao đời nay, vẫn gắn liền với bà Trung Trắc. Nhân dân gọi hai vị khởi xướng và lãnh đạo cuộc khởi nghĩa đầu tiên, đơn giản chỉ là "Hai Bà Trưng", một cách gọi thật dân dã, gần gũi mà kính trọng."

(Truyện cổ tích, Bình Khôi Công chúa)

Mục đích chính của văn bản trên là:

- A. Trình bày chi tiết quá trình xây dựng và kiến trúc của thành Dền.
- B. Khắc họa lòng quả cảm và tài năng quân sự của bà Trung Nhị, nhằm khơi dậy niềm tự hào dân tộc.
- C. Phản ánh sự yếu thế của quân ta trong giai đoạn cuối khởi nghĩa Hai Bà Trưng.
- D. Giải thích vì sao tên gọi "Hai Bà Trưng" lại trở nên quen thuộc trong dân gian.

Câu 3:

“Đã mấy trăng nay áng chiến trường,
Nhọc nhằn thay báy, kẻ cần vương!
Cờ mao đủ nhuốm mùi lam chướng,
Áo sắt thêm dày vẹt tuyết sương.”

(Trịnh Sâm, Ngự chế lao hoàn dịch quốc âm thi)

Từ “cần vương” trong đoạn thơ trên có ý nghĩa gì?

- A. Vương tử chết nơi chiến địa.
- B. Truyền bá tư tưởng trị quốc.
- C. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống triều đình.
- D. Hết sức giúp rập, cứu đở nhà vua.

Câu 4:

“Nàng rằng: "thiên tài nhất thi"
Cố nhân dẽ đã mấy khi bàn hoàn...”

(Nguyễn Du, Truyện Kiều)

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Cụm từ “thiên tài nhất thi” trong đoạn thơ trên có nghĩa là:

- A. Rất hiếm khi, ngàn năm có một.
B. Người yêu nhau sẽ gặp lại nhau.
C. Một thời kỳ kéo dài hàng ngàn năm.
D. Trời cao át có chốn dung thân.

Câu 5:

“*Ngõ ngay thăm thăm tới nhà ông,
Giêng tốt thanh thơi rất lạ lùng.
Cầu trắng phau phau hai ván ghép,
Nước trong leo leo một dòng thông.*”

(Hồ Xuân Hương, *Cái giêng*)

Đoạn thơ trên sử dụng bao nhiêu từ phức?

- A. Bốn. B. Năm. C. Sáu. D. Bảy.

Câu 6:

“Mùa mưa trong năm thường vào hai dịp. "Mưa chiêm" là khoảng tháng Tư khi trời bắt đầu vào hạ. Mây đen kéo đến từ cuối chân trời, sấm sét rền vang đến suốt mấy tiếng đồng hồ, gió thổi chôn cuộn biến thành những cơn lốc, cuốn đầy bụi rác. Thế là mưa! Mưa rào ào ào trút xuống, thoát cái vừa đến lại đi ngay! Rồi nắng lên, rồi nắng chói chang, rồi nắng cứ liên miên đến vài ba tháng. Những con lợn thả rong uể oải đi tìm chỗ râm mát nằm thở phì phò. Sang tháng Bảy, tháng Tám mới là "mưa mùa", mới vào mùa mưa chính thức. Mưa như dập như vùi, dai dẳng, mưa như điên như cuồng, như tra tấn. Nước lũ đổ về cuồn cuộn, cuốn trôi đất cát, trôi cả nhà cửa. Những con rắn, con trăn đi tìm chỗ tránh mưa, nhiều khi rúc cả vào chăn màn, vào tủ đựng quần áo. Mùa mưa kéo dài đến khoảng tháng Chín. Rồi mãi sang Xuân mới lại có mưa...”

(Nguyễn Huy Thiệp, *Những người muôn năm cũ*)

Điểm nổi bật trong cách miêu tả của tác giả:

- A. Sử dụng ngôn ngữ tượng thuật khích quan để truyền tải thông tin thời tiết.
B. Miêu tả thời tiết theo trình tự thời gian nhằm tạo cảm giác chân thực.
C. Kết hợp giữa tự sự và trữ tình để thể hiện mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên.
D. Tái hiện hiện thực khắc nghiệt của thiên nhiên nhằm phản ánh sự biến đổi khí hậu.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 7:

“Điều gây căng thẳng lúc này lại là khó khăn gay gắt về mặt lương thực. Những tỉnh miền núi ít đất trồng trọt, dân cư thưa thớt. Từ ngày kháng chiến phải đón nhận nhiều cơ quan trung ương và đồng bào từ miền xuôi tản cư lên. Bộ đội tập trung vệ Việt Bắc mỗi năm càng đông. Dịch chiếm đóng các tỉnh trung du dồn thêm lên Việt Bắc một số đồng bào chạy giặc. Cư dân miền núi vốn không đồng l意见 phái tham gia mọi công tác chính quyền, đoàn thể, đi bộ đội đi dân công làm đường, phục vụ chiến dịch. Số người không sản xuất nông nghiệp quá nhiều. Những lương thực, thực phẩm chính là gạo, muối phải trông cậy vào miền xuôi. Dịch biệt rõ điều này. Từ giữa năm 1949, chúng đẩy mạnh bao vây chặt chẽ ta về kinh tế, lương thực, đặc biệt là gạo và muối. Chúng thực hiện chính sách đốt sạch, phá sạch trong những cuộc càn, dùng máy bay đánh phá những đập nước, pháo binh, xe lội nước cản trở việc sản xuất lương thực. Trong năm 1949, giá gạo bật đầu tăng vọt. Ở Thái Nguyên, đầu năm giá 1 kilogram gạo là 4,3 đồng, giữa năm tăng lên 14,2 đồng, cuối năm lên 22 đồng. Tiền sinh hoạt phí của bộ đội chỉ đủ mua 7 - 8 kilogram gạo. Đến mùa hè này thì hầu như có tiền cũng không mua được gạo! Cảnh bộ từ các tỉnh lên làm việc với cơ quan trung ương phải mang gạo theo, hoặc là mang thuốc lá, vải vóc để có thể đổi lấy gạo. Đồng tiền Việt Nam mất giá rất nhanh. Một quả chuối, giá 15 đồng, một quả dừa, 60 đồng? Nhìn bữa ăn của bộ đội, cán bộ, thật đau lòng.”

(Võ Nguyên Giáp, Đường tới Điện Biên Phủ)

Nội dung nào **không** đúng với đoạn trích trên?

- A. Khó khăn lương thực ở Việt Bắc bắt nguồn từ lượng dân cư và cơ quan tăng lên nhanh chóng trong khi điều kiện canh tác hạn chế.
- B. Quân Pháp sử dụng biện pháp quân sự lấn kinh tế để vây hãm Việt Bắc, đặc biệt là trong việc cản trở sản xuất lương thực.
- C. Đồng tiền Việt Nam mất giá khiến giá cả leo thang, người dân phải dùng hàng hóa để trao đổi thay vì mua bán bằng tiền.
- D. Giá gạo giảm mạnh vào cuối năm 1949 khiến đời sống bộ đội và cán bộ được cải thiện rõ rệt.

Câu 8:

Phiên âm:

“Thu thảm vô nhục diệc vô chiên,
Súc hĩnh cung yêu bất khả miên.
Nguyệt chiểu đình tiêu tăng lãnh khí,
Khuy song Bắc Đầu dĩ hoành thiêng.”

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Dịch nghĩa:

“Cuối thu chăn đêm cũng đều không,
 Co quắp nằm mà ngủ chẳng xong;
 Sân chuối trăng soi thêm lạnh lẽo,
 Ngang trời, Bắc Đầu hiện ngoài song.”

(Hồ Chí Minh, *Dạ lanh*)

Ý nghĩa các hình ảnh thiên nhiên như “trăng soi sân chuối”, “Bắc Đầu ngoài song” trong đoạn thơ trên:

- A. Gợi không khí mùa thu tĩnh lặng, trong trẻo, tạo nên vẻ đẹp cổ điển cho bài thơ.
- B. Khắc sâu cảm giác giá lạnh, cô đơn, nhân mạnh sự khắc nghiệt của hoàn cảnh tù đày.
- C. Miêu tả vẻ đẹp của đêm thu trong sáng, làm dịu bớt nỗi khổ cực của con người.
- D. Thể hiện sự kết nối hài hòa giữa thiên nhiên và con người trong tâm thế thư thái.

Câu 9:

Phát biểu nào sau đây thể hiện đúng nhất quan niệm về giá trị nhân đạo trong văn học?

- A. Giá trị nhân đạo là việc tái hiện đời sống con người một cách trung thực, không cần đến cảm xúc.
- B. Giá trị nhân đạo thể hiện sự phê phán hiện thực xã hội thông qua lăng kính lịch sử.
- C. Giá trị nhân đạo đồng nghĩa với giá trị giáo dục trong một tác phẩm văn học.
- D. Giá trị nhân đạo là sự thấu hiểu, trân trọng con người, đặc biệt là những con người khổ đau, và khẳng định khát vọng sống, quyền được sống của họ.

Câu 10:

“Cô mê mẩn nghĩ. Tiếng xe ì ì đều đặn. Cô mệt mỏi, mắt đíp lại, ngả mạnh xuống vai chàng. Cô thoáng thấy đôi vai lực lưỡng của người lái xe trước khi khép mi chìm vào giấc ngủ. Cô ngủ và mơ. Cô thấy bóng một đứa trẻ chăn trâu vận quần đùi, cởi trần chạy lên trước mắt mình và toét miệng cười. Đứa trẻ sần sò cầm tay cô dắt vào bãi tha ma đen kịt. Cô hé lén, choàng tỉnh dậy và phải vật gì đau buốt. Cô ngạc nhiên quanh, tim đau nhói. Trong xe không còn một ai, cả người chàng vừa ngồi cạnh cô nữa. Chiếc xe vẫn lì chạy. Cô tưởng mình còn mơ. Cô dùng tay cầu mạnh ngực. Cảm giác đau nhói lên. Cô lắc đầu thật mạnh. Không, cô không mơ. Mọi người đâu hết rồi? Cả chàng cô nữa? Hay là họ chơi trò ú tim trêu mình? Tay ghì chặt bó hoa, cô chênh choạng đứng dậy, nhìn sâu vào những hàng ghế trống không. Cô ngoái về phía người lái xe cầu cứu. Cô thét lên, ở chỗ người

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

lái xe chỉ còn một bộ quần áo rỗng không. Bộ quần áo rùm ró lồng lơ theo hình người, hai ống tay mềm oặt gắn hờ lén mép vỏ lồng. Mắt cô hoa lén, đầu choáng váng. Cô lao ra cửa xe. Hai bên đường, những ngôi mộ xám xịt trải dài hết tầm mắt. Bầu trời xanh lơ hắt vào cửa kính. Chiếc xe vẫn chạy đều trên con đường độc đạo, lồi lõm. Con đường vươn thẳng đến chân trời. Cô ôm đầu, buông roi bó hoa lay ơn. Một mảnh giấy nhau nát văng ra. Cô vội vàng vồ lấy. Chiếc xe nảy lên rồi rụt xuồng ồ gà. Quàng tay qua thanh vịn, cô có gắng giữ cho mình khỏi chao đảo, mắt ngầu nghiến đotec. Tờ giấy chỉ vén vẹn có mấy chữ nguệch ngoạc: “Anh đánh cuộc bằng hai viên bi rằng em đang đọc những chữ này.”

(Nguyễn Bình Phương, *Những đứa trẻ chết già*)

Chi tiết “ở chỗ người lái xe chỉ còn một bộ quần áo rỗng không” có vai trò quan trọng nhất trong việc thể hiện điều gì trong đoạn trích?

- A. Tạo bước ngoặt tâm lý cho nhân vật người vợ, từ mơ hồ sang hoảng loạn.
- B. Gợi ý chi tiết thực tế, cho thấy người vợ bị bỏ lại một mình trên xe.
- C. Là dấu hiệu đầu tiên chứng tỏ người vợ đã bước vào thế giới của mộng ảo.
- D. Là dấu hiệu của sự tan rã của các mối liên hệ hiện thực trong suy tưởng nhân vật.

Câu 11:

“Chị bảo nhà gần Hồ Tây, ngay từ cái thuở còn đạp xe tới trường thì bánh tôm luôn là lựa chọn của chị mỗi khi đi ăn cùng bạn bè. Khi đã sống xa gia đình thì mỗi lần về thăm quê chị không thể bỏ qua nó.

Ngày dẫn anh về thăm gia đình, chị cũng đưa anh cùng mẹ chồng đi thưởng thức bánh tôm Hồ Tây. Để bây giờ, một người đàn ông ngoại quốc lại mê mẩn bánh tôm hơn cả chị. “Bánh Tôm Hồ Tây” với một người Đức khó phát âm nên mỗi lần chị làm anh lại gọi “Bánh Hà Nội”. Muốn ăn anh lại thủ thỉ nói chị làm và chị sẵn sàng vào bếp.

Có những ngày cuối tuần chị cùng cậu con trai nhỏ vào bếp làm những món ăn Hà Nội, khi thì bánh tôm, lúc lại bánh rán, khi thì phở xào, lúc lại bún vịt và con chị cũng đặc biệt thích bánh tôm. Chị muốn cho con biết về quê hương, đất nước không chỉ qua ngôn ngữ, những câu chuyện mà còn qua cả những món ăn. Chị vui khi cả chồng và con đều đón nhận nó. Điều đó giúp chị voi bớt nỗi nhớ quê nhà.

Chị bảo làm bánh tôm không khó nhưng sự kết hợp khéo léo giữa các nguyên liệu làm bánh cùng chiếc bánh vàng ươm, giòn rụm ăn kèm rau sống và nước chấm cay cay, ngọt ngọt làm nên sự hấp dẫn của nó. Cái đặc biệt của bánh tôm Hồ Tây là được chế biến từ chính những con tôm được đánh bắt ở Hồ Tây. Tôm vỏ mỏng, thịt chắc, có vị ngọt béo, tươi ngon, khi ăn rất đậm đà. Đặc biệt, trong tiết trời lạnh của mùa đông Hà Nội, được quây quần bên đĩa bánh tôm cùng gia đình, bạn bè nó mới

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

tuyệt làm sao!

Mỗi lần ngồi bên Hồ Tây gió se sắt lanh, xuýt xoa món bánh tôm giòn tan, thơm ngây, nóng hổi với nước chấm cay cay khiến người ăn như được sưởi ấm từ bên trong, cảm giác đó nó đã và khiến chị quay quắt nhớ. Những ngày đông chớm về lại xa quê hương, xú sở chị càng nhớ hơn và mỗi lần như thế chị lại vào bếp nấu món ăn quê nhà.

Nếu ai đã một lần được ăn bánh tôm Hồ Tây ngay chính bên Hồ Tây lòng gió giữa tiết trời đông thì chẳng thể nào quên. Món ăn bình dị ấy đã làm say lòng bao người con Hà Nội cũng như thực khách bốn phương, chẳng thể mà Truyền hình CNN đã phải nhắc tới nó."

(Lê Hà, *Mùa đông xa xíu nhớ bánh tôm Hồ Tây*)

Biểu hiện rõ nhất cho thấy vai trò của món ăn truyền thống trong việc duy trì bản sắc quê hương nơi đất khách?

- A. Món bánh tôm Hồ Tây được chị giới thiệu cho cả mẹ chồng và chồng người nước ngoài thường xuyên.
- B. Chị thường cùng con trai vào bếp nấu món Hà Nội để nuôi dưỡng tình yêu quê hương cho con.
- C. Trong tiết trời lạnh, việc quây quần ăn bánh tôm khiến nỗi nhớ quê nhà trong chị càng thêm da diết.
- D. Việc chế biến bánh tôm Hồ Tây đòi hỏi sự kết hợp khéo léo các nguyên liệu và gia vị đặc trưng.

Câu 12:

"Biên giới giờ này đạn giặc xé rừng đêm

Nàng Tô Thị bồng con đi lói tắt

Trên sân ga

Chúng tôi ngồi quanh một người kéo nhí

Một vùng trời chớp đạn rạch sau lưng."

(Nguyễn Quang Thiều, *Dêm sân ga*)

Đoạn thơ trên kể về sự kiện gì?

- A. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946).
- B. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954).
- C. Cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam (1978).
- D. Cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc (1979).

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 13:

Điền từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành câu sau:

“*Sự xuất hiện của _____ và _____ là một tất yếu lịch sử. Đó là thành tựu xuất sắc của văn hóa, sự cố gắng nâng cao địa vị tiếng Việt và sức sáng tạo trong việc xây dựng nền văn học dân tộc. Tuy nhiên, ngôn ngữ văn học giai đoạn này không tách rời ngôn ngữ văn học trung đại.*”

(Lã Nhâm Thìn, *Giáo trình Văn học Trung đại Việt Nam*)

- A. chữ Quốc ngữ - thơ văn Quốc ngữ.
- B. chữ Quốc Âm Tân Tự - thơ văn Tân Tự.
- C. chữ Nôm – thơ văn Nôm.
- D. chữ Hán – thơ văn Hán.

Câu 14:

Từ nào viết sai chính tả trong các từ sau:

- A. Bàng hoàng.
- B. Sở hữu.
- C. Sáp nhập.
- D. Xoay sở.

Câu 15:

Câu nào dưới đây là câu sai?

- A. Thành công không đến từ may mắn mà đến từ sự nỗ lực bền bỉ mỗi ngày.
- B. Thầy giáo luôn nhắc nhở học sinh phải trung thực trong học tập và trong cuộc sống.
- C. Để đạt được kết quả cao trong kỳ thi khiến em phải nỗ lực không ngừng.
- D. Một cuốn sách hay có thể thay đổi cách nhìn nhận của chúng ta về thế giới.

Câu 16:

Xác định lỗi sai trong câu sau:

“*Sau khi được tăng lương, giám đốc trao bằng khen cho tôi.*”

- A. Sai logic.
- B. Thiếu thành phần câu.
- C. Sai quy chiếu.
- D. Sai dùng từ.

Câu 17:

Xác định câu sai chừa từ dùng sai:

- A. Ông Tư với dáng người gầy gò, ánh mắt hiền hậu và nụ cười chất phác, lúc nào cũng sẵn lòng

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

giúp đỡ mọi người trong xóm.

- B. Ông Tư với dáng người gầy gò, ánh mắt hiền hậu và nụ cười chân chất, lúc nào cũng sẵn lòng giúp đỡ mọi người trong xóm.
- C. Ông Tư với dáng người gầy gò, ánh mắt hiền hậu và nụ cười chất phát, lúc nào cũng sẵn lòng giúp đỡ mọi người trong xóm.
- D. Ông Tư với dáng người gầy gò, ánh mắt hiền hậu và nụ cười chân thành, lúc nào cũng sẵn lòng giúp đỡ mọi người trong xóm.

Câu 18:

Từ “chồng vó” trong câu sau có nghĩa là gì?

“Vừa chạy ra sân, thằng Tý vấp cục đá té chồng vó mà còn cười hề hề.”

- A. Tư thế ngã nhào, người chui về phía trước.
- B. Tư thế nằm ngửa, chân tay chống lên trời sau cú ngã.
- C. Tư thế lảo đảo, suýt té nhưng gượng lại được.
- D. Tư thế ngồi xổm xuống đất, chưa mất thăng bằng.

Câu 19:

“Sáng nay căn chòi của giám đốc Lê Hoàng có khách đi xe con từ thành phố xuống. Ông ta không mặc sắc phục nhưng chỉ cần tinh ý chút xíu cũng có thể đoán nhận được đó là một viên chức có hạng của ngành an ninh nội vụ: Mềm mỏng hơi thái quá, nghiêm trang hơi thái quá, cân nhắc từng cái bắt tay từng cái nhìn, lạnh khi người khác vui, vui khi người khác lạnh, hay cười nhưng cười không bao giờ hết cỡ miệng, dáng đi dáng đứng khoan thai thận trọng như mỗi phân đát đằng trước là có một cạm bẫy rập rình, tiếng nói không to không nhỏ, các âm tiết cứ vo tròn trong miệng một hồi rồi mới rời ra ngoài, từng giọt từng giọt thỉnh thoảng lại vô cớ giật mình đảo mắt ra xung quanh rồi sau đó là chăm chú một cách băng qua hay băng qua một cách chăm chú... Thôi thì âu đó cũng là đặc tính của nghề nghiệp rất nên được tôn trọng, không đáng phải bàn sâu, chỉ biết rằng cánh cửa băng cót ép của căn chòi ấy im ỉm đóng suốt bốn giờ đồng hồ liền. Và khi cũng chính cánh cửa ấy mở ra thì cô gái người Quảng Bình vô tình nhìn thấy cả hai đều mặt đỏ tía tai, mồ hôi mồ kê nhính nháng. Họ cảng thẳng chia tay nhau đến nỗi quên cả động tác bắt tay thường.”

(Chu Lai, Bãi bờ hoang lạnh)

Liệt kê các phép liên kết câu được sử dụng trong đoạn trích trên:

- A. Phép lặp, phép thê, phép nối.
- B. Phép thê, phép nối, phép nghịch đôi.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- C. Phép thê, phép nối, phép liên tưởng, phép nghịch đồi.
- D. Phép lặp, phép thê, phép nối, phép nghịch đồi, phép liên tưởng.

Câu 20:

Ý nghĩa của biện pháp tượng phản trong đoạn trích sau:

“Ngoài kia tuy mưa gió àm àm, dân phu rói rít, nhưng trong này xem chừng tĩnh mịch, nghiêm trang lắm: trừ quan phụ mẫu mọi người không dám to tiếng. So với cảnh trăm họ đang lầm láp, gõi gió tắm mưa như đàn sâu lũ kiến ở trên đê, thời ở trong đình rất là nhàn nhã, đường bệ, nguy nga: nào quan ngồi trên, nào nha ngồi dưới, người nhà lính lệ khoanh tay sấp hàng, nghi vê tôn nghiêm, như thần như thánh.”

(Phạm Duy Tốn, *Sóng chết mặc bay*)

- A. Khắc họa vẻ đẹp nguy nga, đường bệ của đình làng và sự uy nghiêm của lễ nghi đương thời.
- B. Tố cáo thái độ thờ ơ, vô trách nhiệm của quan lại trước tình cảnh làm than của nhân dân.
- C. Ca ngợi sự bình tĩnh, điềm đạm của quan phụ mẫu trong hoàn cảnh nguy cấp.
- D. Thể hiện lòng thương cảm của tác giả đối với những người dân lao động vất vả.

Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời các câu hỏi từ 21 đến 25:

[1] Theo Bộ Thông tin và Truyền thông, hiện đã có 54 địa phương tại Việt Nam triển khai các đề án liên quan đến đô thị thông minh, tập trung vào các lĩnh vực như giao thông, môi trường, y tế và hành chính. Tuy nhiên, chỉ có khoảng 30% các dự án đạt được mức tích hợp dữ liệu liên thông giữa các ngành, lĩnh vực.

“Dữ liệu hiện đang bị phân tán, thiếu sự đồng nhất và còn hạn chế trong việc phục vụ công tác ra quyết định,” ông Hồ Đức Thắng, Phó Cục trưởng Cục Chuyển đổi số Quốc gia, Bộ Thông tin và Truyền thông, nhận định.

[2] Thực tế cho thấy, cơ sở dữ liệu đồng bộ không chỉ hỗ trợ cải cách hành chính mà còn là nền tảng để phát triển các ứng dụng thông minh. Thượng tá Nguyễn Thành Vĩnh, Giám đốc Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về Dân cư, chia sẻ: “Hệ thống dữ liệu dân cư quốc gia hiện đã tích hợp hơn 87,9 triệu thông tin cá nhân, tạo điều kiện cho các dịch vụ định danh điện tử và nâng cao hiệu quả dịch vụ công.” Điều này không chỉ tiết kiệm thời gian và chi phí mà còn tăng tính minh bạch trong quản lý.

[3] Hiện nay, nhiều địa phương trên cả nước đã đạt được những kết quả nổi bật trong hành trình này. Tại Đà Nẵng, hệ thống dữ liệu liên thông đã giúp thành phố điều hành thông minh và tối ưu hóa các dịch vụ công. Các tỉnh như Bình Dương hay Quảng Ninh cũng đang triển khai mạnh mẽ các giải pháp IoT và dữ liệu lớn để nâng cao năng lực quản lý và thúc đẩy phát triển kinh tế số. Những mô hình này không chỉ mang lại giá trị riêng lẻ mà còn tạo tiền đề cho sự hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm giữa các

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

địa phương.

[4] Theo Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông TP. Đà Nẵng, ông Trần Ngọc Thạch, Trung tâm Điều hành Thông minh (IOC) đã trở thành hình mẫu về ứng dụng dữ liệu trong quản trị đô thị. Ông cho biết: “Việc tích hợp dữ liệu từ hơn 20 cơ quan không chỉ giúp điều hành hiệu quả mà còn mở ra cơ hội phát triển các ứng dụng sáng tạo từ cộng đồng.” Nhờ sự kết nối liên thông này, Đà Nẵng đã trở thành một trong những thành phố tiên phong của Việt Nam trong lĩnh vực chuyển đổi số.

Một yếu tố không thể thiếu trong bức tranh này là việc khai thác dữ liệu lớn (Big Data). TS. Cù Kim Long, chuyên gia AI và dữ liệu lớn tại Viện Công nghệ Thông tin, Đại học Quốc gia Hà Nội, cho rằng: “Dữ liệu lớn không chỉ giúp dự đoán các xu hướng như biến đổi khí hậu hay tăng trưởng dân số mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao khả năng cạnh tranh của các đô thị trên toàn cầu.”

[5] Tại hội thảo, nhiều chuyên gia chỉ ra rằng, để dữ liệu thực sự trở thành “trái tim” của thành phố thông minh, việc đảm bảo an toàn thông tin là yếu tố tiên quyết. Bà Võ Thị Trung Trinh, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số TP.HCM, nhận định: “Các hệ thống dữ liệu cần được xây dựng trên nền tảng bảo mật vững chắc để bảo vệ quyền riêng tư của người dân và tạo niềm tin với cộng đồng.”

Trong hành trình xây dựng đô thị thông minh, vai trò của doanh nghiệp, chính quyền và cộng đồng là không thể tách rời. Từ các tập đoàn lớn đến doanh nghiệp vừa và nhỏ, tất cả đều góp phần cung cấp giải pháp công nghệ và dịch vụ số, hỗ trợ quản trị đô thị hiệu quả hơn. Để thúc đẩy sự tham gia này, việc xây dựng một “sân chơi chung” thông qua kiến trúc chính quyền số đồng bộ và các cơ chế chính sách rõ ràng là điều kiện tiên quyết.

[6] Tuy nhiên, một trong những thách thức lớn nhất là việc dữ liệu hiện nay vẫn còn bị phân tán và thiếu tính liên thông. Đây không chỉ là vấn đề ở cấp quốc gia mà còn xuất hiện giữa các tỉnh thành, khi các hệ thống dữ liệu chưa được đồng bộ hóa để hỗ trợ phát triển vùng. Việc thúc đẩy sử dụng các nền tảng chung và chia sẻ dữ liệu ngang hàng giữa các địa phương sẽ giúp giảm chi phí và tối ưu hóa nguồn lực, đồng thời tạo ra hiệu quả lớn hơn trong việc cung cấp dịch vụ công và quản lý đô thị.

[7] Hành trình chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh không phải là câu chuyện của riêng một thành phố hay một tỉnh, mà là trách nhiệm chung của tất cả các địa phương. Sự hợp lực giữa các tỉnh thành, từ Bắc vào Nam, sẽ là chìa khóa để Việt Nam xây dựng một mạng lưới đô thị thông minh bền vững và hiện đại.

(Hoàng Nam, Cơ sở dữ liệu là chìa khóa xây dựng Thành phố thông minh)

Câu 21:

Việc chỉ khoảng 30% dự án đô thị thông minh đạt được mức tích hợp dữ liệu liên thông phản ánh điều gì về tư duy triển khai chuyển đổi số hiện nay tại các địa phương?

- A. Các địa phương đã hoàn thiện cơ sở dữ liệu nhưng chưa cập nhật công nghệ.

120

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.



SSSTUDY.VN



0339 793 147

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. Chuyển đổi số đang thiên về hình thức, thiếu nền tảng liên kết thực chất.
- C. Vấn đề chính là thiếu nhân lực chuyên môn.
- D. Dữ liệu chưa được thu thập đủ nên chưa thể tích hợp.

Câu 22:

Theo quan điểm của ông Hồ Đức Thắng, đâu là nguyên nhân gốc rễ khiến dữ liệu tại các địa phương chưa hỗ trợ tốt cho việc ra quyết định?

- A. Chưa có các nền tảng lưu trữ đủ mạnh.
- B. Thiếu khung pháp lý cho việc chia sẻ dữ liệu.
- C. Dữ liệu phân tán, thiếu đồng nhất, chưa liên thông.
- D. Thiếu nguồn lực tài chính và nhân lực.

Câu 23:

Vì sao Trung tâm Điều hành Thông minh (IOC) của Đà Nẵng được xem là hình mẫu điển hình?

- A. Có thiết kế hiện đại nhất cả nước.
- B. Kết nối dữ liệu từ hơn 20 cơ quan và khuyến khích sáng tạo từ cộng đồng.
- C. Có lượng dân cư đông nhất trong cả nước.
- D. Tập trung phát triển hạ tầng viễn thông.

Câu 24:

Từ quan điểm của các chuyên gia trong bài, hãy xác định: điều kiện bắt buộc để dữ liệu trở thành “trái tim” của đô thị thông minh là gì?

- A. Phải được quản lý bởi chính quyền địa phương.
- B. Phải được thu thập đầy đủ, thường xuyên.
- C. Phải đảm bảo an toàn thông tin và bảo mật vững chắc.
- D. Phải có sự hỗ trợ của doanh nghiệp công nghệ.

Câu 25:

Từ thông tin trong văn bản, có thể rút ra thông điệp tổng quát nào về vai trò của dữ liệu trong xây dựng đô thị thông minh?

- A. Dữ liệu là công cụ giúp chính quyền nâng cao uy tín.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. Dữ liệu là yếu tố phụ trợ, cần đi kèm các yếu tố khác như tài chính và hạ tầng.
- C. Dữ liệu là nền tảng trung tâm, nếu được chia sẻ và khai thác hợp lý, sẽ quyết định hiệu quả của quản trị và phát triển đô thị.
- D. Dữ liệu sẽ thay thế hoàn toàn con người trong quản lý đô thị.

Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời các câu hỏi từ 26 đến 30:

“[1] Một buổi sớm mai, ông trạng sư Xương xăng xóm bước vô cửa khám lớn.

Ông trình giấy phép cho quan giám đốc khám trường, rồi một người lính đưa ông đi lại phòng giam cô Cúc.

Cô Cúc đương ngồi khoanh tay ôm hai đầu gối, vừa thấy ông Xương bước vô, thì cô lật đật đứng dậy, miệng chửm chím cười và nói:

- Em chào anh. Em đã phụ tình anh, mà anh không phiền, anh lãnh bào chữa cho em, thiệt em cảm ơn anh lắm.

Ông Xương cảm xúc quá, ông nói không được, nên cứ đứng nhìn cô Cúc mà úa nước mắt.

Cô Cúc cúi mặt, lặng thinh một chút rồi thủng thẳng nói tiếp:

- Anh lo lắng dùm cho em thì em cảm ơn; nhưng mà em xét phận em không đáng làm cực lòng anh. Vậy em xin anh bỏ phú cho pháp luật liệu định, anh chẳng cần phải thất công bào chữa cho em làm chi.

Nghe những lời liều mạng như vậy, ông Xương bực tức chịu không được, ông mới trợn mắt mà đáp:

- Anh làm trạng sư, anh thờ thần Công lý, anh có cái thiêng lèo cao thượng, là trên anh soi sáng ý tú cho người đại diện của xã hội cầm quyền trừng trị, dưới anh binh vực những kẻ yếu hèn, hoặc vì oan úc hoặc vì vận hồi xui khiến, nên phải sa ngã vào lưới pháp luật. Chẳng những là vì anh nặng tình với em, nên anh phải lo cứu em; mà anh biết em vô tội, anh có đủ bằng cớ mà biết chắc em vô tội, thế thì làm sao mà anh không ráng sức kéo em ra khỏi ngoài vòng lao lý cho được... Em muốn tự vận? Vì em thắt tình, nên em chán đời, rồi em quyết tự vận? Không được, anh không thể để cho em vì bị một đứa tiểu nhơn gạt gẫm, rồi liều mình thí thân một cách đau đớn như vậy được... [...]

[2] Ông Xương biết vì mình muốn khuyên giải cô Cúc nên nói không chánh đáng, bởi vậy ông thẹn thùa đứng tro tro.

Cô Cúc nói tiếp:

- Người có tình lợt lạt thì mới nói mấy câu ấy mà giải khuây được. Tình của em nặng nề, sâu sa, nó có thể đè em, nhận em chết được, làm sao mà em học được mấy câu kệ của anh đó. Em xin anh để cho em yên trí mà bước tới con đường em đã chọn lựa, anh chẳng nên kiềm chế mà ngăn đón. Tình

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

em đã tan rã, đòi em đã hư hỏng, em chẳng còn tiếc thân em làm chi. [...]

- Em quyết thí thân em, lại thí luôn sự buồn rầu của mẹ nữa, mà đòi lấy sự gì đâu? Ra giữa tòa em khai cái thói hèn hạ của một thằng cha già dê kia,ặng làm nhục vong hồn nó. Em làm cho em bị tù tội,ặng người tình bạc bẽo nợ buồn rầu ăn năn. Hứ! Đồi như vậy thì rẻ quá! Thằng cha già dê kia dẫu ở nhà cao, dẫu có ruộng nhiều, song nó có phẩm giá bao nhiêu đâu, khi sống nó còn không biết cái nhục mà chừa, nay chết rồi ai kể gì đến vong hồn của nó mà em phải toan tò bùn bôi lợ. Còn người tình bạc bẽo nợ, nếu nó có chút lương tâm, nếu nó hiểu nghĩa chữ danh dự, thì bao giờ nó bội ước. Nếu nó bội ước được thì nó có biết ăn năn đâu, mà em phải thí thân với nó. Em phải suy nghĩ lại.

[3] Lời luận hữu lý ấy làm cho cô Cúc nghe rồi cô dụ dụ.

Ông Xương muốn thura hư mà công phá luôn nên nói tiếp:

- Sự sống của con người có nhiều mục đích tốt đẹp lắm, em chẳng nên bỏ qua. Nếu em thất vọng về tình, thì em lo trao đổi chữ hiếu hoặc em lo tô điểm nền văn, đó là thấy mục đích cao thượng, nên em đeo đuổi, cần gì mà phải hủy mình.

- Em chẳng còn một chút nghị lực nào mà lo tính việc khác được.

- Thủng thảng nguôi ngoai rồi nghị lực sẽ trở lại. Em phải nghe lời anh, em phải nghĩ tình nghĩa mẹ con, mà để cho anh lập thế cứu em.

- Em đã khai với quan thẩm án rằng ông Dương làm nhục thân danh em. Phận em là gái em phải chừa mình. Thấy có con dao nhỏ để trên bàn, em lấy hăm dọa ông mà thoát thân. Ông ấy chết là sự rủi, chứ em không có ý đâm ông chết. Em sẽ khai như vậy hoài. Tòa định tội em thế nào em cũng chịu hết.

- Em khai như vậy thì làm sao anh cứu em khỏi tội được.

- Xin anh đừng lo cứu em. Để em mở đường cho đoàn tân phụ nữ bước tớiặng trừ cái nạn hiếp dâm, dẫu em phải bị tù tội, em cũng vui lòng lắm vây.

- Cũng còn viện một cớ khác để thí thân nữa!... Để anh cắt nghĩa theo lý, theo luật cho em hiểu. Ông Dương bị đâm chết, trong nhà mất hết mười một ngàn đồng bạc, lại có máy hộc tủ bị cạy phá. Thế ông Dương bị kẻ cướp giết mà lấy bạc. Tại có cái bóp của em, và em lại là người lại nhà ông Dương sau chót hết, rồi kể ông chết, nên tòa nghi mà giam em, chứ không có bằng cớ gì mà định chắc em đâm ông Dương chết. Em là gái không có sức giết ông Dương mà cướp của được, lại xét nhà em thì không có tiền bạc, thế thì có bằng cớ gì đâu mà buộc tội em. Bữa hôm em khai lỡ rằng em đâm ông Dương. Em phải sửa lời khai ấy lại, em nói tại em giận ông Dương làm nhục thân danh em, nên em rối trí em khai bậy, chứ sự thật là em lấy cái bóp đập ông Dương rồi em chạy ra đường, sau ai đâm ông nó em không biết.

- Không được. Em đã nhứt định rồi. Em cứ khai ông Dương gạt em đến nhà rồi ôm em, nên em phải đâm ông mà bảo thủ thân danh của em.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- Nếu em khai như vậy thì em sẽ bị án tù.

- Em muốn cho tòa xử tử em kia chó.

[4] Ông Xương lắc đầu, kiém không còn một lý gì khác mà khuyên cô Cúc phải đổi ý được. Ông đứng ngắn ngơ một chút rồi nói giọng quả quyết:

- Em muốn tìm đường chết. Anh quyết cản đường em. Phần thua của anh tuy nhiều, song anh không mòn chí đâu. Thôi, anh từ giã em. Anh còn nói một lời chót với em nữa là khuyên em phải suy nghĩ lại, đừng có giận cùn làm bướng rồi sau em ăn năn.

Ông Xương cúi đầu rồi xoay lưng đi ra. Cô Cúc ngó theo, chừng ấy ông ra tới cửa phòng, cô bèn kêu và nói với:

- Anh trạng sư, xin anh làm ơn khuyên giải dùm cho má em bớt buồn.

Ông Xương day lại mà đáp:

- Có một mình em làm cho thím phán bót buồn được mà thôi, chứ anh khuyên làm sao cho được mà dám lãnh lời em cậy.

Người lính đóng cửa lại, chia rẽ hai đảng.

(Hồ Biểu Chánh, *Hai khối tình*)

Câu 26:

Trong đoạn [3], ông Xương đưa ra lập luận nào có giá trị pháp lý cao nhất nhằm minh oan cho cô Cúc?

- A. Cô là phụ nữ không có đủ sức để giết người và cướp của.
- B. Tòa không có bằng chứng cụ thể chứng minh cô là hung thủ.
- C. Việc cô khai trước đó chỉ là do rối trí, không đáng tin.
- D. Cô có thể viện lý do tự vệ vì bị ông Dương làm nhục.

Câu 27:

Chi tiết nào cho thấy ông Xương thực sự bất lực trong việc thuyết phục cô Cúc thay đổi lời khai?

- A. Ông lắc đầu, khuyên cô Cúc “lời chót” rồi rời đi.
- B. Ông gọi cô Cúc là người bướng bỉnh và không thể cứu được.
- C. Ông thừa nhận “phần thua tuy nhiều” nhưng vẫn không từ bỏ.
- D. Ông chỉ còn biết nhận lời cô nhắn lại với mẹ cô mong bà đừng buồn.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 28:

Việc cô Cúc nhắc đến “đoàn tân phụ nữ” có ý nghĩa như thế nào trong việc thể hiện nội dung tác phẩm?

- A. Thể hiện khát vọng cá nhân của cô Cúc muốn được xã hội ghi nhận, trở thành người lãnh đạo phong trào đấu tranh cho quyền phụ nữ.
- B. Là cách cô Cúc biện minh cho sự tuyệt vọng và cố ý che giấu sự thật về cái chết của ông Dương.
- C. Phản ánh tâm lý bóc đồng, thiếu kiểm soát, khi cô muốn làm lớn chuyện để trả thù người tình bội bạc.
- D. Thể hiện tư tưởng tiến bộ của cô Cúc, khi cô xem hành động của mình là sự hi sinh để bảo vệ danh dự phụ nữ và lên án bất công.

Câu 29:

Tác động nào đối với người đọc không thể suy ra từ văn bản trên?

- A. Gợi ra sự đồng cảm với thân phận của người phụ nữ trong xã hội cũ khi phải đấu tranh để giữ gìn phẩm giá.
- B. Làm cho người đọc trăn trở về những bất công trong vấn đề giới tính và khát vọng được bình đẳng trong xã hội.
- C. Thúc đẩy ý thức về vai trò của lòng nhân đạo trong việc bảo vệ công lý và quyền sống cho con người.
- D. Thuyết phục người đọc lên án tuyệt đối mọi hành vi chống lại pháp luật, bất kể hoàn cảnh.

Câu 30:

Nếu đặt câu chuyện giữa cô Cúc và ông Xương vào bối cảnh hiện đại, yếu tố nào sau đây sẽ có khả năng thay đổi cục diện?

- A. Sự can thiệp của mạng xã hội và dư luận vào vụ việc của cô Cúc.
- B. Cô Cúc có quyền yêu cầu luật sư do nhà nước chỉ định để bào chữa miễn phí.
- C. Tòa án ưu tiên xử kín các vụ việc liên quan đến danh dự phụ nữ để bảo vệ nạn nhân.
- D. Hệ thống luật pháp hiện đại quy định rõ ràng và nghiêm khắc hơn về tội hiếp dâm và quyền tự vệ chính đáng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

1.2: TIẾNG ANH

Câu 31:

To stay ahead in the market, businesses must maintain a high level of _____ with their rivals.

- A. competence B. competition C. competitor D.
competitiveness

Câu 32:

The manager quickly stepped _____ to resolve the issue when the customer complained about the service.

- A. in B. up C. down D. over

Câu 33:

While cleaning the attic, Tom remembered that he _____ the box of letters months ago.

- A. finds B. had found C. found D. has found

Câu 34:

Local festivals are _____ rich cultural traditions of the region. They attract many tourists every year.

- A. one in all B. much of C. a few of D. among the

Câu 35:

The more he explains his strange behavior to the team, the _____ they find it to trust him.

- A. difficult B. more difficult C. most difficult D. difficulties

Câu 36:

That he passed the difficult exam with flying colors is the great achievement.

- A. passed B. flying colors
C. is D. the great achievement

Câu 37:

Neither of the boys could remember where they had put his backpacks.

- A. Neither B. could C. had put D. his

Câu 38:

Not only the manager but also the marketing strategies needs to be revised to meet

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

the company's new direction.

- A. Not only B. needs C. revised D. company's

Câu 39:

The author his books have been sold millions of copies has been invited to the literary event.

- A. his books B. millions of copies C. has been invited D. the literary event

Câu 40:

The movies soundtrack was so moving that it brought many audience members to tears.

- A. movies B. moving C. brought D. to tears

Câu 41:

The sudden decline in fish populations must have resulted from pollution in the river.

- A. Pollution in the river probably caused the fish to disappear quickly.
B. It's certain that pollution in the river led to a drop in the fish population.
C. The fish population have definitely declined for reasons unrelated to the river's pollution.
D. It's unlikely that pollution in the river caused the sudden loss of fish.

Câu 42:

"If you don't install the latest patch, your system might be at risk," the technician said.

- A. The technician claimed that the system wouldn't be safe without the latest patch installed.
B. The technician warned that not installing the latest patch could put the system at risk.
C. The technician confessed that he didn't install the latest patch, so the system was at risk.
D. The technician insisted on installing the latest patch before the system became risky.

Câu 43:

The rapid deforestation in tropical regions is significantly contributing to climate change.

- A. Tropical regions are losing trees quickly, which is a major factor in climate change.
B. The rapid deforestation in tropical regions is not having much effect on climate change.
C. Climate change is caused by the deforestation happening in tropical regions at a fast rate.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. Deforestation in tropical regions has led to an increase in the effects of climate change.

Câu 44:

Interactive learning methods provide better engagement for students than traditional lectures.

- A. Students tend to participate more in interactive learning methods than in traditional lectures.
- B. Interactive learning methods are preferred by students over traditional lectures.
- C. Traditional lectures are more engaging for students than interactive learning methods.
- D. Among various teaching approaches, interactive learning offers the most student participation.

Câu 45:

Jason wasn't offered the scholarship because his academic record wasn't impressive enough.

- A. Jason would have been offered the scholarship but for his impressive academic record.
- B. Even if Jason had had an impressive academic record, he wouldn't have been offered the scholarship.
- C. Jason was offered the scholarship, even though his academic record was not impressive enough.
- D. If Jason's academic record had been more impressive, he would have been offered the scholarship.

Read the passage carefully. Choose an option (A, B, C or D) that best answer each question from 46 to 52.

For many people who live in cities, parks are an important part of the landscape. They provide a place for people to relax and play sports, as well as a refuge from the often harsh environment of a city. What people often overlook is that parks also provide considerable environmental benefits.

One benefit of parks is that plants absorb carbon dioxide—a key pollutant—and emit oxygen, which humans need to breathe. According to one study, an acre of trees can absorb the same amount of carbon dioxide that a typical car emits in 11,000 miles of driving. Parks also make cities cooler. Scientists have long noted what is called the Urban Heat Island Effect: building materials such as metal, concrete, and asphalt absorb much more of the sun's heat and release it much more quickly than organic surfaces like trees and grass. Because city landscapes contain so much of these building materials, cities are usually warmer than surrounding rural areas. Parks and other green spaces help to **mitigate** the Urban Heat Island Effect.

Unfortunately, many cities cannot easily create more parks because most land is already being used for buildings, roads, parking lots, and other essential parts of the urban environment. However, cities could benefit from many of the positive effects of parks by encouraging citizens to create another

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

type of green space: rooftop gardens. While most people would not think of starting a garden on their roof, human beings have been planting gardens on rooftops for thousands of years. Some rooftop gardens are very complex and require complicated engineering, but **others** are simple container gardens that anyone can create with the investment of a few hundred dollars and a few hours of work.

Rooftop gardens provide many of the same benefits as other urban park and garden spaces, but without taking up the much-needed land. Like parks, rooftop gardens help to replace carbon dioxide in the air with nourishing oxygen. They also help to lessen the Urban Heat Island Effect, which can save people money. In the summer, rooftop gardens prevent buildings from absorbing heat from the sun, which can significantly reduce cooling bills. In the winter, gardens help hold in the heat that materials like brick and concrete radiate so quickly, leading to savings on heating bills. Rooftop vegetable and herb gardens can also provide fresh food for city dwellers, saving them money and making their diets healthier. Rooftop gardens are not only something everyone can enjoy, they are also a smart environmental investment.

Câu 46:

What is the passage mainly about?

- A. The importance of green areas in improving air quality in cities.
- B. The harmful effects of modern urban development on the environment.
- C. Practical green solutions suitable for limited urban spaces.
- D. A comparison between traditional parks and rooftop gardens.

Câu 47:

Which of the following does the word “others” in paragraph 3 refer to?

- A. citizens
- B. rooftop gardens
- C. cities
- D. engineering tools

Câu 48:

What is the closest meaning to the word “mitigate” in paragraph 2?

- A. eliminate
- B. predict
- C. lessen
- D. tolerate

Câu 49:

What can be inferred from paragraph 3?

- A. Rooftop gardens are a recent innovation in urban planning.
- B. The main reason cities can't build more parks is due to the lack of funding.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

C. Rooftop gardens are a feasible solution for cities with limited open land.

D. Most people find rooftop gardens too expensive and difficult to maintain.

Câu 50:

According to paragraph 4, what is one advantage of rooftop gardens in winter?

A. They help buildings absorb more heat.

B. They help buildings retain heat, reducing heating bills.

C. They replace the need for concrete and brick structures.

D. They remove all pollutants from the air.

Câu 51:

What is the relationship between paragraph 1 and paragraph 2?

A. Paragraph 1 introduces the benefits of parks; paragraph 2 explains one in detail.

B. Paragraph 1 describes pollution; paragraph 2 contradicts the value of parks.

C. Paragraph 1 discusses nature; paragraph 2 moves to marine ecosystems.

D. Paragraph 1 presents a solution; paragraph 2 highlights its weakness.

Câu 52:

Which of the following is TRUE according to the passage?

A. Rooftop gardens are a complete replacement for public parks.

B. Parks are mainly created for sports and recreation.

C. Building materials like metal and concrete make cities hotter.

D. Rooftop gardening requires high-tech equipment and professional maintenance.

Read the passage carefully. Choose an option (A, B, C or D) that best answer each question from 53 to 60.

Buying a house is the single largest financial investment an individual makes. Yet, in India this act is fraught with risk and individuals depend on weak laws for justice. Occasionally, deviant promoters are called to account as was the case in the detention of Unitech's promoters. This incident shows up the fallout of an absence of proper regulation to cover contracts between buyers and real estate promoters. A real estate bill, which is presently pending in Rajya Sabha, seeks to fill this gap. It has been debated for over two years and should be passed by Parliament in the budget session.

India is in the midst of rapid urbanization and urban population is expected to more than double to about 900 million over the next three decades. Unfortunately, even the current population does not

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

have adequate housing. A government estimate in 2012 put the shortage at nearly 19 million units. If this shortage is to be alleviated quickly, India's messy real estate sector needs reforms.

The real estate bill seeks to set standards for contracts between buyers and sellers. Transparency, a rare commodity in real estate, is enforced as promoters have to upload project details on the regulators' website. Importantly, standard definitions of terms mean that buyers will not feel cheated after taking possession of a house. In order to protect buyers who pay upfront, a part of the money collected for a real estate project is **ring-fenced** in a separate bank account. Also, given the uncertainty which exists in India on land titles, the real estate bill provides title insurance. This bill has been scrutinized by two parliamentary committees and its passage now **brooks** no delay.

This bill is an important step in cleaning up the real estate market, but the journey should not end with it. State governments play a significant role in real estate and **they** are often the source of problems. Some estimates suggest that real estate developers have to seek approvals of as many as 40 central and state departments, which lead to delays and an escalation in the cost of houses. Sensibly, NDA government's project to provide universal urban housing forces states to institute reforms to access central funding. Without real estate reforms at the level of states, it will not be possible to meet the ambition of making housing accessible for all urban dwellers.

Câu 53:

What would be the most appropriate title for the passage?

- A. Why Real Estate is the Most Profitable Sector in India
- B. Urban Housing: A Challenge India Cannot Overcome
- C. The Role of State Governments in Housing Reform
- D. Regulating Real Estate: A Step Toward Safer Housing

Câu 54:

What is the closest meaning to the word "brooks" in paragraph 3?

- A. requires
- B. rejects
- C. permits
- D. postpones

Câu 55:

What is the main idea of paragraph 1?

- A. Unitech's case shows that justice is often served swiftly in India's real estate.
- B. Buying a home in India is a well-protected investment under strong legal systems.
- C. Contracts between buyers and developers lack adequate regulation, exposing buyers to risk.
- D. The Indian Parliament has repeatedly failed to recognize the importance of real estate issues.

Câu 56:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

According to paragraph 2, what is TRUE about the housing situation in India?

- A. Urban housing demands are expected to decrease as cities expand.
- B. The shortage in housing is projected to improve over the next decade.
- C. India's housing crisis is already being mitigated through current reforms.
- D. Existing urban housing is insufficient even for the current population.

Câu 57:

Why does the author use the word “ring-fenced” in paragraph 3?

- A. To emphasize that funds for real estate projects are monitored by the central bank.
- B. To highlight how buyers' investments are partially protected from misuse.
- C. To suggest that developers cannot use any public funding for construction.
- D. To stress the importance of buyer deposits in financing the whole project.

Câu 58:

What can be inferred from the passage?

- A. Without stricter land title enforcement, housing reforms cannot succeed.
- B. Centralized housing policies alone are enough to address shortages.
- C. Institutional changes at both national and state levels are necessary.
- D. Transparency in housing projects eliminates delays in construction.

Câu 59:

What does the word “they” in paragraph 4 refer to?

- A. Property developers
- B. Bureaucratic hurdles
- C. State governments
- D. Housing policies

Câu 60:

What does the author imply about the role of state governments?

- A. They are a major source of delays and inefficiencies in housing.
- B. They tend to resist central government policies on real estate.
- C. They are responsible for increasing land prices in urban zones.
- D. They invest heavily in urban housing but lack proper execution.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 2: TOÁN HỌC

Câu 61:

Số nghiệm nguyên của phương trình $x^2 + \sqrt{x+1} = 1$ là:

- A. 1. B. 2. C. 0. D. 3.

Câu 62:

Một xưởng may dự định sản xuất 360 chiếc áo trong một số ngày nhất định. Tuy nhiên, do cải tiến kỹ thuật nên mỗi ngày xưởng may thêm được 6 chiếc áo so với dự định và hoàn thành công việc sớm hơn 2 ngày. Hỏi ban đầu xưởng dự định mỗi ngày may bao nhiêu chiếc áo.

- A. 12. B. 24. C. 30. D. 28.

Câu 63:

Có bao nhiêu số nguyên m nhỏ hơn 2025 để phương trình $\sqrt{x^2 + mx + 2} = 2x + 1$ có hai nghiệm phân biệt.

- A. 2022. B. 2020. C. 2021. D. 2025.

Câu 64:

Gọi S là tập hợp các giá trị của tham số m sao cho hai phương trình $2x^2 + 1 = 3^m$ và $m = 3^x - 2x^2 + x - 1$ có nghiệm chung. Tổng các phần tử của S là:

- A. 6. B. 3. C. 1. D. $\frac{5}{2}$.

Câu 65:

Với hai số thực dương a, b tùy ý thỏa mãn $\frac{2\log_3 a}{\log_3 6} - \log_6 b = 2$. Khẳng định nào dưới đây đúng?

- A. $a^2 = b \log_6 2$. B. $a^2 = 36b$. C. $2a^2 + 3b = 0$. D. $a^2 = b \log_6 3$.

Câu 66:

Hàm số nào dưới đây đồng biến trên \mathbb{R} ?

- A. $y = 2^{-x}$. B. $y = \log_{\frac{1}{3}} x$. C. $y = (x-1)^{-5}$. D. $y = \left(\frac{1}{4}\right)^{-x}$.

Câu 67:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Cho tam giác ABC có $BC = a, CA = b, AB = c$ và có diện tích S . Nếu tăng cạnh BC lên 3 lần đồng thời tăng cạnh CA lên 5 lần và giữ nguyên độ lớn của góc C thì khi đó diện tích tam giác mới được tạo nên bằng:

- A. $5S$ B. $3S$ C. $2S$ D. $15S$

Câu 68:

Tính bán kính đường tròn ngoại tiếp tam giác ABC biết $AB = 10$ và $\tan(A+B) = \frac{1}{3}$.

- A. $\frac{5\sqrt{10}}{9}$. B. $\frac{10}{3}$. C. $\frac{\sqrt{10}}{5}$. D. $5\sqrt{10}$.

Câu 69:

Tổng giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất của hàm số $y = \cos 2x - 2\cos x - 1$ là:

- A. $\frac{-9}{2}$ B. -2 C. 0 D. $\frac{-1}{2}$

Câu 70:

Tổng số đường tiệm cận đứng và tiệm cận ngang của đồ thị hàm số $f(x) = \frac{\sqrt{x+16}-4}{x^2+x}$ là:

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 71:

Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m để đồ thị hàm số $y = \frac{x-1}{\sqrt{mx^2-8x+2}}$ có đúng 4 đường tiệm cận

- A. 8. B. 6. C. 7. D. 5.

Câu 72:

Tìm giới hạn $B = \lim_{x \rightarrow -\infty} \frac{\sqrt{4x^2-2} + \sqrt[3]{x^3+1}}{\sqrt{x^2+1}-x}$.

- A. $+\infty$. B. $-\infty$. C. $\frac{1}{2}$. D. 0.

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 73 đến câu 74:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Trong không gian $(Oxyz)$, cho hai điểm $A(1; 6; -7)$ và $B(3; 2; 1)$.

Câu 73:

Điểm nào sau đây thuộc đường thẳng AB ?

- A. $(2; -2; 8)$. B. $(4; 8; -6)$. C. $(1; -2; 4)$. D. $(2; 4; -3)$.

Câu 74:

Phương trình mặt phẳng trung trực của AB là:

- A. $x - y + 4z + 33 = 0$ B. $x - y + 4z - 5 = 0$
 C. $x - 2y + 4z + 18 = 0$. D. $x - y - z = 0$

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 75 đến câu 76:

Cho dãy số $\{u_n\}$ được xác định bởi công thức truy hồi: $\begin{cases} u_1 = 4 \\ u_{n+1} = -2u_n + 9 \quad (n \in \mathbb{N}^*) \end{cases}$.

Câu 75:

Số hạng thứ 4 của dãy số đã cho là:

- A. 7 B. 5 C. 19 D. -5

Câu 76:

Giá trị của biểu thức $S_{2025} = u_1 + u_2 + \dots + u_{2024} + u_{2025}$ bằng:

- A. $\frac{2^{2025} + 1}{3} + 6075$ B. $\frac{2^{2025} - 1}{3} + 6075$ C. $\frac{2^{2026} - 1}{3} + 6075$ D.
 $\frac{2^{2026} + 1}{3} + 6075$

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 77 đến câu 78:

Một phân xưởng có hai máy đặc chủng M1, M2 sản xuất hai loại sản phẩm kí hiệu là I và II. Một tấn sản phẩm loại I lãi 2 triệu đồng, một tấn sản phẩm loại II lãi 1,6 triệu đồng. Muốn sản xuất một tấn sản phẩm loại I phải dùng máy M1 trong 3 giờ và máy M2 trong 1 giờ. Muốn sản xuất một tấn sản phẩm loại II phải dùng máy M1 trong 1 giờ và máy M2 trong 1 giờ. Một máy không thể dùng để sản xuất đồng thời hai loại sản phẩm. Máy M1 làm việc không quá 6 giờ trong một ngày, máy M2 chỉ làm việc không quá 4 giờ.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 77:

Tổng số tiền lãi được xác định bởi biểu thức:

- A. $3x + y$. B. $x + y$. C. $2x + 1,6y$. D. $3x + 2y$

Câu 78:

Hãy đặt kế hoạch sản xuất sao cho tổng số tiền lãi cao nhất:

- A. 1 tấn sản phẩm loại I và 2 tấn sản phẩm loại II.
B. 1 tấn sản phẩm loại I và 3 tấn sản phẩm loại II.
C. 2 tấn sản phẩm loại I và 3 tấn sản phẩm loại II.
D. 3 tấn sản phẩm loại I và 3 tấn sản phẩm loại II.

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 79 đến câu 81:

Trong hệ trục tọa độ (Oxy), cho đường thẳng (Δ): $4x - 3y + 5 = 0$ và đường tròn (C): $x^2 + y^2 - 2x - 6y + 6 = 0$.

Câu 79:

Đường tròn (C) có tâm và bán kính lần lượt là:

- A. $I(1; 3); R = \sqrt{3}$. B. $I(1; 3); R = 2$.
C. $I(-1; -3); R = \sqrt{6}$. D. $I(-2; -6); R = \sqrt{6}$.

Câu 80:

Tổng khoảng cách từ I tới d và từ I tới hai trục tọa độ là:

- A. 4,6. B. 3. C. 2. D. 3,5.

Câu 81:

Viết phương trình tiếp tuyến với (C) biết tiếp tuyến đi qua điểm $M(0; 1)$.

- A. $4x - 3y - 3 = 0$. B. $y = 1$. C. $4x - 3y - 3 = 0; y = 1$. D. $x - y + 1 = 0$.

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 82 đến câu 84:

Có hai người thợ may cùng may một loại áo với xác suất may được sản phẩm chất lượng cao lần lượt là 0,9 và 0,8. Chọn ngẫu nhiên một người để thực hiện công việc may áo.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 82:

Xác suất để trong 4 chiếc áo đầu người đó may, có đúng 3 chiếc áo có chất lượng cao là:

- A. 36,75% B. 38,14% C. 32,67% D. 35,06%

Câu 83:

Nếu trong 4 chiếc áo đầu người đó may có đúng 3 chiếc áo chất lượng cao thì xác suất người được chọn là người thứ nhất là:

- A. 41,59% B. 42,73% C. 40,08% D. 45,61%

Câu 84:

Biết rằng trong 4 cái áo đầu tiên người đó may có đúng 3 cái có chất lượng cao, xác suất trong 4 cái áo tiếp theo người đó may cũng có đúng 3 cái có chất lượng cao là:

- A. 30,19% B. 34,32% C. 35,06% D. 37,78%

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 85 đến câu 87:

Cho hình chóp tứ giác $S.ABCD$ có đáy là hình thoi tâm O cạnh a . Tam giác ABC đều và hình chiếu vuông góc của S xuống mặt phẳng $(ABCD)$ trùng với trọng tâm của tam giác ABC . Đường thẳng SD hợp với mặt đáy một góc 30° .

Câu 85:

Thể tích khối chóp là:

- A. $\frac{a^3\sqrt{3}}{3}$ B. $a^3\sqrt{3}$ C. $\frac{a^3\sqrt{3}}{6}$ D. $\frac{9a^3\sqrt{3}}{2}$

Câu 86:

Khoảng cách từ B đến (SCD)

- A. $a\sqrt{3}$ B. a C. $\frac{a\sqrt{21}}{7}$ D. $\frac{2a\sqrt{21}}{21}$

Câu 87:

Xác định cos góc giữa (SAB) và $(ABCD)$

- A. $\frac{5}{24}$ B. $\frac{5\sqrt{3}}{24}$ C. $\frac{1}{3}$ D. $\frac{4}{5}$

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 88 đến câu 90:

Cho hàm số $y = f(x) = \frac{x^4}{2x(2x^2 - 3x + 2) - 1}$.

Câu 88:

Tập xác định của hàm số trên là:

- A. $D = \mathbb{R} \setminus \{0; 1\}$ B. $D = \mathbb{R} \setminus \left\{0; \frac{1}{2}; 1\right\}$ C. $D = \mathbb{R} \setminus \left\{\frac{1}{2}\right\}$ D. $D = \mathbb{R}$

Câu 89:

Đồ thị hàm số trên có bao nhiêu điểm cực trị?

- A. 0 B. 1 C. 2 D. 4

Câu 90:

Giá trị của biểu thức $S = f(0) + f\left(\frac{1}{2025}\right) + f\left(\frac{2}{2025}\right) + \dots + f\left(\frac{2024}{2025}\right) + f(1)$ là:

- A. 1013 B. 2026 C. 0 D. $\frac{1013}{2}$

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 3: TƯ DUY KHOA HỌC

3.1. LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 91 đến câu 93:

Minh, An và Phong là ba người bạn thân, thường chia sẻ với nhau về những chuyến đi đáng nhớ của mình. Một buổi gặp gỡ, cả ba hào hứng so sánh xem ai đã đi nhiều quốc gia nhất. Mỗi người đều tự tin đưa ra thông tin về số lượng quốc gia mình đã đi qua, đồng thời đoán về số chuyến đi của nhau.

An: "Mình đã đi 10 quốc gia. Mình đã đi ít hơn Phong 3 quốc gia và nhiều hơn Minh 2 quốc gia."

Phong: "Mình không phải là người đi ít nhất. Minh và Minh có chênh lệch 4 quốc gia. Minh đã đi 7 quốc gia."

Minh: "Mình đã đi ít quốc gia hơn An. An đã đi 9 quốc gia. Phong đi nhiều hơn An 4 quốc gia."

Thực ra mỗi người chỉ nói hai ý đúng, còn 1 ý sai.

Câu 91:

An đã đi qua bao nhiêu quốc gia?

- A. 7 quốc gia. B. 9 quốc gia. C. 10 quốc gia. D. 13 quốc gia.

Câu 92:

Phong đã đi qua bao nhiêu quốc gia?

- A. 13 quốc gia. B. 12 quốc gia. C. 11 quốc gia. D. 10 quốc gia.

Câu 93:

Minh quyết định tham gia một cuộc thi về du lịch và phải đi đến một số quốc gia sao cho tổng số quốc gia mà Minh đã đi gấp đôi tổng số quốc gia mà An đã đi. Đồng thời, Phong cũng dẫn người em (lần đầu du lịch) đi chơi với số quốc gia bằng một nửa so với Phong. Hỏi tổng số quốc gia mà Minh và em của Phong sẽ có sau khi tham gia cuộc thi này là bao nhiêu?

- A. 21 quốc gia. B. 22 quốc gia. C. 24 quốc gia. D. 27 quốc gia.

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 94 đến câu 96:

Bạn Hùng quên mất mật khẩu điện thoại của mình, vì thế bạn ấy muốn tìm lại mật khẩu để mở khoá điện thoại. Biết rằng mật khẩu điện thoại là một dãy gồm 4 chữ số, mỗi chữ số là một số tự nhiên từ 0 đến 9. Biết rằng bạn Hùng nhớ một số đặc điểm về mật khẩu điện thoại, cụ thể:

- Tất cả các chữ số trong mật khẩu đều là chữ số chẵn, và chúng đôi một khác nhau.
- Trong mật khẩu có một chữ số 0.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- Chữ số thứ nhất lớn hơn chữ số thứ ba.

Câu 94:

Trong các dãy chữ số sau, dãy số nào có thể là mật khẩu điện thoại của bạn Hùng?

- A. 2880 B. 6248 C. 5042 D. 4028

Câu 95:

Nếu chữ số thứ tư là trung bình cộng của chữ số thứ nhất và thứ ba, thì chữ số thứ tư không nhận giá trị nào sau đây?

- A. 2 B. 4 C. 6 D. 8

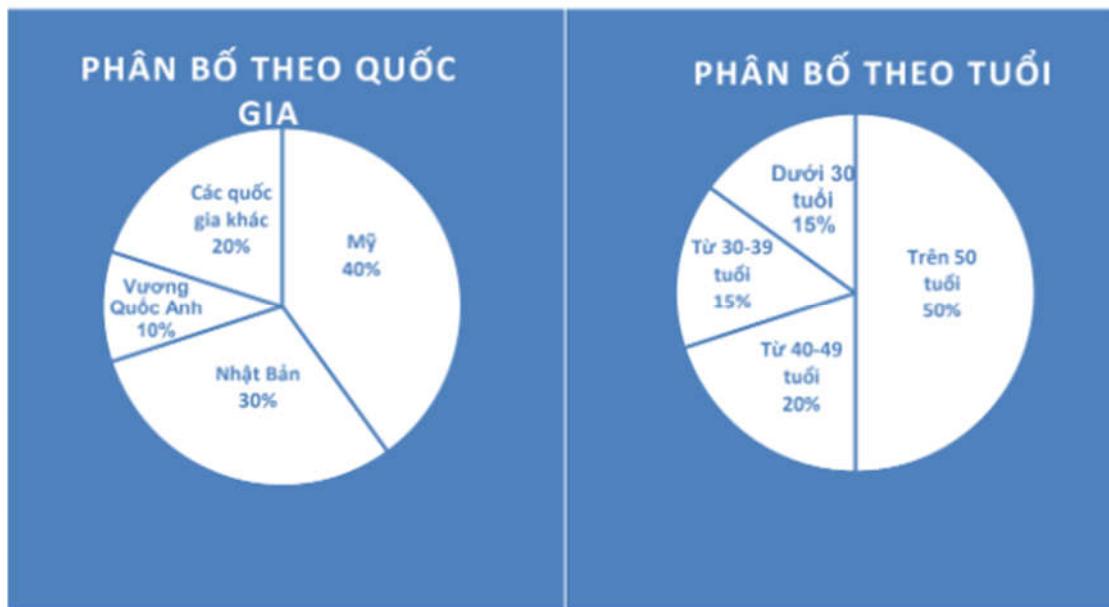
Câu 96:

Nếu chữ số thứ ba gấp ba lần chữ số thứ tư thì chữ số nào không xuất hiện trong mật khẩu?

- A. 2 B. 4 C. 6 D. 8

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 97 đến câu 99:

Các biểu đồ hình tròn sau đây thể hiện sự phân bố số lượng khách đi máy bay từ các quốc gia tới Việt Nam phân bố theo quốc gia và theo tuổi tương ứng vào năm 2023.

**Câu 97:**

Giả sử tổng số hành khách di chuyển là 10,2 triệu người, số người trên 50 tuổi là:

- A. 10,1 triệu người. B. 10 triệu người. C. 12 triệu người. D. 5,1 triệu người.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 98:

Năm 2024, tổng số hành khách từ mỗi quốc gia trên khi đến Việt Nam tăng 10%, số hành khách đến từ các quốc gia khác không thay đổi. Số lượng hành khách đến Việt Nam năm 2024 tăng hay giảm bao nhiêu phần trăm so với năm 2023?

- A. Giảm 8%. B. Tăng 6%. C. Giảm 6%. D. Tăng 8%.

Câu 99:

Nếu trong những khách có độ tuổi từ 50 trở lên có 20% số khách từ Mỹ và 25% số khách từ Nhật Bản có độ tuổi trên 50, thì tỉ lệ lượt khách từ Mỹ có độ tuổi dưới 50 là bao nhiêu?

- A. 20%. B. 30%. C. 80%. D. 25%.

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 100 đến câu 102:

Bảng số liệu cho biết dân số và số thuê bao điện thoại nước ta giai đoạn 2018-2022 (đơn vị: nghìn)

Năm	2018	2019	2020	2021	2022
Số dân (nghìn người)	89278	91713	95695	97671	99666
Điện thoại (nghìn thuê bao)	152548	166224	178698	187376	194716

Câu 100:

Nếu từ năm 2022, dân số tiếp tục tăng 2% mỗi năm, hỏi đến năm 2025, dân số dự kiến sẽ là bao nhiêu?

- A. 101659,32 nghìn người. B. 102659,32 nghìn người.
C. 101659,33 nghìn người. D. 101659,34 nghìn người.

Câu 101:

Năm 2019, số thuê bao điện thoại tăng thêm bao nhiêu phần trăm so với năm 2018?

- A. 2,77%. B. 2,72%. C. 2,73%. D. 3,72%.

Câu 102:

Nếu số thuê bao điện thoại tăng thêm 10% trong năm 2023 so với năm 2022 và dân số tăng 1,5% so với năm 2022, mật độ thuê bao điện thoại của năm 2023 là bao nhiêu?

- A. 2,13 thuê bao/ người. B. 3,12 thuê bao/ người.
C. 1,23 thuê bao/ người. D. 2,12 thuê bao/ người.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

3.2. SUY LUẬN KHOA HỌC

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 103 đến câu 105:

Cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết mới khánh thành ngày 30/4/2023 dài 99 km. Một ô tô dự định chạy hết cao tốc với tốc độ trung bình 90 km/h, động cơ ô tô có công suất trung bình 45 kW. Biết hiệu suất của động cơ 30%, khối lượng riêng của xăng là 700kg/m^3 . Trong xi-lanh động cơ khi 1 kg xăng cháy hoàn toàn tỏa ra nhiệt lượng 46.10^6J/kg .

Câu 103:

Thời gian ô tô đi hết cao tốc là

- A. 1 giờ 6 phút. B. 1 giờ 1 phút. C. 1 giờ 10 phút. D. 1 giờ 12 phút.

Câu 104:

Tính công do động cơ sinh ra trong quá trình trên.

- A. 49,5kJ. B. 49,5MJ. C. 178,2kJ. D. 178,2MJ.

Câu 105:

Tính thể tích xăng tối thiểu cần dự trữ khi chạy hết cao tốc.

- A. 5,5 lít. B. 18,45 lít. C. 61,5 lít. D. 90,4 lít.

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 106 đến câu 108:

Trong một hệ kín với nhiệt độ không đổi, một khối khí xác định khi ở một nhiệt độ xác định thì tích của áp suất và thể tích là một hằng số. Như vậy có thể sử dụng phương trình để so sánh khối khí trong các điều kiện khác nhau ở cùng một nhiệt độ: $p_1.V_1 = p_2.V_2$

Trong đó: $p_1.V_1$ là áp suất và thể tích của khối khí ở trạng thái (1), $p_2.V_2$ là áp suất và thể tích của khối khí ở trạng thái (2). Ở hai trạng thái này đều có nhiệt độ giống nhau.

Mối quan hệ giữa áp suất và khối khí sẽ chính xác nhất với một khối khí là khí lý tưởng. Số mol của một khối khí lý tưởng có thể được tính theo công thức: $n = \frac{pV}{RT}$

Trong đó: p , V , T lần lượt là áp suất, thể tích, nhiệt độ xác định của khối khí lý tưởng, R là hằng số, giá trị của R sẽ thay đổi tùy thuộc vào đơn vị của p , V , T .

Câu 106:

Nhận định nào dưới đây là nhận định chính xác về khối khí lý tưởng trong hệ kín?

- A. Tại một nhiệt độ xác định, khi thể tích khối khí giảm đi một nửa thì áp suất khối khí tăng lên

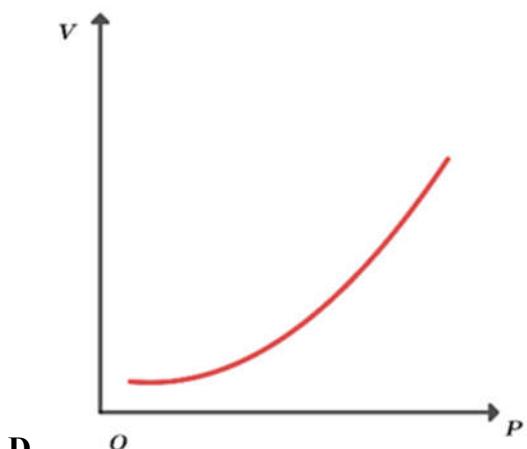
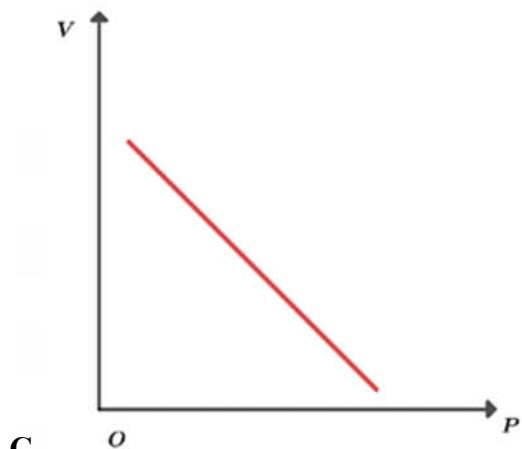
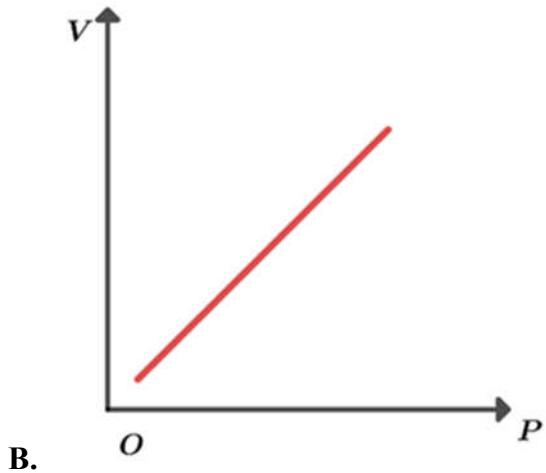
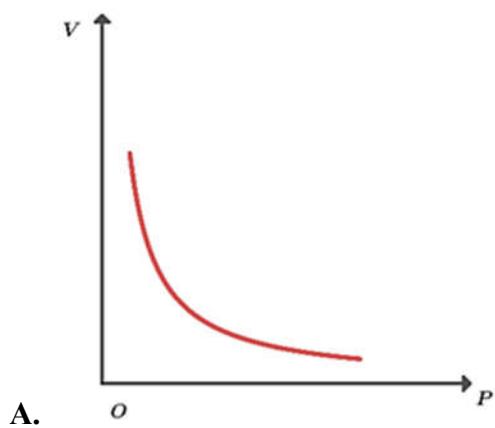
Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

một nửa.

- B. Tại một nhiệt độ xác định, khi áp suất của khối khí của một lượng khí trong hệ kín giảm đi một nửa thì số mol của khối khí giảm đi một nửa.
- C. Tại một nhiệt độ xác định, khi áp suất của khối khí giảm đi một nửa thì số mol của khối khí không đổi.
- D. Tại một nhiệt độ xác định, khi thể tích khối khí tăng lên một nửa thì áp suất khối khí tăng lên một nửa.

Câu 107:

Đồ thị nào dưới đây biểu diễn mối quan hệ của áp suất và thể tích của một khối khí tại một nhiệt độ xác định?



Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 108:

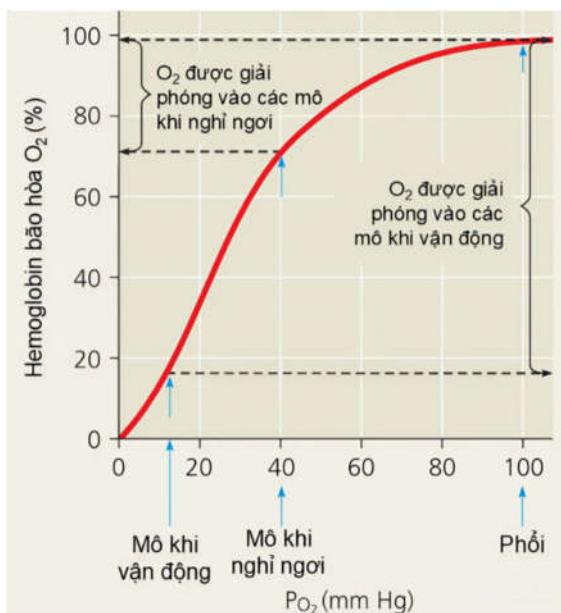
Hai bình có thể tích khác nhau được ngăn cách bởi một van. Bình 2,00 L có áp suất khí là 1,00 atm và bình 3,00 L có áp suất khí là 1,50 atm. Van giữa hai bình được mở. Tính áp suất cuối cùng trong hai bình, biết nhiệt độ là không đổi và giống nhau trong cả hai bình.

- A. 1,25 mol. B. 1,30 mol. C. 2,50 mol. D. 2,05 mol.

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 109 đến câu 111:

Hemoglobin (Hb) hay còn gọi là huyết sắc tố là protein chứa sắt có trong hồng cầu của hầu hết các loài động vật có xương sống. Hb có khả năng liên kết với O₂ một cách thuận nghịch, giúp protein này nhận O₂ từ phổi và giải phóng dưỡng khí cho các mô, cơ quan khác của cơ thể.

Một thí nghiệm đã được thực hiện nhằm đánh giá phần trăm Hb bão hòa O₂ ở các điều kiện phân áp oxygen khác nhau tại pH 7.4. Phân áp O₂ được tính theo đơn vị mmHg phản ánh lượng oxy hòa tan trực tiếp trong máu, cao nhất ở phổi và thấp nhất ở các mô khi đang vận động, các tế bào sử dụng nhiều oxygen để sinh năng lượng. Đường cong trong đồ thị thể hiện lượng O₂ liên kết tương đối với hemoglobin trong với các dung dịch có P_{O₂} khác nhau mô phỏng các vị trí khác nhau trong hệ tuần hoàn.



Hình 1. Sự phân ly oxygen của hemoglobin theo phân áp oxygen (P_{O₂}) tại pH 7.4.

Câu 109:

Tại phổi, nơi có P_{O₂} khoảng 100 mm Hg, độ bão hòa oxygen của protein hemoglobin là bao nhiêu?

- A. 18%. B. 71%. C. 82%. D. 98%.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 110:

Lượng oxygen được giải phóng vào các mô khi vận động mạnh nhiều hơn khi nghỉ ngơi bao nhiêu phần trăm?

- A. Khoảng 71%. B. Khoảng 53%. C. Khoảng 29%. D. Khoảng 18%.

Câu 111:

Nhận định nào sau đây là **không** chính xác khi nói về sự khác biệt tại mô cơ của cùng một người khi người đó đang tập luyện thể dục và khi người đó đang nghỉ ngơi?

- A. Khi tập luyện, dịch kẽ của mô cơ có Po₂ cao hơn khi nghỉ ngơi.
B. Khi tập luyện, lượng O₂ được giải phóng từ hồng cầu cho mô cơ cao hơn khi nghỉ ngơi.
C. Khi tập luyện, phần trăm Hb bão hòa O₂ còn lại sau đi qua mô cơ này thấp hơn khi nghỉ ngơi.
D. Khi tập luyện, các tế bào ở mô cơ này sử dụng nhiều O₂ hơn khi nghỉ ngơi.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 112 đến câu 114:

Xu hướng số người di cư trong nước bắt đầu tăng mạnh từ năm 1999 vì nền kinh tế Việt Nam phát triển mạnh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ. Hệ quả là sự phát triển mạnh mẽ của các khu công nghiệp, chế xuất đã thu hút lượng lớn lao động di cư. Sự chuyển dịch cơ hội việc làm về khu vực thành thị được cho là nhân tố quan trọng nhất quyết định xu hướng di cư nội địa về khu vực thành thị để tìm kiếm công ăn việc làm. Theo kết quả Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ 2014, tỷ lệ tìm việc, hoặc là bắt đầu công việc mới, chiếm tỷ lệ 44,8% người di cư. Tỷ lệ di cư theo gia đình chiếm 22,8%, tỷ lệ người di cư quay trở về quê do mất việc hoặc không tìm được việc làm tương đối nhỏ, chỉ chiếm 6,1%. Nhóm lý do liên quan đến công việc/kinh tế vẫn chiếm tỷ lệ cao nhất (34,7%) trong “Điều tra di cư nội địa quốc gia 2015”. Thu nhập của người di cư được cải thiện sau khi di cư.

Ở Việt Nam, tỷ lệ người di cư có trình độ chuyên môn kỹ thuật (31,7%) cao hơn người không di cư (24,5%). Đáng chú ý là, tỷ lệ người di cư là nữ cao hơn nam nhưng trình độ chuyên môn kỹ thuật của nữ thấp hơn nam. Hà Nội là thành phố có tỷ lệ người di cư có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao nhất nước (46,7%), Đông Nam Bộ có tỷ lệ này thấp nhất (13,4%).

(Nguồn: Tổng cục Thống kê Việt Nam và Quỹ Dân số Liên hợp quốc (UNFPA) 2016, “Điều tra di cư nội địa quốc gia năm 2015: Các kết quả chủ yếu”)

Câu 112:

Xu hướng di cư nội địa ở nước ta tăng mạnh từ năm 1999 chủ yếu do

- A. chính sách di cư của Nhà nước.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ nông nghiệp sang công nghiệp, dịch vụ.
- C. quá trình toàn cầu hóa và hội nhập nền kinh tế.
- D. sự khác nhau về điều kiện tự nhiên giữa các khu vực.

Câu 113:

Nguyên nhân quan trọng nhất của việc di cư từ nông thôn ra thành thị là

- A. mở rộng cơ hội tìm kiếm việc làm.
- B. thành thị có cơ sở hạ tầng hiện đại hơn.
- C. thay đổi môi trường nghiên cứu, học tập.
- D. chính sách phát triển đô thị.

Câu 114:

Nhận xét nào dưới đây **không** đúng về di cư ở Việt Nam?

- A. Tỉ lệ người lao động có trình độ chuyên môn kĩ thuật di cư ở Đông Nam Bộ thấp nhất.
- B. Tỉ lệ nữ có trình độ chuyên môn kĩ thuật thấp di cư nhiều hơn nam.
- C. Ở Việt Nam tỉ lệ người không di cư cao hơn tỉ lệ người di cư có trình độ chuyên môn kĩ thuật.
- D. Tỉ lệ tìm việc hoặc bắt đầu việc mới chiếm tỉ trọng cao nhất trong số người di cư.

Đọc tư liệu dưới đây và trả lời các câu hỏi từ câu 115 đến câu 117:

“Vì sao đế quốc Mỹ căm ghét Cu Ba đến thế?

Trả lời: *Đế quốc Mỹ không những căm ghét mà còn sợ hãi Cu Ba. Không những sợ hãi Cu-Ba mà còn sợ hãi nhân dân lao động cả châu Mỹ Latinh. Bởi vì, Cu Ba là nước đầu tiên ở châu Mỹ đang thực hiện học thuyết Mác - Lê-nin, đang anh dũng chống đế quốc Mỹ, đang xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bởi vì, Cu Ba đang mở đường cách mạng mà nhân dân các nước châu Mỹ Latinh sẽ tiến theo để tự giải phóng khỏi ách nô lệ của đế quốc Mỹ. Trong 13 triệu dân Peru, hơn 10 triệu là người bản cung. Nhân dân các nước khác ở châu Mỹ Latinh cũng trong tình trạng như vậy, cho nên họ đều nhìn vào Cu Ba, họ ủng hộ Cu Ba và chắc họ sẽ tiến theo con đường cách mạng của Cu Ba. Dù đế quốc Hoa Kỳ và bè lũ tay sai của chúng hung ác mấy, chúng cũng không ngăn được phong trào giải phóng dân tộc thắng lợi tiến lên ở châu Mỹ Latinh cũng như ở miền Nam Việt Nam ta!"*

(Hồ Chí Minh Toàn tập: tập 14, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, trang 35, 36)

Câu 115:

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Mỹ Latinh đấu tranh chống lại đối tượng nào sau đây?

146

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.
- B. Chủ nghĩa thực dân kiểu mới.
- C. Chủ nghĩa phân biệt chủng tộc.
- D. Chủ nghĩa quân phiệt phát xít.

Câu 116:

Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nguyên nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh lý giải về nguồn gốc những mâu thuẫn của Mỹ đối với khu vực Mỹ Latinh?

- A. Mỹ Latinh đồng minh chiến lược của Mỹ trong chiến tranh thế giới.
- B. Chính sách thực dân của Mỹ để lại hậu quả nặng nề đối với Mỹ Latinh.
- C. Mỹ tìm cách trao trả độc lập dân tộc cho hầu hết các nước ở khu vực.
- D. Các nước ở Mỹ Latinh đều phát triển theo con đường chủ nghĩa xã hội.

Câu 117:

Nhận định nào sau đây là đúng về điểm tương đồng giữa phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ Latinh và Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Đều chống lại chủ nghĩa thực dân cũ và mới dưới nhiều hình thức.
- B. Đều chống lại đế chế mạnh nhất của lực lượng phản cách mạng.
- C. Đều là các cuộc chiến tranh giải phóng, chấm dứt chia cắt đất nước.
- D. Đều nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn của Liên Xô, Trung Quốc.

Đọc tư liệu dưới đây và trả lời các câu hỏi từ câu 118 đến câu 120:

Năm 2023, GDP (Tổng sản phẩm trong nước) ước tính tăng 5,05%, xu hướng tăng trưởng tích cực. Theo đó, GDP quý IV/2023 ước tính tăng 6,72% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn quý IV các năm 2012-2013 và 2020-2022 và với xu hướng tích cực, quý sau cao hơn quý trước (quý I tăng 3,41%, quý II tăng 4,25%, quý III tăng 5,47%).

(Theo số liệu Tổng cục thống kê đăng ngày 29/12/2023)

Câu 118:

So với cùng kỳ các năm trước, GDP quý IV/2023 có đặc điểm gì nổi bật?

- A. Cao hơn cả các quý IV từ năm 2012 đến 2022.
- B. Tăng trưởng thấp hơn năm 2022 nhưng cao hơn năm 2013.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

C. Cao hơn quý IV các năm 2012-2013 và 2020-2022.

D. Không có sự khác biệt đáng kể so với các năm trước.

Câu 119:

Dựa vào xu hướng tăng trưởng GDP năm 2023, nhận xét nào sau đây là đúng?

A. GDP các quý sau thấp hơn các quý trước.

B. GDP quý IV/2023 tăng thấp hơn so với quý IV các năm 2012-2013.

C. GDP quý sau tăng cao hơn quý trước trong năm 2023.

D. GDP quý III/2023 tăng trưởng thấp nhất trong năm.

Câu 120:

Vì sao GDP quý IV/2023 được đánh giá tích cực?

A. Vì tăng trưởng cao nhất trong năm và vượt các năm 2012-2013, 2020-2022.

B. Vì đạt mức tăng trưởng cao nhất từ trước đến nay.

C. Vì GDP quý IV giảm so với cùng kỳ các năm trước.

D. Vì tăng trưởng đều trong cả 4 quý của năm.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đề 5**PHẦN 1: SỬ DỤNG NGÔN NGỮ****1.1: TIẾNG VIỆT****Câu 1:**

“Bây giờ chim kén kéo nhỏ nhăn đậu ngọn cây bông

Vươn cổ véo von hót tha thiết gọi nàng

Nàng cát lời vời chim lại gân

Nó bèn bay vào đậu cửa sổ

Nàng đỡ chim vào lòng

“Từ phương nào bay đến với ta, chim hỡi?”

Kén kéo thưa trình đáp lời nàng:

“Tôi đây, tạo Trai Kầm sai đến

Mà mau mau tâu nàng báu ngọc

Tôi làn theo gió lành đi đến nàng ơi!”

Chim thưa rồi bèn kính dâng thư

Mặt trắng tươi mượt óng mờ đọc.

Giờ đây nàng trăn trở tưởng tượng

Ôi! Lời chàng có thật không nỗi?

Nàng mong nhớ tạo chỉ thấy mỗi thư?”

(Truyện thơ dân tộc Thái, Kén kéo)

Nội dung của văn bản trên là gì?

- A. Chim kén kéo mang thư của chàng trai đến cho nàng, thể hiện tình cảm và sự mong đợi trong tình yêu.
- B. Chim kén kéo báo tin buồn từ phương xa khiến nàng lo lắng.
- C. Nàng nhờ chim kén kéo gửi thư cho chàng trai.
- D. Cuộc trò chuyện giữa nàng và chim kén kéo về cuộc sống xung quanh.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 2:

“Số cô chǎng giàu thì nghèo

Ngày ba mươi Tết thịt treo trong nhà

Số cô có mẹ có cha

Mẹ cô đàn bà, cha cô đàn ông

Số cô có vợ có chồng

Sinh con đầu lòng chǎng gái thì trai.”

Câu ca dao trên châm biếm điều gì?

- A. Châm biếm những người không có hiểu biết về thế giới xung quanh.
- B. Châm biếm những người thày bói và hủ tục bói toán.
- C. Châm biếm những gia đình nghèo khó.
- D. Châm biếm những con người nhẹ dạ cả tin.

Câu 3:**Đọc 2 câu thơ sau và trả lời câu hỏi:**

“Đêm khuya vắng vắng trống canh dồn

Tro cái hồng nhan với nước non.

(Hồ Xuân Hương, *Tự Tình II*)

Nội dung chính của 2 câu thơ trên là gì?

- A. Nỗi niềm phẫn uất, sự phản kháng của tác giả
- B. Tình cảnh lẻ loi và nỗi niềm buồn tủi càng rõ nét
- C. Thể hiện nỗi niềm buồn tủi, chán chường
- D. Tâm trạng chán trường, buồn tủi và khát khao hạnh phúc

Câu 4:**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

“Vô vi trên điện các

Chốn chốn dirt đao binh”.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

(Pháp Thuận)

"Thái Bình nên gắng sức

Non nước ấy ngàn thu"

(Trần Quang Khải)

"Xưa nay nhân giả là vô địch

Lợ phải khu khu thích chiến tranh"

(Nguyễn Bỉnh Khiêm)

Khát vọng của người xưa qua đoạn trích trên là:

- A. Hòa bình. B. Tè gia. C. Bành trướng. D. Phú quý.

Câu 5:

Dòng nào sau đây đúng với âm luật của câu thơ

"Quả cau nho nhỏ miếng trảu hôi

Này của Xuân Hương mới quết rồi."

- A. T B B T T B T/ B B T B T B T B. T B B T T B B/ B T B B T T B
 C. T B B T B T/ B T T T B T T B D. T B B T T B T/ B T T B T B T

Câu 6:

Đọc câu thơ sau và trả lời câu hỏi:

"Dám cưới chuột đang tung bùng rộn rã

Bây giờ tan tác về đâu?"

(Bên kia sông Đuống, Hoàng Cầm)

Biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ trên là:

- A. Câu hỏi tu từ B. Nói giảm nói tránh C. Nhân hóa D. Hoán dụ

Câu 7:

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

"Khi viết về cái đói, thường mọi người có ý nghĩ là khi đói người ta khổ cực và chỉ muốn chết. Tôi định viết một truyện ngắn nhưng với ý khác là khi đói người ta không nghĩ đến con đường chết mà chỉ nghĩ đến con đường sống. Dù ở trong tình huống bi thảm đến đâu, dù kè bên cái chết vẫn khao

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

khát hạnh phúc, vẫn hướng về ánh sáng, vẫn tin vào sự sống và vẫn hi vọng ở tương lai, vẫn muốn sống, sống cho ra người”.

(Hà Minh Đức, Nhà văn nói về tác phẩm, NXB Văn học)

Ý đồ nghệ thuật được tác giả thổi lồng trong đoạn trích trên được thể hiện trong tác phẩm nào?

- A. Lão Hạc (Nam Cao) B. Một bữa no (Nam Cao)
C. Vợ nhặt (Kim Lân) D. Chí Phèo (Nam Cao)

Câu 8:

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

- (1) Lơ thơ cồn nhỏ gió đều hiu,
(2) Dẫu tiếng làng xa vẫn chợ chiều.
(3) Nắng xuống, trời lên sâu chót vót;
(4) Sông dài, trời rộng, bến cô liêu.
(5) Bèo dạt về đâu, hàng nối hàng;
(6) Mênh mông không một chuyền đò ngang.
(7) Không cầu gợi chút niềm thân mật,
(8) Lặng lẽ bờ xanh tiếp bãi vàng.

Câu thơ nào gợi liên tưởng của người đọc đến kiếp sống của những con người trôi nổi, lạc loài?

- A. Câu 5 B. Câu 6 C. Câu 7 D. Câu 8

Câu 9:

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

"Tôi nhớ chuyện vua Thuần, vì muốn đích thân tai nghe mắt thấy dân có bằng lòng với mình không, nên cải trang làm dân cày đi dò la khắp xứ. Lại nhớ chuyện vua Pi-e nước Nga đi làm thợ và đến làm việc ở các công trường nước Anh. Bên những bậc cải trang vĩ đại ấy muốn đi sâu vào cuộc sống của nhân dân, ngày nay còn có những ông hoàng, ông chúa, để tiện việc riêng và vì những lí do không cao thượng bằng, cũng “vi hành” đây."

(Vi hành, Nguyễn Ái Quốc)

Tù “vi hành” trong đoạn trích được tác giả dùng để biểu đạt nội dung nào?

- A. cải trang làm dân cày B. đi làm thợ
C. đi vào cuộc sống của nhân dân D. để tiện việc riêng

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 10:

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

"Đâu những hồn thân tự thuở xưa
Những hồn quen dãi gió dâm mura
Những hồn chất phác hiền như đất
Khoai sắn tình quê rất thiệt thà!"

(Tô Hữu, Nhớ đồng)

Từ “hồn thân” (gạch chân, in đậm) xuất hiện trong khổ thơ được hiểu là gì?

- A. Những đồng chí đang kè vai sát cánh cùng tác giả trong công cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.
- B. Những người anh hùng nông dân chất phác đã hi sinh cho cách mạng.
- C. Những người bạn thân từ thuở ấu thơ của tác giả.
- D. Những người thân trong gia đình của tác giả đã chết oan.

Câu 11:

Nội dung chính của đoạn văn sau là gì?

“Trong nửa sau của thế kỷ XX, sự phát triển như vũ bão của khoa học và công nghệ, nhất là sự bùng nổ thông tin với sự xuất hiện của vô tuyến truyền hình, vi-deo và các phương tiện nghe nhìn khác, đã khiến người ta tập trung vào số phận của sách: Liệu có phải sách đang mất dần vị trí độc tôn của nó trong nền văn hóa hay không?”

- A. Những lợi ích của việc tiếp thu thông tin từ sách.
- B. Văn hóa đọc sách trong bối cảnh bùng nổ thông tin.
- C. Quan điểm của tác giả về việc tiếp nhận thông tin.
- D. Những lợi ích của các phương tiện truyền thông.

Câu 12:

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“Có người bảo: Tôi hút, tôi bị bệnh, mặc tôi!

Xin đáp lại: Hút thuốc là quyền của anh, nhưng anh không có quyền đầu độc những người ở gần anh. Anh uống rượu say mèm, anh làm anh chịu. Nhưng hút thuốc thì người ở gần anh cũng hút phải luồng khói độc. Điều này hàng nghìn công trình nghiên cứu đã chứng minh rất rõ.”

153

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đoạn văn trên có sự kết hợp giữa thao tác lập luận bắc bối với thao tác lập luận nào?

- A. Chứng minh B. So sánh C. Phân tích D. Bình luận

Câu 13:

Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu:

"Con trai yêu quý, con hãy nghe những lời ân hận của cha đây. Cha đã lén vào phòng con khi con đang chìm vào giấc ngủ trê thơ. Nhìn kia, một tay con đặt dưới gò má, những lọn tóc hung đẫm mồ hôi bám chặt vào vàng trán ấm ướt. Chỉ cách đây vài phút thôi, khi cha ngồi trong phòng đọc sách và xem lại bài viết của mình, nỗi hối hận chợt dâng ngập hồn cha. Và cha đã chạy ngay đến phòng con để nói lời xin lỗi.

Con ơi, cha đã tức giận, quát mắng khi con cầm khăn lau mặt qua quýt trong lúc thay quần áo đi học, lúc con để đôi giày dơ bẩn hay thấy con vứt vật dụng lung tung trong nhà. Cha luôn chăm sóc nhìn thấy toàn lỗi lầm của con. Buổi sáng cha thấy con không ngăn nắp khi ngủ dậy, lại còn ăn uống vội vàng và lấy quá nhiều thức ăn vào bữa. Vì chỉ nhìn thấy lỗi lầm nên khi con chào cha xin phép ra ngoài chơi, cha chỉ cau mày và trả lời cộc lốc không chút thiện cảm: "Hừm! Liệu mà về sớm đây!".

Buổi chiều, cha cũng tức giận với những sơ suất của con. Khi thấy đôi vớ của con rách, cha đã làm con phải mất mặt trước bạn bè khi lôi con về nhà. Con thật sự đã làm cha rất giận dữ vì đã không tiết kiệm, không chịu giữ gìn những món đồ mà cha đã phải vất vả làm việc và dành dụm mua cho con.

Khi cha đang đọc báo, con rụt rè bước tới ngược nhìn cha với ánh mắt ngây thơ trong sáng, cha lại quát lên: "Mày muốn cái gì?". Và trái tim cha đã xúc động biết nhường nào khi con chỉ im lặng chạy đến, vòng đôi tay bé bỏng ôm cổ cha thật chặt với tất cả yêu thương trìu mến rồi lại chạy biến thật nhanh ra ngoài.

Con thương yêu!

Con có biết không, tờ báo đã rời khỏi tay cha trong yên lặng và một nỗi sợ hãi lần đầu xót nghẹn ngào xâm chiếm cõi lòng cha. Cha đã làm gì thế này? Cha đã biến mình thành một người cha suốt ngày chỉ săm soi tội lỗi của con mình. Một người cha chỉ toàn tìm kiếm những cái xấu của con để chê trách - và đây lại là phần thường mà cha dành cho con như là một đứa trẻ ư? Cha chỉ muốn con phải thế này thế nọ, cha chỉ muốn con phải cư xử như người lớn. Cha đã đo con bằng cây thước dành cho một người trưởng thành, bằng cả những năm tháng tuổi đời và sự trải nghiệm già dặn của cha.

Ôi, hình như cha đã nhìn đứa con thơ dại của cha như nhìn một con người trưởng thành thật sự. Giờ đây, nhìn con cuộn mình trong chăn và mệt mỏi ngủ yên trên chiếc giường bé xíu, cha chợt nhận ra rằng con chỉ là một đứa trẻ thơ ngây. Sáng sáng, con vẫn nũng nịu trong vòng tay trìu mến của của mẹ. Mái tóc to mềm mại của con còn vuông vúi trên bờ vai mẹ, cần được che chở trong cảm giác được yêu thương. Vậy mà, cha đã đòi hỏi ở con quá nhiều...."

(W. Livingston Larned, Cha đã quên)

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Xác định phong cách ngôn ngữ của đoạn trích trên.

- A. Phong cách ngôn ngữ khoa học B. Phong cách ngôn ngữ chính luận
C. Phong cách ngôn ngữ sinh hoạt D. Phong cách ngôn ngữ báo chí

Câu 14:

Trong các từ sau đây, từ nào viết **ĐÚNG** chính tả?

- A. Tựu chung. B. Vô hình chung. C. Nhậm chức. D. Thăm quan.

Câu 15:

Trong những câu sau, câu nào có từ viết **SAI** chính tả:

- A. Bác sĩ chẩn đoán ông ấy đã mắc phải căn bệnh hiểm nghèo.
B. Ông ấy đã bỏ rất nhiều thời gian để sửa cỗ máy ấy.
C. Đường xá dạo này đã được sửa sang đẹp hơn.
D. Chẳng lẽ những gì tôi làm là vô nghĩa?

Câu 16:

Trong những câu sau, câu nào **THIẾU** chủ ngữ?

- A. Mùa xuân đang đến, hoa anh đào bắt đầu nở rộ, tạo nên khung cảnh tuyệt đẹp khắp nơi.
B. Trong công viên, những bông hoa màu sắc tô điểm khắp nơi, tạo nên không gian rực rỡ và thú vị.
C. Đứng trước dãy núi trùng điệp, tôi cảm nhận được sự bất diệt của tự nhiên, khiến con người nhỏ bé trước sự vĩ đại đó.
D. Điều khiển chiếc máy bay từ xa, cảm giác như đang bay trên bầu trời rộng lớn, tự do và mạnh mẽ.

Câu 17:**Đọc câu sau và trả lời câu hỏi:**

"Học sinh phải ra sức học tập văn hóa và rèn luyện thân thể chỉ có học tập và rèn luyện thì các em mới có thể trở thành những người tài giỏi trong tương lai".

Đây là câu:

- A. Thiếu chủ ngữ B. Sai chính tả C. Thiếu quan hệ từ D. Thiếu vị ngữ

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 18:

Trong các câu sau, câu nào có sự sắp xếp trật tự từ hợp lý nhất?

- A. Họa sĩ họa đường nét, sắp xếp bô cục, sau đó thêm các tầng màu vào chi tiết và chọn màu sơn.
- B. Họa sĩ sắp xếp bô cục, họa đường nét, sau đó thêm các tầng màu vào chi tiết và chọn màu sơn.
- C. Họa sĩ họa đường nét, sắp xếp bô cục, sau đó chọn màu sơn và thêm các tầng màu vào chi tiết.
- D. Họa sĩ sắp xếp bô cục, họa đường nét, sau đó chọn màu sơn và thêm các tầng màu vào chi tiết.

Câu 19:

Đọc câu sau và trả lời câu hỏi:

"Trong hoàn cảnh éo le ấy, chị cảm thấy bất lực và kiệt sức, định buông thả cho số phận".

Câu trên mắc lỗi gì?

- A. Sai phong cách
- B. Sai chính tả
- C. Sai ngữ nghĩa
- D. Thiếu vị ngữ

Câu 20:

Xác định một từ/ cụm từ SAI về ngữ pháp/ hoặc ngữ nghĩa/ logic, phong cách

"Galileo Galilei – nhà vật lí, toán học và nhà thiên văn học vĩ đại người Italia đã có những đóng góp quan trọng trong cuộc cách mạng khoa học với những phát minh nổi tiếng, các khám phá đột xuất trong ngành thiên văn học, vật lí học và những phát minh đó vẫn còn giữ nguyên giá trị cho đến ngày nay."

- A. vĩ đại
- B. quan trọng
- C. đột xuất
- D. giá trị

Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời các câu hỏi từ 21 đến 25:

(1) Múa rối là một loại hình nghệ thuật ra đời từ rất sớm và xuất hiện ở hầu hết các quốc gia trên thế giới. Vào thế kỷ V trước công nguyên tại Hy Lạp cổ đại, người ta phát hiện ra những dấu tích đầu tiên về nghệ thuật này. Nghệ thuật múa rối bắt nguồn từ những trò chơi với việc sử dụng những con rối để diễn trò, đóng kịch trên sân khấu. Nếu căn cứ vào không gian biểu diễn sân khấu thì múa rối được chia thành hai loại: Nghệ thuật múa rối nước và nghệ thuật múa rối cạn.

(2) Nghệ thuật múa rối nước với mặt nước là chỗ diễn của con rối. Con rối có thể múa và cử động thông qua việc điều khiển (hay còn gọi là giật trò) của các nghệ nhân đứng trong buồng trò và giấu kín mình. Nếu như ở rối cạn, con rối là yếu tố đóng vai trò quan trọng nhất thì ở rối nước đòi hỏi sự kết hợp của hai yếu tố: rối và nước. Rối nước có múa, có rối, có nước, chính vì vậy cái tên “múa rối nước” ra đời theo một cách giản dị và dễ hiểu nhất.

(3) Là loại hình nghệ thuật độc nhất vô nhị chỉ có tại Việt Nam với sân khấu nước kì lạ và đặc sắc,

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

cùng hình tượng đặc trưng là chú Tễu, múa rối nước là bộ môn nghệ thuật đậm đà sắc thái, tâm hồn người Việt, phản ánh chân thực chất đời, chất dân dã và văn hóa của nông thôn vùng châu thổ sông Hồng, đồng thời là “cuốn lịch sử sống” về dân tộc Việt Nam.

(*Diện Đàm, Mai Anh, Thu Huyền, Diệu Linh, Múa rối nước: Đời sống tinh thần huyền ảo trên mặt nước*, theo VietNamPlus)

Câu 21:

Xác định nội dung chính của đoạn trích trên.

- A. Khái quát lịch sử hình thành của nghệ thuật múa rối.
- B. Đặc trưng của nghệ thuật múa rối nước ở Việt Nam.
- C. Giới thiệu khát quát về nghệ thuật múa rối.
- D. Sự khác biệt giữa nghệ thuật múa rối nước và nghệ thuật múa rối cạn.

Câu 22:

Nội dung nào có thể được rút ra từ đoạn trích trên?

- A. Nghệ thuật múa rối nước và múa rối cạn xuất hiện đồng thời cùng một thời điểm.
- B. Hy Lạp là cái nôi khai sinh ra nghệ thuật múa rối.
- C. Chú Tễu là hình ảnh đặc trưng của nghệ thuật múa rối nước.
- D. Múa rối nước được du nhập vào Việt nam từ thế kỉ V trước công nguyên.

Câu 23:

Dựa vào đâu để xác định nghệ thuật múa rối cạn và múa rối nước?

- A. Yếu tố đóng vai trò quan trọng nhất.
- B. Không gian biểu diễn.
- C. Lịch sử hình thành.
- D. Các điệu múa của con rối.

Câu 24:

Cụm từ “cuốn lịch sử sống” được sử dụng ở cuối đoạn trích có ý nghĩa gì?

- A. Khẳng định sức sống mãnh liệt của nghệ thuật múa rối nước trong đời sống của người Việt Nam.
- B. Khẳng định ý nghĩa đặc biệt quan trọng của nghệ thuật múa rối nước đối với đời sống văn hóa của người Việt Nam.
- C. Khẳng định tính độc nhất vô nhị của nghệ thuật múa rối nước.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- D. Khẳng định khả năng phản ánh chân thực của nghệ thuật múa rối nước trong đời sống sinh hoạt của người Việt Nam.

Câu 25:

Ý nào dưới đây phù hợp nhất để triển khai phần tiếp theo của đoạn trích?

- A. Những ý nghĩa quan trọng của nghệ thuật múa rối nước trong đời sống của người Việt.
- B. Những đặc điểm của nghệ thuật múa rối nước.
- C. Mối quan hệ giữa nghệ thuật múa rối nước và con người Việt Nam.
- D. Phân biệt nghệ thuật múa rối nước và nghệ thuật múa rối cạn.

Đọc bài viết sau đây và trả lời các câu hỏi từ 26 đến 30:

(1) Cơn gió mùa hạ lướt qua vùng sen trên hồ, nhuần thâm cái hương thơm của lá, như báo trước mùa về của một thức quà thanh nhã và tinh khiết. Các bạn có ngửi thấy, khi đi qua những cánh đồng xanh, mà hạt thóc nếp đầu tiên làm trầu thân lúa còn tươi, ngửi thấy cái mùi thơm mát của bông lúa non không? Trong cái vỏ xanh kia, có một giọt sữa trắng thơm, phảng phát hương vị ngàn hoa cỏ. Dưới ánh nắng, giọt sữa dần dần đông lại, bông lúa ngày càng cong cong xuống, nặng vì cái chất quý trong sạch của Trời.

(2) Đợi đến lúc vừa nhất, mà chỉ riêng những người chuyên môn mới xác định được, người ta gặt mang về. Rồi đến một loạt cách chế biến, những cách thức làm truyền từ đời này sang đời khác, một sự bí mật trân trọng và khe khắt giữ gìn, cái cô gái Vòng làm ra thứ cỗm dẻo và thơm ấy. Tất nhiên là nhiều nơi cũng biết cách thức làm cỗm, nhưng không có đâu làm được hạt cỗm dẻo, thơm và ngon được bằng ở làng Vòng, gần Hà Nội.

(3) Tiếng cỗm Vòng đã lan khắp tất cả ba kì, và đến mùa cỗm, các người của Hà Nội 36 phố phường vẫn thường ngóng trông cô hàng cỗm xinh xinh, áo quần gọn ghẽ, với cái dấu hiệu đặc biệt là cái đòn gánh hai đầu cong vút lên như chiếc thuyền rồng...

(4) Cỗm là thức quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ An Nam. Ai đã nghĩ đầu tiên dùng cỗm để làm quà sêu tết. Không gì còn hợp hơn với sự vương vít của tơ hồng, thức quà trong sạch, trung thành như các việc lễ nghi. Hồng cỗm tốt đỗi... Và không bao giờ có hai màu lại hòa hợp hơn được nữa: màu xanh tươi của cỗm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già. Một thứ thanh đạm, một thứ ngọt sắc, hai vị nâng đỡ nhau để hạnh phúc được lâu bền.

(Một thứ quà của lúa non: cỗm, Thạch Lam, in trong *Hà Nội bẩm sáu phố phường*, Nxb Đời Nay, Hà Nội, 1943)

Câu 26:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Các phương thức biểu đạt chủ yếu của đoạn trích trên là?

- A. Biểu cảm và tự sự.
B. Miêu tả và biểu cảm.
C. Thuyết minh và biểu cảm.
D. Tự sự và miêu tả.

Câu 27:

Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: “là cái đòn gánh hai đầu cong vút lên như chiếc thuyền rồng”?

- A. So sánh B. Ân dụ C. Nhân hóa D. Nói quá

Câu 28:

Phát biểu nào sau đây nói về trình tự các ý chính trong văn bản?

- A. Nguồn gốc của cõm – Cách làm ra cõm – Giá trị của cõm
B. Nguồn gốc của cõm – Giá trị của cõm – Cách làm ra cõm
C. Nguồn gốc của cõm – Giá trị của cõm – Cách thưởng thức cõm
D. Nguồn gốc của cõm – Đặc điểm của cõm – Cách làm ra cõm

Câu 29:

Phát biểu nào sau đây nói lên nội dung khái quát của văn bản?

- A. Kêu gọi mọi người hãy biết trọng cõm làng Vòng.
B. Quan niệm của tác giả về cách thưởng thức cõm làng Vòng.
C. Những giá trị mà cõm làng Vòng mang lại cho con người.
D. Cảm nghĩ của tác giả về cõm làng Vòng.

Câu 30:

Cái tôi của tác giả được thể hiện như thế nào qua văn bản?

- A. Cái tôi đa cảm, trữ tình B. Cái tôi tài hoa, uyên bác
C. Cái tôi tinh tế, nhạy cảm D. Cái tôi thông minh, sắc sảo

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

1.2: TIẾNG ANH

Câu 31:

The film received mixed reviews, but _____ the audience enjoyed it, especially the action scenes.

- A. a few B. any C. much of D. most of

Câu 32:

Many people make reading a habit because it is one of _____ ways to improve vocabulary.

- A. more effective B. effective C. most effective D. the most effective

Câu 33:

James _____ in this city since 2010, but he _____ all the local streets yet.

- A. has been living – hasn't learned B. lived – hasn't learned
C. has been living – didn't learn D. has lived – won't learn

Câu 34:

The ancient treasure was hidden _____ a secret chamber for centuries.

- A. on B. below C. under D. from

Câu 35:

The company invested a significant amount of money in advertising to attract _____ customers.

- A. potential B. potent C. potenteate D. potentially

Câu 36:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

The students in the class have been given assignments, which most of them have already completed.

- A. assignments B. have C. which D. most of them

Câu 37:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

James asked whether the shirt he had bought for me was the right size or if he needed exchanging for a larger one.

- A. asked whether B. had bought C. he D. was

Câu 38:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

A country of economic growth depends on its ability to invest in workforce and develop sustainable industries.

- A. A country of B. depends C. its ability D. sustainable industries

Câu 39:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

The students, excited about the upcoming graduation, was busy preparing their speeches.

- A. excited B. was C. preparing D. their speeches

Câu 40:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

Students should be encouraged to participate in volunteer who would improve their skills, expand their network, and support their personal development.

- A. to participate B. who C. their skills D. support

Câu 41:

Which of the following best restates each of the given sentences?

Oliver said to Mia, “The meeting will start at 9 a.m. tomorrow.”

- A. Oliver informed Mia to start the meeting at 9 a.m. the next day.
B. Oliver suggested Mia that the meeting would start at 9 a.m. the following day.
C. Oliver informed Mia about the meeting starting at 9 a.m. the next day.
D. Oliver told Mia about the meeting starting at 9 a.m. the day after.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 42:

Which of the following best restates each of the given sentences?

The company suffered huge financial losses because the management failed to adapt to market changes.

- A. The management would not have failed to adapt to market changes if the company had not suffered huge financial losses.
- B. The company would have faced such significant financial losses if the management had adapted to market changes in time.
- C. Unless the company found a new strategy, the management could not respond effectively to market changes.
- D. If the management had been more responsive to market changes, the company would not have experienced such major financial losses.

Câu 43:

Which of the following best restates each of the given sentences?

Despite being one of the fastest runners on the team, Jake was outpaced by both Liam and Noah in the final race.

- A. Although Jake was fast, he could not run as quickly as Liam and Noah in the final race.
- B. Liam and Noah were both faster than Jake, making him the third fastest in the final race.
- C. If Jake had been just a little faster, he could have caught both Liam and Noah in the final race.
- D. Everyone except Liam and Noah managed to finish the final race ahead of Jake.

Câu 44:

Which of the following best restates each of the given sentences?

Driving at a moderate speed can prevent you from losing control of the vehicle.

- A. You should maintain a moderate speed so that you prevent the control of the vehicle.
- B. If a moderate speed is maintained, the risk of losing control can be reduced.
- C. The vehicle must be driven carefully to ensure that you get control over it.
- D. You will quickly lose control of the vehicle if you do not drive at a moderate speed.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 45:

Which of the following best restates each of the given sentences?

The company is struggling to attract investors, possibly due to its unstable financial situation.

- A. Investors might be unwilling to support the company despite its financial instability.
- B. The difficulty in attracting investors must be linked to the company's unstable finances.
- C. One probable reason for the company's struggle to gain investors is its financial situation.
- D. If the company's financial situation were more stable, it couldn't attract more investors.

Read the passage carefully.

1. Although there is not a simple answer, scientists and environmentalists are developing new ideas to address the plastic problem. Some scientists are working on developing biodegradable replacements for plastics. A group of researchers from Harvard created a plastic-like substance made from shrimp shells. In Indonesia, a company replaced plastic bags and soap wrappers with packaging made from seaweed.

2. Instead of engineering plastic replacements, others are taking on the collection of plastics in landfills and oceans. Microbiologists from Pakistan tried using mushroom enzymes to break down plastics in garbage dumps more quickly. Engineers in the Netherlands developed a nearly 2,000-foot-long ocean garbage truck, which travels the waters and collects plastics. Known as System 001, this ocean trash collector is heading to the Great Pacific Garbage Patch for some cleanup. A nonprofit organization called The Plastic Bank pays community members for plastics that they collect. By incentivising plastic pick-ups, The Plastic Bank prevents these materials from ending up in the ocean and recycles the collected plastics into new products. Environmentalists also recommend that citizens can take action to decrease their consumption of ever-convenient plastics. Environmentalists urge citizens to reduce their use of single-use plastics, plastics used once and then tossed. Worldwide, 73% of beach litter comes from single-use plastics, like plastic straws, cups, bags, and utensils, reports National Geographic.

3. Secondly, environmentalists encourage individuals to recycle plastics. Recycled plastics can be repurposed into new products - suitcases, furniture, new bottles, laundry detergent, and much more. But it is important to sort recyclables from trash carefully. Tom Szaky, CEO of a recycling company, said, "Typically, 50% of what you put in your recycling bin is never recycled. It's sorted and thrown out. This is partly due to user error, a common problem which occurs when people place unrecyclable materials into recycling bins."

Choose an option (A, B, C or D) that best answer each question from 46 to 50.

Câu 46:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

What is the main idea of the passage?

- A. The negative effects of plastic pollution on the environment.
- B. Various efforts and solutions to tackle the plastic pollution crisis.
- C. The benefits of replacing traditional plastics with biodegradable materials.
- D. The role of individual actions in solving the plastic waste problem.

Câu 47:

What does the word **others** in paragraph 2 refer to?

- A. Scientists and environmentalists
- B. New ideas
- C. Plastic replacements
- D. Plastics

Câu 48:

What does the word **incentivising** probably mean?.

- A. encouraging
- B. preventing
- C. ending
- D. reducing

Câu 49:

Which of the following is NOT true according to the passage?

- A. Shrimp shells and seaweed were used as plastic replacements.
- B. Mushroom enzymes were used to help plastics decompose faster.
- C. The Plastic Bank lends people money for plastic pick-up.
- D. According to the National Geographic, nearly three quarters of garbage on the beach are single-use plastics.

Câu 50:

Who built a vehicle that collects plastics in oceans?

- A. A group of researchers from Harvard
- B. Microbiologists from Pakistan
- C. Engineers in the Netherlands
- D. An Indonesian company

Read the passage carefully.

1. Although there is not a simple answer, scientists and environmentalists are developing new ideas to address the plastic problem. Some scientists are working on developing biodegradable replacements for plastics. A group of researchers from Harvard created a plastic-like substance made

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

from shrimp shells. In Indonesia, a company replaced plastic bags and soap wrappers with packaging made from seaweed.

2. Instead of engineering plastic replacements, **others** are taking on the collection of plastics in landfills and oceans. Microbiologists from Pakistan tried using mushroom enzymes to break down plastics in garbage dumps more quickly. Engineers in the Netherlands developed a nearly 2,000-foot-long ocean garbage truck, which travels the waters and collects plastics. Known as System 001, this ocean trash collector is heading to the Great Pacific Garbage Patch for some cleanup. A nonprofit organization called The Plastic Bank pays community members for plastics that they collect. By **incentivising** plastic pick-ups, The Plastic Bank prevents these materials from ending up in the ocean and recycles the collected plastics into new products. Environmentalists also recommend that citizens can take action to decrease their consumption of ever-convenient plastics. Environmentalists urge citizens to reduce their use of single-use plastics, plastics used once and then tossed. Worldwide, 73% of beach litter comes from single-use plastics, like plastic straws, cups, bags, and utensils, reports National Geographic.

3. Secondly, environmentalists encourage individuals to recycle plastics. Recycled plastics can be repurposed into new products - suitcases, furniture, new bottles, laundry detergent, and much more. But it is important to sort recyclables from trash carefully. Tom Szaky, CEO of a recycling company, said, "Typically, 50% of what you put in your recycling bin is never recycled. It's sorted and thrown out. This is partly due to user error, a common problem which occurs when people place unrecyclable materials into recycling bins."

Choose an option (A, B, C or D) that best answer each question from 51 to 55.

Câu 51:

Why do environmentalists emphasize the careful sorting of recyclables from trash?

- A. Proper sorting ensures recyclable things are not thrown out.
- B. Recycling companies accept all types of waste, so sorting is unnecessary.
- C. Most plastic waste is automatically recycled regardless of how it is sorted.
- D. Throwing trash into recycling bins increases the chances of all waste being recycled.

Câu 52:

What could be inferred from the passage?

- A. System 001 has cleaned up the Great Pacific Garbage Patch.
- B. Half of the materials in recycling bins are unrecyclable.
- C. Plastics that are recycled can be made into any product.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- D. The plastic problems have been successfully addressed.

Câu 53:

According to paragraph 1, what has happened in some oil producing countries?

- A. The supply of oil is unpredictable.
- B. They are unwilling to sell their oil anymore.
- C. They are not producing as much oil as they used to.
- D. Global warming is more severe here than in other countries.

Câu 54:

What is the purpose of Smart Grid technology according to the first paragraph?

- A. To encourage households to install solar panels and wind turbines.
- B. To help the industry better manage power generation and demand.
- C. To completely replace traditional electricity sources with renewable energy.
- D. To reduce overall electricity consumption by limiting power usage.

Câu 55:

Which of the following is NOT a benefit of Smart Grid technology to consumers?

- A. It can reduce the amount of energy needed to power appliances.
- B. It can tell them how much energy each appliance is using.
- C. It can allow them to turn appliances on and off when they are not at home.
- D. It can reduce their electricity bills.

Read the passage carefully.

1. The upcoming decades will bring significant changes in energy supply and consumption. As some major oil-producing countries have already reached 'peak oil' and concerns about global warming rise, many nations are prioritizing the transition to a low-carbon economy, which will transform electricity supply and usage. Firstly, there will be an increase in overall demand, as consumers switch from oil and gas to electricity to power their homes and vehicles. Secondly, there will be an increase in power generation, not only in terms of how much is generated, but also how it is generated, as there is growing electricity generation from renewable sources. There is also likely more electricity generation centres, as households and communities take up the opportunity to install photovoltaic cells and small scale wind turbines. To meet these challenges, countries are investing in Smart Grid

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

technology. This system aims to provide the electricity industry with a better understanding of power generation and demand, and to use this information to create a more efficient power network.

2. Smart meters can be integrated with the internet or telephone networks. This connectivity enables customers to control their appliances from a distance. For instance, individuals can turn devices on or off remotely, providing added convenience. Overall, the system offers significant benefits in managing energy usage. By analyzing real-time data, it allows for better decision-making. This technology not only improves efficiency but also supports cost savings. Ultimately, the integration of smart technology will enhance user experience and system management.

3. The coming decades will bring significant shifts in energy supply and usage. A problem is the fact that many renewable power generation sources are located in remote areas, such as windy uplands and coastal regions, where there is currently a lack of electrical infrastructure. New infrastructures therefore must be built. Thankfully, with improved smart technology, this can be done more efficiently by reducing the reinforcement or construction costs.

4. Although Smart Technology is still in its infancy, pilot schemes to promote and test it are already underway. Consumers are currently testing the new smart meters which can be used in their homes to manage electricity use. There are also a number of demonstrations being planned to show how the smart technology could practically work, and trials are in place to test the new electrical infrastructure. It is here where Smart Technology is likely to be promoted first, utilising a range of sustainable power sources, transport solutions and an infrastructure for charging electrically powered vehicles. The infrastructure is already changing fast.

Choose an option (A, B, C or D) that best answer each question from 56 to 60.

Câu 56:

The word 'underway' in paragraph 6 is closest in meaning to _____

- A. in progress B. complete C. permanent D. beneficial

Câu 57:

The word "this" in paragraph 3 refers to _____.

- A. renewable power generation B. reducing the reinforcement
C. building new infrastructure D. shifts in energy supply and usage

Câu 58:

Which of the following best summarizes paragraph 4?

- A. Upcoming decades will see major shifts in energy supply and consumption.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. Smart technology trials and demonstrations are currently underway for consumers.
- C. Energy transitions require new infrastructure, aided by efficient smart technology.
- D. New system reduces costs, improves energy management, and enhances convenience.

Câu 59:

Which of the following is TRUE according to the passage?

- A. Renewable power generation sources are found in urban areas.
- B. Despite being in its early stages, pilot schemes for Smart Technology are already in progress.
- C. Some major oil-producing countries have yet to reach 'peak oil' as concerns about global warming increase.
- D. The new computer system will not significantly reduce operational and maintenance costs.

Câu 60:

What is the main idea of the passage?

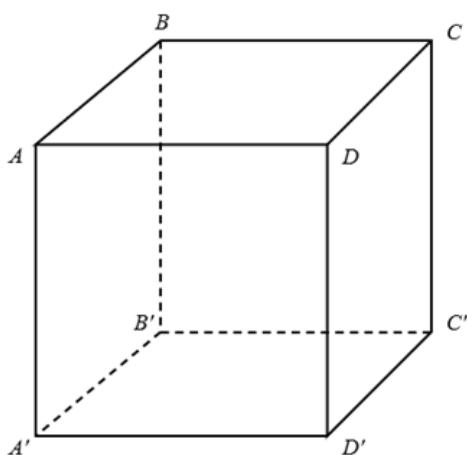
- A. The shift to a low-carbon economy is changing energy supply and use.
- B. Smart technology is replacing traditional electricity sources worldwide.
- C. Consumers are the primary force behind the shift to renewable energy.
- D. The main challenge of renewable energy is its high cost and inefficiency.

Học tương tác **S-REAL** trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 2: TOÁN HỌC

Câu 61:

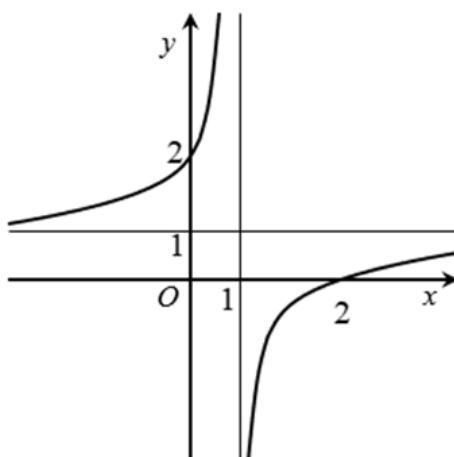
Cho hình hộp chữ nhật $ABCD.A'B'C'D'$ có diện tích các mặt $ABCD, BCC'B', CDD'C'$ lần lượt là $2a^2, 3a^2, 6a^2$. Góc giữa đường thẳng BD' và mặt phẳng $(ABCD)$ bằng α



- A. $\tan \alpha = \frac{1}{\sqrt{3}}$. B. $\tan \alpha = \frac{3}{\sqrt{5}}$. C. $\tan \alpha = \frac{\sqrt{5}}{3}$. D. $\tan \alpha = \sqrt{3}$.

Câu 62:

Hàm số nào sau đây có đồ thị như hình vẽ?



- A. $y = \frac{2x-1}{x-1}$. B. $y = \frac{x+2}{x-1}$. C. $y = \frac{x-2}{x-1}$. D. $y = \frac{x-1}{x+1}$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 63:

Rút gọn biểu thức $Q = b^{\frac{5}{3}} : \sqrt[3]{b}$ với $b > 0$ ta được

- A. $Q = b^{\frac{-4}{3}}$. B. $Q = b^{\frac{4}{3}}$. C. $Q = b^{\frac{5}{9}}$. D. $Q = b^2$.

Câu 64:

Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m trên đoạn $[-2025; 2025]$ để phương trình $2\sin 2x + (m-1)\cos 2x = m+1$ có nghiệm?

- A. 2027. B. 2024. C. 4048. D. 4046.

Câu 65:

Tập nghiệm của bất phương trình $(3^{2x} - 9) \left(3^x - \frac{1}{27} \right) \sqrt{3^{x+1} - 1} \leq 0$ chứa bao nhiêu số nguyên?

- A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

Câu 66:

Cho hàm số $y = 4x + 2\cos 2x$ có đồ thị là (C) . Hoành độ của các điểm trên (C) mà tại đó tiếp tuyến của (C) song song hoặc trùng với trực hoành là

- A. $x = \frac{\pi}{4} + k\pi (k \in \mathbb{Z})$. B. $x = \frac{\pi}{2} + k\pi (k \in \mathbb{Z})$.
 C. $x = \pi + k\pi (k \in \mathbb{Z})$. D. $x = k2\pi (k \in \mathbb{Z})$.

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 67 - 68:

Cho hình lăng trụ đứng tam giác $ABC.A'B'C'$. Biết rằng $AB = AC = 3$, $\widehat{BAC} = 120^\circ$ và số đo của góc nhị diện $[A, B'C', A']$ bằng 30° .

Câu 67:

Tính thể tích của khối lăng trụ

- A. $\frac{4\sqrt{3}}{3}$. B. $\frac{3\sqrt{3}}{4}$. C. $\frac{8}{9}$. D. $\frac{9}{8}$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 68:

Tính khoảng cách giữa đường thẳng BC và mặt phẳng $(AB'C')$.

- A. $\frac{1}{2}$. B. $\frac{1}{3}$. C. $\frac{3}{4}$. D. $\frac{2}{3}$.

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 69 - 70:

Trong không gian chọn hệ trục tọa độ cho trước (đơn vị đo là km), Rada 1 phát hiện máy bay chiến đấu di chuyển với vận tốc và có hướng không đổi từ điểm $A(30,15,25)$ đến điểm $B(40,10,15)$ trong 2 phút.

Câu 69:

Hỏi vận tốc của máy bay là bao nhiêu?

- A. 250 km/h . B. 75 km/h . C. 450 km/h . D. 300 km/h

Câu 70:

Nếu máy bay tiếp tục giữ nguyên vận tốc và hướng bay thì tọa độ của máy bay sau 4 phút tiếp theo là:

- A. $(60;0;-5)$. B. $(20;20;15)$. C. $(60;0;5)$. D. $(20;5;15)$.

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 71 - 72:

Cho hàm số $y = |x^3 - 2x - 5|$

Câu 71:

Đồ thị hàm số đã cho có bao nhiêu điểm cực trị

- A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

Câu 72:

Biết phương trình tiếp tuyến của đồ thị hàm số $y = |x^3 - 2x - 5|$ tại điểm có hoành độ $x_0 = 1$ là $y = ax + b$. Tính giá trị nhỏ nhất của biểu thức $T(m) = m^2 + am + b$.

- A. $\frac{27}{4}$. B. $\frac{-27}{4}$. C. $\frac{29}{4}$. D. $\frac{-29}{4}$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 73 - 74:

Trong một tiết học môn Thể chất, thầy giáo cho các bạn tiến hành chạy nước rút 60 m. Bảng dưới đây ghi lại thông tin về thời gian chạy của các bạn theo từng mốc như sau:

Thời gian (giây)	[8;9)	[9;10)	[10;11)	[11;12)	[12;13)
Số học sinh	2	12	15	7	4

Câu 73:

Nhóm chứa mốc của mẫu số liệu trên là:

- A. [10;11) B. [11;12) C. [9;10) D. [12;13)

Câu 74:

Tứ phân vị thứ nhất của mẫu số liệu trên là:

- A. 9,33. B. 9,67. C. 10,33. D. 10,67

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 75 - 77:

Một nhóm gồm 10 học sinh trong đó có 7 học sinh nam và 3 học sinh nữ.

Câu 75:

Có bao nhiêu cách chọn 3 học sinh để phân công công việc lau bảng, quét dọn và đổ rác.

- A. 120. B. 360. C. 320. D. 720.

Câu 76:

Chọn ngẫu nhiên 3 học sinh từ nhóm 10 học sinh đó đi lao động. Tính xác suất để trong 3 học sinh được chọn có ít nhất một học sinh nữ.

- A. $\frac{2}{3}$. B. $\frac{17}{48}$. C. $\frac{17}{24}$. D. $\frac{4}{9}$.

Câu 77:

Chọn ngẫu nhiên 4 học sinh từ nhóm 10 học sinh đó đi lao động. Tính xác xuất để số học sinh đi lao động có số học sinh nam nhiều hơn học sinh nữ.

- A. $\frac{2}{3}$. B. $\frac{1}{3}$. C. $\frac{3}{4}$. D. $\frac{1}{2}$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 78 - 79:

Cho hàm số $f(x) = \frac{x^2 + (m-1)x - 10}{x + 2m}$, với m là tham số thực.

Câu 78:

Khi $m = 2$, đồ thị hàm số có đường tiệm cận xiên là

- A. $y = x - 2$. B. $y = x + 2$. C. $y = x + 3$. D. $y = x - 3$.

Câu 79:

Tìm số giá trị nguyên của tham số m để đồ thị hàm số $y = f(x)$ có khoảng cách giữa hai điểm cực trị không lớn hơn $10\sqrt{10}$

- A. 7. B. 8. C. 9. D. 10.

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 80 - 81:

Một vật bắt đầu chuyển động thẳng từ trạng thái đứng yên, có vận tốc là một hàm số liên tục theo thời gian $v(t)$ (m/s). Trong 18 giây đầu tiên, vật chuyển động với hàm số gia tốc theo thời gian là $a(t) = \frac{1}{3}t - 2$ (m/s^2).

Câu 80:

Hàm số thể hiện vận tốc của vật trong 18 giây đầu tiên là:

- A. $v(t) = \frac{1}{6}t^2 + 2t + 9$ B. $v(t) = \frac{1}{6}t^2 + 2t$ C. $v(t) = \frac{1}{6}t^2 - 2t$ D.

$$v(t) = \frac{1}{6}t^2 - 2t - 7$$

Câu 81:

Kể từ giây thứ 18, vật chuyển động chậm dần đều và dừng hẳn ở giây thứ 30. Quãng đường mà vật đi được kể từ lúc bắt đầu chuyển động cho đến lúc dừng hẳn là

- A. $108m$. B. $94m$. C. $120m$. D. $116m$.

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 82 - 83:

Cho một cấp số nhân có $u_1 = 1$.

Câu 82:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Khi $u_4 = 27$, tổng 2025 số hạng đầu tiên của cấp số nhân là

A. $S_{2025} = \frac{3^{2025} - 1}{4}$. B. $S_{2025} = \frac{1 - 3^{2025}}{2}$. C. $S_{2025} = \frac{3^{2025} - 1}{2}$. D. $S_{2025} = \frac{1 - 3^{2025}}{4}$.

Câu 83:

Tìm công bội q để $4u_2 + 5u_3$ đạt giá trị nhỏ nhất

A. $q = -\frac{4}{5}$. B. $q = \frac{4}{5}$. C. $q = \frac{2}{5}$. D. $q = -\frac{2}{5}$.

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 84 - 85:

Cho hàm số $f(x) = 9^x - 2(2m+1)3^x + 3(4m-1)$, với m là tham số thực.

Câu 84:

Khi $m=0$, phương trình $f(x)=0$ có số nghiệm là

A. 0. B. 1. C. -1 D. 3.

Câu 85:

Phương trình $f(x)=0$ có hai nghiệm thực x_1, x_2 thỏa mãn $(x_1+2)(x_2+2)=12$. Khi đó m thuộc khoảng nào sau đây

A. $(3; 9)$. B. $(9; +\infty)$ C. $(1; 3)$. D. $(-2; 0)$.

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 86 - 87:

Cho phương trình $\log_9 x^2 - \log_3(6x-1) = -\log_3 m$, với m là tham số thực

Câu 86:

Khi $m=3$, phương trình có nghiệm là

A. $\frac{1}{3}$. B. $-\frac{1}{3}$. C. $-\frac{2}{3}$. D. $\frac{2}{3}$.

Câu 87:

Có tất cả bao nhiêu giá trị nguyên của m để phương trình đã cho có nghiệm?

A. 7. B. 6. C. 5. D. Vô số.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 88 - 90:

Trong mặt phẳng tọa độ Oxy, cho ba điểm $A(1; -2), B(2; 2), C(-3; 1)$.

Câu 88:

Phương trình tham số của đường thẳng đi qua hai điểm A, C .

A. $\begin{cases} x = 3t - 1 \\ y = -4t + 2 \end{cases}, t \in \mathbb{R}$

B. $\begin{cases} x = 3t - 1 \\ y = 4t - 2 \end{cases}, t \in \mathbb{R}$

C. $\begin{cases} x = t + 3 \\ y = -2t + 4 \end{cases}, t \in \mathbb{R}$

D. $\begin{cases} x = -4t + 1 \\ y = 3t - 2 \end{cases}, t \in \mathbb{R}$

Câu 89:

Tam giác ABD vuông tại D thì điểm D khi chuyển trên đường nào dưới đây

A. $5x + 3y + 3 = 0$.

B. $x - 2y - 1 = 0$.

C. $\left(x - \frac{3}{2}\right)^2 + y^2 = \frac{10}{4}$

D. $\left(x + \frac{3}{2}\right)^2 + y^2 = \frac{25}{16}$

Câu 90:

Phương trình đường trung trực của đoạn thẳng BC là:

A. $5x - y - 1 = 0$.

B. $5x + y - 1 = 0$.

C. $5x + y + 1 = 0$.

D. $5x - y + 1 = 0$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 3: TƯ DUY KHOA HỌC

3.1. LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

Dựa vào các thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi sau từ câu 91 đến câu 94:

Điền các số từ 1 đến 9 lần lượt vào 9 ô vuông loại 3x3 như hình:

A	B	C
D	E	F
G	H	I

Xét theo hàng ngang, hàng dọc và đường chéo thì

- Số 1 ở vị trí D và không đứng cạnh số 2 và số 3.
- Số 2 không đứng cạnh số 3, số 4 và số 5;
- Số 3 không đứng cạnh số 4 và số 5;
- Số 4 không đứng cạnh số 5 và số 6;
- Số 5 không đứng cạnh số 6 và số 7.

Câu 91:

Số 2 và 3 có thể ở vị trí nào?

- A. B và F. B. F và I. C. C và F. D. C và I.

Câu 92:

Số 4 và 5 có thể ở vị trí nào?

- A. A và G. B. B và H. C. E và F. D. G và I.

Câu 93:

Nếu số 4 ở vị trí A thì số 6 ở vị trí nào?

- A. G. B. H. C. D. D. F.

Câu 94:

Nếu số 4 ở vị trí A điều kiện nào sau đây giúp ta hoàn thành bảng?

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Số 2 và 3 đều đứng cạnh số 8.
- B. Số 2 và 3 đều đứng cạnh số 7.
- C. Số 2 và 3 đều đứng cạnh số 7 và số 9.
- D. Số 2 và 3 đều đứng cạnh số 8 và số 9.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau từ câu 95 đến câu 98:

Vòng tứ kết Champions League có sự góp mặt của 8 đội bóng đến từ 4 quốc gia, đó là: Italia gồm có 3 đội bóng là H, L và K, Tây Ban Nha gồm có 2 đội bóng là M và N, Anh gồm có 2 đội bóng là X và Y, Đức gồm có 1 đội bóng là T. Dựa theo thành tích của vòng đấu trước, 8 đội bóng trên được chia làm hai nhóm hạt giống, nhóm thứ nhất gồm có: L, M, X và T; nhóm thứ hai gồm có: H, K, Y và N. Cứ 2 đội bóng khác nhau lập thành 1 cặp đấu loại trực tiếp. Các cặp đấu được chia thỏa mãn những điều kiện sau:

- Các đội bóng cùng quốc gia không đấu với nhau.
- Mỗi đội bóng ở nhóm hạt giống thứ nhất đấu với một đội bóng ở nhóm hạt giống thứ hai.
- Có đúng một cặp đấu giữa đội bóng Anh và Ý.
- M không đấu với đội bóng Anh.

Câu 95:

4 cặp đấu tứ kết có thể là

- A. M – K, X – H, L – Y, T – N.
- B. L – N, X – H, M – Y, T – K.
- C. T – Y, M – X, N – H, L – K.
- D. X – K, M – H, L – N, T – Y.

Câu 96:

Nếu L đấu với Y thì cặp đấu nào sau đây chắc chắn diễn ra?

- A. T – H.
- B. M – K.
- C. X – N.
- D. M – Y.

Câu 97:

Nếu T không đấu với đội bóng Ý thì điều nào sau đây luôn đúng?

- A. Có 2 đội bóng có thể đấu với T.
- B. Chỉ có 1 đội bóng có thể đấu với X.
- C. M chắc chắn đấu với H.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- D. N chấn chấn đấu với L.

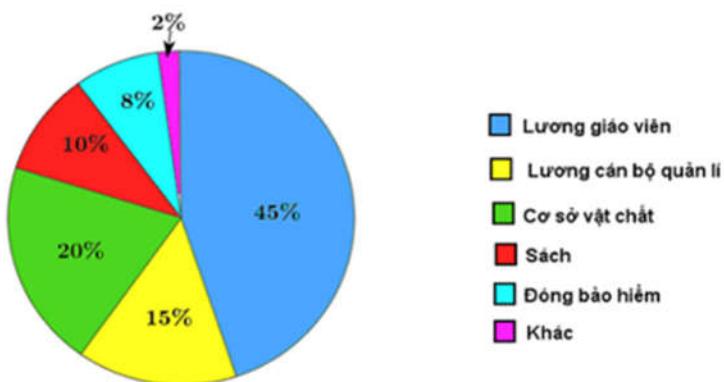
Câu 98:

Nếu 2 trong 4 đội bóng vượt qua vòng tứ kết là H và X thì 2 đội còn lại vượt qua vòng tứ kết có thể là?

- A. T và K. B. M và T. C. M và K. D. T và Y.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau từ câu 99 đến câu 102:

PHÂN BỐ CHI PHÍ CỦA MỘT TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂM 2019



Theo thống kê của một trường phổ thông về những khoảng dự trù phân bổ kinh phí năm 2019 được mô tả bởi biểu đồ trên, tổng số tiền trường này dự trù phải chi là 2 tỉ đồng, tăng khoảng 200 triệu so với năm 2018. Do đó, tổng số tiền chi cho mua sách năm 2019 sẽ tăng 38 triệu so với năm 2018.

Câu 99:

Chi phí dự trù năm 2019 tăng bao nhiêu so với năm 2018

- A. 11,1% B. 13,5% C. 12,3% D. 13,1%

Câu 100:

Trong năm 2019, trường phổ thông đó phải chi bao nhiêu tiền cho lương cán bộ quản lí ?

- A. 900 triệu đồng B. 300 triệu đồng C. 400 triệu đồng D. 200 triệu đồng

Câu 101:

Lương chi cho cán bộ quản lí ít hơn lương chi cho giáo viên bao nhiêu phần trăm?

- A. 15%. B. 30%. C. 10%. D. 67%.

Câu 102:

Trong năm 2018, nhà trường đã dành khoảng bao nhiêu phần trăm tổng lượng chi vào mua sách?

- A. 10%. B. 15%. C. 9%. D. 12%.

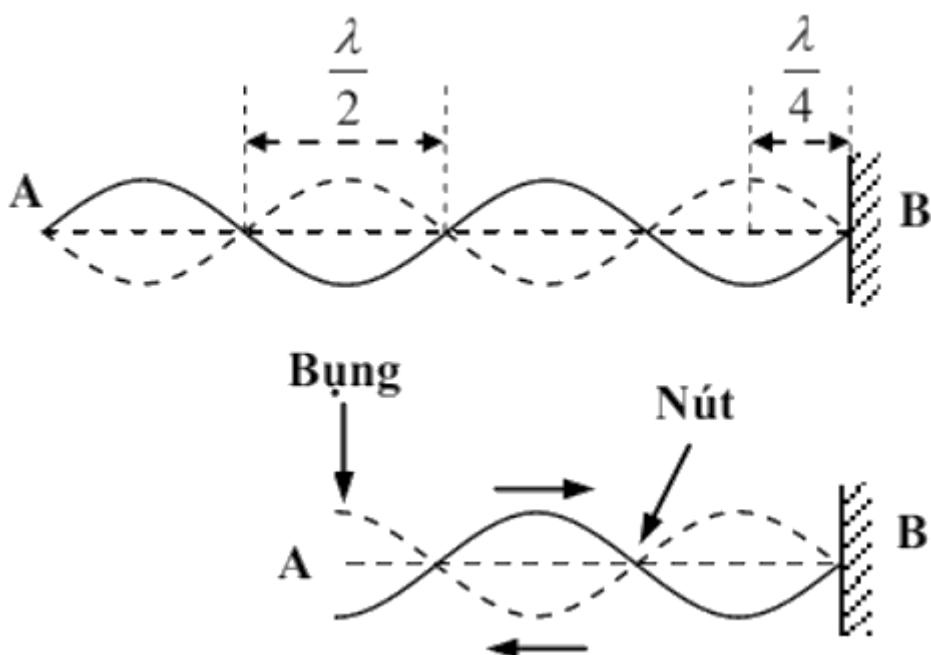
Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

3.2. SUY LUẬN KHOA HỌC

Dựa vào thông tin dưới đây và trả lời các câu hỏi từ câu 103 - 105:

Trong vật lý, sóng dừng, hay còn được gọi là sóng đứng, sóng tĩnh là một loại sóng dao động theo thời gian nhưng có biên độ đỉnh sóng không di chuyển trong không gian. Biên độ đỉnh của dao động sóng tại bất kỳ điểm nào trong không gian là một hằng số không đổi với thời gian. Các phần tử điểm mà tại đó biên độ là tối thiểu được gọi là các nút sóng và các phần tử có biên độ tối đa được gọi là các bụng sóng.

- Ta có thể quan sát hình ảnh sóng dừng trên dây:



Với hai đầu cố định thì chiều dài của đoạn dây để xảy ra sóng dừng là: $l = k \frac{\lambda}{2}$

Với một đầu cố định một đầu tự do thì chiều dài của đoạn dây để xảy ra sóng dừng là: $l = (2k + 1) \frac{\lambda}{4}$

Câu 103:

Nhận xét nào sau đây sai khi nói về sóng dừng trên sợi dây:

- A. Khoảng thời gian giữa hai lần liên tiếp sợi dây duỗi thẳng là nửa chu kì
- B. Khoảng cách giữa điểm nút và điểm bụng liền kề là một phần tư bước sóng
- C. Khi xảy ra sóng dừng, không có sự truyền năng lượng

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. Hai điểm đối xứng nhau qua một điểm nút luôn dao động cùng pha

Câu 104:

Sóng dừng xảy ra trên dây với hai đầu cố định dài 90cm. Tần số của nguồn là 10Hz thì thấy trên dây có 2 bụng sóng. Xác định vận tốc truyền sóng trên dây:

- A. 7m/s B. 8m/s C. 9m/s D. 10m/s

Câu 105:

Người ta tạo sóng dừng trên một sợi dây căng giữa 2 điểm cố định. Hai tần số gần nhau nhất cùng tạo ra sóng dừng trên dây là 525 Hz và 600 Hz. Tần số nhỏ nhất tạo ra sóng dừng trên dây đó là:

- A. 75 Hz. B. 125 Hz. C. 50 Hz. D. 100 Hz.

Dựa vào thông tin dưới đây và trả lời các câu hỏi từ câu 106 - 108:

Trong công nghiệp, quá trình điện phân nóng chảy NaCl để sản xuất Na được thực hiện trong bình điện phân Downs. Hỗn hợp NaCl và CaCl₂ được cho vào bình điện phân. Quá trình điện phân nóng chảy NaCl diễn ra ở khoảng 600°C với cường độ dòng điện 40 000A (giả thiết không đổi).

Cho biết

- Biểu thức tính điện lượng: $Q = I \times t = n_e \times F$, trong đó:

Q là điện lượng (C)

I là cường độ dòng điện (A)

t là thời gian (tính theo s)

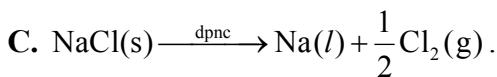
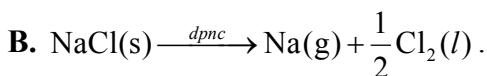
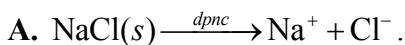
F là hằng số Faraday, $F = 96500 \text{ C/mol}$

n_e là số electron trao đổi trong mỗi quá trình oxi hóa – khử tại mỗi điện cực.

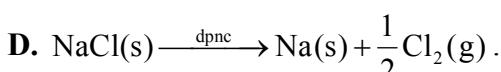
- Điểm nóng chảy của Na là khoảng 98°C, điểm sôi là khoảng 883°C.

Câu 106:

Phương trình điện phân nóng chảy NaCl là



Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn



Câu 107:

Nhận định nào dưới đây là sai khi nói về quá trình điện phân nóng chảy NaCl?

- A. Thời gian điện phân càng lâu thì khối lượng Na thu được càng lớn.
- B. Cường độ dòng điện càng lớn thì khối lượng Na thu được càng lớn.
- C. Số electron trao đổi càng nhiều thì khối lượng Na thu được càng ít.
- D. Điện phân nóng chảy NaCl tiêu tốn nhiều năng lượng.

Câu 108:

Nếu bình điện phân trên thực hiện phản ứng điện phân nóng chảy NaCl trong 24 giờ thì khối lượng Na thu được là bao nhiêu kg với hiệu suất quá trình điện phân là 90%?

- A. 654,8 kg.
- B. 741,3 kg.
- C. 228,8 kg.
- D. 823,7 kg.

Dựa vào thông tin dưới đây và trả lời các câu hỏi từ câu 109 - 111:

Cá tra (*Pangasianodon hypophthalmus*) là loài cá có giá trị kinh tế cao, được nuôi với diện tích và sản lượng lớn ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Hiện nay, tình hình biến đổi khí hậu đang diễn biến phức tạp, sự gia tăng nhiệt độ gây ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của động vật thủy sản vùng nhiệt đới.

Một nghiên cứu đã được thực hiện nhằm xác định ảnh hưởng của nhiệt độ đến các chỉ tiêu sinh lý và tăng trưởng của cá tra trong giai đoạn từ cá bột lên cá hương (giai đoạn thường có tỷ lệ sống thấp khi ương ngoài thực tế), từ đó tìm ra mức nhiệt độ phù hợp trong ương cá tra bột giúp tăng năng suất, tỷ lệ sống và đạt hiệu quả cao. Cá ở các lô thí nghiệm được nuôi và cho ăn trong điều kiện tương tự nhau, chỉ khác ở yếu tố nhiệt độ.

Điều kiện nhiệt độ (°C)	Mật độ bạch cầu (nghìn tb/mm ³)	Nồng độ cortisol (ng/mL)	Khối lượng (g)	Tỷ lệ sống sót (%)
24	144	92.7	2.09	22.5
27	107	89.2	6.91	32.5
30	111	92.5	9.09	29
33	84.9	107	8.58	27
36	76.65	111	2.47	23

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Bảng. Ảnh hưởng của nhiệt độ lên các chỉ số sinh lý và sự tăng trưởng của cá tra bột sau 60 ngày

(Nghiên cứu “ẢNH HƯỞNG CỦA NHIỆT ĐỘ LÊN CHỈ TIÊU SINH LÝ, TĂNG TRƯỞNG VÀ HOẠT TÍNH ENZYME TIÊU HÓA CỦA CÁ TRA (*Pangasianodon hypophthalmus*) GIAI ĐOẠN CÁ BỘT LÊN CÁ HƯƠNG”, Đỗ Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị Kim Hà, Nguyễn Minh Ngọc, Nguyễn Tính Em, Toyoji Kaneko và Nguyễn Thanh Phương)

Câu 109:

Điều kiện nhiệt độ tối ưu nhất để cá tra bột tăng trưởng về khối lượng là:

- A:** 27°C **B:** 30°C **C:** 33°C **D:** 36°C

Câu 110:

Cortisol là một trong những yếu tố thể hiện mức độ “stress” (căng thẳng) của cá khi môi trường sống thay đổi. Khi cá bị stress, nồng độ cortisol sẽ tăng nhanh giúp bảo vệ cơ thể bằng cách huy động năng lượng và vật chất cho các quá trình sinh lý, sinh hóa bên trong. Cho các nhận định sau:

- I. Nhiệt độ cao làm giảm mức độ căng thẳng của cá tra
 - II. Mức độ căng thẳng của cá có thể ảnh hưởng tới tỷ lệ sống sót
 - III. Nhiệt độ càng thấp, mức độ căng thẳng của cá tra càng giảm
 - IV. Nhiệt độ thấp 24°C hoặc cao trên 33°C sẽ gây stress cho cá

Theo bài đọc, các nhận định đúng là:

- A.** (I), (II) **B.** (III), (IV) **C.** (I), (III) **D.** (III), (IV)

Câu 111:

Khi nhiệt độ môi trường tăng từ 30°C lên 36°C, mật độ bạch cầu trong cơ thể cá tra thay đổi như thế nào?

- A. Tăng dần.
B. Giảm dần.
C. Không thay đổi.
D. Ban đầu giảm, sau đó tăng.

Dựa vào thông tin dưới đây và trả lời các câu hỏi từ câu 112 - 114:

Tình hình lao động, việc làm quý IV/2024 có nhiều dấu hiệu khởi sắc so với quý trước và cùng kỳ năm trước. Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên của cả nước quý IV/2024 ước tính là 53,2 triệu người, tăng 390,1 nghìn người so với quý trước và tăng 625,3 nghìn người so với cùng kỳ năm trước. Tính chung năm 2024, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên là gần 53,0 triệu người, tăng 575,4 nghìn người so với năm trước.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động quý IV/2024 là 2,22%, giảm 0,01 điểm phần trăm so với quý trước và giảm 0,04 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động năm 2024 là 2,24%, giảm 0,04 điểm phần trăm so với năm trước, trong đó khu vực thành thị là 2,53%; khu vực nông thôn là 2,05%.

(*Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2024, Tổng Cục Thống kê Việt Nam*)

Câu 112:

Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên của cả nước quý III/2024 là

- A. 52,8 triệu người.
- B. 53,7 triệu người.
- C. 54,0 triệu người.
- D. 55,8 triệu người.

Câu 113:

Tỷ lệ thất nghiệp (%) trong độ tuổi lao động được tính bằng

- A. (Số người thất nghiệp trong độ tuổi lao động × Lực lượng lao động trong độ tuổi lao động) : 100.
- B. (Số người thất nghiệp trong độ tuổi lao động : Lực lượng lao động trong độ tuổi lao động) × 100.
- C. (Số người thất nghiệp trong độ tuổi lao động - Lực lượng lao động trong độ tuổi lao động) × 100.
- D. (Số người thất nghiệp trong độ tuổi lao động + Lực lượng lao động trong độ tuổi lao động) : 100.

Câu 114:

Năm 2023, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên là bao nhiêu triệu người?

- A. 50,2 triệu người.
- B. 53,3 triệu người.
- C. 52,4 triệu người.
- D. 53,2 triệu người.

Đọc đoạn tư liệu và trả lời các câu hỏi dưới đây từ câu 115 đến câu 117

"Bước vào thế kỷ XIX - XX, Đông Nam Á chịu tác động sâu sắc từ quá trình thực dân hóa của các nước phương Tây. Các quốc gia như Việt Nam, Indonesia, Myanmar, Philippines... lần lượt trở thành thuộc địa, kéo theo sự thay đổi mạnh mẽ về kinh tế, chính trị và xã hội. Tuy nhiên, từ giữa thế kỷ XX, sau khi giành được độc lập, Đông Nam Á đã có những bước phát triển quan trọng trong công cuộc hiện đại hóa. Các nước trong khu vực chuyển đổi từ nền kinh tế nông nghiệp sang công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế. Việc thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) năm 1967 là một

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

dấu mốc quan trọng, thể hiện tinh thần đoàn kết và hợp tác nhằm đưa khu vực phát triển bền vững, giữ vững an ninh, ổn định và nâng cao vị thế trên trường quốc tế.”

(Trần Quốc Vượng (Chủ biên), Lịch sử Đông Nam Á, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2008)

Câu 115:

Trong thế kỷ XIX - XX, Đông Nam Á chịu tác động chủ yếu từ yếu tố nào?

- A. Sự phát triển của nền kinh tế công nghiệp.
- B. Quá trình thực dân hóa của các nước phương Tây.
- C. Sự phô biến của Phật giáo và Ân Độ giáo.
- D. Ảnh hưởng từ phong trào đấu tranh giành độc lập ở châu Âu.

Câu 116:

Một trong những thay đổi lớn của Đông Nam Á sau khi giành độc lập vào giữa thế kỷ XX là gì?

- A. Quay lại nền kinh tế nông nghiệp tự cung tự cấp.
- B. Tăng cường công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế.
- C. Đóng cửa với thế giới để bảo vệ nền kinh tế nội địa.
- D. Chịu ảnh hưởng hoàn toàn từ các cường quốc phương Tây.

Câu 117:

Việc thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) vào năm 1967 có ý nghĩa gì đối với khu vực?

- A. Thúc đẩy tinh thần đoàn kết và hợp tác, hướng đến phát triển bền vững.
- B. Giúp Đông Nam Á trở thành khu vực kinh tế giàu nhất thế giới.
- C. Đưa Đông Nam Á trở thành một liên minh quân sự hùng mạnh.
- D. Xóa bỏ hoàn toàn ảnh hưởng của các cường quốc phương Tây trong khu vực.

Đọc thông tin dưới đây và trả lời các câu hỏi từ câu 118 đến câu 120:

Để có thể tồn tại và phát triển, tìm ra định hướng kinh doanh cho doanh nghiệp của mình thì phải có một kế hoạch kinh doanh cụ thể. Kế hoạch này giúp doanh nghiệp nắm bắt tình hình thực tế và đưa ra những định hướng trong tương lai. Nó giúp doanh nghiệp xác định được mục tiêu, chiến lược, thị trường, khách hàng, đối thủ cạnh tranh, nội lực của doanh nghiệp, đưa ra phương hướng kinh doanh và phương thức thực hiện.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Kế hoạch là trọng tâm của việc hoạch định kinh doanh, lập kế hoạch giúp có tầm nhìn tốt hơn cho việc kinh doanh trong tương lai. Nếu không có kế hoạch thì việc điều chỉnh công việc rất khó và gây khó khăn trong việc phục hồi công việc. Việc lập kế hoạch kinh doanh là một bước quan trọng để tạo nền tảng cho quá trình thực hiện mục tiêu có tính thực tế của doanh nghiệp.

Câu 118:

Thông tin trên đề cập đến nội dung nào dưới đây?

- A. Vai trò của việc lập kế hoạch kinh doanh.
- B. Vai trò của việc xác định mục tiêu trong kinh doanh.
- C. Vai trò của việc xác định chiến lược kinh doanh.
- D. Vai trò của việc xác định nội dung công việc kinh doanh.

Câu 119:

Việc phân tích rủi ro và giải pháp giảm thiểu khi xây dựng kế hoạch kinh doanh sẽ giúp gì cho chủ thể kinh doanh?

- A. Dự báo và phân tích các rủi ro có thể xảy ra và dự kiến giải pháp khắc phục.
- B. Dự kiến những rủi ro về nhân sự và đề xuất giải pháp khi ký hợp đồng nhân sự.
- C. Dự kiến được những rủi ro có thể đến từ thiên tai và đề xuất giải pháp khắc phục.
- D. Dự kiến những vấn đề rủi ro trong cạnh tranh với doanh nghiệp và giải pháp khắc phục.

Câu 120:

Một doanh nghiệp vừa và nhỏ gặp khó khăn trong việc phục hồi sau đại dịch do không có kế hoạch kinh doanh rõ ràng. Dựa trên thông tin đã nêu, doanh nghiệp cần làm gì để khắc phục và phát triển ổn định trong tương lai?

- A. Tập trung xây dựng một kế hoạch kinh doanh cụ thể, bao gồm mục tiêu, chiến lược, thị trường và phương hướng thực hiện.
- B. Tăng chi phí quảng cáo để thu hút khách hàng trong ngắn hạn.
- C. Cắt giảm nhân sự để tiết kiệm chi phí vận hành.
- D. Mở rộng nhanh chóng thị trường kinh doanh để tạo lợi nhuận lớn.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

BẢNG ĐÁP ÁN

Đề 1

PHẦN 1: SỬ DỤNG NGÔN NGỮ

1.1: TIẾNG VIỆT

1. A	2. C	3. B	4. D	5. B	6. A	7. A	8. D	9. C	10. B
11. B	12. A	13. D	14. A	15. C	16. A	17. A	18. C	19. A	20. D
21. B	22. A	23. B	24. C	25. A	26. A	27. D	28. A	29. A	30. A

1.2: TIẾNG ANH

31. A	32. C	33. A	34. A	35. B	36. B	37. B	38. B	39. C	40. C
41. A	42. B	43. A	44. C	45. B	46. B	47. B	48. D	49. B	50. B
51. B	52. A	53. C	54. A	55. B	56. C	57. C	58. A	59. A	60. A

PHẦN 2: TOÁN HỌC

61. B	62. C	63. A	64. A	65. C	66. C	67. B	68. A	69. C	70. A
71. B	72. B	73. C	74. A	75. D	76. C	77. B	78. C	79. A	80. D
81. D	82. B	83. B	84. B	85. C	86. A	87. D	88. C	89. B	90. A

PHẦN 3: TƯ DUY KHOA HỌC

3.1. LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

91. C	92. A	93. C	94. B	95. A	96. A	97. C	98. A	99. B	100. B
101. D	102. A								

3.2. SUY LUẬN KHOA HỌC

103. A	104. C	105. B	106. C	107. D	108. C	109. C	110. D	111. D	112. B
113. D	114. A	115. B	116. C	117. A	118. B	119. C	120. A		

Học tương tác **S-REAL** trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đề 2
PHẦN 1: SỬ DỤNG NGÔN NGỮ
1.1: TIẾNG VIỆT

1. B	2. C	3. B	4. A	5. C	6. D	7. C	8. C	9. A	10. C
11. B	12. C	13. C	14. C	15. B	16. B	17. B	18. A	19. C	20. D
21. B	22. D	23. D	24. B	25. B	26. A	27. B	28. A	29. D	30. C

1.2: TIẾNG ANH

31. B	32. A	33. C	34. B	35. A	36. B	37. C	38. B	39. A	40. B
41. D	42. A	43. B	44. A	45. C	46. D	47. A	48. C	49. C	50. C
51. A	52. B	53. D	54. D	55. A	56. B	57. B	58. A	59. D	60. B

PHẦN 2: TOÁN HỌC

61. A	62. C	63. A	64. D	65. D	66. D	67. C	68. B	69. D	70. B
71. A	72. D	73. A	74. B	75. C	76. C	77. A	78. B	79. C	80. B
81. C	82. B	83. C	84. B	85. B	86. D	87. A	88. A	89. C	90. A

PHẦN 3: TƯ DUY KHOA HỌC
3.1. LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

91. D	92. D	93. C	94. B	95. B	96. B	97. A	98. D	99. B	100. A
101. C	102. D								

3.2. SUY LUẬN KHOA HỌC

103. D	104. A	105. D	106. B	107. C	108. A	109. A	110. C	111. D	112. C
113. A	114. D	115. C	116. B	117. A	118. A	119. A	120. B		

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đề 3
PHẦN 1: SỬ DỤNG NGÔN NGỮ
1.1: TIẾNG VIỆT

1. A	2. B	3. B	4. D	5. B	6. B	7. B	8. A	9. B	10. C
11. B	12. A	13. A	14. C	15. C	16. D	17. A	18. A	19. A	20. D
21. C	22. B	23. A	24. C	25. A	26. B	27. A	28. C	29. B	30. A

1.2: TIẾNG ANH

31. D	32. D	33. B	34. C	35. C	36. C	37. B	38. A	39. D	40. C
41. B	42. A	43. A	44. D	45. C	46. C	47. A	48. C	49. A	50. C
51. A	52. B	53. A	54. B	55. B	56. D	57. C	58. D	59. A	60. A

PHẦN 2: TOÁN HỌC

61. C	62. A	63. C	64. C	65. D	66. B	67. A	68. B	69. C	70. B
71. C	72. C	73. A	74. C	75. D	76. B	77. A	78. C	79. B	80. D
81. A	82. C	83. B	84. A	85. B	86. A	87. C	88. C	89. A	90. A

PHẦN 3: TƯ DUY KHOA HỌC
3.1. LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

91. C	92. D	93. D	94. C	95. B	96. D	97. C	98. D	99. B	100. D
101. B	102. C								

3.2. SUY LUẬN KHOA HỌC

103. A	104. A	105. C	106. C	107. A	108. D	109. B	110. D	111. A	112. A
113. B	114. C	115. B	116. B	117. B	118. B	119. B	120. A		

Học tương tác **S-REAL** trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đề 4
PHẦN 1: SỬ DỤNG NGÔN NGỮ
1.1: TIẾNG VIỆT

1. B	2. B	3. D	4. A	5. B	6. C	7. D	8. B	9. D	10. D
11. B	12. D	13. C	14. D	15. C	16. C	17. C	18. B	19. B	20. B
21. B	22. C	23. B	24. C	25. C	26. B	27. B	28. D	29. D	30. D

1.2: TIẾNG ANH

31. D	32. A	33. B	34. D	35. B	36. D	37. D	38. B	39. A	40. A
41. B	42. B	43. A	44. A	45. D	46. C	47. B	48. C	49. C	50. B
51. A	52. C	53. D	54. C	55. C	56. D	57. B	58. C	59. C	60. A

PHẦN 2: TOÁN HỌC

61. B	62. B	63. C	64. B	65. B	66. D	67. D	68. D	69. D	70. B
71. B	72. B	73. D	74. C	75. D	76. A	77. C	78. B	79. B	80. A
81. C	82. D	83. A	84. C	85. C	86. C	87. B	88. C	89. C	90. A

PHẦN 3: TƯ DUY KHOA HỌC
3.1. LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

91. B	92. B	93. C	94. D	95. D	96. B	97. D	98. D	99. B	100. A
101. C	102. D								

3.2. SUY LUẬN KHOA HỌC

103. A	104. D	105. B	106. C	107. A	108. B	109. D	110. B	111. A	112. B
113. A	114. C	115. B	116. B	117. B	118. C	119. C	120. A		

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đề 5
PHẦN 1: SỬ DỤNG NGÔN NGỮ
1.1: TIẾNG VIỆT

1. A	2. B	3. C	4. A	5. B	6. A	7. C	8. A	9. D	10. B
11. B	12. C	13. C	14. C	15. C	16. D	17. C	18. D	19. C	20. C
21. C	22. C	23. B	24. D	25. B	26. B	27. A	28. A	29. D	30. C

1.2: TIẾNG ANH

31. D	32. D	33. A	34. C	35. A	36. A	37. C	38. A	39. B	40. B
41. C	42. D	43. A	44. B	45. C	46. B	47. A	48. A	49. C	50. C
51. A	52. B	53. C	54. B	55. A	56. A	57. C	58. B	59. B	60. A

PHẦN 2: TOÁN HỌC

61. B	62. C	63. B	64. A	65. B	66. A	67. D	68. C	69. C	70. A
71. B	72. A	73. A	74. B	75. D	76. C	77. A	78. D	79. B	80. C
81. A	82. C	83. D	84. B	85. C	86. A	87. C	88. D	89. C	90. B

PHẦN 3: TƯ DUY KHOA HỌC
3.1. LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

91. D	92. A	93. D	94. A	95. D	96. C	97. D	98. D	99. A	100. B
101. D	102. C								

3.2. SUY LUẬN KHOA HỌC

103. D	104. C	105. A	106. C	107. C	108. B	109. B	110. D	111. B	112. A
113. B	114. C	115. B	116. B	117. A	118. A	119. A	120. A		

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

LỜI GIẢI CHI TIẾT

Đề 1

PHẦN 1: SỬ DỤNG NGÔN NGỮ

1.1: TIẾNG VIỆT

Câu 1:

Cho đoạn trích và trả lời câu hỏi sau:

Sự tích con éch thường kể về một con éch tự phụ, cho mình là nhất, thường xuyên khinh thường các loài vật khác. Với vẻ ngoài xấu xí và tiếng kêu ồm ộp, con éch càng tỏ ra kiêu căng và hống hách.

Một hôm, con éch gặp một con trâu to lớn. Nó không những không sợ hãi mà còn chế giễu trâu là chậm chạp, lười biếng. Trâu chỉ cười khẩy và không đáp lại.

Thấy vậy, éch càng lấn tới, nó nhảy lên lưng trâu và kêu toáng lên: “Ta đây là vua của muôn loài, ai cũng phải sợ ta!” Trâu vẫn điềm tĩnh, nhưng khi qua một vũng nước lớn, nó đột ngột dừng lại và lặn xuống. Con éch không kịp trở tay, bị rơi xuống nước và trở thành bữa ăn ngon miệng cho một con rắn.

(Truyện cười dân gian, *Sự tích con éch*)

Nội dung của văn bản trên là gì?

- A. Tự cao tự đại sẽ dẫn đến thất bại.
- B. Sự khôn ngoan và điềm tĩnh vượt qua mọi thử thách.
- C. Bài học về lòng kiêu ngạo và sự khiêm nhường.
- D. Sự khôn ngoan của loài trâu.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

Trong câu chuyện “Sự tích con éch”, con éch là hình mẫu của sự tự cao tự đại. Nó luôn cho mình là “vua của muôn loài”, thường xuyên chế giễu và coi thường những loài vật khác, đặc biệt là con trâu to lớn. Dù biết trâu là loài vật mạnh mẽ và to lớn, con éch vẫn tỏ ra kiêu căng, tự cho mình là kẻ mạnh mẽ nhất.

Thông qua câu chuyện này, tác giả muốn truyền đạt một thông điệp: sự tự cao tự đại, khi không biết tự nhìn nhận đúng khả năng của mình, sẽ dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng. Mặc dù éch có thể mạnh mẽ trong môi trường của mình, nhưng khi đối diện với thử thách vượt quá khả năng, nó đã phải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

trả giá đắt.

Vì vậy, đáp án A — “Tự cao tự đại sẽ dẫn đến thất bại” là chính xác nhất, vì câu chuyên phản ánh rõ ràng hậu quả của sự kiêu ngạo và thiếu tự kiềm điêm.

Câu 2:

Cho đoạn trích và trả lời câu hỏi sau:

“Hà Nội, mùa hè năm ấy, nóng bức đến ngột ngạt. Nhưng cái nóng không phải là cái nóng của mùa hè bình thường. Nó là cái nóng của sự đổ nát, của những mảnh tường vỡ, của những con phố vắng tanh. Cái nóng ấy như thiêu đốt tâm hồn con người, khiến họ cảm thấy ngột ngạt, bức bối.

Những ngôi nhà cổ kính, những con phố sầm uất ngày nào giờ đây đã trở nên hoang tàn, đổ nát. Những mảnh tường vỡ vụn, những mái nhà thủng lỗ chõ, những cánh cửa bung ra... tất cả tạo nên một khung cảnh hoang tàn, tiêu điều.

Nhưng giữa những đổ nát ấy, vẫn còn đó những mầm sống xanh tươi. Những cây bàng cổ thụ vẫn đứng hiên ngang trước gió, những bông hoa tím biếc vẫn e áp nở giữa những đống đổ nát. Và hơn hết, vẫn còn đó những con người Hà Nội, với tất cả sự kiên cường, bất khuất. Họ vẫn bám trụ, vẫn lao động, vẫn nuôi dưỡng hy vọng vào một ngày mai tươi sáng.”

(Ma Văn Kháng, *Mùa hè lạnh*)

Câu “Nhưng giữa những đổ nát ấy, vẫn còn đó những mầm sống xanh tươi” muốn nhấn mạnh điều gì?

- A. Cảnh vật thiên nhiên vẫn tươi đẹp dù bao quanh là sự tàn phá.
- B. Hà Nội vẫn còn những con người kiên cường, bất khuất.
- C. Trong sự tàn phá, vẫn nảy sinh hy vọng và sức sống mới.
- D. Cái nóng mùa hè không thể làm suy yếu sức sống của con người.

Đáp án C

Hướng dẫn giải

Câu “Nhưng giữa những đổ nát ấy, vẫn còn đó những mầm sống xanh tươi” là hình ảnh biểu tượng cho sự sống và hy vọng dù trong hoàn cảnh khó khăn, tàn tạ. Dù Hà Nội đang phải đối diện với sự đổ nát và hoang tàn, nhưng vẫn có sự sống mới mọc lên, như những cây bàng cổ thụ vững vàng, những bông hoa tím biếc e áp nở. Điều này thể hiện một thông điệp mạnh mẽ về sự kiên cường, sức sống mãnh liệt, và niềm hy vọng vào tương lai tươi sáng, bất chấp hoàn cảnh khắc nghiệt.

Câu 3:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

“Con tàu này lên Tây Bắc anh đi chăng?

Bạn bè đi xa, anh giữ trời Hà Nội

Anh có nghe gió ngàn đang rú gọi

Ngoài cửa ô? Tàu đón những vầng trăng.”

(Chế Lan Viên, Tiếng hát con tàu)

- A. Thơ lục bát.
B. Thơ tự do.
C. Thơ thất ngôn bát cú.
D. Thơ song thất lục bát.

Đáp án B

Hướng dẫn giải

Đoạn thơ “Tiếng hát con tàu” của tác giả Chế Lan Viên được viết theo thể thơ tự do. Không tuân theo bất kỳ quy tắc nào về số câu, số chữ hay vần điệu của các thể thơ truyền thống như lục bát, thất ngôn bát cú, song thất lục bát. Câu thơ đầu 9 chữ, 3 câu thơ sau 8 chữ.

Câu 4:

Cho đoạn trích và trả lời câu hỏi sau:

“Ngày xuân, trong phủ có hội lớn, người xem rất đông. Tử Văn cũng theo mọi người đến xem. Đến giữa hội, có một đám múa lân, múa rồng, múa sư tử rất vui. Tới lượt múa lân, con lân múa rất khéo, lúc thì lộn đầu, lúc thì lộn người, lúc thì nhảy lên nhảy xuống. Có lúc nó còn giả bộ như muốn cắn người khiến cho mọi người cười ồ lên.

Tử Văn đứng xem rất thích thú. Bỗng nhiên, con lân quay lại phía Tử Văn, há mồm ra định cắn. Tử Văn giật mình lui lại. Lúc ấy, mặt nạ của con lân tuột ra, để lộ ra một khuôn mặt trắng trẻo, xinh đẹp của một cô gái. Cô gái đó nhìn Tử Văn và mỉm cười.”

Dòng nào sau đây thể hiện đặc trưng hình thức nghệ thuật của văn bản trên?

- A. Sử dụng biện pháp tu từ nhân hóa.
B. Dùng nhiều diễn tích, diễn cốt.
C. Dùng thủ pháp tương phản.
D. Dùng yếu tố kỳ ảo, bất ngờ.

Đáp án D

Hướng dẫn giải

Trong đoạn văn, sự bất ngờ xảy ra khi con lân (một hình ảnh gắn liền với múa lân trong các lễ hội truyền thống) đột ngột tuột mặt nạ, để lộ ra một cô gái xinh đẹp. Đây là một yếu tố kỳ ảo, tạo sự bất

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

ngờ và lôi cuốn người đọc, đồng thời làm nổi bật sự giao thoa giữa thế giới thực và thế giới kỳ ảo trong văn bản. Điều này giúp tạo dựng một không khí huyền bí, lạ lùng cho câu chuyện.

A. Sử dụng biện pháp tu từ nhân hóa. Phân tích:

Biện pháp nhân hóa là khi tác giả miêu tả sự vật, hiện tượng, đồ vật hay loài vật như con người, mang tính cách, hành động của con người.

Trong đoạn văn trên, con lân được mô tả là có hành động rất sinh động như “lộn đầu”, “lộn người”, “nhảy lên nhảy xuống”, thậm chí còn “giả bộ như muốn cắn người” khiến mọi người cười. Tuy nhiên, con lân không phải là đối tượng được nhân hóa hoàn toàn. Con lân vẫn là một con vật, chỉ có hành động lợn múa được mô tả một cách sinh động và hoạt náo, không phải là hành động mang tính người. Chính vì vậy, biện pháp nhân hóa không phải là hình thức nghệ thuật chủ yếu trong đoạn văn này. Kết luận: Đáp án A là sai.

B. Dùng thủ pháp tương phản. Phân tích:

Tương phản là khi tác giả sử dụng hai yếu tố đối lập nhau, tạo sự nổi bật, mênh mông, hoặc tạo sự bất ngờ. Ví dụ: ánh sáng - bóng tối, vui - buồn, tốt - xấu.

Mặc dù đoạn văn có một số yếu tố đối lập, như sự vui vẻ của hội xuân và sự bất ngờ khi mặt nạ của con lân tuột ra để lộ khuôn mặt cô gái, nhưng không có sự tương phản rõ ràng giữa hai yếu tố đối lập. Thực tế, đoạn văn không tập trung vào đối lập giữa các yếu tố mà chủ yếu mô tả sự bất ngờ và yếu tố kỳ ảo. Kết luận: Đáp án B là sai.

C. Sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ. Phân tích:

Ẩn dụ là việc dùng một sự vật, hiện tượng để chỉ một sự vật, hiện tượng khác, không sử dụng từ “như” hoặc “là”. Ví dụ: “Biển lửa” là ẩn dụ chỉ sự cháy lớn, dữ dội. Trong đoạn văn này, không có sự sử dụng ẩn dụ rõ ràng. Tác giả miêu tả sự việc rất cụ thể, không dùng hình ảnh mang tính tượng trưng hoặc chỉ ra một sự vật khác qua ẩn dụ. Từ “con lân” không phải là ẩn dụ mà chỉ là một hình thức biểu diễn trong lễ hội. Kết luận: Đáp án C là sai.

D. Dùng yếu tố kỳ ảo, bất ngờ. Phân tích:

Yếu tố kỳ ảo là khi tác phẩm đưa ra những sự kiện, tình huống bất ngờ, không thể giải thích theo lẽ thường, tạo nên không khí huyền bí. Trong đoạn văn trên, sự bất ngờ xảy ra khi mặt nạ của con lân tuột ra, và lộ ra khuôn mặt của cô gái. Đây là một yếu tố kỳ ảo, bởi lẽ con lân bỗng nhiên hóa thành một cô gái xinh đẹp trong bối cảnh lễ hội vui tươi, hoàn toàn không giống những gì người ta có thể tưởng tượng trước đó. Sự thay đổi bất ngờ này chính là điểm nhấn kỳ ảo trong câu chuyện. → Kết luận: Đáp án D là đúng.

Câu 5:

Cho đoạn thơ và trả lời câu hỏi sau:

194

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.



SSSTUDY.VN



0339 793 147

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

“Từ áy trong tôi bừng nắng hạ

Mặt trời soi sáng những đường xa

Ôi! Quê hương, tình yêu thiết tha

Mẹ là đất nước, là dòng sông”

(Thanh Hải, *Những mùa xuân nho nhỏ*)

Trong đoạn thơ trên, hình ảnh “mặt trời soi sáng những đường xa” tượng trưng cho điều gì?

- A. Niềm vui, hạnh phúc của tuổi trẻ.
- B. Sự giác ngộ về tình yêu quê hương.
- C. Khát vọng hòa nhập với cuộc sống hiện đại.
- D. Mong muốn được đi xa, khám phá thế giới.

Đáp án B

Hướng dẫn giải

Đáp án B là đáp án chính xác nhất. Hình ảnh “mặt trời soi sáng những đường xa” tượng trưng cho sự giác ngộ của tác giả về tình yêu quê hương đất nước. Ánh mặt trời tượng trưng cho sự sáng suốt, giúp tác giả nhìn rõ hơn về giá trị của quê hương, của mẹ.

Các đáp án còn lại:

A: Niềm vui, hạnh phúc của tuổi trẻ là một cảm xúc chung, nhưng hình ảnh mặt trời trong đoạn thơ mang ý nghĩa sâu sắc hơn.

C: Khát vọng hòa nhập với cuộc sống hiện đại không phải là chủ đề chính của đoạn thơ.

D: Mong muốn được đi xa khám phá thế giới cũng không phải là ý nghĩa chính của hình ảnh này.

Câu 6:

Cho đoạn trích và trả lời câu hỏi sau:

“Cô Scout, em có biết tại sao người ta lại gọi ông Radley là ‘con ma’ không?” Jem hỏi tôi. Tôi lắc đầu. “Bởi vì ông ta không bao giờ ra khỏi nhà. Ông ta sống một mình trong căn nhà đó từ khi cha mẹ mất. Người ta nói rằng ông ta đã giấu dao vào người một cậu bé. Từ đó, ông ta không bao giờ ra ngoài nữa.” Jem nói bằng giọng bí hiểm.”

(Harper Lee, *Giết con chim nhại*)

Dòng nào sau đây miêu tả đúng điểm nhìn trần thuật trong đoạn văn trên?

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Điểm nhìn của ngôi thứ nhất.
- C. Điểm nhìn của ngôi thứ ba hạn tri.

- B. Điểm nhìn của ngôi thứ ba toàn tri.
- D. Điểm nhìn của ngôi thứ hai.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

A. Điểm nhìn của ngôi thứ nhất: Trong đoạn văn, người kể xung “tôi” (Scout), đây là dấu hiệu rõ ràng của điểm nhìn ngôi thứ nhất. Người kể chuyện là nhân vật trong câu chuyện, trực tiếp trải nghiệm và cảm nhận các sự kiện. Đáp án A là đúng.

Việc sử dụng ngôi kể thứ nhất trong đoạn trích này đã tạo nên một hiệu ứng rất đặc biệt. Người đọc như được hòa mình vào thế giới của Scout, cùng cô bé khám phá những điều bí ẩn xung quanh ngôi làng. Đồng thời, nó cũng giúp chúng ta hiểu rõ hơn về tâm lý của trẻ thơ, về sự tò mò, sợ hãi và lòng trắc ẩn của những đứa trẻ trước những điều chưa biết.

B. Điểm nhìn của ngôi thứ ba toàn tri: Nếu là ngôi thứ ba toàn tri, người kể sẽ biết và kể được mọi suy nghĩ và cảm xúc của tất cả các nhân vật trong câu chuyện. Tuy nhiên, trong đoạn văn này, người kể chỉ cung cấp những cảm xúc và suy nghĩ của bản thân (Scout) mà không biết đến suy nghĩ của Jem hay các nhân vật khác. Đáp án B là sai.

C. Điểm nhìn của ngôi thứ ba hạn tri: Điểm nhìn ngôi thứ ba hạn tri là khi người kể chỉ biết một phần về các nhân vật, không phải là toàn bộ. Tuy nhiên, trong đoạn văn này, người kể trực tiếp kể câu chuyện dưới góc nhìn của bản thân (ngôi thứ nhất), không phải từ góc nhìn của ngôi thứ ba. Đáp án C là sai.

D. Điểm nhìn của ngôi thứ hai: Điểm nhìn ngôi thứ hai dùng đại từ “bạn”, “cậu” để hướng trực tiếp vào người đọc hoặc nhân vật khác. Tuy nhiên, đoạn văn này không sử dụng đại từ ngôi thứ hai mà là ngôi thứ nhất. → Đáp án D là sai.

Câu 7:

Cho đoạn trích và trả lời câu hỏi sau:

“Chí Phèo say rượu, là một cơn lốc điên cuồng qua làng. Gặp ai hắn cũng chửi, chửi trời, chửi đất, chửi cả làng Vũ Đại. Rồi hắn chửi mình, chửi những người đã làm cho hắn thành ra như thế này. Hắn chửi bằng một giọng khàn khàn, chua ngoa, lại chế giễu đến tận cùng. Cái gì trong hắn cũng muốn phá tan, muốn tiêu diệt. Hắn như một con thú dữ bị thương, điên cuồng phá phách.”

(Nam Cao, *Chí Phèo*)

Dựa vào đoạn văn trên, đưa lý do vì sao Chí Phèo lại trở nên như vậy?

- A. Do bị xã hội ruồng bỏ.
- B. Do bản tính xấu xa.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

C. Do ảnh hưởng của bạn bè xấu.

D. Do muốn trả thù xã hội.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

Nguyên nhân sâu xa: Chí Phèo trở thành một con người tàn ác, điên loạn chính là do xã hội phong kiến bất công, tàn bạo đã đẩy anh ta vào con đường tội lỗi. Anh ta bị tước đoạt quyền làm người, bị xã hội ruồng bỏ, không có cơ hội để làm lại cuộc đời.

Phân tích các đáp án còn lại:

B. Do bản tính xấu xa: Đây là một cách nhìn phiến diện và đơn giản hóa vấn đề. Bản chất con người không ai là xấu xa ngay từ đầu, mà do hoàn cảnh sống và những tác động từ xã hội.

C. Do ảnh hưởng của bạn bè xấu: Mặc dù bạn bè có thể ảnh hưởng đến một phần hành vi của con người, nhưng nguyên nhân chính khiến Chí Phèo trở nên như vậy là do xã hội.

D. Do muốn trả thù xã hội: Mặc dù Chí Phèo có ý muốn trả thù xã hội, nhưng đây chỉ là một biểu hiện của sự căm phẫn và tuyệt vọng, chứ không phải là nguyên nhân gốc rễ.

Kết luận: Chí Phèo là một nhân vật bi kịch, là nạn nhân của xã hội phong kiến. Câu chuyện của Chí Phèo không chỉ là câu chuyện của một cá nhân mà còn là câu chuyện của cả một tầng lớp xã hội bị áp bức, bóc lột.

Câu 8:

Cho đoạn thơ và trả lời câu hỏi sau:

“Anh lại về trong nỗi nhớ của đêm

Cánh chim lạc những ngày gió nổi

Bờ bãi buồn cô đơn rong ruổi

Tìm đâu nhân gian hạnh phúc lẫn bình yên?

Anh lại về trong nỗi nhớ sâu mênh

Con tim đau đì tật cùng trời cuối đất

Ta ôm chặt không thời gian tuột mất

Dù thời gian vẫn đi cuối đất cùng trời”

(Báo Vietnamnet, Tìm)

Trong đoạn thơ trên, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào để miêu tả nỗi nhớ da diết của nhân vật trữ tình?

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. So sánh. B. Nhân hóa. C. Điện từ. D. Cả A, B và C.

Đáp án D

Hướng dẫn giải

Trong đoạn thơ này, tác giả đã sử dụng rất nhiều biện pháp tu từ để tạo nên hiệu quả nghệ thuật cao, đặc biệt là để miêu tả nỗi nhớ da diết của nhân vật trữ tình:

So sánh: “Con tim đau đớn tận cùng trời cuối đất” - so sánh nỗi đau trong tim nhân vật với khoảng cách vô tận của trời và đất, nhấn mạnh sự đau khổ tột cùng.

Nhân hóa: “Cánh chim lạc những ngày gió nổi”, “Bờ bãi buồn cô đơn rong ruổi” - nhân hóa cánh chim, bờ bãi để chúng cũng mang nỗi buồn, sự cô đơn như con người, tăng thêm sự đồng cảm.

Điện từ: “Anh lại về”, “Nỗi nhớ” được lặp lại nhiều lần, tạo nên âm hưởng trầm buồn, nhấn mạnh nỗi nhớ da diết, ám ảnh của nhân vật.

Các biện pháp tu từ này kết hợp với nhau tạo nên một bức tranh cảm xúc sâu lắng, thể hiện rõ nỗi nhớ da diết, sự cô đơn và khát khao được tìm thấy hạnh phúc của nhân vật trữ tình.

Câu 9:

Cho đoạn thơ và trả lời câu hỏi sau:

*“Khi con tu hú gọi bầy
 Lúa vàng chín dưới đồng đầy
 Hương thơm lúa mới gợi lòng
 Bầy chim chiêp chiêp ra đồng
 Lúa chín vàng, cây xanh um
 Từng giọt mồ hôi rơi xuống
 Mặt trời lên cao chói chang Nắng gieo hạt xuống lòng ta”*

(Tô Hữu, Khi con tu hú)

Dòng nào sau đây **không** phản ánh đúng không khí và cảm xúc trong đoạn thơ trên?

- A. Khung cảnh mùa vụ bội thu, trù phú.
 B. Tâm trạng lao động hăng say, đầy nhiệt huyết.
 C. Không khí vui tươi, nhẹ nhàng, thư thái.
 D. Sự kết hợp giữa thiên nhiên và con người trong lao động.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án C

Hướng dẫn giải

A. Khung cảnh mùa vụ bội thu, trù phú: Đoạn thơ miêu tả khung cảnh mùa thu hoạch, với hình ảnh lúa vàng chín, cây xanh um, thể hiện sự bội thu và trù phú của mùa màng. Đáp án A là đúng.

B. Tâm trạng lao động hăng say, đầy nhiệt huyết: Hình ảnh “từng giọt mồ hôi rơi xuống” và “mặt trời lên cao chói chang” cho thấy sự lao động vất vả, hăng say của con người dưới ánh nắng gắt. Đáp án B là đúng.

C. Không khí vui tươi, nhẹ nhàng, thư thái: Mặc dù đoạn thơ miêu tả thiên nhiên tươi đẹp, nhưng không khí chính là sự lao động vất vả, với mồ hôi và sức nóng của mặt trời, không phải là sự thư thái hay vui tươi nhẹ nhàng. Vì vậy, đáp án C là sai.

D. Sự kết hợp giữa thiên nhiên và con người trong lao động: Hình ảnh con tu hú, lúa vàng, chim bay ra đồng, kết hợp với hình ảnh lao động miệt mài, thể hiện mối quan hệ hài hòa giữa thiên nhiên và con người trong lao động sản xuất. Đáp án D là đúng.

Câu 10:

Cho đoạn trích và trả lời câu hỏi sau:

“Mẹ tôi âu yếm nắm lấy tay tôi, đi chậm chậm. Chân mẹ tôi dẫm trên lá khô xác xác. Mẹ bảo: “Con còn nhớ trò chơi nhảy lò cò không? Lúc đó chúng mình cứ nhảy qua nhảy lại trên những viên gạch hồng ấy, vui lắm phải không con?” Tôi không trả lời mẹ vì tôi đang cố gắng kìm néo những giọt nước mắt sắp sửa lăn trên má.

Và cũng như đứa con bé bỏng ngày nào, tôi thấy những cảm giác trong sáng, hồn nhiên bỗng lại trỗi dậy trong tôi một cách mãnh liệt. Tôi thấy mình thật nhỏ bé, thật yếu đuối trước tình mẫu tử thiêng liêng.”

(Nguyễn Hồng, Trong lòng mẹ)

Dòng nào sau đây **không** phản ánh đúng cảm xúc của người con trong đoạn văn trên?

- A. Cảm giác tiếc nuối về thời gian qua đi.
- B. Tâm trạng đau khổ, day dứt về sự trưởng thành.
- C. Niềm hạnh phúc khi được mẹ quan tâm, yêu thương.
- D. Cảm giác bé bỏng, yếu đuối trước tình mẫu tử thiêng liêng.

Đáp án B

Hướng dẫn giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Cảm giác tiếc nuối về thời gian qua đi: Đoạn văn thể hiện sự nhớ lại những kỷ niệm thời thơ ấu, điều này mang đến cảm giác tiếc nuối về thời gian đã qua. Đáp án A là đúng.
- B. Tâm trạng đau khổ, day dứt về sự trưởng thành: Mặc dù người con cảm thấy mình nhỏ bé và yếu đuối, nhưng không có sự đau khổ hay day dứt rõ rệt về sự trưởng thành. Cảm giác chính là sự mềm yếu trước tình yêu thương của mẹ. Vì vậy, đáp án B là sai.
- C. Niềm hạnh phúc khi được mẹ quan tâm, yêu thương: Hình ảnh mẹ âu yếm nắm tay và trò chuyện với con thể hiện rõ tình cảm yêu thương, quan tâm sâu sắc của mẹ đối với con. Đáp án C là đúng.
- D. Cảm giác bé bõng, yếu đuối trước tình mẫu tử thiêng liêng: Người con cảm thấy mình nhỏ bé, yếu đuối khi đối diện với tình mẫu tử thiêng liêng, điều này phản ánh đúng cảm xúc trong đoạn văn. Đáp án D là đúng.

Câu 11:

Cho đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

Thợ Cang cưới cô Huyền rồi thì gia tư càng ngày càng thêm nở nang. Ban đầu Cang mướn có một căn nhà phố mở xưởng sửa xe hơi. Cuộc làm ăn lần lần thêm phát đạt; cái xưởng nhỏ lần lần nở ra lớn, phải thêm một căn, rồi thêm một căn nữa, rốt cuộc xưởng xe hóa ra một hằng toát, vừa bán xe mới, vừa sửa xe cũ, vừa trữ đồ phụ tùng, thợ thày giúp việc trong hằng kề đến số chục. Cách 8 năm trước, Cang cho con là Nghiệp đi qua Pháp học rồi Cang mới lo với bè ăn ở cho gia đình. Nhơn dịp người ta bán miếng đất nằm giáp với đất của cha vợ, Cang liền ra tiền mà mua đặng mở cuộc ở ra cho rộng lớn. Đất mua rồi, Cang với mướn vẽ bản đồ đặng cất nhà. Phải phá cái nhà nhỏ của ông Ba Chánh mà cất lại một cái nhà lớn nằm chánh giữa vuông đất, bây giờ rộng bằng hai, nhò đã mua thêm. Phía trước có chùa một cái sân lớn cho xe ra vô thuận tiện. Phía sau nhà chánh, thì cất thêm nhà tiệc với nhà tắm riêng, rồi mới tới nhà bếp. Bên mặt thì cất nhà để xe. Bên trái thì đào một cái giếng rồi chung quanh dọn đất để làm rẫy mà trồng rau cải.

(Hồ Biểu Chánh, *Bức thư hối hận*)

- A. Thợ Cang cưới cô Huyền rồi cuộc sống gia đình không thay đổi nhiều, chỉ có xưởng xe hơi là phát triển.
- B. Thợ Cang mua đất và cất nhà mới để mở rộng cuộc sống gia đình, bao gồm cả xưởng và các tiện nghi khác.
- C. Thợ Cang chỉ quan tâm đến việc phát triển xưởng xe hơi mà không lo đến nhà cửa và gia đình.
- D. Thợ Cang mua đất mới chỉ để mở rộng xưởng xe hơi, không có sự thay đổi nào về nhà cửa.

Đáp án B

Hướng dẫn giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đoạn văn miêu tả sự phát triển trong cuộc sống của Thợ Cang sau khi cưới cô Huyền. Đặc biệt, sự phát triển đó không chỉ dừng lại ở việc mở rộng xưởng sửa xe hơi mà còn bao gồm việc mua đất và xây dựng một ngôi nhà mới rộng lớn cho gia đình, với các tiện nghi đầy đủ như nhà tiệc, nhà tắm, sân cho xe, nhà để xe và khu đất trồng rau cài.

- Đáp án A: “Thợ Cang cưới cô Huyền rồi cuộc sống gia đình không thay đổi nhiều, chỉ có xưởng xe hơi là phát triển.” Sai: Mặc dù xưởng xe hơi phát triển mạnh, nhưng đoạn văn không chỉ đề cập đến xưởng mà còn nói rõ về việc Thợ Cang mua đất, xây dựng nhà cửa mới và cải thiện điều kiện sống cho gia đình. Do đó, câu này không đúng vì nó bỏ qua sự thay đổi lớn trong cuộc sống gia đình, không chỉ đơn thuần là phát triển xưởng xe.

- Đáp án B: “Thợ Cang mua đất và cất nhà mới để mở rộng cuộc sống gia đình, bao gồm cả xưởng và các tiện nghi khác.” Đúng: Đoạn văn cho thấy Thợ Cang không chỉ tập trung phát triển xưởng mà còn quan tâm đến việc tạo dựng một không gian sống rộng lớn cho gia đình, với các tiện nghi như nhà tiệc, nhà tắm, nhà bếp, sân cho xe, và khu trồng rau. Đáp án này phản ánh đầy đủ sự thay đổi trong cả công việc và cuộc sống cá nhân của Thợ Cang.

- Đáp án C: “Thợ Cang chỉ quan tâm đến việc phát triển xưởng xe hơi mà không lo đến nhà cửa và gia đình.” Sai: Đoạn văn miêu tả Thợ Cang không chỉ quan tâm đến xưởng mà còn dành thời gian để mua đất và xây dựng một ngôi nhà mới cho gia đình. Vì vậy, đáp án này không đúng vì nó bỏ qua yếu tố quan trọng là sự chăm lo cho nhà cửa và gia đình.

- Đáp án D: “Thợ Cang mua đất mới chỉ để mở rộng xưởng xe hơi, không có sự thay đổi nào về nhà cửa.” Sai: Đoạn văn nêu rõ việc Thợ Cang mua đất không chỉ để mở rộng xưởng mà còn để xây dựng một ngôi nhà lớn cho gia đình với đầy đủ các tiện nghi. Do đó, câu này sai vì nó không phản ánh đầy đủ những thay đổi về nhà cửa.

Kết luận: Đáp án B là đáp án chính xác nhất vì nó thể hiện đúng nội dung đoạn văn, miêu tả sự phát triển không chỉ của xưởng xe mà còn là sự mở rộng cuộc sống gia đình với một ngôi nhà mới đầy đủ tiện nghi. Các đáp án khác đều không phản ánh chính xác các thay đổi trong cuộc sống gia đình của Thợ Cang.

Câu 12:

Câu nào dưới đây là tác phẩm hiện thực phê phán thuộc giai đoạn 1930-1935?

- A. Đời Hoàng Oanh (Tam Lang), Cạm bẫy người (Vũ Trọng Phụng), Giọt lệ Sông Hương (Tam Lang).
- B. Kỹ nghệ lấy Tây (Vũ Trọng Phụng), Nhớ rừng (Thé Lữ), Người... ngợm (Tam Lang).
- C. Giông Tố (Vũ Trọng Phụng), Kiếp hồng nhan (Nguyễn Công Hoan), Trẻ con không được ăn thịt chó (Nam Cao).

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- D.** Nhớ rừng (Thé Lữ), Cạm bẫy người (Vũ Trọng Phụng), Trẻ con không được ăn thịt chó (Nam Cao).

Đáp án A

Hướng dẫn giải

Văn học hiện thực phê phán là một dòng văn học có mục tiêu phản ánh và phê phán các bất công, tệ nạn trong xã hội, đặc biệt là xã hội phong kiến, thực dân, và tư sản. Văn học hiện thực phê phán không chỉ đơn thuần miêu tả hiện thực mà còn mang tính chất chỉ trích sâu sắc, nhắm lên án các cấu trúc xã hội bất công, các mối quan hệ áp bức và sự tha hóa của con người trong xã hội đó.

- A. Đời Hoàng Oanh (Tam Lang), Cạm bẫy người (Vũ Trọng Phụng), Giọt lệ Sông Hương (Tam Lang): Đúng: Cả ba tác phẩm trong đáp án này đều thuộc giai đoạn 1930-1935 và là những tác phẩm tiêu biểu của văn học hiện thực phê phán. “Đời Hoàng Oanh” (Tam Lang) và “Giọt lệ Sông Hương” (Tam Lang) là những tiêu thuyết phản ánh cuộc sống xã hội với các vấn đề xung đột, bất công trong xã hội. “Cạm bẫy người” (Vũ Trọng Phụng) là tác phẩm phê phán sự giả dối và lừa lọc trong xã hội, thuộc giai đoạn 1930-1935.
- B. Kỹ nghệ lấy Tây (Vũ Trọng Phụng), Nhớ rừng (Thé Lữ), Người... ngợm (Tam Lang): Sai: “Kỹ nghệ lấy Tây” là tác phẩm thuộc giai đoạn 1930-1935 của Vũ Trọng Phụng, đúng. Tuy nhiên, “Nhớ rừng” của Thé Lữ là bài thơ thuộc phong trào Thơ Mới, không phải văn học hiện thực phê phán. “Người... ngợm” của Tam Lang là phỏng sự châm biếm, sáng tác vào năm 1940, không phải tác phẩm của giai đoạn 1930-1935.
- C. Giông Tố (Vũ Trọng Phụng), Kiếp hòng nhan (Nguyễn Công Hoan), Trẻ con không được ăn thịt chó (Nam Cao): Sai: “Giông Tố” là tác phẩm thuộc giai đoạn 1936-1939, không phải giai đoạn 1930-1935. “Kiếp hòng nhan” là tác phẩm truyện ngắn đầu tiên của Nguyễn Công Hoan được xuất bản vào năm 1923. “Trẻ con không được ăn thịt chó” (Nam Cao) là tác phẩm của giai đoạn 1940-1945, không phải 1930-1935.
- D. Nhớ rừng (Thé Lữ), Cạm bẫy người (Vũ Trọng Phụng), Trẻ con không được ăn thịt chó (Nam Cao): Sai: “Nhớ rừng” là bài thơ lãng mạn, thuộc phong trào Thơ Mới, không phải hiện thực phê phán. “Trẻ con không được ăn thịt chó” của Nam Cao là tác phẩm của giai đoạn 1940-1945, không phải giai đoạn 1930-1935.

→ Kết luận: Đáp án đúng là A vì tất cả các tác phẩm trong đáp án này đều thuộc giai đoạn 1930-1935 và là các tác phẩm hiện thực phê phán tiêu biểu.

Câu 13:

Câu nào dưới đây chứa từ viết sai chính tả:

- A. Mọi người đều có thể đóng góp ý tưởng để làm phong phú thêm chương trình này.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. Họ quyết định tổ chức cuộc thi tại một nơi rộng rãi và thuận tiện cho tất cả mọi người.
- C. Cảm ơn sự đóng góp nhiệt tình của bạn, nó sẽ giúp ích rất nhiều cho dự án.
- D. Buổi hội thảo đã diễn ra suôn sẻ và nhận được sự quan tâm lớn từ cộng đồng.

Đáp án D

Hướng dẫn giải

- A. Mọi người đều có thể đóng góp ý tưởng để làm phong phú thêm chương trình này. Đúng chính tả: Câu này không có lỗi chính tả, tất cả các từ trong câu đều đúng chính tả.
- B. Họ quyết định tổ chức cuộc thi tại một nơi rộng rãi và thuận tiện cho tất cả mọi người. Đúng chính tả: Câu này không có lỗi chính tả, từ “rộng rãi”, “thuận tiện” đều được viết chính xác.
- C. Cảm ơn sự đóng góp nhiệt tình của bạn, nó sẽ giúp ích rất nhiều cho dự án. Đúng chính tả: Tất cả các từ trong câu đều viết đúng chính tả.
- D. Buổi hội thảo đã diễn ra suôn sẻ và nhận được sự quan tâm lớn từ cộng đồng. Sai chính tả: Từ “suôn xé” là sai chính tả. Từ đúng phải là “suôn sẻ”. “Suôn sẻ” có nghĩa là diễn ra thuận lợi, suôn sẻ. Việc viết “suôn xé” là sai chính tả. Đáp án đúng: D Từ “suôn xé” là sai chính tả, đúng phải là “suôn sẻ”.

Câu 14:

Câu nào dưới đây chứa từ viết đúng chính tả:

- A. Công ty đã quyết định xây dựng một khu đất rộng lớn để làm trung tâm thương mại.
- B. Những người tham gia đều tuân thủ các quy tắc và quy định trong suốt chương trình.
- C. Anh ấy đã lập một kế hoạch chi tiết để thực hiện dự án đúng thời hạn.
- D. Chúng tôi dự định sẽ bắt đầu công việc vào xán mai.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

- A. Công ty đã quyết định xây dựng một khu đất rộng lớn để làm trung tâm thương mại. Đúng chính tả: Câu này hoàn toàn đúng chính tả. Các từ như “khu đất”, “rộng lớn”, “trung tâm thương mại” đều được viết đúng và phù hợp trong ngữ cảnh.
- B. Những người tham gia đều tuân thủ các quy tắc và quy định trong suốt chương trình. Sai chính tả: “xuôt” là sai chính tả. Từ đúng phải là “suốt”. Lỗi: “xuôt” là một lỗi phổ biến khi viết sai từ “suốt”, từ này có nghĩa là trong suốt, liên tục.



Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- C. Anh ấy đã lập một kế quoach chi tiết để thực hiện dự án đúng thời hạn. Sai chính tả: “kế quoach” là sai chính tả, đúng phải là “kế hoạch”. Sai chính tả: “thời hạn” cũng sai chính tả, đúng phải là “thời hạn”. Lỗi: “kế quoach” và “thời hạn” đều không phải là từ chuẩn trong tiếng Việt.
- D. Chúng tôi dự định sẽ bắt đầu công việc vào sán mai. Sai chính tả: “xán mai” là sai chính tả. Từ đúng phải là “sáng mai”. Lỗi: “Sán mai” không phải từ chuẩn trong tiếng Việt, đúng là “sáng mai”. Kết luận: Đáp án đúng là A, vì câu này không có lỗi chính tả.

Câu 15:

Xác định câu sai từ trong ngữ cảnh trong các câu dưới đây:

- A. Cô ấy là người rất giỏi trong việc lãnh đạo và quản lý công ty.
- B. Anh ấy làm việc chăm chỉ, nhưng kết quả vẫn rất tồi tệ.
- C. Chúng tôi sẽ tổ chức một buổi tiệc tuyệt vời vào cuối tuần này.
- D. Công ty quyết định triển khai hệ thống phần mềm mới để nâng cao hiệu quả công việc.

Đáp án C

Hướng dẫn giải

- Dùng từ sai trong ngữ cảnh là một lỗi ngữ pháp mà trong đó từ hoặc cụm từ được sử dụng không phù hợp với ý nghĩa thực tế của nó trong tình huống cụ thể của câu, dẫn đến việc người đọc hoặc người nghe không thể hiểu đúng ý muốn truyền đạt. Cụ thể, khi từ bị dùng sai ngữ cảnh, nó sẽ gây mơ hồ, hiểu nhầm hoặc đôi khi làm câu văn trở nên vô nghĩa.

- Sự kết hợp sai giữa “buổi” và “tiệc”

+ “Buổi” là danh từ chỉ thời gian, thường đi kèm với các hoạt động có tính chất kéo dài, diễn ra theo khoảng thời gian nhất định như: buổi học, buổi họp, buổi lễ, buổi trình diễn, buổi hội thảo...

+ “Tiệc” là danh từ chỉ sự kiện ăn uống, tiệc tùng, không phải một hoạt động kéo dài, do đó không phù hợp khi đi với “buổi”.

+ Cách diễn đạt “buổi tiệc” là cách dùng không phổ biến và không được coi là hoàn toàn chính xác trong ngữ pháp tiếng Việt chuẩn.

- Cách dùng đúng của từ “tiệc”: Trong tiếng Việt, “tiệc” thường kết hợp với những danh từ phù hợp như:

+ “Bữa tiệc” (dùng phổ biến và đúng ngữ pháp)

+ “Tiệc cưới”, “tiệc sinh nhật”, “tiệc tất niên” (dùng theo mục đích của bữa tiệc)

+ “Bàn tiệc” (nhấn mạnh không bày biện thức ăn trong buổi tiệc)

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Vì vậy, cách diễn đạt chuẩn phải là:

→ “Chúng tôi sẽ tổ chức một bữa tiệc tuyệt vời vào cuối tuần này.”

Câu 16:

Xác định câu sai quy chiếu trong các câu dưới đây:

- A. Thúy và Lan đi đến công viên, nhưng cô ấy lại quên mang ô.
- B. Minh và Lan tham gia cuộc thi, và Minh giành giải nhất.
- C. Cô ấy rất thích đọc sách, vì vậy cô ấy luôn tìm kiếm sách mới.
- D. Học sinh và giáo viên đã chuẩn bị bài thuyết trình, và họ đều cảm thấy tự hào về kết quả.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

Câu sai quy chiếu là câu trong đó các đại từ hoặc thành phần tham chiếu không rõ ràng hoặc không hợp lý, gây khó hiểu hoặc mơ hồ về đối tượng mà chúng ám chỉ. Quy chiếu là sự liên kết giữa các thành phần trong câu, thường thông qua các đại từ (ví dụ: “anh ấy”, “cô ấy”, “nó”, “họ”, “chúng ta”,...) hoặc cụm danh từ. Khi quy chiếu sai, câu sẽ trở nên thiếu mạch lạc và có thể dẫn đến hiểu nhầm.

- A. “Thúy và Lan đi đến công viên, nhưng cô ấy lại quên mang ô.” Sai: Đại từ “cô ấy” không rõ ràng tham chiếu đến Thúy hay Lan. Câu này gây mơ hồ về đối tượng mà đại từ “cô ấy” đang tham chiếu, khiến người nghe không thể xác định được ai đã quên mang ô. Câu đúng: “Thúy và Lan đi đến công viên, nhưng Lan lại quên mang ô.” Giải thích: Thay thế “cô ấy” bằng “Lan” giúp làm rõ đối tượng tham chiếu.

- B. “Minh và Lan tham gia cuộc thi, và Minh giành giải nhất.” Đúng: Câu này sử dụng quy chiếu hợp lý. Đại từ “Minh” tham chiếu chính xác và không gây mơ hồ. Giải thích: “Minh” là chủ ngữ rõ ràng, mối quan hệ giữa các thành phần trong câu là hợp lý.

- C. “Cô ấy rất thích đọc sách, vì vậy cô ấy luôn tìm kiếm sách mới.” Đúng: Đại từ “cô ấy” rõ ràng tham chiếu đến đối tượng trong câu trước. Quy chiếu giữa các thành phần trong câu này mạch lạc và chính xác. Giải thích: Đại từ “cô ấy” tham chiếu đúng và hợp lý, làm cho câu trở nên rõ ràng.

- D. “Học sinh và giáo viên đã chuẩn bị bài thuyết trình, và họ đều cảm thấy tự hào về kết quả.” Đúng: Đại từ “họ” trong câu này tham chiếu hợp lý đến “học sinh và giáo viên”, không gây mơ hồ. Giải thích: Đại từ “họ” được sử dụng chính xác để chỉ nhóm đối tượng trong câu.

Kết luận: Câu A sai về quy chiếu vì đại từ “cô ấy” không rõ ràng, gây mơ hồ về đối tượng mà đại từ đang tham chiếu. Các câu còn lại (B, C, D) đều sử dụng quy chiếu hợp lý và không gây mơ hồ.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 17:

Xác định câu thiếu thành phần nòng cốt:

- A. Vào một buổi chiều mưa tầm tã, giữa phố xá đông đúc và nhộn nhịp.
- B. Anh ấy đã quyết định tham gia buổi hội thảo.
- C. Cô ấy đang tìm kiếm thông tin về dự án mới.
- D. Chúng tôi đi chơi ở công viên vào cuối tuần.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

Câu thiếu thành phần nòng cốt (chủ ngữ - vị ngữ) là câu không đầy đủ về mặt cấu trúc ngữ pháp, trong đó thiếu đi một trong các thành phần quan trọng để tạo nên câu hoàn chỉnh, đó là chủ ngữ hoặc vị ngữ, hoặc cả hai. Chủ ngữ là phần chỉ người, sự vật, hoặc hiện tượng mà câu đang nói đến. Vị ngữ là phần chỉ hành động hoặc trạng thái của chủ ngữ.

- A. Trạng ngữ: “Vào một buổi chiều mưa tầm tã, giữa phố xá đông đúc và nhộn nhịp.”
 - + “Vào một buổi chiều mưa tầm tã” → Trạng ngữ chỉ thời gian.
 - + “Giữa phố xá đông đúc và nhộn nhịp” → Trạng ngữ chỉ địa điểm.
- Câu chỉ có trạng ngữ, nhưng không có chủ ngữ và vị ngữ. Đây là một câu chưa hoàn chỉnh, không diễn đạt đầy đủ ý nghĩa vì thiếu thành phần nòng cốt.
 - Vào một buổi chiều mưa tầm tã, giữa phố xá đông đúc và nhộn nhịp, tôi chọt dừng lại để ngắm nhìn dòng người qua lại.
 - Vào một buổi chiều mưa tầm tã, giữa phố xá đông đúc và nhộn nhịp, một cô gái vội vã chạy dưới cơn mưa để kịp chuyến xe cuối cùng.

Câu 18:

Xác định câu sai logic trong các câu dưới đây:

- A. Cô ấy là một người rất thông minh, nhưng không bao giờ hoàn thành công việc đúng hạn.
- B. Tôi đã chuẩn bị rất kỹ cho bài thuyết trình, nhưng tôi vẫn cảm thấy lo lắng khi đứng trước đám đông.
- C. Họ quyết định đi du lịch vào mùa đông để tránh cái nóng hè.
- D. Cô ấy không thích ăn thịt, vì cô ấy là người ăn chay.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án C

Hướng dẫn giải

Câu sai logic là câu mà các thành phần trong câu không có sự liên kết hợp lý, không phù hợp về mặt ngữ nghĩa hoặc gây ra mâu thuẫn trong thông tin. Câu này sẽ khiến người đọc hoặc người nghe không thể hiểu đúng nghĩa của nó hoặc thấy sự mâu thuẫn giữa các yếu tố trong câu.

- A. “Cô ấy là một người rất thông minh, nhưng không bao giờ hoàn thành công việc đúng hạn.” Đúng: Câu này không sai logic. Dù cô ấy rất thông minh, nhưng vẫn có thể không hoàn thành công việc đúng hạn vì khả năng thông minh không phải là yếu tố duy nhất quyết định việc hoàn thành công việc đúng hạn. Câu này thể hiện sự tương phản hợp lý giữa tính cách và hành động của cô ấy, không có mâu thuẫn logic.

- B. “Tôi đã chuẩn bị rất kỹ cho bài thuyết trình, nhưng tôi vẫn cảm thấy lo lắng khi đứng trước đám đông.” Đúng: Câu này không sai logic. Việc chuẩn bị kỹ càng không nhất thiết sẽ giúp bạn không lo lắng khi đứng trước đám đông. Lo lắng trước đám đông là điều rất bình thường, kể cả khi bạn đã chuẩn bị tốt. Câu này thể hiện sự đối lập hợp lý giữa chuẩn bị kỹ và cảm giác lo lắng.

- C. “Họ quyết định đi du lịch vào mùa đông để tránh cái nóng mùa hè.” Sai: Câu này sai logic vì “mùa đông” và “mùa hè” là hai mùa khác nhau trong năm. Việc đi du lịch vào mùa đông không thể tránh được cái nóng của mùa hè, vì mùa hè không diễn ra trong mùa đông. Câu này mâu thuẫn về thời gian và lý do.

- D. “Cô ấy không thích ăn thịt, vì cô ấy là người ăn chay.” Đúng: Câu này không sai logic. Câu này hợp lý vì việc không thích ăn thịt là lý do phổ biến để trở thành người ăn chay. “Lý do” và “hành động” trong câu này hợp lý và có sự liên kết rõ ràng.

Câu C là câu sai logic vì lý do “tránh cái nóng mùa hè” không thể thực hiện được bằng cách “đi du lịch vào mùa đông”, do mùa đông và mùa hè là hai mùa riêng biệt trong năm. Các câu còn lại đều hợp lý và không có sự mâu thuẫn logic.

Câu 19:

Xác định câu sai về quan hệ từ trong các câu dưới đây:

- A. Mặc dù trời mưa, nên chúng tôi vẫn quyết định tổ chức cuộc họp ngoài trời.
- B. Anh ấy rất thông minh, vì vậy anh ấy luôn được mọi người yêu mến.
- C. Dù cô ấy học rất chăm chỉ, nhưng cô ấy lại không vượt qua kỳ thi.
- D. Tôi không thể tham gia buổi họp này, bởi vì tôi có một cuộc hẹn quan trọng khác.

Đáp án A

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Hướng dẫn giải

Câu sai quan hệ từ là câu trong đó các quan hệ từ (như “vì”, “mặc dù”, “nhưng”, “vì vậy”,...) không được sử dụng chính xác, dẫn đến sự mâu thuẫn hoặc thiếu mạch lạc trong câu. Các quan hệ từ phải được chọn lựa phù hợp với ngữ cảnh, giúp liên kết các phần trong câu một cách hợp lý và rõ ràng.

- A. “Mặc dù” là quan hệ từ chỉ tương phản (mang ý nghĩa nhượng bộ). “Nên” là quan hệ từ chỉ kết quả. Hai quan hệ từ này không thể kết hợp với nhau trong cùng một câu vì chúng diễn tả mối quan hệ khác nhau và không phù hợp về mặt ngữ nghĩa.

→ Mặc dù trời mưa, chúng tôi vẫn quyết định tổ chức cuộc họp ngoài trời.

→ Trời mưa, nên chúng tôi quyết định dời cuộc họp vào trong nhà.

- B. Anh ấy rất thông minh, vì vậy anh ấy luôn được mọi người yêu mến. Đúng: Câu này sử dụng “vì vậy” chính xác để chỉ mối quan hệ giữa nguyên nhân (anh ấy rất thông minh) và kết quả (anh ấy luôn được yêu mến). “Vì vậy” là quan hệ từ thích hợp để nối các vế trong câu. Giải thích: “Vì vậy” được dùng để chỉ một kết quả hợp lý và rõ ràng của nguyên nhân đã được nêu ra trước đó. Câu không có lỗi về quan hệ từ.

- C. Dù cô ấy học rất chăm chỉ, nhưng cô ấy lại không vượt qua kỳ thi. Đúng: Câu này sử dụng “dù” và “nhưng” hợp lý để chỉ sự đối lập giữa việc học chăm chỉ và kết quả không đạt. “Dù” cho thấy sự đối lập giữa hành động và kết quả, “nhưng” bổ sung sự trái ngược giữa hai ý này.

Giải thích: Mỗi quan hệ giữa việc học chăm chỉ (dù) và kết quả không vượt qua kỳ thi (nhưng) là hợp lý. Câu này thể hiện một sự trái ngược rõ ràng giữa nguyên nhân và kết quả.

- D. Tôi không thể tham gia buổi họp này, bởi vì tôi có một cuộc hẹn quan trọng khác. Đúng: Câu này sử dụng “bởi vì” đúng cách để chỉ lý do không thể tham gia cuộc họp. Quan hệ từ “bởi vì” chỉ nguyên nhân và kết quả trong câu là hợp lý. Giải thích: “Bởi vì” là quan hệ từ chính xác để nối lý do (có một cuộc hẹn quan trọng khác) và kết quả (không thể tham gia buổi họp). Câu không có lỗi về quan hệ từ.

Kết luận: Câu A là câu sai về quan hệ từ vì việc sử dụng cả “mặc dù” và “nhưng” trong cùng một câu là thừa, làm câu trở nên dư thừa và không cần thiết. Các câu B, C, và D đều sử dụng quan hệ từ hợp lý, giúp diễn đạt mối quan hệ giữa các thành phần câu một cách rõ ràng và chính xác.

Câu 20:

Xác định câu **không** chứa từ thừa trong các câu dưới đây:

- Chúng tôi sẽ tổ chức cuộc họp vào cuối tuần này và sẽ gửi thông báo cho các bạn.
- Tôi sẽ đến tham dự tham gia cuộc họp vào lúc 9 giờ sáng nay.
- Anh ấy rất thông minh và có trí tuệ sắc bén.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. Cô ấy là người rất kiên nhẫn và bền bỉ trong công việc.

Đáp án D

Hướng dẫn giải

- Từ thừa là những từ hoặc cụm từ không cần thiết trong câu vì chúng mang nghĩa trùng lặp hoặc không bổ sung thông tin cho câu, khiến câu trở nên dài dòng và thiếu hiệu quả. Việc loại bỏ từ thừa sẽ giúp câu trở nên ngắn gọn và dễ hiểu hơn.

- Kiên nhẫn và bền bỉ có trùng nghĩa không? Hai từ này có nghĩa gần nhau, nhưng không hoàn toàn trùng lặp:

+ Kiên nhẫn: Chỉ sự nhẫn nại, chịu đựng tốt khi đối mặt với khó khăn, không dễ mệt mỏi tinh hoặc nản lòng. Ví dụ: Người giáo viên kiên nhẫn giảng giải cho học sinh đến khi họ hiểu bài.

+ Bền bỉ: Chỉ sự bền vững, kiên trì lâu dài trong quá trình làm việc, không bỏ cuộc giữa chừng.

Ví dụ: Vận động viên bền bỉ tập luyện mỗi ngày để chuẩn bị cho giải đấu.

- Trong ngữ cảnh công việc, một người có thể vừa kiên nhẫn (chịu được áp lực, không nóng vội) vừa bền bỉ (làm việc lâu dài, không bỏ cuộc). Hai từ này bổ trợ cho nhau chứ không hoàn toàn trùng nghĩa.

- A. “Chúng tôi sẽ tổ chức cuộc họp vào cuối tuần này và sẽ gửi thông báo cho các bạn.” Sai vì thừa từ: “sẽ” lặp lại hai lần trong một câu có cùng chủ ngữ, không cần thiết.

→ “Chúng tôi tổ chức cuộc họp vào cuối tuần này và gửi thông báo cho các bạn.”

- B. “Tôi sẽ đến tham dự tham gia cuộc họp vào lúc 9 giờ sáng nay.” Sai vì thừa từ: “tham dự” và “tham gia” cùng nghĩa, chỉ cần một từ.

→ “Tôi sẽ đến tham dự cuộc họp vào lúc 9 giờ sáng nay.”

→ “Tôi sẽ đến tham gia cuộc họp vào lúc 9 giờ sáng nay.”

- C. “Anh ấy rất thông minh và có trí tuệ sắc bén.” Sai vì trùng nghĩa: “Thông minh” và “có trí tuệ sắc bén” đều diễn đạt sự thông minh, có thể bỏ bớt một phần để câu gọn hơn.

→ “Anh ấy rất thông minh.”

→ “Anh ấy có trí tuệ sắc bén.”

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 21 đến 25

Cha con Sùng Hầu Hồ bị thương chạy riết cho đến sáng mới dám dừng lại, kiểm điểm binh mã thấy trong đám tàn quân người nào cũng bị lỗ đầu chảy máu, người thì rách áo cứt tay, không một tên quân nào còn nguyên vẹn.

209

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Binh tướng một đoàn trở thành vô dụng. Nhìn thảm trạng áy Hầu Hồ thấy lòng đau đớn vô cùng, ngồi than thở mãi.

Huỳnh Nguyên Tuế nói:

- Chúa công hơi đâu than thở? Việc binh thắng bại là thường. Bởi ta sơ ý nên nhầm mưu địch. Vậy Chúa công dừng binh nơi đây, viết thơ thoi thúc Tây Bá Hầu đem binh đến rửa hận. Ký Châu chẳng qua chỉ là một trấn nhỏ, dẫu hùng mạnh đến đâu cũng không chống nổi binh của thiên triều.

Sùng Hầu Hồ nói lảm nhảm:

- Tây Bá Hầu Cơ Xương không tuân mệnh thiên tử, không chịu đem binh tiếp ứng, áy là tội khi quân và làm nhục ta. Ta cấm hận lầm. Nếu nay ta thôi thúc nó đem binh đến phạt Ký Châu chẳng khác nào ta cứu vớt tội khi quân của nó, và thể diện ta cũng tồn thương.

Mặt Sùng Hầu Hồ lúc đó lúc tái, lòng lúng túng chưa biết tính kế gì, thì bỗng xa xa có một đoàn quân người ngựa kéo đến đông nghẹt. Hầu Hồ thất kinh vội cầm thương lên ngựa, toan tìm đường chạy.

Nhưng may thay đạo quân này không phải là quân của Ký Châu Hầu Tô Hộ. Cầm đầu là một tướng mặt đen như lợ, râu đỏ như râu tôm, chân mày bạc, con mắt ốc, đầu đội mao da thú, mình mặc giáp liên hoàn, lung mang đai ngọc, cõi một con thú mắt lừa tròng vàng, hai tay cầm cặp búa đồng.

(Hứa Trọng Lâm, *Phong thần diễn nghĩa*)

Câu 21:

Đoạn trích trên sử dụng phép liên kết câu nào để thể hiện sự phát triển tình huống và cảm xúc của Sùng Hầu Hồ?

- A. Phép lặp. B. Phép chuyển tiếp. C. Phép nối. D. Phép thé.

Đáp án B

Hướng dẫn giải

Phép liên kết câu là các phương pháp mà tác giả sử dụng để nối các câu lại với nhau, đảm bảo sự mạch lạc và giúp tình huống, cảm xúc của nhân vật được phát triển rõ ràng trong đoạn văn.

- A. Phép lặp lại: Đây là phép tu từ dùng để nhấn mạnh một ý, nhưng đoạn trích không có sự lặp lại câu từ nhằm mục đích nhấn mạnh.
- B. Phép chuyển tiếp: Đây là phép tu từ mà tác giả sử dụng để nối các tình huống liên tiếp và mạch lạc. Trong đoạn trích, sự chuyển tiếp giữa các tình huống (từ tình trạng binh tướng thảm hại đến sự xuất hiện của Sùng Hắc Hổ) giúp người đọc dễ dàng theo dõi câu chuyện.
- C. Phép nối từ ngữ: Phép này giúp nối các từ trong câu nhưng không tạo ra sự chuyển tiếp mạch lạc giữa các tình huống lớn hơn trong đoạn văn.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- D. Phép nhấn mạnh: Mặc dù có nhiều phần miêu tả chi tiết, nhưng tác giả không chủ yếu sử dụng biện pháp nhấn mạnh ở mức độ câu và tình huống.

Suy luận câu trả lời đúng: Phép chuyển tiếp (B) là lựa chọn chính xác, vì nó giúp nối kết các tình huống thay đổi liên tục trong đoạn văn, từ thất bại của quân đội đến sự xuất hiện của đội quân mới.

Câu 22:

Theo đoạn trích, Sùng Hầu Hồ cảm thấy thế nào khi nhìn thấy tình cảnh tàn quân của mình?

- A. Đau đớn và lo lắng.
B. Mừng rỡ và quyết tâm.
C. Bối rối và lúng túng.
D. Bình thản và lạnh lùng.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

Cảm xúc của nhân vật là một yếu tố quan trọng trong việc hiểu sâu sắc về nhân vật và tình huống trong một đoạn văn. Đoạn trích cho thấy cảm xúc của nhân vật qua hành động và lời nói của họ.

- A. Đau đớn và lo lắng: Đoạn văn rõ ràng miêu tả cảm xúc của Sùng Hầu Hồ khi thấy quân đội của mình trong tình trạng thảm hại, thể hiện sự đau đớn và lo lắng.
- B. Mừng rỡ và quyết tâm: Không có dấu hiệu nào trong đoạn văn cho thấy Sùng Hầu Hồ mừng rỡ, vì ông đang chứng kiến sự thất bại của quân đội.
- C. Bối rối và lúng túng: Dù có bối rối, nhưng cảm xúc chính của Sùng Hầu Hồ là sự đau đớn trước thảm cảnh của binh lính.
- D. Bình thản và lạnh lùng: Đây là cảm xúc đối lập với miêu tả trong đoạn trích, vì Sùng Hầu Hồ không bình thản khi chứng kiến tình cảnh của quân đội.

Suy luận câu trả lời đúng: A. Đau đớn và lo lắng là chính xác, vì cảm xúc của Sùng Hầu Hồ chủ yếu là đau đớn trước tình cảnh thất bại của quân đội mình.

Câu 23:

Dựa vào đoạn trích, vì sao Sùng Hầu Hồ không muốn yêu cầu Tây Bá Hầu Cơ Xương đem quân tiếp viện?

- A. Vì Sùng Hầu Hồ cảm thấy sự giúp đỡ của Cơ Xương là vô ích.
B. Vì Sùng Hầu Hồ sợ mất thể diện và không muốn cứu tội khi quân của Cơ Xương.
C. Vì Sùng Hầu Hồ đã quyết định tự mình chiến đấu mà không cần sự trợ giúp.
D. Vì Sùng Hầu Hồ muốn tiếp tục giữ bí mật về trận chiến.

Đáp án B

Hướng dẫn giải

Lý do từ chối sự giúp đỡ là một vấn đề phức tạp về thể diện và quyền lực. Đoạn trích làm rõ mối quan tâm của Sùng Hầu Hồ về việc làm tổn hại thể diện của mình.

- A. Vì Sùng Hầu Hồ cảm thấy sự giúp đỡ của Cơ Xương là vô ích: Đây không phải là lý do chính của Sùng Hầu Hồ. Câu trả lời này không phản ánh chính xác tâm lý của nhân vật.
 - B. Vì Sùng Hầu Hồ sợ mất thể diện và không muốn cứu tội khi quân của Cơ Xương: Đoạn trích rõ ràng chỉ ra rằng Sùng Hầu Hồ không muốn yêu cầu sự giúp đỡ vì nó sẽ làm tổn hại thể diện của ông, đồng thời ông không muốn cứu vớt tội khi quân của Cơ Xương.
 - C. Vì Sùng Hầu Hồ đã quyết định tự mình chiến đấu mà không cần sự trợ giúp: Đây là một lý do có thể xảy ra, nhưng trong đoạn trích, sự quan tâm chính của Sùng Hầu Hồ là thể diện chứ không phải chiến đấu độc lập.
 - D. Vì Sùng Hầu Hồ muốn tiếp tục giữ bí mật về trận chiến: Đoạn trích không nhắc đến việc giữ bí mật mà chỉ nói về vấn đề thể diện và tội khi quân của Cơ Xương.

Suy luận câu trả lời đúng: B. Vì Sùng Hầu Hổ sợ mất thế diện và không muốn cứu tội khi quân của Cơ Xương là chính xác.

Câu 24:

Trong câu “Mặt Sùng Hầu Hổ lúc đó lúc tái, lòng lúng túng chưa biết tính kẽ gì,” từ “lúng túng” là biện pháp tu từ gì?

- A.** Nhân hóa. **B.** Đôi ngũ. **C.** Tả thực. **D.** Hoán dụ.

Đáp án C

Hướng dẫn giải

Biện pháp tu từ là những kỹ thuật mà tác giả sử dụng để làm nổi bật một trạng thái, cảm xúc hoặc ý tưởng trong văn bản.

Phân tích các đáp án:

- A. Nhân hóa: Nhân hóa là biện pháp tu từ gán đặc tính của con người cho sự vật. “Lúng túng” không phải là đặc điểm con người được gán cho vật thể nào, vì vậy không phải là nhân hóa.
 - B. Đôi ngữ: Đôi ngữ là biện pháp lặp lại từ ngữ để tạo sự nhấn mạnh, nhưng trong câu này không có sự lặp lại.
 - C. Tả thực: Biện pháp tả thực mô tả trực tiếp trạng thái, cảm xúc của nhân vật mà không qua sự so

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

sánh hay chuyển nghĩa. “Lúng túng” là một miêu tả chính xác về cảm xúc của Sùng Hầu Hỗ.

- D. Hoán dụ: Hoán dụ là biện pháp tu từ thay thế một từ ngữ này bằng một từ ngữ khác có mối quan hệ gần gũi. Câu này không dùng hoán dụ.

Suy luận câu trả lời đúng: Đáp án C là chính xác vì “lúng túng” là miêu tả trực tiếp trạng thái của nhân vật, không có chuyển nghĩa hay ẩn dụ.

Câu 25:

Ý nghĩa chính của đoạn trích trên là gì?

- A. Mô tả cảm xúc phức tạp của Sùng Hầu Hỗ khi đối mặt với thất bại.
- B. Miêu tả cuộc đối thoại giữa Sùng Hầu Hỗ và Huỳnh Nguyên Tuế về chiến lược quân sự.
- C. Phân tích lý do Sùng Hầu Hỗ không muốn nhờ sự giúp đỡ của Tây Bá Hầu Cơ Xương.
- D. Khắc họa sự xuất hiện của đoàn quân mới giúp Sùng Hầu Hỗ trong lúc nguy cấp.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

Ý nghĩa của một đoạn văn là thông điệp chủ yếu mà tác giả muốn truyền tải, thường liên quan đến tình huống hoặc cảm xúc của nhân vật.

- A. Mô tả cảm xúc phức tạp của Sùng Hầu Hỗ khi đối mặt với thất bại: Đây là ý nghĩa chính của đoạn trích, vì đoạn văn tập trung vào sự đau đớn và lúng túng của Sùng Hầu Hỗ trước sự thất bại.
- B. Miêu tả cuộc đối thoại giữa Sùng Hầu Hỗ và Huỳnh Nguyên Tuế về chiến lược quân sự: Mặc dù có đối thoại, nhưng trọng tâm là cảm xúc và mối bận tâm của Sùng Hầu Hỗ, không phải là chiến lược quân sự.
- C. Phân tích lý do Sùng Hầu Hỗ không muốn nhờ sự giúp đỡ của Tây Bá Hầu Cơ Xương: Đây là một phần trong đoạn trích, nhưng không phải là ý nghĩa chính.
- D. Khắc họa sự xuất hiện của đoàn quân mới giúp Sùng Hầu Hỗ trong lúc nguy cấp: Đây chỉ là một chi tiết nhỏ trong đoạn trích, không phải là ý nghĩa chính.

Suy luận câu trả lời đúng: A. Mô tả cảm xúc phức tạp của Sùng Hầu Hỗ khi đối mặt với thất bại là chính xác, vì đây là trọng tâm của đoạn trích.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 26 đến 30

Tiến sĩ Robert Conenello, bác sĩ lâm sàng tại Mỹ cho rằng khi đi giày, bàn chân thường ở vị trí cố định dễ khiến các cơ ở bàn chân suy yếu. Việc đi chân trần giúp tăng cường các cơ, tạo cảm giác thăng bằng. Điều này tác động lên mắt cá chân, lòng bàn chân và tạo ra sự liên kết giữa các mô cũng

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

nhu dây chằng, từ đó giảm nguy cơ trượt chân, bong gân và căng cơ. “Khi về già, nếu chúng ta vẫn đi giày thường xuyên thì các cơ sẽ yếu dần, làm suy giảm khả năng vận động”, tiến sĩ Conenello nói. Giảm nguy cơ mắc bệnh về da Theo bác sĩ da liễu Hannah Kopelman, đi chân trần ở nhà giúp da đỡ bí bách, ngăn ngừa tích tụ độ ẩm và giảm nguy cơ nhiễm nấm ở chân. Mặc dù không liên quan trực tiếp đến da liễu nhưng việc đi chân trần ở nhà cũng có thể mang lại lợi ích thứ cấp liên quan đến da, kích thích giác quan và sức khỏe tổng thể. Kopelman cho biết không đi giày hoặc tất sẽ giúp bạn cảm nhận kết cấu của các bề mặt khác nhau dưới chân. Nói một cách ngắn gọn, việc lựa chọn đi chân không và không đi tất trong ngôi nhà sạch sẽ của bạn giúp đôi chân của bạn khỏe mạnh hơn đồng thời giảm nguy cơ mắc các bệnh về da. “Đây cũng là một cách massage tự nhiên, khiến bạn có thể thư giãn một cách đáng ngạc nhiên”, bà Kopelman nói.

(Báo VnExpress, *Đi chân trần có hại không?*)

Câu 26:

Theo Tiến sĩ Robert Conenello, việc đi giày thường xuyên có thể làm yếu cơ bàn chân. Dựa trên thông tin trong đoạn văn, cơ chế nào sau đây có thể giải thích hiện tượng này?

- A. Việc đi giày tạo ra sự cố định, khiến cơ bàn chân không có cơ hội hoạt động mạnh mẽ và linh hoạt.
- B. Giày tạo áp lực lên cơ bàn chân, làm giảm khả năng thăng bằng và giảm thiểu sự vận động.
- C. Đi giày làm cơ bàn chân chịu nhiều lực và căng cơ, dẫn đến suy yếu.
- D. Việc đi giày chỉ đơn giản là hạn chế sự di chuyển của các ngón chân, không ảnh hưởng đến cơ bàn chân.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

- A. Việc đi giày tạo ra sự cố định, khiến cơ bàn chân không có cơ hội hoạt động mạnh mẽ và linh hoạt: Đáp án này đúng, vì Tiến sĩ Robert Conenello giải thích rằng khi đi giày, bàn chân ở vị trí cố định, làm suy yếu các cơ ở bàn chân vì không có cơ hội hoạt động linh hoạt. Việc đi giày lâu dài có thể hạn chế sự vận động của các cơ ở bàn chân, từ đó dẫn đến yếu cơ. Đây là cơ chế giải thích sự thay đổi trong chức năng của các cơ khi bị cố định.

- B. Giày tạo áp lực lên cơ bàn chân, làm giảm khả năng thăng bằng và giảm thiểu sự vận động: Mặc dù giày có thể tạo áp lực lên cơ, nhưng cơ chế chính là sự cố định khiến các cơ không thể hoạt động đúng cách, không phải giảm khả năng thăng bằng.

- C. Đi giày làm cơ bàn chân chịu nhiều lực và căng cơ, dẫn đến suy yếu: Đây không phải là lý do chính. Việc đi giày không làm cơ bàn chân căng ra mà là sự hạn chế vận động.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- D. Việc đi giày chỉ đơn giản là hạn chế sự di chuyển của các ngón chân, không ảnh hưởng đến cơ bàn chân: Hạn chế di chuyển ngón chân là một yếu tố, nhưng không đủ để giải thích việc suy yếu cơ bàn chân.

Suy luận câu trả lời đúng: Đáp án A là chính xác, vì đây là cơ chế chính mà Tiến sĩ Conenello đưa ra trong đoạn văn.

Câu 27:

Bác sĩ da liễu Hannah Kopelman đề cập đến những lợi ích thứ cấp từ việc đi chân trần. Dựa trên đoạn văn, những lợi ích này có thể giúp cải thiện sức khỏe tổng thể của con người như thế nào?

- A. Kích thích giác quan, làm tăng khả năng nhận biết môi trường và giảm căng thẳng.
- B. Giúp cơ thể hấp thụ các dưỡng chất từ môi trường xung quanh, tăng cường sức khỏe tinh thần.
- C. Cải thiện sức khỏe cơ xương khớp, giúp giảm các triệu chứng đau mỏi do đi giày quá lâu.
- D. Giảm sự bí bách, tăng sự lưu thông máu và giảm nguy cơ mắc các bệnh da liễu.

Đáp án D

Hướng dẫn giải

Lợi ích thứ cấp là những tác động gián tiếp không phải là mục tiêu chính nhưng vẫn mang lại tác dụng tích cực. Đoạn văn nhấn mạnh những lợi ích này, bao gồm kích thích giác quan và sức khỏe tổng thể.

- A. Kích thích giác quan, làm tăng khả năng nhận biết môi trường và giảm căng thẳng: Đây là một lợi ích trực tiếp từ việc đi chân trần, giúp cảm nhận kết cấu các bề mặt dưới chân, nhưng không phải là lợi ích thứ cấp chính mà bác sĩ Kopelman muốn nhấn mạnh.
- B. Giúp cơ thể hấp thụ các dưỡng chất từ môi trường xung quanh, tăng cường sức khỏe tinh thần: Đoạn văn không nói về việc hấp thụ dưỡng chất từ môi trường, nên đây không phải là đáp án chính xác.
- C. Cải thiện sức khỏe cơ xương khớp, giúp giảm các triệu chứng đau mỏi do đi giày quá lâu: Mặc dù đi chân trần có lợi cho sức khỏe cơ thể, nhưng đoạn văn chủ yếu đề cập đến những tác dụng của việc đi chân trần đối với giác quan và cảm giác thư giãn.
- D. Giảm sự bí bách, tăng sự lưu thông máu và giảm nguy cơ mắc các bệnh da liễu: Đây là đáp án chính xác. Đoạn văn chỉ rõ việc đi chân trần giúp giảm sự bí bách (khi không đi giày), đồng thời giúp lưu thông máu tốt hơn và giảm nguy cơ mắc bệnh da liễu.

Suy luận câu trả lời đúng: Đáp án D là chính xác vì nó phản ánh đúng những lợi ích thứ cấp từ việc đi chân trần mà bác sĩ Kopelman đề cập trong đoạn văn, bao gồm việc giảm bí bách, tăng lưu thông

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

máu và giảm nguy cơ mắc bệnh da liễu.

Câu 28:

Bác sĩ Kopelman cho rằng việc đi chân trần có thể mang lại cảm giác thư giãn đáng ngạc nhiên. Tại sao điều này lại xảy ra?

- A. Vì đi chân trần kích thích các huyệt đạo ở bàn chân, tạo ra một loại “massage tự nhiên”.
- B. Vì đi chân trần giúp giảm đau, kích thích các cơ quan nội tạng và cải thiện chức năng tuần hoàn.
- C. Vì việc đi chân trần giúp giải phóng hormone hạnh phúc, mang lại cảm giác dễ chịu.
- D. Vì đi chân trần giúp cơ thể thích nghi với các điều kiện thời tiết khắc nghiệt, tạo cảm giác thoải mái.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

- A. Vì đi chân trần kích thích các huyệt đạo ở bàn chân, tạo ra một loại “massage tự nhiên”: Đây là lý do chính xác, vì bác sĩ Kopelman đã nói rằng đi chân trần là một hình thức massage tự nhiên giúp thư giãn. Massage tự nhiên là một hình thức thư giãn cơ thể thông qua việc kích thích các điểm trên cơ thể, giúp giảm căng thẳng và tạo cảm giác thoải mái.

- B. Vì đi chân trần giúp giảm đau, kích thích các cơ quan nội tạng và cải thiện chức năng tuần hoàn: Đoạn văn không đề cập đến các cơ quan nội tạng hoặc tuần hoàn.

- C. Vì việc đi chân trần giúp giải phóng hormone hạnh phúc, mang lại cảm giác dễ chịu: Mặc dù có thể có tác dụng như vậy, nhưng đoạn văn không đề cập đến việc giải phóng hormone hạnh phúc.

- D. Vì đi chân trần giúp cơ thể thích nghi với các điều kiện thời tiết khắc nghiệt, tạo cảm giác thoải mái: Đoạn văn không nói về việc đi chân trần để thích nghi với thời tiết khắc nghiệt.

Suy luận câu trả lời đúng: Đáp án A là chính xác vì bác sĩ Kopelman đã nói rằng đi chân trần giúp thư giãn nhờ vào “massage tự nhiên”.

Câu 29:

Dựa trên những lợi ích sức khỏe của việc đi chân trần, tại sao bác sĩ lại cảnh báo những người có l่าน da nhạy cảm hoặc bệnh mẫn tính về việc đi chân trần trong nhà?

- A. Vì việc đi chân trần có thể gây nhiễm trùng nếu tiếp xúc với các chất bẩn hoặc chất gây dị ứng.
- B. Vì đi chân trần có thể làm gia tăng các vấn đề về da như bệnh chàm hoặc viêm da tiếp xúc.
- C. Vì đi chân trần không giúp giảm nguy cơ mắc bệnh viêm da hoặc bệnh về xương khớp.
- D. Vì đi chân trần có thể dẫn đến tình trạng nhiễm lạnh hoặc dị ứng với môi trường xung quanh.

Đáp án A

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Hướng dẫn giải

- A. Vì việc đi chân trần có thể gây nhiễm trùng nếu tiếp xúc với các chất bẩn hoặc chất gây dị ứng: Đây là lý do hợp lý, vì bác sĩ cảnh báo về việc nhiễm trùng nếu chân tiếp xúc với các chất bẩn.
- B. Vì đi chân trần có thể làm gia tăng các vấn đề về da như bệnh chàm hoặc viêm da tiếp xúc: Đây là một vấn đề có thể xảy ra với những người có làn da nhạy cảm, vì tiếp xúc với các bề mặt có thể gây kích ứng.
- C. Vì đi chân trần không giúp giảm nguy cơ mắc bệnh viêm da hoặc bệnh về xương khớp: Đoạn văn không nói về việc đi chân trần không giúp giảm các bệnh này.
- D. Vì đi chân trần có thể dẫn đến tình trạng nhiễm lạnh hoặc dị ứng với môi trường xung quanh: Đoạn văn không đề cập đến nguy cơ nhiễm lạnh.

Suy luận câu trả lời đúng: Đáp án A là chính xác, vì bác sĩ cảnh báo về nguy cơ nhiễm trùng khi đi chân trần nếu tiếp xúc với các chất bẩn.

Câu 30:

Tiến sĩ Conenello cho rằng đi chân trần giúp tăng cường cơ bàn chân và cải thiện thăng bằng. Cơ chế này có thể ảnh hưởng gì đến khả năng vận động của người lớn tuổi?

- A. Giúp họ duy trì sự linh hoạt và khả năng vận động tốt hơn khi về già.
- B. Cải thiện sự thăng bằng nhưng không ảnh hưởng đến khả năng đi lại.
- C. Tăng cường cơ chân nhưng không giúp ngăn ngừa các vấn đề về xương khớp.
- D. Làm giảm khả năng vận động và dễ gây ra các vấn đề về cơ xương khớp do cơ thể không thích nghi.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

- A. Giúp họ duy trì sự linh hoạt và khả năng vận động tốt hơn khi về già: Đây là lý do đúng, vì việc đi chân trần giúp tăng cường cơ bàn chân và cải thiện thăng bằng, từ đó hỗ trợ khả năng vận động.
- B. Cải thiện sự thăng bằng nhưng không ảnh hưởng đến khả năng đi lại: Đáp án này chưa đủ chính xác vì việc cải thiện thăng bằng cũng ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng đi lại.
- C. Tăng cường cơ chân nhưng không giúp ngăn ngừa các vấn đề về xương khớp: Điều này không chính xác, vì tăng cường cơ có thể hỗ trợ ngăn ngừa các vấn đề về xương khớp.
- D. Làm giảm khả năng vận động và dễ gây ra các vấn đề về cơ xương khớp do cơ thể không thích nghi: Đây là lý do sai, vì việc đi chân trần thực sự giúp cải thiện khả năng vận động.

Suy luận câu trả lời đúng: Đáp án A là chính xác vì nó phản ánh đúng cơ chế mà Tiến sĩ Conenello mô tả về việc đi chân trần giúp duy trì khả năng vận động của người lớn tuổi.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

1.2: TIẾNG ANH

Questions 31-35: Choose a suitable word or phrase (A, B, C, or D) to fill in each blank.

Câu 31:

The teacher told the students to go _____ the instructions carefully before starting the test.

- A. Through. B. Over. C. Around. D. Off.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

A. through: “Go through” nghĩa là xem xét kỹ lưỡng các hướng dẫn, phù hợp để nhấn mạnh việc kiểm tra hoặc đọc kỹ nội dung.

Ví dụ minh họa: The students went through the instructions before starting the test.

B. over: Nghĩa là xem lại, nhưng không nhấn mạnh tính chi tiết như “through”.

Ví dụ minh họa: The teacher went over the main points.

C. around: Nghĩa là đi vòng quanh, không phù hợp với ngữ cảnh đọc hướng dẫn.

Ví dụ minh họa: She walked around the park.

D. off: Nghĩa là bắt đầu nô hoặc phát ra, không liên quan đến hành động xem xét nội dung.

Ví dụ minh họa: *The fire alarm went off suddenly.*

Câu 32:

I arrived at the station, but the train _____ five minutes earlier.

- A. Left. B. Would leave. C. Had left. D. Was leaving.

Đáp án C

Hướng dẫn giải

had left

Giải thích: Câu sử dụng thì Quá khứ hoàn thành (Past Perfect) để nhấn mạnh rằng chuyến tàu đã rời đi trước khi tôi đến ga.

A. left: Sai vì đây là quá khứ đơn, không nhấn mạnh thứ tự thời gian.

B. would leave: Sai vì “would leave” thể hiện tương lai trong quá khứ, không phù hợp ở đây.

D. was leaving: Sai vì thì quá khứ tiếp diễn không dùng để diễn tả hành động hoàn tất.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 33:

This cake tastes _____ the one we had yesterday.

- A. As good as. B. Better than. C. The best. D. Good.

Đáp án A**Hướng dẫn giải**

Giải thích: Chọn đáp án A. as good as vì đây là cấu trúc so sánh ngang bằng, phù hợp khi so sánh hai chiếc bánh.

- B. better than: Sai vì diễn tả so sánh hơn, không phù hợp trong ngữ cảnh này.
C. the best: Sai vì là so sánh nhất, không phù hợp khi so sánh hai đối tượng.
D. good: Sai vì không mang ý nghĩa so sánh.

Câu 34:

The students must develop skills of _____.

- A. Critical thinking. B. Thinking critically. C. Critical think. D. Think critical.

Đáp án A**Hướng dẫn giải**

Giải thích: Chọn đáp án A. critical thinking vì đây là cụm danh từ đúng chỉ kỹ năng tư duy phản biện.
B. thinking critically: Sai vì đây là trạng từ + động từ, không phù hợp.
C. critical think: Sai vì “think” không thể ghép với “critical” trong danh từ.
D. think critical: Sai vì cấu trúc không đúng ngữ pháp.

Câu 35:

The factory produces _____ of products every year.

- A. A large amount. B. A large number. C. Huge numbers. D. Much.

Đáp án B

Giải thích: Chọn đáp án B. a large number vì “products” là danh từ đếm được, nên phải dùng “a large number”.

- A. a large amount: Sai vì “amount” chỉ dùng với danh từ không đếm được.
C. huge numbers: Sai vì không phù hợp ngữ cảnh tổng quát.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. much: Sai vì không dùng với danh từ đếm được.

Questions 36-40: Each of the following sentences has one error (A, B, C, or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

Câu 36:

Each of the students in the class have submitted their assignments on time.

- A. Each. B. Have. C. Their. D. On time.

Đáp án B

Hướng dẫn giải

Giải thích: Chọn đáp án B. have vì “Each” là chủ ngữ số ít, nên động từ phải ở số ít -> “has”.

- A. Each: Không sai, đúng với ngữ pháp.
C. their: Không sai vì đại từ “their” được dùng để chỉ học sinh (plural).
D. on time: Không sai, diễn đạt đúng.

Câu 37:

Each of the employees are expected to attend the meeting tomorrow.

- A. Each. B. Are. C. To attend. D. Tomorrow.

Đáp án B

Hướng dẫn giải

Giải thích: Chọn đáp án B. are vì “Each” là chủ ngữ số ít, nên động từ phải là “is”.

- A. Each: Không sai, chủ ngữ phù hợp.
C. to attend: Không sai, cấu trúc đúng.
D. tomorrow: Không sai, trạng từ chỉ thời gian đúng.

Câu 38:

The children plays soccer in the park every afternoon.

- A. The children. B. Plays. C. In the park. D. Every afternoon.

Đáp án B

Hướng dẫn giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Giải thích: Chọn đáp án B. plays vì chủ ngữ “The children” là số nhiều, nên động từ phải là “play”.

- A. The children: Không sai, chủ ngữ phù hợp.
- C. in the park: Không sai, cụm giới từ đúng.
- D. every afternoon: Không sai, trạng từ chỉ thời gian đúng.

Câu 39:

My sister is very interested on reading mystery novels.

- A. Is.
- B. Very.
- C. On.
- D. Reading.

Đáp án C

Hướng dẫn giải

Giải thích: Chọn đáp án C. on vì “interested” phải đi với giới từ “in” chứ không phải “on”.

- A. is: Không sai, động từ phù hợp.
- B. very: Không sai, trạng từ chỉ mức độ đúng.
- D. reading: Không sai, danh động từ đúng.

Câu 40:

The book, which I borrowed from the library, are on the desk.

- A. Which.
- B. I borrowed.
- C. Are.
- D. On the desk.

Đáp án C

Hướng dẫn giải

Giải thích: Chọn đáp án C. are vì “The book” là danh từ số ít, nên động từ phải là “is”.

- A. which: Không sai, đại từ quan hệ đúng.
- B. I borrowed: Không sai, mệnh đề quan hệ phù hợp.
- D. on the desk: Không sai, cụm giới từ đúng.

Questions 41-45: Which of the following best restates each of the given sentences?

Câu 41:

He said, “I'm not sure if I can finish this on time.”

- A. He said he was uncertain about finishing it on time.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. He expressed doubt about his ability to complete it by the deadline.
- C. He conveyed a lack of confidence in meeting the timeframe.
- D. He admitted he wasn't sure about finishing it punctually.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

A. He said he was uncertain about finishing it on time.: Đây là cách diễn đạt lại trực tiếp và đơn giản nhất của câu gốc. “Uncertain” là từ đồng nghĩa của “not sure”, giữ nguyên ý nghĩa ban đầu. Trọng tâm là sự thiếu chắc chắn của người nói về khả năng hoàn thành đúng hạn.

B. He expressed doubt about his ability to complete it by the deadline.: “Expressed doubt about his ability” (bày tỏ nghi ngờ về khả năng của mình) mang tính mô tả hơn và ngữ ý mức độ bất an sâu sắc hơn so với việc chỉ “not sure” (không chắc chắn). Dù chính xác, nó thêm một lớp diễn giải không có trong câu gốc.

C. He conveyed a lack of confidence in meeting the timeframe.: “Conveyed a lack of confidence” (truyền đạt sự thiếu tự tin) cũng là một cách diễn giải đúng, nhưng nó tập trung vào cảm xúc của người nói hơn là sự tuyên bố đơn giản về việc không chắc chắn. Đó là một cách diễn đạt mang tính kịch tính hơn.

D. He admitted he wasn't sure about finishing it punctually.: “Admitted he wasn't sure” (thừa nhận rằng anh ấy không chắc chắn) ngữ ý một sự thú nhận hoặc thừa nhận về một điểm yếu.

Câu gốc trung lập hơn, chỉ đơn giản nói lên sự thiếu chắc chắn. “Punctually” (đúng giờ) dù đồng nghĩa với “on time” (đúng hạn), lại ngữ ý một mức độ chính xác cụ thể.

Câu 42:

The flight was delayed due to bad weather conditions.

- A. The flight would not have been delayed if the weather had been better.
- B. The bad weather was the reason why the flight was delayed.
- C. Unless the weather had been good, the flight could not have departed.
- D. Had the weather been better, the flight would have taken off on time.

Đáp án B

Hướng dẫn giải

A. The flight would not have been delayed if the weather had been better.: Câu 42-A sử dụng cấu trúc Câu 42-điều kiện loại 3 (“would not have been delayed if...”) đưa ra một tình huống giả định. Mặc

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

dù Câu 42-này đúng về mặt ngữ pháp và logic, nó không tập trung vào nguyên nhân trực tiếp mà Câu 42-gốc đưa ra, nó tập trung vào một tình huống trái ngược có thể đã xảy ra.

B. The bad weather was the reason why the flight was delayed.: Câu 42-B trực tiếp diễn đạt nguyên nhân gây ra sự chậm trễ. “The bad weather” (thời tiết xấu) là chủ ngữ, và “was the reason why the flight was delayed” (là lý do tại sao chuyến bay bị hoãn) là về vị ngữ, tạo thành một cấu trúc nhân quả rõ ràng và chính xác. Nó không thêm bất kỳ lớp nghĩa hay suy diễn nào.

C. Unless the weather had been good, the flight could not have departed.: Câu 42-C sử dụng cấu trúc “Unless” (trừ khi) đưa ra một điều kiện cần thiết cho một kết quả trái ngược, chứ không phải lý do cho tình huống hiện tại. Nó tập trung vào điều kiện để máy bay có thể khởi hành chứ không phải lý do tại sao nó bị hoãn.

D. Had the weather been better, the flight would have taken off on time.: Câu 42-D sử dụng Câu 42-điều kiện đảo ngữ loại 3, cũng đưa ra một tình huống giả định. Nó diễn đạt đúng ý nhưng cũng không tập trung vào nguyên nhân trực tiếp và có thể coi là không trực tiếp bằng Câu 42-B.

Câu 43:

This shirt is comfortable, but the other two shirts are too tight.

- A. Of the three shirts, this shirt is the least tight.
- B. The other two shirts are less comfortable than this shirt.
- C. No other shirt is tighter than this shirt.
- D. One of the three shirts is too tight to wear.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

A. Of the three shirts, this shirt is the least tight.: Câu 43-A diễn đạt chính xác ý của Câu 43-gốc bằng cách sử dụng so sánh nhất. Câu 43-gốc nói rằng “this shirt” thoải mái và 2 chiếc khác quá chật, tức là chiếc này ít chật nhất trong số 3 chiếc.

B. The other two shirts are less comfortable than this shirt.: Câu 43-B đưa ra so sánh về độ thoải mái (less comfortable) trong khi Câu 43-gốc nói về độ chật.

C. No other shirt is tighter than this shirt.: Câu 43-C nói rằng không có chiếc nào chật hơn chiếc này, nhưng Câu 43-gốc không nói về mức độ chật của “this shirt” mà nói về độ thoải mái.

D. One of the three shirts is too tight to wear.: Câu 43-D chỉ nói đến một chiếc quá chật để mặc mà không so sánh với các chiếc khác.

Câu 44:

223

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Warning! Close the window so as not to let the insects in.

- A. Close the window quickly so that you can let the insects in.
- B. If you close the window, the insects will not get in.
- C. The window must be closed so that the insects do not get in.
- D. The insects will get in quickly if the window is closed.

Đáp án C

Hướng dẫn giải

- A. Close the window quickly so that you can let the insects in.: Câu 44-A hoàn toàn sai ý khi nói rằng đóng cửa để cho côn trùng vào.
- B. If you close the window, the insects will not get in.: Câu 44-B sử dụng Câu 44-điều kiện (If), diễn đạt một kết quả có thể xảy ra khi đóng cửa nhưng không nhấn mạnh sự cần thiết phải đóng cửa.
- C The window must be closed so that the insects do not get in.: Câu 44-C diễn đạt chính xác ý của Câu 44-gốc bằng cách sử dụng cấu trúc “must be closed so that” (phải được đóng để) thể hiện sự cần thiết của hành động để đạt mục đích.
- D. The insects will get in quickly if the window is closed.: Câu 44-D hoàn toàn sai ý khi nói rằng côn trùng sẽ vào nhanh nếu cửa được đóng.

Câu 45:

The company's profits are decreasing possibly because of new competition.

- A. It is possible that customers will not buy from the new competitors.
- B. The company's possible decrease in profits is due to new competition.
- C. New competitors may be a reason for the company's current loss of profits.
- D. The company will increase its advertising causing a loss of profits.

Đáp án B

Hướng dẫn giải

- A. It is possible that customers will not buy from the new competitors.: Câu 45-A tập trung vào việc khách hàng không mua, chứ không phải là kết quả giảm lợi nhuận, làm thay đổi trọng tâm của Câu 45-gốc.
- B. The company's possible decrease in profits is due to new competition.: Câu 45-B diễn đạt chính xác ý chính của Câu 45-gốc về mối quan hệ có thể giữa việc giảm lợi nhuận và sự cạnh tranh mới.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu trúc “The company's possible decrease in profits is due to...” (việc lợi nhuận có thể giảm của công ty là do...) thể hiện rõ nguyên nhân có thể gây ra kết quả.

C New competitors may be a reason for the company's current loss of profits.: Câu 45-C diễn đạt đúng về mặt ý nghĩa, nhưng sử dụng “may be a reason” (có thể là một lý do) làm cho nó ít chắc chắn và trực tiếp hơn so với Câu 45-B.

D. The company will increase its advertising causing a loss of profits.: Câu 45-D sai ý khi nói công ty tăng quảng cáo sẽ gây ra giảm lợi nhuận và đưa ra một tình huống không có trong Câu 45-gốc.

Questions 46-52: Read the following passage and answer the questions.

1. Climate change is one of the most pressing issues facing the world today. Over the past century, human activities, particularly the burning of fossil fuels, have significantly increased greenhouse gases in the atmosphere. These gases trap heat, causing the Earth's temperature to rise, a phenomenon known as global warming.

2. One of the most noticeable effects of climate change is the rise in sea levels. Melting ice caps and glaciers are contributing to this, threatening coastal areas and island nations.

Moreover, shifting weather patterns have resulted in more frequent and severe natural disasters, such as hurricanes, floods, and droughts.

3. Biodiversity is also severely impacted. Many species struggle to adapt to the rapidly changing conditions, leading to habitat loss and extinction. Coral reefs, often called the “rainforests of the sea,” are particularly vulnerable to ocean warming and acidification, resulting in widespread coral bleaching.

4. Efforts to combat climate change involve transitioning to renewable energy, adopting sustainable practices, and promoting global cooperation. Initiatives such as the Paris Agreement aim to limit global warming to below 2°C compared to pre-industrial levels.

5. Despite the challenges, progress is being made. Advances in clean energy, increased public awareness, and international collaboration provide hope for mitigating the worst effects of climate change.

Câu 46:

What is the main focus of the passage?

- A. The benefits of global warming.
- B. The causes and effects of climate change.
- C. The challenges of renewable energy adoption.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- D. The rise of sea levels in coastal regions.

Đáp án B

Hướng dẫn giải

What is the main focus of the passage? (Chủ đề chính của đoạn văn là gì?)

Giải thích: Chọn đáp án B. The causes and effects of climate change vì bài đọc tập trung vào các nguyên nhân (như việc đốt nhiên liệu hóa thạch) và tác động của biến đổi khí hậu (như nóng lên toàn cầu, mực nước biển dâng, ảnh hưởng đến đa dạng sinh học).

- A. The benefits of global warming (Lợi ích của hiện tượng nóng lên toàn cầu): Sai vì bài đọc không đề cập đến lợi ích của nóng lên toàn cầu.
- C. The challenges of renewable energy adoption (Những thách thức trong việc áp dụng năng lượng tái tạo): Sai vì chỉ một phần nhỏ trong đoạn 4 nói về năng lượng tái tạo, không phải nội dung chính.
- D. The rise of sea levels in coastal regions (Mực nước biển dâng tại các khu vực ven biển): Sai vì đây chỉ là một tác động cụ thể của biến đổi khí hậu, không phải nội dung chính.

Dịch đoạn văn 46-52

- Biến đổi khí hậu là một trong những vấn đề cấp bách nhất mà thế giới đang đối mặt hiện nay. Trong thế kỷ qua, các hoạt động của con người, đặc biệt là việc đốt nhiên liệu hóa thạch, đã làm tăng đáng kể lượng khí nhà kính trong bầu khí quyển. Những khí này giữ nhiệt, làm nhiệt độ Trái Đất tăng lên, hiện tượng được gọi là ấm lên toàn cầu.
- Một trong những tác động dễ nhận thấy nhất của biến đổi khí hậu là sự gia tăng mực nước biển. Sự tan chảy của các tảng băng và sông băng đang góp phần vào điều này, đe dọa các khu vực ven biển và các quốc gia đảo. Hơn nữa, các mô hình thời tiết thay đổi đã dẫn đến các thảm họa tự nhiên xảy ra thường xuyên và nghiêm trọng hơn, chẳng hạn như bão, lũ lụt và hạn hán.
- Đa dạng sinh học cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Nhiều loài vật đang gặp khó khăn trong việc thích nghi với điều kiện thay đổi nhanh chóng, dẫn đến mất môi trường sống và tuyệt chủng. Các rạn san hô, thường được gọi là “rừng nhiệt đới của biển,” đặc biệt dễ bị tổn thương bởi hiện tượng ấm lên và axit hóa đại dương, dẫn đến hiện tượng tẩy trắng san hô trên diện rộng.
- Những nỗ lực để chống lại biến đổi khí hậu bao gồm chuyển đổi sang năng lượng tái tạo, áp dụng các phương pháp bền vững và thúc đẩy sự hợp tác toàn cầu. Các sáng kiến như Hiệp định Paris nhằm mục đích giới hạn sự ấm lên toàn cầu dưới 2°C so với mức trước công nghiệp.
- Mặc dù có nhiều thách thức, nhưng đã có những tiến bộ đáng kể. Sự phát triển của năng lượng sạch, nhận thức cộng đồng ngày càng tăng và sự hợp tác quốc tế mang lại hy vọng giảm thiểu những tác động tồi tệ nhất của biến đổi khí hậu.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 47:

According to paragraph 2, what has led to the rise in sea levels?

- A. Increased rainfall.
- B. Melting ice caps and glaciers.
- C. Stronger hurricanes and floods.
- D. Rising ocean temperatures.

Đáp án B**Hướng dẫn giải**

According to paragraph 2, what has led to the rise in sea levels? (Theo đoạn 2, điều gì đã gây ra mực nước biển dâng?)

Giải thích: Chọn đáp án B. Melting ice caps and glaciers vì đoạn 2 nêu rõ sự tan chảy của các tảng băng và sông băng là nguyên nhân dẫn đến mực nước biển dâng.

- A. Increased rainfall (Mưa gia tăng): Sai vì đoạn văn không đề cập đến lượng mưa tăng.
- C. Stronger hurricanes and floods (Các cơn bão và lũ lụt mạnh hơn): Sai vì bão và lũ không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến mực nước biển dâng.
- D. Rising ocean temperatures (Nhiệt độ đại dương tăng): Sai vì đoạn văn không nhấn mạnh vai trò của nhiệt độ đại dương đối với mực nước biển dâng.

Câu 48:

According to paragraph 3, which of the following is NOT an impact of climate change on biodiversity?

- A. Habitat loss.
- B. Coral bleaching.
- C. Ocean acidification.
- D. Decreased plant photosynthesis.

Đáp án D**Hướng dẫn giải**

According to paragraph 3, which of the following is NOT an impact of climate change on biodiversity? (Theo đoạn 3, điều nào sau đây KHÔNG phải là tác động của biến đổi khí hậu đối với đa dạng sinh học?)

Giải thích: Chọn đáp án D. Decreased plant photosynthesis vì đoạn văn không nhắc đến sự giảm quang hợp của thực vật.

- A. Habitat loss (Mất môi trường sống): Sai vì đoạn văn nêu rõ mất môi trường sống là một tác động của biến đổi khí hậu.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

B. Coral bleaching (Tẩy trắng san hô): Sai vì đoạn văn đề cập rằng san hô bị tẩy trắng là một tác động đáng chú ý.

C. Ocean acidification (Axit hóa đại dương): Sai vì đoạn văn nêu rõ axit hóa đại dương làm san hô dễ bị tổn thương.

Câu 49:

Why are coral reefs called “rainforests of the sea” in paragraph 3?

- A. They are as large as rainforests.
- B. They support a diverse range of marine life.
- C. They produce a large amount of oxygen.
- D. They are endangered due to deforestation.

Đáp án B

Hướng dẫn giải

Why are coral reefs called “rainforests of the sea” in paragraph 3? (Tại sao các rạn san hô được gọi là “rừng nhiệt đới của biển” trong đoạn 3?)

Giải thích: Chọn đáp án B. They support a diverse range of marine life vì đoạn 3 nêu rõ các rạn san hô được ví như rừng nhiệt đới của biển nhờ vào khả năng hỗ trợ sự sống đa dạng của sinh vật biển.

A. They are as large as rainforests (Chúng lớn như rừng nhiệt đới): Sai vì không có đề cập về kích thước của rạn san hô so với rừng nhiệt đới.

C. They produce a large amount of oxygen (Chúng sản xuất một lượng lớn oxy): Sai vì đoạn văn không đề cập đến việc rạn san hô sản xuất oxy.

D. They are endangered due to deforestation (Chúng bị đe dọa do nạn phá rừng): Sai vì rạn san hô bị đe dọa bởi axit hóa đại dương và ấm lên toàn cầu, không phải nạn phá rừng.

Câu 50:

What is one goal of the Paris Agreement mentioned in paragraph 4?

- A. To stop climate change entirely.
- B. To limit global warming to below 2°C.
- C. To reduce carbon emissions by 50%.
- D. To transition to 100% renewable energy

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án B

Hướng dẫn giải

What is one goal of the Paris Agreement mentioned in paragraph 4? (Mục tiêu của Thỏa thuận Paris được đề cập trong đoạn 4 là gì?)

Giải thích: Chọn đáp án B. To limit global warming to below 2°C vì đoạn 4 nêu rõ mục tiêu của Thỏa thuận Paris là giới hạn sự nóng lên toàn cầu dưới 2°C so với mức trước công nghiệp.

- A. To stop climate change entirely (Ngăn chặn hoàn toàn biến đổi khí hậu): Sai vì Thỏa thuận Paris không đặt mục tiêu ngăn chặn hoàn toàn biến đổi khí hậu mà chỉ giảm thiểu tác động của nó.
- C. To reduce carbon emissions by 50% (Giảm 50% lượng khí thải carbon): Sai vì đoạn văn không đề cập đến tỷ lệ giảm cụ thể này.
- D. To transition to 100% renewable energy (Chuyển đổi hoàn toàn sang năng lượng tái tạo): Sai vì đây không phải là mục tiêu chính của Thỏa thuận Paris.

Câu 51:

What does the passage suggest as a solution to climate change?

- A. Immediate banning of fossil fuels.
- B. Global cooperation and sustainable practices.
- C. Planting trees in urban areas only.
- D. Building dams to prevent flooding.

Đáp án B

Hướng dẫn giải

What does the passage suggest as a solution to climate change? (Bài đọc đề xuất giải pháp nào để đối phó với biến đổi khí hậu?)

Giải thích: Chọn đáp án B. Global cooperation and sustainable practices vì đoạn 4 đề cập đến việc hợp tác toàn cầu và áp dụng các phương pháp bền vững để chống lại biến đổi khí hậu.

- A. Immediate banning of fossil fuels (Cấm ngay lập tức việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch): Sai vì bài đọc không đề xuất giải pháp cấm đoán này.
- C. Planting trees in urban areas only (Chỉ trồng cây ở khu vực đô thị): Sai vì giải pháp này không được đề cập trong bài.
- D. Building dams to prevent flooding (Xây dựng đập để ngăn lũ): Sai vì bài đọc không đề cập đến

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

việc xây đập như một giải pháp chính cho biến đổi khí hậu.

Câu 52:

According to paragraph 5, why is there hope in combating climate change?

- A. The development of clean energy and increased awareness.
- B. The banning of fossil fuel use in all countries.
- C. The elimination of all greenhouse gas emissions.
- D. The creation of stricter climate regulations.

Đáp án A**Hướng dẫn giải**

According to paragraph 5, why is there hope in combating climate change? (Theo đoạn 5, tại sao lại có hy vọng trong việc đối phó với biến đổi khí hậu?)

Giải thích: Chọn đáp án A. The development of clean energy and increased awareness vì đoạn 5 nêu rõ sự phát triển năng lượng sạch, nhận thức cộng đồng ngày càng tăng và hợp tác quốc tế mang lại hy vọng.

B. The banning of fossil fuel use in all countries (Cấm sử dụng nhiên liệu hóa thạch ở tất cả các quốc gia): Sai vì điều này không được đề cập.

C. The elimination of all greenhouse gas emissions (Loại bỏ hoàn toàn khí thải nhà kính): Sai vì bài đọc không nói đến việc loại bỏ hoàn toàn khí thải nhà kính.

D. The creation of stricter climate regulations (Tạo ra các quy định khí hậu nghiêm ngặt hơn): Sai vì đây không phải là lý do chính được đề cập trong đoạn 5.

Questions 53-60: Read the following passage and answer the questions.

1. The transportation sector is undergoing a significant transformation with the growing popularity of electric vehicles (evs). Unlike traditional internal combustion engine (ICE) vehicles, evs are powered by electricity, making them more environmentally friendly. By using rechargeable batteries instead of fossil fuels, evs produce zero tailpipe emissions, reducing air pollution and greenhouse gas emissions.

2. Governments and manufacturers around the world are actively promoting EV adoption. Subsidies, tax incentives, and investments in charging infrastructure have encouraged more consumers to switch to electric cars. In addition, technological advancements have improved battery efficiency and reduced costs, making evs more accessible to the general public.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

3. Despite their advantages, EVs face certain challenges. The limited availability of charging stations in rural and remote areas remains a significant barrier. Furthermore, the environmental impact of mining materials like lithium and cobalt, which are used in EV batteries, raises concerns about sustainability.

4. Automakers are addressing these issues by developing faster charging technologies and exploring alternatives to current battery materials. Solid-state batteries, for example, promise to improve energy density, reduce charging times, and enhance overall safety.

5. The shift to EVs is also reshaping industries beyond transportation. The energy sector is adapting to increased demand for electricity, while urban planners are incorporating charging networks into city infrastructure. This transition represents a step toward a cleaner, more sustainable future.

6. Public perception of EVs is evolving as well. Once viewed as expensive and impractical, electric cars are now seen as a viable alternative to ICE vehicles. Growing awareness of environmental issues has also contributed to the rise in EV popularity.

7. While challenges remain, the progress in EV technology and adoption suggests a promising future for sustainable transportation. With continued innovation and support, EVs could become the dominant mode of transport in the coming decades.

Câu 53:

The best title of the passage can be _____.

- A. The Transition from ICE Vehicles to EVs.
- B. Overcoming the Barriers of EV Technology.
- C. A New Era in Sustainable Transportation.
- D. The Role of Governments in EV Development

Dáp án C

Hướng dẫn giải

The best title of the passage can be _____. (Tiêu đề phù hợp nhất cho đoạn văn là gì?)

Giải thích: Chọn đáp án C. A New Era in Sustainable Transportation vì bài đọc tập trung vào sự chuyển đổi sang xe điện và tầm quan trọng của chúng trong việc thúc đẩy giao thông bền vững.

- A. The Transition from ICE Vehicles to EVs (Sự chuyển đổi từ xe ICE sang EVs): Sai vì tiêu đề này chỉ tập trung vào quá trình chuyển đổi, không bao quát toàn bộ nội dung.
- B. Overcoming the Barriers of EV Technology (Vượt qua rào cản công nghệ EV): Sai vì bài đọc không chỉ tập trung vào những rào cản.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. The Role of Governments in EV Development (Vai trò của chính phủ trong phát triển EV): Sai vì vai trò của chính phủ chỉ là một phần nhỏ trong bài.

Dịch đoạn văn 53-60

1. Ngành giao thông vận tải đang trải qua một sự chuyển đổi lớn với sự phổ biến ngày càng tăng của xe điện (EV). Không giống như các xe sử dụng động cơ đốt trong (ICE) truyền thống, xe điện được vận hành bằng điện, làm cho chúng thân thiện với môi trường hơn. Bằng cách sử dụng pin có thể sạc lại thay vì nhiên liệu hóa thạch, xe điện không tạo ra khí thải từ ống xả, giảm ô nhiễm không khí và lượng khí nhà kính.

2. Chính phủ và các nhà sản xuất trên toàn thế giới đang tích cực thúc đẩy việc sử dụng xe điện. Các khoản trợ cấp, ưu đãi thuế và đầu tư vào cơ sở hạ tầng sạc đã khuyến khích nhiều người tiêu dùng chuyển sang xe điện. Ngoài ra, các tiến bộ công nghệ đã cải thiện hiệu suất pin và giảm chi phí, làm cho xe điện trở nên dễ tiếp cận hơn với công chúng.

3. Mặc dù có nhiều lợi ích, xe điện vẫn đối mặt với một số thách thức. Sự hạn chế của trạm sạc ở khu vực nông thôn và vùng sâu vùng xa vẫn là một rào cản đáng kể. Hơn nữa, tác động môi trường từ việc khai thác các vật liệu như lithium và cobalt, được sử dụng trong pin xe điện, làm dấy lên những lo ngại về tính bền vững.

4. Các nhà sản xuất ô tô đang giải quyết những vấn đề này bằng cách phát triển công nghệ sạc nhanh hơn và khám phá các giải pháp thay thế cho vật liệu pin hiện tại. Ví dụ, pin thế rắn hứa hẹn cải thiện mật độ năng lượng, giảm thời gian sạc và nâng cao độ an toàn tổng thể.

5. Sự chuyển đổi sang xe điện cũng đang thay đổi các ngành công nghiệp ngoài giao thông vận tải. Ngành năng lượng đang thích nghi với nhu cầu điện tăng, trong khi các nhà quy hoạch đô thị đang tích hợp mạng lưới sạc vào cơ sở hạ tầng đô thị. Quá trình chuyển đổi này đại diện cho một bước tiến đến một tương lai sạch hơn và bền vững hơn.

6. Nhận thức của công chúng về xe điện cũng đang thay đổi. Từng được xem là đắt đỏ và không thực tế, xe điện giờ đây được coi là một sự thay thế khả thi cho xe ICE. Nhận thức ngày càng tăng về các vấn đề môi trường cũng đã góp phần vào sự phổ biến ngày càng cao của xe điện.

7. Mặc dù vẫn còn những thách thức, nhưng tiến bộ trong công nghệ và việc sử dụng xe điện cho thấy một tương lai đầy hứa hẹn cho giao thông bền vững. Với sự đổi mới và hỗ trợ liên tục, xe điện có thể trở thành phương tiện giao thông chủ đạo trong những thập kỷ tới.

Câu 54:

The phrase “zero tailpipe emissions” in paragraph 1 refers to _____.

- A. The absence of harmful gases from evs.
- B. The elimination of battery waste.
- C. A reduction in electricity consumption.
- D. A decline in fuel prices.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án A

Hướng dẫn giải

The phrase “zero tailpipe emissions” in paragraph 1 refers to _____. (“Zero tailpipe emissions” trong đoạn 1 đề cập đến điều gì?)

Giải thích: Chọn đáp án A. The absence of harmful gases from EVs (Sự không có khí thải độc hại từ xe EV) vì xe điện không thải khí từ ống xả, giúp giảm ô nhiễm không khí.

- B. The elimination of battery waste (Loại bỏ rác thải pin): Sai vì bài không đề cập đến điều này.
- C. A reduction in electricity consumption (Giảm tiêu thụ điện năng): Sai vì bài không nói đến việc giảm tiêu thụ điện.
- D. A decline in fuel prices (Sự giảm giá nhiên liệu): Sai vì bài không liên quan đến giá nhiên liệu.

Câu 55:

In paragraph 1, traditional ICE vehicles _____.

- A. Use renewable energy sources.
- B. Produce greenhouse gases.
- C. Are more sustainable than evs.
- D. Are more cost-efficient than evs.

Đáp án B

Hướng dẫn giải

In paragraph 1, traditional ICE vehicles _____. (Trong đoạn 1, xe ICE truyền thống _____.)

Giải thích: Chọn đáp án B. Produce greenhouse gases (Tạo ra khí nhà kính) vì đoạn văn nhấn mạnh xe ICE tạo ra khí thải từ nhiên liệu hóa thạch, góp phần vào ô nhiễm không khí.

- A. Use renewable energy sources (Sử dụng nguồn năng lượng tái tạo): Sai vì xe ICE sử dụng nhiên liệu hóa thạch.
- C. Are more sustainable than EVs (Bền vững hơn EVs): Sai vì xe ICE kém bền vững hơn xe EV.
- D. Are more cost-efficient than EVs (Tiết kiệm chi phí hơn EVs): Sai vì bài không so sánh chi phí giữa hai loại xe.

Câu 56:

In paragraph 3, the word “sustainability” can be replaced by _____.

- A. Efficiency.
- B. Innovation.
- C. Environmental responsibility.
- D. Profitability.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án C

Hướng dẫn giải

In paragraph 3, the word “sustainability” can be replaced by _____. (Trong đoạn 3, từ “sustainability” có thể thay thế bằng từ _____.)

Giải thích: Chọn đáp án C. Environmental responsibility (Trách nhiệm môi trường) vì từ “sustainability” liên quan đến việc đảm bảo các hoạt động không gây hại đến môi trường.

- A. Efficiency (Hiệu quả): Sai vì không cùng ý nghĩa.
- B. Innovation (Sự đổi mới): Sai vì không liên quan đến trách nhiệm môi trường.
- C. Profitability (Khả năng sinh lợi): Sai vì không liên quan đến bối cảnh của từ “sustainability”.

Câu 57:

In paragraph 2, it is NOT mentioned that _____.

- A. Governments provide subsidies for EV buyers.
- B. Technological advancements have reduced costs.
- C. Urban planners oppose the EV transition.
- D. Tax incentives encourage EV adoption.

Đáp án C

Hướng dẫn giải

In paragraph 2, it is NOT mentioned that _____. (Trong đoạn 2, điều nào sau đây KHÔNG được đề cập?)

Giải thích: Chọn đáp án C. Urban planners oppose the EV transition (Các nhà quy hoạch đô thị phản đối việc chuyển đổi sang xe EV) vì đoạn 2 không đề cập đến sự phản đối của các nhà quy hoạch đô thị, mà chỉ nói về các biện pháp khuyến khích và cải tiến công nghệ.

- A. Governments provide subsidies for EV buyers (Chính phủ cung cấp trợ cấp cho người mua xe EV): Sai vì đoạn văn đề cập đến việc trợ cấp.
- B. Technological advancements have reduced costs (Tiến bộ công nghệ đã giảm chi phí): Sai vì điều này được nêu rõ trong đoạn.
- C. Urban planners oppose the EV transition (Nhà quy hoạch đô thị phản đối việc chuyển đổi sang xe EV): Sai vì điều này được nêu rõ trong đoạn.
- D. Tax incentives encourage EV adoption (Ưu đãi thuế khuyến khích việc sử dụng xe EV): Sai vì cũng được đề cập trong đoạn 2.

Câu 58:

234

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

In paragraph 5, the energy sector is mentioned in order to _____. (Trong đoạn 5, ngành năng lượng được đề cập để làm gì?)

- A. Highlight how EVs increase electricity demand.
- B. Demonstrate the benefits of renewable energy for EVs.
- C. Contrast urban and rural energy usage.
- D. Explain the environmental impact of EV batteries.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

In paragraph 5, the energy sector is mentioned in order to _____. (Trong đoạn 5, ngành năng lượng được đề cập để làm gì?)

Giải thích: Chọn đáp án A. Highlight how EVs increase electricity demand (Nêu bật cách xe EV làm tăng nhu cầu điện) vì đoạn 5 nhấn mạnh rằng sự chuyển đổi sang xe EV khiến ngành năng lượng phải thích nghi với nhu cầu điện gia tăng.

- B. Demonstrate the benefits of renewable energy for EVs (Chứng minh lợi ích của năng lượng tái tạo đối với xe EV): Sai vì không phải trọng tâm chính.
- C. Contrast urban and rural energy usage (So sánh sự sử dụng năng lượng ở đô thị và nông thôn): Sai vì không có sự so sánh nào trong đoạn văn.
- D. Explain the environmental impact of EV batteries (Giải thích tác động môi trường của pin EV): Sai vì điều này không được đề cập trong đoạn 5.

Câu 59:

It can be inferred from paragraph 6 that public perception of EVs has changed because _____. (Có thể suy ra từ đoạn 6 rằng nhận thức của công chúng về xe EV đã thay đổi vì lý do nào?)

- A. EVs are now seen as more affordable and practical.
- B. Governments have banned the use of ICE vehicles.
- C. Electricity costs have decreased significantly.
- D. Rural areas now have access to more charging stations.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

It can be inferred from paragraph 6 that public perception of EVs has changed because _____. (Có thể suy ra từ đoạn 6 rằng nhận thức của công chúng về xe EV đã thay đổi vì lý do nào?)

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Giải thích: Chọn đáp án A. EVs are now seen as more affordable and practical (Xe EV hiện được coi là hợp lý và thực tế hơn) vì đoạn 6 đề cập rằng trước đây xe EV bị xem là đắt đỏ và không thực tế, nhưng giờ đây chúng đã trở thành một sự thay thế khả thi.

B. Governments have banned the use of ICE vehicles (Chính phủ đã cấm sử dụng xe ICE): Sai vì điều này không được đề cập.

C. Electricity costs have decreased significantly (Chi phí điện đã giảm đáng kể): Sai vì bài không đề cập đến chi phí điện.

D. Rural areas now have access to more charging stations (Khu vực nông thôn hiện có nhiều trạm sạc hơn): Sai vì đoạn văn không đề cập đến sự thay đổi này.

Câu 60:

It can be seen in paragraphs 2, 3, and 4 that _____.

- A. Governments and automakers are working together to promote EV adoption.
- B. Rural areas face fewer barriers to EV charging infrastructure.
- C. EVs are more environmentally harmful than ICE vehicles.
- D. Advancements in EV batteries have solved all sustainability challenges.

Đáp án A

Hướng dẫn giải

It can be seen in paragraphs 2, 3, and 4 that _____. (Có thể thấy từ các đoạn 2, 3 và 4 rằng _____.)

Giải thích: Chọn đáp án A. Governments and automakers are working together to promote EV adoption (Chính phủ và các nhà sản xuất ô tô đang hợp tác để thúc đẩy việc sử dụng xe EV) vì cả 3 đoạn đều đề cập đến các nỗ lực từ cả chính phủ và nhà sản xuất trong việc khuyến khích sử dụng xe EV, phát triển công nghệ và giải quyết thách thức.

B. Rural areas face fewer barriers to EV charging infrastructure (Khu vực nông thôn gặp ít rào cản hơn về hạ tầng sạc xe EV): Sai vì đoạn 3 nêu rõ ràng khu vực nông thôn còn thiếu cơ sở hạ tầng sạc.

C. EVs are more environmentally harmful than ICE vehicles (Xe EV gây hại cho môi trường hơn xe ICE): Sai vì bài nhấn mạnh xe EV thân thiện với môi trường hơn.

D. Advancements in EV batteries have solved all sustainability challenges (Tiến bộ trong pin EV đã giải quyết hết các thách thức về tính bền vững): Sai vì đoạn 3 và 4 cho thấy vẫn còn những thách thức về tính bền vững.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 2: TOÁN HỌC

Câu 61:

Một cầu thủ sút bóng vào cầu môn hai lần độc lập nhau. Biết rằng xác suất sút trúng vào cầu môn của cầu thủ đó là 0,7. Xác suất sao cho cầu thủ đó sút một lần trượt và một lần trúng cầu môn là:

- A. 1. B. 0,42. C. 0,7. D. 0,21.

Đáp án B

Xác suất sút 1 lần trúng là 0,7 nên xác suất sút 1 lần trượt là 0,3.

Mà 2 lần sút là độc lập nên có 2 cách sắp xếp để sút trượt và trúng trước hay sau.

Do đó xác suất là $0,7 \cdot 0,3 \cdot 2 = 0,42$.

Câu 62:

Có bao nhiêu giá trị nguyên dương của c để tồn tại các số thực $a > 1, b > 1$ thỏa mãn

$$\log_9 a = \log_{12} b = \log_{16} \frac{5b-a}{c} ?$$

- A. 5. B. 2. C. Không tồn tại c. D. 4.

Đáp án C

$$\text{Đặt } \log_9 a = \log_{12} b = \log_{16} \frac{5b-a}{c} = t \Rightarrow \begin{cases} a = 9^t \\ b = 12^t \\ \frac{5b-a}{c} = 16^t \end{cases}$$

(Vì $a > 1 \Rightarrow 9^t > 1 \Leftrightarrow t > 0$).

Khi đó ta có:

$$5 \cdot 12^t - 9^t = c \cdot 16^t \Leftrightarrow 16^t \cdot c - 5 \cdot 12^t + 9^t = 0$$

$$\Leftrightarrow c \cdot \left(\frac{4}{3}\right)^{2t} - 5 \cdot \left(\frac{4}{3}\right)^t + 1 = 0 \quad (*)$$

$$\text{Đặt } x = \left(\frac{4}{3}\right)^t. \text{ Vì } t > 0 \Rightarrow x > 1.$$

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Khi đó phương trình (*) trở thành: $cx^2 - 5x + 1 = 0$ (2*)

⇒ Để tồn tại hai số thực $a > 1; b > 1$ thì phương trình (2*) có nghiệm lớn hơn $x > 1$.

Ta có: $\Delta = 25 - 4c$.

TH1: $\Delta = 0 \Leftrightarrow c = \frac{25}{4}$, khi đó phương trình (2*) có nghiệm kép $x = \frac{5}{2c}$.

$\Rightarrow x > 1 \Leftrightarrow \frac{5}{2c} = \frac{2}{5} < 1$ (loại).

TH2: $\Delta > 0 \Leftrightarrow c < \frac{25}{4}$, khi đó phương trình (2*) có 2 nghiệm phân biệt x_1, x_2

Áp dụng định lí Vi-ét ta có:
$$\begin{cases} x_1 + x_2 = \frac{5}{c} \\ x_1 x_2 = \frac{1}{c} \end{cases}$$

Để (2*) có 2 nghiệm $\begin{cases} x_1 > 1 \\ x_2 > 1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x_1 + x_2 > 2 \\ (x_1 - 1)(x_2 - 1) > 0 \end{cases}$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} x_1 + x_2 > 2 \\ x_1 x_2 - (x_1 + x_2) + 1 > 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} \frac{5}{c} > 2 \\ \frac{1}{c} - \frac{5}{c} + 1 > 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} c < \frac{5}{2} \\ \frac{4}{c} < 1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} c < \frac{5}{2} \\ c > 4 \end{cases} \Rightarrow \text{vô nghiệm}$$

Không tồn tại c thỏa mãn yêu cầu bài toán

Câu 63:

Cho biết $\lim_{x \rightarrow 1} \frac{f(x) - 3}{x^2 - 1} = 5$. Tính $\lim_{x \rightarrow 1} \frac{f(x) - 3}{(x-1)(f(x)-1)}$.

- A. 5. B. 6. C. 3. D. Vô cùng.

Đáp án A

Đặt $g(x) = \frac{f(x) - 3}{x^2 - 1}$, vậy $\lim_{x \rightarrow 1} g(x) = 5$.

Ta có:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$f(x) = g(x) \cdot (x^2 - 1) + 3$$

Vậy $\lim_{x \rightarrow 1} f(x) = \lim_{x \rightarrow 1} [g(x) \cdot (x^2 - 1) + 3] = 3$

$$\lim_{x \rightarrow 1} \frac{f(x) - 3}{(x - 1)(f(x) - 1)} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{(x+1)(f(x) - 3)}{(x^2 - 1)(f(x) - 1)}$$

$$= \lim_{x \rightarrow 1} \frac{(f(x) - 3)}{(x^2 - 1)} \cdot \lim_{x \rightarrow 1} \frac{x+1}{f(x) - 1}$$

$$= 5 \cdot \lim_{x \rightarrow 1} \frac{x+1}{f(x) - 1} = 5 \cdot \frac{2}{2} = 5$$

Câu 64:

Bạn Danh để dành được 900 nghìn đồng. Trong một đợt ủng hộ trẻ em mồ côi, Danh đã lấy ra x tờ tiền loại 50 nghìn đồng, y tờ tiền loại 100 nghìn đồng để trao tặng. Một bát phương trình mô tả điều kiện ràng buộc đối với x, y là:

- A. $50x + 100y \leq 900$. B. $50x + 100y \geq 900$. C. $100x + 50y \leq 900$. D. $x + y = 900$.

Đáp án A

Danh đã lấy ra x tờ tiền loại 50 nghìn đồng, y tờ tiền loại 100 nghìn đồng để trao tặng. \Rightarrow Loại C
 Mà tiền của Danh sẽ không vượt quá 900 nghìn đồng \Rightarrow Loại B, C

Câu 65:

Cho hàm số $f(x)$ có đạo hàm là $f'(x) = x(x-1)^2(x-2)^3(x-3)^5$. Hàm số $f(x)$ có bao nhiêu điểm cực trị?

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Đáp án C

Ta có $f'(x) = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} x = 0, x = 1 \\ x = 2, x = 3 \end{cases}$

$x = 1$ là nghiệm kép (y' không đổi dấu qua nghiệm bội chẵn) nên không phải là cực trị của hàm số, nên hàm số đã cho có ba điểm cực trị.

Câu 66:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Cho hàm số $y = \frac{x+1}{\sqrt{x^2+1}}$. Mệnh đề nào sau đây là đúng?

- A. Đồ thị hàm số có đúng một tiệm cận đứng, không có tiệm cận ngang.
- B. Đồ thị hàm số có đúng hai tiệm cận đứng, không có tiệm cận ngang.
- C. Đồ thị hàm số có đúng hai tiệm cận ngang, không có tiệm cận đứng.
- D. Đồ thị hàm số có đúng một tiệm cận đứng và một tiệm cận ngang.

Đáp án C

TXĐ: $D = \mathbb{R} \rightarrow$ đồ thị hàm số không có tiệm cận đứng.

Ta có:

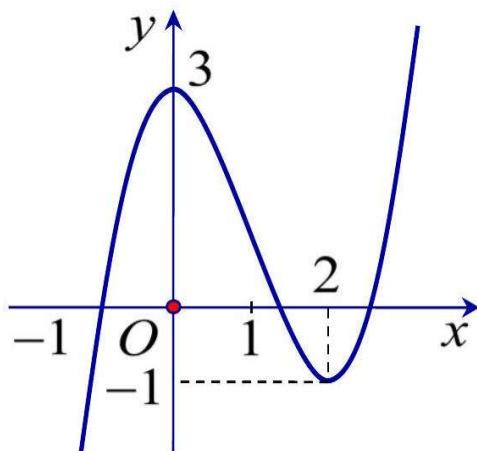
$$\lim_{x \rightarrow +\infty} y = \lim_{x \rightarrow +\infty} \frac{x+1}{\sqrt{x^2+1}} = \lim_{x \rightarrow +\infty} \frac{x \left(1 + \frac{1}{x}\right)}{|x| \sqrt{1 + \frac{1}{x^2}}} = \lim_{x \rightarrow +\infty} \frac{x \left(1 + \frac{1}{x}\right)}{x \sqrt{1 + \frac{1}{x^2}}} = 1 \rightarrow y = 1 \text{ là TCN};$$

$$\lim_{x \rightarrow -\infty} y = \lim_{x \rightarrow -\infty} \frac{x+1}{\sqrt{x^2+1}} = \lim_{x \rightarrow -\infty} \frac{x \left(1 + \frac{1}{x}\right)}{|x| \sqrt{1 + \frac{1}{x^2}}} = \lim_{x \rightarrow -\infty} \frac{x \left(1 + \frac{1}{x}\right)}{-x \sqrt{1 + \frac{1}{x^2}}} = -1 \rightarrow y = -1 \text{ là TCN}.$$

Vậy đồ thị hàm số không có tiệm cận đứng và có đúng hai tiệm cận ngang.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 67 đến câu 69

Cho hàm số $y = ax^3 + bx^2 + cx + d$ có đồ thị là đường cong trong hình bên.



240

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 67:

Điểm cực đại của đồ thị hàm số đã cho có tọa độ là:

- A. $(-1; 2)$. B. $(0; 3)$. C. $(2; -1)$. D. $(3; 0)$.

Đáp án B

Từ đồ thị, ta có đồ thị hàm số đã cho có điểm cực đại là $(0; 3)$.

Câu 68:

Đồ thị hàm số nghịch biến trên khoảng nào?

- A. $(0, 2)$. B. $(-1, 0)$. C. $(-\infty, -1)$. D. $(2, \infty)$.

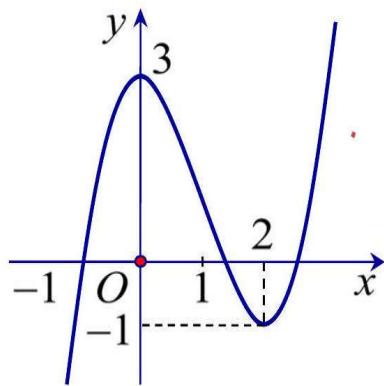
Đáp án A

Từ đồ thị, ta thấy trong khoảng $(0, 2)$ từ trái sang phải và đi xuống nên nghịch biến trong khoảng $(0, 2)$.

Câu 69:

Số nghiệm của phương trình khi $y = 1$ là:

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Đáp án C

Từ đồ thị, ta thấy đường thẳng $y = 1$ cắt đồ thị tại 3 điểm nên phương trình $y = 1$ có 3 nghiệm

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 70 đến câu 71

Chiều cao (đơn vị: centimét) của một đứa trẻ n tuổi phát triển bình thường được cho bởi công thức:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$x_n = 75 + 5(n-1).$$

Câu 70:

Trung bình một năm, chiều cao mỗi đứa trẻ phát triển bình thường tăng lên bao nhiêu centimét?

- A. 5 cm. B. 7 cm. C. 10 cm. D. 3 cm.

Đáp án A

Ta có: $x_{n+1} = 75 + 5(n+1-1) = 75 + 5n$.

Xét hiệu: $x_{n+1} - x_n = 75 + 5n - [75 + 5(n-1)] = 5$.

Do đó x_n là một cấp số cộng có số hạng đầu $x_1 = 75$ và công sai $d = 5$.

Câu 71:

Khi đạt 11 tuổi đứa trẻ cao bao nhiêu (mét)?

- A. 1,3 m. B. 1,25 m. C. 130 cm. D. 125 cm.

Đáp án B

Chiều cao 11 năm tuổi của một đứa bé phát triển bình thường là:

$$x_{11} = 75 + 5(11-1) = 125 \text{ cm} = 1,25 \text{ m}.$$

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 72 đến câu 73

Trong một cuộc bầu cử vào chức thị trưởng, ứng cử viên X nhận nhiều hơn $\frac{1}{3}$ số phiếu bầu so với ứng cử viên Y , và ứng cử viên Y lại nhận được ít hơn $\frac{1}{4}$ số phiếu bầu so với ứng cử viên Z . Biết ứng cử viên Z nhận được 24.000 phiếu bầu.

Câu 72:

Hỏi ứng cử viên Y nhận được bao nhiêu phiếu bầu?

- A. 20000. B. 18000. C. 16000. D. 21000.

Đáp án B

Gọi số phiếu bầu của các ứng cử viên X, Y, Z lần lượt là x, y, z ($x, y, z \in \mathbb{R}^*$).

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Vì ứng cử viên X nhận nhiều hơn $\frac{1}{3}$ số phiếu bầu so với ứng cử viên Y nên ta có phương trình

$$\frac{x-y}{y} = \frac{1}{3}$$

Vì ứng cử viên Y nhận được ít hơn $\frac{1}{4}$ số phiếu bầu so với ứng cử viên Z nên ta có phương trình

$$\frac{y-z}{z} = -\frac{1}{4}$$

Do đó ta có hệ phương trình

$$\begin{cases} \frac{x-y}{y} = \frac{1}{3} & (1) \\ \frac{y-z}{z} = -\frac{1}{4} & (2) \\ z = 24000 & (3) \end{cases}$$

Thay (3) vào (2) ta có: $\frac{y-24000}{24000} = -\frac{1}{4} \Leftrightarrow y = 18000$

Câu 73:

Hỏi ứng cử viên X nhận được bao nhiêu phiếu bầu?

- A. 18000. B. 22000. C. 24000. D. 26000.

Đáp án C

Thay (3) vào (2) ta có: $\frac{y-24000}{24000} = -\frac{1}{4} \Leftrightarrow y = 18000$

Thay $y = 18000$ vào (1) ta có $\frac{x-18000}{18000} = \frac{1}{3} \Leftrightarrow x = 24000$

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 74 đến câu 75

Một xe ô tô đang chạy với vận tốc 65 km/h thì người lái xe bất ngờ phát hiện chướng ngại vật trên đường cách đó 50 m . Người lái xe phản ứng một giây, sau đó đạp phanh khẩn cấp. Kể từ thời điểm này, ô tô chuyển động chậm dần đều với tốc độ $v(t) = -10t + 20 (\text{m/s})$, trong đó t là thời gian tính bằng giây kể từ lúc đạp phanh. Gọi $s(t)$ là quãng đường xe ô tô đi được trong t kể từ lúc đạp phanh.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 74:

Hàm số $s(t)$:

- A. $s(t) = -5t^2 + 20t$. B. $s(t) = -5t^2 + 20t + 50$.
- C. $s(t) = -5t^2 + 20t + C$. D. $s(t) = -5t^2 + 20t + 2$.

Đáp án A

Ta có: $\int (-10t + 20) dt = -5t^2 + 20t + C$ với C là hằng số.

Khi đó, ta gọi hàm số $s(t) = -5t^2 + 20t + C$.

Do $s(0) = 0$ nên $C = 0$. Suy ra $s(t) = -5t^2 + 20t$.

Câu 75:

Thời gian kể từ lúc đạp phanh đến khi xe ô tô dừng hẳn là:

- A. 4. B. 6. C. 8. D. 2.

Đáp án D

Xe ô tô dừng hẳn khi $v(t) = 0$ hay $-10t + 20 = 0 \Leftrightarrow t = 2$. Vậy thời gian kể từ lúc đạp phanh đến khi xe ô tô dừng hẳn là 2 giây.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 76 đến câu 77

Cho bất phương trình $3(9^y + 2y) + 2 \leq x + \log_3(x+1)^3$ với cặp số nguyên dương $(x; y)$ và $x < 2022$

Câu 76:

Có bao nhiêu giá trị của y thỏa mãn bất phương trình?

- A. 0. B. 1. C. 2. D. 3.

Đáp án C

Ta có: $3(9^y + 2y) + 2 \leq x + \log_3(x+1)^3 \Rightarrow 3 \cdot 9^y + 6y + 2 \leq x + 3\log_3(x+1)$

$$\Rightarrow 3^{2y+1} + 3(2y+1) \leq (x+1) + 3\log_3(x+1)$$

Xét hàm số $f(t) = 3^t + 3t$ có $f'(t) = 3^t \ln 3 + 3 > 0, \forall t$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Suy ra hàm số $f(t) = 3^t + 3t$ đồng biến trên R .

Do đó: $f(2y+1) \leq f(\log_3(x+1)) \Rightarrow 2y+1 \leq \log_3(x+1) \Rightarrow 3^{2y+1} - 1 \leq x$

Vì $x \leq 2022$ nên $3^{2y+1} - 1 \leq 2022 \Rightarrow y \leq \frac{\log_3 2023 - 1}{2} \approx 2,96$.

Với giả thiết y nguyên dương suy ra $y \in \{1; 2\}$.

Vậy có 2 giá trị của y thỏa mãn điều kiện bài toán.

Câu 77:

Có tất cả bao nhiêu cặp số dương $(x; y)$ thỏa mãn điều kiện bài toán?

- A. 3777. B. 3778. C. 3779. D. 3776.

Đáp án B

Với $y = 1$ có $26 \leq x \leq 2022$ suy ra có 1997 cặp số $(x; y)$ thỏa mãn.

Với $y = 2$ có $242 \leq x \leq 2022$ suy ra có 1781 cặp số $(x; y)$ thỏa mãn.

Vậy có tất cả 3778 cặp số $(x; y)$ thỏa mãn đề bài.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 78 đến câu 80

Một ngân hàng đề thi có 20 hạng mục, mỗi hạng mục có 10 câu hỏi. Đề thi có 20 câu hỏi tương ứng 20 hạng mục sao cho mỗi hạng mục có đúng 1 câu hỏi. Máy tính chọn từ ngân hàng ngẫu nhiên 2 đề thi thỏa mãn tiêu chí trên.

Câu 78:

Xác suất để 2 đề không trùng câu hỏi nào?

- A. $0,9^{21}$. B. $0,9^{22}$. C. $0,9^{20}$. D. $0,9^{19}$.

Đáp án C

Giả sử đề 1 đã được máy tính chọn ra. Ta xét xác suất để đề 2 giống đề 1

Ở mỗi hạng mục, xác suất để câu hỏi của 2 đề giống nhau và khác nhau lần lượt là 0,1 và 0,9.

Xác suất của biến cố đối:

Xác suất để 2 đề không trùng nhau câu hỏi nào là $0,9^{20}$

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 79:

Xác xuất để 2 đề trùng đúng 1 câu hỏi nào?

- A. $C_{20}^1 \cdot 0,1 \cdot 0,9^{19}$. B. $C_{20}^1 \cdot 0,9 \cdot 0,9^{19}$. C. $C_{20}^1 \cdot 0,1 \cdot 0,9^1$. D. $C_{20}^1 \cdot 0,9 \cdot 0,1^{19}$.

Đáp án A

Giả sử đề 1 đã được máy tính chọn ra. Ta xét xác suất để đề 2 giống đề 1

Ở mỗi hạng mục, xác suất để câu hỏi của 2 đề giống nhau và khác nhau lần lượt là 0,1 và 0,9.

Xác suất của biến cố đôi:

Xác suất để 2 đề trùng nhau đúng 1 câu hỏi là $C_{20}^1 \cdot 0,1 \cdot 0,9^{19}$.

Câu 80:

Xác suất để 2 đề trùng nhau từ 3 câu hỏi trở lên là bao nhiêu?

- A. 0,167. B. 0,593. C. 0,190. D. 0,323.

Đáp án D

Giả sử đề 1 đã được máy tính chọn ra. Ta xét xác suất để đề 2 giống đề 1

Ở mỗi hạng mục, xác suất để câu hỏi của 2 đề giống nhau và khác nhau lần lượt là 0,1 và 0,9.

Xác suất của biến cố đôi:

Xác suất để 2 đề trùng nhau đúng 2 câu hỏi là $C_{20}^2 \cdot 0,1^2 \cdot 0,9^{18}$

Xác suất để 2 đề trùng nhau từ 3 câu hỏi trở lên là

$$1 - (0,9^{20} + C_{20}^1 \cdot 0,1 \cdot 0,9^{19} + C_{20}^2 \cdot 0,1^2 \cdot 0,9^{18}) = 0,323$$

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 81 đến câu 82

Trong không gian với hệ toạ độ $Oxyz$, cho ba điểm $A(1; 2; 4), B(2; -1; 0), C(-2; 3; -1)$.

Câu 81:

Tìm tọa độ điểm D để tứ giác $ABCD$ là hình bình hành.

- A. $(-3; 0; 6)$. B. $(-3; 3; 3)$. C. $(0; 6; 3)$. D. $(-3; 6; 3)$.

Đáp án D

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Tứ giác $ABCD$ là hình bình hành

$$\Rightarrow \overrightarrow{AD} = \overrightarrow{BC} \Rightarrow \begin{cases} x_D = x_C - x_B + x_A = -3 \\ y_D = y_C - y_B + y_A = 6 \Rightarrow D(-3; 6; 3) \\ z_D = z_C - z_B + z_A = 3 \end{cases}$$

Câu 82:

Tìm tọa độ tâm I của hình bình hành $ABCD$.

- A. $\left(\frac{1}{2}; \frac{5}{2}; \frac{3}{2}\right)$. B. $\left(-\frac{1}{2}; \frac{5}{2}; \frac{3}{2}\right)$. C. $\left(-\frac{1}{2}; \frac{3}{2}; \frac{3}{2}\right)$. D. $\left(\frac{1}{2}; \frac{3}{2}; \frac{3}{2}\right)$.

Đáp án B

Điểm I là tâm hình bình hành $ABCD$ nên I là trung điểm AC

$$\begin{cases} x_I = \frac{x_A + x_C}{2} \\ y_I = \frac{y_A + y_C}{2} \Rightarrow I\left(-\frac{1}{2}; \frac{5}{2}; \frac{3}{2}\right) \\ z_I = \frac{z_A + z_C}{2} \end{cases}$$

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 83 đến câu 84

Trong không gian Oxyz, cho mặt phẳng $(P): (m+2)x - (m+1)y + m^2z - 1 = 0$, với m là tham số thực, đường thẳng Δ luôn cắt mặt phẳng (P) tại điểm cố định, gọi d là khoảng cách từ điểm $I(2; 1; 3)$ đến đường thẳng Δ .

Câu 83:

Tìm điểm cố định mà (P) luôn đi qua:

- A. $M(1; 0; 1)$. B. $M(1; 1; 0)$. C. $M(0; 1; 1)$. D. $M(1; 1; 1)$.

Đáp án B

Xét phương trình mặt phẳng $(P): (m+2)x - (m+1)y + m^2z - 1 = 0$ ta có:

$$mx + 2x - my - y + m^2z - 1 = 0$$

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$\Leftrightarrow zm^2 + (x-y)m + 2x - y - 1 = 0 \quad (*)$$

Phương trình (*) đúng với mọi m khi và chỉ khi $\begin{cases} z=0 \\ x-y=0 \\ 2x-y-1=0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x=1 \\ y=1 \Rightarrow (P) \Rightarrow \text{luôn đi qua} \\ z=0 \end{cases}$

điểm cố định $M(1;1;0)$ với mọi giá trị của m . Do đó $M(1;1;0) \in \Delta$.

Câu 84:

Giá trị lớn nhất của d bằng:

- A. $\sqrt{11}$. B. $\sqrt{10}$. C. $2\sqrt{2}$. D. $2\sqrt{3}$.

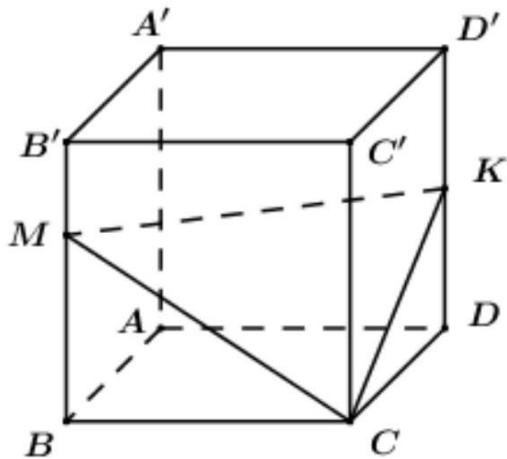
Đáp án B

Gọi H là hình chiếu vuông góc của I lên Δ , khi đó ta có $d(I;\Delta) = IH \leq IM$ (quan hệ giữa đường vuông góc và đường xiên).

$$\Rightarrow d_{\max} = IM \Leftrightarrow H \equiv M, \text{ khi đó } d_{\max} = \sqrt{(-1)^2 + 0^2 + (-3)^2} = \sqrt{10}$$

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 85 đến câu 87

Cho khối lập phương $ABCD.A'B'C'D'$ có độ dài một cạnh là a . Gọi M là điểm thuộc cạnh BB' sao cho $BM = 2MB'$, K là trung điểm DD' . Mặt phẳng (CMK) chia khối lập phương thành hai khối đa diện. Trong $(BCC'B')$ kéo dài CM cắt $B'C'$ tại E , trong $(CDD'C')$ kéo dài CK cắt $C'D'$ tại F . Trong $(A'B'C'D')$ nối EF cắt $A'B'$, $A'D'$ lần lượt tại G, H .



Câu 85:

248

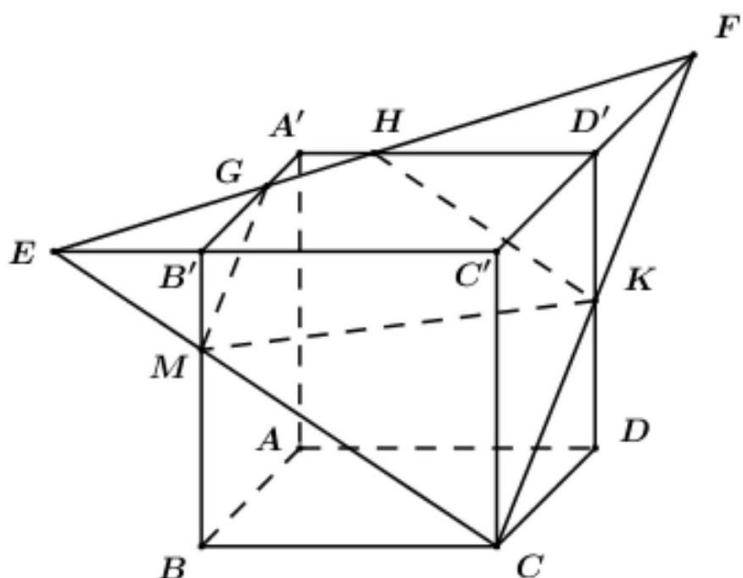
Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Tính độ dài $A'G$ theo a.

- A.** $A'G = \frac{a}{2}$. **B.** $A'G = \frac{3a}{2}$. **C.** $A'G = \frac{a}{3}$. **D.** $A'G = \frac{2a}{3}$

Đáp án C



Áp dụng định lí Ta-lét ta có:

$$\frac{EB'}{EC'} = \frac{B'M}{CC'} = \frac{1}{3} \Rightarrow EB' = \frac{1}{3} EC' \Rightarrow EB' = \frac{1}{2} B'C' = \frac{a}{2}$$

$$\frac{FD'}{FC'} = \frac{D'K}{CK} = \frac{1}{2} \Rightarrow D' \text{ là trung điểm của } C'F \text{ nên } C'F = 2a, D'F = a.$$

$$\frac{B'G}{C'F} = \frac{EB'}{EC'} = \frac{1}{3} \Rightarrow B'G = \frac{1}{3}C'F = \frac{2a}{3}$$

$$\Rightarrow A'G = A'B' - B'G = \frac{a}{3}.$$

Câu 86:

Tính độ dài $A'H$ theo a.

- A.** $A'H = \frac{a}{4}$. **B.** $A'H = \frac{a}{3}$. **C.** $A'H = \frac{3a}{4}$. **D.** $A'H = \frac{a}{2}$.

Đáp án A

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$\text{Ta có } \frac{EB'}{EC'} = \frac{1}{3} \Rightarrow \frac{B'C'}{EC'} = \frac{2}{3} \Rightarrow EC' = \frac{3a}{2}$$

$$\frac{HD'}{EC'} = \frac{FD'}{FC'} = \frac{1}{2} \Rightarrow HD' = \frac{1}{2} EC' = \frac{3a}{4}$$

$$\Rightarrow A'H = A'D' - HD' = \frac{a}{4}.$$

Câu 87:

Tính theo a thể tích V_1 của khối đa diện chứa đỉnh C' .

- A. $V_1 = \frac{7a^3}{12}$. B. $V_1 = \frac{95a^3}{216}$. C. $V_1 = \frac{25a^3}{72}$. D. $V_1 = \frac{181a^3}{432}$.

Đáp án D

Ta có:

$$S_{C'EF} = \frac{1}{2} C'E.C'F = \frac{1}{2} \cdot \frac{3a}{2} \cdot 2a = \frac{3a^2}{2}$$

$$\Rightarrow V_{C.C'EF} = \frac{1}{3} CC'.S_{C'EF} = \frac{1}{3} \cdot a \cdot \frac{3a^2}{2} = \frac{a^3}{2}$$

$$S_{B'EG} = \frac{1}{2} B'E.B'G = \frac{1}{2} \cdot \frac{a}{2} \cdot \frac{2a}{3} = \frac{a^2}{6}$$

$$\Rightarrow V_{M.B'EG} = \frac{1}{3} MB'.S_{B'EG} = \frac{1}{3} \cdot \frac{a}{3} \cdot \frac{a^2}{6} = \frac{a^3}{54}$$

$$S_{D'HF} = \frac{1}{2} D'H.D'F = \frac{1}{2} \cdot \frac{3a}{4} \cdot a = \frac{3a^2}{8}$$

$$\Rightarrow V_{K.D'HF} = \frac{1}{3} KD'.S_{D'HF} = \frac{1}{3} \cdot \frac{a}{2} \cdot \frac{3a^2}{8} = \frac{a^3}{16}$$

$$\text{Vậy } V_1 = V_{C.C'EF} - V_{M.B'EG} - V_{K.D'HF} = \frac{a^3}{2} - \frac{a^3}{54} - \frac{a^3}{16} = \frac{181a^3}{432}.$$

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 88 đến câu 90

Trong không gian $Oxyz$, gọi M' là điểm đối xứng của điểm $M(2;0;1)$ qua đường thẳng

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$\Delta : \frac{x}{1} = \frac{y+2}{2} = \frac{z-1}{1}.$$

Câu 88:

Phương trình mặt phẳng (P) là mặt phẳng đi qua M và vuông góc với Δ .

A. $(P) : x + 2y + z - 1 = 0$.

B. $(P) : x + 2y + z - 2 = 0$.

C. $(P) : x + 2y + z - 3 = 0$.

D. $(P) : x + 2y + z + 1 = 0$.

Đáp án C

Ta có: $\Delta : \frac{x}{1} = \frac{y+2}{2} = \frac{z-1}{1}$ và $M(2;0;1)$

Gọi (P) là mặt phẳng đi qua M và vuông góc với $\Delta \Rightarrow \vec{n}_P = \vec{u}_\Delta = (1; 2; 1)$.

$$\Rightarrow (P) : x - 2 + 2y + z - 1 = 0 \Leftrightarrow x + 2y + z - 3 = 0.$$

Câu 89:

Tìm tọa độ điểm $H = (P) \cap \Delta$.

A. $H(1;0;3)$.

B. $H(1;0;2)$.

C. $H(2;0;3)$.

D. $H(2;0;2)$.

Đáp án B

H là giao điểm của: (P) và Δ

\Rightarrow Toạ độ của H là nghiệm của hệ phương trình:

$$\begin{cases} \frac{x}{1} = \frac{y+2}{2} = \frac{z-1}{1} \\ x + 2y + z - 3 = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = t \\ y = -2 + 2t \\ z = 1 + t \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = t \\ y = -2 + 2t \\ z = 1 + t \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = t \\ y = -2 + 2t \\ z = 1 + t \\ t - 4 + 4t + 1 + t - 3 = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = t \\ y = -2 + 2t \\ z = 1 + t \\ t = 1 \end{cases}$$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} x = 1 \\ y = 0 \\ z = 2 \end{cases} \Rightarrow H(1;0;2)$$

Câu 90:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Khoảng cách từ M' tới mặt phẳng Oxy

- A. 3. B. 2. C. 1. D. 4.

Đáp án A

Ta có: M' là điểm đối xứng của M qua $\Delta \Rightarrow H$ là trung điểm của $MM' \Rightarrow M'(0;0;3)$

Khoảng cách từ $M(x_0; y_0)$ đến mặt phẳng (P)

Ta có: $(Oxy) : z = 0$.

$$\Rightarrow d(M; (Oxy)) = \frac{|3|}{1} = 3.$$

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 3: TƯ DUY KHOA HỌC

3.1. LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 91 đến 94

Trong gia đình gồm 6 người : M, N, O, P, Q và R. Biết rằng P cưới R và có 2 người con gái là M, N; Q là con rể của R; N có đứa cháu trai là O.

Câu 91:

Trong 4 phát biểu dưới đây chắc chắn có một phát biểu đúng, hỏi đó là phát biểu nào?

- A. O là con của R.
B. Q và N là anh em ruột.
C. Q và M là vợ chồng.
D. P là chú của O.

Đáp án C

Đáp án A: N có đứa cháu trai là O; P cưới R và có 2 người con gái là M, N \Rightarrow O là cháu trai của R \Rightarrow A sai

Đáp án B: Q là con rể của R; N là con gái của R; N có đứa cháu trai là O \Rightarrow Q là ba của O \Rightarrow Q là anh/ em rể của N \Rightarrow B sai

Đáp án C: Q là anh/ em rể của N (theo câu B); M và N là chị em \Rightarrow Q và M là hai vợ chồng
 \Rightarrow đúng

Đáp án D: O là cháu trai của R (theo câu A); P và R cưới nhau \Rightarrow P là ông/ bà của O \Rightarrow D sai

Câu 92:

Ai là vợ của Q?

- A. M.** **B. N.** **C. R.** **D. O.**

Đáp án A

Theo câu 91, M là vợ của Q

Câu 93:

Nếu B là con của Q và B có thêm một chị gái là D thì điều nào sau đây có thể đúng?

- A. P là bác của D.
B. D và Q là anh em.
C. B, D, O đều là con của M.
D. M và Q có 2 đứa con.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Páginas C

B là con của Q; B có một chi gáy là D

$\Rightarrow Q$ có 3 đứa con Q, B, D

Đáp án A: Q là con rể của P và R; Q có đứa con gái là D \Rightarrow D là cháu gái của P \Rightarrow A sai

Đáp án B: Q có 3 đứa con Q, B, D \Rightarrow Q là ba của D \Rightarrow B saj

Đáp án C: M và O là vợ chồng \Rightarrow B, D, O cũng là con của M \Rightarrow đúng

Đáp án D: M và Q có tổng cộng 3 đứa con: B, D, Q \Rightarrow D sai

Câu 94:

Nếu C là con của N và S, C gọi O là anh thì điều nào sau đây là đúng?

- A. S là con rể của M.
B. Q là anh rể của N.
C. M là dì của C
D. Tất cả đều sai

Đáp án B

C là con của N và S; C gọi O là anh \Rightarrow N là em gái của M; S là em rể của M

Đáp án A: S là em rể của M \Rightarrow A sai

Đáp án B: N là em gái của M; M và Q là vợ chồng \Rightarrow Q là anh rể của N \Rightarrow đúng

Đáp án C: N là em gái của M \Rightarrow C là con của N goi M là bác \Rightarrow C sai.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 95 đến 98

Tám thành viên trong một gia đình là A, B, C, D, E, F, G và H đang ngồi quanh một chiếc bàn tròn. Dưới đây là một vài thông tin về họ:

- (i) Có ba cặp vợ chồng trong gia đình.
 - (ii) Một trong những người con trai của A đang ngồi đối diện anh ấy và những con người còn lại thì ngồi cạnh anh ấy.
 - (iii) Chị dâu của H là B và B là người đang ngồi ngay bên phải bố chồng của H.
 - (iv) Số lượng phụ nữ trong gia đình ít hơn số lượng nam giới trong gia đình.
 - (v) Hai trong số những cặp vợ chồng có hai người con trai
 - (vi) C là người đàn ông lớn tuổi nhất trong gia đình và đang ngồi vị trí thứ ba bên trái vợ mình là D

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

(vii) F là người trẻ tuổi nhất, F đang ngồi cạnh H và F không phải là con trai của G

(viii) H là dì của E, giữa E và G có hai người ngồi.

Câu 95:

Một người con trai của C là ai?

- A. A. B. E. C. D. D. Tất cả đều sai.

Đáp án: A

C là người đàn ông lớn tuổi nhất trong gia đình

Hai trong số những cặp vợ chồng có 2 người con

⇒ C là ông của gia đình và có 2 người con trai

Một trong những người con trai của A đang ngồi đối diện anh ấy và những con người còn lại thì ngồi cạnh anh ấy.

⇒ A có 2 người con

⇒ A là con trai của C

Câu 96:

Bà của con của A có mối quan hệ gì với B?

- A. Mẹ chồng. B. Chị dâu. C. Dì. D. Cháu gái.

Đáp án: A

Bà của con của A là vợ của C là D

A có 2 đứa con trai

F là người trẻ tuổi nhất, F đang ngồi cạnh H và F không phải là con trai của G

H là dì của E, giữa E và G có hai người ngồi.

⇒ F và E là con trai của A

Chị dâu của H là B

⇒ B là vợ của A

⇒ Bà của con của A là mẹ chồng của B

Câu 97:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Vị trí bố của E đối với E là?

- A. Ngồi bên phải. B. Ngồi bên trái. C. Ngồi đối diện. D. Tất cả đều sai.

Đáp án: C

Bố của E là A (dựa trên câu 96)

Một trong những người con trai của A đang ngồi đối diện anh ấy và những con người còn lại thì ngồi cạnh anh ấy.

⇒ TH1: E ngồi đối diện A; F ngồi kê bên A

giữa E và G có hai người ngồi

⇒ A ngồi giữa F và G

F đang ngồi cạnh H; B là người ngồi bên phải bố chồng H là C ⇒ B ngồi giữa H và G

C ngồi vị trí thứ ba bên trái vợ mình ⇒ vợ C ngồi vị trí thứ ba bên phải C ⇒ vợ C là D ngồi giữa E và H ⇒ Trường hợp đã thỏa mãn.

Câu 98:

G có quan hệ gì với C?

- A. Con trai. B. Con dâu. C. Cháu. D. Vợ.

Đáp án: A

C là người lớn tuổi nhất trong gia đình.

Có 2 trong 3 cặp vợ chồng có 2 người con trai

⇒ C là ông của gia đình và C có 2 người con trai

chị dâu của H là B và B đang ngồi ngay bên phải bố chồng H ⇒ Cả H và B đều là con dâu của C

F là người trẻ tuổi nhất gia đình

H làdì của E

A có 2 người con trai

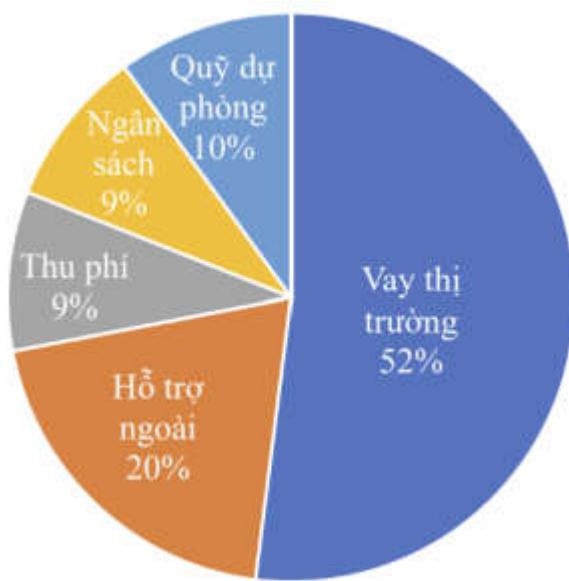
⇒ A có 2 người con trai là F và E

⇒ G là con trai của C

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 99 đến 102

Biểu đồ bên cho thấy các nguồn vốn được Ban quản lý Dự án đường cao tốc Quốc gia lập dự toán cho giai đoạn II của dự án. Tổng nguồn vốn cho giai đoạn này là 54,9 triệu USD.



Câu 99:

Dựa trên biểu đồ, khoảng tiền 10,41 triệu USD sẽ được cấp từ nguồn vốn nào sau đây?

- A. Thu phí. B. Hỗ trợ ngoài. C. Quỹ dự phòng. D. Ngân sách.

Đáp án B

Ta có $\frac{10,41}{54,9} \cdot 100 = 18,96\% \approx 20\% \Rightarrow$ khoảng tiền 10,41 triệu USD sẽ được cấp từ nguồn vốn Hỗ trợ ngoài.

Câu 100:

Nếu chỉ huy động được 9,695 triệu USD từ nguồn Hỗ trợ ngoài thì nguồn Vay thị trường cần phải tăng thêm bao nhiêu phần trăm để đảm bảo tổng nguồn vốn dự toán?

- A. 6,0%. B. 4,5%. C. 7,5%. D. 8,0%.

Đáp án B

Nguồn vốn Hỗ trợ ngoài theo dự tính ban đầu: $54,9 \times 20\% = 10,98$ triệu USD.

Nguồn vốn Hỗ trợ ngoài còn thiếu theo thực tế: $10,98 - 9,695 = 1,285$ triệu USD.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Số phần trăm cần tăng thêm của nguồn Vay thị trường để đảm bảo tổng nguồn vốn dự toán là:

$$\frac{1,285}{54,952\%} = 4,5\%$$

Câu 101:

Do gấp một số vấn đề nên nguồn vốn từ Ngân sách bị cắt giảm 10%. Phần thiếu hụt được bù vào bằng cách tăng nguồn tiền từ Thu phí và Quỹ dự phòng. Tuy nhiên, Thu phí chỉ có thể tăng tối đa 4%. Vậy nguồn tiền từ Quỹ dự phòng phải tăng thêm bao nhiêu phần trăm để đảm bảo tổng nguồn vốn dự toán?

- A. 5,3%. B. 5,9%. C. 5,8%. D. 5,4%.

Đáp án D

Số vốn bị giảm từ Ngân sách: $54,9 \times 9\% \times 10\% = 0,4941$ triệu USD.

Số vốn có thể tăng tối đa từ Thu phí: $54,9 \times 9\% \times 4\% = 0,19764$ triệu USD.

Số vốn còn thiếu cần tăng thêm từ Quỹ dự phòng: $0,4941 - 0,19764 = 0,29646$ triệu USD.

Số phần trăm cần tăng thêm từ Quỹ dự phòng để đảm bảo tổng nguồn vốn dự toán:
 $\frac{0,29646}{54,9 \times 10\%} \cdot 100 = 5,4\%$.

Câu 102:

Ngân sách chiếm bao nhiêu phần trăm trong số tổng vốn đầu tư?

- A. 9%. B. 10%. C. 5,8%. D. 5,4%.

Đáp án A

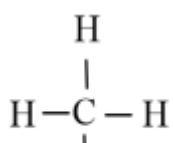


Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

3.2. SUY LUẬN KHOA HỌC

Dựa vào thông tin cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 103 đến 105:

Năng lượng liên kết (E_b) là năng lượng cần thiết để phá vỡ một liên kết hóa học trong phân tử ở thể khí thành các nguyên tử ở thể khí. Thường có đơn vị: kJ/mol



Ví dụ H có 4 liên kết C – H

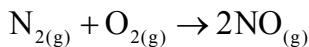
$$\text{Mà } E_{b(\text{C-H})} = 414 \Rightarrow E_{b(\text{CH}_4)} = 4 \times 414 = 1656 \text{ (kJ/mol)}$$

Nhiệt tạo thành của một chất ($\Delta_f H$) là biến thiên enthalpy của phản ứng tạo thành 1 mol chất đó từ các đơn chất ở dạng bền vững nhất, ở một điều kiện xác định. Nhiệt tạo thành chuẩn ($\Delta_f H_{298}^o$) là nhiệt tạo thành ở điều kiện chuẩn. Phản ứng có giá trị biến thiên enthalpy chuẩn âm thì sẽ tỏa nhiệt nhiều hơn. Nhiệt tạo thành chuẩn của các đơn chất ở dạng bền vững nhất bằng 0. Phản ứng hóa học là quá trình phá vỡ các liên kết trong chất đầu và hình thành các liên kết mới để tạo thành sản phẩm. Biến thiên enthalpy của phản ứng (mà các chất đều ở thể khí), bằng hiệu số giữa tổng năng lượng liên kết của các chất đầu và tổng năng lượng liên kết của các sản phẩm (ở cùng điều kiện nhiệt độ và áp suất). Ở điều kiện chuẩn:

$$\Delta_f H_{298}^o = \sum E_{b(cd)} - \sum E_{b(sp)}$$

Câu 103:

Cho biết năng lượng liên kết trong các phân tử O₂, N₂, và NO lần lượt là 494 kJ/mol, 945 kJ/mol và 607 kJ/mol. Tính biến thiên enthalpy chuẩn của phản ứng:



- A.** 225. **B.** 156. **C.** 763. **D.** 832.

Đáp án A

$$\Delta_r H_{298}^0 = [E_b(N \equiv N).1 + E_b(O = O).1] - E_b(NO).2$$

$$\Delta_r H_{298}^0 = [945.1 + 494.1] - 607.2 = 225 \text{ (kJ)}$$

Câu 104:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Trong bảng giá trị sau liên kết nào bền nhất?

F–F	H–H	O ₂	H–F	O–H
159	436	498	565	464

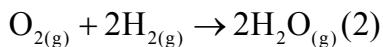
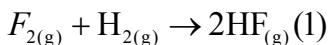
- A. F – F. B. H – H. C. H – F. D. O – H.

Đáp án C

Liên kết bền nhất là H – F. Năng lượng liên kết càng lớn thì liên kết càng bền.

Câu 105:

Giá trị biến thiên enthalpy chuẩn của hai phản ứng sau là bao nhiêu và phản ứng nào tỏa nhiệt nhiều hơn?



- A. (1): -535 (kJ); (2): -486 (kJ) và phản ứng (2) tỏa nhiều nhiệt hơn.
 B. (1): -535 (kJ); (2): -486 (kJ) và phản ứng (1) tỏa nhiều nhiệt hơn.
 C. (1): 30 (kJ); (2): 470 (kJ) và phản ứng (2) tỏa nhiều nhiệt hơn.
 D. (1): 30 (kJ); (2): 470 (kJ) và phản ứng (1) tỏa nhiều nhiệt hơn.

Đáp án B

$$(1) \Delta_r H_{298}^0 = (1 \times E_{F-F} + 1 \times E_{H-H}) - 2 \times E_{H-F} = 159 + 436 - 2 \times 565 = -535 \text{ (kJ)}$$

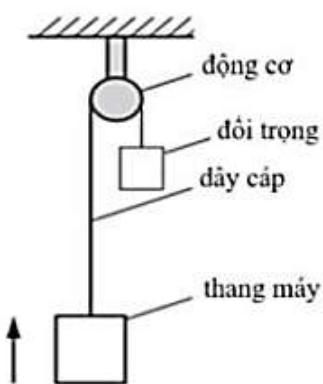
$$(2) \Delta_r H_{298}^0 = (1 \times E_{O_2} + 2 \times E_{H-H}) - 2 \times 2 \times E_{H-O} = 498 + 2 \times 436 - 4 \times 464 = -486 \text{ (kJ)}$$

Phản ứng (1) tỏa nhiều nhiệt hơn. Phản ứng có giá trị biến thiên enthalpy chuẩn âm hơn thì sẽ tỏa nhiệt nhiều hơn.

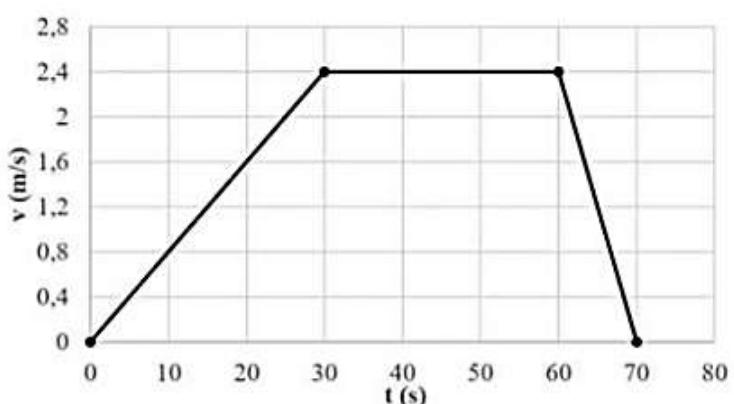
Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 106 đến 108

Một thang máy có khối lượng 1300 kg được kéo lên theo phương thẳng đứng bằng dây cáp nối với một động cơ như hình 1. Hình 2 là đồ thị biểu diễn sự biến thiên tốc độ v (m/s) của thang máy theo thời gian t (s) (lấy g = 9,8 m/s²).

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn



Hình 1



Hình 2

Câu 106:

Gia tốc của thang máy tại thời điểm $t = 20$ s là bao nhiêu?

- A. $0,04 \text{ m/s}^2$. B. $0,06 \text{ m/s}^2$. C. $0,08 \text{ m/s}^2$. D. $0,10 \text{ m/s}^2$.

Đáp án C

Từ đồ thị từ $t = 0$ đến $t = 20$ vận tốc biến đổi đều theo 1 đường thẳng tức là gia tốc của thang máy trong quãng thời gian này là không đổi:

$$a = \frac{dv}{dt} = \frac{v - v_0}{t - t_0} = \frac{1,6 - 0}{20 - 0} = 0,08 \text{ m/s}^2$$

Câu 107:

Lực căng trung bình của dây cáp trong khoảng thời gian từ giây thứ 40 đến giây thứ 50 là bao nhiêu?

- A. 0 N. B. 4704 N. C. 5292 N. D. 12740 N.

Đáp án D

Từ đồ thị ta thấy từ giây 40 đến giây 50 vận tốc của thang máy không đổi tức $a = 0$.

Ta có:

$$\vec{T} + \vec{P} = m \cdot \vec{a}$$

$$a = 0 \Rightarrow T = P = m \cdot g = 1300 \cdot 9,8 = 12740(N)$$

Câu 108:

Người ta muốn treo một tấm bảng nhỏ khối lượng 300 g vào thành thang máy bằng móc dán tường.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Hỏi phải chọn loại móc dán có khả năng chịu lực tối thiểu bằng bao nhiêu để mộc không bị rơi trong quá trình chuyển động của thang máy như đã nêu ở trên?

- A. 2,94 N. B. 3,02 N. C. 2,97 N. D. 3,04 N.

Đáp án C

Để tìm khả năng chịu lực tối thiểu, ta cần tìm tại thời điểm hợp lực cản trở tám bảng đi lên lớn nhất. Đó là thời điểm từ giây 0 đến 30 bởi lúc này lực quán tính tác dụng lên bảng cùng chiều với trọng lực tác dụng lên bảng. Để mộc dán không bị rơi ra thì:

$$F \geq P + F_{qt}$$

$$F \geq m_{bang} \cdot g + m_{bang} \cdot a = 0,3 \cdot 9,8 + 0,3 \cdot 0,08 = 2,964(N)$$

Vậy mộc dán phải chịu tối thiểu 2,97 N

Dựa vào thông tin cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 109 đến 111:

Trong một thí nghiệm, các nhà nghiên cứu sử dụng kính hiển vi để theo dõi đường đi của protein dung hợp ở một tế bào động vật có vú. Gen mã hóa protein huỳnh quang ở loài sứa *Aequorea victoria* được ghép với gen mã hóa protein X của virut, sự biểu hiện của gen ghép tạo ra “protein dung hợp” vẫn giữ được chức năng sinh học bình thường. Sau khi cho tế bào lây nhiễm với virut người ta quan sát thấy có sự thay đổi cường độ huỳnh quang theo thời gian ở 3 vị trí A, B, C trong tế bào (bảng 1).

Bảng 1.

Vị trí đo	Cường độ huỳnh quang tương đối theo thời gian (phút)							
	0	20	40	60	80	100	150	200
A	0,95	0,64	0,38	0,17	0,05	0,00	0,00	0,00
B	0,05	0,29	0,39	0,38	0,28	0,25	0,05	0,00
C	0,00	0,07	0,23	0,44	0,65	0,70	0,77	0,75

Câu 109:

Protein X của virus thường tham gia vào quá trình nào trong tế bào vật chủ?

- A. Dịch mã protein. B. Tổng hợp protein.
 C. Biến đổi và đóng gói protein. D. Vận chuyển vật chất qua màng tế bào.

Đáp án C

Sự di chuyển của protein dung hợp (mang protein X của virus) từ vị trí A sang B, rồi đến C cho thấy

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

một quá trình vận chuyển và xử lý protein diễn ra theo từng bước.

Do đó các vị trí có sự tăng giảm độ huỳnh quang thì protein dung hợp sẽ đến vị trí đó.

- Tại thời điểm 0 phút, vị trí A có cường độ huỳnh quang cao nhất (0.95), trong khi B và C rất thấp (0.05 và 0.00). Điều này cho thấy protein dung hợp ban đầu tập trung ở vị trí A.
 - Theo thời gian, cường độ huỳnh quang tại A giảm dần, trong khi tại B tăng lên, đạt đỉnh tại khoảng 60 phút rồi giảm dần. Điều này cho thấy protein dung hợp di chuyển từ A sang B rồi lại tiếp tục di chuyển.
 - Cường độ huỳnh quang tại C bắt đầu tăng từ 20 phút, sau đó duy trì ở mức cao. Điều này cho thấy protein dung hợp di chuyển từ B sang C và tích tụ tại C.

=> Kết luận: Biến đổi và đóng gói

Câu 110:

Hãy dự đoán C là vị trí nào trong tế bào?

- A.** Nhân. **B.** Lưới nội chất hạt. **C.** Bô máy Golgi. **D.** Màng tế bào.

Đáp án D

Ban đầu, cường độ huỳnh quang đạt cao nhất tại A sau đó giảm dần về 0 chứng tỏ A là vị trí tổng hợp protein ban đầu, vậy A là Lưới nội chất hạt.

Cường độ huỳnh quang sau đó xuất hiện ở B rồi lại giảm dần, điều này thể hiện rằng protein được vận chuyển đến đây nhưng sau đó lại được tiếp tục vận chuyển đi nơi khác, chứng tỏ B là Bộ máy Golgi.

Cường độ huỳnh quang xuất hiện muộn nhất ở C và tăng dần theo thời gian nên C là vị trí đích mà protein được vận chuyển đến, C chính là Màng tế bào.

Câu 111:

Giả sử rằng các tế bào được bổ sung một phân tử úc ché tổng hợp protein đặc hiệu vào lúc virut bắt đầu xâm nhiễm, kết quả thí nghiệm trên sẽ thay đổi như thế nào?

- A. Cường độ huỳnh quang ở vị trí A sẽ không có hoặc rất ít.
 - B. Cường độ huỳnh quang ở các vị trí A và B sẽ không có hoặc rất ít.
 - C. Cường độ huỳnh quang ở các vị trí B và C sẽ không có hoặc rất ít.
 - D. Cường độ huỳnh quang ở 3 vị trí sẽ không có hoặc rất ít.

Đáp án D

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Do cường độ huỳnh quang đo được phụ thuộc vào lượng protein được tổng hợp nên chất ức chế tổng hợp protein sẽ làm cường độ huỳnh quang không (hoặc rất ít) xuất hiện ở lưỡi nội chất (A) và không (hoặc rất ít) xuất hiện ở bộ máy Golgi (B) và màng tế bào (C).

=> Cường độ huỳnh quang ở 3 vị trí sẽ không có hoặc rất ít.

Dựa vào thông tin sau để trả lời câu hỏi từ 112 đến 114

“Theo báo cáo của Tổng cục DTNN, năm 2024, trong công tác xây dựng cơ chế chính sách, đối với dự án 01 Luật sửa 09 Luật trong lĩnh vực tài chính trong đó có Luật DTQG, Tổng cục đã bám sát chỉ đạo của Bộ Tài chính để kịp thời hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung, tiếp thu và chỉnh lý Luật DTQG và đã được Quốc hội thông qua dự án 01 Luật sửa 09 Luật trong lĩnh vực tài chính. Bên cạnh đó, sau khi Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 305/QĐ-TTg ngày 12/4/2024 phê duyệt Chiến lược phát triển dự trữ quốc gia đến năm 2030, Tổng cục đã khẩn trương trình Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược. Ngoài ra, Tổng cục DTNN cũng tích cực phối hợp với các bộ, ngành trong công tác xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật hàng DTQG làm cơ sở cho công tác quản lý DTQG.

Cũng trong năm 2024, Tổng cục đã hoàn thành nhập kho 220.000 tấn gạo DTQG, đạt 100% kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao.

Đặc biệt trong công tác xuất hàng DTQG, trong năm 2024, Bộ Tài chính (Tổng cục DTNN) đã thực hiện xuất cấp các mặt hàng với tổng trị giá khoảng 1.366,5 tỷ đồng, bao gồm: Về lương thực đã xuất cấp tổng số 103.137 tấn gạo, trị giá khoảng 1.350 tỷ đồng; Về vật tư, thiết bị đã xuất cấp cho 04 tỉnh để khắc phục hậu quả mưa bão số 3 giá trị khoảng 16,5 tỷ đồng. Bộ Tài chính cùng với các bộ, ngành quản lý hàng DTQG đã phối hợp chặt chẽ với các địa phương, chỉ đạo, tổ chức thực hiện xuất cấp hàng DTQG nhanh chóng, kịp thời góp phần phòng chống thiên tai, dịch bệnh, khôi phục sản xuất, ổn định cuộc sống, đảm bảo an sinh xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội; từng bước giúp nhân dân vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống.”.

(Nguồn: *Cổng thông tin điện tử bộ tài chính*)

Câu 112:

Tổng giá trị xuất cấp các mặt hàng DTQG trong năm 2024 là 1.366,5 tỷ đồng. Trong đó, lương thực chiếm 1.350 tỷ đồng. Hỏi giá trị xuất cấp vật tư, thiết bị là bao nhiêu?

- A. 10,5 tỷ đồng. B. 16,5 tỷ đồng. C. 20 tỷ đồng. D. 1.350 tỷ đồng.

Đáp án B

Tổng giá trị xuất cấp:

“Bộ Tài chính (Tổng cục DTNN) đã thực hiện xuất cấp các mặt hàng với tổng trị giá khoảng 1.366,5 tỷ đồng.”

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

=> Tổng giá trị xuất cấp: 1.366,5 tỷ đồng.

Giá trị lương thực xuất cấp

“Về lương thực đã xuất cấp tổng số 103.137 tấn gạo, trị giá khoảng 1.350 tỷ đồng.”

=> Giá trị lương thực xuất cấp: 1.350 tỷ đồng.

Giá trị vật tư, thiết bị xuất cấp:

“Về vật tư, thiết bị đã xuất cấp cho 04 tỉnh để khắc phục hậu quả mưa bão số 3 giá trị khoảng 16,5 tỷ đồng.”

=> Giá trị vật tư, thiết bị: 16,5 tỷ đồng.

Giá trị vật tư, thiết bị = 1366,5 - 1350 = 16,5 tỷ đồng.

Câu 113:

Dự án “01 Luật sửa 09 Luật trong lĩnh vực tài chính” bao gồm việc sửa đổi bổ sung nội dung của:

- A. Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển DTQG.
- B. Chiến lược phát triển DTQG.
- C. Quyết định số 305/QĐ-TTg.
- D. Luật DTQG.

Đáp án D

Trong đoạn trích, nội dung liên quan đến dự án “01 Luật sửa 09 Luật trong lĩnh vực tài chính” được nêu như sau:

“Đối với dự án 01 Luật sửa 09 Luật trong lĩnh vực tài chính, trong đó có Luật DTQG, Tổng cục đã bám sát chỉ đạo của Bộ Tài chính để kịp thời hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung, tiếp thu và chỉnh lý Luật DTQG và đã được Quốc hội thông qua.”

Phân tích lựa chọn:

A. Luật DTQG

Đúng. Đoạn trích đề cập rằng dự án sửa đổi bao gồm nội dung liên quan đến Luật Dự trữ Quốc gia (DTQG). Cụ thể, Tổng cục đã tham gia hoàn thiện, sửa đổi, và chỉnh lý Luật này.

B. Chiến lược phát triển DTQG

Sai. Chiến lược phát triển DTQG không phải là nội dung thuộc dự án “01 Luật sửa 09 Luật”. Thay vào đó, nó liên quan đến Quyết định số 305/QĐ-TTg ngày 12/4/2024, được phê duyệt bởi Thủ tướng

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Chính phủ.

C. Quyết định số 305/QĐ-TTg

Sai. Quyết định này không thuộc nội dung của dự án sửa đổi luật mà chỉ phê duyệt Chiến lược phát triển DTQG.

D. Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển DTQG

Sai. Đây là văn bản do Tổng cục trình Bộ Tài chính ban hành sau khi Chiến lược được phê duyệt, không liên quan trực tiếp đến dự án sửa đổi luật.

Câu 114:

Trong năm 2024, Tổng cục DTNN nhập kho 220.000 tấn gạo và xuất cấp 103.137 tấn gạo. Hồi số gạo còn lại trong kho là bao nhiêu tấn?

- A. 116.863 tấn. B. 103.137 tấn. C. 220.000 tấn. D. 120.000 tấn.

Đáp án A

Dữ liệu từ đoạn trích:

Gạo nhập kho:

“Cũng trong năm 2024, Tổng cục đã hoàn thành nhập kho 220.000 tấn gạo DTQG, đạt 100% kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao.”

=> Tổng số gạo nhập kho: 220.000 tấn.

Gạo xuất cấp:

“Về lương thực đã xuất cấp tổng số 103.137 tấn gạo, trị giá khoảng 1.350 tỷ đồng.”

=> Tổng số gạo đã xuất cấp: 103.137 tấn.

Tính toán:

Số gạo còn lại trong kho được tính bằng:

Số gạo còn lại = Số gạo nhập kho - Số gạo xuất cấp

Số gạo còn lại = 220.000 tấn - 103.137 tấn = 116.863 tấn.

Dựa vào các thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 115 đến câu 117

Năm 1945, ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định trong các sắc lệnh thời đó: là cần phải sớm thành lập một cơ quan dân cử, để nhân dân cả nước thực sự hưởng chế độ dân chủ, thực hiện quyền làm chủ đất nước của mình. Ngày 8/9/1945, Chủ tịch Hồ

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Chí Minh đã ra sắc lệnh số 14-SL về cuộc Tổng tuyển cử và ngày 29/9/1945, Chính phủ lâm thời ban hành Sắc lệnh số 51-SL quy định thể lệ cuộc Tổng tuyển cử. Những sắc lệnh liên tiếp ra đời đã thể hiện tầm quan trọng và sự gấp rút của Chính phủ lâm thời để bầu ra những người đủ chí, đủ tài, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của toàn thể nhân dân Việt Nam.

(Theo: quochoi.vn)

Câu 115:

Sắc lệnh số 14-SL do Chủ tịch Hồ Chí Minh ban hành có nội dung gì?

- A. Kêu gọi toàn dân tham gia Cách mạng tháng Tám.
- B. Phát động toàn dân tham gia cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc dân đại hội.
- C. Quy định thể lệ về cuộc Tổng tuyển cử.
- D. Thành lập Chính phủ lâm thời.

Đáp án B

Sắc lệnh số 14-SL do Chủ tịch Hồ Chí Minh ban hành vào ngày 8/9/1945 có nội dung phát động toàn dân tham gia cuộc Tổng tuyển cử, nhằm bầu ra Quốc dân đại hội. Đây là bước quan trọng trong quá trình xây dựng chính quyền dân chủ, với mục tiêu tạo ra cơ quan dân cử đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân Việt Nam.

Câu 116:

Vì sao chính quyền sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 được gọi là “chính quyền non trẻ”?

- A. Vì mới được thành lập trong điều kiện đất nước hòa bình.
- B. Vì chính quyền chỉ mới tập trung vào lĩnh vực kinh tế.
- C. Vì chính quyền vừa ra đời trong điều kiện khó khăn và chưa có kinh nghiệm quản lý.
- D. Vì chính quyền chỉ hoạt động ở một số khu vực nhất định.

Đáp án C

Chính quyền sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 được gọi là “chính quyền non trẻ” vì đây là chính quyền mới được thành lập trong bối cảnh đất nước đang gặp nhiều khó khăn, hậu quả của chiến tranh, sự thiếu thốn về tài nguyên, cơ sở vật chất và không có kinh nghiệm quản lý nhà nước. Chính quyền non trẻ này phải đối mặt với nhiều thách thức như việc phải xây dựng lại đất nước, đương đầu với các thế lực thù địch và phải tập trung vào việc duy trì ổn định chính trị, bảo vệ độc lập và chủ quyền quốc gia.

Câu 117:

267

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Bài học quan trọng nhất từ thành công của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đối với cách mạng Việt Nam là gì?

- A. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản là yếu tố quyết định thắng lợi.
- B. Sự viện trợ quốc tế là điều kiện tiên quyết để giành độc lập.
- C. Cải cách kinh tế là ưu tiên hàng đầu của cách mạng.
- D. Hợp tác với các thế lực bên ngoài là yếu tố then chốt để bảo vệ chính quyền.

Đáp án A

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công nhờ sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Đông Dương, biết nắm bắt thời cơ, huy động sức mạnh đoàn kết toàn dân để giành chính quyền, trở thành bài học lớn về vai trò lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120

Thương mại điện tử ngày càng phát triển mạnh mẽ, đặc biệt trong giai đoạn hậu đại dịch COVID-19. Tuy nhiên, sự gia tăng các giao dịch trực tuyến cũng đi kèm với các vấn đề pháp lý phức tạp. Một trong những vấn đề nổi bật là bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trước những hành vi gian lận, lừa đảo. Tại Việt Nam, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đã được sửa đổi để phù hợp với môi trường số, trong đó quy định rõ trách nhiệm của các sàn giao dịch thương mại điện tử trong việc kiểm soát thông tin hàng hóa và dịch vụ được đăng tải. Bên cạnh đó, các biện pháp chế tài nghiêm khắc cũng được đưa ra nhằm xử lý các hành vi vi phạm. Tuy nhiên, người tiêu dùng vẫn cần nâng cao ý thức và kỹ năng nhận diện rủi ro trong giao dịch trực tuyến.

(Nguồn: Báo Dân Trí)

Câu 118:

Tại sao trách nhiệm của các sàn giao dịch thương mại điện tử lại được quy định rõ ràng hơn trong Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng?

- A. Vì các sàn giao dịch thường xuyên có hành vi lừa đảo người tiêu dùng.
- B. Vì các giao dịch thương mại điện tử dễ phát sinh rủi ro do thiếu kiểm soát.
- C. Vì các sàn giao dịch thương mại điện tử là bên chịu trách nhiệm duy nhất trong mọi vi phạm.
- D. Vì nhà nước muốn tăng cường sự giám sát đối với mọi loại giao dịch thương mại.

Đáp án B

Đoạn văn đề cập đến sự phát triển nhanh chóng của thương mại điện tử và các vấn đề pháp lý phức tạp, trong đó việc gian lận, lừa đảo trong các giao dịch trực tuyến là rủi ro lớn. Vì vậy, nhà nước đã

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

phải sửa đổi luật để quy định rõ trách nhiệm của các sàn giao dịch, nhằm kiểm soát tốt hơn thông tin hàng hóa và dịch vụ đăng tải. Đây là biện pháp để giảm thiểu rủi ro từ sự thiếu kiểm soát trong môi trường số.

Đáp án còn lại:

A. Vì các sàn giao dịch thường xuyên có hành vi lừa đảo người tiêu dùng:

Đoạn văn không nói rằng các sàn giao dịch là nguyên nhân chính gây ra lừa đảo, mà chỉ nhấn mạnh đến trách nhiệm của họ trong việc kiểm soát thông tin.

C. Vì các sàn giao dịch thương mại điện tử là bên chịu trách nhiệm duy nhất trong mọi vi phạm:

Trách nhiệm của các sàn giao dịch không phải là duy nhất, mà còn có sự tham gia của cơ quan chức năng, người tiêu dùng, và các bên liên quan khác.

D. Vì nhà nước muốn tăng cường sự giám sát đối với mọi loại giao dịch thương mại:

Dù tăng cường giám sát là mục tiêu chung, nhưng trong bối cảnh đoạn văn, việc sửa đổi luật tập trung vào các giao dịch thương mại điện tử và các sàn giao dịch, không phải mọi loại giao dịch thương mại.

Câu 119:

Biện pháp quan trọng nhất mà người tiêu dùng cần thực hiện để bảo vệ mình trong giao dịch trực tuyến là gì?

- A. Báo cáo các hành vi gian lận cho cơ quan chức năng.
- B. Chỉ mua hàng trên các sàn giao dịch uy tín.
- C. Nâng cao ý thức và kỹ năng nhận diện rủi ro.
- D. Yêu cầu sàn giao dịch bồi thường khi xảy ra tranh chấp.

Đáp án C

Đoạn văn nêu rõ rằng bên cạnh những biện pháp luật pháp, người tiêu dùng cũng cần chủ động tự bảo vệ mình bằng cách nâng cao nhận thức và kỹ năng nhận diện rủi ro. Đây là yếu tố quan trọng nhất vì dù có luật pháp và chế tài, người tiêu dùng vẫn là người đầu tiên chịu ảnh hưởng từ các hành vi gian lận.

Đáp án còn lại:

A. Báo cáo các hành vi gian lận cho cơ quan chức năng:

Báo cáo chỉ là biện pháp xử lý sau khi vấn đề xảy ra, không phải là biện pháp phòng ngừa rủi ro ngay từ đầu.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

B. Chỉ mua hàng trên các sàn giao dịch uy tín:

Mua hàng trên sàn uy tín chỉ là một phần của việc giảm thiểu rủi ro. Tuy nhiên, người tiêu dùng vẫn cần tự mình nhận diện các dấu hiệu gian lận hoặc hàng hóa không đảm bảo ngay cả trên các sàn uy tín.

D. Yêu cầu sàn giao dịch bồi thường khi xảy ra tranh chấp:

Đây là biện pháp xử lý hậu quả chứ không phải cách bảo vệ quyền lợi trước khi rủi ro xảy ra.

Câu 120:

Ý nghĩa của việc đưa ra các chế tài nghiêm khắc đối với hành vi vi phạm trong thương mại điện tử là gì?

- A. Ngăn chặn các hành vi lừa đảo trong giao dịch trực tuyến.
- B. Đảm bảo quyền lợi cho các sàn thương mại điện tử.
- C. Tăng cường vai trò của nhà nước trong quản lý thị trường.
- D. Cải thiện khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Đáp án A

Đoạn văn nhấn mạnh rằng việc áp dụng các chế tài nghiêm khắc là nhằm xử lý vi phạm và răn đe các hành vi gian lận, lừa đảo, giúp tạo ra môi trường giao dịch minh bạch và an toàn hơn. Đây là mục tiêu chính của việc đưa ra chế tài pháp luật.

Đáp án còn lại:

B. Đảm bảo quyền lợi cho các sàn thương mại điện tử:

Chế tài được áp dụng để bảo vệ người tiêu dùng và chống hành vi vi phạm, không nhằm trực tiếp bảo vệ quyền lợi cho các sàn giao dịch.

C. Tăng cường vai trò của nhà nước trong quản lý thị trường:

Tăng vai trò quản lý là một hệ quả của chế tài nghiêm khắc, nhưng không phải là mục đích chính.

D. Cải thiện khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường quốc tế:

Dù có thể tạo môi trường thương mại lành mạnh hơn, đây không phải mục tiêu chính của chế tài nghiêm khắc. Việc cải thiện khả năng cạnh tranh quốc tế cần các biện pháp tổng thể khác, không chỉ dựa vào chế tài.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đề 2

PHẦN 1: SỬ DỤNG NGÔN NGỮ

1.1: TIẾNG VIỆT

Câu 1:

"Chúng ta không nên nghĩ rằng lý tưởng là một giả tạo của tư tưởng để con người tự đánh lừa mình. Cũng không nên nghĩ rằng lý tưởng thì bao giờ cũng là đẹp đẽ. Lý tưởng biểu hiện ước muốn của con người và ước muốn ấy có khi không chính đáng. Không chính đáng ở đây không có nghĩa là trái chối với một nền đạo đức hay luân lý nào. Không chính đáng ở đây chỉ có nghĩa là không có tính cách xây dựng, lành mạnh, và còn đe dọa phá hủy những gì đẹp đẽ và màu nhiệm của hiện hữu."

(Thích Nhất Hạnh, *Nói với tuổi hai mươi*)

Một lý tưởng không chính đáng là lý tưởng như thế nào?

- A. Là lý tưởng đi ngược với đạo đức và luân lý.
- B. Là lý tưởng không có tính xây dựng và có thể phá hủy cái đẹp của hiện hữu.
- C. Là lý tưởng khiến con người tự đánh lừa mình.
- D. Là lý tưởng không đẹp đẽ và không thể thực hiện trong thực tế.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Xác định nội dung chính của đoạn trích, đặc biệt tập trung vào định nghĩa "lý tưởng không chính đáng" mà tác giả đã giải thích.

Nội dung Văn học hiện đại

Lời giải

- A: Sai. Tác giả nói rõ rằng "không chính đáng" không có nghĩa là trái với đạo đức hay luân lý.
- B: Đúng. Tác giả định nghĩa lý tưởng không chính đáng là lý tưởng "không có tính cách xây dựng, lành mạnh và còn đe dọa phá hủy những gì đẹp đẽ và màu nhiệm của hiện hữu."
- C: Sai. Tác giả chỉ nói rằng ta không nên nghĩ lý tưởng là sự tự đánh lừa, chứ không khẳng định điều đó.
- D: Sai. Không phải mọi lý tưởng không chính đáng đều "không đẹp đẽ" hoặc "không thể thực hiện".

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 2:

"Tiếng tăm người đẹp đến tai vua, vua cho đòi vào cung, trông thấy đám ra mê mệt bèn giữ lại để vui vầy. Hai vợ chồng anh nông dân đang tình nghĩa đầm thắm bỗng phải chia lìa, đành nuốt nước mắt đau đớn, không biết làm sao để gần gũi nhau. Được mấy hôm, anh ra sau hè, chở vợ đã tắm rửa bằng nước trường sinh mới bữa nào, thì thấy luồng hành trống cạnh đó to lớn khác thường. Anh ta bèn nhỏ đem lên kinh, vừa đi vừa rao: Dọc bẳng đòn gánh, Củ bằng bình vôi, Ai mua hành tôi, Thì thương tôi với... Chị vợ ở trong cung nghe tiếng chồng rao kỳ lạ bật lên tiếng cười."

(Truyện cổ tích, *Lợ thuốc trường sanh*)

Chi tiết người chồng rao bán hành với lời rao kỳ lạ trong đoạn trích trên có ý nghĩa gì?

- A. Thể hiện sự tài giỏi của người chồng trong việc buôn bán.
- B. Cho thấy sự hài hước của người chồng dù đang đau khổ.
- C. Là cách để người chồng nhắc nhở vợ về tình nghĩa vợ chồng.
- D. Chứng minh rằng hành được tưới nước trường sinh sẽ phát triển kỳ lạ.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Phân tích chi tiết "rao bán hành" trong bối cảnh câu chuyện, tìm ra ý nghĩa sâu xa mà tác giả dàn gian muôn truyền tải.

Nội dung - Văn học dân gian

Lời giải

- A: Sai. Người chồng không rao hành để buôn bán kiếm lời mà nhằm mục đích khác.
- B: Sai. Không có yếu tố hài hước, mà là sự đau khổ, mong muốn được vợ nhận ra.
- C: Đúng. Người chồng có ý rao lời đặc biệt để gợi nhắc vợ về kỷ niệm xưa, hy vọng vợ nhận ra mình.
- D: Sai. Hành to lớn khác thường là chi tiết thần kỳ, nhưng không phải là trọng tâm của lời rao.

Câu 3:

"Rồi hóng mát thuở ngày trường,

Hoè lục đùn đùn tán rợp trường.

Thạch lựu hiên còn phun thức đỡ,

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Hồng liên trì đã tịn mùi hương.

Lao xao chợ cá làng ngư phủ,

Dáng dỗi cầm ve lầu tịch dương.

Lẽ có Ngu cầm đàn một tiếng,

Dân giàu đủ khắp đồi phuong."

(Nguyễn Trãi, Cảnh ngày hè)

Nguyễn Trãi đã cảm nhận cảnh vật bằng những giác quan nào?

- A. Thị giác, thính giác, xúc giác.
B. Thị giác, thính giác, khứu giác.
C. Khứu giác, thính giác, xúc giác.
D. Xúc giác, thính giác, thị giác.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức văn học trung đại và văn bản “Cảnh ngày hè” của Nguyễn Trãi.

Nội dung - Văn học trung đại

Lời giải

- Nguyễn Trãi cảm nhận cảnh vật bằng cách giác quan:

+ Thị giác (mắt): màu lục của lá hòe, màu đỏ của hoa thạch lựu, ánh mặt trời chiêu như dát vàng lên những tán hòe xanh, ...

+ Thính giác (tai): tiếng ve kêu inh ỏi, tiếng lao xao của chợ cá, ...

+ Khứu giác (mũi): mùi thơm của hoa sen.

=> Nguyễn Trãi cảm nhận cảnh vật qua các giác quan: thị giác, thính giác, khứu giác.

Câu 4:

“Đêm khuya vẫn vắng trống canh dồn.

Tro cái hồng nhan với nước non.

Chén rượu hương đưa, say lại tình,

Vùng trăng bóng xé, khuyết chưa tròn.”

(Hồ Xuân Hương, Tự tình II)

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu “Vùng trăng bóng xé, khuyết chưa tròn”?

- A. Ân dụ. B. So sánh. C. Nhân hóa. D. Liệt kê.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Vận dụng kiến thức về biện pháp tu từ.

Nội dung - Văn học trung đại

Lời giải

Câu thơ sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ.

- Hình ảnh tả thực: vùng trăng đã đã xé mà vẫn khuyết chưa tròn.
- Ẩn dụ: tuổi xuân sắp trôi qua, cuộc đời sắp sửa xé bóng mà tình yêu vẫn dang dở, hạnh phúc chưa một lần trọn vẹn viên mãn.
- > Làm nổi bật khao khát tình yêu của người phụ nữ, mong mỏi hạnh phúc mà không đạt được.

Câu 5:

“Ở Nhã Nam, tháng Tư có mưa.

Tôi sẽ kể chuyện này cho anh, vì anh, anh bạn bởi đến năm mươi tuổi anh sẽ thành ông lão.

Tôi sẽ kể chuyện này cho chị, vì chị, chị bạn ạ, bởi đến bốn mươi tuổi chị sẽ trở thành bà lão.

Tôi sẽ kể chuyện này cho cậu, cậu câm miệng, cậu còn trẻ quá, cậu là thằng ngốc.

Tôi sẽ kể chuyện này cho cô, vì cô sẽ đi lấy chồng. Lúc ấy chỉ toàn những nhoc nhản thôi, không ai kể chuyện cho cô nghe cả.

Ở Nhã Nam, tháng Tư có mưa. Chuyện thế này... Một câu chuyện nhỏ về Hoàng Hoa Thám.”

(Nguyễn Huy Thiệp, Mưa Nhã Nam)

Trong văn bản, câu "Ở Nhã Nam, tháng Tư có mưa" được lặp lại hai lần. Nhận định nào sau đây sai về ý nghĩa của sự lặp lại này?

- A. Nhấn mạnh bối cảnh thời gian và không gian của câu chuyện.
B. Tạo hiệu ứng nghệ thuật, gợi không khí trầm buồn, hoài niệm.
C. Là một câu mở đầu đơn thuần có tác dụng tràn thuật.
D. Liên kết các phần trong văn bản, giúp câu chuyện có sự mạch lạc.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Xác định ý nghĩa câu văn trong đoạn trích.

Nội dung Văn học hiện đại

Lời giải

- A đúng:** Câu "Ở Nhã Nam, tháng Tư có mưa" giúp xác định rõ bối cảnh thời gian và không gian của câu chuyện.
- B đúng:** Việc lặp lại câu này tạo hiệu ứng nghệ thuật, gợi không khí trầm buồn, hoài niệm, phù hợp với giọng điệu chung của tác phẩm.
- C sai:** Câu này không chỉ có tác dụng tràn thuật đơn thuần mà còn mang ý nghĩa biểu tượng, gợi cảm xúc và tạo sự kết nối giữa các phần của văn bản.
- D đúng:** Sự lặp lại giúp liên kết các phần trong văn bản, đảm bảo tính mạch lạc của câu chuyện.

Câu 6:

"Nhiếp Sơ Ngữ từ từ mở mắt, cả căn phòng tối đen. Đây là một căn nhà cũ, xung quanh đều là nhà cao tầng, cho dù là ban ngày cũng không được sáng sủa cho lắm, huống hồ là ban đêm, khi đã kéo kín hết rèm cửa. Cô giơ tay bật ngọn đèn nhỏ hình con chuột kẹp ở đầu giường. Phòng ốc ở đây đã cũ, đến vị trí bật đèn cũng ở ngoài cửa. Đầu giường vốn không có công tắc, cô cảm thấy quá bất tiện nên đã lên mạng mua chiếc đèn bàn hình chuột này, không những tiện lợi mà giá cả cũng rất phải chăng. Ánh sáng đèn bàn khá hạn chế, căn phòng cũng không sáng hẳn lên, chỉ có điều để nhìn rõ tất cả mọi thứ thì không thành vấn đề. Cô thích thú ánh sáng như vậy, cho dù tỉnh dậy giữa giấc mơ đôi mắt cũng sẽ không bị khó chịu. Cô ngồi dậy, nhíu chặt đầu mà rồi lại đưa tay day day ấn đường. Khi đã hoàn toàn tỉnh táo, cô mới nhận ra mình vừa nằm mơ. Chẳng biết thế nào mới được gọi là ác mộng, là chuyện khiến người ta cảm thấy sợ hãi hay chuyện người ta không muốn nhớ? Kì lạ thật, chuyện ấy đã qua lâu như vậy rồi, cô chưa từng chủ động hồi tưởng, sao bỗng nhiên lại có giấc mơ này?"

(Lục Xu, Pháo hoa)

Chi tiết nào thể hiện rõ nhất tâm trạng bất an của nhân vật Nhiếp Sơ Ngữ?

- A. Căn phòng tối đen và ánh sáng đèn bàn khá hạn chế.
- B. Cô thích ánh sáng dịu nhẹ để không làm mắt khó chịu khi thức dậy giữa giấc mơ.
- C. Cô nhíu mày, đưa tay day day ấn đường khi tỉnh dậy.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. Cô thắc mắc về định nghĩa của ác mộng và lý do mình mơ về quá khứ.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Phân tích tâm trạng nhân vật thông qua hành động, suy nghĩ và bối cảnh để xác định chi tiết thể hiện sự bất an rõ nhất.

Lời giải

- A:** Chỉ mô tả bối cảnh không gian, không trực tiếp thể hiện tâm trạng bất an.

B: Chỉ nói về sở thích ánh sáng, không liên quan đến tâm trạng lo lắng hay bất an.

C: Nhíu mày và day ấn đường là dấu hiệu rõ ràng của trạng thái căng thẳng hoặc suy tư sâu sắc.

D: Việc **tự đặt câu hỏi về ác mộng và quá khứ** cho thấy cô đang bị ám ảnh bởi điều gì đó, tạo cảm giác bất an.

Câu 7:

“Bu chét đã ngót ba năm. Thầy bảo thé. Thì ra ba năm cũng dài lắm nhỉ. Ninh cứ tưởng bu Ninh chết đã lâu lắm. Nhưng trách gì!... Xưa kia, những ngày bu đi chợ tỉnh, độ gần tối chưa về Ninh đã thấy mong. Áy là mới vắng bu có một ngày. Mà nào đã hết cả ngày. Bây giờ vắng bu bần bật những ba năm. Bao nhiêu ngày tháng! Ninh thấy lâu là phải. Biết bao giờ mẹ lại về với con? Ninh bâng khuâng cả người. Y như là nằm mơ áy là Ninh đã nguôi nguôi đây. Hồi mẹ Ninh mới chét, cứ nghĩ đến mẹ là Ninh khóc ầm ặc như người nuốt phải ngùm gì đắng quá, nó quánh vào cổ họng. Khóc đến lảng hảng người đi, không còn ra tiếng nữa. Chẳng ngày nào không thé. Mỗi ngày hai, ba lần.”

(Nam Cao, *Từ ngày mẹ chết*)

Người kể chuyện trong văn bản trên sử dụng điểm nhin trần thuật nào?

- A. Điểm nhìn của ngôi thứ nhất.
B. Điểm nhìn của ngôi thứ ba toàn tri.
C. Điểm nhìn của ngôi thứ ba han tri.
D. Điểm nhìn của ngôi thứ hai.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Xác định vai trò của người kể chuyện trong đoạn trích bằng cách phân tích cách truyền đạt thông tin và mức độ hiểu biết về suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật.

Lời giải

- Người kể không tham gia vào câu chuyện, kể về nhân vật **Ninh** bằng cách gọi tên nhân vật

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

(dấu hiệu nhận biết của ngôi thứ ba).

- Người kể chỉ thuật lại câu chuyện từ góc nhìn của **Ninh**.
- Chúng ta thấy được những gì Ninh nghĩ, cảm nhận: "*Ninh cứ tưởng bu Ninh chết đã lâu lắm*", "*Biết bao giờ mẹ lại về với con?*", "*Ninh băng khuông cả người.*"
- Giọng điệu của người kể lẫn với suy nghĩ của Ninh, tạo cảm giác như đây là lời độc thoại nội tâm của nhân vật (dấu hiệu của **lời trần thuật nửa trực tiếp**).

Câu 8:

"Kẻ thù lớn nhất của mình chính là bộ thần kinh mình, anh nghĩ vậy. Bất cứ lúc nào, sự căng thẳng trong mình cũng có thể lộ ra dưới một hình thức rõ rệt. Anh nghĩ tới một người anh gặp ngoài đường vài tuần trước; một người coi bè ngoài rất tầm thường, một Đảng viên khoảng ba mươi nhăm, bốn mươi tuổi, cao gầy, sáu chục. Anh và người đó đương cách nhau vài thước thì bỗng nửa mặt trái của người đó co quẹo lên. Hiện tượng lại lặp lại khi hai người qua mặt nhau: đó chỉ là một cử động nhăn nhó, run run nhanh như tiếng cạch ngăn cửa trap máy chụp hình. Anh nhớ lúc đó anh nghĩ: Lú đòn anh chàng đáng thương này rồi. Điều đáng sợ là chắc hẳn cử động đó không tự giác. Nguy to nhất là nói trong giấc ngủ. Xét cho cùng, không có cách nào ngăn được hiểm họa ấy."

(George Orwell, 1984)

Trong đoạn trích trên, chi tiết nào thể hiện nỗi sợ hãi tột cùng của nhân vật về sự kiểm soát của chính quyền?

- A. Nhân vật nhớ đến một người đàn ông xa lạ có cử động co quắp trên mặt.
- B. Nhân vật nhận ra bộ thần kinh của mình chính là kẻ thù lớn nhất.
- C. Nhân vật lo sợ về việc có thể vô tình để lộ cảm xúc hoặc suy nghĩ của mình.
- D. Nhân vật quan sát cử động co quắp của người đàn ông trên đường và cảm thấy thương hại.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Phân tích diễn biến tâm lý của nhân vật để xác định chi tiết nào thể hiện nỗi sợ bị kiểm soát và trừng phạt.

Lời giải

- A: Chỉ mô tả sự kiện khách quan mà nhân vật quan sát được.
- B: Nhấn mạnh sự căng thẳng của nhân vật nhưng chưa thể hiện nỗi sợ bị kiểm soát.
- C: Hành động **lo sợ** việc vô tình để lộ cảm xúc hoặc suy nghĩ cho thấy nhân vật ý thức được

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

rằng **một sai lầm nhỏ cũng có thể dẫn đến hậu quả nghiêm trọng**, phản ánh sự kiểm soát tàn bạo của chính quyền.

D: Thể hiện sự thương cảm của nhân vật, nhưng không phải nỗi sợ chính của anh ta.

Câu 9:

Xác định thể thơ của bài thơ sau

"Dỗi mắt tìm ai tận cuối trời

Thu về chiếc lá ngậm ngùi rơi

Cay cay giọt lệ sâu chan chúa

Mộng ước tình ta đã rã rời"

(Hoàng Thứ Lang)

- A. Thát ngôn tú tuyệt Đường luật. B. Ngũ ngôn tú tuyệt Đường luật.
C. Ngũ ngôn bát cú Đường luật. D. Thát ngôn bát cú Đường luật.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức về *thể thơ*

Thể thơ

Lời giải

Theo đoạn thơ ở đề bài có thể thấy: mỗi dòng thơ có 7 chữ, cả bài có 4 dòng thơ. Thêm nữa, các câu thơ số 1, 2, 4 hiệp vần với nhau vàn “oi”. Đây là quy luật gieo vần, số câu, số chữ của thể thơ Thát ngôn tú tuyệt Đường luật.

=> Bài thơ trên thuộc thể **Thát ngôn tú tuyệt Đường luật**

Câu 10:

"Yêu người, đó là một truyền thống cũ. "Chinh phụ ngâm", "Cung oán ngâm khúc" đã nói đến con người. Nhưng dù sao cũng là mối bàn đến một hạng người. Với "Kiều", Nguyễn Du đã nói đến cả xã hội người. Với "Chiêu hồn" thì cả loài người được bàn đến [...]. "Chiêu hồn", con người trong cái chết. "Chiêu hồn", con người trong từng giới, từng loài, "mười loài là những loài nào" với những nét cộng đồng phổ biến, điển hình của từng loài một". [...]

Tôi muốn nói đến bài văn "Chiêu hồn", một tác phẩm có một không hai trong nền văn học chúng ta. (Nghĩ mà xem, trước "Chiêu hồn" chưa hề có bài văn nào đem cái "run rẩy mới" ấy vào văn học.

278

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Sau “Chiêu hồn”, lại càng không.) Nếu “Truyện Kiều” nâng cao lịch sử thơ ca, thì “Chiêu hồn” đã mở rộng địa dư của nó qua một vùng xưa nay ít ai động tới: cõi chết.”

(Theo *Tuyển tập Ché Lan Viên*, tập II, NXB Văn học, Hà Nội, 1990)

Xác định các thao tác lập luận được sử dụng trong đoạn trích trên?

- A. Thao tác lập luận bình luận, bác bỏ.
- B. Thao tác lập luận phân tích, chứng minh.
- C. Thao tác lập luận chứng minh, so sánh.
- D. Thao tác lập luận chứng minh, bác bỏ.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc kỹ đoạn trích, nhớ lại các thao tác lập luận đã học.

Thao tác lập luận chứng minh

Thao tác lập luận so sánh

Lời giải

- Đoạn trích trên sử dụng thao tác lập luận chính là **chứng minh, so sánh**.

- Cụ thể:

+ Thao tác chứng minh: tác giả đưa ra dẫn chứng về các tác phẩm để chứng minh cho luận điểm những tác phẩm viết về nỗi đau của người phụ nữ trong xã hội xưa (*Chinh phụ ngâm*, *Cung oán ngâm khúc*, *Kiều*, *Văn chiêu hồn*).

+ Thao tác so sánh: đưa ra sự so sánh giống nhau và khác nhau trong cách thể hiện nội dung của các tác phẩm trên (*Chinh phụ ngâm*, *Cung oán ngâm*: viết về lợp người phụ nữ, cung nữ...; *Truyện Kiều*: viết về loại người trong xã hội (tài tử, gia nhân, lưu manh ác bá, quan lại, dân thường...; *Văn chiêu hồn*: con người khi sống và lúc chết).

Câu 11:

Xác định phong cách ngôn ngữ của bản dưới đây:

“Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.”

(Hồ Chí Minh, *Tinh thần yêu nước của dân tộc ta*)

279

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.



SSSTUDY.VN



0339 793 147

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật.
- C. Phong cách ngôn ngữ khoa học.

- B. Phong cách ngôn ngữ chính luận.
- D. Phong cách ngôn ngữ hành chính.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức về *phong cách ngôn ngữ*

Khái niệm ngôn ngữ sinh hoạt

Khái niệm ngôn ngữ nghệ thuật

Khái niệm ngôn ngữ khoa học

Khái niệm ngôn ngữ hành chính – công vụ

Lời giải

Văn bản ở đề bài có mục đích viết văn bản: trình bày, đánh giá một vấn đề mang tính thời sự, chính trị: tinh thần yêu nước của nhân dân ta. Đặc biệt, ngôn ngữ: từ ngữ chính trị (yêu nước, truyền thống, dân, Tổ quốc, xâm lăng, bán nước, cướp nước...) câu văn là những nhận định, phán đoán.

=> Phong cách ngôn ngữ của văn bản trên là **chính luận**.

Câu 12:

“*Ngay cả lúc linh hồn muôn rời bỏ trần gian để bay lên cõi siêu nhiên, thì người ta vẫn thấy ở đó một tình yêu đơn đau hướng về cuộc đời trần thế*”

Nhận định trên đang nhắc tới nhà thơ nào trong phong trào Thơ mới?

- A. Xuân Diệu.
- B. Thé Lữ.
- C. Hàn Mặc Tử.
- D. Huy Cận.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào tiêu dẫn về các nhà thơ đã học

Lời giải

- **Hàn Mặc Tử** là một nhà thơ tiêu biểu trong phong trào Thơ mới. Ông là một con người tài năng nhưng cuộc đời đầy bi kịch. Vì vậy thơ ông luôn mang một diện mạo bí ẩn vào diện bậc nhất trong phong trào thơ mới. Tuy nhiên, đằng sau thế giới hình ảnh phức tạp kia vẫn hiện rõ một con người chứa chan lòng yêu sống. Ngay cả lúc linh hồn muôn rời bỏ trần gian để bay về cõi siêu nhiên mà ông gọi là cõi “Thượng thanh khí” – thì người ta vẫn thấy rõ ở đó một tình yêu đến đau đớn hướng về cuộc đời nơi trần thế. Đó là cǎn cốt lành mạnh, tích cực trong thơ Hàn Mặc Tử.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 13:

Trong các từ sau đây, từ nào viết **ĐÚNG** chính tả?

- A. Tựu chung. B. Vô hình chung. C. Nhậm chức. D. Thăm quan.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào chuẩn chính tả trong tiếng Việt.

Chính tả (B - C - D)

Lời giải

- Từ viết **ĐÚNG** chính tả là: **Nhậm chức**

+ "nhậm" là một người sẽ gánh vác công việc, nhiệm vụ để quản lý nhân viên;

+ "chức" có nghĩa là chức trách, bỗn phận, nhiệm vụ.

=> "Nhậm chức" (Động từ): là người sẽ gánh vác, đảm đương chức vụ do những cấp trên bàn giao, bồi nhiệm cho họ.

Ví dụ:

Lẽ **nhậm chức**

Nhậm chức thủ tướng

- Các từ *Tựu chung*, *Vô hình chung*, *Thăm quan* là những từ viết **sai** chính tả

-> **Sửa lại:**

Tựu trung: "Tựu" có nghĩa là tới (tê tựu); trung: là ở giữa, trong, bên trong. "Tựu trung" có nghĩa là tóm lại, biểu thị điều sắp nêu ra là cái chung, cái chính trong những điều vừa nói đến.

Vô hình trung: Tuy không có chủ định, không có ý nhưng tự nhiên lại làm (tạo ra, gây ra việc nói đến).

Tham quan: Đi xem tận nơi, tận mắt để mở rộng hiểu biết hoặc để học tập kinh nghiệm.

Câu 14:

Trong những từ in đậm ở các câu sau, từ nào **KHÔNG** phải trợ từ?

- A. Cảnh vật chung quanh tôi đều thay đổi, vì **chính⁽¹⁾** lòng tôi đang có sự thay đổi lớn: hôm nay tôi đi học.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B.** Hai ngày sau, **chính⁽²⁾** một số cảnh sát đã giải anh đi tối hôm trước lại quay về nhà thương Chợ Quán.
- C. Những** ý tưởng ấy tôi chưa lần nào ghi lên giấy, vì hồi ấy tôi không biết ghi ...
- D. Tôi làm việc cả** ngày chủ nhật.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức từ loại.

Các từ loại khác

Lời giải

- Đọc kỹ câu hỏi đề bài, xác định yêu cầu: từ in đậm nào **KHÔNG** phải trợ từ.
- Nhớ lại kiến thức về trợ từ: là những từ chuyên đi kèm một từ ngữ trong câu để nhấn mạnh hoặc biểu thị thái độ đánh giá về sự vật, sự việc được nói đến ở từ ngữ đó.
- Phân tích từ in đậm trong 4 đáp án, tìm ra từ không phải trợ từ.
 - + **chính⁽¹⁾**: nhấn mạnh sự thay đổi của chính nhân vật tôi => **trợ từ**.
 - + **chính⁽²⁾**: nhấn mạnh một số cảnh sát tối hôm trước và hai ngày sau là một => **trợ từ**.
 - + **những**: chỉ lượng ý tưởng của nhân vật tôi => **lượng từ**.
 - + **cả**: nhấn mạnh ngày chủ nhật phải làm việc. Bởi theo lề thường, chủ nhật là ngày nghỉ => **trợ từ**.
- => Trong những từ in đậm ở các câu trên, từ **KHÔNG** phải trợ từ là: **Những**

Câu 15:

Dòng nào dưới đây chỉ có các cụm danh từ?

- A.** ba con trâu, cười khúc khích, những cái bàn gỗ, một cành hoa lan.
- B.** những trận mưa rào, mưa bom bão đạn, gói bánh của chị, những tư tưởng ấy.
- C.** hơi mệt mỏi, băng lụa trắng, chiếc áo mới, những vùng đất hoang.
- D.** đầy cổ dại, trên đỉnh dốc, bông hoa chuối, ngủ say.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức cụm từ

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Cum danh từ

Lời giải

- Đọc kỹ câu hỏi và xác định yêu cầu: dòng **chỉ có cụm danh từ**.
 - Xác định từ loại của thành phần trung tâm trong từng cụm từ, nếu không phải danh từ thì loại bỏ đáp án đó.
 - + Đáp án A: cười khúc khích -> cụm động từ -> Loại A
 - + Đáp án C: hơi mệt mỏi -> cụm động từ -> Loại C
 - + Đáp án D: ngủ say -> cụm động từ -> Loại D
- => Dòng chỉ có các cụm danh từ là: **những trận mưa rào, mưa bom bão đạn, gói bánh của chị, những tư tưởng ấy**

Câu 16:

Đọc câu sau và trả lời câu hỏi:

“Chị Quỳnh là một người phụ nữ tháo dát, khó khăn nào trong công việc cũng được chị giải quyết một cách nhanh gọn”.

Câu trên mắc lỗi gì?

- A. Sai phong cách. B. Sai chính tả. C. Sai ngữ nghĩa. D. Thiếu vị ngữ.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức Tiếng Việt.

Sai về cấu tạo ngữ pháp

Sai về quan hệ ngữ nghĩa

Lời giải

- Đọc kỹ và phát hiện lỗi sai trong câu: từ “tháo dát” sai chính tả, sửa thành tháo vát.

=> Câu trên mắc lỗi sai chính tả.

Câu 17:

Trong các câu sau, câu nào có sự sắp xếp trật tự từ hợp lý nhất?

- A. Điều làm thích thú người đọc ở bài thơ này là cách đọc đáo gieo vần.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. Điều làm người đọc thích thú ở bài thơ này là cách gieo vần độc đáo.
- C. Điều làm người đọc thích thú ở bài thơ này là cách độc đáo gieo vần.
- D. Điều làm thích thú người đọc ở bài thơ này là cách gieo vần độc đáo.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đọc, phân tích thành phần câu và chọn đáp án phù hợp

Sai về quan hệ ngữ nghĩa

Lời giải

- Trong các câu trên, câu có sắp xếp trật tự từ hợp lí nhất là: Điều làm người đọc thích thú ở bài thơ này là cách gieo vần độc đáo.
- Phân tích, loại trừ:
 - + Đáp án A sai vì: vị trí từ thích thú nên đặt sau từ người đọc bởi ý của câu là người đọc thích thú bởi điều gì => người đọc thích thú.
 - + Đáp án C sau vì: vị trí từ gieo vần nên đặt trước từ độc đáo bởi theo cấu trúc cụm động từ thì động từ luôn là thành phần trung tâm, và thành phần phụ sau sẽ bổ sung cho động từ các chi tiết về đối tượng => gieo vần độc đáo.
 - + Đáp án D sai vì: vị trí từ thích thú nên đặt sau từ người đọc bởi ý của câu là người đọc thích thú bởi điều gì => người đọc thích thú. Đồng thời vị trí từ gieo vần nên đặt trước từ độc đáo bởi theo cấu trúc cụm động từ thì động từ luôn là thành phần trung tâm, và thành phần phụ sau sẽ bổ sung cho động từ các chi tiết về đối tượng => gieo vần độc đáo.

Câu 18:

"*Phân tích các dẫn chứng trong Cung oán ngâm khúc, Truyện Kiều và Hồ Xuân Hương để làm rõ vấn đề phụ nữ trong xã hội phong kiến.*"

Câu trên là câu:

- A. có thành phần đồng chúc năng nhưng không đồng loại.
- B. viết đúng không cần chỉnh sửa.
- C. sắp xếp sai vị trí các thành phần.
- D. thiếu thành phần nòng cốt.

Đáp án đúng là A

284

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.



SSSTUDY.VN



0339 793 147

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

Đọc kĩ câu văn và đáp án, sử dụng phương pháp loại trừ.

Tìm và phát hiện lỗi sai

Lời giải

Câu văn trên có thành phần đồng chúc năng nhưng không đồng loại (*Cung oán ngâm khúc*, *Truyện Kiều* là các tác phẩm văn chương; *Hồ Xuân Hương* là tác giả. Ba đối tượng này đặt cạnh nhau không phù hợp.)

Câu 19:

Câu nào sau đây không sử dụng từ thừa?

- A. Nàng là một người con gái ái nữ yêu quý của lão địa chủ giàu có nhất làng Quỳnh Lâm.
- B. Sau khi trở về tổ quốc, người đàn ông ấy trở nên thân thiện, gần gũi hơn.
- C. Chị là một người đàn bà làm nông lam lũ, suốt ngày vất vả cày cuốc trên ruộng đồng.
- D. Anh trai tôi là một nhà giáo viên mẫu mực.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc, phân tích, tìm lỗi sai và phương pháp loại trừ

Sai về quan hệ ngữ nghĩa

Lời giải

- Nàng là một người con gái **ái nử** yêu quý của lão địa chủ giàu có nhất làng Quỳnh Lâm.
-> Ái nử: nghĩa là người con gái yêu quý, cần bờ từ ái nử/ người con gái yêu quý.
- Sau khi trở về tổ quốc, người đàn ông ấy trở nên **thân thiện**, dễ gần hơn.
-> Thân thiện/ dễ gần cùng nghĩa.
- Anh trai tôi là một **nà** giáo viên mẫu mực.
-> Nhà giáo: Người làm nghề dạy học. Nếu dùng nhà giáo thì bỏ từ viên, nếu dùng giáo viên thì bỏ từ nhà.
- Chị là một người đàn bà làm nông lam lũ, suốt ngày vất vả cày cuốc trên ruộng đồng.
-> Hợp lí:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 20:**Câu nào dưới đây KHÔNG mắc lỗi?**

- A. Qua tác phẩm “Lão Hạc” của Nam Cao đã cho ta thấy hình ảnh thảm thương của người nông dân trước cách mạng tháng Tám.
- B. Biện pháp nhân hóa khiến sự vật trở nên linh động, gần gũi hơn.
- C. Tác phẩm “Truyện Kiều” của Nguyễn Du đã nêu cao tư tưởng nhân đạo rất là cao đẹp.
- D. Mỗi hàng cây đều mang chứng tích của lịch sử và thời gian.

Đáp án đúng là D**Phương pháp giải**

Dựa vào nghĩa của câu, các lỗi dùng từ thường gặp.

Tìm và phát hiện lỗi sai**Lời giải**

Câu A mắc lỗi về ngữ pháp → sửa bằng cách bỏ từ “qua”.

Câu B dùng sai từ “linh động” → sinh động.

Câu C sử dụng sai phong cách ngôn ngữ (không dùng khẩu ngữ trong văn viết) → bỏ từ “rất là”.

Câu D là câu không mắc lỗi.

Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời các câu hỏi từ 21 đến 25:**ARPAGÔNG:**

– Giữ trong nhà một món tiền lớn, quả là một cái tội nợ không vừa; thật là tốt phúc, kẻ nào đặt được tất cả dồn vốn vào chỗ sinh lời chắc chắn, và chỉ giữ lại vừa đủ chỉ tiêu thôi. Khắp nhà trên nhà dưới, nghĩ ra được một chỗ cất giấu có thể tin cậy được, cũng không phải là dễ dàng; vì đối với ta, các loại tủ sắt đều là đáng ngờ, và chả đời nào ta chịu tin cậy vào đó: Ta coi tủ sắt đúng là cái mồi dử trộm và bao giờ cũng là cái đích tấn công đầu tiên (Arpagông tưởng không có ai)

– Nhưng món tiền một vạn êquy mà họ mới trả ta hôm qua, ta chôn ở sau vườn, chả biết có gọi là đắc sách được không. Một vạn êquy bằng tiền vàng giữ ở trong nhà là một món tiền khá... (Đến đây, hai anh em xuất hiện, nói thì thầm với nhau) – Trời ơi! không khéo ta đã tự làm hở chuyện mất rồi, không khéo đương con nóng tiết ta đã không biết giữ mồm, và hình như khi lầm bẩm một mình, ta đã nói to quá (Nói với Clean và Ély) – Cái gì đó?

CLÉAN: – Thưa cha, không ạ.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

ARPAGÔNG: – Các con vào đây đã lâu chưa?

ÊLY: – Chúng con cũng vừa mới đến thôi ạ.

ARPAGÔNG: – Các con có nghe thấy...

CLEAN: – Nghe thấy gì kia, thưa cha?

ARPAGÔNG: – Kìa, thì...

ÊLY: – Cái gì kia ạ?

ARPAGÔNG: – Những lời ta vừa nói ấy mà.

CLÊAN: – Thưa, không ạ.

ARPAGÔNG: – Có chứ, có chứ

ÊLY: – Xin cha thứ lỗi, không có đâu ạ.

ARPAGÔNG: – Ta thấy rõ ràng là các con có nghe thấy lõm bõm gì đó, chả là ta đương lâm bẩm một mình về chuyện ngày nay kiếm được đồng tiền thật là khó nhọc, và ta bảo rằng kẻ nào có được một vạn êquy trong nhà, thì thật là tốt phúc.

CLÊAN: – Lúc đó chúng con do dự chưa dám lại gần cha, sợ cha còn đương dở việc.

ARPAGÔNG:

– Ta lấy làm hài lòng được nói với các con điều này đó, để các con khỏi hiểu lầm mà tưởng rằng ta bảo là chính ta có một vạn êquy.

CLÊAN: – Chúng con không dám len vào công việc riêng của cha.

ARPAGÔNG: – Uớc gì ta có được món tiền đó, một vạn êquy.

CLÊAN: – Con không tin rằng...

ARPAGÔNG: – Ta mà được món tiền như thế thì còn gì bằng.

ÊLY: – Đó là những chuyện...

ARPAGÔNG: – Ta cũng đương cần một món tiền bằng ngàn ấy.

CLÊAN: – Con nghĩ rằng...

ARPAGÔNG: – Được như thế thì ta cũng dễ chịu lên nhiều lắm.

ÊLY: – Cha thì...

ARPAGÔNG: – Thì ta chả còn phải phàn nàn là thời buổi khốn khổ.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

CLEAN: – Lạy Chúa! Cha chẳng có gì đáng phải phàn nàn, thưa cha, và có ai biết là cha có khói của.

ARPAGÔNG: – Thế nào? Tao có khói của! Những đứa nào nói thế là nói láo. Chả có gì sai bằng; đây là những quân vô lại chúng phao đồn những tin nhảm đó.

ELY: – Xin cha đừng giận dữ.

ARPAGÔNG: – Thật là quái lạ, chính những đứa con rút ruột của mình lại phản bội mình và trở thành kẻ thù của mình.

CLÉAN: – Bảo rằng cha có của, mà là kẻ thù của cha hay sao?

ARPAGÔNG: – Chứ gì! Cứ những cái giọng lưỡi như thế và cứ những cách ăn tiêu của chúng mà, thì rồi có ngày sẽ có kẻ đến nhà tao để cắt cổ tao, cho rằng tao có vàng nich đầy người.

CLÉAN: – Con ăn tiêu cái gì mà gọi là to?

ARPAGÔNG: – Cái gì à? Còn có gì chướng mắt hơn là những phục sức xa hoa này mà chúng mà chung diện khắp phố phường? Hôm qua đây, tao vừa mắng con em mà xong; nhưng mà lại còn tệ hơn. Sự tình thật đáng kêu trời; cứ từ đầu đến chân mà, cũng đủ làm một cái vốn lợi tức khá tươm. Con ạ, tao đã bảo mà có đến mấy mươi lần rồi, tất cả những cung cách của mà, tao chẳng vừa ý tí nào: mà cứ lăn mình vào cái lối sống đại gia công tử; và mà ăn diện như thế kia, thì hẳn là mà phải ăn cắp của tao chứ chẳng không.

CLÉAN: – Ủa! làm thế nào mà ăn cắp được của cha?

ARPAGÔNG: – Tao biết đâu đây? Thế mà lấy đâu ra mà ăn mặc như thế này?

CLEAN: – Thưa cha, con áy à? Con đánh bạc đấy mà: vận con rất đỏ được luôn, và được bao nhiêu là con đắp vào người hết.

ARPAGÔNG: – Thế là bậy lăm nhé. Mày gặp vận may được bạc, thì đáng lẽ mà phải biết lợi dụng cái đó, và đem đồng tiền được ấy đặt chỗ tốt lãi, để một ngày kia còn trông thấy nó. Thôi, hãy cứ nói một chuyện này thôi, tao chỉ muốn biết tất cả những dải băng mà thắt nút vào người từ đầu đến chân kia, để làm cái trò gì, và một nửa tá dây giày là không đủ để cuộc thắt quần cộc hay sao? Cần gì phải phí tiền mua tóc giả, khi ta có thể để tóc tự nhiên, chả tồn đồng nào. Tạo dám cuộc rằng về khoản tóc giả với dải băng, bỏ rẻ cũng là hai chục piastre, và hai chục piastre sinh lợi mỗi năm là mười tám livres sáu xon tám đóniên là nói chỉ đặt lãi mười hai lấy một tờ đấy thôi.

CLÉAN: – Cha nói đúng quá.

ARPAGÔNG: – Thôi, ta hãy gác chuyện đó lại và nói chuyện khác (Trông thấy Cleean và Ely ra hiệu với nhau) – Hả? (Nói riêng, nhỏ) – Hình như chúng nó làm hiệu với nhau để xoáy túi bạc của ta đây (Nói to) – Chúng mà làm hiệu cái gì với nhau thế?

(Moliere, *Arpagông sợ mất cửa*, Trích *Lão hà tiện*, NXB Kim Đồng, 2021)

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 21:

Nhân vật nào là đối tượng châm biếm của đoạn kịch trên?

- A. Cléan B. Arpagông C. Ély D. Vợ Arpagông

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung đoạn trích.

Nội dung/ Thông điệp

Lời giải

Đoạn kịch xuất hiện 3 nhân vật: Arpagông, Cléan và Ély. Trong đó, nhân vật Arpagông xuất hiện liên tục với lời thoại dài hơn hai nhân vật còn lại. Đồng thời nhân vật Arpagông cũng chính là người khơi nguồn cho câu chuyện, mọi sự kiện xảy ra đều bởi nhân vật này. Vậy nên nhân vật chính trong đoạn trích là **Arpagông**.

Câu 22:

Thói xấu nào làm bật lên tiếng cười mỉa mai châm biếm trong đoạn trích?

- A. Sĩ diện hão B. Đãng trí C. Tham lam D. Keo kiệt, nghi ngờ

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung đoạn trích

Nội dung/ Thông điệp

Lời giải

Văn bản kể về người bố là nhân vật Arpagông có một số tiền lớn là một vạn êquy và cỗ giầu, không muốn để ai, kể cả hai đứa con của mình biết điều này. Qua cuộc trò chuyện của ba bố con, có thể nhận thấy nhân vật Arpagông **nghi ngờ** tất cả những gì hai đứa con nói ra, ông ta soi và chất vấn cho bằng được việc hai đứa con có biết ông có tiền hay không. Đồng thời việc một người bố giữ kín số tiền của mình, không cho bất kì ai biết cũng cho thấy bộ mặt **keo kiệt** của ông.

Câu 23:

Yếu tố hài hước gây cười ở nhân vật Arpagông?

- A. Cử chỉ B. Gương mặt C. Trang phục D. Lời thoại

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung đoạn trích.

Nội dung/ Thông điệp

Lời giải

Trong đoạn trích, người đọc có thể thấy nhân vật Arpagông không được miêu tả ở các phương diện như trang phục, cử chỉ, gương mặt. Người đọc chủ yếu nhận diện tính cách, sự lố bịch, các thói xấu của nhân vật thông qua **lời thoại** của nhân vật trong cuộc đối thoại với hai người con.

Câu 24:

Thủ pháp trào phúng nào tạo ra tiếng cười trong đoạn trích trên?

- A. Điệu bộ gây cười; Nghệ thuật phóng đại (nói quá, cường điệu).
- B. Tạo tình huống kịch tính; Nghệ thuật đối lập, phóng đại.
- C. Choi chữ, gây hiểu lầm; Điệu bộ gây cười.
- D. Thoại bỏ lồng, nhại; Điệu bộ gây cười.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung đoạn trích.

Nội dung/ Thông điệp

Lời giải

- Đáp án A sai vì trong văn bản không tập trung miêu tả nhân vật ở điệu bộ, cử chỉ mà chỉ có lời thoại.
- Đáp án **B đúng** vì văn bản quả thực đã đặt nhân vật vào tình huống cầm một số tiền quá lớn nhưng lo lắng, sợ hãi mọi người ăn trộm của mình nên rơi vào tâm lí nghi kị, hờn ghét tất cả mọi người. Văn bản cũng sử dụng nghệ thuật phóng đại trong lời nói, cách đối thoại, phản ứng của nhân vật người cha Arpagông khi nghe câu trả lời của con. Sự đa nghi quá mức của Arpagông chính là trò cười của vở hài kịch.
- Đáp án C sai vì trong văn bản các nhân vật sử dụng ngôn ngữ đời sống thông thường, không sử dụng thủ pháp chơi chữ.
- Đáp án D sai vì trong văn bản có rất ít những lời thoại bị bỏ lồng, hầu hết những lời thoại của ba nhân vật đều được nói một cách trọn vẹn

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 25:

Dòng nào nói lên ý nghĩa của tiếng cười trong đoạn trích trên?

- A. Nhân vật không có sự tương xứng giữa thực chất bên trong với danh nghĩa bên ngoài.
- B. Cười nhạo cái lố bịch đối lập với chuẩn mực đạo đức xã hội.
- C. Nhân vật có lý tưởng sống đối lập với lí tưởng xã hội.
- D. Cười nhạo các thói xấu của những kẻ thấp kém trong xã hội.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Nội dung/ Thông điệp

Lời giải

Xung đột của đoạn trích là mâu thuẫn, sự đối lập giữa nội dung với hình thức, giữa biểu hiện bên ngoài với bản chất bên trong của nhân vật Ác-pa-gông – một nhà tư sản giàu có nhưng vô cùng keo kiệt, bẩn xỉn,... Chính sự xung đột này tạo nên tiếng cười cho tác phẩm, bởi qua đó người đọc có thể thấy một kẻ đặt đồng tiền lên trên tất cả, trên cả con mình, thậm chí có thể vì tiền mà không màng đến tình cảm cha con. Đó chính là hình ảnh con người lố bịch đối lập với chuẩn mực đạo đức xã hội.

Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời các câu hỏi từ 26 đến 30

Như vậy, với rất nhiều hình thức văn bản từ kể về đến miêu tả, từ vài câu khuyên răn đến những lời đối đáp, đồng dao đã dạy trẻ nói năng qua các mẫu câu sinh động. Cách dạy này rất phù hợp với phát triển năng lực ngôn ngữ – cũng như dạy các kỹ năng lao động khác – rất tự nhiên, hợp với tâm lý lứa tuổi. Trong thực tế, hoạt động nói năng của người bình thường cũng như các nghệ nhân diễn xướng với năng lực sử dụng ngôn ngữ bậc cao, cách dạy, cách học qua thực hành ấy đã chứng tỏ có hiệu quả. Các mẫu mực, các vẻ đẹp ngôn ngữ cả về âm thanh, nhịp điệu lẫn khuôn hình thể loại nhập vào trẻ rất tự nhiên, rất ngọt ngào. Đó là con đường cần tham khảo để tránh sự lý tính hóa theo hướng trang bị kiến thức ngôn ngữ học quá khó, quá sớm. Đồng dao với những bài về, bài ru em, bài hát vui chơi cũng đem lại cho trẻ vốn hiểu biết nhiều mặt về thiên nhiên, xã hội, con người. Rất có thể các trí thức bình dân cũng ý thức được việc cung cấp vốn sống, vốn hiểu biết qua những bài hát trẻ con này. Cái cách làm mà sau này ta gọi là “lồng ghép” kiến thức sử địa vào bài tập đọc cho trẻ tiểu học có thể thấy rõ ở nhiều bài đồng dao.

(Lê Xuân Mậu, *Đồng dao dạy trẻ những gì?*, In trong *Văn học dân gian – Cái hay, vẻ đẹp*, NXB Lao động, Hà Nội, 2012)

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 26:

Mục đích chính của đoạn trích trên là gì?

- A. Cho thấy tầm quan trọng của đồng dao trong việc phát triển một số năng lực ở trẻ.
- B. Cho thấy tầm quan trọng của đồng dao trong việc phát triển năng lực ngôn ngữ ở trẻ.
- C. Khẳng định vẻ đẹp của đồng dao trong cuộc sống.
- D. Khẳng định vai trò của đồng dao trong văn học dân gian.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung đoạn trích.

Dạng bài đọc hiểu văn bản văn học - Câu hỏi kết hợp

Lời giải

- Đoạn trích có nội dung trình bày về tác dụng của đồng dao trong việc phát triển một số năng lực ở trẻ (năng lực ngôn ngữ, năng lực nhận diện các vấn đề thiên nhiên, xã hội, con người).

=> Mục đích của văn bản: **Cho thấy tầm quan trọng của đồng dao trong việc phát triển một số năng lực ở trẻ.**

- Phân tích, loại trừ:

+ Đáp án B sai vì văn bản không những cho thấy tầm quan trọng của đồng dao đối với việc phát triển năng lực ngôn ngữ mà đồng dao còn có tác dụng trong việc cho trẻ vốn hiểu biết nhiều mặt về thiên nhiên, xã hội, con người.

+ Đáp án C, D sai vì các nội dung này không có trong đoạn trích.

Câu 27:

Theo đoạn trích, đồng dao giúp trẻ có khả năng ngôn ngữ tốt hơn nhờ vào đặc tính nào dưới đây?

- A. Nội dung đơn giản và dễ hiểu
- B. Hình thức phong phú
- C. Âm hưởng nhẹ nhàng
- D. Tính cộng đồng

Đáp án đúng là B

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung đoạn trích.

Dạng bài đọc hiểu văn bản văn học - Câu hỏi kết hợp

Lời giải

Trong câu văn đầu, đoạn trích đã khẳng định: *Như vậy, với rất nhiều hình thức văn bản từ kể về đến miêu tả, từ vài câu khuyên răn đến những lời đối đáp, đồng dao đã dạy trẻ nói năng qua các mẫu câu sinh động.*

=> Đồng dao có nhiều hình thức như kể về, miêu tả, khuyên răn, đối đáp, và các bài hát vui chơi. Những hình thức này giúp trẻ tiếp cận với nhiều kiểu mẫu câu và cách sử dụng ngôn ngữ khác nhau và từ đó giúp trẻ nói tốt hơn nhờ những mẫu câu sinh động và **hình thức phong phú** này.

Câu 28:

Tại sao cách dạy ngôn ngữ qua đồng dao được coi là hiệu quả?

- A. Phương pháp giảng dạy này phù hợp với tâm lý của từng lứa tuổi, mang tính tự nhiên.
- B. Đồng dao có dạng bài nhiều nhịp điệu, dễ đọc, dễ nhớ.
- C. Cách dạy này rất tự nhiên, dễ hiểu, giáo dục nhiều mặt trong đời sống.
- D. Đồng dao là hình thức mà trẻ đã được làm quen từ thuở lọt lòng.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung đoạn trích.

Nội dung/ Thông điệp

Lời giải

- Văn bản có đề cập: Cách dạy này rất phù hợp với phát triển năng lực ngôn ngữ – cũng như dạy các kỹ năng lao động khác – rất tự nhiên, hợp với tâm lý lứa tuổi.

=> Cách dạy ngôn ngữ qua đồng dao được coi là hiệu quả vì **phương pháp giảng dạy này phù hợp với tâm lý của từng lứa tuổi, mang tính tự nhiên**.

- Đáp án C không hoàn toàn đúng vì mặc dù đoạn văn có đề cập đến việc đồng dao giúp trẻ tiếp thu ngôn ngữ một cách tự nhiên và dễ hiểu, nhưng phần quan trọng trong lý do hiệu quả của phương pháp dạy ngôn ngữ qua đồng dao là vì nó phù hợp với tâm lý và lứa tuổi của trẻ, mang tính tự nhiên. Trong khi đó, câu C lại nhấn mạnh vào yếu tố giáo dục nhiều mặt trong đời sống, điều này không phải là



Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

trọng tâm chính mà đoạn văn nhấn mạnh.

Câu 29:

Đoạn trích trên ủng hộ việc phát triển ngôn ngữ ở trẻ theo cách nào?

- A. Dạy ngữ pháp
- B. Củng cố từ vựng
- C. Đưa ra khái niệm ngôn ngữ
- D. Thực hành

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung đoạn trích.

Dạng bài đọc hiểu văn bản văn học - Câu hỏi kết hợp

Lời giải

- Đoạn trích có trình bày: “Trong thực tế, hoạt động nói năng của người bình thường cũng như các nghệ nhân diễn xuất với năng lực sử dụng ngôn ngữ bậc cao, cách dạy, cách học qua thực hành ấy đã chứng tỏ có hiệu quả.”

=> Tác giả ủng hộ việc phát triển ngôn ngữ ở trẻ theo cách **thực hành** và khẳng định “Đó là con đường cần tham khảo để tránh sự lý tính hóa theo hướng trang bị kiến thức ngôn ngữ học quá khứ, quá sớm” nghĩa là tác giả không ủng hộ việc giáo dục ngôn ngữ ở trẻ bằng cách trang bị kiến thức ngôn ngữ học.

- Các đáp án A, B, C sai vì đây là các cách dạy trẻ theo hướng trang bị kiến thức ngôn ngữ học mà tác giả đã phản bác trong bài đọc.

Câu 30:

Thông tin nào sau đây KHÔNG THỂ suy ra từ nội dung của đoạn trích?

- A. Đồng dao là phương tiện giáo dục quen thuộc và dễ áp dụng.
- B. Có thể xem giáo dục bằng các bài đồng dao là cách giáo dục tích hợp liên môn.
- C. Đồng dao tương đương với tính chất lý tính hóa trong giáo dục.
- D. Đồng dao không những giúp trẻ phát triển năng lực ngôn ngữ mà còn giúp trẻ có thêm vốn hiểu biết về thiên nhiên, xã hội, con người.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung đoạn trích.

Dạng bài đọc hiểu văn bản văn học - Câu hỏi kết hợp

Lời giải

- Phân tích, suy luận:

- + Đáp án A không được lựa chọn vì đây là nội dung được suy ra từ đoạn trích: đoạn trích trình bày sự phù hợp của đồng dao trong giáo dục trẻ vì nó rất dễ hiểu và “Rất có thể các trí thức bình dân cũng ý thức được việc cung cấp vốn sống, vốn hiểu biết qua những bài hát trẻ con này” -> Đồng dao là những khúc hát dân gian quen thuộc và dễ áp dụng.
- + Đáp án B không được lựa chọn vì đây là nội dung được suy ra từ đoạn trích: “Cách làm mà sau này ta gọi là “lồng ghép” kiến thức sử địa vào bài tập đọc cho trẻ tiểu học có thể thấy rõ ở nhiều bài đồng dao.” -> Đồng dao không chỉ cung cấp kiến thức ngôn ngữ mà còn cho trẻ sự hiểu biết về các kiến thức sử địa.

+ Đáp án C **được lựa chọn** vì đây là nội dung không thể suy ra từ đoạn trích: “Đó là con đường cần tham khảo để tránh sự lý tính hóa theo hướng trang bị kiến thức ngôn ngữ học quá khó, quá sòn” -> Có nghĩa là, để tránh sự lý tính hóa, hàn lâm trong giáo dục ngôn ngữ ở trẻ, cần tham khảo giáo dục qua các bài đồng dao.

+ Đáp án D không được lựa chọn vì đây là nội dung được suy ra từ đoạn trích: “từ vài câu khuyên răn đến những lời đối đáp, đồng dao đã dạy trẻ nói năng qua các mẫu câu sinh động” và “Đồng dao với những bài vè, bài ru em, bài hát vui chơi cũng đem lại cho trẻ vốn hiểu biết nhiều mặt về thiên nhiên, xã hội, con người”.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

1.2: TIẾNG ANH

Câu 31:

Choose a suitable word or phrase (marked A, B, C or D) to fill in each blank.

Jane: You look fitter! – Matthew: Yes, I have been going to the gym for the last few months.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Cấu trúc thì Hiện tai hoàn thành tiếp diễn

Cách dùng thì hiện tại hoàn thành tiếp diễn

Lời giải

Dấu hiệu nhận biết: for the last few months => sử dụng thì Hiện tại hoàn thành hoặc Hoàn thành tiếp diễn để diễn tả hành động bắt đầu trong quá khứ và còn kéo dài đến hiện tại.

Cấu trúc: have/ has + been + Ving

=> Jane: You look fitter! – Matthew: Yes, I **have been working out** at the gym for the last few months.

Tạm dịch: Jane: Trông bạn có vẻ khỏe mạnh hơn! – Matthew: Vâng, tôi đã tập thể dục ở phòng gym trong vài tháng qua.

Câu 32:

Choose a suitable word or phrase (marked A, B, C or D) to fill in each blank.

The wave lengths of ultraviolet light are _____ than those of visible light but _____ those of X-rays.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

So sánh hơn nhau

So sánh hơn

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

So sánh kép

Lời giải

Dấu hiệu: ‘than’

Ngoài ta trong câu đề cập đến 3 đối tượng so sánh nhưng chỉ có 2 cặp so sánh là ‘The wave lengths of ultraviolet light’ – ‘those of visible light’; ‘The wave lengths of ultraviolet light’ – ‘those of X-rays’.

Vì vậy, ta dùng so sánh hơn để so sánh 2 vật.

Cấu trúc: adj-er + than

=> The wave lengths of ultraviolet light are shorter than those of visible light but longer than those of X-rays.

Tạm dịch: Bước sóng của tia cực tím ngắn hơn bước sóng của ánh sáng khả kiến nhưng dài hơn bước sóng của tia X.

Câu 33:

I went _____ cycling to work at the beginning of the summer, and I haven't been healthier!

- A. down with B. ahead C. in for D. through

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Lời giải

Cụm động từ “go in for” : tham gia, bắt đầu hoạt động gì

=> I went **in for** cycling to work at the beginning of the summer, and I haven't been healthier!

Tạm dịch: Tôi bắt đầu đạp xe đi làm vào đầu mùa hè và thấy sức khỏe của mình không hề cải thiện!

Câu 34:

Choose a suitable word or phrase (marked A, B, C or D) to fill in each blank.

Older people and people with pre-existing medical conditions appear to be more _____ become severely ill with the COVID-19 virus.

- A. vulnerability B. vulnerable C. invulnerability D. vulnerably

Đáp án đúng là B

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

Tùy loại

Tính từ

Danh từ

Động từ

Trạng từ

Lời giải

Dấu hiệu: sau động từ “to be” cần một tính từ.

- A. vulnerability (n): tính dễ bị tổn thương, điểm yếu
- B. vulnerable (adj): dễ bị tổn thương, tấn công
- C. invulnerability (n): tính không thể bị thương được
- D. vulnerably (adv): có thể bị tổn thương, có thể bị làm hại

Dấu hiệu từ loại: đuôi -able thường là đuôi của tính từ, -ity thường là danh từ, -ly thường là trạng từ.

=> Older people and people with pre-existing medical conditions appear to be more **vulnerable** become severely ill with the COVID-19 virus.

Tạm dịch: Những người lớn tuổi và những người có tình trạng bệnh từ trước đường như dễ bị tổn thương nặng với vi rút COVID-19.

Câu 35:

Choose a suitable word or phrase (marked A, B, C or D) to fill in each blank.

According to the Circular No. 05/2020 of MOET, National Defense and Security Education is _____ the main subjects for students.

- A. one of
- B. each of
- C. all of
- D. most of

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Tùy chỉ số lượng đi với danh từ số nhiều

Tùy chỉ số lượng đi với danh từ không đếm được

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

one of + the + N số nhiều: một trong những ...

each of + N số nhiều: mỗi/ moi trong những...

all of + the + N số nhiều: tất cả ...

most of the + N·đa số

=> According to the Circular No. 05/2020 of MOET, National Defense and Security Education is **one of** the main subjects for students.

Tạm dịch: Theo thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo dục quốc phòng và an ninh là một trong những môn học chính khóa đối với sinh viên.

Câu 36:

Each of the following sentences has one error (A, B, C, or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

If a patient has a special medical condition such as diabetes, epilepsy, or allergy, it is advisable that it carry some kind of identification in order to avoid being given improper medication in an emergency.

- A.** has **B.** it **C.** kind **D.** medication

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đại từ nhân xưng

Lời giải

Dựa vào ngữ cảnh câu, xác định chủ ngữ của mệnh đề sau “that” phải là “a patient” (đã được nhắc ở mệnh đề If). Danh từ “a patient” có đại từ chủ ngữ tương ứng là “he” hoặc “she”.

Sứa: it => he/ she

=> If a patient has a special medical condition such as diabetes, epilepsy, or allergy, it is advisable that he/she carry some kind of identification in order to avoid being given improper medication in an emergency.

Tạm dịch: Nếu bệnh nhân mắc một tình trạng bệnh lý đặc biệt như tiểu đường, động kinh hoặc dị ứng, họ nên mang theo một số loại giấy tờ tùy thân để tránh bị cho dùng thuốc không phù hợp trong trường hợp khẩn cấp.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 37:

Each of the following sentences has one error (A, B, C, or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

Etheridge, who is English-born with Irish parents, replaces Neil Francis, whom injury forced him to withdraw last week.

- A. who B. replaces C. whom injury D. to withdraw

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đại từ quan hệ

Trang từ quan hệ

Lời giải

- who: thay thế cho danh từ chỉ người đóng vai trò chủ ngữ
- whom: thay thế cho danh từ chỉ người đóng vai trò tân ngữ
- whose + N: thay thế cho sở hữu cách hoặc tính từ sở hữu để diễn tả sự sở hữu

Sửa: whom injury => whose injury

=> Etheridge, who is English-born with Irish parents, replaces Neil Francis, whose injury forced him to withdraw last week.

Tạm dịch: Etheridge, người Anh có cha mẹ là người Ireland, sẽ thay thế Neil Francis, người bị chấn thương buộc phải rút lui vào tuần trước

Câu 38:

Each of the following sentences has one error (A, B, C, or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

The graphics ability of a computer depends on speed of its processor and the size of its RAM.

- A. The B. speed C. its D. size

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Mao từ không xác định "a/an"

Mao từ xác định "the"

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

Dùng mạo từ “the” trước danh từ chỉ sự vật đã được xác định.

Sau “and” là danh từ “size” đã xác định (dùng: the size) => dựa vào cấu trúc song hành, suy ra: trước “and” cũng là danh từ đã xác định.

Sửa: speed => the speed

=> The graphics ability of a computer depends on the speed of its processor and the size of its RAM.

Tạm dịch: Khả năng đồ họa của máy tính phụ thuộc vào tốc độ của bộ xử lý và dung lượng RAM (bộ nhớ truy xuất ngẫu nhiên) của nó.

Câu 39:

Each of the following sentences has one error (A, B, C, or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

Measles are a very contagious disease that can spread through contact with infected mucus and saliva.

- A. Measles are B. contagious C. contact with D. and

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Động từ chia số ít

Lời giải

Danh từ measles (n) là bệnh sởi - một danh từ số ít nên động từ cũng phải chia số ít.

Sửa: Measles are => Measles is

=> Measles is a very contagious disease that can spread through contact with infected mucus and saliva.

Tạm dịch: Sởi là một bệnh rất dễ lây lan có thể lây lan qua tiếp xúc với chất nhầy và nước bọt bị nhiễm bệnh.

Câu 40:

Each of the following sentences has one error (A, B, C, or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

Children have to learn their tribes's cultures and traditions when they are old enough.

- A. have to B. their tribes's C. when D. old enough

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Bảng tổng hợp kiến thức về Sở hữu cách

Lời giải

Quy tắc đánh sở hữu cách:

Với danh từ số nhiều có tận cùng là “-s/es”, thêm dấu phẩy ‘ vào ngay sau danh từ đó.

Ví dụ: students’ book, parents’ job,...

Sửa: their tribes's => their tribes'

=> Children have to learn their tribes' cultures and traditions when they are old enough.

Tạm dịch: Trẻ em phải tìm hiểu văn hóa và truyền thống của bộ lạc khi chúng đủ lớn.

Câu 41:

Which of the following best restates each of the given sentence?

The boy was not intelligent enough to have solved such complex problems alone.

- A. The complex problems couldn't be solved because the boy was so stupid.
- B. The boy was not intelligent but he managed to solve such complex problems.
- C. The boy, though quite intelligent, couldn't solve the complex problems in his own.
- D. The boy together with someone else solved the complex problems because he was not intelligent.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Dịch nghĩa câu

Lời giải

Cấu trúc enough: S + be + adj enough to V (đủ... để làm gì)

- manage to V: xoay sở làm gì
- together with sb: cùng với ai

Dịch nghĩa các đáp án: Cậu bé không đủ thông minh để có thể giải quyết những vấn đề phức tạp như vậy một mình.

302

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Những vấn đề phức tạp không thể giải quyết được vì cậu bé quá ngu ngốc. (*thiếu thông tin alone*)
- B. Cậu bé không thông minh nhưng câu đã xoay sở để giải được những vấn đề phức tạp như vậy. (*sai thông tin manage to solve*)
- C. Cậu bé mặc dù **khá thông minh** nhưng không thể tự mình giải quyết được những vấn đề phức tạp. (*sai thông tin*)
- D. Cậu bé cùng với một người khác giải quyết được những vấn đề phức tạp vì cậu không thông minh. (*đúng nghĩa*)

Câu 42:

Which of the following best restates the given sentence?

I don't speak French, so I don't understand most of what the tour guide is saying.

- A. If I knew French, I wouldn't miss what the tour guide was saying.
- B. Were I to understand French, I would miss what the tour guide was saying.
- C. If I could speak French, I wouldn't understand most of what the tour guide was saying.
- D. Without French, I wouldn't understand most of what the tour guide was saying.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Câu điều kiện loại 2

Câu điều kiện ở dạng đảo ngữ

Lời giải

Câu gốc nêu thực tại, thực tế ở hiện tại nên phải dùng câu điều kiện loại 2.

Cấu trúc câu điều kiện loại 2: If + S + Vqkd, S + would + V

Đảo ngữ: Were + S + to V, S + would + V

Hoặc: Without/ But for + N/ Ving, S + would + V

Xét các đáp án: Tôi không nói được tiếng Pháp nên tôi không hiểu hầu hết những gì hướng dẫn viên du lịch nói.

- A. Nếu tôi biết tiếng Pháp, tôi sẽ không bỏ lỡ những gì hướng dẫn viên du lịch nói. (*đúng nghĩa*)
- B. Nếu tôi hiểu được tiếng Pháp, tôi sẽ bỏ lỡ những gì hướng dẫn viên du lịch đang nói. (*sai nghĩa*)

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

C. Nếu tôi có thể nói tiếng Pháp, tôi sẽ không hiểu hầu hết những gì hướng dẫn viên du lịch nói. (*sai nghĩa*)

D. Nếu không có tiếng Pháp, tôi sẽ không hiểu hầu hết những gì hướng dẫn viên du lịch nói. (*sai nghĩa*)

Câu 43:

Which of the following best restates the given sentence?

I must admit this is the most spectacular view I've ever seen during my extensive travels.

A. So far on this journey, we've seen a lot of beautiful places, but this one is by far the most attractive.

B. I've travelled quite a lot in my life, and admittedly, have never seen such a breathtaking view as this.

C. I can't but remark that the reason why I travel so extensively is not to miss such marvelous places as this one.

D. I don't think we'll ever encounter a more beautiful view in our lives than this, since it is so breathtaking.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dịch nghĩa câu

Lời giải

Từ vựng: spectacular = breathtaking = marvelous (adj) = very impressive (cực kỳ ấn tượng)

so far: cho đến ...

since + S + V = because + S + V: bởi vì ...

- so sánh hơn: more + adj

- so sánh nhất: the most adj

- such (a/an) adj + N: rất => Dùng để nhấn mạnh, thường trong câu cảm thán.

Dịch nghĩa các đáp án: Tôi phải thừa nhận đây là khung cảnh ngoạn mục nhất mà tôi từng thấy trong những chuyến đi xa của mình.

A. Cho đến nay trong cuộc hành trình này, **chúng tôi đã thấy rất nhiều địa điểm đẹp**, nhưng đây là nơi hấp dẫn nhất. (*sai chủ ngữ we, thiếu thông tin during my extensive travels không phải là on this*

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

journey)

B. Tôi đã đi du lịch khá nhiều nơi trong đời, và phải thừa nhận rằng, chưa bao giờ thấy một cảnh đẹp ngoạn mục như thế này. (*đúng nghĩa*)

C. Tôi không thể không thừa nhận rằng lý do tại sao tôi đi du lịch rất nhiều nơi là vì không muốn bỏ lỡ những nơi tuyệt vời như thế này.

-> Sai vì câu này nhấn mạnh lý do đi du lịch là để không bỏ lỡ cảnh đẹp, trong khi câu gốc chỉ đơn thuần so sánh cảnh đẹp nhất từng thấy.

D. Tôi không nghĩ rằng chúng ta sẽ bắt gặp một khung cảnh đẹp hơn thế này trong đời, vì nó quá ngoạn mục.

-> Sai vì câu này **không nói về trải nghiệm du lịch trong quá khứ**, mà lại khẳng định rằng sẽ không bao giờ thấy cảnh nào đẹp hơn trong tương lai.

Câu 44:

Which of the following best restates the given sentence?

There was a possibility that a recurring knee injury may affect his chance of winning the tournament.

- A. A recurring knee injury may have impaired his chances of winning the tournament.
- B. It might be a recurring knee injury that impairs his chances of winning the tournament.
- C. A recurring knee injury probably boosted his chance of winning the tournament.
- D. His chances of winning the tournament must have been ruined due to a recurring knee injury.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Động từ khuyết thiêu với nghĩa phỏng đoán trong quá khứ

Lời giải

- may have Vp.p: có thể đã làm gì
- might be : có thể làm gì (ở hiện tại và tương lai)
- must have Vp.p: chắc hẳn đã làm gì

Xét các đáp án: Có khả năng chân thương đâu gối tái phát có thể ảnh hưởng đến cơ hội vô địch giải đấu của anh ấy.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Chấn thương đầu gối tái phát có thể đã làm giảm cơ hội vô địch giải đấu của anh ấy. (*đúng nghĩa*)
- B. Đó có thể là một chấn thương đầu gối tái phát làm giảm cơ hội vô địch giải đấu của anh ấy. (*sai thi phỏng đoán*)
- C. Chấn thương đầu gối tái phát có lẽ đã làm tăng cơ hội vô địch giải đấu của anh ấy. (*sai nghĩa*)
- D. Cơ hội vô địch giải đấu của anh ấy chắc hẳn đã bị hủy hoại do chấn thương đầu gối tái phát. (*sai mức độ phỏng đoán*)

=> There was a possibility ≈ may have Vp.p

Câu 45:

Which of the following best restates the given sentence?

“Don’t abuse tranquilizers. It won’t be good for your health in the long run,” I said.

- A. I asked him not to abuse tranquilizers because it won’t be good for his health in the long run.
- B. I warned him to abuse tranquilizers because it won’t be good for his health in the long run.
- C. I advised him against abusing tranquilizers because it wouldn’t be good for his health in the long run.
- D. I threatened him not to abuse tranquilizers because it wouldn’t be good for his health in the long run.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Câu tường thuật nâng cao

Lời giải

- asked/ told O not to V: yêu cầu ai không làm gì
- warn O to V: cảnh báo ai làm gì
- advise O against Ving: khuyên ai không nên làm gì
- threaten O not to V: đe doạ ai không làm gì

Loại đáp án A và B vì chia lùi thì động từ về sau (won’t => wouldn’t)

Dịch nghĩa đáp án:

“Đừng lạm dụng thuốc an thần. Về lâu dài nó sẽ không tốt cho sức khỏe của cậu đâu,” tôi nói.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

C. Tôi khuyên anh ấy không nên lạm dụng thuốc an thần vì về lâu dài sẽ không tốt cho sức khỏe. (*đúng nghĩa*)

D. Tôi dọa anh ấy không được lạm dụng thuốc an thần vì về lâu dài sẽ không tốt cho sức khỏe. (*sai nghĩa*)

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the best answer to each of the questions from 46 to 52.

1. Long gone but not forgotten are those carefree student days of shared showers, derelict rental properties and parties where the booze always ran out before midnight. Being a student was quite a privilege in the good old days when local authorities and the government footed the bill and there was almost certainly a job at the end of it.

2. In the early 1960s, only 4% of school leavers went to university, rising to around 14% by the end of the 1970s. Nowadays, more than 40% of young people start undergraduate degrees – but it comes at a cost. Today's students leave with debts of £40,000 and upwards to pay back over their working lives.

3. So how has the student experience changed over the years? Parents looking back on their university lives are amazed at the luxuries their sons and daughters enjoy, such as en suite bathrooms, flatscreen TVs and leather sofas. Student accommodation has improved but rents have soared and take up a bigger whack of the living cost loans, leaving today's undergraduates little better off than their parents.

4. They still party and have a good time, but students are working harder and more consistently, their parents believe. Partly, it is the move away from "big bang" finals to continuous assessment, they say, but also the pressure to get that all-important 2:1 or above degree classification. One-third of students were awarded firsts or 2:1s in 1970. Last year it was over two-thirds: 70%.

5. Today's students are more career-orientated and under pressure to take on extracurricular activities, more responsibilities and work experience to compete in the graduate jobs market. Meeting people, making friends for life and discovering new interests: these are the things that have not changed for students who are following the same route to independence as their parents.

(Adapted from <https://www.theguardian.com/>)

Câu 46:

What does the passage mainly discuss?

- A. The differences in students' and their parents' thought.
- B. How universities have changed.
- C. The number of undergraduate students over the years.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. The student experience – then and now.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Đọc hiểu toàn bài (Keyword: today, nowsaday, old days)

Lời giải

Đoạn văn chủ yếu thảo luận về vấn đề gì?

- A. Sự khác nhau trong suy nghĩ của sinh viên và bố mẹ họ.
- B. Các trường đại học đã thay đổi như thế nào.
- C. Số lượng sinh viên qua các năm.
- D. Trải nghiệm sinh viên – xưa và nay.

Phân tích bài đọc:

- Đoạn 1: Nhớ về cuộc sống sinh viên trước đây và những lợi ích như chính phủ chi trả học phí.
- Đoạn 2: So sánh số lượng sinh viên đại học ngày xưa và ngày nay.
- Đoạn 3: So sánh về điều kiện sống và tài chính của sinh viên qua các thế hệ.
- Đoạn 4: So sánh về cách học tập và áp lực điểm số.
- Đoạn 5: Nói về sự thay đổi trong thái độ đối với sự nghiệp của sinh viên hiện đại.

=> Đoạn văn thảo luận về trải nghiệm thời sinh viên của thế hệ cha mẹ và con cái ngày nay. Cụ thể, đoạn văn trả lời cho câu hỏi: So how has the student experience changed over the years? (*Trải nghiệm sinh viên đã thay đổi như thế nào qua các năm?*)

Câu 47:

The phrase “footed the bill” in the first paragraph mostly means _____.

- A. paid the cost
- B. lent the money
- C. offered scholarships
- D. built the facilities

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Từ vựng (footed the bill: chi trả hóa đơn)

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Cụm từ “footed the bill” trong đoạn 1 hàu như có nghĩa là _____.

A. chi trả chi phí

B. cho vay tiền

C. tặng học bổng

D. xây dựng cơ sở vật chất

=> foot the bill (chi trả các hóa đơn, chi phí) = pay the cost

Thông tin: Being a student was quite a privilege in the good old days when local authorities and the government **footed the bill** and there was almost certainly a job at the end of it.

Tạm dịch: Trở thành sinh viên thì khá được ưu tiên trong những ngày vàng son trước đây khi chính quyền địa phương và chính phủ chi trả toàn bộ chi phí và họ gần như chắc chắn có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp đại học.

Câu 48:

Which statement is NOT true according to the passage?

A. There are more and more high-school graduates attending universities.

B. The life of today's undergraduates is nearly the same as their parents'.

C. Today's graduates are easier to get a job after universities than their parents.

D. Modern students have to work hard after graduating to pay the loans for their study.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 1, 2, 3

Lời giải

Theo đoạn văn, câu nào sau đây KHÔNG đúng?

A. Ngày càng có nhiều học sinh tốt nghiệp trung học theo học đại học.

B. Cuộc sống của sinh viên đại học ngày nay gần giống với cuộc sống của cha mẹ họ.

C. Sinh viên tốt nghiệp ngày nay dễ xin việc sau khi tốt nghiệp đại học hơn cha mẹ họ.

D. Sinh viên hiện đại phải làm việc chăm chỉ sau khi tốt nghiệp để trả các khoản vay cho việc học của mình.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Thông tin:

- Đoạn 2: "In the early 1960s, only 4% of school leavers went to university, **rising to around 14%** by the end of the 1970s. Nowadays, more than 40% of young people start undergraduate degrees."

→ Số lượng sinh viên ngày càng tăng. (A đúng)

- Đoạn 3: "Student accommodation has improved but rents have soared and take up a bigger whack of the living cost loans, leaving today's undergraduates **little better off** than their parents."

→ Điều kiện sống có thay đổi nhưng sinh viên ngày nay cũng gặp khó khăn tài chính, không giống hoàn toàn thế hệ trước. (B đúng)

- Đoạn 1: " Being a student was quite a privilege in the good old days when local authorities and the government footed the bill and there was **almost certainly a job at the end of it.**"

→ Ngày xưa dễ kiếm việc hơn, còn ngày nay sinh viên phải cạnh tranh nhiều hơn.

- Đoạn 2: "Today's students leave with **debts of £40,000 and upwards** to pay back over their working lives."

→ Sinh viên tốt nghiệp với khoản nợ lớn và phải làm việc để trả.

Tạm dịch:

- *Vào đầu những năm 1960, chỉ có 4% học sinh tốt nghiệp trung học vào đại học, nhưng đến cuối những năm 1970, con số này tăng lên khoảng 14%. Ngày nay, hơn 40% thanh thiếu niên bắt đầu học đại học.*

- *Nơi ở cho sinh viên đã được cải thiện nhưng tiền thuê nhà tăng vọt và chiếm phần lớn trong các khoản vay chi phí sinh hoạt, khiến sinh viên ngày nay không khác biệt so với cha mẹ họ.*

- *Trở thành sinh viên thì khá được ưu tiên trong những ngày vàng son trước đây khi chính quyền địa phương và chính phủ chi trả toàn bộ chi phí và họ gần như chắc chắn có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp đại học.*

- *Sinh viên ngày nay phải gánh khoản nợ lên tới 40.000 bảng Anh trả lên trong suốt cuộc đời đi làm của mình.*

Câu 49:

What does the word “they” in paragraph 4 refer to?

A. students

B. today's undergraduates

C. parents

D. friends

Đáp án đúng là C

310

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 4

Lời giải

Từ “they” trong đoạn 4 đề cập đến ai?

- A. các sinh viên
- B. sinh viên ngày nay
- C. bố mẹ
- D. bạn bè

Thông tin: They still party and have a good time, but students are working harder and more consistently, **their parents** believe. Partly, it is the move away from “big bang” finals to continuous assessment, **they** say, but also the pressure to get that all-important 2:1 or above degree classification.

Tạm dịch: Bố mẹ họ tin rằng họ vẫn tổ chức tiệc tùng và có khoảng thời gian vui vẻ, nhưng các sinh viên này đang làm việc chăm chỉ hơn và kiên định hơn. Họ nói, một phần là vì những bài kiểm tra cuối kì đã được thay thế bằng các bài đánh giá liên tục, và cũng là áp lực phải đạt được sự phân loại bằng 2:1 hay các bằng cấp cao hơn.

Như vậy, “they” ở đây là bố mẹ các sinh viên.

Câu 50:

What is one reason why students today work harder compared to previous generations?

- A. They have fewer social opportunities.
- B. Universities now require students to study year-round.
- C. They face more academic pressure from assessments and requirements.
- D. Parents are stricter about academic performance.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 4

Lời giải

Một lý do khiến học sinh ngày nay phải học chăm chỉ hơn so với các thế hệ trước là gì?

- A. Họ có ít cơ hội giao lưu hơn.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. Các trường đại học hiện yêu cầu sinh viên phải học quanh năm.
- C. Họ phải chịu nhiều áp lực học tập hơn từ các bài đánh giá và yêu cầu.
- D. Cha mẹ nghiêm khắc hơn về thành tích học tập.

Thông tin: They still party and have a good time, but students are working harder and more consistently, their parents believe. Partly, it is the move away from “big bang” finals to **continuous assessment**, they say, but also **the pressure to get that all-important 2:1 or above degree classification**.

Tạm dịch: Họ vẫn tiệc tùng và vui chơi, nhưng học sinh đang học chăm chỉ hơn và đều đặn hơn, cha mẹ của họ tin như vậy. Một phần, đó là sự chuyển dịch từ kỳ thi cuối kỳ “big bang” sang đánh giá liên tục, họ nói, nhưng cũng là áp lực phải đạt được thứ hạng bằng cấp 2:1 hoặc cao hơn cực kỳ quan trọng đó.

=> Đoạn 4 đề cập đến việc sinh viên ngày nay **học tập chăm chỉ hơn do phương pháp đánh giá liên tục** thay vì chỉ thi cuối kỳ, đồng thời **áp lực để đạt bằng cấp cao hơn** (2:1 trở lên) cũng tăng.

Câu 51:

According to the passage, what is one thing that has remained the same for students over the years?

- A. The experience of meeting lifelong friends.
- B. The cost of attending university.
- C. The availability of government funding.
- D. The guarantee of a job after graduation.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 5

Lời giải

Theo đoạn văn, điều gì vẫn giữ nguyên đối với sinh viên qua nhiều năm?

- A. Trải nghiệm gặp gỡ những người bạn tri kỷ.
- B. Chi phí học đại học.
- C. Sự sẵn có của nguồn tài trợ của chính phủ.
- D. Sự đảm bảo về việc làm sau khi tốt nghiệp.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Thông tin: Meeting people, making friends for life and discovering new interests: these are the things that have not changed for students **who are following the same route** to independence as their parents.

Tạm dịch: Gặp gỡ mọi người, kết bạn suốt đời và khám phá những sở thích mới: đây là những điều không hề thay đổi đối với những học sinh đang theo đuổi con đường tự lập giống như cha mẹ mình.

=> Đoạn cuối cùng (đoạn 5) đề cập rằng dù nhiều thứ đã thay đổi, sinh viên vẫn có trải nghiệm gặp gỡ bạn bè và khám phá sở thích mới, giống như thế hệ trước.

Câu 52:

The following adjectives are true about today's students in comparison with their parents, EXCEPT _____.

- A. more career-orientated
- B. more privileged
- C. more responsible
- D. more hard-working

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 4, 5

Lời giải

Các tính từ sau đây là đúng khi nói về học sinh ngày nay khi so sánh với cha mẹ của họ, TRƯỚC _____.

- A. more career-orientated (định hướng nghề nghiệp hơn). (ĐÚNG)

Đoạn 5: "Today's students are **more career-orientated** and under pressure to take on extracurricular activities."

- B. more privileged (được hưởng đặc quyền hơn). (SAI)

Đoạn 1: "Being a student was **quite a privilege in the good old days** when local authorities and the government footed the bill and there was almost certainly a job at the end of it."

→ Ngày xưa sinh viên được chính phủ hỗ trợ học phí, trong khi ngày nay sinh viên có khoản nợ lớn. Vì thế sinh viên ngày nay không có nhiều đặc quyền hơn.

- C. more responsible (có trách nhiệm hơn). (ĐÚNG)

Đoạn 5: "Today's students are more career-orientated and under pressure to take on extracurricular activities, more responsibilities and work experience to compete in the graduate jobs market."

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

→ Sinh viên ngày nay phải chịu nhiều áp lực hơn, tham gia hoạt động ngoại khóa, thực tập.

D. more hard-working (chăm chỉ hơn). (ĐÚNG)

Đoạn 4: " They still party and have a good time, but **students are working harder and more consistently**, their parents believe."

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the best answer to each of the questions from 53 to 60.

1. If you've done any traveling at all, you're likely quite aware that customs and etiquette differ from one culture to another: what may be perfectly innocuous in one place may be hideously offensive in another, and vice-versa. Granted, even if you haven't traveled at all, you're probably aware of the fact that certain types of behavior aren't exactly acceptable in other countries: belching at the table may be a sign of gratitude in some places, but in most areas of North America and Europe, such a display will earn you a fair bit of ire. Whether you plan on traveling to any of the places listed below or just doing business with a foreign client, it's important to educate yourself on the standards of politesse and etiquette beforehand - the last thing you want to do is offend someone with any ignorant, boorish behavior. Here's how to be polite in different countries.

2. When dealing with Japanese clients, be sure to dress fairly conservatively, and make sure that you bow lower than they do upon meeting them. Accept gifts with both hands and open them later, not in front of the giver, and never blow your nose at the dining table. Avoid asking and answering direct questions: it's better to imply rather than ask, and to answer with vagueness during conversations.

3. In Mexico, when meeting others, women should initiate handshakes with men, but all people should avoid making too much eye contact; that can be seen as aggressive and belligerent behavior. If sharing a meal with others, keep your elbows off the table and try to avoid burping at all costs. Keep your hands off your hips, and make sure you never make the "okay" sign with your hand: it's vulgar.

4. In Kenya, when greeting someone older or of a higher status than yourself, grip their right wrist with your left hand while shaking it; it's a sign of respect and deference. Do ask questions about their health, family, business etc. before getting to major topics, as skipping these niceties is seen as impolite. If sharing meals, do not begin eating until the eldest male has been served and starts to eat.

5. Turning down an alcoholic drink is considered terribly offensive in Russia, so it's a good idea to fortify yourself with some greasy food before heading out for a meal with Russian or Ukrainian clients. Don't smile at strangers or they'll think you're deranged, and when paying for items, place your money on the counter rather than trying to hand it directly to the cashier.

(Adapted from <https://www.lifehack.org/>)

Câu 53:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Which of the following could be served as the best title of the passage?

- A. Behavior to be a courteous person in distinct nations.
- B. Different customs you should know when travelling abroad.
- C. Different meanings of the same behavior in many countries.
- D. Avoiding offensive behavior in different countries.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Đọc hiểu toàn bài

Lời giải

Câu nào sau đây có thể được dùng làm tiêu đề hay nhất cho đoạn văn?

- A. Hành vi để trở thành người lịch sự ở các quốc gia khác nhau.
- B. Các phong tục khác nhau mà bạn nên biết khi đi du lịch nước ngoài.
- C. Ý nghĩa khác nhau của cùng một hành vi ở nhiều quốc gia.
- D. Tránh hành vi xúc phạm ở các quốc gia khác nhau.

Thông tin: “Here’s how to be polite in different countries.”

Tam dịch: Sau đây là cách thể hiện sự lịch sự ở các quốc gia khác nhau.

→ Bài đọc tập trung vào **những hành vi có thể gây xúc phạm và cách tránh chúng** ở mỗi quốc gia khác nhau.

Câu 54:

The word “innocuous” in the first paragraph is closest in meaning to _____.

- A. wonderful
- B. acceptable
- C. impolite
- D. harmless

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Từ vựng (innocuous (adj) không gây hại hoặc xúc phạm)

Lời giải

- A. wonderful (adj) tuyệt vời

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

B. acceptable (adj) có thể chấp nhận được

C. impolite (adj) bất lịch sự

D. harmless (adj) vô hại

=> innocuous (vô hại, không cố ý làm người khác khó chịu) = harmless

Thông tin: If you've done any traveling at all, you're likely quite aware that customs and etiquette differ from one culture to another: what may be perfectly innocuous in one place may be hideously offensive in another, and vice-versa.

Tạm dịch: Nếu bạn đã từng đi du lịch, bạn có thể nhận ra rằng các văn hóa và quy tắc ứng xử ở mỗi nước là khác nhau: những hành vi có thể là hoàn toàn vô hại ở nước này có thể cực kì gây khó chịu ở một nước khác, và ngược lại.

Câu 55:

In paragraph 1, the author uses the phrase "the last thing you want to do" in order to _____.

- A. emphasize the importance of avoiding mistakes
- B. introduce a list of behaviors to follow
- C. contrast different viewpoints on etiquette
- D. explain the consequences of offending someone

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 1

Lời giải

Trong đoạn 1, tác giả sử dụng cụm từ "điều cuối cùng bạn muốn làm" để _____.

- A. nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tránh mắc lỗi
- B. giới thiệu danh sách các hành vi cần tuân theo
- C. so sánh các quan điểm khác nhau về phép xã giao
- D. giải thích hậu quả của việc xúc phạm ai đó

Thông tin: The last thing you want to do is offend someone with any ignorant, boorish behavior.

Tạm dịch: Điều cuối cùng bạn muốn làm là xúc phạm ai đó bằng hành vi thô lỗ, thiếu hiểu biết.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

=> Tác giả dùng cụm này để nhấn mạnh rằng việc vô tình xúc phạm người khác do thiếu hiểu biết là điều cần tránh nhất.

Xét các đáp án còn lại:

B sai: Đoạn này không đưa ra danh sách hành vi cần làm, mà chỉ nói chung về tầm quan trọng của việc hiểu phong tục.

C sai: Không có sự đối lập giữa hai quan điểm về phép lịch sự, mà chỉ có một quan điểm duy nhất là phải cẩn thận.

D sai: Đoạn này không đi sâu vào hậu quả của việc xúc phạm người khác, mà chỉ cảnh báo nên tránh.

Câu 56:

In which country, opening presents right away and receiving them is considered impolite?

- A. North America
- B. Japan
- C. Mexico
- D. Kenya

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 2

Lời giải

Ở quốc gia nào, việc mở quà ngay và nhận quà được coi là không lịch sự?

- A. Bắc Mỹ
- B. Nhật Bản
- C. Mexico
- D. Kenya

Thông tin: When dealing with Japanese clients, be sure to dress fairly conservatively, and make sure that you bow lower than they do upon meeting them. Accept gifts with both hands and open them later, not in front of the giver, and never blow your nose at the dining table.

Tạm dịch: Khi giao tiếp với khách hàng Nhật Bản, hãy chắc chắn rằng bạn ăn mặc khá kín đáo và đảm bảo rằng bạn cúi chào thấp hơn họ khi gặp họ. Nhận quà bằng cả hai tay và mở quà sau, không mở trước mặt người tặng và không bao giờ xì mũi ở bàn ăn.

Câu 57:

According to the passage, which of the following behavior should be avoided when sharing meals with others?

- A. Try to not burp at the table in North America and Europe.
- B. Never blow your nose at a Japanese dinner.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- C. Don't keep your elbows off the table in Mexico.
- D. Never eat before the eldest Kenyan man begins his meal.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 2, 3, 4

Lời giải

Theo đoạn văn, hành vi nào sau đây nên tránh khi dùng bữa với người khác?

- A. Cố gắng không ợ hơi tại bàn ăn ở Bắc Mỹ và Châu Âu.
- B. Không bao giờ xì mũi khi dùng bữa tối ở Nhật Bản.
- C. Không để khuỷu tay ra khỏi bàn ở Mexico.
- D. Không bao giờ ăn trước khi người đàn ông Kenya lớn tuổi nhất bắt đầu bữa ăn của mình.

Thông tin:

- Đoạn 2: When dealing with Japanese clients, be sure to dress fairly conservatively, and make sure that you bow lower than they do upon meeting them. Accept gifts with both hands and open them later, not in front of the giver, **and never blow your nose at the dining table.** (B đúng)
- Đoạn 3: If sharing a meal with others, **keep your elbows off the table** (C sai) and try to avoid **burping at all costs.** (A sai)
- Đoạn 5: In Kenya, when **greeting someone older or of a higher status** than yourself, grip their right wrist with your left hand while shaking it; it's a sign of respect and deference.... If sharing meals, do not begin eating until the eldest male has been served and starts to eat.

Tạm dịch:

- Khi giao tiếp với khách hàng Nhật Bản, hãy chắc chắn rằng bạn ăn mặc khá kín đáo và đảm bảo rằng bạn cúi chào thấp hơn họ khi gặp họ. Nhận quà bằng cả hai tay và mở quà sau, không mở trước mặt người tặng và không bao giờ xì mũi ở bàn ăn.
- Nếu dùng bữa cùng người khác, hãy chú ý để khuỷu tay ra khỏi bàn và cố gắng tránh ợ hơi bằng mọi giá.
- Ở Kenya, khi chào người lớn tuổi hoặc có địa vị cao hơn mình, hãy nắm cổ tay phải của họ bằng tay trái trong khi bắt tay; đó là dấu hiệu của sự tôn trọng và kính trọng. Nếu chia sẻ bữa ăn, không nên bắt đầu ăn cho đến khi người đàn ông lớn tuổi nhất đã được phục vụ và bắt đầu ăn.

Câu 58:

What does the word “it” in paragraph 4 refer to?

- A. their right wrist
- B. your left hand

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

C. a higher status

D. a sign of respect and deference

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 4

Lời giải

Từ “it” trong đoạn 4 ám chỉ điều gì?

- A. cổ tay phải của họ
- B. bàn tay trái của bạn
- C. địa vị cao hơn
- D. dấu hiệu của sự tôn trọng và kính trọng

Thông tin: In Kenya, when greeting someone older or of a higher status than yourself, grip **their right wrist** with your left hand while shaking **it**; it's a sign of respect and deference.

Tạm dịch: Ở Kenya, khi chào người lớn tuổi hoặc có địa vị cao hơn mình, hãy nắm cổ tay phải của họ bằng tay trái trong khi bắt tay; đó là dấu hiệu của sự tôn trọng và kính trọng.

Câu 59:

According to the last paragraph, what behavior is often seen in Russia?

- A. Turning down an alcoholic drink
- B. Smiling at strangers
- C. Asking direct questions
- D. Avoiding handing money directly to the cashier

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 5

Lời giải

Theo đoạn văn cuối cùng, hành vi nào thường thấy ở Nga?

- A. từ chối đồ uống có cồn
- B. mỉm cười với người lạ
- C. đặt câu hỏi trực tiếp
- D. tránh đưa tiền trực tiếp cho thủ quỹ

Thông tin: Don't smile at strangers or they'll think you're deranged, and when paying for

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

items, **place your money on the counter** rather than trying to hand it directly to the cashier.

Tạm dịch: *Đừng cười với người lạ nếu không họ sẽ nghĩ bạn bị điên và khi thanh toán, hãy đặt tiền lên quầy thay vì có đưa trực tiếp cho nhân viên thu ngân.*

Câu 60:

What can be inferred from the passage?

- A. Europeans are stricter than people in other countries.
- B. Understanding clients' customs is an important criterion in doing business.
- C. Dinning etiquette is the most important one to know about other countries.
- D. Observing and imitating behavior of the eldest is a wise choice.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin toàn bài

Lời giải

Có thể suy ra điều gì từ đoạn văn?

- A. Người châu Âu nghiêm khắc hơn người dân ở các quốc gia khác.
- B. Hiểu được phong tục của khách hàng là một tiêu chí quan trọng trong kinh doanh.
- C. Nghi thức ăn uống là điều quan trọng nhất cần biết về các quốc gia khác.
- D. Quan sát và bắt chước hành vi của người lớn tuổi là một lựa chọn khôn ngoan.

- Đoạn 1: Granted, even if you haven't traveled at all, you're probably aware of the fact that certain types of behavior aren't exactly acceptable in other countries: belching at the table may be a sign of gratitude in some places, but **in most areas of North America and Europe**, such a display will earn you a fair bit of ire. → Bài không so sánh mức độ nghiêm khắc giữa người châu Âu và các nước khác. (A sai)

- Đoạn 2: When dealing with Japanese clients, be sure to dress fairly conservatively, and make sure that you bow lower than they do upon meeting them. → Bài tập trung vào **tầm quan trọng của việc hiểu phong tục tập quán khi làm ăn với người nước ngoài**. (B đúng)

- Đoạn 3: In Kenya, when greeting someone older or of a higher status than yourself, grip their right wrist with your left hand while shaking **it**; it's a sign of respect and deference. → Bài không nói về việc **bắt chước người lớn tuổi** mà chỉ nhấn mạnh việc học hỏi quy tắc ứng xử phù hợp. (D sai)

- C sai vì bài đề cập đến nhiều khía cạnh khác, không chỉ quy tắc ăn uống.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 2: TOÁN HỌC

Câu 61:

Tìm hệ số của số hạng chứa x^{10} trong khai triển của biểu thức $\left(3x^3 - \frac{2}{x^2}\right)^5$.

- A. -810 B. 826 C. 810 D. 412

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Áp dụng công thức tổng quát của khai triển nhị thức Newton là: $(a+b)^n = \sum_{k=0}^n C_n^k \cdot a^{n-k} \cdot b^k$

Lời giải

Xét khai triển $\left(3x^3 - \frac{2}{x^2}\right)^5 = \sum_{k=0}^5 C_5^k \cdot (3x^3)^{5-k} \cdot \left(-\frac{2}{x^2}\right)^k = \sum C_5^k \cdot 3^{5-k} \cdot (-2)^k \cdot x^{15-5k}$

Hệ số của số hạng chứa x^{10} ứng với $15-5k=10 \Leftrightarrow k=1$

Vậy hệ số cần tìm là $C_5^1 \cdot 3^4 \cdot (-2) = -810$

Câu 62:

Một ô tô bắt đầu chuyển động nhanh dần đều với vận tốc $v_1(t) = 7t$ (m/s). Đi được 5 s, người lái xe phát hiện chướng ngại vật và phanh gấp, ô tô tiếp tục chuyển động chậm dần đều với gia tốc $a = -70$ (m/s²). Quãng đường đi được của ô tô từ lúc bắt đầu chuyển bánh cho đến khi dừng hẳn dài bao nhiêu mét?

- A. 12,5 B. 10 C. $\frac{385}{4}$ D. $\frac{365}{4}$

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Ứng dụng nguyên hàm

Lời giải

Ta có $v_1(t) = 7t \Rightarrow S_1(t) = \frac{7}{2}t^2$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Quãng đường xe đi được sau 5 s là $S_1 = \frac{7}{2} \times 5^2 = 87,5$ (m).

Vận tốc của xe sau 5s là $v_0 = 35$ (m/s).

Xe chuyển động chậm dần đều với vận tốc $a = -70$ (m/s²) nên $v_2(t) = v_0 + at = 35 - 70t$ (m/s).

Suy ra quãng đường xe chuyển động được tính theo công thức $S_2(t) = 35t - 35t^2$ (m).

Xe dừng hẳn thì $v_2 = 0 \Leftrightarrow 35 - 70t = 0 \Leftrightarrow t = \frac{1}{2}$ (s).

Quãng đường xe đi thêm cho tới khi dừng hẳn là $S_2 = 35 \times \frac{1}{2} - 35 \times \frac{1}{4} = 8,75$ (m).

Vậy tổng quãng đường xe đi là $S_1 + S_2 = \frac{385}{4}$ (m).

Câu 63:

Cho phương trình $\frac{\cos 4x - \cos 2x + 2\sin^2 x}{\cos x + \sin x} = 0$. Tính diện tích đa giác có các đỉnh là các điểm biểu diễn các nghiệm của phương trình trên đường tròn lượng giác (kết quả làm tròn đến phần trăm).

- A. 1,41 B. 1,34 C. 3,14. D. 2,47.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Sử dụng công thức lượng giác, biến đổi phương trình về dạng bậc hai một ẩn $\cos 2x$.

Lời giải

Điều kiện: $\sin x + \cos x \neq 0 \Leftrightarrow x \neq -\frac{\pi}{4} + k\pi, k \in \mathbb{Z}$.

Phương trình tương đương: $\cos 4x - \cos 2x + 2\sin^2 x = 0$

$$\Leftrightarrow 2\cos^2 2x - 1 - \cos 2x + 1 - \cos 2x = 0$$

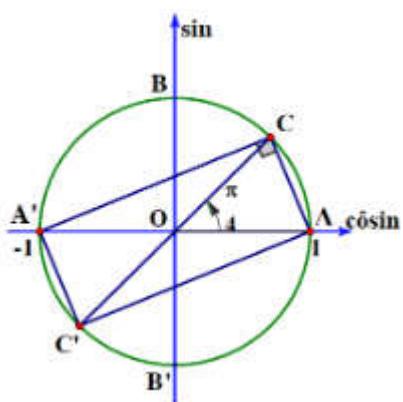
$$\Leftrightarrow \cos^2 2x - \cos 2x = 0$$

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$\Leftrightarrow \begin{cases} \cos 2x = 1 \\ \cos 2x = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = k\pi \\ x = \frac{\pi}{4} + k\frac{\pi}{2}. \end{cases}$$

Kết hợp với điều kiện thì phương trình có nghiệm là $\begin{cases} x = k\pi \\ x = \frac{\pi}{4} + k\pi \end{cases}$.

Biểu diễn nghiệm của phương trình trên đường tròn lượng giác ta được các điểm cuối của các cung nghiệm tạo thành một hình chữ nhật. Đó là hình chữ nhật $ACA'C'$ như hình vẽ, trong đó $AOC = \frac{\pi}{4}$.



Từ đó ta có, diện tích đa giác cần tính là

$$S_{ACA'C'} = 4 \text{ S}_{OAC} = 4 \cdot \frac{1}{2} \cdot OA \cdot OC \cdot \sin \frac{\pi}{4} = \sqrt{2} \approx 1,41$$

Câu 64:

Trong không gian với hệ tọa độ $Oxyz$, cho các điểm $A(4;1;5)$, $B(3;0;1)$, $C(-1;2;0)$ và điểm $M(a;b;c)$ thỏa mãn $\overrightarrow{MA} \cdot \overrightarrow{MB} + 2\overrightarrow{MB} \cdot \overrightarrow{MC} - 5\overrightarrow{MC} \cdot \overrightarrow{MA}$ lớn nhất. Giá trị $P = a - 2b + 4c$ bằng

- A.** 24. **B.** 23. **C.** 25. **D.** 13.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Sử dụng bất đẳng thức

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Ta có:

$$\overrightarrow{MA} = (4-a; 1-b; 5-c), \overrightarrow{MB} = (3-a; -b; 1-c), \overrightarrow{MC} = (-1-a; 2-b; -c)$$

$$\overrightarrow{MA} \cdot \overrightarrow{MB} + 2\overrightarrow{MB} \cdot \overrightarrow{MC} - 5\overrightarrow{MC} \cdot \overrightarrow{MA}$$

$$= (4-a)(3-a) + (1-b)(-b) + (5-c)(1-c) + 2(3-a)(-1-a) + 2(-b)(2-b) + 2(1-c)(-c)$$

$$- 5(4-a)(-1-a) - 5(1-b)(2-b) - 5(5-c)(-c)$$

$$= -2a^2 - 2b^2 - 2c^2 + 4a + 10b + 17c + 21$$

$$= -2(a-1)^2 - 2\left(b - \frac{5}{2}\right)^2 - 2\left(c - \frac{17}{4}\right)^2 + \frac{573}{8} \leq \frac{573}{8}$$

Dấu bằng xảy ra khi và chỉ khi $\begin{cases} a = 1 \\ b = \frac{5}{2} \\ c = \frac{17}{4} \end{cases}$. Khi đó $P = a - 2b + 4c = 13$.

Câu 65:

Tập xác định của hàm số $y = (x^2 + 2x) \frac{2019}{2020}$ là:

A. $D = (-\infty; -2] \cup [0; +\infty)$.

B. $D = (-2; 0)$.

C. $\mathbb{R} \setminus \{-2; 0\}$.

D. $(-\infty; -2) \cup (0; +\infty)$.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Xác định tập xác định của hàm số lũy thừa

Lời giải

Điều kiện: $x^2 + 2x > 0 \Leftrightarrow \begin{cases} x > 0 \\ x < -2 \end{cases}$.

Vậy tập xác định của hàm số là $(-\infty; -2) \cup (0; +\infty)$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 66:

Cho hàm số $f(x)$ xác định trên $R \setminus \{1\}$ thỏa mãn $f'(x) = \frac{1}{x-1}, f(0)=6, f(2)=7$.

Tính $S = f(3) - f(-1)$.

- A. $S = \ln 4035$. B. $S = 4$. C. $S = \ln 2$. D. $S = 1$.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Tìm C trên từng khoảng xác định

Lời giải

Trên khoảng $(1; +\infty)$ ta có

$$\int f'(x) dx = \int \frac{1}{x-1} dx = \ln(x-1) + C_1 \Rightarrow f(x) = \ln(x-1) + C_1.$$

Mà $f(2) = 7 \Rightarrow C_1 = 7$.

Trên khoảng $(-\infty; 1)$ ta có

$$\int f'(x) dx = \int \frac{1}{x-1} dx = \ln(1-x) + C_2 \Rightarrow f(x) = \ln(1-x) + C_2.$$

Mà $f(0) = 6 \Rightarrow C_2 = 6$.

Vậy $f(x) = \begin{cases} \ln(x-1) + 7 & \text{khi } x > 1 \\ \ln(1-x) + 6 & \text{khi } x < 1 \end{cases}$. Suy ra $f(3) - f(-1) = 1$.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 67 đến câu 69:

Trong không gian $Oxyz$, cho hai mặt phẳng $(P): x - 2y + 2z + 3 = 0$, $(Q): 2x + y - z + 1 = 0$ và điểm $I(1; 0; 1)$.

Câu 67:

Mặt cầu (S) tâm I , tiếp xúc với mặt phẳng (P) có phương trình là

- A. $(x+1)^2 + y^2 + (z+1)^2 = 4$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

B. $(x+1)^2 + y^2 + (z+1)^2 = 2.$

C. $(x-1)^2 + y^2 + (z-1)^2 = 4.$

D. $(x-1)^2 + y^2 + (z-1)^2 = 2.$

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Bán kính của mặt cầu là khoảng cách từ I đến (P) . Áp dụng công thức tính khoảng cách từ 1 điểm đến một mặt phẳng tính bán kính.

Lời giải

Mặt cầu (S) tâm $I(1; 0; 1)$, tiếp xúc với mặt phẳng (P) có bán kính

$$R = d(I, (P)) = \frac{|1-2.0+2.1+3|}{\sqrt{1^2 + (-2)^2 + 2^2}} = 2.$$

Vậy phương trình mặt cầu (S) là $(x-1)^2 + y^2 + (z-1)^2 = 4.$

Câu 68:

Đường thẳng d qua I , song song với cả hai mặt phẳng (P) và (Q) có phương trình tham số là

A. $\begin{cases} x = 1 + 2t \\ y = 3t \\ z = 1 + 5t \end{cases}.$

B. $\begin{cases} x = 1 \\ y = 3t \\ z = 1 + 5t \end{cases}.$

C. $\begin{cases} x = -1 + 2t \\ y = 3t \\ z = -1 + 5t \end{cases}$

D. $\begin{cases} x = -1 \\ y = 3t \\ z = -1 + 5t \end{cases}.$

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đường thẳng d song song với cả hai mặt phẳng (P) và (Q) nên $\begin{cases} \overrightarrow{u_d} \perp \overrightarrow{n_{(P)}} \\ \overrightarrow{u_d} \perp \overrightarrow{n_{(Q)}} \end{cases} \Rightarrow \overrightarrow{u_d} = [\overrightarrow{n_{(P)}}, \overrightarrow{n_{(Q)}}].$

Lời giải

Hai mặt phẳng (P) và (Q) lần lượt có vectơ pháp tuyến là $\overrightarrow{n_{(P)}} = (1; -2; 2), \overrightarrow{n_{(Q)}} = (2; 1; -1).$

Đường thẳng d song song với cả hai mặt phẳng (P) và (Q) nên

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$\begin{cases} \overrightarrow{u_d} \perp \overrightarrow{n_{(P)}} \\ \overrightarrow{u_d} \perp \overrightarrow{n_{(Q)}} \end{cases} \Rightarrow \overrightarrow{u_d} = [\overrightarrow{n_{(P)}}, \overrightarrow{n_{(Q)}}] = (0; 3; 5).$$

Mặt khác, d qua $I(1; 0; 1)$ nên có phương trình tham số là $\begin{cases} x = 1 \\ y = 3t \\ z = 1 + 5t \end{cases}$.

Câu 69:

Gọi $M(x_M; y_M; z_M)$ là điểm đối xứng của I qua (Q) . Tính giá trị của biểu thức $T = x_M + 2y_M - 2z_M$

- A. 2. B. -3. C. 6. D. -5.

Đáp án đúng là D
Phương pháp giải

Gọi $H(x; y; z)$ là hình chiếu của I trên (Q) . Tìm tọa độ H từ đó tìm tọa độ M .

Lời giải

Gọi $H(x; y; z)$ là hình chiếu của I trên (Q) .

Ta có $\overrightarrow{IH} = (x - 1; y; z - 1); \overrightarrow{n_{(Q)}} = (2; 1; -1)$.

$H \in (Q)$ nên $2x + y - z + 1 = 0$ (1).

$\overrightarrow{IH} \perp (Q) \Rightarrow \overrightarrow{IH}, \overrightarrow{n_{(Q)}}$ cùng phương. Do đó $\frac{x-1}{2} = \frac{y}{1} = \frac{z-1}{-1}$ (2)

Từ (1) và (2) suy ra $x = \frac{1}{3}; y = -\frac{1}{3}; z = \frac{4}{3}$ nên $H\left(\frac{1}{3}; -\frac{1}{3}; \frac{4}{3}\right)$.

Vì M là điểm đối xứng của I qua (Q) nên H là trung điểm của MI .

Do đó $M\left(-\frac{1}{3}; -\frac{2}{3}; \frac{5}{3}\right)$.

Vậy $T = x_M + 2y_M - 2z_M = -\frac{1}{3} + 2 \cdot \left(-\frac{2}{3}\right) - 2 \cdot \frac{5}{3} = -5$.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 70 đến câu 71:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Tổng kết cuối năm học, toàn trường học có 35% học sinh đạt loại giỏi, 45% học sinh đạt loại khá, số học sinh còn lại đạt loại trung bình. Tỉ lệ học sinh nữ trong số các học sinh đạt loại giỏi, khá, trung bình lần lượt là 60%, 50% và 40%. Chon ngẫu nhiên một học sinh của trường.

Câu 70:

Tính xác suất để học sinh được chọn là học sinh nam.

- A:** 0.515. **B:** 0.485. **C:** 0.565. **D:** 0.435.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Tính xác suất bằng công thức xác suất toàn phần.

Lời giải

Gọi A là biến cỗ "Học sinh được chọn là học sinh nữ".

Suy ra \bar{A} là biến cõ "Học sinh được chọn là học sinh nam".

Gọi B_1 là biến cõ "Học sinh được chọn đạt loại giỏi",

B₂, là biến có "Học sinh được chọn đạt loại khá",

B_3 là biến cõ "Học sinh được chọn đạt loại trung bình".

Theo đề ta có

$$P(B_1) = 35\% = 0,35; P(B_2) = 45\% = 0,45; P(B_3) = 100\% - 35\% - 45\% = 0,2.$$

$$\text{ Và } P(A|B_1) = 60\% = 0,6; P(A|B_2) = 50\% = 0,5; P(A|B_3) = 40\% = 0,4.$$

Xác suất để học sinh được chọn là học sinh nữ là:

$$P(A) = P(B_1).P(A|B_1) + P(B_2).P(A|B_2) + P(B_3).P(A|B_3) = 0.35.0.6 + 0.45.0.5 + 0.2.0.4 = 0.515$$

Do đó, xác suất để học sinh được chọn là học sinh nam là:

$$P(\bar{A}) = 1 - P(A) = 1 - 0,515 = 0,485.$$

Câu 71:

Biết học sinh được chọn là học sinh nữ. Tính xác suất để học sinh đó đạt loại giỏi.

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

A. $\frac{42}{103}$.

B. $\frac{21}{52}$

C. $\frac{37}{88}$.

D. $\frac{53}{169}$.

Đáp án đúng là A
Phương pháp giải

Tính xác suất bằng công thức xác suất có điều kiện.

Lời giải

 Theo câu 83, xác suất để học sinh được chọn là học sinh nữ là $P(A) = 0,515$.

 Ta cần tính $P(B_1 | A)$.

$$\text{Ta có } P(B_1 | A) = \frac{P(B_1)P(A | B_1)}{P(A)} = \frac{0,35 \cdot 0,6}{0,515} = \frac{42}{103}.$$

 Vậy xác suất để học sinh được chọn đạt loại giỏi với điều kiện học sinh đó là nữ là $\frac{42}{103}$.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 72 đến câu 74:

 Cho lăng trụ tam giác đều $ABC.A'B'C'$ có cạnh đáy bằng a , $AA' = a\sqrt{2}$.

Câu 72:

Thể tích khối lăng trụ đã cho bằng

A. $a^3\sqrt{3}$.

B. $a^3\sqrt{6}$.

C. $\frac{a^3\sqrt{3}}{3}$.

D. $\frac{a^3\sqrt{6}}{3}$.

Đáp án đúng là D
Phương pháp giải

$$V_{ABC.A'B'C'} = S.h = S_{ABC}.AA'$$

Lời giải

 Thể tích khối lăng trụ tam giác đều $ABC.A'B'C'$ là

$$V_{ABC.A'B'C'} = S.h = S_{ABC}.AA' = \frac{a^2\sqrt{3}}{3} \cdot a\sqrt{2} = \frac{a^3\sqrt{6}}{3}.$$

Câu 73:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Khoảng cách từ điểm A đến mặt phẳng $(A'BC)$ bằng

- A. $\frac{a\sqrt{66}}{11}$. B. $\frac{a\sqrt{30}}{5}$. C. $\frac{a\sqrt{66}}{6}$. D. $\frac{a\sqrt{30}}{6}$.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Gọi H là hình chiếu của A trên $A'M$.

Khi đó $AH \perp (A'BC) \Rightarrow d(A, (A'BC)) = AH$.

Lời giải

Gọi M là trung điểm BC . Khi đó $AM \perp BC$, suy ra $BC \perp (A'AM)$.

Gọi H là hình chiếu của A trên $A'M$.

Khi đó $AH \perp (A'BC) \Rightarrow d(A, (A'BC)) = AH$.

Ta có

$$AM = \frac{a\sqrt{3}}{2}, \frac{1}{AH^2} = \frac{1}{AA'^2} + \frac{1}{AM^2} = \frac{1}{(a\sqrt{2})^2} + \frac{1}{\left(\frac{a\sqrt{3}}{2}\right)^2} \Rightarrow AH = \frac{a\sqrt{66}}{11}.$$

Vậy khoảng cách từ điểm A đến mặt phẳng $(A'BC)$ bằng $\frac{a\sqrt{66}}{11}$.

Câu 74:

Gọi I là trung điểm BB' . Tính số đo góc phẳng nhị diện $[C, IA', B]$.

- A. 60° . B. 45° . C. 30° . D. $26,6^\circ$.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Gọi N là trung điểm AB . Chứng minh $NI \perp IA'$. Do đó, góc phẳng nhị diện $[C, IA', B]$ là $\angle CIN$.

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Gọi N là trung điểm AB . Khi đó $CN \perp AB \Rightarrow CN \perp (BIA')$.

$$\text{Ta có } \overrightarrow{IN} \cdot \overrightarrow{IA'} = (\overrightarrow{IB} + \overrightarrow{BN})(\overrightarrow{IB'} + \overrightarrow{BA'})$$

$$= \left(\overrightarrow{IB} + \frac{1}{2} \overrightarrow{BA} \right) \left(-\overrightarrow{IB} + \overrightarrow{BA} \right)$$

$$= -IB^2 + \overrightarrow{IB} \cdot \overrightarrow{BA} - \frac{1}{2} \overrightarrow{BA} \cdot \overrightarrow{IB} + \frac{1}{2} BA^2$$

$$= -\left(\frac{a\sqrt{2}}{2}\right)^2 + \frac{1}{2}a^2 = 0 \text{ nên } NI \perp IA'.$$

Do đó, góc phẳng nhì diện $[C, IA', B]$ là $\angle CIN$.

$$\text{Ta có } NI = \sqrt{BI^2 + BN^2} = \sqrt{\left(\frac{a\sqrt{2}}{2}\right)^2 + \left(\frac{a}{2}\right)^2} = \frac{a\sqrt{3}}{2}.$$

$$\tan \angle CIN = \frac{CN}{NI} = \frac{\frac{a\sqrt{3}}{2}}{\frac{a\sqrt{3}}{2}} = 1 \Rightarrow \angle CIN = 45^\circ.$$

Vậy số đo góc phẳng nhì diện $[C, IA', B]$ bằng 45° .

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 75 đến câu 76:

Cho phương trình $5^{\sqrt{x+2}-x} - 5m = 0$, với m là tham số.

Câu 75:

Khi $m = 5$, tích giá trị các nghiệm của phương trình đã cho là

- A. 0. B. 1. C. 2. D. 5.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đưa phương trình về cùng cơ số

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Khi $m = 5$, phương trình đã cho trở thành:

$$5^{\sqrt{x+2}-x} - 5 \cdot 5 \equiv 0 \Leftrightarrow 5^{\sqrt{x+2}-x} \equiv 25 \Leftrightarrow \sqrt{x+2} - x \equiv 2$$

$$\text{DKX}\text{D}: x+2 \geq 0 \Leftrightarrow x \geq -2$$

$$\text{Ta có } \sqrt{x+2} - x \equiv 2 \Leftrightarrow \sqrt{x+2} \equiv x+2 \Rightarrow x+2 \equiv x^2 + 4x + 4$$

$$\Leftrightarrow x^2 + 3x + 2 = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} x = -2 \\ x = -1 \end{cases} (N)$$

Vậy tích giá trị các nghiệm của phương trình đã cho là $(-2) \cdot (-1) = 2$.

Câu 76:

Số giá trị nguyên của tham số m để phương trình đã cho có nghiệm là

- A:** 2. **B:** 3. **C:** 7. **D:** 8.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đưa phương trình về cùng cơ số

Lời giải

ĐKXĐ: $x+2 \geq 0 \Leftrightarrow x \geq -2$.

$$\text{Ta có } 5^{\sqrt{x+2}-x} - 5m = 0 \Leftrightarrow 5^{\sqrt{x+2}-x} = 5m$$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} m > 0 \\ \sqrt{x+2} - x = 1 + \log_5 m \ (*) \end{cases}$$

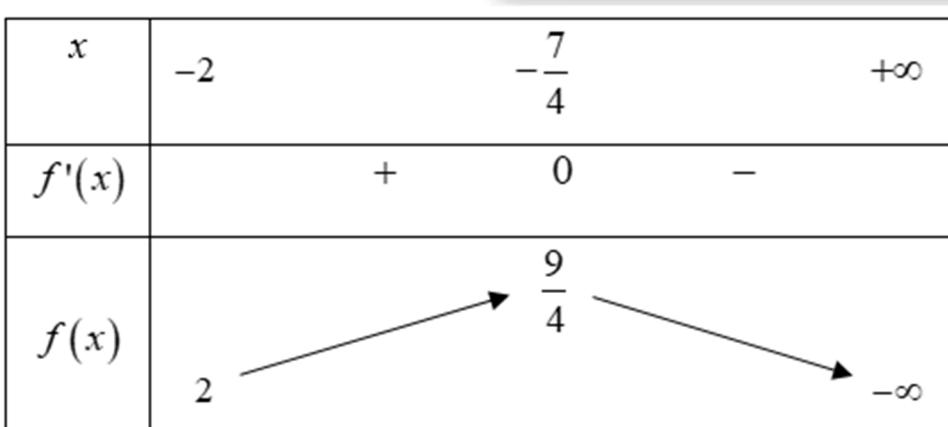
Xét hàm số $f(x) = \sqrt{x+2} - x$ trên $[-2; +\infty)$.

$$f'(x) = \frac{1}{2\sqrt{x+2}} - 1$$

$$f'(x) = 0 \Leftrightarrow \frac{1}{2\sqrt{x+2}} - 1 = 0 \Leftrightarrow 2\sqrt{x+2} = 1 \Leftrightarrow x = -\frac{7}{4}.$$

Bảng biến thiên

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn



Dựa vào bảng biến thiên, để (*) có nghiệm thì $1 + \log_5 m \leq \frac{9}{4} \Leftrightarrow m \leq 5^{\frac{5}{4}}$.

Tóm lại, $0 < m \leq 5^{\frac{5}{4}}$. Mà $m \in \mathbb{Z}$ nên có 7 giá trị nguyên của tham số m thỏa yêu cầu bài toán.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 77 đến câu 78:

Cho bất phương trình $1 + \log_6(x^2 + 1) \geq \log_6(mx^2 + 2x + m)$, với m là tham số.

Câu 77:

Khi $m = \frac{26}{5}$, tập nghiệm của bất phương trình đã cho là

A. $S = \left(-\infty; \frac{1}{2}\right] \cup [2; +\infty)$.

B. $S = \left(0; \frac{1}{2}\right] \cup [2; +\infty)$.

C. $S = \left[\frac{1}{2}; 2\right]$.

D. $S = \left(0; \frac{1}{2}\right]$

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Đưa bất phương trình về cùng cơ sở

Lời giải

Khi $m = \frac{26}{5}$, bất phương trình đã cho trở thành:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$1 + \log_6(x^2 + 1) \geq \log_6\left(\frac{26}{5}x^2 + 2x + \frac{26}{5}\right)$$

ĐKXĐ: $\begin{cases} x^2 + 1 > 0 \\ \frac{26}{5}x^2 + 2x + \frac{26}{5} > 0 \end{cases} \Leftrightarrow x \in \mathbb{R}$.

$$1 + \log_6(x^2 + 1) \geq \log_6\left(\frac{26}{5}x^2 + 2x + \frac{26}{5}\right)$$

$$\Leftrightarrow \log_6(6x^2 + 6) \geq \log_6\left(\frac{26}{5}x^2 + 2x + \frac{26}{5}\right)$$

$$\Leftrightarrow 6x^2 + 6 \geq \frac{26}{5}x^2 + 2x + \frac{26}{5}$$

$$\Leftrightarrow \frac{4}{5}x^2 - 2x + \frac{4}{5} \geq 0$$

$$\Leftrightarrow x \geq 2 \vee x \leq \frac{1}{2}$$

Vậy tập nghiệm của bất phương trình đã cho là $S = \left(-\infty; \frac{1}{2}\right] \cup [2; +\infty\right)$.

Câu 78:

Tổng tất cả các giá trị nguyên của tham số m để bất phương trình đã cho nghiệm đúng với mọi $x \in \mathbb{R}$ là

- A. 15. B. 14. C. 10 D. 9.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đưa bất phương trình về cùng cơ số

Lời giải

ĐKXĐ: $\begin{cases} x^2 + 1 > 0 \\ mx^2 + 2x + m > 0 \end{cases}$

Điều kiện cần để bất phương trình đã cho nghiệm đúng với mọi $x \in \mathbb{R}$ là bất phương trình đã cho xác

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

định

$$\begin{aligned} \forall x \in \mathbb{R} &\Leftrightarrow \begin{cases} x^2 + 1 > 0 \\ mx^2 + 2x + m > 0_{(1)} \end{cases}, \forall x \in \mathbb{R} \\ &\Leftrightarrow \begin{cases} m > 0 \\ \Delta'_{(1)} < 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m > 0 \\ 1 - m^2 < 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m > 0 \\ m > 1 \vee m < -1 \end{cases} \Leftrightarrow m > 1 \end{aligned}$$

$$\text{Ta có } 1 + \log_6(x^2 + 1) \geq \log_6(mx^2 + 2x + m)$$

$$\begin{aligned} &\Leftrightarrow \log_6(6x^2 + 6) \geq \log_6(mx^2 + 2x + m) \\ &\Leftrightarrow 6x^2 + 6 \geq mx^2 + 2x + m \Leftrightarrow (6 - m)x^2 - 2x + 6 - m \geq 0_{(2)}. \end{aligned}$$

Bất phương trình đã cho nghiệm đúng với mọi $x \in \mathbb{R}$

$$\begin{aligned} &\Leftrightarrow (6 - m)x^2 - 2x + 6 - m \geq 0, \forall x \in \mathbb{R} \\ &\Leftrightarrow \begin{cases} 6 - m > 0 \\ \Delta'_{(2)} \leq 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m < 6 \\ 1 - (6 - m)^2 \leq 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m < 6 \\ m \leq 5 \vee m \geq 7 \end{cases} \Leftrightarrow m \leq 5. \end{aligned}$$

Tóm lại $1 < m \leq 5$. Mà $m \in \mathbb{Z} \Rightarrow m \in \{2; 3; 4; 5\}$.

Vậy tất cả các giá trị nguyên của tham số m thỏa yêu cầu bài toán là $2 + 3 + 4 + 5 = 14$.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 79 đến câu 80:

Hằng ngày, mực nước của một con kênh lên xuống theo thủy triều. Độ sâu h (mét) của mực nước trong kênh tính theo thời gian t (giờ) trong một ngày ($0 \leq t < 24$) được cho bởi công thức

$$h = \cos\left(\frac{\pi t}{3} + \pi\right) + 8.$$

Câu 79:

Trong một ngày, độ sâu tối đa của mực nước trong kênh là

- A. 7 m. B. 8 m. C. 9 m. D. 10 m.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Tìm GTLN của $h = \cos\left(\frac{\pi t}{3} + \pi\right) + 8$

Lời giải

Ta có $\cos\left(\frac{\pi t}{3} + \pi\right) \leq 1 \Rightarrow \cos\left(\frac{\pi t}{3} + \pi\right) + 8 \leq 9 \Leftrightarrow h \leq 9$.

Vậy độ sâu tối đa của mực nước trong kênh là 9 m.

Câu 80:

Trong một ngày, trễ nhất là vào thời điểm G (giờ) mực nước trong kênh xuống thấp nhất. Mệnh đề nào sau đây là đúng?

- A. $15 \leq G < 17$. B. $17 \leq G < 19$. C. $19 \leq G < 21$. D. $21 \leq G < 24$.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Tìm GTNN của $h = \cos\left(\frac{\pi t}{3} + \pi\right) + 8$ và giải phương trình lượng giác.

Lời giải

Ta có $\cos\left(\frac{\pi t}{3} + \pi\right) \geq -1 \Rightarrow \cos\left(\frac{\pi t}{3} + \pi\right) + 8 \geq 7 \Leftrightarrow h \geq 7$ nên mực nước trong kênh có độ sâu thấp nhất là 7 m.

Giá trị nhỏ nhất này đạt được khi

$$\cos\left(\frac{\pi t}{3} + \pi\right) = -1 \Leftrightarrow \frac{\pi t}{3} + \pi = \pi + k2\pi \Leftrightarrow t = 6k \quad (k \in \mathbb{Z})$$

Vì $0 \leq t < 24$ nên $0 \leq 6k < 24 \Leftrightarrow 0 \leq k < 4 \Rightarrow k \in \{0; 1; 2; 3\}$.

Vậy thời điểm trễ nhất thỏa yêu cầu bài toán là $t = G = 6.3 = 18$ (giờ).

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 81 đến câu 83:

Cho tam giác ABC có $A(1; 6), B(-3; 3), C(5; -1)$.

Câu 81:

Diện tích tam giác ABC là

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

A. 40.

 B. $8\sqrt{2}$.

C. 20.

 D. $4\sqrt{2}$.

Đáp án đúng là C
Phương pháp giải

$$S_{ABC} = \frac{1}{2} |(x_B - x_A)(y_C - y_A) - (x_C - x_A)(y_B - y_A)|$$

Lời giải

 Diện tích tam giác ABC là:

$$S_{ABC} = \frac{1}{2} |(x_B - x_A)(y_C - y_A) - (x_C - x_A)(y_B - y_A)|$$

$$= \frac{1}{2} |(-3 - 1)(-1 - 6) - (5 - 1)(3 - 6)| = 20$$

Câu 82:

 Gọi H là trực tâm tam giác ABC . Tính độ dài đoạn thẳng CH .

A. 5.

 B. $\frac{15}{2}$.

 C. $4\sqrt{3}$.

 D. $6\sqrt{3}$.

Đáp án đúng là B
Phương pháp giải

 Viết phương trình AD, BE . Tìm giao điểm H của chúng từ đó tính độ dài CH .

Lời giải

 Gọi AD, BE là các đường cao của tam giác ABC .

 Khi đó, trực tâm H là giao điểm của AD và BE .

 Đường thẳng AD vuông góc với BC nên có vectơ pháp tuyến là $\vec{BC} = (8; -4)$.

 Mặt khác, đường thẳng AD qua điểm $A(1; 6)$ nên có phương trình là

$$8(x - 1) - 4(y - 6) = 0 \Leftrightarrow 8x - 4y + 16 = 0 \Leftrightarrow 2x - y + 4 = 0.$$

 Đường thẳng BE vuông góc với AC nên có vectơ pháp tuyến là $\vec{AC} = (4; -7)$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Mặt khác, đường thẳng BE qua điểm $B(-3;3)$ nên có phương trình là

$$4(x+3) - 7(y-3) = 0 \Leftrightarrow 4x - 7y + 33 = 0.$$

H là giao điểm của AD và BE nên tọa độ của H là nghiệm của hệ phương trình

$$\begin{cases} 2x - y + 4 = 0 \\ 4x - 7y + 33 = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = \frac{1}{2} \\ y = 5 \end{cases}$$

Do đó $H\left(\frac{1}{2}; 5\right)$.

$$\text{Vậy } CH = \sqrt{\left(\frac{1}{2} - 5\right)^2 + (5+1)^2} = \frac{15}{2}.$$

Câu 83:

Vẽ hình thang cân $ABCD (AD // BC)$. Tọa độ điểm D là

- A. $D(6;5)$. B. $D(5;8)$. C. $D(5;4)$. D. $D(3;5)$.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Gọi D là điểm đối xứng của A qua đường thẳng d . Tìm tọa độ I từ đó suy ra tọa độ D .

Lời giải

Gọi d là đường trung trực của BC .

Đường thẳng d vuông góc với BC nên có vectơ pháp tuyến là $\vec{BC} = (8; -4)$

Mặt khác, d qua trung điểm $M(1;1)$ của BC nên có phương trình là

$$8(x-1) - 4(y-1) = 0 \Leftrightarrow 2x - y - 1 = 0.$$

$ABCD$ là hình thang cân nên D là điểm đối xứng của A qua đường thẳng d .

Gọi $I(x; y)$ là hình chiếu của A trên d .

Ta có $\vec{AI} = (x-1; y-6)$, vectơ chỉ phương của d là $\vec{u_d} = (1; 2)$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$AI \perp d \Leftrightarrow \overrightarrow{AI} \cdot \overrightarrow{u_d} = 0 \Leftrightarrow (x-1) \cdot 1 + (y-6) \cdot 2 = 0 \Leftrightarrow x + 2y - 13 = 0.$$

$$I(x; y) \in d \text{ nên } 2x - y - 1 = 0.$$

$$\text{Tọa độ điểm } I \text{ là nghiệm của hệ phương trình } \begin{cases} x + 2y - 13 = 0 \\ 2x - y - 1 = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 3 \\ y = 5 \end{cases} \Rightarrow I(3; 5).$$

I là trung điểm của AD nên tọa độ điểm D là $D(5; 4)$.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 84 đến câu 85:

Cho một hộp chứa 10 viên bi, trong đó có 6 viên bi đỏ và 4 viên bi xanh.

Câu 84:

Có bao nhiêu cách chọn ra 3 viên bi từ hộp, sao cho trong số các viên bi được chọn, có ít nhất 1 viên bi xanh?

- A. 120. B. 100. C. 116. D. 60.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Công thức tổ hợp

Lời giải

Số cách chọn ra 3 viên bi từ hộp, sao cho trong số các viên bi được chọn luôn có ít nhất 1 viên bi xanh là $C_{10}^3 - C_6^3 = 100$ (cách).

Câu 85:

Lần thứ nhất, lấy ra 1 viên bi từ hộp, xem màu bi rồi hoàn lại vào hộp. Lần thứ hai, lại lấy ra 1 viên bi từ hộp. Xác suất để các viên bi được lấy trong hai lần cùng màu là

- A. $\frac{2}{5}$. B. $\frac{13}{25}$. C. $\frac{9}{25}$. D. $\frac{4}{25}$.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Công thức tổ hợp

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Xác suất để các viên bi được lấy ra trong hai lần cùng màu là: $\frac{6.6 + 4.4}{10.10} = \frac{13}{25}$.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 86 đến câu 87:

Cho hàm số bậc hai $f(x) = x^2 - 2(2m-3)x + 4m - 3$, với m là tham số.

Câu 86:

Biết với mọi giá trị của tham số m , đồ thị hàm số đã cho luôn đi qua điểm $K(x_K; y_K)$ cố định.

Tính $T = x_K + y_K$.

- A. 6. B. 4. C. 1. D. 5.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Đưa phương trình về dạng $ma + b = 0$ luôn đúng với mọi m khi $\begin{cases} a = 0 \\ b = 0 \end{cases}$

Lời giải

Ta có $f(x) = x^2 - 2(2m-3)x + 4m - 3 = 4m(1-x) + x^2 + 6x - 3$.

Do đó $f(1) = 4m(1-1) + 1^2 + 6.1 - 3 \Rightarrow f(1) = 4$.

Nên đồ thị hàm số đã cho luôn đi qua điểm cố định là $K(1; 4)$.

Vậy $T = x_K + y_K \Rightarrow T = 1 + 4 = 5$.

Câu 87:

Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m để $f(x) > 0, \forall x \in \mathbb{R}$?

- A. 1. B. 3. C. 5. D. Vô số.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

$f(x) > 0, \forall x \in \mathbb{R} \Leftrightarrow \begin{cases} a > 0 \\ \Delta' < 0 \end{cases}$

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

$$f(x) > 0, \forall x \in \mathbb{R} \Leftrightarrow \begin{cases} a > 0 \\ \Delta' < 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} 1 > 0 \\ (2m-3)^2 - (4m-3) < 0. \end{cases}$$

$$\Leftrightarrow 4m^2 - 16m + 12 < 0 \Leftrightarrow 1 < m < 3$$

Vậy có 1 giá trị nguyên của tham số m thỏa yêu cầu bài toán.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 88 đến câu 90:

Cho hàm số $y = \frac{1}{3}x^3 + (2-m)x^2 + (4-2m)x - m^2 - 3m - 8$ với m là tham số thực.

Câu 88:

Khi $m=1$, giá trị lớn nhất của hàm số trên đoạn $[1;5]$ bằng

- A. $\frac{266}{3}$. B. 80 C. $\frac{26}{3}$. D. 12

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Tính giá trị lớn nhất của hàm số trên đoạn xác định

Lời giải

Khi $m=1$, hàm số trở thành $y = \frac{1}{3}x^3 + x^2 + 2x - 12$

Ta có $y' = x^2 + 2x + 2 = (x+1)^2 + 1 > 0 \forall x \in \mathbb{R}$

Suy ra hàm số đồng biến trên \mathbb{R}

$$\text{Vậy } \max_{[1;5]} y = y(5) = \frac{1}{3}.5^3 + 5^2 + 2.5 + 12 = \frac{266}{3}$$

Câu 89:

Hàm số $y = \frac{1}{3}x^3 + (2-m)x^2 + (4-2m)x - m^2 - 3m - 8$ đạt cực tiểu tại $x=2$ khi và chỉ khi

- A. $m=1$. B. $m=0$. C. $m=4$. D. $m=5$.

Đáp án đúng là C

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

Đạo hàm cấp một và cấp hai

Lời giải

Tập xác định: $D = \mathbb{R}$

Ta có: $y' = x^2 - 2x(2-m) + 4 - 2m$

Hàm số đạt cực đại tại $x = -1$ khi: $y'(2) = 0 \Leftrightarrow 2^2 + 4 - 2m = 0 \Leftrightarrow m = 4$

Với $m = 4$ ta có: $y' = x^2 + 4x - 4 \Rightarrow y'' = 2x + 4$

Khi đó: $y''(2) = 6 > 0 \Rightarrow x = 2$ là điểm cực tiểu của hàm số. Vậy $m = 4$ là giá trị cần tìm.

Câu 90:

Cho hàm số $y = \frac{1}{3}x^3 + (2-m)x^2 + (4-2m)x - m^2 - 3m - 8$. Tìm các giá trị tham số m để hàm số đồng biến trên khoảng $\left(-\frac{1}{2}; +\infty\right)$.

- A.** $m \leq 2$. **B.** $m \geq 5$. **C.** $m \in \mathbb{R}$. **D.** $m < 0$.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Cô lập tham số m

Lời giải

Hàm số là hàm đa thức nên luôn xác định trên $\left(-\frac{1}{2}; +\infty\right)$

Ta có: $y' = x^2 + 2(2-m)x + 4 - 2m$

Hàm số đồng biến trên khoảng $\left(-\frac{1}{2}; +\infty\right)$ khi: $y' \geq 0, \forall x \in \left(-\frac{1}{2}; +\infty\right)$

$$\Leftrightarrow x^2 + 2(2-m)x + 4 - 2m \geq 0, \forall x \in \left(-\frac{1}{2}; +\infty\right)$$

Học tương tác S-REAL trên Classin

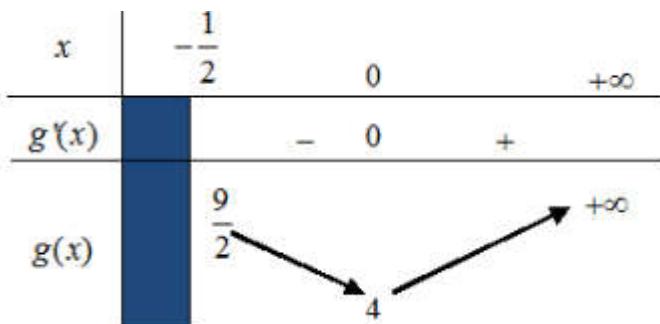
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$\Leftrightarrow \frac{x^2 + 4x + 4}{x+1} \geq 2m, \forall x \in \left(-\frac{1}{2}; +\infty\right) (*)$$

Xét hàm số $g(x) = \frac{x^2 + 4x + 4}{x+1}$ trên $\left(-\frac{1}{2}; +\infty\right)$

$$g'(x) = \frac{x^2 + 2x}{(x+1)^2} \Rightarrow g'(x) = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} x = 0 \in \left(-\frac{1}{2}; +\infty\right) \\ x = -2 \notin \left(-\frac{1}{2}; +\infty\right) \end{cases}$$

Bảng biến thiên:



$$\text{Bất phương trình } (*) \Leftrightarrow g(x) \geq 2m, \forall x \in \left(-\frac{1}{2}; +\infty\right)$$

$$\Leftrightarrow \min_{\left(-\frac{1}{2}; +\infty\right)} g(x) \geq 2m \Leftrightarrow 2m \leq 4 \Leftrightarrow m \leq 2$$

Vậy $m \leq 2$ là giá trị cần tìm.

Cách khác: Ta có $\frac{x^2 + 4x + 4}{x+1} = x+1 + \frac{1}{x+1} + 2 \geq 2\sqrt{(x+1)\frac{1}{x+1}} + 2 = 4$. Suy ra $m \leq 2$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 3: TƯ DUY KHOA HỌC

3.1. LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 91 đến câu 94:

Một nhóm gồm 8 người đàn ông đi cắm trại gồm 2 người đã có vợ là M và N và 6 chàng trai là O, P, Q, R, S, T. Họ ở trong 3 lều 1, 2, 3 với các thông tin sau:

- Mỗi lều không chứa nhiều hơn 3 người và M ở lều thứ nhất.
- M không ở cùng lều với R, con trai anh ấy.
- N không ở cùng lều với S, con trai anh ấy.
- O, P, Q là những người bạn thân và họ ở cùng một lều.

Câu 91:

Nếu hai người đàn ông đã có vợ ở cùng lều thì hai chàng trai nào sau đây có thể ở cùng lều với nhau?

- A. O và S B. P và T C. Q và R D. R và S

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Dùng phương pháp loại trừ các phương án sai để chọn ra phương án đúng.

Lời giải

Vì O, P, Q ở cùng một lều và một lều không chứa nhiều hơn 3 người nên O và S không thể ở cùng lều.

Do đó ta loại phương án A.

Giải thích tương tự như trên, ta có P và T không thể ở cùng một lều; Q và R không thể ở cùng một lều.

Do đó ta loại phương án B, C.

Câu 92:

Nếu N ở lều 2 thì ai sẽ ở cùng lều với M?

- A. O B. P C. R D. S

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Dùng phương pháp loại trừ các phương án sai để chọn ra phương án đúng.

Lời giải

Ta có O, P, Q là những người bạn thân và họ ở cùng một lều nên M không thể ở cùng lều với O, hoặc P, hoặc Q.

Do đó ta loại phương án A, B.

Lại có M không ở cùng lều với R, con trai anh ấy nên ta loại phương án C.

Câu 93:

Ai có thể ở lều thứ nhất?

- A. O B. R C. N D. P

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dùng phương pháp loại trừ các phương án sai để chọn ra phương án đúng.

Lời giải

Ta có O, P, Q là những người bạn thân và họ ở cùng một lều.

Mà M ở lều thứ nhất.

Nên O, P không thể ở lều thứ nhất.

Do đó ta loại phương án A, D.

Lại có M không ở cùng lều với R, con trai anh ấy.

Mà M ở lều thứ nhất.

Nên R không thể ở lều thứ nhất.

Do đó ta loại phương án B.

Câu 94:

Nếu O ở lều 2 thì kết luận nào sau đây đúng?

- A. Q ở lều 3 B. R ở lều 3 C. S ở lều 2 D. T ở lều 1

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Dựa vào các dữ kiện của bài toán và dùng phương pháp loại trừ các phương án sai để chọn ra phương án đúng.

Lời giải

Vì O, P, Q là những người bạn thân và họ ở cùng một lầu và O ở lầu 2.

Nên O, P, Q đều ở lầu 2.

Do đó ta loại phương án A.

Vì O, P, Q đều ở lầu 2 và mỗi lầu chỉ có tối đa 3 người.

Nên S không thể ở lầu 2 được.

Do đó ta loại phương án C.

Vì M ở lầu 1 và M không ở cùng với R nên R chỉ có thể ở lầu 2 hoặc lầu 3.

Nhưng O, P, Q ở lầu 2 và mỗi lầu chỉ có tối đa 3 người nên R chỉ có thể ở lầu 3.

Ta thấy có 8 người đàn ông cùng đi cắm trại và có 3 lầu, mỗi lầu chỉ có tối đa 3 người nên ta sẽ có 2 lầu bắt kì có 3 người và 1 lầu có 2 người.

Nếu O, P, Q ở lầu 2; M ở lầu 1; R ở lầu 3 thì còn N và T chưa có lầu.

Vì vậy N và T có thể ở lầu 1 chung với M hoặc ở lầu 3 chung với R.

Do đó phương án D chưa chắc đúng trong mọi trường hợp.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 95 đến câu 98:

Trong cuộc diễu hành của 2 nước Mỹ và Trung Quốc, gồm có diễu hành về Quân đội và Văn hóa. Sẽ có 8 đợt biểu diễn tại buổi diễu hành. Đại diện của 2 bên sẽ bốc thăm ngẫu nhiên để biểu diễn buổi diễu hành đó:

Quân đội Mỹ P và S; Quân đội Trung R và V; Văn hóa Mỹ T và W; Văn hóa Trung Q và U

- Các đợt biểu diễn Quân đội và các đợt biểu diễn Văn hóa phải biểu diễn xen kẽ nhau trong suốt buổi diễu hành.

- Đợt biểu diễn đầu tiên phải là Trung và thứ hai là Mỹ.
- Đợt diễn cuối cùng là Quân đội Mỹ.

Câu 95:

Đợt biểu diễn nào có thể là biểu diễn cuối cùng?

A. R

B. S

C. T

D. V

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Sử dụng: Đợt diễn cuối cùng là Quân đội Mỹ.

Lời giải

Do đợt biểu diễn cuối cùng là Quân đội Mỹ nên chỉ có P hoặc S

Câu 96:

Nếu P biểu diễn ở vị trí thứ 8, vậy biểu diễn thứ 2 là?

- A. R B. S C. T D. V

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Phương pháp suy luận đơn giản.

Lời giải

Do các đợt biểu diễn Quân đội và Văn Hóa xen kẽ nhau, P thứ 8 là Quân đội nên vị trí thứ 2 là Quân đội và theo dữ kiện đề bài Mỹ cũng ở thứ 2 => thứ 2 là Quân đội Mỹ (S)

Câu 97:

Nếu U biểu diễn ở vị trí thứ 7 vậy biểu diễn đầu tiên phải là?

- A. Q B. R C. S D. T

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Phương pháp suy luận đơn giản.

Lời giải

Do các đợt biểu diễn Quân đội và Văn Hóa xen kẽ nhau mà U là Văn hóa Trung thứ 7 suy ra đầu tiên phải là Văn hóa. Mặt khác vị trí đầu tiên là Trung nên đây là đợt biểu diễn Văn hóa Trung

=> Biểu diễn đầu tiên là Q hoặc U. Từ các đáp án ta chọn A.

Câu 98:

Nếu T biểu diễn thứ 3, thì W phải biểu diễn thứ mấy?

- A. Thứ nhất hoặc thứ năm B. Thứ hai hoặc thứ năm

347

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

C. Thứ tư hoặc thứ bảy

D. Thứ năm hoặc thứ bảy

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Phương pháp suy luận đơn giản.

Lời giải

Vì các đợt biểu diễn Quân đội và Văn hóa phải diễn xen kẽ nhau mà biểu diễn thứ 3 là T (Văn hóa Mỹ) nên các đợt Văn hóa sẽ biểu diễn vị trí lẻ 1-3-5-7. Mà người biểu diễn đầu là người Trung nên biểu diễn đầu và Văn hóa Trung. Như vậy còn thứ 5 và thứ 7 thuộc về Văn hóa Trung còn lại và W. Vậy W có thể biểu diễn thứ 5 hoặc thứ 7

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 99 đến câu 102:

Bảng số liệu sau đây cho biết chế độ lương cơ bản (đồng/giờ) của các nhân viên trong mỗi phòng ban của công ty X. Biết rằng lương tăng ca theo giờ vẫn tính theo bảng trên, ngoài ra mỗi nhân viên khi tăng ca đều được phụ cấp thêm 30000 đồng/giờ (phụ cấp tối đa 2 giờ).

	Nhân viên thử việc (8 giờ/ngày)	Nhân viên chính thức (8 giờ/ngày)
Phòng kinh doanh	45000	60000
Phòng kế hoạch	50000	70000
Phòng phân phối	30000	40000
Phòng đầu tư	35000	50000

Câu 99:

Lương cơ bản theo giờ của nhân viên chính thức phòng kế hoạch hơn lương cơ bản theo giờ của nhân viên thử việc phòng kinh doanh bao nhiêu phần trăm?

- A. 20,00% B. 55,56% C. 16,67% D. 11,11%

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Bước 1: Lấy mức lương cơ bản theo giờ của nhân viên chính thức phòng kế hoạch chia cho mức lương cơ bản theo giờ của nhân viên thử việc phòng kinh doanh, sau đó nhân với 100%.

Bước 2: Lấy kết quả vừa tìm được trừ 100% và kết luận.

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Ta có: $\frac{70000}{45000} \cdot 100\% \approx 155,56\%$.

Vậy lương cơ bản theo giờ của nhân viên chính thức phòng kế hoạch hơn lương cơ bản theo giờ của nhân viên thử việc phòng kinh doanh 55,56%.

Câu 100:

Lương cơ bản một ngày của nhân viên thử việc phòng phân phối là:

- A. 240000 đồng B. 400000 đồng C. 280000 đồng D. 320000 đồng

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Lấy lương cơ bản một giờ của nhân viên thử việc phòng phân phối nhân với 8 giờ.

Lời giải

Lương cơ bản một ngày của nhân viên thử việc phòng phân phối là: $30000 \cdot 8 = 240000$ (đồng).

Câu 101:

Nếu mỗi phòng có số nhân viên bằng nhau (tỉ lệ nhân viên thử việc và chính thức ở mỗi phòng ban là như nhau) và thời gian làm việc của mỗi nhân viên là như nhau thì số tiền công ty dùng để trả lương cơ bản cho phòng đầu tư chiếm bao nhiêu phần trăm so với tổng số tiền công ty dùng để trả lương cơ bản cho toàn bộ nhân viên trong công ty?

- A. 21,36% B. 21,37% C. 22,37% D. 22,36%

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Lấy tổng số tiền lương cơ bản của nhân viên thử việc và nhân viên chính thức phòng đầu tư chia cho tổng số tiền lương cơ bản của nhân viên thử việc và nhân viên chính thức trong toàn bộ công ty, sau đó nhân với 100%.

Lời giải

Ta có:

$$\frac{35000 + 50000}{45000 + 60000 + 50000 + 70000 + 30000 + 40000 + 35000 + 50000} \cdot 100\% \approx 22,37\%.$$

Vậy số tiền công ty dùng để trả lương cơ bản cho phòng đầu tư chiếm 22,37% so với tổng số tiền công ty dùng để trả lương cơ bản cho toàn bộ nhân viên trong công ty.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 102:

Vào ngày 4/1/2023, một nhân viên chính thức phòng kế hoạch tăng ca 3 giờ cùng với một nhân viên thử việc phòng kế hoạch. Hỏi số tiền công ty phải trả cho cả hai nhân viên đó vào ngày 4/1/2023 là bao nhiêu?

- A. 1320000 đồng B. 1410000 đồng C. 1500000 đồng D. 1440000 đồng

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Bước 1: Tính tổng số giờ mỗi nhân viên phòng kế hoạch làm việc vào ngày 4/1/2023.

Bước 2: Tính số tiền lương (tính cả phụ cấp tăng ca) của mỗi nhân viên phòng kế hoạch.

Bước 3: Tính tổng số tiền lương công ty phải trả cho cả hai nhân viên đó vào ngày 4/1/2023 và kết luận.

Lời giải

Ta thấy mỗi nhân viên phòng kế hoạch làm việc vào ngày 4/1/2023 tổng cộng là:

$$8 + 3 = 11 \text{ giờ.}$$

Số tiền lương (tính cả phụ cấp tăng ca) của nhân viên chính thức phòng kế hoạch là:

$$70000.11 + 30000.2 = 830000 \text{ (đồng).}$$

Số tiền lương (tính cả phụ cấp tăng ca) của nhân viên thử việc phòng kế hoạch là:

$$50000.11 + 30000.2 = 610000 \text{ (đồng).}$$

Vậy tổng số tiền lương công ty phải trả cho cả hai nhân viên đó vào ngày 4/1/2023 là:

$$830000 + 610000 = 1440000 \text{ (đồng).}$$

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

3.2. SUY LUẬN KHOA HỌC

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 103 đến câu 105:

Nhà máy điện nguyên tử dùng uranium U₂₃₅ có công suất 600 MW hoạt động liên tục trong 1 năm. Cho biết 1 hạt nhân bị phân hạch toả ra năng lượng trung bình là 200 MeV, hiệu suất nhà máy là 20% (tức là chỉ 20% năng lượng từ phản ứng phân hạch được chuyển thành điện năng). Lấy N_A = 6,02.10²³ mol⁻¹.

Câu 103:

Công suất thực tế cần cung cấp cho nhà máy là:

- A. 3.10³W. B. 3.10³kW. C. 3.10⁴kW. D. 3.10³MW.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Dựa vào công thức tính hiệu suất: $H = \frac{P_i}{P}$

Lời giải

Công suất thực tế cần cung cấp cho nhà máy là: $P = \frac{P_i}{H} = \frac{600}{0,2} = 3.10^3 MW$

Câu 104:

Năng lượng mà uranium U₂₃₅ cần cung cấp cho nhà máy trong 1 năm là

- A. 9,46.10¹⁶J B. 9,64.10¹⁶kJ C. 9,46.10¹⁶kJ D. 9,6.10¹⁵J

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Công thức tính năng lượng: $A = Pt$

Lời giải

Năng lượng mà uranium U₂₃₅ cần cung cấp cho nhà máy trong 1 năm là:

$$A = Pt = 3.10^3.365.24.3600 = 9,46.10^{16} J$$

Câu 105:

Khối lượng uranium U₂₃₅ cần cung cấp cho nhà máy là

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. 15155kg B. 1555kg C. 11155 kg D. 1155,5kg

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Công thức tính năng lượng: $A = Pt$

$$\text{Sử dụng công thức: } m = \frac{N}{N_A}$$

Dựa vào thông tin bài cung cấp.

Lời giải

Năng lượng trung bình 1 hạt nhân bị phân hạch toả ra là $E_1 = 200MeV = 200.1,6.10^{-13} J$

Vậy số hạt nhân uranium U₂₃₅ cần phân rã để cung cấp năng lượng cho nhà máy là: $N = \frac{A}{E_1} = \frac{9,46.10^{16}}{200.1,6.10^{-13}} = 2,96.10^{27}$ hạt

$$\text{Khối lượng U}_{235} \text{ cung cấp cho nhà máy là: } m = \frac{N}{N_A} = \frac{2,96.10^{27}}{6,023.10^{-23}} = 1155,5 \text{ kg}$$

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 106 đến câu 108:

Để đánh giá mức độ xảy ra nhanh hay chậm của các phản ứng hóa học, người ta đưa ra khái niệm tốc độ phản ứng hóa học, gọi tắt là tốc độ phản ứng.

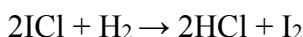
Tốc độ phản ứng là độ biến thiên lượng chất (mol, nồng độ mol, thể tích...) của một trong các chất phản ứng hoặc sản phẩm trong một đơn vị thời gian.

Xét phản ứng tổng quát: $aA + bB \rightarrow cC + dD$

Tốc độ phản ứng còn được biểu thị bằng phương trình tốc độ: $v = k.C_A^n.C_B^m$. Trong đó: k là hằng số tốc độ phản ứng, phụ thuộc vào nhiệt độ.

n: Bậc phản ứng đối với A; m: bậc phản ứng đối với B. Nếu phản ứng là phản ứng đơn giản: n = a; m = b.

Khi nghiên cứu phản ứng giữa ICl và H₂ người ta thực hiện 3 thí nghiệm và cho kết quả như sau:



Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Thí nghiệm	Nồng độ ICl	Nồng độ H ₂	Tốc độ phản ứng (M.s ⁻¹)
1	0,372	0,221	0,0322
2	0,744	0,221	0,0642
3	0,372	0,442	0,129

Câu 106:

Nếu giảm nồng độ ICl đi 2 lần, tốc độ phản ứng thay đổi như thế nào?

- A. Tăng 2 lần. B. Giảm 2 lần. C. Tăng 4 lần. D. Giảm 4 lần.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dựa vào số liệu trong thí nghiệm. Nếu PT tốc độ phản ứng có dạng: $v = k \cdot C_A^a \cdot C_B^b$

Nếu nồng độ chất A tăng x lần, chất B không đổi, tốc độ phản ứng tăng x^a lần và ngược lại.

Nếu nồng độ chất B tăng x lần, chất A không đổi, tốc độ phản ứng tăng x^b lần và ngược lại.

Lời giải

Từ thí nghiệm 1, 2: Nồng độ chất H₂ không đổi, nồng độ ICl tăng 2 lần, tốc độ phản ứng tăng 2 lần.

Nên khi giảm nồng độ ICl 2 lần, tốc độ phản ứng giảm 2 lần.

Chọn B.

Câu 107:

Phương trình nào sau đây biểu thị đúng phương trình tốc độ của phản ứng trên?

- A. $v = k \cdot C_{ICl} \cdot C_{H_2}$. B. $v = k \cdot C_{ICl}^2 \cdot C_{H_2}$. C. $v = k \cdot C_{ICl} \cdot C_{H_2}^2$. D. $v = k \cdot C_{ICl}^2 \cdot C_{H_2}^2$.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào số liệu trong thí nghiệm. Nếu PT tốc độ phản ứng có dạng: $v = k \cdot C_A^a \cdot C_B^b$.

Nếu nồng độ chất A tăng x lần, chất B không đổi, tốc độ phản ứng tă x^a lần và ngược lại.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Nếu nồng độ chất B tăng x lần, chất A không đổi, tốc độ phản ứng tăng x^b lần và ngược lại.

Lời giải

Phương trình tốc độ có dạng: $v = k \cdot C_{ICl}^a \cdot C_{H_2}^b$

- Từ thí nghiệm 1, 2: Nồng độ chất H_2 không đổi, nồng độ ICl tăng 2 lần, tốc độ phản ứng ở thí nghiệm 2 gấp 2 lần thí nghiệm 1 nên $a = 1$.
- Từ thí nghiệm 1, 3: Nồng độ chất ICl không đổi, nồng độ H_2 tăng 2 lần, tốc độ phản ứng ở thí nghiệm 3 gấp 2^2 lần thí nghiệm 1 nên $b = 2$.

Vậy phương trình tốc độ đúng là: $v = k \cdot C_{ICl} \cdot C_{H_2}^2$

Chọn C.

Câu 108:

Yếu tố nào sau đây **không** làm ảnh hưởng đến tốc độ phản ứng?

- A. Độ ẩm môi trường. B. Nhiệt độ. C. Nồng độ. D. Chất xúc tác.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào các yếu tố tác động đến tốc độ phản ứng: Nhiệt độ, nồng độ, áp suất, chất xúc tác, diện tích tiếp xúc.

Lời giải

Độ ẩm môi trường không ảnh hưởng đến tốc độ của phản ứng trên.

Chọn A.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 109 đến câu 111:

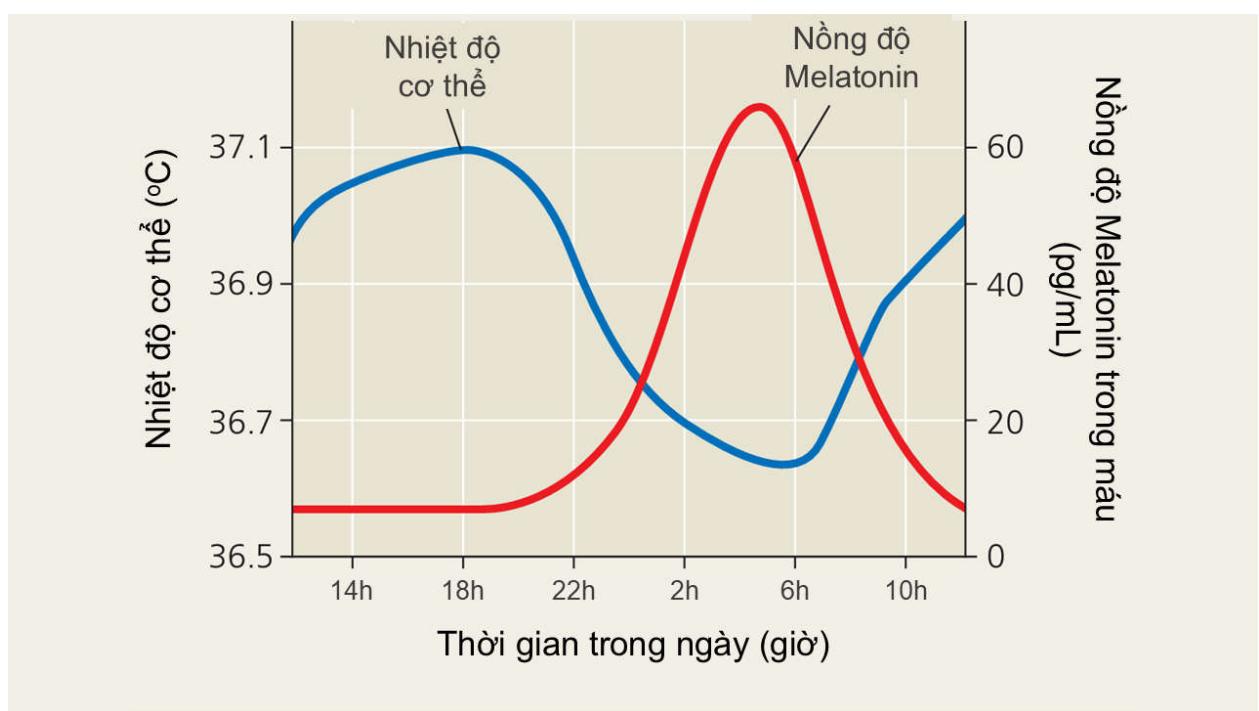
Ở tất cả các loài động vật (và cả thực vật), một số thay đổi sinh lý theo chu kỳ 24 giờ một lần trong quá trình chuyển hóa phản ánh nhịp sinh học. Đồng hồ sinh học kiểm soát các hoạt động sinh lý và nội tiết, giúp sinh vật thích nghi với môi trường ánh sáng và bóng tối lặp lại định kỳ trên Trái Đất. Đồng hồ sinh học có thể duy trì một thời gian khi hoạt động của con người, điều kiện nhiệt độ hoặc ánh sáng có sự biến động trước khi nó thay đổi để đồng bộ với môi trường.

Một nghiên cứu đã được thực hiện nhằm tìm ra sự thay đổi của cơ thể con người theo chu kỳ 24h. Melatonin là một loại hormone được tuyển tụt ra trong điều kiện thiếu ánh sáng, có liên hệ chặt chẽ với chu kỳ giấc ngủ. Những người thử nghiệm được đo nhiệt độ cơ thể và nồng độ Melatonin khi sống trong môi trường có nhiệt độ không đổi và mức ánh sáng yếu. Kết quả được trình bày trong biểu

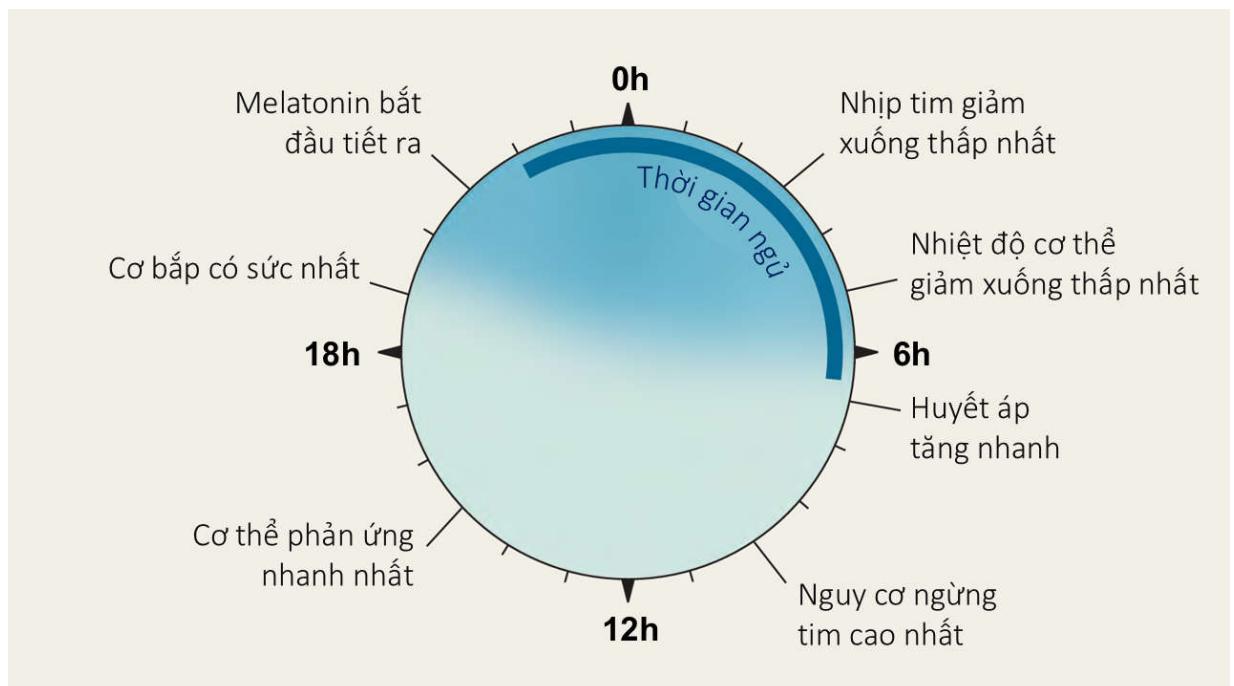
Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

đồ dưới đây.



Hình 1. Sự thay đổi của nhiệt độ cơ thể và nồng độ Melatonin trong máu theo chu kỳ 24h.



Hình 2. Đồng hồ sinh học của con người.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 109:

Hormone Melatonin có thể có tác dụng gì đối với con người?

- A. Gây buồn ngủ, giúp cơ thể thư giãn.
- B. Làm cho cơ thể tỉnh táo, tràn đầy năng lượng.
- C. Gây hưng phấn hệ thần kinh, giúp cơ thể đối phó với căng thẳng, lo âu.
- D. Làm tăng nhiệt độ cơ thể, đẩy nhanh tốc độ chuyển hóa.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Phân tích biểu đồ để nhận ra tác dụng có thể có của Melatonin.

Lời giải

Melatonin được tiết ra từ 22h, khi trời tối và con người bắt đầu giấc ngủ => chọn ý A: gây buồn ngủ và thư giãn để chuẩn bị cho giấc ngủ.

Các đáp án khác:

Ý B sai: Melatonin gây buồn ngủ chứ không giúp cơ thể tỉnh táo

Ý C sai: thông tin này không được suy ra từ đồ thị

Ý D sai: Khi nồng độ Melatonin trong máu cao, nhiệt độ cơ thể giảm thấp => hormone này không làm tăng nhiệt độ cơ thể

Câu 110:

Trong điều kiện nghỉ ngơi và không có sự thay đổi về nhiệt độ môi trường, nhiệt độ cơ thể của con người thay đổi như thế nào theo nhịp sinh học?

- A. Nhiệt độ cơ thể tăng khi ngủ và giảm khi thức dậy.
- B. Nhiệt độ cơ thể không thay đổi trong một ngày.
- C. Nhiệt độ cơ thể giảm khi ngủ và tăng khi thức dậy.
- D. Nhiệt độ cơ thể biến động không phụ thuộc vào nhịp sinh học.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Phân tích đồ thị để tìm ra mối tương quan giữa nhiệt độ cơ thể và nhịp sinh học của con người.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

Từ đồ thị ta thấy nhiệt độ cơ thể bắt đầu giảm từ lúc 18h (6h tối), giảm mạnh trong thời gian từ 22h (10h đêm, khi bắt đầu giấc ngủ) đến 6h sáng. Từ 6h sáng, nhiệt độ cơ thể bắt đầu tăng trở lại => Chọn ý C: Nhiệt độ cơ thể giảm khi ngủ và tăng khi thức dậy.

Câu 111:

Trong các trường hợp dưới đây, trường hợp nào thời gian sản sinh Melatonin của cơ thể có thể kéo dài hơn bình thường?

- A. Khi luyện tập thể dục thể thao, vận động mạnh trước khi đi ngủ.
- B. Khi sử dụng các thiết bị điện tử trước khi đi ngủ.
- C. Vào mùa hè khi thời gian ban ngày dài hơn ban đêm.
- D. Vào mùa đông khi thời gian ban đêm dài hơn ban ngày.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Phân tích thông tin trong ngữ cảnh và biểu đồ để hiểu cơ chế sản sinh Melatonin. Melatonin là hormone giúp điều chỉnh nhịp sinh học và giấc ngủ, được tuyển tùng tiết ra nhiều hơn vào ban đêm và giảm khi có ánh sáng.

Lời giải

Ý A sai: Vận động mạnh trước khi ngủ sẽ làm tăng nhiệt độ cơ thể và kích thích hệ thần kinh => làm giảm sản sinh melatonin, gây khó ngủ.

Ý B sai: Ánh sáng xanh từ thiết bị điện tử ức chế việc sản xuất melatonin, do đó sẽ làm giảm thời gian hormone này được tiết ra so với bình thường.

Ý C sai: Vào mùa hè khi ngày dài hơn đêm, thời gian con người tiếp xúc với ánh sáng nhiều hơn => làm giảm thời gian cơ thể sản xuất melatonin.

Ý D đúng: Vào mùa đông, thời gian đêm dài hơn ngày, trời thường nhiều mây và ít ánh nắng => cơ thể sản xuất melatonin trong thời gian dài hơn. Đây cũng là lý do tại sao về mùa đông con người thường uể oải, dễ buồn ngủ hơn.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 112 đến câu 114

Lao động có nhu cầu làm việc nhưng không được đáp ứng đủ công việc (hay còn gọi là lao động không sử dụng hết tiềm năng) bao gồm những người thất nghiệp, thiếu việc làm và một nhóm ngoài lực lượng lao động sẵn sàng làm việc nhưng không tìm việc hoặc có tìm việc nhưng chưa sẵn sàng

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

làm việc ngay. Tỷ lệ lao động không sử dụng hết tiềm năng là tỷ số giữa lao động có nhu cầu làm việc nhưng không được đáp ứng đầy đủ công việc so với tổng số lao động có nhu cầu làm việc trong nền kinh tế.

Tỷ lệ lao động không sử dụng hết tiềm năng quý III/2024 là 4,2% (tương ứng với khoảng 2,2 triệu người), trong đó khu vực thành thị là 3,4% và khu vực nông thôn là 4,7%. Tính chung chín tháng năm 2024, tỷ lệ lao động không sử dụng hết tiềm năng là 4,3%, không đổi so với cùng kỳ năm trước.

(Nguồn: Tin tức thống kê, Tổng cục thống kê, 2024)

Câu 112:

Theo định nghĩa trong đoạn thông tin, nhóm lao động nào sau đây được coi là "lao động không sử dụng hết tiềm năng"?

- A. Những người đang làm việc bán thời gian.
- B. Những người đang làm việc trong ngành nghề không đúng chuyên môn.
- C. Những người thất nghiệp, thiếu việc làm và một nhóm ngoài lực lượng lao động sẵn sàng làm việc nhưng chưa sẵn sàng làm việc ngay.
- D. Những người đang làm việc trong các ngành nghề có thu nhập thấp.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào đoạn thông tin và kiến thức đã học.

Lời giải

Những người thất nghiệp, thiếu việc làm và một nhóm ngoài lực lượng lao động sẵn sàng làm việc nhưng chưa sẵn sàng làm việc ngay là nhóm lao động được coi là lao động không sử dụng hết tiềm năng.

Câu 113:

Tỷ lệ lao động không sử dụng hết tiềm năng được tính bằng

- A. tỷ số giữa lao động có nhu cầu làm việc nhưng không được đáp ứng đầy đủ công việc so với tổng số lao động có nhu cầu làm việc trong nền kinh tế.
- B. số giữa lao động có nhu cầu làm việc nhưng không được đáp ứng đầy đủ công việc cộng với tổng số lao động có nhu cầu làm việc trong nền kinh tế.
- C. số giữa lao động có nhu cầu làm việc nhưng không được đáp ứng đầy đủ công việc trừ tổng số lao động có nhu cầu làm việc trong nền kinh tế.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. số giữa lao động có nhu cầu làm việc nhưng không được đáp ứng đầy đủ công việc chia tông số lao động có nhu cầu làm việc trong nền kinh tế.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào đoạn thông tin và kiến thức đã học.

Lời giải

Tỷ lệ lao động không sử dụng hết tiềm năng được tính bằng tỷ số giữa lao động có nhu cầu làm việc nhưng không được đáp ứng đầy đủ công việc so với tổng số lao động có nhu cầu làm việc trong nền kinh tế.

Câu 114:

Chín tháng năm 2023, tỷ lệ lao động không sử dụng hết tiềm năng là bao nhiêu %?

- A. 4,7%. B. 4,2%. C. 3,4%. D. 4,3%.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Dựa vào đoạn thông tin và kiến thức đã học.

Lời giải

Tính chung chín tháng năm 2024, tỷ lệ lao động không sử dụng hết tiềm năng là 4,3%, không đổi so với cùng kỳ năm trước. Vậy cùng kỳ chín tháng năm 2023 sẽ là 4,3%.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 115 đến câu 117:

Việt Nam đang phối hợp Văn phòng Điều phối viên Liên hợp quốc, các quỹ, chương trình Liên hợp quốc xây dựng Khung hợp tác phát triển bền vững Việt Nam-Liên hợp quốc giai đoạn 2022-2026 và các chương trình quốc gia hợp tác giữa Việt Nam và Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP), Quỹ Dân số Liên hợp quốc (UNFPA) và Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) giai đoạn 2022-2026. Ngày 11/9/2020, Việt Nam đã nộp bản Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) cập nhật cho Ban Thư ký Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC).

Việt Nam đã được bầu là Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (nhiệm kỳ 2020-2021) với số phiếu cao kỷ lục (192/193 phiếu ủng hộ). Trên cương vị này, Việt Nam đã phát huy được vai trò, chủ động và tích cực tham gia đóng góp vào công việc chung của Hội đồng Bảo an trên tinh thần độc lập, tự chủ, tích cực, trách nhiệm và cân bằng; đóng góp thực chất vào quá trình thương lượng, tìm giải pháp, đáp ứng quan tâm chung của cộng đồng quốc tế; thúc đẩy quan hệ song phương với các nước thành viên Hội đồng Bảo an và phát huy “vai trò kép” Ủy viên không thường

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

trực Hội đồng Bảo an nhiệm kỳ 2020-2021 và Chủ tịch ASEAN năm 2020.

(https://special.nhandan.vn/linhvuc_hoptac_Vietnam_LHQ/index.html)

Câu 115:

Việt Nam đã được bầu làm Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc với số phiếu ủng hộ cao kỷ lục là bao nhiêu?

- A. 190/193 phiếu. B. 191/193 phiếu. C. 192/193 phiếu. D. 193/193 phiếu.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào tự liệu trong đoạn trích.

Từ quan trọng: bầu, số phiếu, kỉ lục.

Phân tích tính đúng/sai của đáp án.

Lời giải

Dựa vào thông tin đoạn 2, cho thấy: Việt Nam đã được bầu là Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (nhiệm kỳ 2020-2021) với số phiếu cao kỷ lục (192/193 phiếu ủng hộ).

Câu 116:

Việt Nam đã nộp bản Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) cập nhật cho Ban Thư ký của tổ chức nào?

- A. Tổ chức Y tế Thế giới (WHO).
B. Liên hợp quốc về Biến đổi Khí hậu (UNFCCC).
C. Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP).
D. Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF).

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dựa vào tự liệu trong đoạn trích.

Từ quan trọng: đường lối, thể hiện.

Phân tích tính đúng/sai của đáp án.

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

A sai vì Tổ chức Y tế Thế giới (WHO). Đáp án này không chính xác. WHO là tổ chức chuyên trách về y tế, không liên quan trực tiếp đến việc nộp bản Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) về biến đổi khí hậu.

B đúng vì Liên hợp quốc về Biến đổi Khí hậu (UNFCCC). Đây là đáp án chính xác. UNFCCC là Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu, là cơ quan chính thức tiếp nhận và quản lý các NDC của các quốc gia thành viên

C sai vì Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP). Đáp án này không chính xác. UNDP là một tổ chức phát triển của Liên hợp quốc, hỗ trợ các quốc gia trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, nhưng không phải là cơ quan tiếp nhận NDC.

D sai vì Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF). Đáp án này không chính xác. UNICEF là tổ chức chuyên trách về trẻ em của Liên hợp quốc, không liên quan đến việc nộp NDC.

Câu 117:

Việt Nam đã phát huy "vai trò kép" trong năm 2020 trên cương vị nào?

- A. Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và Chủ tịch ASEAN.
- B. Ủy viên Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và thành viên Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).
- C. Thành viên ASEAN và thành viên Tổ chức Y tế Thế giới (WHO).
- D. Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và thành viên Tổ chức Y tế Thế giới (WHO).

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào thông tin để trả lời.

Từ quá quan trọng: vai trò kép, năm 2020.

Phân tích tính đúng/sai của đáp án.

Lời giải

Năm 2020 là một năm đặc biệt đối với Việt Nam trên trường quốc tế. Việt Nam đã đảm nhận hai trọng trách lớn:

- Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020-2021.
- Chủ tịch Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

"Vai 1 trò kép" thể hiện sự chủ động, tích cực của Việt Nam trong việc tham gia vào các vấn đề quốc

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

tế và khu vực, đồng thời thể hiện vị thế và uy tín ngày càng tăng của Việt Nam trên trường quốc tế. Việc đảm nhận cùng lúc hai trọng trách này cho thấy sự tin tưởng của cộng đồng quốc tế đối với Việt Nam. Vì vậy, đáp án A là đáp án chính xác nhất.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 118 đến câu 120:

Bức xúc về việc chồng mình là anh H tự ý mang tiền tiết kiệm để chung vốn làm ăn với bạn, chị M – vợ anh bỏ về nhà mẹ đẻ. Biết chuyện, bà S (mẹ anh H) đã cùng anh H đến nhà thông gia để mắng chửi con dâu, đồng thời anh H đã ép chị M phải về nhà. Về đến nhà, anh H đánh chị M rồi cùng bà S nhốt chị vào kho cũ của gia đình, không cho chị M ăn uống gì. Hai hôm sau, bố mẹ chị M biết chuyện đã báo công an, lúc đó chị M mới được giải cứu trong tình trạng bị ngất do đói. Bức xúc vì em gái mình bị đối xử như vậy, anh K là anh trai của chị M đã xông vào đánh anh H. Bà S vào can cũng bị anh K đẩy ngã gãy tay.

Câu 118:

Những ai trong trường hợp trên đã vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân?

- A. Anh H và bà S. B. Bà S và chị M. C. Anh H và anh K. D. Bà S và anh K.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào lý thuyết về “Quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân” và thông tin trên.

Lời giải

Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân là không ai bị bắt nếu không có quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát nhân dân, trừ trường hợp phạm tội quả tang. Do đó, việc anh H đánh chị M rồi cùng bà S nhốt chị vào kho cũ của gia đình, không cho chị M ăn uống gì là vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.

Câu 119:

Những ai trong trường hợp trên vừa vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể, vừa vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe?

- A. Anh H và bà S. B. Bà S và chị M. C. Anh H và anh K. D. Bà S và anh K.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào lý thuyết về “Quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân” và thông tin trên.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của công dân là: Công dân có quyền được đảm bảo an toàn về tính mạng, sức khỏe, được bảo vệ danh dự và nhân phẩm; Không ai được xâm phạm tới tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của người khác.

Trong tình huống trên:

- Anh H đánh chị M => Anh H vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
- Bà S nhốt chị M, không cho ăn uống gì dẫn đến ngất xỉu => Bà S vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
- Anh K đánh anh H => Anh K vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe. Nhưng anh K không vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
=> **Anh H, bà S** vừa vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể, vừa vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.

Câu 120:

Trong trường hợp trên, hành vi nào có thể bị xử lý hình sự theo quy định của pháp luật?

- A. Hành vi của anh H và bà S.
- B. Hành vi của cả anh H, bà S và anh K.
- C. Hành vi của anh H và anh K.
- D. Hành vi của anh H bà S và chị M.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dựa vào lý thuyết về “Quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân” và thông tin trên.

Lời giải

- Anh H và bà S vừa vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể, vừa vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
- Anh K vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
=> Cả 3 người **anh H, bà S, anh K** đều có thể xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đề 3

PHẦN 1: SỬ DỤNG NGÔN NGỮ

1.1: TIẾNG VIỆT

Câu 1:

"Lòng ta ta phải yêu nhau,
Đem lời ái chủng mấy câu dặn lòng.
Năm ngàn vạn, họ đồng tông,
Da vàng máu đỏ con dòng Hùng Vương,
Bốn ngàn năm, cõi Viêm phuong,
Đua khôn Hoa Hán, mở đường văn minh
Tài anh kiệt, nối đời sinh,
Phá Nguyên mấy lớp, đánh Minh mấy lần."

(Phan Bội Châu, *Ai Chủng*)

Tư tưởng nào được thể hiện rõ nhất qua hình ảnh "Da vàng máu đỏ con dòng Hùng Vương"?

- A. Khẳng định nguồn gốc chung của dân tộc Việt Nam.
- B. Đề cao truyền thống đấu tranh chống giặc ngoại xâm.
- C. Ca ngợi trí tuệ và tài năng của người Việt.
- D. Nhấn mạnh sự phát triển của nền văn minh Việt Nam.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Xác định ý nghĩa của hình ảnh "Da vàng máu đỏ con dòng Hùng Vương" trong bài thơ.

Lời giải

"Da vàng máu đỏ" là đặc điểm chung của người Việt, thể hiện sự thống nhất về huyết thống.

"Con dòng Hùng Vương" khẳng định nguồn cội chung, nhấn mạnh sự tự hào dân tộc.

Câu 2:

"Đạo kia khuất néo nhân gian,

364

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.



SSSTUDY.VN



0339 793 147

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Non cao biến rộng khôn toan dò hỏi.

Phàm những việc thế rồi bời,

Thì đem điểm tích mà soi tò lòng.

Kẻ mê chăng biết quay đầu,

Như thuyền mắc cạn biết đâu mà về.”

(Nguyễn Trãi, Bảo kính cảnh giới)

Hình ảnh “thuyền mắc cạn” trong bài thơ của Nguyễn Trãi tượng trưng cho điều gì?

- A. Những người không ngừng học hỏi, tìm kiếm chân lý.
- B. Những người lạc lối, không biết quay đầu, sửa chữa lỗi lầm.
- C. Những người có cuộc sống an nhàn, tự tại, tránh xa bon chen.
- D. Những người dũng cảm vượt qua khó khăn, thử thách.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Xác định ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh “thuyền mắc cạn” trong ngữ cảnh bài thơ.

Lời giải

Hình ảnh “thuyền mắc cạn” được Nguyễn Trãi sử dụng như một ẩn dụ cho những người lạc lối, không tìm thấy đường đi đúng đắn trong cuộc sống. Giống như con thuyền bị mắc kẹt, họ không biết cách thoát ra khỏi tình trạng khó khăn, bế tắc của mình. Hai câu thơ cuối “*Kẻ mê chăng biết quay đầu, / Như thuyền mắc cạn biết đâu mà về*” cho thấy sự lo lắng của Nguyễn Trãi đối với những người không chịu học hỏi, sửa chữa lỗi lầm.

Các đáp án khác sai vì:

A - Những người không ngừng học hỏi, tìm kiếm chân lý: Hình ảnh “thuyền mắc cạn” tượng trưng cho sự bế tắc, trái ngược với việc tìm kiếm chân lý.

C - Những người có cuộc sống an nhàn, tự tại, tránh xa bon chen: Hình ảnh này mang tính tiêu cực, không phải là sự an nhàn, tự tại.

D - Những người dũng cảm vượt qua khó khăn, thử thách: “Thuyền mắc cạn” thể hiện sự bế tắc, không phải là vượt qua khó khăn.

Câu 3:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

"Còn có một tuần nữa thì tới ngày thi trung học đệ nhứt cấp. Học sinh nam nữ ở trường nào cũng róng sức học ôn cho nhuần đặng tranh đua giựt giải với chúng bạn.

Chương trình giáo huấn bày mở máy hội tụng cấp từng bức như vậy nghĩ không phải là việc vô ích. Phải thi đặng gạn bỏ bớt máy trò biếng nhác mượn churóc đi học đặng phá tiền của cha mẹ. Mà nhứt là phải thi đặng thúc dục thiếu niên nam nữ róng sức chuyên cần và khi thi đậu rồi thì đắc chí hân hoan, lên cấp trên tiếp tục mà học tiếp.

Cô Đào học giỏi hơn hết trong lớp. Trót một năm nay thầy thi mỗi môn học trong lớp duy có toán thi cô đứng hạng nhì mà thôi, chớ còn mấy môn khác thì cô giựt giải nhứt hết thầy."

(Hồ Biểu Chánh, Chị Đào Chị Lý)

Theo đoạn trích, ý nào sau đây không đúng?

- A. Thi cử giúp thúc đẩy học sinh cố gắng và đạt được thành tựu.
- B. Cô Đào đạt giải nhất trong tất cả các môn học, kể cả toán.
- C. Kỳ thi trung học đệ nhứt cấp là một sự kiện quan trọng đối với học sinh.
- D. Hệ thống giáo dục dùng thi cử để chọn lọc và thúc đẩy học sinh.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đọc kỹ đoạn trích để xác định thông tin liên quan đến thành tích học tập của cô Đào.

Lời giải

Nội dung chính của đoạn trích: Đoạn trích nhấn mạnh ý nghĩa của kỳ thi trung học đệ nhứt cấp trong hệ thống giáo dục: vừa là cách để chọn lọc học sinh giỏi, vừa thúc đẩy tinh thần học tập của thiếu niên. Ngoài ra, đoạn trích cũng miêu tả sự nỗ lực và thành tích nổi bật của cô Đào trong lớp, nhưng đồng thời chỉ rõ rằng cô không đạt giải nhất ở môn toán.

A - Thi cử giúp thúc đẩy học sinh cố gắng và đạt được thành tựu: Đoạn trích khẳng định thi cử có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy tinh thần học tập, giúp học sinh đạt được thành tựu và niềm vui khi đậu kỳ thi. → Nội dung này đúng.

B - Cô Đào đạt giải nhất trong tất cả các môn học, kể cả toán: Đoạn trích nêu rõ: "Trót một năm nay thầy thi mỗi môn học trong lớp duy có toán thi cô đứng hạng nhì mà thôi, chớ còn mấy môn khác thì cô giựt giải nhứt hết thầy." Điều này cho thấy cô Đào không đạt giải nhất ở môn toán. → Nội dung này không đúng.

C - Kỳ thi trung học đệ nhứt cấp là một sự kiện quan trọng đối với học sinh: Đoạn trích mô tả không khí chuẩn bị thi cử của học sinh nam nữ, nhấn mạnh đây là một sự kiện lớn và đáng chú ý. → Nội

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

dung này đúng.

D - Hệ thống giáo dục dùng thi cử để chọn lọc và thúc đẩy học sinh: Đoạn trích nhấn mạnh vai trò của thi cử trong việc chọn lọc học sinh giỏi và thúc đẩy tinh thần học tập: “Phải thi đặng gạn bỏ bớt mấy trò biếng nhác” và “thúc dục thiếu niên nam nữ ráng sức chuyên cần.” → Nội dung này đúng.

Kết luận: Đáp án B là lựa chọn đúng, vì đoạn trích chỉ ra rằng cô Đào không đạt giải nhất ở môn toán, mặc dù cô là học sinh giỏi nhất ở các môn khác.

Câu 4:

*“Trách cái tâm xuân nha mới to
 Làm cho bối rối mối tương tư
 Sương mù mặt đất người theo mộng
 Nhạn lảng chân giờ kẻ đợi thư
 Nghìn đậm dám quên tình lúc ấy
 Trăm năm còn nhớ chuyện ngày xưa
 Tương tư một mối hai người biết
 Ai đọc thơ này đã biết chua?”*

(Tản Đà, Ngày xuân tương tư, An Nam tạp chí, 1932)

Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Thơ tự do.
- B. Thơ lục bát.
- C. Thơ song thất lục bát.
- D. Thơ thất ngôn bát cú.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức thể thơ.

Thể thơ

Lời giải

Đoạn thơ “Ngày xuân tương tư” của tác giả Tản Đà được viết theo thể thơ thất ngôn bát cú. Dấu hiệu nhận biết thể thơ thất ngôn bát cú:

Là một thể thơ gồm có 8 câu, mỗi câu có 7 chữ, tổng số chữ của một bài thơ được viết theo thể Thất ngôn bát cú Đường luật là 56 chữ. Một bài thơ được viết theo thể thơ Thất ngôn bát cú

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đường luật có cấu tạo gồm 4 phần: Đề, Thực, Luận, Kết.

Cách gieo vần: các tiếng cuối các câu: 2, 4, 6, 8 hiệp vần với nhau

Cách ngắt nhịp: 2/2/3, 4/3, 3/4.

Trách cái tầm xuân/ nhả mối tơ

Làm cho bối rối/ mối tương tư

Sương mù/ mặt đất/ người theo mộng

Nhạn lảng chán giờ/ kẻ đợi thư

Nghìn đậm/ dám quên/ tình lúc ấy

Trăm năm còn nhớ/ chuyện ngày xưa

Tương tư một mối/ hai người biết

Ai đọc thơ này/ đã biết chưa?

Câu 5:

"Phải, ít nhất trong kí ức của tôi, cảnh tượng hôm ấy có thể nói là đẹp như tranh. Hoặc như phim. Mỗi lần cố chạm tay vào kỉ niệm xưa cũ, tôi luôn có cảm giác mình đứng hẳn ra ngoài, tách rời khung tranh mà ngắm lại tuổi thơ. Cậu nhóc tròn mười một và bên cạnh là cô nhóc cùng tuổi, cao xấp xỉ nhau. Thế giới chứa chan ánh sáng ôm áp trọn vẹn bóng dáng họ. Phải, bức họa lúc nào cũng chỉ lưu giữ được bóng dáng, và lúc nào cô bé cũng chạy bút lênh trước. Chút cô đơn thoáng qua cõi lòng cậu bé thuở ấy ghi khắc trong tôi đến tận hôm nay và khiến tôi, dù đã lớn vẫn còn cảm thấy buồn man mác."

(Shinkai Makoto, 5 Centimet trên giây)

Hình ảnh “cô bé luôn chạy bút lênh trước” trong đoạn trích gợi lên cảm xúc gì ở nhân vật “tôi”?

- A. Niềm vui khi nhớ về tuổi thơ hồn nhiên.
- B. Sự tiếc nuối về một ký ức không thể níu giữ.
- C. Sự hạnh phúc vì đã có những kỷ niệm đẹp.
- D. Cảm giác tự hào vì từng có một người bạn đặc biệt.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Xác định hình ảnh và ngữ cảnh

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

Hình ảnh “cô bé luôn chạy bút lên trước” tạo ra khoảng cách giữa hai người, như một ẩn dụ về sự xa cách trong ký ức.

Nhân vật "tôi" cảm thấy “buồn man mác”, cho thấy sự tiếc nuối, hoài niệm về một thời gian không thể quay lại.

Ký ức được mô tả như một bức tranh, nhưng chỉ lưu giữ được bóng dáng, càng nhấn mạnh cảm giác mờ mịt.

Câu 6:

“Sáng hôm sau, anh ra ngồi ở bờ sông câu cá. Nhưng mãi đến trưa chả kiếm được một tí gì. Mồi cứ mất toi. Mãi đến chiều mới thấy phao chìm xuống, anh giật lên thì được một con rắn nước. Lấy làm bức mình, anh chàng gỡ con rắn ra rồi quăng xuống sông. Lần thứ hai giật lên thì lại chính con rắn nước hồi nãy mắc vào lưỡi.

Anh than thở với rắn: - "Rắn ôi! Tao nghèo lắm, chỉ được ba mươi đồng kẽm thôi. Mày đừng hại tao hết cả mồi, rồi đây biết lấy gì kiếm ăn". Anh chàng lại quăng rắn xuống nước. Lần thứ ba cũng lại con rắn đó mắc lưỡi câu. Lần này hắn giận lắm, không thả con rắn xuống nước nữa mà nắm lấy cổ rắn định mang đi giết. Qua cửa đèn bà thần Khai Khẩu, tự nhiên con rắn nước kêu lên:

- Đừng giết tôi, tôi là con vua Thủy phủ. Vì muốn đánh bạn với anh nên mới tự cắn câu nhiều lần như thế. Hãy cho tôi đi theo, tôi sẽ giúp anh vượt qua cảnh nghèo.

Anh nghe lời, cho rắn theo mình. Từ đó anh câu được nhiều cá: thú ăn, thú bán, cuộc sống rất dễ chịu. Anh chàng với rắn ngày một tương đặc.

Một hôm rắn cho anh biết chỉ ba ngày nữa sẽ có một trận lụt lớn xưa nay chưa từng có. Anh nghe lời rắn đóng một chiếc bè nữa để phòng tai nạn. Anh lại còn loan báo cho mọi người xung quanh biết. Nhưng chả một ai thèm nghe. Ba ngày sau, quả nhiên gió bão nổi lên đúng đùng, mưa to như trút, nước dâng lên như biển cả.

Người, vật, đồ đạc và mùa màng... đều trôi băng băng mất tích."

(Truyện cổ tích, Cứu Vật, Vật Trả Ông - Cứu Nhân, Nhân Trả Ông)

Nhân vật trong câu chuyện đã thay đổi như thế nào sau khi kết bạn với con rắn?

- A. Anh trở nên ích kỷ, chỉ lo cho bản thân.
- B. Anh câu được cá và kiếm sống dễ dàng hơn.
- C. Anh không tin vào những lời cảnh báo của con rắn.
- D. Anh trở nên nổi tiếng và được mọi người kính trọng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dựa vào nội dung văn bản

Nội dung - Văn học dân gian

Lời giải

Sau khi kết bạn với con rắn, anh chàng không chỉ **câu được nhiều cá** mà còn có thể **kiếm sống dễ dàng hơn** nhờ sự giúp đỡ của con rắn. Việc anh có cuộc sống dễ chịu hơn là minh chứng rõ ràng cho sự thay đổi trong cách kiếm sống của anh.

Câu 7:

"Cuộc sống ở xóm núi hẻo lánh trôi đi đơn điệu, buồn tẻ. Khi chiều về, tiếng mõ trâu lộc cốc khua vang ở dưới chân núi xa xôi, lẫn lộn với khói lam chiều, rồi chìm lịm đi ở cuối vực sâu cùng với bóng tối lúc đầu còn rón rén ở những bụi cây lúp xúp màu tím nhạt, rồi lang vắng chuyển sang màu xám tro viền trên các ngọn cây cao, rồi cuối cùng phũ phàng đen kịt trùm lên toàn bộ núi rừng. Tiếng chim xao xác gọi dàn. Con đười ươi lại hú lên thê thảm, cứ ba tiếng một, ba tiếng một cho đến lúc chẳng có tiếng nào."

(Nguyễn Huy Thiệp, *Những người muôn năm cũ*)

Cảnh vật và âm thanh trong xóm núi phản ánh điều gì về cuộc sống nơi đây?

- A. Cuộc sống nơi đây ồn ào, náo nhiệt với nhiều âm thanh và hoạt động.
- B. Cuộc sống nơi đây buồn tẻ, vắng lặng, với sự dàn tắt của mọi thứ.
- C. Cuộc sống nơi đây có sự cô đơn, lặng lẽ với những dấu hiệu của sự kết thúc.
- D. Cuộc sống nơi đây có sự tương phản rõ rệt giữa ánh sáng và bóng tối.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Xác định các yếu tố miêu tả không gian

Lời giải

Đoạn trích mô tả không gian xóm núi vào chiều tối, với âm thanh và ánh sáng dần tắt đi. Những từ như "đơn điệu," "buồn tẻ," "dàn tắt," và "phũ phàng đen kịt" cho thấy không gian lặng lẽ và thiếu sức sống, phản ánh một cuộc sống buồn tẻ.

C là một sự thay đổi mới, tập trung vào cảm giác cô đơn, lặng lẽ, và dấu hiệu của sự kết thúc, nhưng

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

không hoàn toàn phù hợp với sự mô tả về âm thanh và không gian trong đoạn trích.

A và **D** không phù hợp vì không có sự mô tả về sự náo nhiệt hay sự đối lập giữa ánh sáng và bóng tối như câu hỏi yêu cầu.

Câu 8:

“*Đất Ngọc Hà tốt tươi phong cảnh,
Gái Ngọc Hà vừa đát vừa xinh.
Ôi người gánh nước giéng đình,
Còn chăng hay đã chao tình cho ai?*”

(Khuyết danh Việt Nam, *Đất Ngọc Hà tốt tươi phong cảnh*)

“*Đất Quảng Nam chưa mưa đã thấm,
Rượu hỏng đào chưa nhám đã say.
Bạn về nằm nghỉ gác tay,
Thứ xem ai Ơn trương, nghĩa dày bằng ta.*”

(Khuyết danh Việt Nam, *Đất Quảng Nam chưa mưa đã thấm*)

Hai đoạn thơ trên đều nhắc đến các địa danh của Việt Nam. Điểm chung trong cách các tác giả sử dụng hình ảnh địa danh để truyền tải nội dung là gì?

- A.** Cả hai đều nhấn mạnh vẻ đẹp phong cảnh và con người địa phương.
- B.** Cả hai đều sử dụng địa danh để bày tỏ tình cảm yêu nước.
- C.** Cả hai đều đề cao truyền thống văn hóa của từng vùng đất.
- D.** Cả hai đều sử dụng địa danh để nhấn mạnh ý nghĩa tình cảm con người.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Phân tích ý nghĩa việc sử dụng tên địa danh

Nội dung - Văn học dân gian

Lời giải

- Phân tích đoạn thơ thứ nhất (“Đất Ngọc Hà tốt tươi phong cảnh” - Khuyết danh Việt Nam):

Đoạn thơ ca ngợi vẻ đẹp phong cảnh và con người của vùng đất Ngọc Hà. Tác giả nhấn mạnh sự trù

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

phú qua hình ảnh “đất tốt tươi phong cảnh” và vẻ đẹp của con gái Ngọc Hà, “vừa đầm vừa xinh.” Đồng thời, câu hỏi “Còn chăng hay đã chao tình cho ai?” bộc lộ cảm xúc tinh tế về tình yêu và sự gắn bó với vùng đất.

- Phân tích đoạn thơ thứ hai (“Đất Quảng Nam chưa mưa đã thấm” - Khuyết danh Việt Nam):

Đoạn thơ sử dụng hình ảnh ánh tượng như “chưa mưa đã thấm,” “chưa nhâm đã say” để ca ngợi đặc trưng của đất và rượu Quảng Nam. Những câu thơ cũng nhấn mạnh tình bạn, tình nghĩa sâu đậm của con người nơi đây, làm nổi bật vẻ đẹp không chỉ ở phong cảnh mà còn ở tính cách của cư dân địa phương.

- Điểm chung nổi bật: Cả hai đoạn thơ đều tập trung khắc họa vẻ đẹp phong cảnh và con người địa phương qua những hình ảnh giàu cảm xúc, gần gũi, đồng thời tôn vinh giá trị văn hóa đặc trưng của từng vùng đất.

A - Cả hai đều nhấn mạnh vẻ đẹp phong cảnh và con người địa phương: Đúng, cả hai đoạn thơ đều kết hợp ca ngợi phong cảnh với những đặc điểm nổi bật của con người vùng đất.

B - Cả hai đều sử dụng địa danh để bày tỏ tình cảm yêu nước: Sai, đoạn thơ không tập trung vào tình yêu nước mà chủ yếu ca ngợi vẻ đẹp cụ thể của từng vùng.

C - Cả hai đều đề cao truyền thống văn hóa của từng vùng đất: Sai, mặc dù có yếu tố văn hóa, nhưng trọng tâm của đoạn thơ là phong cảnh và con người.

D - Cả hai đều sử dụng địa danh để nhấn mạnh ý nghĩa tình cảm con người: Sai, chỉ đoạn thứ hai nhấn mạnh tình bạn và tình nghĩa, còn đoạn đầu tập trung vào vẻ đẹp địa phương.

=> Chọn đáp án A: Cả hai đoạn thơ đều tập trung tôn vinh vẻ đẹp phong cảnh và con người địa phương, làm nổi bật những giá trị đặc trưng của vùng đất qua ngôn từ giản dị nhưng đầy cảm xúc.

Câu 9:

“Trước mặt Xuân Tóc Đỏ, lúc ấy hiện ra ông phán mọc sừng, cùng đi với một người đàn bà. Hôm nay ông phán mày râu nhẵn nhụi, áo quần nho nhã bảnh bao, trông rõ ra vẻ một người mọc sừng vô tâm, thấy cuộc đời là vui vẻ... Người đàn bà thì ăn mặc lối nửa tân nửa cựu, trông có vẻ ham muốn cái hư hỏng của phụ nữ giải phóng lại vừa nhở tiếc cái đúc hạnh gánh vác của phụ nữ cổ hủ, muôn rõ là hạng người nào trong xã hội cũng khó khăn thay!”

(Vũ Trọng Phụng, Số đỏ)

Xuân Tóc Đỏ đóng vai trò gì trong việc thể hiện nội dung đoạn trích?

- A. Người kể chuyện, trực tiếp bày tỏ thái độ của tác giả.
- B. Nhân vật chứng kiến, làm nổi bật sự giả tạo của ông phán và người đàn bà.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

C. Người tham gia câu chuyện, tạo nên xung đột kịch tính.

D. Không có vai trò gì đặc biệt.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Phân tích vai trò của nhân vật trong đoạn trích.

Lời giải

Đoạn văn miêu tả ông phán mọc sừng và người đàn bà đi cùng ông ta qua cái nhìn của Xuân Tóc Đỏ. Ngòi bút miêu tả đậm chất trào phúng, mỉa mai. “Ông phán mọc sừng” là một hình ảnh ẩn dụ cho sự bị phản bội, bị cấm sừng. Dù vậy, ông ta vẫn tỏ ra “vô tâm”, “vui vẻ”, như không hề bị ảnh hưởng. Người đàn bà đi cùng ông ta là một nhân vật mâu thuẫn, lồng lơ giữa truyền thống và hiện đại, “ham muôn cái hư hỏng của phụ nữ giải phóng lại vừa nhớ tiếc cái đức hạnh gánh vác của phụ nữ cổ hủ”. Tác giả sử dụng nhiều tính từ, cụm từ mang tính đánh giá, châm biếm như “mày râu nhẵn nhụi”, “nho nhã bảnh bao”, “vô tâm”, “hư hỏng”, “cổ hủ” để tạo nên giọng văn sắc sảo, hài hước. Đoạn văn phản ánh sự suy đồi đạo đức, lối sống giả tạo của một bộ phận người trong xã hội.

Câu 10:

“Hôm qua, vào lúc mặt trời đứng bóng, anh đang cùng anh em hăng máu xông lên thi đấu phải quân Ba Lan trắng trong một đợt phản công quyết liệt. Lần đầu tiên, Xéc-gây đứng trước mặt đối mặt một kẻ thù. Một thằng lê-dương Ba Lan, không râu, không ria, cầm súng cầm lưỡi lê Pháp dài như thanh kiếm, chạy lại đâm Xéc-gây. (Bạn can thiệp Ba Lan lúc bấy giờ do các đế quốc Pháp, Anh, Mỹ trang bị). Nó nhảy như Choi Choi, miệng kêu xi xà xi xồ. Xéc-gây chỉ còn kịp nhận ra hai mắt nó trợn tròn điên cuồng. Chưa đầy một giây đồng hồ, Xéc-gây đã lấy đầu lưỡi lê của mình đánh bật lưỡi lê tên Ba Lan. Chiếc lưỡi lê Pháp sáng loáng rơi bắn sang bên.”

(Nikolai A.Ostrovsky, Thép đã tôi thế đây)

Câu văn nào sau đây thể hiện rõ nhất sự nguy hiểm của tình huống mà Xéc-gây phải đối mặt?

- A. “Hôm qua, vào lúc mặt trời đứng bóng, anh đang cùng anh em hăng máu xông lên thi đấu phải quân Ba Lan trắng trong một đợt phản công quyết liệt.”
- B. “Một thằng lê-dương Ba Lan, không râu, không ria, cầm súng cầm lưỡi lê Pháp dài như thanh kiếm, chạy lại đâm Xéc-gây.”
- C. “Xéc-gây chỉ còn kịp nhận ra hai mắt nó trợn tròn điên cuồng.”
- D. “Chưa đầy một giây đồng hồ, Xéc-gây đã lấy đầu lưỡi lê của mình đánh bật lưỡi lê tên Ba Lan.”

Đáp án đúng là C

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

Lời giải

Đây là lần đầu tiên Xéc-gây đối mặt với kẻ thù, tạo nên sự căng thẳng. Hình ảnh tên lính Ba Lan “không râu, không ria”, “cầm súng cầm lưỡi lê Pháp dài như thanh kiếm”, “nhảy như choi choi, miệng kêu xì xà xì xò”, “hai mắt nó trợn trừng điên cuồng” gợi lên vẻ hung hăng, man rợ. Hành động Xéc-gây “lấy đầu lưỡi lê của mình đánh bật lưỡi lê tên Ba Lan” diễn ra nhanh chóng, dứt khoát, cho thấy sự nhanh nhẹn, bản lĩnh của chàng.

Câu 11:

“Vớ vẩn! Thật là vớ vẩn hé tinh với cái bọn sắp làm công chức đến nơi nhưng lại đi phản ứng trước dư luận theo kiểu học trò. Hắn chẳng bao giờ thế. Nàng cũng biết hắn chẳng bao giờ thế nhưng nàng vẫn giao hẹn, giao hẹn để tự tin hơn trước cái tâm hồn lang bạt pha chút hiệp sĩ của hắn. Hôm nay hắn đưa nàng ra quán cà phê ở ngay cổng trường. Khi hắn nâng cốc cà phê lên, nàng khẽ cúi xuống không muôn nhìn. Nàng thừa biết cái kiểu uống của hắn, cái kiểu uống đã làm nghiêng ngả một quan niệm mà nàng cố công có được bằng sách vở.”

(Nguyễn Đình Tú, *Điệp vàng*)

Hành động và suy nghĩ của nhân vật "nàng" trong đoạn trích phản ánh điều gì trong tâm lý của cô?

- A. Sự thắt chặt khi thấy hắn thay đổi quan niệm sống.
- B. Sự bối rối khi đối diện với cảm xúc dành cho hắn.
- C. Sự lo lắng về tương lai và cách hành xử của hắn.
- D. Sự phẫn nộ trước thái độ vô trách nhiệm của hắn.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Lời giải

- "Nàng cũng biết hắn chẳng bao giờ thế nhưng nàng vẫn giao hẹn" → cho thấy nàng hiểu hắn nhưng vẫn tự nhắc nhở bản thân để yên tâm hơn.
- "Nàng khẽ cúi xuống không muôn nhìn" → thể hiện sự bối rối, tránh né một điều gì đó tác động mạnh đến cảm xúc của mình.
- "Cái kiểu uống đã làm nghiêng ngả một quan niệm mà nàng cố công có được bằng sách vở" → hắn có ảnh hưởng lớn đến những suy nghĩ vốn có của nàng, khiến nàng dao động.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

=> Nàng bị cuốn vào sức hút của hắn nhưng đồng thời cũng muốn giữ vững những quan niệm mà mình đã hình thành. Điều này khiến nàng bối rối, tránh né nhưng vẫn bị tác động mạnh mẽ bởi hắn.

Câu 12:

Tác phẩm nào dưới đây thuộc trường phái Hiện thực phê phán?

- A. *Tắt đèn* (Ngô Tất Tố), *Lão Hạc* (Nam Cao), *Giông tố* (Vũ Trọng Phụng)
- B. *Sô đỏ* (Vũ Trọng Phụng), *Chí Phèo* (Nam Cao), *Đoạn tuyệt* (Nhất Linh)
- C. *Lúa* (Tô Hoài), *Hai đứa trẻ* (Thạch Lam), *Chí Phèo* (Nam Cao)
- D. *Tắt đèn* (Ngô Tất Tố), *Nỗi buồn chiến tranh* (Bảo Ninh), *Sô đỏ* (Vũ Trọng Phụng)

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Khái quát Văn học Việt Nam từ đầu thế kỷ XX đến Cách mạng Tháng Tám

Lời giải

Trường phái Hiện thực phê phán tập trung vào việc phản ánh sự khốn khổ của người dân trong xã hội cũ, đồng thời chỉ trích các vấn đề xã hội. Những tác phẩm thuộc trường phái này thường miêu tả sự bất công xã hội, nỗi đau của những con người bị áp bức, đồng thời có mục đích phê phán sâu sắc các thói hư tật xấu trong xã hội phong kiến. Các tác giả tiêu biểu của trường phái này gồm Vũ Trọng Phụng, Ngô Tất Tố, Hồ Biểu Chánh.

- A. *Tắt đèn* (Ngô Tất Tố), *Lão Hạc* (Nam Cao), *Giông tố* (Vũ Trọng Phụng):

+ *Tắt đèn* (Ngô Tất Tố): Tác phẩm tiêu biểu của trường phái Hiện thực phê phán, phản ánh cuộc sống nghèo khổ và bất công xã hội dưới chế độ phong kiến.

+ *Lão Hạc* (Nam Cao): Đây là tác phẩm điển hình của Hiện thực phê phán, tập trung vào số phận đau khổ của một người nông dân trong xã hội phong kiến.

+ *Giông tố* (Vũ Trọng Phụng): Tác phẩm này cũng phản ánh sự khốn cùng của tầng lớp thấp cổ bé họng trong xã hội phong kiến, đồng thời chỉ trích các vấn đề xã hội.

Kết luận: Cả ba tác phẩm đều là ví dụ tiêu biểu của trường phái Hiện thực phê phán.

- B. *Sô đỏ* (Vũ Trọng Phụng), *Chí Phèo* (Nam Cao), *Đoạn tuyệt* (Nhất Linh):

+ *Sô đỏ* (Vũ Trọng Phụng): Đây là tác phẩm của Hiện thực phê phán, phản ánh và chỉ trích các thói hư tật xấu trong xã hội cũ.

+ *Chí Phèo* (Nam Cao): Tác phẩm này cũng là một ví dụ điển hình của Hiện thực phê phán, phê phán

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

xã hội phong kiến qua số phận của người nông dân.

+ Đoạn tuyệt (Nhát Linh): Tuy Nhất Linh có ảnh hưởng từ trường phái Hiện thực, nhưng tác phẩm này chủ yếu thiên về phong trào lãng mạn, không tập trung vào chỉ trích xã hội một cách sâu sắc như các tác phẩm Hiện thực phê phán.

Kết luận: Vì Đoạn tuyệt (Nhất Linh) không thuộc trường phái Hiện thực phê phán, đáp án B không chính xác

- C. Lúa (Tô Hoài), Haj đứa trẻ (Thạch Lam), Chí Phèo (Nam Cao);

+ Lúa (Tô Hoài): Mặc dù là tác phẩm phản ánh đời sống nông thôn, nhưng không tập trung phê phán xã hội như các tác phẩm Hiện thực phê phán.

+ Hai đứa trẻ (Thạch Lam): Đây là tác phẩm thuộc trường phái lãng mạn, không mang tính chỉ trích mạnh mẽ xã hội như Hiện thực phê phán.

+ Chí Phèo (Nam Cao): Là tác phẩm nổi bật của Hiện thực phê phán.

Kết luận: Vì không phải tất cả các tác phẩm đều thuộc Hiện thực phê phán, đáp án C không chính xác

- D. Tắt đèn (Ngô Tất Tố), Nỗi buồn chiến tranh (Bảo Ninh), Số đỏ (Vũ Trọng Phụng);

+ Tắt đèn (Ngô Tất Tố): Đây là tác phẩm tiêu biểu của Hiện thực phê phán.

+ Nỗi buồn chiến tranh (Bảo Ninh): Tác phẩm này không thuộc trường phái Hiện thực phê phán mà thuộc văn học sau chiến tranh, phản ánh sự đau khổ và nỗi buồn của con người sau chiến tranh.

+ Số đỏ (Vu Trong Phung): Là một tác phẩm tiêu biểu của Hiện thực phê phán.

Kết luận: Vì Nỗi buồn chiến tranh (Bảo Ninh) không thuộc trường phái Hiện thực phê phán, đáp án D không chính xác.

Câu 13:

Dòng nào dưới đây viết đúng chính tả?

- A. Bàng hoàng, sững sót, sững sờ.
B. Bàng hoàng, sững sót, sững sót.
C. Bàng hoàng, sững sờ, sững sờ.
D. Bàn hoàng, sững sót, sững sờ.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Chính tả

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

+ Bàng hoàng – Là cảm giác hoảng hốt, ngỡ ngàng trước một sự kiện bất ngờ. Ví dụ: “Cô bàng hoàng khi nghe tin dữ.”

+ Sững sốt – Là trạng thái kinh ngạc, ngạc nhiên trước điều gì bất ngờ. Ví dụ: “Họ sững sốt trước sự thay đổi của người bạn cũ.”

+ Sững sờ – Là cảm giác bất ngờ đến mức không thể phản ứng ngay. Ví dụ: “Tôi sững sờ trước vẻ đẹp của cảnh vật nơi đây.”

Câu 14:

Câu nào dưới đây chứa từ viết sai chính tả?

- A. Cuộc hành trình của chúng tôi bắt đầu từ sáng sớm.
- B. Cô ấy vừa mới chuẩn bị hành lý để đi du lịch.
- C. Những cuốn sách này rất hành dụng trong đời sống.
- D. Tôi thích cách giải quyết vấn đề của anh ấy, vừa nhanh vừa hiệu quả.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Chính tả

Lời giải

Từ “hành dụng” sai chính tả, đúng phải là “hữu dụng”, nghĩa là có ích.

Câu đúng phải là: “Những cuốn sách này rất hữu dụng trong đời sống.”

Câu 15:

“Thông qua đoạn văn này đã làm nổi bật ý chí vượt khó của con người.”

Câu trên bị mắc lỗi gì?

- A. Sai logic.
- B. Sai cách dùng từ.
- C. Sai ngữ pháp.
- D. Sai hệ quy chiếu.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Lời giải

- Câu này thiếu chủ ngữ. Khi đọc câu, người nghe sẽ không biết ai hoặc điều gì thực hiện hành động “làm nổi bật ý chí vượt khó của con người”. “Thông qua đoạn văn này” chỉ là trạng ngữ, không thể

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

làm chủ ngữ trong câu. Động từ “đã làm nổi bật” cần có chủ ngữ để thể hiện hành động.

- Cách sửa:

+ Bổ sung chủ ngữ: Đoạn văn này đã làm nổi bật ý chí vượt khó của con người.

=> Chủ ngữ “đoạn văn này” được thêm vào để làm rõ ai/thứ gì thực hiện hành động.

+ Giữ trạng ngữ và thêm chủ ngữ: Thông qua đoạn văn này, tác giả đã làm nổi bật ý chí vượt khó của con người.

=> Trạng ngữ “Thông qua đoạn văn này” được giữ nguyên, chủ ngữ “tác giả” được thêm vào.

Câu 16:

Câu nào sau đây không sử dụng từ thừa?

- A. Anh ấy là một người thầy giáo viên tận tâm và yêu thương học sinh.
- B. Cô ấy đã đề ra phương pháp và cách thức hiệu quả để giải quyết vấn đề.
- C. Người mẹ ấy đã dạy bảo và giáo huấn các con rất nghiêm khắc.
- D. Đây là một bài học sâu sắc, đầy ý nghĩa đối với chúng ta.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Sai về quan hệ ngữ nghĩa

Lời giải

Đáp án D không sử dụng từ thừa.

- A. Anh ấy là một người thầy giáo viên tận tâm và yêu thương học sinh. “Thầy” và “giáo viên” đều có nghĩa chỉ người dạy học, dẫn đến lặp từ không cần thiết.
- B. Cô ấy đã đề ra phương pháp và cách thức hiệu quả để giải quyết vấn đề. “Phương pháp” và “cách thức” cùng biểu thị cách làm hoặc biện pháp, gây thừa từ.
- C. Người mẹ ấy đã dạy bảo và giáo huấn các con rất nghiêm khắc. “Dạy bảo” và “giáo huấn” đều mang ý nghĩa chỉ hành động chỉ dạy, dẫn đến dư thừa từ.
- D. Đây là một bài học sâu sắc, đầy ý nghĩa đối với chúng ta. Câu này diễn đạt rõ ràng, không có từ nào lặp nghĩa hoặc thừa.

Câu 17:

Trong các câu sau, câu nào là câu rút gọn?

378

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.
- B. Nước chảy đá mòn, người có chí thì nên.
- C. Con người phải biết giữ gìn những giá trị văn hóa truyền thống.
- D. Công cha như núi Thái Sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Phân loại kiểu câu theo mục đích nói

Lời giải

- A. “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.” Đây là câu rút gọn, vì đã lược bỏ chủ ngữ. Câu đầy đủ có thể là: “Khi ăn quả thì phải nhớ kẻ trồng cây.” Việc rút gọn làm câu ngắn gọn, súc tích hơn, nhưng vẫn giữ được ý nghĩa.
- B. “Nước chảy đá mòn, người có chí thì nên.” Đây không phải câu rút gọn mà là câu ghép, gồm hai mệnh đề: “Nước chảy đá mòn.” “Người có chí thì nên.” Cả hai mệnh đề đều đầy đủ chủ ngữ và vị ngữ.
- C. “Con người phải biết giữ gìn những giá trị văn hóa truyền thống.” Đây là câu đơn, không phải câu rút gọn. Chủ ngữ (“Con người”) và vị ngữ (“phải biết giữ gìn những giá trị văn hóa truyền thống”) đều đầy đủ.
- D. “Công cha như núi Thái Sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.” Đây là câu ghép, gồm hai mệnh đề: “Công cha như núi Thái Sơn.” “Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.” Các mệnh đề đều đầy đủ chủ ngữ và vị ngữ, không có yếu tố rút gọn.

Câu 18:

Câu nào dưới đây thiếu thành phần nòng cốt (chủ ngữ, vị ngữ)?

- A. Để đạt được hiệu quả cao trong học tập và công việc.
- B. Cô giáo đang giảng bài, học sinh chăm chú lắng nghe.
- C. Chúng ta cần hành động ngay để bảo vệ thiên nhiên.
- D. Những người bạn thân thiết luôn đồng hành với tôi.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Sai vì thiếu cả chủ ngữ và vị ngữ. Đây chỉ là cụm trạng ngữ, chưa tạo thành câu hoàn chỉnh. Sửa lại: “Để đạt được hiệu quả cao trong học tập và công việc, chúng ta cần lập kế hoạch chi tiết và khoa học.”
- B. Câu hoàn chỉnh, gồm hai vế ghép bởi dấu phẩy, có chủ ngữ và vị ngữ đầy đủ.
- C. Câu hoàn chỉnh, có chủ ngữ “Chúng ta” và vị ngữ “cần hành động ngay để bảo vệ thiên nhiên”.
- D. Câu hoàn chỉnh, có chủ ngữ “Những người bạn thân thiết” và vị ngữ “luôn đồng hành với tôi”.

Câu 19:

Trong các dòng dưới đây, dòng nào có sự sắp xếp trật tự từ hợp lý nhất?

- A. Nhằm khuyến khích đọc sách, thư viện tổ chức một chương trình trao đổi sách miễn phí vào cuối tuần.
- B. Một chương trình trao đổi sách miễn phí vào cuối tuần thư viện khuyến khích nhằm đọc sách tổ chức.
- C. Nhằm khuyến khích đọc sách, thư viện vào cuối tuần tổ chức sách miễn phí một chương trình trao đổi.
- D. Nhằm khuyến khích đọc sách, vào cuối tuần tổ chức một chương trình trao đổi sách miễn phí thư viện.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Sai về quan hệ ngữ nghĩa

Lời giải

- A. (Đúng) Trật tự từ hợp lý, đảm bảo chủ ngữ – vị ngữ – bổ ngữ rõ ràng. Mệnh đề chỉ mục đích: “Nhằm khuyến khích đọc sách”. Chủ ngữ: “Thư viện”. Vị ngữ: “tổ chức một chương trình trao đổi sách miễn phí vào cuối tuần”. Cách sắp xếp này giúp câu dễ hiểu, rõ ràng, logic.
- B. (Sai hoàn toàn, trật tự đảo lộn khó hiểu) “Một chương trình trao đổi sách miễn phí vào cuối tuần thư viện khuyến khích nhằm đọc sách tổ chức.” Câu trúc sai hoàn toàn, câu này không thể đọc hiểu một cách tự nhiên.
- C. (Sai hoàn toàn, mất trật tự từ nghiêm trọng) “Nhằm khuyến khích đọc sách, thư viện vào cuối tuần tổ chức sách miễn phí một chương trình trao đổi.” “Sách miễn phí một chương trình trao đổi” bị đặt sai chỗ, làm câu mất nghĩa hoàn toàn.
- D. (Sai hoàn toàn, đảo ngược vị trí chủ ngữ và vị ngữ) “Nhằm khuyến khích đọc sách, vào cuối tuần



Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

tổ chức một chương trình trao đổi sách miễn phí thư viện.” “Thư viện” bị đẩy ra cuối câu, khiến không rõ ai thực hiện hành động.

Câu 20:

Câu nào dưới đây là câu đúng?

- A. Để đạt được thành công, bạn cần phải cố gắng nỗ lực không ngừng nghỉ.
- B. Việc quản lý thời gian hiệu quả là yếu tố quan trọng thiết yếu để đạt được mục tiêu.
- C. Họ đã bàn bạc thảo luận kỹ lưỡng trước khi đưa ra quyết định.
- D. Anh ấy luôn duy trì một thái độ điềm tĩnh trong mọi tình huống.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Tìm và phát hiện lỗi sai

Lời giải

- Câu D là câu đúng vì diễn đạt rõ ràng, không có từ thừa hoặc lặp nghĩa. “Thái độ điềm tĩnh” là một cụm từ hợp lý, không có từ nào bị dư thừa.
- Câu A sai: “Cố gắng nỗ lực không ngừng nghỉ” → Thừa “cố gắng”, vì “nỗ lực” đã bao hàm ý này. Sửa lại: “Để đạt được thành công, bạn cần phải nỗ lực không ngừng nghỉ.”
- Câu B sai: “Quan trọng thiết yếu” → Thừa “thiết yếu”, vì “quan trọng” đã đủ nghĩa. Sửa lại: “Việc quản lý thời gian hiệu quả là yếu tố quan trọng để đạt được mục tiêu.”
- Câu C sai: “Bàn bạc thảo luận” → Thừa “thảo luận”, vì “bàn bạc” đã mang nghĩa trao đổi ý kiến. Sửa lại: “Họ đã bàn bạc kỹ lưỡng trước khi đưa ra quyết định.”

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi từ 21 đến 25:

Thanh bước lên thèm, đặt vali trên chiếc trường kỷ, rồi ngó đầu nhìn vào trong nhà: bóng tối dịu và man mát loáng qua những màu sắc rực rỡ chàng đem ở ngoài trời vào; Thanh chưa nhìn rõ thấy gì cả; một lát, quen bóng tối, chàng mới nhận thấy cảnh tượng gian nhà cũ không có gì thay đổi, cũng yên như ngày chàng đi xưa. Sự yên lặng trầm tích đến nỗi Thanh trở nên nghẹn họng; mãi mãi chàng mới cất được tiếng lên gọi khẽ:

- Bà ơi!

Một cái bóng lẹ làng từ trong vụt ra, rơi xuống mặt bàn; Thanh định rõ nhìn: con mèo của bà chàng, con mèo già vẫn chơi đùa với chàng ngày trước. Con vật nép chân vào mình khẽ phe phẩy cái đuôi, rồi hai mắt ngọc thạch xanh dương lén nhìn người. Thanh mỉm cười lại gần vuốt ve con mèo:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- Bà mày đâu?

Thanh bước xuống giàn thiên lý. Có tiếng người đi, rồi bà chàng, mái tóc bạc phơ, chông gậy trúc, ở ngoài vườn vào. Thanh cảm động và mừng rỡ, chạy lại gần.

- Cháu đã về đây ư?

Bà cụ thôi nhai trầu, đôi mắt hiền từ dưới làn tóc trắng đưa lên nhìn cháu, âu yếm và mến thương.

- Đi vào trong nhà không nắng cháu.

(Thạch Lam, *Dưới bóng hoàng lan*)

Câu 21:

Các câu sau được liên kết với nhau bằng cách nào?

“*Thanh bước xuống giàn thiên lý. Có tiếng người đi, rồi bà chàng, mái tóc bạc phơ, chông gậy trúc, ở ngoài vườn vào.*”

- A. Phép lặp.
- B. Phép nối.
- C. Phép thế.
- D. Phép liên tưởng.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức phép liên kết.

Lời giải

Câu 1: “**Thanh** bước xuống giàn thiên lý.”

Câu 2: “Có tiếng người đi, rồi bà **chàng**, mái tóc bạc phơ, chông gậy trúc, ở ngoài vườn vào.”

-> “chàng” được dùng thay thế cho “Thanh” -> câu liên kết bằng phép thế.

Câu 22:

Trong đoạn trích, hình ảnh nào đầu tiên Thanh nhận ra khi bước vào nhà?

- A. Cảnh tượng gian nhà cũ không thay đổi.
- B. Con mèo già của bà.
- C. Ánh sáng loáng qua những màu sắc rực rỡ.
- D. Bà cụ đang chông gậy đi vào.

Đáp án đúng là B

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

Dựa vào ngữ liệu.

Lời giải

B - Thanh bước vào nhà, cảm nhận bóng tối và sự tĩnh lặng, nhưng hình ảnh đầu tiên rõ ràng mà anh nhìn thấy là con mèo già của bà. Hình ảnh này được miêu tả sống động qua chi tiết:

“Một cái bóng lẹ làng từ trong vụt ra, rơi xuống mặt bàn.”

“Con mèo của bà chàng, con mèo già vẫn chơi đùa với chàng ngày trước.”

Con mèo không chỉ là một con vật mà còn là biểu tượng cho ký ức tuổi thơ, sự thân thuộc và gần gũi của Thanh với ngôi nhà và bà cụ.

Con mèo đóng vai trò như một nhịp cầu nối giữa quá khứ và hiện tại. Nó gợi lại những kỷ niệm xưa cũ, khiến Thanh cảm nhận sâu sắc hơn sự thay đổi trong lòng mình và không quen thuộc này.

A - Cảnh tượng gian nhà cũ không thay đổi: Sai, vì Thanh chỉ cảm nhận điều này sau khi quen với bóng tối.

C - Ánh sáng loáng qua những màu sắc rực rỡ: Sai, vì đây là cảm giác ban đầu khi Thanh bước vào nhà, không phải hình ảnh rõ ràng đầu tiên.

D - Bà cụ đang chống gậy đi vào: Sai, vì hình ảnh bà cụ xuất hiện sau khi Thanh đã bước xuống giàn thiền lý.

Câu 23:

Tại sao khi Thanh bước vào nhà lại cảm thấy “nghẹn họng” và phải mất một lúc mới cất được tiếng gọi?

- A. Vì sự yên lặng trầm tích của gian nhà khiến chàng xúc động.
- B. Vì bóng tối trong nhà khiến Thanh không nhìn rõ mọi thứ.
- C. Vì ký ức cũ ủa về làm Thanh bồi hồi, xúc động.
- D. Vì Thanh cảm thấy xa lạ với căn nhà đã lâu không trở về.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào ngữ liệu.

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Sự yên lặng của căn nhà được miêu tả là “trầm tịch,” gợi cảm giác trang nghiêm, sâu lắng. Thanh vừa rời khỏi thế giới ồn ào, đầy màu sắc bên ngoài để bước vào không gian trầm lặng, yên bình, điều này tạo nên sự tương phản mạnh mẽ.

Chính sự yên lặng ấy làm Thanh choáng ngợp, khiến anh bị “nghẹn họng” – một phản ứng tự nhiên trước cảm xúc sâu sắc và không gian tĩnh lặng.

Sự yên lặng không chỉ là một trạng thái vật lý mà còn đại diện cho cảm xúc dồn nén của Thanh – sự bồi hồi, xúc động khi trở về nhà sau thời gian dài xa cách. Không gian tĩnh lặng cũng tạo điều kiện để ký ức xưa ùa về, làm tăng thêm chiều sâu cảm xúc.

B - Vì bóng tối trong nhà khiến Thanh không nhìn rõ mọi thứ: Sai, vì việc không nhìn rõ chỉ làm Thanh phải dừng lại để quen mắt, không liên quan đến cảm giác nghẹn ngào.

C - Vì ký ức cũ ùa về làm Thanh bồi hồi, xúc động: Sai, vì đoạn trích không nhấn mạnh ký ức cũ làm Thanh nghẹn ngào tại thời điểm này.

D - Vì Thanh cảm thấy xa lạ với căn nhà đã lâu không trở về: Sai, vì Thanh không cảm thấy xa lạ, mà ngược lại rất thân thuộc với gian nhà cũ.

Câu 24:

“Một cái bóng lẹ làng từ trong vụt ra, rơi xuống mặt bàn; Thanh định rõ nhìn: con mèo của bà chàng, con mèo già vẫn chơi đùa với chàng ngày trước.”

Cụm từ “một cái bóng lẹ làng” là:

- A. Một từ láy kết hợp phép so sánh.
- B. Một từ láy kết hợp phép ẩn dụ.
- C. Một từ láy kết hợp phép ẩn dụ.
- D. Một cụm danh từ có phép nhân hóa.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào ngữ liệu.

Lời giải

“Một cái bóng lẹ làng” là cụm danh từ với danh từ chính là “bóng” và các thành phần bổ nghĩa:

Từ chỉ số lượng: “một.”

Tính từ miêu tả: “lẹ làng” (nhanh nhẹn).

Cụm danh từ này không chỉ giúp hình dung rõ ràng về hành động của con mèo mà còn tạo nên sự sinh động, gợi cảm giác bất ngờ khi Thanh nhìn thấy hình ảnh quen thuộc đầu tiên trong nhà. Cụm danh từ “một cái bóng lẹ làng” mang lại cảm giác chuyển động tinh tế, vừa sống động vừa mang tính

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

gợi mở. Hình ảnh này kết hợp với cảm xúc của Thanh tạo nên một khoảnh khắc kết nối quá khứ và hiện tại.

A - Một từ láy kết hợp phép so sánh: Sai, vì “lẹ làng” không phải từ láy và câu không chứa hình ảnh so sánh.

B - Một từ láy kết hợp phép ẩn dụ: Sai, vì “lẹ làng” không phải từ láy, và đoạn này không sử dụng phép ẩn dụ.

D - Một cụm danh từ có phép nhân hóa: Sai, vì hình ảnh “bóng lẹ làng” chưa đủ để xem là nhân hóa, dù con mèo sau đó được miêu tả sinh động hơn.

Câu 25:

Tùy đoạn trích, bạn có thể rút ra bài học gì về giá trị của sự trở về?

- A. Trở về giúp con người cảm nhận sâu sắc ý nghĩa của gia đình và ký ức.
- B. Những giá trị thân thuộc luôn là nguồn an ủi lớn nhất trong cuộc sống.
- C. Sự trở về là dịp để con người trân trọng những gì tưởng chừng đã quen thuộc.
- D. Ý nghĩa của sự trở về nằm ở việc tìm lại chính mình trong không gian cũ.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào ngữ liệu.

Lời giải

Trong đoạn trích, sự trở về của Thanh không chỉ là hành trình vật lý mà còn là hành trình cảm xúc. Từ hình ảnh con mèo, bóng tối quen thuộc của ngôi nhà, đến bà cụ với mái tóc bạc phơ – tất cả đều gợi lên ký ức và tình cảm gắn bó sâu sắc với gia đình.

Thanh cảm nhận được ý nghĩa của sự trở về khi đối diện với những giá trị gia đình bền vững. Dù thời gian trôi qua, ngôi nhà và bà cụ vẫn giữ nguyên tình cảm, sự thân thuộc, làm dịu đi mọi bồi hồi và lo âu của Thanh.

Sự trở về không chỉ giúp ta gấp lại những gì thân thuộc, mà còn là cơ hội để nhìn lại chính mình, hiểu rõ hơn giá trị của gia đình và ký ức trong cuộc sống.

B - Những giá trị thân thuộc luôn là nguồn an ủi lớn nhất trong cuộc sống: Đúng một phần, nhưng không nhấn mạnh được khía cạnh cảm nhận sâu sắc từ sự trở về.

C - Sự trở về là dịp để con người trân trọng những gì tưởng chừng đã quen thuộc: Đúng một phần, nhưng không đề cập đủ ý nghĩa về gia đình và ký ức.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D - Ý nghĩa của sự trở về năm ở việc tìm lại chính mình trong không gian cũ: Sai, vì đoạn trích tập trung vào giá trị của gia đình và ký ức, không phải việc “tìm lại chính mình.”

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi từ 26 đến 30:

Lễ trao giải Flavors Awards 2024 vinh danh những doanh nghiệp, dịch vụ xuất sắc trong ngành ẩm thực và đồ uống (F&B) Việt Nam, hướng tới nâng cao vị thế của Việt Nam trên “bản đồ” ẩm thực thế giới.

Vào ngày 14/12, lễ trao giải Flavors Awards do Vietcetera và Mastercard phối hợp tổ chức đã diễn ra tại phố đi bộ Nguyễn Huệ (TP.HCM). Lễ trao giải nằm trong khuôn khổ chuỗi sự kiện thường niên Flavors Vietnam.

Flavors Awards lần đầu tiên được giới thiệu với cái tên “Giải thưởng Nhà hàng và Quán Bar” (hay còn gọi với cái tên “bình dân” hơn là “Bánh Mì Awards”) vào năm 2018. Lễ trao giải đã trải qua 4 mùa, nhưng đều cùng chung một mục tiêu: vinh danh những doanh nghiệp và dịch vụ xuất sắc trong ngành ẩm thực và đồ uống (F&B) Việt Nam.

Năm trong chuỗi sự kiện thường niên Flavors Vietnam, mỗi năm lễ trao giải đều không ngừng phát triển và mở rộng quy mô để có thể mang đến cho ngành F&B Việt một sân chơi uy tín. Đây là nơi những cái tên sáng giá và có nhiều đóng góp cho ngành F&B được nêu tên, đồng thời mang đến một không gian cởi mở để người tham gia có thể giao lưu và tạo dựng những mối quan hệ chất lượng.

Trở lại năm 2024, lễ trao giải Flavors Awards lần đầu tiên được mang đến công chúng trong không gian lễ hội “Flavors Vietnam x HOZO International Food Fest”. Không chỉ trao giải cho 50 cái tên chiến thắng của 5 hạng mục “Flavors Collection” do cộng đồng bình chọn, giải còn có hạng mục “Editor’s Pick” do biên tập viên của Vietcetera bình chọn nhằm giới thiệu những trải nghiệm, địa điểm ăn uống mới nổi, độc đáo và đáng khám phá tại TP.HCM.

Sau hơn 1 tháng mở cổng bình chọn, 50 cái tên chiến thắng của 5 giải thưởng trong hạng mục “Flavors Collection” đã được công bố vào ngày 11/11 trên trang web của Flavors Vietnam và được vinh danh trên sân khấu đêm trao giải 14/12.

(Báo VietNamNet, *Flavors Awards 2024 vinh danh những cái tên nổi bật trong ngành F&B Việt Nam*)

Câu 26:

Hạng mục “Editor’s Pick” của Flavors Awards 2024 đóng vai trò gì trong việc làm nổi bật ngành F&B Việt Nam?

- A. Vinh danh các nhà hàng và quán bar lâu đời tại TP.HCM, thể hiện sự trân trọng với các giá trị truyền thống.
- B. Tập trung giới thiệu các địa điểm ăn uống mới nổi, độc đáo, nhằm mang đến góc nhìn mới mẻ

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

và sáng tạo.

- C. Tăng sức cạnh tranh cho ngành F&B bằng cách khuyễn khích các doanh nghiệp không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng.
- D. Đề cao những doanh nghiệp dẫn đầu về doanh thu và đóng góp tài chính trong ngành F&B tại Việt Nam.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dựa vào ngũ liệu.

Lời giải

- A sai. Hạng mục “Editor’s Pick” không tập trung vào những nhà hàng/quán bar lâu đời hay các giá trị truyền thống. Thay vào đó, hạng mục này hướng đến sự mới mẻ và sáng tạo, khác biệt hoàn toàn so với việc tôn vinh truyền thống.
- C sai. Mặc dù việc giới thiệu các địa điểm mới nổi có thể gián tiếp thúc đẩy cạnh tranh, nhưng đây không phải là vai trò chính của hạng mục này. Trọng tâm của “Editor’s Pick” là giới thiệu các trải nghiệm độc đáo và đáng khám phá, không chỉ nhấn mạnh vào việc nâng cao cạnh tranh.
- D sai. Hạng mục “Editor’s Pick” không dựa trên doanh thu hay các đóng góp tài chính của doanh nghiệp. Tiêu chí lựa chọn tập trung vào trải nghiệm mới, độc đáo và sáng tạo, thay vì các yếu tố thương mại.
- B đúng. Hạng mục “Editor’s Pick” hướng tới việc giới thiệu các địa điểm ăn uống, trải nghiệm mới mẻ và sáng tạo, mang đến sự khác biệt cho ngành F&B Việt Nam. Các đáp án khác hoặc không đúng trọng tâm của hạng mục, hoặc chỉ phản ánh một phần không phải mục đích chính.

Thông tin thêm:

- Vai trò và mục đích của hạng mục “Editor’s Pick”:
- Mục tiêu chính:
- + Hạng mục này được biên tập viên của Vietcetera lựa chọn nhằm giới thiệu các địa điểm ăn uống, trải nghiệm nghỉ dưỡng mới nổi, độc đáo và sáng tạo.
 - + Các địa điểm này có thể là những nơi chưa được biết đến rộng rãi nhưng có tiềm năng lớn trong ngành F&B.
- Tạo giá trị cho ngành F&B Việt Nam:
- + Định hướng sự đổi mới: Bằng cách tập trung vào các trải nghiệm mới, hạng mục này thúc đẩy sự

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

sáng tạo và khác biệt trong cách doanh nghiệp thiết kế dịch vụ và sản phẩm.

+ Quảng bá thương hiệu độc đáo: Giới thiệu các địa điểm mới nổi góp phần nâng cao danh tiếng của các thương hiệu Việt Nam, cả trong nước và quốc tế.

- Đặc điểm nổi bật của hạng mục:

+ Không chỉ dựa trên doanh thu hay sự nổi tiếng: Hạng mục này không lựa chọn các thương hiệu lâu đời hay doanh nghiệp dẫn đầu về tài chính.

+ Tập trung vào trải nghiệm: Các yếu tố như sự sáng tạo, khác biệt và đáng khám phá là những tiêu chí hàng đầu để được vinh danh trong “Editor’s Pick.”

2. Ý nghĩa đối với ngành F&B Việt Nam:

- Khám phá tiềm năng mới:

+ Thông qua việc giới thiệu các địa điểm mới nổi, độc đáo, hạng mục này giúp định hình xu hướng phát triển trong ngành F&B.

+ Người tiêu dùng được khuyến khích thử nghiệm các dịch vụ khác biệt, qua đó nâng cao trải nghiệm cá nhân.

- Thúc đẩy sự đổi mới:

+ Doanh nghiệp F&B được khuyến khích đầu tư vào ý tưởng sáng tạo và các mô hình kinh doanh mới, từ đó làm phong phú thêm ngành ẩm thực.

- Góp phần đưa ngành F&B Việt Nam ra thế giới:

+ Bằng cách giới thiệu các trải nghiệm mới lạ và chất lượng, “Editor’s Pick” góp phần tạo dựng hình ảnh Việt Nam như một quốc gia có nền ẩm thực đa dạng, độc đáo.

Câu 27:

Flavors Awards 2024 có điểm đổi mới nổi bật nào nhằm mang đến sự khác biệt so với các mùa trước?

A. Lễ trao giải lần đầu tiên được tổ chức trong không gian lễ hội công cộng, kết hợp với HOZO International Food Fest.

B. Phương thức bình chọn thay đổi hoàn toàn, chỉ còn hạng mục do biên tập viên Vietcetera lựa chọn.

C. Sự kiện mở rộng phạm vi trao giải nhưng chỉ tập trung vào các doanh nghiệp nổi bật tại TP.HCM.

D. Loại bỏ hạng mục trao giải truyền thống dành riêng cho nhà hàng và quán bar, tập trung vào các xu hướng F&B mới.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào ngũ liệu.

Lời giải

- B sai. Đoạn trích cho biết Flavors Awards 2024 vẫn có các hạng mục bình chọn trực tuyến từ cộng đồng, bên cạnh hạng mục “Editor’s Pick” do biên tập viên lựa chọn. Sự kiện không thay đổi hoàn toàn phương thức bình chọn, nên thông tin này không chính xác.
- C sai. Mặc dù lễ trao giải diễn ra tại TP.HCM, Flavors Awards vẫn hướng đến việc vinh danh các doanh nghiệp xuất sắc trên khắp Việt Nam, không giới hạn tại một địa phương. Câu này mâu thuẫn với mục tiêu nâng cao vị thế ngành F&B Việt Nam trên bản đồ quốc tế.
- D sai. Các hạng mục truyền thống như nhà hàng và quán bar vẫn được duy trì trong Flavors Awards 2024.Thêm vào đó, hạng mục mới như “Editor’s Pick” chỉ mở rộng phạm vi trao giải, chứ không loại bỏ các hạng mục truyền thống.
- A là chính xác vì nó nêu rõ điểm đổi mới nổi bật: lần đầu tiên lễ trao giải được tổ chức trong không gian công cộng, kết hợp với sự kiện quốc tế HOZO International Food Fest, mang đến quy mô lớn hơn và tiếp cận cộng đồng tốt hơn. Các đáp án khác chứa thông tin sai lệch hoặc không phản ánh đúng sự khác biệt của sự kiện năm 2024.

Thông tin thêm:

1. Điểm mới của Flavors Awards 2024:
2. Tổ chức trong không gian lễ hội công cộng:

Trước đây:

Các mùa Flavors Awards thường tổ chức trong không gian khép kín, mang tính chất nội bộ và chỉ dành cho khách mời, doanh nghiệp trong ngành.

Năm 2024:

Lễ trao giải được đưa đến một không gian công cộng tại phố đi bộ Nguyễn Huệ, trung tâm TP.HCM.

Đây là bước tiến lớn, giúp sự kiện gần gũi hơn với công chúng, thu hút sự tham gia không chỉ của các doanh nghiệp mà còn của cộng đồng yêu thích ẩm thực.

1. Kết hợp với HOZO International Food Fest:

HOZO International Food Fest là một lễ hội quốc tế lớn, chuyên về ẩm thực và văn hóa, thu hút lượng lớn người tham gia trong nước và quốc tế.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lợi ích từ sự kết hợp:

Tăng tính đại chúng: Kết hợp với một lễ hội quy mô lớn giúp Flavors Awards 2024 tiếp cận được nhiều người hơn.

Quảng bá ngành F&B Việt Nam: Sự kiện không chỉ là một lễ trao giải mà còn trở thành cầu nối để giới thiệu ẩm thực Việt Nam đến bạn bè quốc tế.

Nâng cao giá trị cộng đồng: Tạo cơ hội giao lưu, kết nối giữa doanh nghiệp F&B, chuyên gia và công chúng yêu thích ẩm thực.

2. Ý nghĩa của điểm mới này:

Mở rộng quy mô sự kiện:

Tổ chức trong không gian công cộng giúp phá bỏ rào cản về tính nội bộ của sự kiện, biến Flavors Awards thành một sự kiện đại chúng thực sự.

Việc này góp phần tạo nên một sân chơi uy tín hơn, thu hút sự quan tâm lớn từ cả công chúng và truyền thông.

Tăng cường quảng bá ngành F&B Việt Nam:

Thông qua sự kiện kết hợp với HOZO International Food Fest, Flavors Awards không chỉ vinh danh các doanh nghiệp xuất sắc mà còn góp phần nâng cao hình ảnh ngành F&B Việt Nam trên trường quốc tế.

Đổi mới trải nghiệm người tham gia:

Sự kết hợp với một lễ hội sôi động như HOZO mang đến trải nghiệm đa dạng hơn cho người tham gia, không chỉ dừng lại ở việc dự khán lễ trao giải mà còn được hòa mình vào không khí lễ hội.

Câu 28:

"Flavors Awards 2024 được tổ chức trong không gian lễ hội công cộng tại phố đi bộ Nguyễn Huệ, TP.HCM."

Trong câu trên, thành phần "tại phố đi bộ Nguyễn Huệ, TP.HCM" đóng vai trò gì?

- A. Chủ ngữ.
- B. Vị ngữ.
- C. Trạng ngữ chỉ địa điểm.
- D. Trạng ngữ chỉ thời gian.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào ngữ liệu.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

Vai trò của thành phần “tại phố đi bộ Nguyễn Huệ, TP.HCM”:

- Thành phần này bổ sung thông tin về địa điểm nơi sự kiện Flavors Awards 2024 được tổ chức.
- Đây là trạng ngữ chỉ địa điểm, làm rõ vị trí diễn ra hành động trong câu.

Các thành phần khác trong câu:

- Chủ ngữ: “Flavors Awards 2024”
- Vị ngữ: “được tổ chức trong không gian lễ hội công cộng”.

Câu 29:

Yếu tố nào có vai trò quan trọng nhất trong việc giúp doanh nghiệp có cơ hội được vinh danh tại Flavors Awards, nhưng không phải là điều kiện duy nhất để đạt được giải thưởng?

- A. Quảng bá hình ảnh doanh nghiệp thông qua các kênh truyền thông uy tín.
- B. Đầu tư vào chất lượng dịch vụ và tạo ra giá trị nổi bật cho ngành F&B.
- C. Xây dựng mối quan hệ với các tổ chức như Vietcetera và Mastercard.
- D. Thực hiện các chiến dịch vận động sự ủng hộ từ cộng đồng qua bình chọn.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dựa vào ngữ liệu.

Lời giải

- A sai. Quảng bá hình ảnh doanh nghiệp thông qua các kênh truyền thông uy tín: Đây là một yếu tố quan trọng giúp tăng cường nhận diện thương hiệu và thu hút sự chú ý của cộng đồng. Tuy nhiên, quảng bá hình ảnh chỉ mang tính hỗ trợ, không phải là điều kiện bắt buộc để đạt giải. Chất lượng dịch vụ và giá trị thực tế vẫn là trọng tâm quyết định.

- B đúng. Đầu tư vào chất lượng dịch vụ và tạo ra giá trị nổi bật cho ngành F&B: Flavors Awards tập trung vào việc vinh danh những doanh nghiệp có đóng góp nổi bật trong ngành F&B. Điều này đòi hỏi các doanh nghiệp phải tập trung vào chất lượng dịch vụ, sản phẩm và giá trị mà họ mang lại cho khách hàng và ngành công nghiệp. Đây là yếu tố cốt lõi để được công nhận và là nền tảng chính yếu giúp doanh nghiệp có cơ hội chiến thắng.

- C sai. Xây dựng mối quan hệ với các tổ chức uy tín có thể mang lại lợi ích trong việc tăng cơ hội hợp tác và quảng bá,

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

nhưng không phải là điều kiện chính để đạt giải. Giải thưởng vẫn dựa trên các giá trị cốt lõi mà doanh nghiệp mang lại.

- D sai. Thực hiện các chiến dịch vận động sự ủng hộ từ cộng đồng qua bình chọn: Bình chọn từ cộng đồng có thể đóng vai trò quan trọng trong việc tạo sự chú ý và thuyết phục ban tổ chức, nhưng không phải yếu tố quyết định. Ban giám khảo thường dựa trên tiêu chí khách quan như chất lượng dịch vụ và tầm ảnh hưởng của doanh nghiệp để đánh giá.

Thông tin thêm:

Tại sao B là quan trọng nhất nhưng không phải điều kiện duy nhất?

Quan trọng nhất: Flavors Awards tôn vinh các doanh nghiệp F&B vì những đóng góp nổi bật trong ngành. Chất lượng dịch vụ và giá trị doanh nghiệp mang lại chính là yếu tố quan trọng nhất để được công nhận.

Không phải điều kiện duy nhất: Ngoài chất lượng dịch vụ, các yếu tố khác như chiến lược quảng bá, sự ủng hộ từ cộng đồng, và xây dựng mối quan hệ đều đóng vai trò hỗ trợ trong việc tăng khả năng đạt giải.

Tóm lại, đầu tư vào **chất lượng dịch vụ và giá trị nổi bật** là yếu tố quan trọng nhất để giúp doanh nghiệp được vinh danh tại Flavors Awards, nhưng cần kết hợp với các yếu tố hỗ trợ khác để tối ưu cơ hội chiến thắng.

Câu 30:

Ý nghĩa lớn nhất của lễ trao giải Flavors Awards 2024 đối với ngành F&B Việt Nam là gì?

- A. Ghi nhận và vinh danh các doanh nghiệp xuất sắc, góp phần nâng cao vị thế ngành F&B Việt Nam trên bản đồ thế giới.
- B. Đánh dấu lần đầu tiên sự kiện được tổ chức bởi Vietcetera và Mastercard tại phố đi bộ Nguyễn Huệ.
- C. Đánh dấu lần đầu tiên sự kiện được tổ chức bởi Vietcetera và Mastercard tại phố đi bộ Nguyễn Huệ.
- D. Công bố những doanh nghiệp Việt Nam có tầm ảnh hưởng lớn nhất trong lĩnh vực F&B toàn cầu.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào ngũ liệu.

Lời giải

392

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.



SSSTUDY.VN



0339 793 147

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B sai. Mặc dù năm 2024 lễ trao giải được tổ chức tại phố đi bộ Nguyễn Huệ, nhưng đây không phải ý nghĩa lớn nhất của sự kiện. Lễ trao giải đã được tổ chức từ năm 2018 (với tên gọi “Bánh Mì Awards”), do đó không phải lần đầu tiên diễn ra.

- C sai. Ban đầu, giải thưởng được gọi là “Bánh Mì Awards” và tập trung vào các nhà hàng, quán bar, nhưng nội dung đã mở rộng hơn. Năm 2024, lễ trao giải không chỉ tôn vinh các nhà hàng/quán bar mà còn các dịch vụ, doanh nghiệp nổi bật trong toàn bộ ngành F&B.

- D sai. Flavors Awards chủ yếu tập trung vào thị trường F&B trong nước và vinh danh các doanh nghiệp tại Việt Nam, chứ không nhấn mạnh vào việc tìm kiếm doanh nghiệp có ảnh hưởng toàn cầu.

- A đúng. Đáp án A tổng hợp đầy đủ cả hai nội dung chính của đoạn trích:

Ghi nhận và vinh danh doanh nghiệp F&B xuất sắc. Hướng tới nâng cao vị thế của Việt Nam trên bản đồ ẩm thực thế giới.

Thông tin thêm:

1. Mục tiêu chính của Flavors Awards 2024:

Đoạn trích nhấn mạnh rằng Flavors Awards có mục tiêu vinh danh những doanh nghiệp và dịch vụ xuất sắc trong ngành F&B Việt Nam.

Sự kiện không chỉ công nhận những đóng góp nổi bật mà còn hướng tới việc nâng cao vị thế của ngành F&B Việt Nam trên “bản đồ” ẩm thực thế giới.

Điều này cho thấy lễ trao giải không chỉ có ý nghĩa trong nước mà còn tạo ra tầm ảnh hưởng quốc tế, giúp quảng bá hình ảnh Việt Nam như một điểm đến ẩm thực hấp dẫn.

2. Giá trị dài hạn của sự kiện:

Lễ trao giải thuộc chuỗi sự kiện Flavors Vietnam, được tổ chức thường niên và không ngừng mở rộng quy mô.

Năm 2024, sự kiện được kết hợp với lễ hội ẩm thực quốc tế HOZO International Food Fest, giúp thu hút sự chú ý của cả cộng đồng trong nước và quốc tế.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

1.2: TIẾNG ANH

Câu 31:

He is exhausted now. He _____ basketball for hours without taking a break.

- A. was playing B. is playing C. had played D. has been playing

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Thì động từ

Lời giải

Dấu hiệu: now, for hours => dùng thì Hiện tại hoàn thành tiếp diễn để diễn tả hành động xảy ra trong quá khứ và còn tiếp diễn đến hiện tại, và có thể vẫn còn tiếp diễn trong tương lai. Thì này nhấn mạnh thời gian xảy ra sự việc.

Cấu trúc: have/ has + been + Ving

=> He is exhausted now. He **has been playing** basketball for hours without taking a break.

Tạm dịch: *Bây giờ anh ấy đã kiệt sức. Anh ấy đã chơi bóng rổ hàng giờ liền mà không nghỉ ngơi.*

Câu 32:

The scientist's _____ explanation of black holes fascinated the entire audience.

- A. clarify B. clarity C. clarifiable D. clear

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Câu tạo từ

Lời giải

A. clarify (v) làm rõ

B. clarity (n) sự rõ ràng

C. clarifiable (adj) có thể làm rõ

D. clear (adj) rõ ràng

Vị trí cần điền là một tính từ để bổ nghĩa cho danh từ “explanation”.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

=> The scientist's **clear** explanation of black holes fascinated the entire audience.

Tạm dịch: Lời giải thích rõ ràng của nhà khoa học về hố đen đã làm say mê toàn bộ khán giả.

Câu 33:

The teacher encouraged the students to _____ their opinions during the class discussion.

- A. break up B. bring up C. break down D. bring out

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Cụm động từ

Lời giải

- A. break up: chia tay
 B. bring up (a question): Gợi ra một câu hỏi / Đề cập đến một vấn đề.
 C. break down: làm vỡ
 D. bring out: công bố, phát hành, đem ra xuất bản

=> The teacher encouraged the students to **bring up** their opinions during the class discussion.

Tạm dịch: Giáo viên khuyến khích học sinh nêu ý kiến của mình trong buổi thảo luận trên lớp.

Câu 34:

John is a talented musician, but his two friends are even _____.

- A. the most talented B. talented C. more talented D. the more talented

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Cấu trúc so sánh

Lời giải

- so sánh nhất: the most adj
- so sánh hơn: more + adj

=> John is a talented musician, but his two friends are even **more talented**.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Tạm dịch: John là một nhạc sĩ tài năng, nhưng hai người bạn của anh ấy còn tài năng hơn.

Câu 35:

The speaker's presentation suffered from _____ research, making it difficult to follow the key points.

- A. a large number of B. huge amounts of C. too much D. several

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Lượng từ

Lời giải

"Research" là danh từ không đếm được, nên không thể dùng "a large number" (A) hoặc "several" (D) chỉ đi với danh từ đếm được.

"Huge amounts" (B) thường đi với danh từ không đếm được, nhưng không nhấn mạnh sự dư thừa gây khó khăn.

"Too much research" (C) mang ý nghĩa tiêu cực, phù hợp với "suffered from", ám chỉ bài thuyết trình bị ảnh hưởng tiêu cực do có quá nhiều nghiên cứu.

=> The speaker's presentation suffered from **too much** research, making it difficult to follow the key points.

Tạm dịch: Bài thuyết trình của diễn giả có quá nhiều nội dung nghiên cứu, khiến người nghe khó có thể nắm được những điểm chính.

Câu 36:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

Physics with a deep understanding of formulas are essential for solving complex scientific problems.

- A. Physics B. a deep understanding
C. are essential D. for solving

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Sự hoà hợp chủ ngữ và động từ

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

Chủ ngữ của câu là danh từ “Physics” (môn Vật lý), thành phần “with a deep understanding of formulas” là bổ ngữ cho danh từ Physics.

Danh từ Physics là danh từ số ít nên động từ phải chia số ít.

Sūra: are essential \Rightarrow is essential

=> Physics with a deep understanding of formulas **is essential** for solving complex scientific problems.

Tạm dịch: Vật lý với sự hiểu biết sâu sắc về các công thức là điều cần thiết để giải quyết các vấn đề khoa học phức tạp.

Câu 37:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

The teacher whom I gave her the assignment to was impressed with my work.

- A.** whom **B.** her **C.** was **D.** impressed

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đại từ quan hệ

Lời giải

Dùng đại từ quan hệ để thay thế cho danh từ “the teacher” trong mệnh đề: “I gave her” => whom I gave

Như vậy, khi dùng đại từ quan hệ, không còn tân ngữ được thay thế trong mệnh đề nữa.

Sứa: bỏ “her”

=> The teacher whom I gave the assignment to was impressed with my work.

Tam dịch: Giáo viên mà tôi giao bài tập đã rất ấn tượng với bài làm của tôi.

Câu 38:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

She decided to take an European tour to experience the region's rich history and culture.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

A. an European

B. decided to

C. to experience

D. region's

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Mạo từ

Lời giải

Mạo từ a/an được dùng trước danh từ số ít được nhắc đến lần đầu:

- “a” đứng trước danh từ có phiên âm bắt đầu là nguyên âm

- “an” đứng trước danh từ có phiên âm bắt đầu là phụ âm

Cụm danh từ “European tour” /ˌjuərə'pi:ən tuə/ có phiên âm bắt đầu bằng phụ âm /j/ nên phải dùng mạo từ “an”.

Sửa: an European => a European

=> She decided to take a European tour to experience the region's rich history and culture.

Tạm dịch: Cô quyết định thực hiện chuyến du lịch vòng quanh châu Âu để trải nghiệm lịch sử và văn hóa phong phú của khu vực này.

Câu 39:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

The professor gave comprehensive explanations, but some students still found it difficult to understand it.

A. comprehensive

B. some

C. found

D. it

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Đại từ tân ngữ

Lời giải

Dựa vào ngữ cảnh câu, xác định tân ngữ sau động từ “understand” là “explanations” (understand explanations). Danh từ explanations là danh từ số nhiều nên đại từ tân ngữ tương ứng phải là “them”.

Sửa: it => them

=> The professor gave comprehensive explanations, but some students still found it difficult to

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

understand them.

Tạm dịch: Giáo sư đã giải thích rất toàn diện, nhưng một số sinh viên vẫn thấy khó hiểu.

Câu 40:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

The company's success heavily depends on the marketing's strategy it has implemented across various regions.

- | | |
|-------------------------|----------------|
| A. company's success | B. depends on |
| C. marketing's strategy | D. implemented |

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Sở hữu cách

Lời giải

Cụm "marketing's strategy" sai vì "strategy" không thuộc sở hữu của danh từ marketing . Vì từ "marketing" là danh từ bô nghĩa cho danh từ strategy với mục đích để phân loại chiến dịch "strategy" là về cái gì , lĩnh vực nào. Do đó, không cần thiết phải dùng sở hữu cách 's cho danh từ "marketing".

Sửa: marketing's strategy => marketing strategy

=> The company's success heavily depends on the **marketing strategy** it has implemented across various regions.

Tạm dịch: Sự thành công của công ty phụ thuộc rất nhiều vào chiến lược tiếp thị mà công ty đã triển khai trên nhiều khu vực khác nhau.

 Dấu 's được dùng khi **có sự sở hữu hoặc mối quan hệ trực tiếp**. Cụ thể là, chỉ dùng 's khi danh từ đầu tiên thực sự sở hữu danh từ thứ hai.

Ví dụ:

- The experiment's duration (Thời gian kéo dài của thí nghiệm → thời gian thuộc về thí nghiệm).
- The professor's research (Nghiên cứu của giáo sư).

Cụm danh từ (**noun + noun**) được sử dụng khi danh từ đầu tiên đóng vai trò như một tính từ để mô tả danh từ thứ hai, thay vì thể hiện sự sở hữu (dùng với 's). Khi đó, danh từ đứng trước đóng vai trò

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

như bổ nghĩa cho danh từ chính phía sau, để phân loại danh từ chính rõ hơn theo các tính chất, chủng loại, mục đích.

Ví dụ:

- **Business plan** (Kế hoạch kinh doanh - loại kế hoạch)
- **The business's plan** (Kế hoạch của một doanh nghiệp cụ thể)

=> **Quy tắc chung:** Nếu danh từ đầu tiên chỉ loại hoặc chức năng → **dùng noun + noun**. Nếu nó thể hiện sự sở hữu thực sự → **dùng 's**.

Câu 41:

Which of the following best restates each of the given sentences?

I'm sure that they had practiced hard for the games as they won a lot of medals.

- A. There is no way they had practiced hard for the games, considering their impressive medal count.
- B. It is certain that their hard practice for the games resulted in them winning a lot of medals.
- C. They shouldn't have practiced hard for the games as they won a lot of medals.
- D. They had probably practiced hard for the games, as they won a lot of medals.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Phỏng đoán với tính từ/ trạng từ chỉ mức độ chắc chắn

Lời giải

- sure = certain (adj) chắc chắn
- probably (adv) có thể, có lẽ
- There is no way: không đời nào, không thể
- shouldn't have VpII: đáng lẽ ra không nên làm gì (nhưng thực tế đã làm)

Xét các đáp án: Tôi chắc chắn rằng họ đã luyện tập chăm chỉ cho các trò chơi vì họ đã giành được rất nhiều huy chương.

- A. Không đời nào họ đã luyện tập chăm chỉ cho các trò chơi, xét đến số huy chương ấn tượng của họ. (*sai thông tin*)

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

B. Chắc chắn rằng việc luyện tập chăm chỉ của họ cho các trò chơi đã giúp họ giành được rất nhiều huy chương. (*sát nghĩa câu gốc*)

C. Họ **không nên luyện tập chăm chỉ** cho các trò chơi vì họ đã giành được rất nhiều huy chương. (*sai thông tin*)

D. **Có lẽ** họ đã luyện tập chăm chỉ cho các trò chơi, vì họ đã giành được rất nhiều huy chương. (*sai mức độ chắc chắn*)

Câu 42:

Which of the following best restates each of the given sentences?

"Sometimes, I think I'm overly independent. I hate asking for help." She said.

- A. She said there were times when she felt overly independent due to her dislike of asking for help.
- B. Sometimes, she said she hated asking for help to be thought of as being overly independent.
- C. She said sometimes, she was thought to be overly independent as she hated asking for help.
- D. She stated that she was overly independent because at times she thought of asking for help.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Lời giải

Câu gốc có hai ý chính:

"Sometimes, I think I'm overly independent." → Đôi khi, cô ấy cảm thấy mình quá độc lập.

"I hate asking for help." → Cô ấy ghét việc nhờ giúp đỡ.

Cấu trúc câu tường thuật (reported speech):

"I think" → She said she felt (chuyển thì hiện tại đơn → quá khứ đơn)

"I hate asking for help" → due to her dislike of asking for help (cách diễn đạt khác nhưng cùng nghĩa)

Phân tích các đáp án:

A. Cô ấy nói rằng có những lúc cô ấy cảm thấy quá độc lập vì cô ấy không thích nhờ giúp đỡ.
→ Đúng, diễn đạt đúng ý câu gốc

B. Đôi khi, cô ấy nói rằng cô ấy ghét việc nhờ giúp đỡ vì bị coi là quá độc lập.
→ Sai, câu này thay đổi ý nghĩa: cô ấy muốn bị xem là độc lập bằng cách ghét nhờ giúp đỡ (không

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

đúng với câu gốc).

C. Cô ấy nói rằng đôi khi, cô ấy bị coi là quá độc lập vì cô ấy ghét việc nhờ giúp đỡ.

→ Sai vì câu gốc không nói người khác nghĩ về cô ấy như vậy, mà là cảm nhận của cô ấy.

D. Cô ấy nói rằng cô ấy quá độc lập vì đôi khi cô ấy nghĩ đến việc nhờ giúp đỡ.

→ Sai vì câu này làm thay đổi ý nghĩa: cô ấy nghĩ đến việc nhờ giúp đỡ, nên mới cảm thấy quá độc lập (không đúng với câu gốc).

Câu 43:

Which of the following best restates each of the given sentences?

People say that Vietnamese students are not well-prepared for their future jobs.

A. Vietnamese students are said not to be well-prepared for their future jobs.

B. Vietnamese students say they are not well-prepared for their future jobs.

C. People do not like Vietnamese students to be well-prepared for their future jobs

D. People, as well as Vietnamese students, are not well-prepared for their future jobs.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Câu bị động

Lời giải

Chủ động: S1 + say/ think/ believe... + that + S2 + V

Bị động: S2 + be + said/ thought/ believed... + to V

=> People say that Vietnamese students are not well-prepared for their future jobs.

= Vietnamese students are said not to be well-prepared for their future jobs.

Tạm dịch: Mọi người nói rằng sinh viên Việt Nam không được chuẩn bị tốt cho công việc tương lai của họ.

A. Sinh viên Việt Nam được cho là không được chuẩn bị tốt cho công việc tương lai của họ.

Xét các đáp án còn lại:

B sai chủ ngữ ở mệnh đề sau

C sai động từ “do not like”

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D sai chủ ngữ “people”

Câu 44:

Which of the following best restates each of the given sentences?

Unlike traditional learning, the e-learning is flexible for the students as well as for the teachers.

- A. The students use more flexible e-learning than traditional learning used by the teachers.
- B. The students' e-learning is more flexible than the teachers' traditional learning.
- C. The e-learning for the students is more flexible than traditional learning for the teachers.
- D. The e-learning is more flexible for the students and the teachers than traditional learning.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Cấu trúc so sánh

Lời giải

- so sánh hơn: more adj
- N1 as well as N2: cũng như là (= and)
- Unlike + sth: không giống như...

Cấu trúc câu gốc: Không giống như học tập truyền thống, học tập điện tử linh hoạt đối với cả học sinh và giáo viên.

"Unlike traditional learning" → So sánh với hình thức học truyền thống.

"the e-learning is flexible for the students as well as for the teachers." → Nhấn mạnh tính linh hoạt của e-learning cho cả học sinh và giáo viên.

Xét các đáp án:

- A. Học sinh sử dụng học tập điện tử linh hoạt hơn so với học tập truyền thống do giáo viên sử dụng.
→ Sai vì thiếu thông tin về giáo viên cũng thấy sự linh hoạt với e-learning
- B. Học tập điện tử của học sinh linh hoạt hơn so với học tập truyền thống của giáo viên.
→ Sai vì thiếu thông tin về giáo viên cũng thấy sự linh hoạt với e-learning
- C. Học tập điện tử đối với học sinh linh hoạt hơn so với học tập truyền thống đối với giáo viên.
→ Sai vì sai thông tin **e-learning chỉ dành cho học sinh và truyền thống chỉ dành cho giáo viên.**

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. Học tập điện tử linh hoạt hơn đối với học sinh và giáo viên so với học tập truyền thống.

Câu 45:

Which of the following best restates each of the given sentences?

She is not well-liked in the office because she never contributes to the team's success.

- A. If she were more well-liked, she would contribute to the team's success.
- B. Unless she contributes to the team's success, people will not like her at all.
- C. If she contributed to the team's success, she would be well-liked in the office.
- D. Unless she were more well-liked, she would not contribute to the team's success.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Câu điều kiện loại 2

Lời giải

Câu điều kiện loại 2 dùng để diễn tả một tình huống **giả định**, một sự thật **không có thật ở hiện tại**.

Cấu trúc: If + S + V (past simple), S + would + V (bare-infinitive)

Xét các đáp án: Cô ấy không được yêu thích ở văn phòng vì cô ấy không bao giờ đóng góp vào thành công của nhóm.

A. Nếu cô ấy được yêu thích hơn, cô ấy sẽ đóng góp vào thành công của nhóm.

→ **Sai** vì Đảo ngược quan hệ nguyên nhân - kết quả vì trong khi thực tế là **việc không đóng góp khiến cô ấy không được yêu thích**.

B. Nếu cô ấy không đóng góp vào thành công của nhóm, mọi người sẽ không thích cô ấy chút nào.

→ **Sai** vì dùng **câu điều kiện loại 1 (hiện tại - tương lai)** trong khi đang phải dùng câu điều kiện loại 2 trái với sự thật ở câu gốc

C. Nếu cô ấy đóng góp vào thành công của nhóm, cô ấy sẽ được yêu thích ở văn phòng.

→ **Đúng** vì diễn đạt đúng quan hệ nguyên nhân - kết quả

D. Nếu cô ấy không được yêu thích hơn, cô ấy sẽ không đóng góp vào thành công của nhóm.

→ **Sai** vì Đảo ngược quan hệ nguyên nhân - kết quả

Read the passage carefully. Choose an option (A, B, C or D) that best answer each question from

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

46 to 52.

1. By mid-century, there will likely be 9 billion people on the planet, consuming ever more resources and leading ever more technologically complex lives. What will our cities be like? How much will artificial intelligence advance? Will global warming trigger catastrophic changes, or will we be able to engineer our way out of the climate change crisis?
2. Making predictions is, by nature, a dicey business, but to celebrate the 40th anniversary of Smithsonian magazine Big Think asked top minds from a variety of fields to weigh in on what the future holds 40 years from now. The result is our latest special series, Life in 2050. Demographic changes in the world population and population growth will certainly be dramatic. Rockefeller University mathematical biologist Joel Cohen says it's likely that by 2050 the majority of the people in the world will live in urban areas, and will have a significantly higher average age than people today. Cities theorist Richard Florida thinks urbanization trends will reinvent the education system of the United States, making our economy less real estate driven and erasing the divisions between home and work.
3. Large migrations from developing countries like Indonesia, Malaysia, Bangladesh, Mexico, and countries in the Middle East could disrupt western governments and harm the unity of France, Germany, Spain, the Netherlands, Poland, and the United Kingdom under the umbrella of the European Union.
4. And rapidly advancing technology will continue ever more rapidly. According to Bill Mitchell, the late director of MIT's Smart Cities research group, cities of the future won't look like "some sort of science -fiction fantasy" or "Star Trek" but it's likely that "discreet, unobtrusive" technological advances and information overlays, i.e. virtual reality and augmented reality, will change how we live in significant ways. Self-driving cars will make the roads safer, driving more efficient, and provide faster transports. A larger version of driverless cars - driverless trucks may make long-haul drivers obsolete.
5. Meanwhile, the Internet will continue to radically transform media, destroying the traditional model of what a news organization is, says author and former New York Times Public Editor, Daniel Okrent, who believes the most common kinds of news organizations in the future will be "individuals and small alliances of individuals" reporting and publishing on niche topics.

(Source: <https://bigthink.com>)

Câu 46:

What topic does the passage mainly discuss?

- A. The population in the future
- B. The advanced artificial intelligence
- C. The life in 2050
- D. Global warming and its impacts

Đáp án đúng là C

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

Đọc hiểu toàn bài

Lời giải

Đoạn văn chủ yếu bàn về chủ đề gì?

- A. Dân số trong tương lai
- B. Trí tuệ nhân tạo tiên tiến
- C. Cuộc sống vào năm 2050
- D. Sự nóng lên toàn cầu và tác động của nó

Thông tin: Making predictions is, by nature, a dicey business, but to celebrate the 40th anniversary of Smithsonian magazine Big Think asked top minds from a variety of fields to weigh in on what the future holds 40 years from now. **The result is our latest special series, Life in 2050.**

Tạm dịch: Về mặt bản chất mà nói, để đưa ra dự đoán là một việc khá phán đoán, nhưng để kỷ niệm 40 năm thành lập tạp chí Big Think của Smithsonian, tạp chí này đã hỏi những bộ óc hàng đầu đến từ nhiều lĩnh vực khác nhau cân nhắc xem tương lai sẽ ra sao trong 40 năm tới kể từ bây giờ. Kết quả được đưa ra chính là loạt phim đặc biệt mới nhất của chúng ta: Cuộc sống năm 2050.

=> Cả bài đọc tập trung vào việc dự đoán cuộc sống vào năm 2050, bao gồm dân số, đô thị hóa, công nghệ, di cư và truyền thông.

Câu 47:

The word “trigger” in the first paragraph could be best replaced by _____.

- A. cause
- B. prevent
- C. encourage
- D. promote

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Từ vựng (trigger (v): gây ra)

Lời giải

Từ “trigger” trong đoạn đầu tiên có thể được thay thế bằng ____.

trigger (v): gây ra

A. cause (v): gây ra

B. prevent (v): ngăn cản

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

C. encourage (v): khuyến khích

D. promote (v): thúc đẩy

=> trigger = cause

Thông tin: Will global warming **trigger** catastrophic changes, or will we be able to engineer our way out of the climate change crisis?

Tạm dịch: Liệu sự nóng lên toàn cầu có gây ra những thay đổi thảm khốc, hay chúng ta sẽ có khả năng tìm ra cách thoát khỏi cuộc khủng hoảng biến đổi khí hậu này?

Câu 48:

Which of the following predictions in paragraph 2 is NOT true?

- A. The world population will grow considerably.
- B. The humans will have a longer lifespan.
- C. Urbanization trends will increase the separation between home and workplace.
- D. More and more inhabitants choose urban areas to live in.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 2

Lời giải

Dự đoán nào sau đây trong đoạn 2 là KHÔNG đúng?

- A. Dân số thế giới sẽ tăng đáng kể.
- B. Con người sẽ có tuổi thọ cao hơn.
- C. Xu hướng đô thị hóa sẽ làm tăng khoảng cách giữa nhà và nơi làm việc.
- D. Ngày càng có nhiều cư dân chọn khu vực thành thị để sinh sống.

Thông tin:

- Demographic changes in the world population and **population growth will certainly be dramatic**. (Những thay đổi về nhân khẩu học trong dân số thế giới và sự tăng trưởng dân số chắc chắn sẽ rất đáng kể.)

=> A đúng

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- By 2050 the majority of the people in the world will live in urban areas, and will have a **significantly higher average age** than people today. (Đến năm 2050, phần lớn dân số thế giới sẽ sống ở khu vực thành thị và có độ tuổi trung bình cao hơn đáng kể so với hiện nay.)

=> B đúng

- Urbanization trends will reinvent the education system of the United States, making our economy less real estate driven and **erasing the divisions between home and work**. (Xu hướng đô thị hóa sẽ tái tạo hệ thống giáo dục của Hoa Kỳ, khiến nền kinh tế của chúng ta ít phụ thuộc vào bất động sản hơn và xóa bỏ ranh giới giữa gia đình và công việc.)

=> C sai vì đô thị hóa sẽ làm mờ ranh giới giữa nhà ở và nơi làm việc, chứ không làm tăng sự tách biệt.

- By 2050 the majority of the people in the world will live in urban areas. (Đến năm 2050, phần lớn dân số thế giới sẽ sống ở khu vực thành thị.)

=> D đúng

Câu 49:

According to paragraph 3, the following countries are damaged by the migrations, EXCEPT _____.

A. the countries in the Middle East

B. Germany

C. the United Kingdom

D. the Netherlands

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 3

Lời giải

Theo đoạn 3, các quốc gia sau đây bị thiệt hại do di cư, TRỪ _____.

A. các quốc gia ở Trung Đông

B. Đức

C. Vương quốc Anh

D. Hà Lan

Thông tin: Large migrations from developing countries like Indonesia, Malaysia, Bangladesh, Mexico, and countries in the Middle East could disrupt western governments and harm the unity of

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

France, Germany, Spain, the Netherlands, Poland, and the United Kingdom under the umbrella of the European Union.

Tạm dịch: Làn sóng di cư lớn từ các nước đang phát triển như Indonesia, Malaysia, Bangladesh, Mexico và các nước Trung Đông có thể gây rối loạn các chính phủ phương Tây và gây tổn hại đến sự thống nhất của Pháp, Đức, Tây Ban Nha, Hà Lan, Ba Lan và Vương quốc Anh dưới sự bảo trợ của Liên minh châu Âu.

→ Middle Eastern countries là nơi xuất phát của di cư, không phải nơi bị ảnh hưởng.

Câu 50:

What is the problem caused by advanced technology for future humans in paragraph 4?

- A. It makes people likely to live in the virtual reality.
- B. It will be unsafe for people to drive their cars on the roads.
- C. Long-haul drivers may become unemployed.
- D. People's lives will be getting worse.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 4

Lời giải

Vấn đề do công nghệ tiên tiến gây ra cho con người trong tương lai ở đoạn 4 là gì?

- A. Nó khiến con người có khả năng sống trong thực tế ảo.
- B. Sẽ không an toàn khi mọi người lái xe trên đường.
- C. Tài xế xe đường dài có thể bị thất nghiệp.
- D. Cuộc sống của mọi người sẽ trở nên tồi tệ hơn.

Thông tin: A larger version of driverless cars - driverless trucks may make long-haul drivers obsolete.

Tạm dịch: Một phiên bản lớn hơn của xe không người lái - xe tải không người lái có thể khiến những người lái xe đường dài trở nên lỗi thời.

→ Xe tải không người lái có thể làm mất việc lái xe đường dài.

Câu 51:

What does the word “who” in the last paragraph refer to?

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Daniel Okrent B. New York Times C. author D. traditional model

Đáp án đúng là A**Phương pháp giải**

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 5

Lời giải

Từ "who" trong đoạn cuối ám chỉ điều gì?

- A. Daniel Okrent
B. New York Times
C. tác giả
D. mô hình truyền thống

Thông tin: Daniel Okrent, who believes the most common kinds of news organizations in the future will be 'individuals and small alliances of individuals' reporting and publishing on niche topics.

Tạm dịch: Daniel Okrent, người tin rằng loại hình tổ chức tin tức phổ biến nhất trong tương lai sẽ là 'các cá nhân và liên minh nhỏ của các cá nhân' đưa tin và xuất bản về các chủ đề chuyên ngành.

→ "Who" đề cập đến **Daniel Okrent**.**Câu 52:**

Which of the following best describes the author's attitude about the life in 2050?

- A. pessimistic B. optimistic C. doubtful D. anxious

Đáp án đúng là B**Phương pháp giải**

Đọc hiểu toàn bài

Lời giải

Câu nào sau đây mô tả đúng nhất thái độ của tác giả về cuộc sống vào năm 2050?

- A. pessimistic (adj): bi quan
B. optimistic (adj): lạc quan
C. doubtful (adj): nghi ngờ

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. anxious (adj): lo lắng

Thông tin: Rockefeller University mathematical biologist Joel Cohen says it's likely that by 2050 the majority of the people in the world will live in urban areas, and will have a significantly higher average age than people today. Cities theorist Richard Florida thinks urbanization trends will reinvent the education system of the United States, making our economy less real estate driven and erasing the divisions between home and work.

Tạm dịch: Nhà sinh học và toán học Joel Cohen từ Đại học Rockefeller cho biết có khả năng vào năm 2050, phần lớn người dân trên thế giới sẽ sống ở các khu vực thành thị và sẽ có độ tuổi trung bình cao hơn đáng kể so với con người hiện nay. Nhà lý thuyết gia về thành phố - Richard Florida cho rằng xu hướng đô thị hóa này sẽ tái tạo lại hệ thống giáo dục của Hoa Kỳ, làm cho nền kinh tế của chúng ta ít bị chi phối bởi bất động sản hơn và xóa bỏ sự phân chia giữa nhà và nơi làm việc.

=> Tác giả mô tả các tiến bộ công nghệ, đô thị hóa, AI mà không có sự bi quan rõ ràng.

Read the passage carefully. Choose an option (A, B, C or D) that best answer each question from 53 to 60.

1. Covering more than 70 percent of our planet, oceans are among the earth's most valuable natural resources. They govern the weather, clean the air, help feed the world, and provide a living for millions. They also are home to most of the life on earth, from microscopic algae to the blue whale, the largest animal on the planet. Yet we're bombarding **them** with pollution. By their very nature—with all streams flowing to rivers, all rivers leading to the sea—the oceans are the end point for so much of the pollution we produce on land, however far from the coasts we may be. And from dangerous carbon emissions to choking plastic to leaking oil to constant noise, the types of ocean pollution humans generate are vast. As a result, collectively, our impact on the seas is degrading their health at an alarming rate. Here are some ocean pollution facts that everyone on our blue planet ought to know.

2. When we burn fossil fuels, we don't pollute just the air but the oceans, too. Indeed, today's seas absorb as much as a quarter of all man-made carbon emissions, which changes the pH of surface waters and leads to acidification. This problem is rapidly worsening—oceans are now acidifying faster than they have in some 300 million years. It's estimated that by the end of this century, if we keep pace with our current emissions practices, the surface waters of the ocean could be nearly 150 percent more acidic than they are now.

3. The majority of the garbage that enters the ocean each year is plastic—and here to stay. That's because unlike other trash, the single-use grocery bags, water bottles, drinking straws, and yogurt containers, among eight million metric tons of the plastic items we toss (instead of recycle), won't biodegrade. Instead, they can **persist** in the environment for a millennium, polluting our beaches, entangling marine life, and getting ingested by fish and seabirds.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

4. Where does all this debris originate? While some is dumped directly into the seas, an estimated 80 percent of marine litter makes its way there gradually from land-based sources—including those far inland—via storm drains, sewers, and other routes. Oil from boats, airplanes, cars, trucks, and even lawn mowers is also swimming in ocean waters. Chemical discharges from factories, raw sewage overflow from water treatment systems, and storm water and agricultural runoff add other forms of marine-poisoning pollutants to the toxic brew.

5. The ocean is far from a "silent world." Sound waves travel farther and faster in the sea's dark depths than they do in the air, and many marine mammals like whales and dolphins, in addition to fish and other sea creatures, rely on communication by sound to find food, mate, and navigate. But an increasing barrage of human-generated ocean noise pollution is altering the underwater acoustic landscape, harming—and even killing—marine species worldwide.

(Adapted from)

Câu 53:

Which of the following could best reflect the main idea of the passage?

- A. Oceans are being contaminated from many different pollution sources.
- B. Oceans bring myriad benefits to people on the Earth.
- C. Waste from human's activities is the cause of ocean pollution.
- D. People should know what they have done to the oceans.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Đọc hiểu toàn bài

Lời giải

Câu nào sau đây có thể phản ánh tốt nhất ý chính của đoạn văn?

- A. Đại dương đang bị ô nhiễm từ nhiều nguồn ô nhiễm khác nhau.
- B. Đại dương mang lại vô số lợi ích cho con người trên Trái đất.
- C. Chất thải từ hoạt động của con người là nguyên nhân gây ô nhiễm đại dương.
- D. Mọi người nên biết họ đã làm gì với đại dương.

Phân tích ý chính từng đoạn:

- Đoạn 1: Nêu ra vai trò biển cả và thực trạng đáng báo động về sự ô nhiễm đại dương của chúng ta

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- Đoạn 2: Những nguồn gây ô nhiễm và hậu quả tương ứng mà môi trường, hành tinh chúng ta sẽ phải gánh chịu
- Đoạn 3: Nguồn gốc chính của những rác thải đó đến từ đâu
- Đoạn 4: Những tác động đối với môi trường sinh sống của sinh vật biển

=> Qua các tiêu đề chính cho mỗi đoạn, ta có thể dễ thấy được vấn đề mà bài đang nói đến là sự ô nhiễm đại dương và nguyên nhân cũng như hậu quả của nó. Đáp án A phù hợp nhất vì Bài viết đề cập đến **nhiều dạng ô nhiễm** khác nhau ảnh hưởng đến đại dương: khí thải carbon, rác thải nhựa, hóa chất, dầu, và ô nhiễm tiếng ồn.

Phân tích các đáp án còn lại:

- **B.** Sai vì bài tập trung vào ô nhiễm đại dương, không phải lợi ích của đại dương.
- **C.** Gần đúng, nhưng chưa đủ vì bài nói về nhiều dạng ô nhiễm, không chỉ rác thải mà còn có khí thải, hóa chất, và tiếng ồn.
- D.** Sai vì bài không nhấn mạnh ý thức con người, mà chỉ liệt kê hậu quả ô nhiễm.

Câu 54:

What does the word “them” in the first paragraph refer to?

- A. natural resources B. oceans C. millions D. blue whales

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 1

Lời giải

Từ “them” trong đoạn văn đầu tiên ám chỉ điều gì?

- A. tài nguyên thiên nhiên
- B. đại dương
- C. hàng triệu
- D. cá voi xanh

Thông tin: Covering more than 70 percent of our planet, **oceans** are among the earth's most valuable natural resources. **They** govern the weather, clean the air, help feed the world, and provide a living for millions. **They** also are home to most of the life on earth, from microscopic algae to the blue whale, the largest animal on the planet. Yet we're bombarding **them** with pollution.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Tạm dịch: Bao phủ hơn 70 phần trăm hành tinh của chúng ta, đại dương là một trong những nguồn tài nguyên thiên nhiên có giá trị nhất của trái đất. Chúng chi phối thời tiết, làm sạch không khí, giúp nuôi sống thế giới và cung cấp cuộc sống cho hàng triệu người. Chúng cũng là nơi sinh sống của hầu hết các loài sinh vật trên trái đất, từ tảo cát cực nhỏ đến cá voi xanh, loài động vật lớn nhất hành tinh. Tuy nhiên, chúng ta đang tấn công chúng bằng ô nhiễm.

=> "Them" đề cập đến đại dương (oceans), vì câu trước đó nói về cách đại dương bị con người gây ô nhiễm.

Câu 55:

As mentioned in paragraph 2, acidification _____.

- A. changes the pH of surface waters.
- B. is formed due to the absorption of artificial carbon emissions.
- C. was more serious 300 million years ago than today.
- D. is estimated to keep up with our current emission practices.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 2

Lời giải

Như đã đề cập ở đoạn 2, quá trình axit hóa _____.

- A. làm thay đổi độ pH của nước mặn.
- B. được hình thành do sự hấp thụ khí thải carbon nhân tạo.
- C. nghiêm trọng hơn 300 triệu năm trước so với ngày nay.
- D. được ước tính là theo kịp với các hoạt động phát thải hiện tại của chúng ta.

Thông tin:

- Indeed, today's seas **absorb as much as a quarter of all man-made carbon emissions**, which changes the pH of surface waters and **leads to acidification**.

=> B đúng vì **acidification xảy ra do đại dương hấp thụ khí thải carbon nhân tạo**.

=> A sai vì **carbon emissions mới là nguyên nhân** thay đổi pH nước biển, không phải **acidification**.

- This problem is rapidly worsening—oceans are now acidifying faster than they have in some 300

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

million years.

=> C sai vì acidification hiện nay nghiêm trọng hơn bất kỳ thời kỳ nào trong 300 triệu năm qua.

- It's estimated that by the end of this century, if we keep pace with our current emissions practices, the surface waters of the ocean could be nearly 150 percent more acidic than they are now.

=> D sai vì bài nói rằng nếu con người tiếp tục xả thải như hiện tại, độ axit của đại dương sẽ **tăng 150%**, chứ không phải "keep up with" (theo kịp).

Tạm dịch: Khi chúng ta đốt nhiên liệu hóa thạch, chúng ta không chỉ gây ô nhiễm không khí mà còn cả đại dương. Thực vậy, biến ngày nay hấp thụ tới một phần tư lượng khí thải carbon do con người tạo ra, làm thay đổi độ pH của nước mặt và dẫn đến axit hóa. Vấn đề này đang trở nên tồi tệ hơn nhanh chóng—đại dương hiện đang axit hóa nhanh hơn so với khoảng 300 triệu năm. Người ta ước tính rằng vào cuối thế kỷ này, nếu chúng ta duy trì tốc độ phát thải hiện tại, nước mặt của đại dương có thể có tính axit cao hơn gần 150 phần trăm so với hiện tại.

Câu 56:

What is the word “persist” in paragraph 3 closest in meaning to?

- A. degrade B. damage C. develop D. endure

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Từ vựng (persist (v) tiếp tục tồn tại, còn mãi)

Lời giải

Từ “persist” trong đoạn 3 gần nghĩa nhất với từ nào?

- A. degrade (v) phân hủy
B. damage (v) thiệt hại
C. develop (v) phát triển
D. endure (v) tồn tại, kéo dài

=> persist (tiếp tục tồn tại, còn mãi) = endure

Thông tin: Instead, they can **persist** in the environment for a millennium, polluting our beaches, entangling marine life, and getting ingested by fish and seabirds.

Tạm dịch: Thay vào đó, chúng sẽ tồn tại trong môi trường khoảng 1 thiên niên kỷ, gây ô nhiễm các bãi biển, vướng bẫy các sinh vật sống dưới nước và có thể bị ăn phải bởi cá và các loài chim biển.

Câu 57:

According to the passage, which of the following is TRUE?

- A. The oceans are mainly damaged by the pollution humans produce on the coasts.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. Most garbage we litter in the oceans can be decomposed easily.
- C. Sea creatures are unlikely to have a normal life because of the increase in ocean noise.
- D. Water treatment systems always process raw sewage before discharging it into the ocean.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc hiểu đoạn 1, 3, 4, 5

Lời giải

Theo đoạn văn, câu nào sau đây là ĐÚNG?

- A. Đại dương chủ yếu bị hủy hoại do ô nhiễm mà con người tạo ra trên bờ biển.
- B. Hầu hết rác thải chúng ta thải ra đại dương đều có thể phân hủy dễ dàng.
- C. Các sinh vật biển khó có thể có cuộc sống bình thường do tiếng ồn của đại dương ngày càng tăng.
- D. Các hệ thống xử lý nước luôn xử lý nước thải khô trước khi xả ra đại dương.

Thông tin:

- Đoạn 1: By their very nature—with all streams flowing to rivers, all rivers leading to the sea—the oceans are the end point for so much of the pollution we produce on land, however far from the coasts we may be.

=> A sai vì ô nhiễm đại dương không chỉ đến từ các khu vực ven biển mà còn từ nhiều nguồn khác, kể cả từ đất liền xa bờ.

- Đoạn 3: Unlike other trash, the single-use grocery bags, water bottles, drinking straws, and yogurt containers, among eight million metric tons of the plastic items we toss (instead of recycle), won't biodegrade. Instead, **they can persist in the environment for a millennium.**

=> B sai vì nhựa không thể phân hủy sinh học dễ dàng.

- Đoạn 5: The ocean is far from a 'silent world.'...But an increasing barrage of human-generated ocean noise pollution is altering the underwater acoustic landscape, harming—and even killing—marine species worldwide.

=> C đúng vì ô nhiễm tiếng ồn do con người gây ra **cản trở các loài động vật biển, thậm chí có thể gây hại hoặc giết chết chúng.**

- **Đoạn 4: Chemical discharges from factories, raw sewage overflow from water treatment systems, and storm water and agricultural runoff add other forms of marine-poisoning pollutants to the toxic brew.**

=> D sai vì hệ thống xử lý nước thải đôi khi bị tràn và thải nước thải khô ra đại dương.

Câu 58:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Which source of ocean pollution is NOT mentioned in the passage?

- A. trash in the oceans B. acidification C. noise pollution D. soil pollution

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Đọc hiểu toàn bài

Lời giải

Nguồn nào gây ô nhiễm đại dương KHÔNG được đề cập trong đoạn văn?

- A. rác thải ở đại dương → thông tin ở đoạn 3
B. axit hóa → thông tin ở đoạn 2
C. ô nhiễm tiếng ồn → thông tin ở đoạn cuối
D. ô nhiễm đất → **Không có thông tin về ô nhiễm đất trong bài.**

Câu 59:

What is the main purpose of paragraph 5?

- A. To explain how noise pollution affects marine life.
B. To compare ocean noise pollution with air pollution.
C. To suggest ways to reduce ocean noise pollution.
D. To show that sound waves travel slower in water than in air.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Đọc hiểu đoạn 5

Lời giải

Mục đích chính của đoạn 5 là gì?

- A. Giải thích ô nhiễm tiếng ồn ảnh hưởng đến sinh vật biển như thế nào.
B. So sánh ô nhiễm tiếng ồn đại dương với ô nhiễm không khí.
C. Đề xuất các cách giảm ô nhiễm tiếng ồn đại dương.
D. Chỉ ra rằng sóng âm truyền chậm hơn trong nước so với trong không khí.

Thông tin: The ocean is far from a 'silent world.'...But an increasing barrage of human-generated ocean noise pollution is altering the underwater acoustic landscape, harming—and even killing—marine species worldwide.

Tạm dịch: Đại dương không phải là một 'thế giới im lặng'....Nhưng tình trạng ô nhiễm tiếng ồn đại

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

dương do con người gây ra ngày càng gia tăng đang làm thay đổi cảnh quan âm thanh dưới nước, gây hại và thậm chí giết chết các loài sinh vật biển trên toàn thế giới.

=> Đoạn 5 tập trung vào việc tiếng ồn từ con người ảnh hưởng tiêu cực đến các loài động vật biển, làm thay đổi môi trường âm thanh dưới nước và gây hại cho các loài như cá voi, cá heo.

Câu 60:

What can be inferred from the passage?

- A. Oceans are at risk because of human activities.
- B. People don't care much about what they have done to the oceans.
- C. People still can't find an effective way to protect the oceans.
- D. Tiny creatures are affected by the alteration of the oceans more than big ones.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Đọc hiểu toàn bài

Lời giải

Có thể suy ra điều gì từ đoạn văn?

- A. Đại dương đang gặp nguy hiểm vì các hoạt động của con người.
- B. Mọi người không quan tâm nhiều đến những gì họ đã làm với đại dương.
- C. Mọi người vẫn chưa thể tìm ra cách hiệu quả để bảo vệ đại dương.
- D. Các sinh vật nhỏ bé bị ảnh hưởng nhiều hơn bởi sự thay đổi của đại dương so với các sinh vật lớn.

Thông tin:

Đoạn 1: "Yet we're bombarding them with pollution."

Đoạn 2: "...if we keep pace with our current emissions practices, the surface waters of the ocean could be nearly 150 percent more acidic than they are now."

Đoạn 5: As a result, collectively, our impact on the seas is degrading their health at an alarming rate.

Đoạn 3-5: Liệt kê nhiều dạng ô nhiễm từ con người gây ra.

=> Hầu hết các nguồn gây ra ô nhiễm đại dương đều do hoạt động của con người, từ rác thải, khí cacbon độc hại, chất thải, rò rỉ dầu hay tiếng ồn đại dương.



Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 2: TOÁN HỌC

Câu 61:

Tìm họ nguyên hàm của hàm số $y = x^2 - 3^x + \frac{1}{x}$.

A. $\frac{x^3}{3} - \frac{3^x}{\ln 3} - \frac{1}{x^2} + C, C \in \mathbb{R}$

B. $\frac{x^3}{3} - 3^x + \frac{1}{x^2} + C, C \in \mathbb{R}$

C. $\frac{x^3}{3} - \frac{3^x}{\ln 3} + \ln|x| + C, C \in \mathbb{R}$

D. $\frac{x^3}{3} - \frac{3^x}{\ln 3} - \ln|x| + C, C \in \mathbb{R}$

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Sử dụng công thức nguyên hàm của các hàm cơ bản.

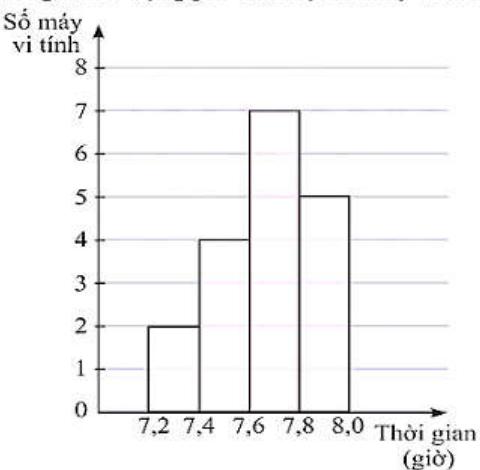
Lời giải

Ta có: $\int \left(x^2 - 3^x + \frac{1}{x} \right) dx = \frac{x^3}{3} - \frac{3^x}{\ln 3} + \ln|x| + C, C \in \mathbb{R}$

Câu 62:

Kết quả khảo sát thời gian sử dụng liên tục (đơn vị: giờ) từ lúc sạc đầy cho đến khi hết của pin một số máy vi tính cùng loại được mô tả bằng biểu đồ sau.

Thời gian sử dụng pin của một số máy vi tính



Hãy xác định độ lệch chuẩn của thời gian sử dụng pin (kết quả được làm tròn đến hàng phần trăm).

A. 0,19

B. 0,18

C. 0,17

D. 0,16

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là A**Phương pháp giải**

Sử dụng công thức tính độ lệch chuẩn của mẫu số liệu ghép nhóm.

Lời giải

Giá trị đại diện	7,3	7,5	7,7	7,9
Số máy	2	4	7	5

Cỡ mẫu: $n = 18$

$$\text{Số trung bình: } \bar{x} = \frac{2 \cdot 7,3 + 4 \cdot 7,5 + 7 \cdot 7,7 + 5 \cdot 7,9}{18} \approx 7,67$$

$$\text{Phương sai: } S^2 = \frac{2 \cdot 7,3^2 + 4 \cdot 7,5^2 + 7 \cdot 7,7^2 + 5 \cdot 7,9^2}{18} - 7,67^2 \approx 0,04$$

$$\text{Độ lệch chuẩn: } \sigma = \sqrt{0,04} \approx 0,19$$

Câu 63:

Ký hiệu $|X|$ là số phần tử của tập hợp X . Mệnh đề nào sai trong các mệnh đề sau?

- A. $A \cap B = \emptyset \Rightarrow |A| + |B| = |A \cup B| + |A \cap B|$
- B. $A \cap B \neq \emptyset \Rightarrow |A| + |B| = |A \cup B| - |A \cap B|$
- C. $A \cap B \neq \emptyset \Rightarrow |A| + |B| = |A \cup B| + |A \cap B|$
- D. $A \cap B = \emptyset \Rightarrow |A| + |B| = |A \cup B|$

Đáp án đúng là C**Phương pháp giải**

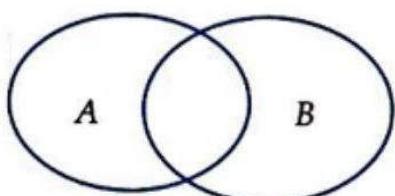
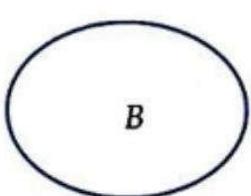
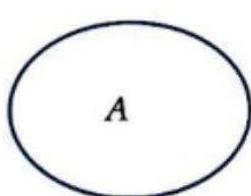
Sử dụng kiến thức về tập hợp.

Lời giải

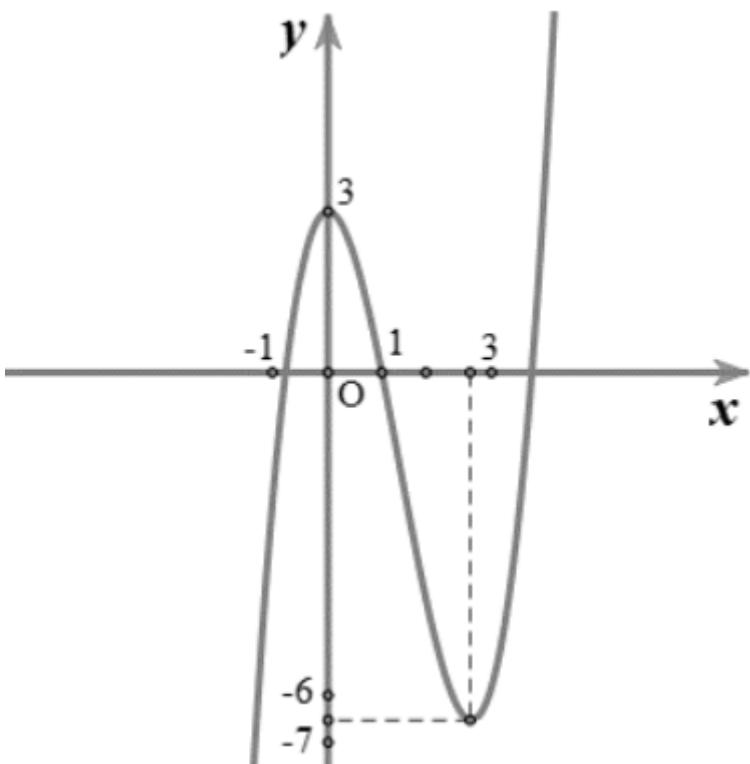
Kiểm tra các đáp án bằng cách vẽ biểu đồ Ven cho hai trường hợp $A \cap B = \emptyset$ và $A \cap B \neq \emptyset$

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

**Câu 64:**

Cho hàm số $y = f(x)$ có đạo hàm trên \mathbb{R} và có đồ thị là đường cong trong hình vẽ bên dưới.



Đặt $g(x) = f[f(x)]$. Tìm số nghiệm của phương trình $g'(x) = 0$.

A. 6

B. 7

C. 8

D. 4

Đáp án đúng là C**Phương pháp giải**

Ứng dụng đạo hàm hàm hợp và tương giao đồ thị.

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$\text{Ta có } g'(x) = f'(x) \cdot f'[f(x)] = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} f'(x) = 0 \\ f'[f(x)] = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} f'(x) = 0 \\ f(x) = 0 \\ f(x) = m \in (1; 3) \end{cases}$$

Phương trình $f'(x) = 0$ có 2 nghiệm

Phương trình $f(x) = 0$ có 3 nghiệm

Phương trình $f(x) = m \in (1; 3)$ có 3 nghiệm

Vậy phương trình có 8 nghiệm.

Câu 65:

$$\text{Cho hàm số } y = \begin{cases} \frac{x^2 - 7x + 12}{x - 3} & \text{khi } x \neq 3 \\ -1 & \text{khi } x = 3 \end{cases}.$$

Mệnh đề nào sau đây **đúng**?

- A. Hàm số liên tục nhưng không có đạo hàm tại $x_0 = 3$
- B. Hàm số gián đoạn và không có đạo hàm tại $x_0 = 3$
- C. Hàm số có đạo hàm nhưng không liên tục tại $x_0 = 3$
- D. Hàm số liên tục và có đạo hàm tại $x_0 = 3$

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Hàm số liên tục và có đạo hàm tại x_0 nếu $\lim_{x \rightarrow x_0^+} f(x) = \lim_{x \rightarrow x_0^-} f(x) = f(x_0)$.

Lời giải

$\lim_{x \rightarrow 3} \frac{x^2 - 7x + 12}{x - 3} = \lim_{x \rightarrow 3} (x - 4) = -1 = y(3)$ nên hàm số liên tục tại $x_0 = 3$.

Câu 66:

Cho hình phẳng (H) giới hạn bởi đồ thị $y = 2x - x^2$ và trục hoành. Tính thể tích V vật thể tròn xoay

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

sinh ra khi cho (H) quay quanh Ox .

- A. $V = \frac{4}{3}\pi$ B. $V = \frac{16}{15}\pi$ C. $V = \frac{16}{15}$ D. $V = \frac{4}{3}$

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Sử dụng ứng dụng tích phân tính thể tích khối tròn xoay.

Lời giải

Phương trình hoành độ giao điểm của (H) với trục hoành: $2x - x^2 = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} x_1 = 2 \\ x_2 = 0 \end{cases}$.

Vậy thể tích khối tròn xoay sinh ra do (H) quay quanh Ox là:

$$V = \pi \int_0^2 (2x - x^2)^2 \cdot dx = \pi \int_0^2 (4x^2 - 4x^3 + x^4) \cdot dx = \pi \left(\frac{4}{3}x^3 - x^4 + \frac{x^5}{5} \right) \Big|_0^2 = \frac{16}{15}\pi.$$

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 67 đến câu 69:

Cho hàm số $y = \frac{mx + 3m - 4}{x - m}$ với m là tham số.

Câu 67:

Với $m = -1$, giá trị nhỏ nhất của hàm số trên đoạn $[0; 1]$ là:

- A. -7 B. 7 C. 4 D. -4

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Tính đạo hàm và lập bảng biến thiên

Lời giải

Khi $m = -1$, $y = \frac{-x - 7}{x + 1} \Rightarrow y' = \frac{6}{(x + 1)^2} > 0, \forall x \neq -1$

Do đó, hàm số đồng biến trên các khoảng $(-\infty; -1)$ và $(-1; +\infty)$

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Hàm số đồng biến trên $[0;1]$ nên giá trị nhỏ nhất là $f(0) = -7$

Câu 68:

Hàm số đồng biến trên từng khoảng xác định khi và chỉ khi:

- A. $m < -4$ B. $-4 < m < 1$ C. $-4 \leq m \leq 4$ D. $m > 1$

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Tính đạo hàm và tìm $y' > 0$

Lời giải

$$y' = \frac{-m^2 - 3m + 4}{(x-m)^2}$$

Hàm số đồng biến trên từng khoảng xác định $\Leftrightarrow -m^2 - 3m + 4 > 0 \Leftrightarrow -4 < m < 1$

Câu 69:

Gọi S là tập hợp tất cả các giá trị nguyên của m để hàm số đồng biến trên khoảng $(-\infty; -2)$. Số phần tử của S là:

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Tính đạo hàm và tìm $y' > 0$ trên khoảng $(-\infty; -2)$

Lời giải

Hàm số đồng biến trên khoảng $(-\infty; -2) \Leftrightarrow y' > 0, \forall x \in (-\infty; -2)$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} -m^2 - 3m + 4 > 0 \\ m \geq -2 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} -4 < m < 1 \\ m \geq -2 \end{cases} \Leftrightarrow -2 \leq m < 1.$$

$S = \{-2; -1; 0\} \Rightarrow$ số phần tử của S là 3

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 70 đến câu 71:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Cho cấp số cộng (u_n) xác định bởi: $\begin{cases} u_1 + u_3 = 10 \\ u_2 u_4 = 45 \end{cases}$

Câu 70:

Công sai d của cấp số cộng (u_n) là:

- A. 1 B. 2 C. -2 D. 3

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Sử dụng công thức $u_n = u_1 + (n-1)d$

Lời giải

$$\begin{aligned} & \begin{cases} u_1 + u_3 = 10 \\ u_2 u_4 = 45 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} u_1 + u_1 + 2d = 10 \\ (u_1 + d)(u_1 + 3d) = 45 \end{cases} \\ & \Leftrightarrow \begin{cases} u_1 + d = 5 \\ 5(u_1 + 3d) = 45 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} u_1 + d = 5 \\ u_1 + 3d = 9 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} u_1 = 3 \\ d = 2 \end{cases} \end{aligned}$$

Câu 71:

Tổng 100 số hạng đầu của cấp số cộng (u_n) bằng:

- A. 201 B. 10000 C. 10200 D. 5100

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Sử dụng công thức $S_n = \frac{n[2u_1 + (n-1)d]}{2}$

Lời giải

Ta có cấp số cộng có $\begin{cases} u_1 = 3 \\ d = 2 \end{cases} \Rightarrow S_n = \frac{100[2.3 + 99.2]}{2} = 10200$

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 72 đến câu 73:

Trong một cuộc thi pha chế, mỗi đội chơi được sử dụng tối đa 12 g hương liệu, 9 lít nước và 315 g

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

đường để pha chế hai loại nước A và B. Để pha chế 1 lít nước A cần 45 g đường, 1 lít nước và 0,5 g hương liệu; để pha chế 1 lít nước B cần 15 g đường, 1 lít nước và 2 g hương liệu. Mỗi lít nước A nhận được 60 điểm thưởng, mỗi lít nước B nhận được 80 điểm thưởng.

Câu 72:

Nếu pha chế x lít nước A và y lít nước B thì số điểm thưởng nhận được là:

- A. $12x + 9y$ B. $45x + 15y$ C. $60x + 80y$ D. $80x + 60y$

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Từ giả thiết lập phương trình thỏa mãn.

Lời giải

Gọi x và y lần lượt là số lít nước loại A và B cần pha chế.

Khi đó số điểm thưởng là $60x + 80y$

Câu 73:

Để nhận được số điểm thưởng là cao nhất thì mỗi đội chơi đã pha chế x lít nước A và y lít nước B. Giá trị của x là:

- A. 4 B. 5 C. 3 D. 6

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Từ giả thiết lập hệ phương trình thỏa mãn.

Lời giải

Gọi x và y lần lượt là số lít nước loại A và B cần pha chế. Khi đó, theo đề bài ta có hệ bất phương

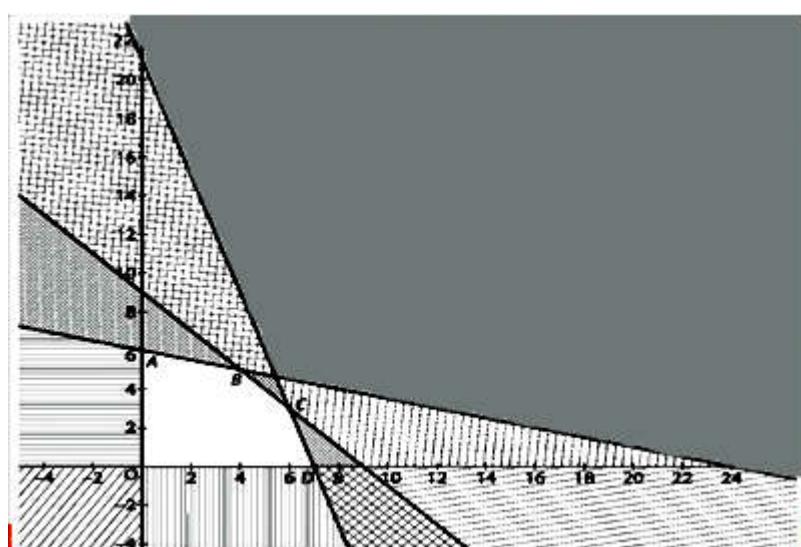
$$\begin{cases} x \geq 0 \\ y \geq 0 \\ x + y \leq 9 \\ 45x + 15y \leq 315 \\ 0,5x + 2y \leq 12 \end{cases}$$

Số điểm thưởng đội chơi nhận được là $F(x; y) = 60x + 80y$ (điểm).

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Ta cần tìm giá trị lớn nhất của $F(x; y)$ với $(x; y)$ thoả mãn hệ trên.

Miền nghiệm của hệ là miền ngũ giác $OABCD$ với $A(0; 6), B(4; 5), C(6; 3), D(7; 0)$ và $O(0; 0)$.



Tính giá trị của F tại các đỉnh của ngũ giác: $F(0; 6) = 480, F(4; 5) = 640, F(6; 3) = 600, F(7; 0) = 420$ và $F(0; 0) = 0$. So sánh các giá trị đó ta được giá trị lớn nhất cần tìm là $F(4; 5) = 640$. Vậy cần pha chế 4 lít nước loại A và 5 lít nước loại B để số điểm thường nhận được là lớn nhất.

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 74 đến câu 75:

Cho phương trình: $(2 + \sqrt{3})^x + (1 - a)(2 - \sqrt{3})^x - 4 = 0$

Câu 74:

Khi $a = 0$, tổng tất cả các nghiệm của phương trình là:

- A. 1 B. -1 C. 0 D. 2

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Thay $a = 0$ và đưa về phương trình bậc hai

Lời giải

Thay $a = 0$ ta có $(2 + \sqrt{3})^x + (1 - 0)(2 - \sqrt{3})^x - 4 = 0$

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$\Leftrightarrow (2 + \sqrt{3})^x + (2 - \sqrt{3})^x - 4 = 0$$

$$\Leftrightarrow (2 + \sqrt{3})^x + \left(\frac{1}{2 + \sqrt{3}} \right)^2 - 4 = 0$$

$$\Leftrightarrow (2 + \sqrt{3})^{2x} - 4(2 + \sqrt{3})^x + 1 = 0$$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} (2 + \sqrt{3})^x = 2 + \sqrt{3} \\ (2 + \sqrt{3})^x = 2 - \sqrt{3} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 1 \\ x = -1 \end{cases}$$

Câu 75:

Phương trình có hai nghiệm phân biệt x_1, x_2 thỏa mãn $x_1 - x_2 = \log_{2+\sqrt{3}} 3$ khi và chỉ khi:

- A. $a = 1$ B. $a = -3$ C. $a = 2$ D. $a = -2$

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Đưa về phương trình và sử dụng Viet.

Lời giải

Phương trình: $(2 + \sqrt{3})^x + (1 - a)(2 - \sqrt{3})^x - 4 = 0$ (1)

Đặt $(2 + \sqrt{3})^x = t > 0$ ta có phương trình $t^2 - 4t + 1 - a = 0$. (2)

Phương trình (1) có 2 nghiệm phân biệt x_1, x_2 khi và chỉ khi (2) có hai nghiệm phân biệt dương

$$t_1, t_2 \Leftrightarrow \begin{cases} \Delta' = 4 - 1 + a > 0 \\ t_1 + t_2 = 4 > 0 \Leftrightarrow -3 < a < 1 \\ t_1 \cdot t_2 = 1 - a > 0 \end{cases} (*)$$

Khi đó: $\begin{cases} x_1 = \log_{2+\sqrt{3}} t_1 \\ x_2 = \log_{2+\sqrt{3}} t_2 \end{cases}$ suy ra $x_1 - x_2 = \log_{2+\sqrt{3}} 3$

$$\Rightarrow \log_{2+\sqrt{3}} t_1 - \log_{2+\sqrt{3}} t_2 = \log_{2+\sqrt{3}} 3 \Leftrightarrow \frac{t_1}{t_2} = 3 \Leftrightarrow t_1 = 3t_2.$$

Mặt khác theo Viet ta có $\begin{cases} t_1 + t_2 = 4 \\ t_1 \cdot t_2 = 1 - a \end{cases}$ nên $\begin{cases} t_1 = 3 \\ t_2 = 1 \end{cases}$

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

suy ra $a = -2$ thoả mãn (*). Vậy $a = -2$ là giá trị cần tìm.

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 76 đến câu 77:

Cho phương trình: $\log_2 x + \log_3 x - 2m - 1 = 0$

Câu 76:

Gọi S là tập hợp tất cả các giá trị m nguyên nghiệm để phương trình có nghiệm $x \in (1; 3)$. Số phần tử của S là:

- A: 0** **B: 1** **C: 2** **D: 3**

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đặt ẩn phụ và đưa về phương trình bậc 2.

Lời giải

Đặt $t = \log_3 x; t \in (0;1)$.

Phương trình trở thành: $t^2 + t - 2m - 1 = 0 \Leftrightarrow t^2 + t - 1 = 2m$.

PT đã cho có nghiệm $x \in (1;3)$ khi và chỉ khi (1) có nghiệm $t \in (0;1)$.

Xét hàm số: $f(t) = t^2 + t - 1$, với $t \in [0; 1]$

Có: $f'(t) = 2t + 1 > 0 \forall t \in (0;1) \Rightarrow f(t)$ đồng biến trên $(0;1)$

Phương trình (1) có nghiệm

$$t \in (0;1) \Leftrightarrow f(0) < 2m < f(1) \Leftrightarrow -1 < 2m < 1 \Leftrightarrow m \in \left(-\frac{1}{2}, \frac{1}{2}\right).$$

Vậy với $m \in \left(-\frac{1}{2}, \frac{1}{2}\right)$ thì bài toán được thỏa mãn.

Có 1 giá trị m nguyên $m = 0$

Câu 77:

Khi $m = \frac{5}{2}$, tích tất cả các nghiệm của phương trình là:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

A. $\frac{1}{3}$

B. $\frac{1}{9}$

C. $\frac{1}{12}$

D. $\frac{1}{27}$

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Thay $m = \frac{5}{2}$ và giải phương trình cơ bản

Lời giải

Với $m = \frac{5}{2}$ ta có

$$\log_3^2 x + \log_3 x - 6 = 0$$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} \log_3 x = 2 \\ \log_3 x = -3 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 3^2 \\ x = 3^{-3} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 9 \\ x = \frac{1}{27} \end{cases}$$

$$\Rightarrow \text{Tích các nghiệm: } 9 \cdot \frac{1}{27} = \frac{1}{3}$$

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 78 đến câu 80:

Một khách sạn có 6 phòng đơn. Có 10 khách thuê phòng trong đó có 6 nam và 4 nữ. Người quản lý chọn ngẫu nhiên 6 người cho nhận phòng.

Câu 78:

Xác suất để cả 6 người là nam là

A. $\frac{11}{210}$.

B. $\frac{1}{105}$.

C. $\frac{1}{210}$.

D. $\frac{7}{210}$.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Công thức tổ hợp tính xác suất

Lời giải

Xác suất để cả 6 người là nam là $\frac{C_6^6}{C_{10}^6} = \frac{1}{210}$

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 79:

Xác suất để có 4 nam và 2 nữ là

- A. $\frac{2}{7}$. B. $\frac{3}{7}$. C. $\frac{4}{7}$. D. $\frac{5}{7}$.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Công thức tổ hợp tính xác suất

Lời giải

Xác suất để có 4 nam và 2 nữ là $\frac{C_6^4 \cdot C_4^2}{C_{10}^6} = \frac{3}{7}$

Câu 80:

Xác suất để có ít nhất 3 nữ là

- A. $\frac{17}{42}$ B. $\frac{23}{42}$ C. $\frac{25}{42}$ D. $\frac{19}{42}$.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Công thức tổ hợp tính xác suất

Lời giải

Xác suất để có ít nhất 3 nữ là $\frac{C_6^3 \cdot C_4^3 + C_6^2 \cdot C_4^4}{C_{10}^6} = \frac{19}{42}$

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 81 đến câu 82:

Cho tam giác ABC có $\hat{A} = 15^\circ$, $c = 6$ và $\hat{A} = 120^\circ$.

Câu 81:

Bán kính đường tròn ngoại tiếp tam giác ABC là:

- A. $R = 3\sqrt{2}$ B. $R = 3$ C. $R = 3\sqrt{3}$ D. $R = 3\sqrt{6}$

Đáp án đúng là A

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

Định lý sin trong tam giác

Lời giải

Do $\hat{A} = 15^\circ$, $\hat{B} = 120^\circ$ nên $\hat{C} = 180^\circ - \hat{A} - \hat{B} = 45^\circ$.

Theo định lí sin, bán kính đường tròn ngoại tiếp của tam giác là

$$R = \frac{c}{2\sin C} = \frac{6}{2\sin 45^\circ} = 3\sqrt{2}$$

Câu 82:

Độ dài đường cao đỉnh A của tam giác ABC là:

- A. $h_a = 3\sqrt{2}$ B. $h_a = 3$ C. $h_a = 3\sqrt{3}$ D. $h_a = 3\sqrt{6}$

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Định lý sin trong tam giác và công thức diện tích

Lời giải

Áp dụng định lí sin ta được:

$$a = \frac{c}{\sin C} \cdot \sin A = \frac{6}{\sin 45^\circ} \cdot \sin 15^\circ = 3(\sqrt{3} - 1)$$

$$b = \frac{c}{\sin C} \cdot \sin B = \frac{6}{\sin 45^\circ} \cdot \sin 120^\circ = 3\sqrt{6}$$

Do $a = 3(\sqrt{3} - 1)$, $b = 3\sqrt{6}$, $c = 6$ và $R = 3\sqrt{2}$ nên

$$S = \frac{abc}{4R} = \frac{3(\sqrt{3} - 1) \cdot 3\sqrt{6} \cdot 6}{4 \cdot 3\sqrt{2}} = \frac{9\sqrt{3}(\sqrt{3} - 1)}{2}.$$

$$h_a = \frac{2S}{a} = \frac{9\sqrt{3}(\sqrt{3} - 1)}{3(\sqrt{3} - 1)} = 3\sqrt{3}.$$

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 83 đến câu 84:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Trong mặt phẳng Oxy , cho hình vuông $ABCD$ có $A(-1;0)$ và $B(1;2)$.

Câu 83:

Phương trình đường thẳng BC là:

- A. $x + y + 3 = 0$ B. $x + y - 3 = 0$ C. $x + 2y - 3 = 0$ D. $x + 2y + 3 = 0$

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đường thẳng BC đi qua điểm $B(1;2)$ và nhận vectơ $\overrightarrow{AB}(2;2)$ là một vectơ pháp tuyến.

Lời giải

Do $ABCD$ là hình vuông nên BC vuông góc với AB .

Do đó, đường thẳng BC đi qua điểm $B(1;2)$ và nhận vectơ $\overrightarrow{AB}(2;2)$ là một vectơ pháp tuyến.

Phương trình của BC là: $x + y - 3 = 0$.

Câu 84:

Tìm tọa độ của điểm C biết rằng hoành độ của điểm C là số dương.

- A. $C(3;0)$ B. $C(0;3)$ C. $C(3;-1)$ D. $C(3;1)$

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Gọi tọa độ C sau đó giải phương trình $BC = AB$

Lời giải

Ta có C thuộc đường thẳng BC nên tọa độ điểm C có dạng $C(t;3-t), t > 0$.

Do $ABCD$ là hình vuông nên $BC = AB$.

Do đó, ta có phương trình $\sqrt{(t-1)^2 + (1-t)^2} = \sqrt{2^2 + 2^2}$.

Giải phương trình trên ta được $t_1 = -1; t_2 = 3$. Kết hợp điều kiện ta có $C(3;0)$.

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 85 đến câu 87:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Cho hình chóp đều $S.ABCD$ có tất cả các cạnh bằng a . Gọi O là giao điểm của AC và BD .

Câu 85:

Thể tích khối chóp $S.ABCD$ bằng:

- A. $\frac{a^3\sqrt{2}}{12}$ B. $\frac{a^3\sqrt{2}}{6}$ C. $\frac{a^3\sqrt{3}}{3}$ D. $\frac{a^3\sqrt{3}}{2}$

Phương pháp giải

Thể tích $V = \frac{1}{3}S.h$ hoặc công thức tính nhanh của hình chóp đều.

Lời giải

Thể tích khối chóp $S.ABCD$ bằng $\frac{a^3\sqrt{2}}{6}$

Câu 86:

Khoảng cách từ điểm O đến mặt phẳng (SBC) bằng:

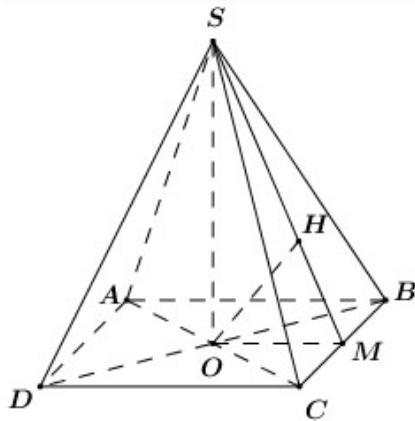
- A. $\frac{a\sqrt{6}}{6}$. B. $\frac{a\sqrt{3}}{3}$. C. $\frac{a\sqrt{3}}{2}$. D. $\frac{a\sqrt{6}}{3}$.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Gọi M là trung điểm của BC , $OH \perp SM$ ($O \in SM$) $\Rightarrow d(O; (SBC)) = OH$

Lời giải



Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Gọi M là trung điểm của BC, suy ra OM là đường trung bình của tam giác ABC.

$$\Rightarrow OM \parallel AB, \text{ mà } AB \perp BC \Rightarrow OM \perp BC \text{ và } OM = \frac{1}{2}AB = \frac{a}{2}.$$

Ta có: $\begin{cases} BC \perp OM \\ BC \perp SO(SO \perp (ABCD)) \end{cases} \Rightarrow BC \perp (SOM)$

Trong (SOM) kẻ $OH \perp SM (O \in SM)$, ta có:

$$\begin{cases} BC \perp (SOM) \Rightarrow BC \perp OH \\ OH \perp SM \end{cases} \Rightarrow OH \perp (SBC) \Rightarrow d(O; (SBC)) = OH$$

Tam giác SBC đều cạnh a nên $SM = \frac{a\sqrt{3}}{2}$.

Áp dụng định lí Pytago trong tam giác vuông SOM có:

$$SO = \sqrt{SM^2 - OM^2} = \sqrt{\frac{3a^2}{4} - \frac{a^2}{4}} = \frac{a\sqrt{2}}{2}.$$

Áp dụng hệ thức lượng trong tam giác vuông SOM có:

$$OH = \frac{SO \cdot OM}{SM} = \frac{\frac{a}{\sqrt{2}} \cdot \frac{a}{2}}{\frac{a\sqrt{3}}{2}} = \frac{a\sqrt{6}}{6}$$

$$\text{Vậy } d(O; (SBC)) = \frac{a\sqrt{6}}{6}.$$

Câu 87:

Khoảng cách giữa hai đường thẳng AB và SD bằng:

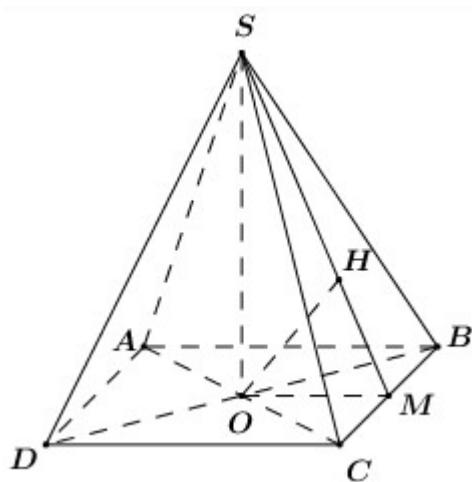
- A. $\frac{a\sqrt{3}}{3}$. B. $\frac{a\sqrt{3}}{2}$. C. $\frac{a\sqrt{6}}{3}$. D. $\frac{a\sqrt{6}}{2}$.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đưa về khoảng cách giữa điểm và mặt phẳng

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải


$$d(AB, SD) = d(AB, (SCD)) = d(A, (SCD)) = 2d(O, (SCD)) = 2OH$$

$$\text{Khi đó kết hợp } OH = \frac{a\sqrt{6}}{6} \Rightarrow d(AB, SD) = \frac{a\sqrt{6}}{3}.$$

Dựa vào thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 88 đến câu 90:

Trong không gian với hệ tọa độ Oxyz cho điểm $A(1; 0; 2)$ và mặt phẳng $(P): x + 2y + 2z + 1 = 0$.

Câu 88:

Phương trình mặt phẳng (Q) đi qua A và song song (P) là:

- A. $x + 2y + 2z - 1 = 0$ B. $x + 2z - 5 = 0$ C. $x + 2y + 2z - 5 = 0$ D.
 $x + 2y + 2z + 5 = 0$

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

(Q) đi qua A và song song (P) nên có VTCP là VTCP của (P)

Lời giải

Do $(Q) \parallel (P) \Rightarrow (Q): x + 2y + 2z + d = 0$

(Q) qua A nên $1 + 2.0 + 2.2 + d = 0 \Rightarrow d = -5$

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 89:

Khoảng cách giữa hai mặt phẳng (P) và (Q) bằng:

- A.** 2 **B.** 3 **C.** 6 **D.** $\frac{1}{3}$

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Khoảng cách (P) và (Q) bằng khoảng cách từ A đến (P)

Lời giải

$$d((P),(Q)) = d(A,(P)) = \frac{|1+2.0+2.2+1|}{\sqrt{1^2+2^2+2^2}} = 2$$

Câu 90:

Tọa độ hình chiếu H của điểm A trên mặt phẳng (P) là:

- A.** $H\left(\frac{1}{3}; -\frac{4}{3}; \frac{2}{3}\right)$ **B.** $H\left(\frac{1}{3}; \frac{4}{3}; \frac{2}{3}\right)$ **C.** $H(1; -4; 2)$ **D.** $H\left(\frac{5}{3}; \frac{4}{3}; \frac{10}{3}\right)$

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Gọi H là hình chiếu của A lên (P) . Viết phương trình AH vuông góc với (P) . Từ đó tìm tọa độ H là giao điểm của AH và (P) .

Lời giải

Điểm $A(1;0;2)$ và mặt phẳng $(P): x+2y+2z+1=0$.

Gọi H là hình chiếu của A lên $(P) \Rightarrow \overrightarrow{u_{AH}} = \overrightarrow{n_{(P)}} = (1, 2, 2)$

$$\Rightarrow AH : \begin{cases} x = 1 + t \\ y = 2t \\ z = 2 + 2t \end{cases} \Rightarrow H(1+t, 2t, 2+2t) \in (P) \Rightarrow t = -\frac{2}{3} \Rightarrow H\left(\frac{1}{3}, -\frac{4}{3}, \frac{2}{3}\right)$$

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 3: TƯ DUY KHOA HỌC

3.1. LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 91 đến câu 94:

Một cửa hàng P có 4 loại trái cây là thơm, mận, cam, chôm chôm. Có bảy bạn A, B, C, D, E, F, G đến và mua trái cây về nhà, biết rằng mỗi bạn chỉ được đem đúng một loại trái cây mang về.

Cho các thông tin sau:

1. Chỉ có duy nhất một loại trái cây là chỉ được một bạn mua.
2. Nếu A mua thơm thì G mua cam.
3. Nếu B mua mận thì F mua chôm chôm.
4. Nếu E mua thơm và B mua mận thì C mua cam.
5. D không mua cam và thơm.

Câu 91:

Nếu G, E, F lần lượt mua cam, thơm, mận thì trong các cách mua sau đây, cách mua nào là phù hợp nhất?

- A. Thơm (E), Mận (F, B), Cam (C, G), Chôm chôm (A, D).
- B. Thơm (A, E, C), Mận (F, D), Cam (G), Chôm chôm (B).
- C. Thơm (A, E), Mận (F, D), Cam (G, C), Chôm chôm (B).
- D. Tất cả đều đúng.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

- Sử dụng phương pháp loại trừ.

Phương pháp loại trừ, lựa chọn và chia trường hợp

Lời giải

G – cam; E – thơm; F – mận.

Xét thấy đáp án B mâu thuẫn với điều kiện 1 => loại B và D.

Xét đáp án A: A không mua thơm nên không mâu thuẫn với điều kiện 2.

B mua mận và F mua mận mâu thuẫn điều kiện 3.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

=> Loai A

Xét đáp án C: A mua thơm mà G mua cam nên điều kiện 2 thỏa mãn.

D mua mâm nêu điều kiện 5 thỏa mãn

B không mua mâm nên không mâu thuẫn với điều kiện 3 và điều kiện 4.

Vậy đáp án C phù hợp với điều kiện.

Câu 92:

Nếu B và D cùng mua mận, C mua cam và chôm chôm chỉ được một bạn mua thì khẳng định nào sau đây chắc chắn **đúng** trong các khẳng định dưới đây?

- A. A mua thơm chung với E.
B. C mua cam chung với G.
C. E mua chung thơm với G.
D. Tất cả đều sai.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

- Sử dụng phương pháp chia trường hợp.

Phương pháp loại trừ, lựa chọn và chia trường hợp

Lời giải

Khi B mua mâm thì F mua chôm chôm và chỉ có mỗi F mua chôm chôm.

Lúc này ta có: Mận (B,D), Cam (C), Chôm chôm (F).

Khi đó điều kiện $3+5$ luôn thỏa mãn.

Còn A, E, G chưa biết.

Để thỏa mãn điều kiện 1 thì Thom và Cam đều phải có 2 người mua.

Giả sử A mua Thom => G mua cam => E mua Thom => Loại C.

Giả sử A không mua Thom => A mua cam => E và G mua chung Thom => Loại A và B.

Vây D đúng

Câu 93:

Nếu B và D cùng mua mận, C mua cam và G mua thơm thì khẳng định nào sau đây có thể đúng trong các khẳng định dưới đây?

- A.** E mua chung loại với G.
B. C mua chung loại với A.
C. F mua chung loại với E.
D. Tất cả đều đúng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp loại trừ, lựa chọn và chia trường hợp

Lời giải

Xét khẳng định I: chỉ mình A mua thơm

Khi đó: Thơm (A), Mận (B,D), Cam (C,_), Chôm chôm (F,_)

=> Thỏa mãn 1+3+5.

Do A mua thơm nên G mua cam => E mua chôm chôm.

Thỏa mãn cả 5 điều kiện

=> Khẳng định I đúng.

Xét khẳng định II: Chỉ F mua chôm chôm

Khi đó: Thơm (__,_), Mận (B,D), Cam (C,_), Chôm chôm (F)

=> Thỏa mãn 1+3+5.

Nếu A mua thơm thì có 1 cách mua và vẫn thỏa mãn 5 điều kiện đó là:

Thơm (A,E), Mận (B,D), Cam (C,G), Chôm chôm (F)

Nếu A mua cam thì không满足 điều kiện 2. Khi đó E và G mua thơm, điều kiện 4 vẫn thỏa mãn.

Như vậy có trên 1 cách mua.

=> Khẳng định II sai.

Xét khẳng định III: F và A mua chôm chôm

Khi đó: Thơm (__,_), Mận (B,D), Cam (C,_), Chôm chôm (F,A)

=> Thỏa mãn 2+3+4+5 (do C mua cam rồi nên E mua gì cũng được).

Do đó E có thể mua cam và G có thể mua thơm

=> Khẳng định III sai.

Xét khẳng định IV: G mua thơm một mình

Khi đó: Thơm (G), Mận (B,D), Cam (C,_), Chôm chôm (__,_)

=> Thỏa mãn 1+2+4+5 (do C mua cam rồi nên E mua gì cũng được).

Theo 3 thì F mua chôm chôm

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

=> Thom (G), Mận (B,D), Cam (C,_), Chôm chôm (F,_)

=> C mua cam chung với A hoặc E đều được.

=> Khẳng định IV đúng.

Xét khẳng định V: C mua cam chung với A

Theo 3 thì F mua chôm chôm

Khi đó: Thom (_,_), Mận (B,D), Cam (C,A), Chôm chôm (F,_)

=> Thỏa mãn 2+3+5 (do C mua cam rồi nên E mua gì cũng được).

TH1: Có mình F mua chôm chôm => E và G mua thơm => Thỏa mãn 1+4 điều kiện.

TH2: Có mình E mua thơm => G mua chôm chôm => Thỏa mãn 1+4 điều kiện.

TH3: Có mình G mua thơm => E mua chôm chôm => Thỏa mãn 1+4 điều kiện.

Vậy có 3 cách mua thỏa mãn.

=> Khẳng định V đúng.

Có tất cả 3 khẳng định đúng.

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 95 đến câu 98:

Một đoàn xe ngoại giao gồm 5 xe chở 3 nhà ngoại giao chạy nối đuôi nhau; mỗi xe gồm 1 tài xế và tối đa 1 nhà ngoại giao. Năm tài xế là T, U, V, W, X ; ba nhà ngoại giao là S, Y, Z. Trong đó S, T, U, V là nữ; W, X, Y, Z là nam. Hai xe đầu không có nam. Xe do tài xế T lái ở phía sau xe chở Z và phía trước xe do W lái.

Câu 95:

Câu nào dưới đây là đầy đủ và chính xác danh sách các xe chắc chắn có nữ

- A. Các xe 1,2 B. Các xe 1,2,4 C. Các xe 1,2,3,4 D. Các xe 1,2,4,5

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

- Xác định các xe chắc chắn có nữ

Giải toán tư duy bằng phương pháp lập bảng

Lời giải

Từ đề bài ta có:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Vị trí	Xe 1	Xe 2	Xe 3	Xe 4	Xe 5
Tài xế	Nữ	Nữ	X	T	W
Nhà ngoại giao			Z		

Vì Z là nam nên Z chỉ có thể ngồi xe 3,4,5.

Mà còn 2 xe đằng sau xe chở Z là xe có tài xế T và W

=> Z ở xe đi thứ 3

=> T lái xe 4

Hai xe đầu không có nam

=> Tài xế đều là nữ

=> Tài xế của 2 chiếc xe đầu là U,V

=> Các xe chắc chắn có nữ là 1,2,4.

Câu 96:

Nếu S ở xe 5 thì câu nào dưới đây có thể sai.

- A. T và Y đi cùng xe
- B. X và Z đi cùng xe
- C. U và V đi kề nhau
- D. V và X đi kề nhau

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

- Xác định vị trí của Y
- Xét các đáp án và loại trừ

Giải toán tư duy bằng phương pháp lập bảng

Lời giải

Từ giả thiết và câu hỏi trước ta có:

Vị trí	Xe 1	Xe 2	Xe 3	Xe 4	Xe 5
Tài xế	Nữ	Nữ		T	W
Nhà ngoại giao			Z		S

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Vì Y là nam nên Y chỉ có thể đi xe 4

X là tài xế nam nên bắt buộc X phải đi xe 3.

Khi đó ta có bảng sau:

Vị trí	Xe 1	Xe 2	Xe 3	Xe 4	Xe 5
Tài xế	Nữ	Nữ	X	T	W
Nhà ngoại giao			Z	Y	S

=> T và Y đi cùng xe => A đúng.

=> X và Z đi cùng xe => B đúng.

Đáp án C: U và V đi xe 1 hoặc xe 2 => Đáp án C đúng

Đáp án D có thể sai vì X ở xe 3, nếu V ở xe 1 thì X và V không kề nhau.

Câu 97:

Nếu S và V trên 2 xe kề nhau thì tài xế nào dưới đây chắc chắn **không** chở nhà ngoại giao nào.

- A. T B. U C. V D. W

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

- Xác định tài xế chở S.
- Tìm xe không chở ai dựa vào dữ kiện “Hai xe đầu không có nam”

Giải toán tư duy bằng phương pháp lập bảng

Lời giải

Vị trí	Xe 1	Xe 2	Xe 3	Xe 4	Xe 5
Tài xế	Nữ	Nữ	X	T	W
Nhà ngoại giao			Z		

Nếu S và V trên 2 xe kề nhau thì U chở S

Khi đó nhà ngoại giao cuối cùng là nam nên không thể ở trên xe V

=> V chắc chắn không chở ai

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 98:

Nếu đúng là có 1 xe ở giữa xe chở S và xe U lái thì xe nào dưới đây chở Y

- A. Xe 2 B. Xe 3 C. Xe 4 D. Xe 5

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

- Xác định xe chở S.
- Xác định xe U lái và xe chở Y

Giải toán tư duy bằng phương pháp lập bảng

Lời giải

Ta có:

Vị trí	Xe 1	Xe 2	Xe 3	Xe 4	Xe 5
Tài xế	Nữ	Nữ	X	T	W
Nhà ngoại giao			Z		

Xe U lái thì chỉ có thể là xe 1 và xe 2

=> Xe chở S không thể là xe 1 và 2 được

=> Xe chở S chỉ có thể là xe 4, vì xe 3 đã có X và Z

=> Xe U lái là xe 2

=> Xe 5 chở Y vì Y là nam.

Vị trí	Xe 1	Xe 2	Xe 3	Xe 4	Xe 5
Tài xế	Nữ	U	X	T	W
Nhà ngoại giao			Z	S	Y

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 99 đến câu 102:

Một siêu thị đang thực hiện chiến dịch giảm giá với ba loại sản phẩm là I, II và III. Trong một tháng thì số lượng hàng bán được thể hiện trong bảng dưới đây.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

	Loại I	Loại II	Loại III
Tuần 1	52	45	44
Tuần 2	73	78	63
Tuần 3	84	62	74
Tuần 4	61	79	82

Câu 99:

Tổng số sản phẩm bán được trong vòng một tháng của siêu thị là bao nhiêu

- A. 977 B. 797 C. 925 D. 987

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Lời giải

Tổng số sản phẩm bán được là:

$$52 + 73 + 84 + 61 + 45 + 78 + 62 + 79 + 44 + 63 + 74 + 82 = 797 \text{ (sản phẩm)}$$

Câu 100:

Trong bốn tuần, tuần nào bán được nhiều sản phẩm nhất:

- A. Tuần 1 B. Tuần 2 C. Tuần 3 D. Tuần 4

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Lời giải

$$\text{Tuần 1: } 52 + 45 + 44 = 141 \text{ (sản phẩm)}$$

$$\text{Tuần 2: } 73 + 78 + 63 = 214 \text{ (sản phẩm)}$$

$$\text{Tuần 3: } 84 + 62 + 74 = 220 \text{ (sản phẩm)}$$

$$\text{Tuần 4: } 61 + 79 + 82 = 222 \text{ (sản phẩm)}$$

Vậy tuần bán được nhiều sản phẩm nhất là Tuần 4.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 101:

Tính theo tổng sản phẩm loại I và loại III của từng tuần một, tuần nào có phần trăm tăng trưởng nhiều nhất so với tuần trước đó

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Sử dụng công thức

$\frac{(\text{Tổng số sản phẩm loại I và III tuần sau})}{(\text{Tổng số sản phẩm loại I và III tuần trước})} * 100\%$

Lời giải

Tuần 1: Là tuần đầu tiên, nên quy ước là 100%

$$\text{Tuần 2: } \frac{73 + 63}{52 + 44} \cdot 100\% = 141,6\%$$

$$\text{Tuần 3: } \frac{84 + 74}{73 + 63} \cdot 100\% = 116,2\%$$

$$\text{Tuần 4: } \frac{61+82}{84+74} \cdot 100\% = 90,5\%$$

Vậy Tuần 2 là tuần tăng trưởng nhiều nhất.

Câu 102:

Trong các khẳng định sau, khẳng định nào sau đây *sai*?

- A. Số sản phẩm loại I và II trong tuần hai bán được nhiều hơn 54 sản phẩm so với tuần trước đó.
 - B. Số sản phẩm bán được trong tuần 2 và 3 gấp gần 1,2 lần so với số sản phẩm bán được trong tuần 1 và 4.
 - C. Trong tuần ba, số sản phẩm loại I bán đi nhiều hơn loại II 35,4%
 - D. Số sản phẩm loại III bán được ít hơn loại II trong một tháng

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án A: Trong tuần hai, số sản phẩm loại I và II bán được là 151 sản phẩm, còn trong tuần thứ nhất là 97 sản phẩm. Nên Số sản phẩm loại I và II trong tuần hai bán được nhiều hơn 54 sản phẩm so với tuần trước đó => Đúng.

Đáp án B: Số sản phẩm bán được trong tuần 2 và 3 là 434 sản phẩm. Số sản phẩm bán được trong tuần 1 và 4 là 363 sản phẩm. Ta có $\frac{434}{363} = 1,195 \approx 1,2$ lần => Đúng

Đáp án C: Trong tuần ba, số sản phẩm loại I bán đi nhiều hơn loại II:

$$\frac{84 - 62}{62} \cdot 100\% = 35,48\% \approx 35,5\% \Rightarrow \text{Sai}$$

Đáp án D: Số sản phẩm loại III và II bán được lần lượt là 263 và 264 => Đúng

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

3.2. SUY LUẬN KHOA HỌC

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 103 đến câu 105:

Một ô tô khối lượng 1 tấn đang hoạt động với công suất 5 kW và chuyển động thẳng đều với vận tốc 54 km/h thì lên dốc. Hồi động cơ ô tô phải hoạt động với công suất bằng bao nhiêu để có thể lên dốc với tốc độ như cũ? Hệ số ma sát giữa bánh xe và mặt đường không đổi, dốc nghiêng góc $2,3^\circ$ so với mặt đường nằm ngang và $g = 10 \text{ m/s}^2$.

Câu 103:

Lực ma sát giữa bánh xe và mặt đất được là:

- A. $\frac{1000}{3}(N)$ B. $1000(N)$ C. $\frac{10}{3}(N)$ D. $1003(N)$

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Áp dụng biểu thức tính công suất: $P = Fv$

Công thức tính lực ma sát: $F_{ms} = \mu N$

Lời giải

Khi vật chuyển động trên mặt đường nằm ngang:

$$F = F_m = \frac{P}{v} = \frac{5000}{15} = \frac{1000}{3}(N)$$

Câu 104:

Hệ số ma sát giữa bánh xe và mặt đường là bao nhiêu?

- A. $1/30$ B. $1/3$ C. $2/3$ D. $1/10$

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Áp dụng biểu thức tính công suất: $P = Fv$

Công thức tính lực ma sát: $F_{ms} = \mu N$

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$\text{Hệ số ma sát giữa bánh xe và mặt đường } \mu = \frac{F_{ms}}{N} = \frac{1000}{3.10000} = \frac{1}{30}$$

Câu 105:

Công suất của ô tô khi lên dốc với tốc độ như cũ là:

- A. 1059W B. 1095W C. 11010W D. 10335W

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

$$\mu = \frac{F_{ms}}{N} = \frac{1000}{3.10000} = \frac{1}{30}$$

Lời giải

Khi lên dốc

$$F' = \mu \cdot m \cdot g \cdot \cos \alpha + m \cdot g \cdot \sin \alpha = mg(\sin \alpha + \mu \cdot \cos \alpha) = 1000 \cdot 10 \left(\sin(2,3^\circ) + \frac{1}{30} \cos(2,3^\circ) \right) \approx 734N$$

Khi đó công suất của oto là: $P' = F' \cdot v = 734 \cdot 15 = 11010W$

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 106 đến câu 108:

H_2O_2 , tên hoá học là hiđro peroxide, được biết đến phổ biến trong cuộc sống với dạng dung dịch có tên gọi là nước oxi già. Đây là một chất oxi hoá mạnh, có tác dụng sát trùng, tẩy uế, làm sạch vết thương và khử mùi. Bình thường dung dịch này phân huỷ rất chậm để tạo thành nước và khí O_2 . Tuy nhiên khi có mặt mangan đioxit (MnO_2) thì phản ứng phân huỷ xảy ra ngay lập tức với hiện tượng là nhìn thấy có khí thoát ra.

Một bạn học sinh thực hiện phản ứng phân huỷ H_2O_2 : $2\text{H}_2\text{O}_2 \xrightarrow{\text{MnO}_2} 2\text{H}_2\text{O} + \text{O}_2$. Thể tích khí oxi tạo thành được đo sau mỗi 20 giây và được ghi lại trong bảng sau:

Thời gian (s)	0	20	40	60	80	100
Thể tích khí oxi (cm^3) (đktc)	0	48	70	82	88	88
Tốc độ trung bình của phản ứng (cm^3/s)	2,4	1,1	x	0,3	0,0	0,0

Câu 106:

Vai trò của MnO_2 trong phản ứng phân huỷ H_2O_2 là

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. chất oxi hoá. B. chất khử. C. chất xúc tác. D. chất tham gia.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào mô tả chất MnO₂ và phương trình phản ứng phân huỷ H₂O₂.

Lời giải

MnO₂ là chất xúc tác cho quá trình phản ứng phân huỷ H₂O₂ và không tham gia vào quá trình phản ứng phân huỷ H₂O₂.

Câu 107:

Khối lượng H₂O₂ đã tham gia vào phản ứng phản ứng trên là

- A. 0,267 gam. B. 0,345 gam. C. 0,276 gam. D. 0,147 gam.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

- Từ bảng số liệu để tính số mol của khí O₂ từ đó tìm ra được số mol khí của H₂O₂ đã tham gia phản ứng phản ứng.

Lời giải

Tại thời điểm 80 giây và 100 giây thì thể tích khí oxi thu được là không thay đổi và bằng nhau nên thể tích khí oxi tối đa được tạo ra là 88 cm³.

$$n_{O_2} = \frac{88 \cdot 10^{-3}}{22,4} \approx 3,93 \cdot 10^{-3} \text{ mol}$$

$$\Rightarrow n_{H_2O_2} = 3,93 \cdot 10^{-3} \cdot 2 = 7,86 \cdot 10^{-3} \text{ mol}$$

$$\Rightarrow m_{H_2O_2} = 0,267 \text{ gam}$$

Câu 108:

Tốc độ trung bình của phản ứng (R) có thể tính theo biến thiên nồng độ chất sản phẩm (ΔC_{O_2}) trên 1 đơn vị thời gian (Δt). Tốc độ trung bình của phản ứng phản ứng phân huỷ H₂O₂ có thể tính theo công thức: $\frac{\Delta C_{O_2}}{\Delta t}$ (cm³/s). Giá trị của x là

- A. 1,3 cm³/s. B. 1,24 cm³/s. C. 1,25 cm³/s. D. 1,75 cm³/s.

Đáp án đúng là D

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

Dựa vào công thức tính tốc độ trung bình của phản ứng trong đề bài đã cho.

Lời giải

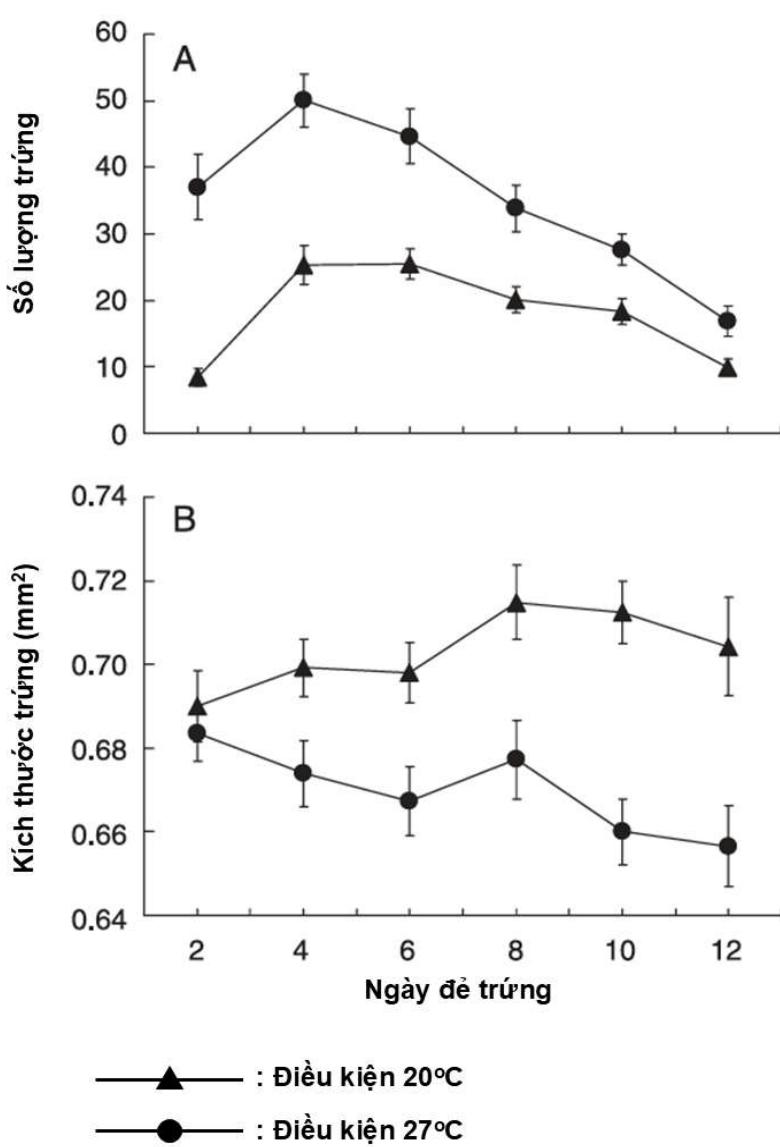
Giá trị của x chính là tốc độ trung bình của phản ứng phân huỷ H_2O_2 tính theo nồng độ của O_2 trong 40 giây đầu: $x = \frac{70}{40} = 1,75 \text{ cm}^3/\text{s}$.

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 109 đến câu 111:

Quy tắc nhiệt độ - kích thước mô tả độ dẻo kiểng hình của sinh vật thể hiện qua sự thay đổi kích thước cơ thể đối với sự thay đổi của nhiệt độ môi trường. Theo đó, kích thước cơ thể sinh vật có thể khác biệt trong các điều kiện nhiệt độ khác nhau do nhiệt độ ảnh hưởng trực tiếp tới các quá trình sinh lý của chúng. Theo quy tắc nhiệt độ - kích thước, khi nhiệt độ môi trường giảm đi, các loài động vật biến nhiệt sẽ có kích thước cơ thể trưởng thành và kích thước trứng lớn hơn giúp nâng cao tỷ lệ sống sót của con cái.

Một thí nghiệm đã được thực hiện để xác định sự khác biệt trong khả năng sinh sản của loài bướm *Bicyclus anynana* ở các điều kiện nhiệt độ khác nhau. Các con bướm cái đã được nuôi trong điều kiện 20°C và 27°C để ghi lại dữ liệu về số lượng và kích thước trứng sinh ra sau mỗi 2 ngày trong khoảng thời gian 12 ngày.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn



Hình 1. Số lượng và kích thước trứng bướm cái sinh ra theo thời gian ở điều kiện nhiệt độ 20°C và 27°C.

Câu 109:

Khả năng sinh sản của bướm *Bicyclus anynana* thể hiện qua số lượng trứng sinh ra cao nhất vào ngày đẻ trứng thứ mấy?

- A. Ngày đẻ trứng thứ 2
- B. Ngày đẻ trứng thứ 4
- C. Ngày đẻ trứng thứ 8
- D. Ngày đẻ trứng thứ 12

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Phân tích đồ thị về số lượng trứng để tìm ra thời gian mà ở đó bướm sinh ra nhiều trứng nhất.

Lời giải

Nhìn vào đồ thị bên trên (mô tả số lượng trứng thu được trong thời gian theo dõi), ta thấy ở ngày thứ 4, số lượng trứng thu được là lớn nhất:

- + Ở điều kiện 20°C : thu được 50 quả trứng
- + Ở điều kiện 27°C : thu được 25 quả trứng

Đây là ngày thu được nhiều trứng nhất ở cả hai điều kiện nhiệt độ.

=> Chọn B

Câu 110:

Hiện tượng biến đổi khí hậu đang khiến cho nhiệt độ toàn cầu tăng lên. Kết quả thí nghiệm trên có thể giúp dự đoán sự thay đổi gì mà sự ấm lên toàn cầu gây ra đối với quần thể bướm *Bicyclus anynana*?

- A. Độ đa dạng di truyền giảm.
- B. Tỷ lệ di cư giảm.
- C. Tỷ lệ đột biến giảm.
- D. Kích thước con non giảm.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Phân tích hai đồ thị để tìm ra xu hướng thay đổi ở bướm trong hai điều kiện nhiệt độ khác nhau

Lời giải

Nhìn vào đồ thị bên dưới (mô tả kích thước trứng thu được trong thời gian theo dõi), ta thấy ở điều kiện nhiệt độ cao hơn (27°C), kích thước trứng nhỏ hơn và số lượng trứng tăng lên đáng kể so với ở điều kiện nhiệt độ thấp (20°C) (đường hình tròn luôn ở dưới đường hình tam giác)

=> sự gia tăng nhiệt độ có xu hướng làm giảm kích thước con non ở loài bướm này

=> Chọn D

Khi nhiệt độ tăng, do bướm đẻ nhiều trứng hơn nên sẽ làm tỷ lệ đột biến tăng, làm tăng độ đa dạng di truyền ở loài bướm này.

Câu 111:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Dựa vào kết quả thu được, kết luận nào dưới đây phù hợp nhất về loài bướm *Bicyclus anynana*?

- A. Sự sinh sản ở loài bướm này tuân theo quy tắc nhiệt độ - kích thước.
- B. Sự sinh sản ở loài bướm này không tuân theo quy tắc nhiệt độ - kích thước.
- C. Nhiệt độ cao làm số lượng trứng sinh ra thấp hơn so với ở nhiệt độ thấp.
- D. Nhiệt độ thấp làm kích thước trứng sinh ra nhỏ hơn so với ở nhiệt độ thấp.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Phân tích hai đồ thị để tìm ra mối quan hệ giữa điều kiện nhiệt độ và số lượng trứng sinh ra cũng như kích thước trứng ở bướm *Bicyclus anynana*.

Lời giải

Quan sát đồ thị về **số lượng trứng** sinh ra ở hai điều kiện nhiệt độ khác nhau (đồ thị bên trên), ta thấy ở điều kiện nhiệt độ **27°C**, bướm sinh ra **nhiều trứng hơn** khi được nuôi ở **20°C** (đường hình tròn luôn ở bên trên đường hình tam giác) => Ý C sai.

Quan sát đồ thị về **kích thước trứng** sinh ra ở hai điều kiện nhiệt độ khác nhau (đồ thị bên dưới), ta thấy ở điều kiện nhiệt độ **20°C**, bướm sinh ra **trứng có kích thước lớn hơn** khi được nuôi ở **27°C** (đường hình tam giác luôn ở bên trên đường hình tròn) => Ý D sai.

Kết quả này phù hợp với quy tắc nhiệt độ - kích thước: khi nhiệt độ môi trường giảm đi, các loài động vật biến nhiệt sẽ có kích thước cơ thể trưởng thành và kích thước trứng lớn hơn giúp nâng cao tỷ lệ sống sót của con cái => chọn A.

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 112 đến câu 114:

Tính chung sáu tháng đầu năm 2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành ước đạt 3.098,7 nghìn tỷ đồng, tăng 8,6% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2023 tăng 11,3%), néo loại trừ yếu tố giá tăng 5,7% (cùng kỳ năm 2023 tăng 8,8%). Trong đó, quý II/2024 ước đạt 1.558,4 nghìn tỷ đồng, tăng 1,2% so với quý trước và tăng 8,8% so với cùng kỳ năm trước.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

**Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng
theo giá hiện hành**

	Ước tính tháng 6 năm 2024	Ước tính quý II năm 2024	Ước tính 6 tháng đầu năm năm 2024	Tốc độ tăng so với cùng kỳ năm trước (%)		
				Tháng 6 năm 2024	Quý II năm 2024	6 tháng đầu năm năm 2024
Tổng số	522,5	1.558,4	3.098,7	9,1	8,8	8,6
Bán lẻ hàng hóa	403,8	1.206,3	2.398,3	8,1	7,6	7,4
Dịch vụ lưu trú, ăn uống	60,6	180,4	356,4	16,9	16,3	15,2
Du lịch lữ hành	5,1	15,3	29,4	8,0	29,4	37,1
Dịch vụ khác	53,0	156,4	314,6	9,1	8,4	8,9

(Nguồn: Tin tức thống kê, Tổng cục thống kê, 2024)

Câu 112:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đều tăng, đặc biệt là dịch vụ lưu trú, ăn uống và lữ hành tăng nhiều nhất điều này cho thấy

- A. nội thương phát triển và đóng góp lớn của ngành du lịch trong phát triển kinh tế.
- B. nhu cầu tiêu dùng hàng hóa ngày càng tăng, chất lượng cuộc sống đang ngày càng nâng cao.
- C. kinh tế đang ngày càng phát triển, khách du lịch ở Việt Nam chủ yếu là khách quốc tế.
- D. khai thác tốt các tiềm lực sẵn có, chất lượng cuộc sống ngày càng được nâng cao hơn.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào đoạn thông tin và kiến thức đã học.

Lời giải

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đều tăng, đặc biệt là dịch vụ lưu trú, ăn uống và lữ hành tăng nhiều nhất điều này cho thấy nội thương phát triển và đóng góp lớn của ngành du lịch trong phát triển kinh tế. Đáp án A đang đúng, đủ và bao quát các đáp án còn lại.

Các đáp án còn lại chưa phải là ý nghĩa chủ yếu của việc tăng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ du lịch.

Câu 113:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Tỉ trọng dịch vụ lữ hành trong tổng số mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành được tính bằng

- A. Giá trị dịch vụ lữ hành * Tổng số : 100.
- B. Giá trị dịch vụ lữ hành : Tổng số * 100.
- C. Giá trị dịch vụ lữ hành : Tổng số : 100.
- D. Giá trị dịch vụ lữ hành + Tổng số * 100.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dựa vào đoạn thông tin và kiến thức đã học.

Công thức tính tỉ trọng (cơ cấu) = giá trị thành phần/ tổng số *100.

Lời giải

Tỉ trọng dịch vụ lữ hành trong tổng số mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành được tính bằng Giá trị dịch vụ lữ hành : Tổng số * 100.

Câu 114:

Doanh thu từ dịch vụ lưu trú ăn uống tháng 6 năm 2023 là

- | | |
|-------------------------|-------------------------|
| A. 52,73 nghìn tỷ đồng. | B. 52,84 nghìn tỷ đồng. |
| C. 51,84 nghìn tỷ đồng. | D. 51,82 nghìn tỷ đồng. |

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào đoạn thông tin và kiến thức đã học.

Cách 1: Áp dụng công thức tính tốc độ tăng trưởng.

Cách 2: Coi năm 2023 là 100%, năm 2024 = năm 2023/ (100% + a%)

Lời giải

Coi năm 2023 là 100%, năm 2024 = năm 2023/ (100% + a%)

Vậy năm 2023 = năm 2024 / (100% + a%)

Năm 2023 = 60,6 / 116,9% = 51,84 (nghìn tỷ đồng)

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 115 đến câu 117:

457

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Từ Moskva, khi đó Nguyễn Ái Quốc đã thấy đây là một “cánh chim báo tin vui”. Các thành viên tiêu biểu của Tâm tâm xã là Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Sơn, Lê Hồng Phong, Phạm Hồng Thái... Đây là một nhóm thanh niên đầy nhiệt huyết, sẵn sàng hy sinh vì Tổ quốc nhưng con đường cứu nước của họ chưa xác định được rõ ràng. Ngay sau khi đến Quảng Châu (11/11/1924), Nguyễn Ái Quốc đã chọn những hạt nhân đầu tiên cho cách mạng Việt Nam là những thành viên trung kiên của nhóm Tâm tâm xã trên sự tin tưởng vào bầu nhiệt huyết yêu nước của thế hệ trẻ.

Từ những hạt nhân đầu tiên, Nguyễn Ái Quốc đã thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (1925), sáng lập báo Thanh niên - tờ báo đầu tiên của cách mạng Việt Nam (21/6/1925), và tổ chức các lớp huấn luyện cán bộ. Nguyễn Ái Quốc vừa là người tổ chức lớp học, vừa biên soạn tài liệu giảng dạy, vừa là giáo viên trực tiếp truyền đạt những nội dung học tập. Trong những năm 1924-1927, Người còn đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ của một chiến sĩ quốc tế do Quốc tế Cộng sản giao phó.

(https://special.nhandan.vn/nguyenaiquoc_thanhlapdang/index.html)

Câu 115:

Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn những thành viên nào để làm hạt nhân đầu tiên cho cách mạng Việt Nam khi đến Quảng Châu?

- A. Những người có kinh nghiệm quân sự dày dặn.
- B. Những thành viên trung kiên của nhóm Tâm tâm xã.**
- C. Những người có địa vị xã hội cao.
- D. Những người thông thạo nhiều ngoại ngữ.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Yêu cầu cần giải quyết đó là hạt nhân.

Từ khóa quan trọng: lựa chọn, cách mạng, Quảng Châu.

Phân tích tính đúng sai của các đáp án.

Lời giải

Trong đoạn tư liệu bạn cung cấp, có đoạn viết: "Ngay sau khi đến Quảng Châu (11/11/1924), Nguyễn Ái Quốc đã chọn những hạt nhân đầu tiên cho cách mạng Việt Nam là những thành viên trung kiên của nhóm Tâm tâm xã trên¹ tin tưởng vào bầu nhiệt huyết yêu nước của thế hệ trẻ.

Câu 116:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Tờ báo đầu tiên của cách mạng Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc sáng lập có tên là gì?

- A. Nhân Dân. B. Thanh Niên. C. Tiền Phong. D. Việt Nam Độc Lập.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Yêu cầu cần giải quyết đó là tờ báo.

Từ khóa quan trọng: đầu tiên, Nguyễn Ái Quốc.

Phân tích tính đúng sai của các đáp án.

Lời giải

Tờ báo "Thanh Niên" do Nguyễn Ái Quốc sáng lập ngày 21/6/1925 tại Quảng Châu (Trung Quốc) là tờ báo đầu tiên của cách mạng Việt Nam. Báo có vai trò quan trọng trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng cách mạng đến giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam, góp phần thúc đẩy phong trào yêu nước và cách mạng Việt Nam phát triển.

Câu 117:

Trong giai đoạn 1924-1927, ngoài việc tổ chức cách mạng Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc còn đảm nhiệm nhiệm vụ gì?

- A. Đại sứ tại Liên Xô.
B. Chiến sĩ quốc tế do Quốc tế Cộng sản giao phó.
C. Giáo viên tại một trường đại học ở Pháp.
D. Nhà báo cho một tờ báo quốc tế.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Yêu cầu cần giải quyết đó là nhiệm vụ.

Từ khóa quan trọng: 1924-1927, Nguyễn Ái Quốc.

Phân tích tính đúng sai của các đáp án.

Lời giải

Trong giai đoạn 1924-1927, ngoài việc tổ chức và lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc còn hoạt động tích cực trong vai trò là chiến sĩ quốc tế do Quốc tế Cộng sản giao phó. Ông

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

tham gia vào nhiều hoạt động cách mạng tại các nước châu Á, đặc biệt là ở Trung Quốc và Liên Xô, nhằm tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lênin và liên kết phong trào cách mạng quốc tế.

Dựa vào thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 118 đến câu 120:

Ông B là giám đốc, chị S là trưởng phòng tài vụ, anh A là nhân viên cùng công tác tại sở X. Phát hiện ông B cùng chị S vi phạm quy định về kế toán gây thiệt hại của ngân sách nhà nước 5 tỉ đồng, anh A đã làm đơn tố cáo tới cơ quan chức năng. Sau khi tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định, ông B và chị S bị phạt tù về hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ.

Câu 118:

Việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông B và chị S trong trường hợp trên là thể hiện quyền bình đẳng về nội dung gì?

- A. Hướng quyền. B. Trách nhiệm pháp lý. C. Tiếp cận ngân sách. D. Nghĩa vụ.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dựa vào lý thuyết “Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật” và thông tin trên.

Lời giải

Ông B cùng chị S vi phạm quy định về kế toán gây thiệt hại của ngân sách nhà nước 5 tỉ đồng => Hai người cùng vi phạm với mức độ như nhau và cùng bị truy cứu trách nhiệm hình sự thể hiện công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lý: Mọi công dân không phân biệt giới tính, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội,...nếu có hành vi vi phạm pháp luật thì đều bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Câu 119:

Anh A trong thông tin trên đã làm đơn tố cáo tới cơ quan chức năng khi phát hiện ông B cùng chị S vi phạm quy định về kế toán gây thiệt hại của ngân sách nhà nước 5 tỉ đồng đã thể hiện điều gì?

- A. Bình đẳng về nghĩa vụ.
B. Bình đẳng về quyền.
C. Bình đẳng về tiếp cận ngân sách.
D. Bình đẳng trong tiếp cận thông tin.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Dựa vào lý thuyết “Quyền và nghĩa vụ của công dân về khiếu nại, tố cáo” và thông tin trên.

Lời giải

Khi phát hiện ông B cùng chị S vi phạm quy định về kê toán gây thiệt hại của ngân sách nhà nước 5 tỉ đồng thì không chỉ anh A mà mọi công dân không phân biệt giới tính, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội, độ tuổi,... đều **có quyền** báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật đó. Điều đó thể hiện công dân bình đẳng về quyền trước pháp luật.

Câu 120:

Hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ của ông B và chị S có thể gây ra hậu quả gì đối với xã hội?

- A. Làm suy giảm niềm tin của nhân dân vào cơ quan nhà nước.
- B. Góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế vì tăng thu nhập cá nhân.
- C. Giúp nâng cao uy tín của cơ quan nơi ông B công tác.
- D. Không gây ảnh hưởng gì vì chỉ liên quan đến nội bộ cơ quan.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào lý thuyết “Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật” và “Quyền và nghĩa vụ của công dân về khiếu nại, tố cáo”.

Lời giải

Hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ của ông B và chị S có thể gây ra hậu quả đối với xã hội: thoát ngân sách nhà nước, từ đó, làm suy giảm niềm tin của nhân dân vào cơ quan nhà nước.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đề 4**PHẦN 1: SỬ DỤNG NGÔN NGỮ****1.1: TIẾNG VIỆT****Câu 1:**

Nhân vật Hamlet trong vở bi kịch cùng tên là một hoàng tử mang lý tưởng sống cao cả, nhưng luôn giằng xé giữa lý trí và cảm xúc, giữa khát vọng hành động và sự do dự. Hamlet thuộc kiểu nhân vật nào?

- A. Nhân vật phản diện.
- B. Nhân vật bi kịch.
- C. Nhân vật hài kịch.
- D. Nhân vật chính kịch.

Đáp án đúng là B**Phương pháp giải**

Xác định các kiểu nhân vật theo đặc trưng thể loại kịch: phản diện, bi kịch, hài kịch, chính kịch. Đối chiếu với đặc điểm nổi bật của nhân vật Hamlet.

Thần thoại

Truyện ngụ ngôn

Truyện cười

Tục ngữ

Câu đố

Ca dao

Vè

Chèo

Lời giải

- Vè nhân vật:

Hamlet là hoàng tử Đan Mạch, nhân vật trung tâm trong vở bi kịch "Hamlet" của William Shakespeare. Anh là người thông minh, sâu sắc, giàu lý tưởng sống và luôn trăn trở về công lý, sự thật, và số phận con người.

Khi biết cha mình bị chém sát hại để cướp ngôi và lấy mẹ, Hamlet quyết tâm trả thù. Tuy nhiên, anh không hành động ngay mà luôn bị giằng xé giữa lý trí và cảm xúc, giữa khát vọng hành động và

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

sự do dự. Chính sự mâu thuẫn nội tâm áy đầy Hamlet vào bi kịch — cái chết của chính anh cùng nhiều nhân vật khác.

- Phân tích đáp án:

+ Nhân vật phản diện: Là thế lực xấu, đại diện cho cái ác, thường đối lập với nhân vật chính diện → Không đúng với Hamlet.

+ Nhân vật bi kịch: Là nhân vật lý tưởng, mang khát vọng lớn nhưng bị mâu thuẫn nội tại hoặc hoàn cảnh đẩy vào bi kịch, thường kết thúc bằng sự hi sinh → Rất đúng với Hamlet.

+ Nhân vật hài kịch: Tạo tiếng cười, thường mang tính trào phúng hoặc nhẹ nhàng, không phù hợp với chiêu sâu tâm lý và số phận đau thương của Hamlet.

+ Nhân vật chính kịch: Gần với bi kịch nhưng không nhất thiết có cái kết bi thương; chính kịch cân bằng giữa bi và hài → Chưa thể hiện rõ bằng bi kịch trong trường hợp này.

→ Hamlet là hiện thân tiêu biểu cho nhân vật bi kịch: lý tưởng – mâu thuẫn nội tâm – kết thúc đau thương.

Câu 2:

“Bình Khôi Thông Tuệ Trinh Thục Công Chúa, Đại Vương. Là tước hiệu mà triều Lê thượng phong cho bà Trung Nhị, nguyên là phó tướng, phó vương của bà Trung Trắc (Trung Vương) trong cuộc khởi nghĩa mang tên Hai Bà.

Cũng như chị, bà Trung Nhị là một nữ tướng thao lược, đã cùng khởi nghĩa và lập nên nhiều chiến công hiển hách.

Ngoài trên bành voi, Hai Bà chỉ huy tướng sĩ, đốc thúc lực lượng tiêu diệt thành Luy Lâu và nhiều huyện, thành khác.

Khi cuộc khởi nghĩa thắng lợi, bà Trung Trắc xưng vương, đóng đô ở Mê Linh, còn bà Trung Nhị cũng được phong vương, đóng quân ở thành Dèn.

Thành Dèn, tên chữ là Cự Triền, được xây dựng ở trang Cự Triền, đến nay hãy còn dấu vết, cách thành Mê Linh khoảng 9 dặm.

Thành đắp hình bán nguyệt, có tường cao hào sâu, bốn bề có tháp canh, lại có cổng thành chắc chắn, quân lính canh gác ngày đêm cẩn mật. Trong thành có chỗ ăn chỗ nghỉ cho quân sĩ, có chỗ luyện tập, thi đấu võ nghệ, lại có giếng nước, kho lương đầy đủ.

Khi trận chiến đấu ở Lăng Bạc thất thủ, Hai Bà rút về thành Dèn cõi thủ. Quân địch đánh mãi không được, Mã Viện phải dùng kế bao vây lâu dài.

Y sai đắp một thành khác, cách thành Dèn 3 dặm, gọi tên là thành Vuợn (thuộc xã Tam Đồng, Yên

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lặng). Từ thành Vượn và từ phía Mê Linh (nơi quân giặc đã chiếm) chúng án ngữ các đường tiếp tế và tổ chức nhiều đợt tấn công vào thành Dèn. Bất đắc dĩ Hai Bà phải bỏ thành Dèn, lui về đất Cẩm Khê.

Tại Cẩm Khê, nhiều cuộc chiến đấu nữa diễn ra. Cuối cùng vì lực lượng ít, quân ta đã thất bại. Cả Hai Bà đều nhảy xuống sông Hát tự tận.

Lại có thuyết nói bà Trung Nhị bị tử thương trên sông Nguyệt Đức, lúc ấy đang có bão, từng đợt sóng đang dâng lên cuồn cuộn. Quân ta thua thảm xông vào trận địa cướp lấy thi thể của vị chủ tướng rồi vượt sông đưa về an táng trên núi Hy Sơn thuộc đất Phong Châu ngày nay.

Tại Phong Châu và thành Dèn có đền thờ của bà Trung Nhị. Còn tên của bà, từ bao đời nay, vẫn gắn liền với bà Trung Trắc. Nhân dân gọi hai vị khởi xướng và lãnh đạo cuộc khởi nghĩa đầu tiên, đơn giản chỉ là "Hai Bà Trưng", một cách gọi thật dân dã, gần gũi mà kính trọng."

(Truyện cổ tích, Bình Khôi Công chúa)

Mục đích chính của văn bản trên là:

- A. Trình bày chi tiết quá trình xây dựng và kiến trúc của thành Dèn.
- B. Khắc họa lòng quả cảm và tài năng quân sự của bà Trung Nhị, nhằm khơi dậy niềm tự hào dân tộc.
- C. Phản ánh sự yêu thế của quân ta trong giai đoạn cuối khởi nghĩa Hai Bà Trưng.
- D. Giải thích vì sao tên gọi "Hai Bà Trưng" lại trở nên quen thuộc trong dân gian.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Xem xét giọng điệu và trọng tâm triển khai trong toàn bộ ngữ liệu, đặc biệt là các chi tiết thể hiện lòng quả cảm, tài chỉ huy và sự kính trọng mà nhân dân dành cho bà Trung Nhị.

Nội dung - Văn học dân gian

Lời giải

- Văn bản không đơn thuần tường thuật lịch sử mà chú trọng miêu tả hình ảnh bà Trung Nhị là một nữ tướng tài ba, kiên cường (ngồi trên voi chỉ huy, xây dựng thành, chiến đấu đến cùng...).
- Các chi tiết như "quân giặc đánh mãi không được", "phải dùng kẽ bao vây lâu dài", hay "quân ta thua thảm xông vào trận địa cướp lấy thi thể..." làm nổi bật sự ngoan cường và khiến người đọc khâm phục.
- Kết thúc bằng việc dân gian "gọi thật dân dã, gần gũi mà kính trọng" cũng là cách tác giả khẳng

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

định sự bất tử trong lòng dân của hình tượng Hai Bà.

Câu 3:

“*Đã mây trắng nay áng chiến trường,
Nhọc nhằn thay bầy, kẻ cần vương!
Cờ mao đủ nhuốm mùi lam chướng,
Áo sắt thêm dày vệt tuyết sương.*”

(Trịnh Sâm, *Ngự ché lao hoàn dịch quốc âm thi*)

Từ “cần vương” trong đoạn thơ trên có ý nghĩa gì?

- A. Vương tử chết nơi chiến địa.
- B. Truyền bá tư tưởng trị quốc.
- C. Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống triều đình.
- D. Hết sức giúp rập, cứu đõ nhà vua.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Phân tích nghĩa của từ “**cần vương**” trong ngũ cảnh bài thơ.

Nội dung - Văn học trung đại

Lời giải

- Phân tích nghĩa Hán Việt của cụm từ “**cần vương**” (勤王):

“Cần” = chăm lo, tận tụy, phục vụ

“Vương” = vua

→ “**Cần vương**” = tận lực phò vua, giúp vua, đặc biệt trong bối cảnh chiến tranh hoặc khi triều đình nguy biến.

→ Trong bài thơ, tác giả nói đến cảnh chiến trận khốc liệt và những người “**cần vương**” đang chịu gian khổ. Câu thơ thể hiện sự cảm khái và tôn vinh những người tận tụy vì vua, trung thành cứu nước.

Câu 4:

“*Nàng rằng: "thiên tài nhất thi"
Cố nhân dẽ đã mây khi bàn hoàn...*”

(Nguyễn Du, *Truyện Kiều*)

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Cụm từ “thiên tài nhất thi” trong đoạn thơ trên có nghĩa là:

- A. Rất hiếm khi, ngàn năm có một.
- B. Người yêu nhau sẽ gặp lại nhau.
- C. Một thời kỳ kéo dài hàng ngàn năm.
- D. Trời cao át có chốn dung thân.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào ngữ cảnh và nghĩa của từ.

Nội dung - Văn học trung đại

Lời giải

+ “Thiên tài”: ngàn năm

+ “Nhất thi”: một thời, một lúc

→ “Thiên tài nhất thi” là thành ngữ Hán Việt, là một cách nói ước lệ chỉ dịp hiếm hoi ngàn năm mới có một lần, thường dùng để chỉ cơ hội quý giá hoặc sự gặp gỡ khó lặp lại.

→ Trong câu thơ, Thúy Kiều cảm thán cuộc gặp lại người xưa (Kim Trọng) là dịp may hiếm có, như ngàn năm chỉ một lần.

Câu 5:

“*Ngõ ngay thăm thăm tới nhà ông,
Giéng tốt thanh thơi rất lạ lùng.
Cầu trăng phau phau hai ván ghép,
Nước trong leo leo một dòng thông.*”

(Hồ Xuân Hương, *Cái giéng*)

Đoạn thơ trên sử dụng bao nhiêu từ phức?

- A. Bốn.
- B. Năm.
- C. Sáu.
- D. Bảy.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Tìm các từ phức có trong đoạn thơ.

Lời giải

- Từ phức = Từ gồm hai tiếng trở lên, bao gồm:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- + Từ ghép (có quan hệ nghĩa)
- + Từ láy (câu tạo bằng cách láy lai)
- Các từ phức có trong đoạn thơ: “thăm thăm”, “thanh thơi”, “lạ lùng”, “phau phau”, “leo leo”.

Câu 6:

“Mùa mưa trong năm thường vào hai dịp. "Mưa chiêm" là khoảng tháng Tư khi trời bắt đầu vào hạ. Mây đen kéo đến từ cuối chân trời, sấm sét rèn vang đến suốt mấy tiếng đồng hồ, gió thổi chòn cuộn biến thành những con lốc, cuốn đầy bụi rác. Thέ là mưa! Mưa rào ào ào trút xuống, thoắt cái vừa đến lại đi ngay! Rồi nắng lên, rồi nắng chói chang, rồi nắng cứ liên miên đến vài ba tháng. Những con lợn thả rong uể oải đi tìm chỗ râm mát nằm thở phì phò. Sang tháng Bảy, tháng Tám mới là "mưa mùa", mới vào mùa mưa chính thức. Mưa như dập như vùi, dai dẳng, mưa như điên như cuồng, như tra tấn. Nước lũ đổ về cuồn cuộn, cuốn trôi đất cát, trôi cả nhà cửa. Những con rắn, con trăn đi tìm chỗ tránh mưa, nhiều khi rúc cả vào chăn màn, vào tủ đựng quần áo. Mùa mưa kéo dài đến khoảng tháng Chín. Rồi mãi sang Xuân mới lại có mưa...”

(Nguyễn Huy Thiệp, *Những người muôn năm cũ*)

Điểm nổi bật trong cách miêu tả của tác giả:

- A. Sử dụng ngôn ngữ tường thuật khách quan để truyền tải thông tin thời tiết.
- B. Miêu tả thời tiết theo trình tự thời gian nhằm tạo cảm giác chân thực.
- C. Kết hợp giữa tự sự và trữ tình để thể hiện mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên.
- D. Tái hiện hiện thực khắc nghiệt của thiên nhiên nhằm phản ánh sự biến đổi khí hậu.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc kỹ toàn bộ ngữ liệu để xác định chủ đề và mạch triển khai thông tin.

Lời giải

- Tự sự: Văn bản trình bày theo trình tự thời gian từ tháng Tư đến tháng Chín, có các dấu hiệu tự sự như “rồi”, “sang”, “mới là”.
- Trữ tình: Những hình ảnh miêu tả giàu cảm xúc như “mưa như điên như cuồng, như tra tấn”, “con lợn... thở phì phò”, “rắn rúc vào chăn màn” không chỉ mang tính miêu tả mà còn gợi cảm xúc, tạo ấn tượng mạnh.
- Mục đích của tác giả không chỉ mô tả thời tiết, mà còn gợi ra cảm giác khắc nghiệt, bất trắc và mối quan hệ căng thẳng giữa con người và tự nhiên trong bối cảnh miền quê.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 7:

“Điều gây căng thẳng lúc này lại là khó khăn gay gắt về mặt lương thực. Những tỉnh miền núi ít đất trồng trọt, dân cư thưa thớt. Từ ngày kháng chiến phải đón nhận nhiều cơ quan trung ương và đồng bào từ miền xuôi tản cư lên. Bộ đội tập trung vệ Việt Bắc mỗi năm càng đông. Dịch chiếm đóng các tỉnh trung du dồn thêm lên Việt Bắc một số đồng bào chạy giặc. Cư dân miền núi vốn không đồng l意见 phái tham gia mọi công tác chính quyền, đoàn thể, đi bộ đội đi dân công làm đường, phục vụ chiến dịch. Số người không sản xuất nông nghiệp quá nhiều. Những lương thực, thực phẩm chính là gạo, muối phải trông cậy vào miền xuôi. Dịch biệt rõ điều này. Từ giữa năm 1949, chúng đẩy mạnh bao vây chặt chẽ ta về kinh tế, lương thực, đặc biệt là gạo và muối. Chúng thực hiện chính sách đốt sạch, phá sạch trong những cuộc càn, dùng máy bay đánh phá những đập nước, pháo binh, xe lội nước cản trở việc sản xuất lương thực. Trong năm 1949, giá gạo bật đầu tăng vọt. Ở Thái Nguyên, đầu năm giá 1 kilogram gạo là 4,3 đồng, giữa năm tăng lên 14,2 đồng, cuối năm lên 22 đồng. Tiền sinh hoạt phí của bộ đội chỉ đủ mua 7 - 8 kilogram gạo. Đến mùa hè này thì hầu như có tiền cũng không mua được gạo! Cán bộ từ các tỉnh lên làm việc với cơ quan trung ương phải mang gạo theo, hoặc là mang thuốc lá, vải vóc để có thể đổi lấy gạo. Đồng tiền Việt Nam mất giá rất nhanh. Một quả chuối, giá 15 đồng, một quả dừa, 60 đồng? Nhìn bữa ăn của bộ đội, cán bộ, thật đau lòng.”

(Võ Nguyên Giáp, Đường tới Điện Biên Phủ)

Nội dung nào **không** đúng với đoạn trích trên?

- A. Khó khăn lương thực ở Việt Bắc bắt nguồn từ lượng dân cư và cơ quan tăng lên nhanh chóng trong khi điều kiện canh tác hạn chế.
- B. Quân Pháp sử dụng biện pháp quân sự lấn kinh tế để vây hãm Việt Bắc, đặc biệt là trong việc cản trở sản xuất lương thực.
- C. Đồng tiền Việt Nam mất giá khiến giá cả leo thang, người dân phải dùng hàng hóa để trao đổi thay vì mua bán bằng tiền.
- D. Giá gạo giảm mạnh vào cuối năm 1949 khiến đời sống bộ đội và cán bộ được cải thiện rõ rệt.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Đọc toàn văn và nắm ý chính.

Lời giải

- Đoạn trích mô tả sự thiếu lương thực trầm trọng do dân cư tăng nhanh, sản xuất khó khăn, địch càn quét và phong tỏa kinh tế.
- Loại trừ các phương án đúng:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

+ A đúng: đoạn đầu nêu rõ lý do thiếu lương thực từ dân cư đông, ít đất trồng: "Những tỉnh miền núi ít đất trồng trọt, dân cư thưa thớt. Từ ngày kháng chiến phải đón nhận nhiều cơ quan trung ương và đồng bào từ miền xuôi tản cư lên. Bộ đội tập trung về Việt Bắc mỗi năm càng đông..."

→ Đây chính là nguyên nhân sâu xa khiến nhu cầu lương thực tăng cao mà khả năng sản xuất lại hạn chế.

+ B đúng: địch "đốt sạch, phá sạch", phá đập, cản trở sản xuất: "Từ giữa năm 1949, chúng đã mạnh bạo vây chặt chẽ ta về kinh tế, lương thực... Chúng thực hiện chính sách đốt sạch, phá sạch trong những cuộc càn, dùng máy bay đánh phá những đập nước, pháo binh, xe lội nước cản trở việc sản xuất lương thực."

→ Đây là sự kết hợp giữa **biện pháp kinh tế** (bao vây lương thực) và **biện pháp quân sự** (phá đập, dùng pháo binh, xe lội nước...).

+ C đúng: cuối đoạn có chi tiết trao đổi bằng thuốc lào, vải vóc, giá cả tăng vọt, đồng tiền mất giá: "Đồng tiền Việt Nam mất giá rất nhanh. Một quả chuối, giá 15 đồng, một quả dứa, 60 đồng. Cần bộ từ các tỉnh lân làm việc với cơ quan trung ương phải mang gạo theo, hoặc là mang thuốc lào, vải vóc để có thể đổi lấy gạo."

→ Rõ ràng, **mất giá tiền tệ** → **phải dùng hình thức đổi chác vật phẩm** (thuốc lào, vải vóc) thay cho tiền.

- Phân tích phương án sai:

D sai: trong đoạn trích có nói rõ: "Trong năm 1949, giá gạo bắt đầu tăng vọt. Ở Thái Nguyên, đầu năm giá 1 kilogram gạo là 4,3 đồng, giữa năm tăng lên 14,2 đồng, cuối năm lên 22 đồng. Tiền sinh hoạt phí của bộ đội chỉ đủ mua 7 - 8 kilogram gạo. Đến mùa hè này thì hầu như có tiền cũng không mua được gạo!"

→ giá gạo tăng mạnh, từ 4,3 → 22 đồng/kg. Càng về cuối năm, khó khăn càng tăng, không có chuyện giá giảm hay đòn sống cải thiện.

→ Điều này **phủ định hoàn toàn nội dung phương án D**. Không hề có việc giá gạo giảm hay đòn sống cải thiện. Trái lại, **giá gạo tăng phi mã và trở nên khan hiếm nghiêm trọng**.

Câu 8:

Phiên âm:

"Thu thảm vô nhục diệc vô chiên,

Súc hĩnh cung yêu bất khả miên.

Nguyệt chiêu đình tiêu tăng lãnh khí,

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Khuya song Bắc Đầu dĩ hoành thiên."

Dịch nghĩa:

*"Cuối thu chăn đêm cũng đều không,
Co quắp nầm mà ngủ chẳng xong;
Sân chuối trăng soi thêm lạnh lẽo,
Ngang trời, Bắc Đầu hiện ngoài song."*

(Hồ Chí Minh, *Dạ lanh*)

Ý nghĩa các hình ảnh thiên nhiên như “trăng soi sân chuối”, “Bắc Đầu ngoài song” trong đoạn thơ trên:

- A. Gợi không khí mùa thu tĩnh lặng, trong trẻo, tạo nên vẻ đẹp cổ điển cho bài thơ.
- B. Khắc sâu cảm giác giá lạnh, cô đơn, nhán mạnh sự khắc nghiệt của hoàn cảnh tù dày.
- C. Miêu tả vẻ đẹp của đêm thu trong sáng, làm dịu bớt nỗi khổ cực của con người.
- D. Thể hiện sự kết nối hài hòa giữa thiên nhiên và con người trong tâm thế thư thái.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Phân tích ý nghĩa các hình ảnh thơ.

Lời giải

- Trăng soi sân chuối: hình ảnh ánh trăng tưởng như đẹp nhưng lại tăng thêm cảm giác lạnh lẽo, cô quạnh.
- Bắc Đầu ngoài song: hình ảnh bầu trời cao xa nhưng người tù chỉ có thể nhìn qua chấn song nhà giam, nhán mạnh sự cách biệt giữa con người và tự do.
→ Các hình ảnh thiên nhiên không đơn thuần tả cảnh, mà góp phần diễn tả tâm trạng và tăng chiều sâu cảm xúc bi thương.

Câu 9:

Phát biểu nào sau đây thể hiện đúng nhất quan niệm về giá trị nhân đạo trong văn học?

- A. Giá trị nhân đạo là việc tái hiện đời sống con người một cách trung thực, không cần đến cảm xúc.
- B. Giá trị nhân đạo thể hiện sự phê phán hiện thực xã hội thông qua lăng kính lịch sử.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- C. Giá trị nhân đạo đồng nghĩa với giá trị giáo dục trong một tác phẩm văn học.
- D. Giá trị nhân đạo là sự thấu hiểu, trân trọng con người, đặc biệt là những con người khổ đau, và khảng định khát vọng sống, quyền được sống của họ.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức lý luận văn học.

Lời giải

- Phân tích – Giải thích chi tiết:

Khái niệm “giá trị nhân đạo” trong văn học là một trong những giá trị cốt lõi, phản ánh tư tưởng yêu thương con người, đấu tranh vì con người, và vì quyền sống, quyền hạnh phúc của con người. Nó thường được biểu hiện qua ba khía cạnh chính:

- + Lòng cảm thông sâu sắc với số phận con người, đặc biệt là những con người nghèo khổ, bị áp bức, đau đớn trong xã hội.
- + Lê án, tố cáo những thế lực gây nên đau khổ cho con người, từ đó thể hiện sự phê phán xã hội bất công.
- + Ca ngợi vẻ đẹp tâm hồn, phẩm chất, khát vọng sống của con người, qua đó khảng định niềm tin vào sức sống và giá trị của con người trong mọi hoàn cảnh.

- Phân tích đáp án:

+ Phương án A ("Giá trị nhân đạo là việc tái hiện đời sống con người một cách trung thực, không cần đến cảm xúc"):

→ Sai. Việc phản ánh hiện thực chỉ là một yếu tố của giá trị hiện thực, không phải giá trị nhân đạo. Nhân đạo luôn gắn liền với tình cảm, sự đồng cảm, yêu thương.

+ Phương án B ("Giá trị nhân đạo thể hiện sự phê phán hiện thực xã hội thông qua lăng kính lịch sử"):

→ Chưa chính xác. Đây là một biểu hiện gián tiếp (phê phán cái ác, cái xấu), nhưng không phản ánh toàn diện nội dung nhân đạo. Quan điểm lịch sử cũng không phải là yếu tố cốt lõi để xác định tính nhân đạo.

+ Phương án C ("Giá trị nhân đạo đồng nghĩa với giá trị giáo dục trong một tác phẩm văn học"):

→ Sai. Giá trị giáo dục có thể là kết quả của việc thể hiện nhân đạo, nhưng hai khái niệm không đồng nhất. Giá trị nhân đạo nghiêm về tư tưởng – cảm xúc – triết lý nhân sinh hơn là mục tiêu giáo dục.

+ Phương án D ("Giá trị nhân đạo là sự thấu hiểu, trân trọng con người, đặc biệt là những con người

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

khô đau, và khảng định khát vọng sống, quyền được sống của họ"):

→ Đúng. Đây là định nghĩa toàn diện và sâu sắc, nêu bật cả cảm xúc, nhận thức và khát vọng nhân văn của văn học.

Câu 10:

"Cô mê mẩn nghĩ. Tiếng xe ì ì đều đặn. Cô mệt mỏi, mắt díp lại, ngả mạnh xuống vai chồng. Cô thoảng thấy đôi vai lực lưỡng của người lái xe trước khi khép mi chìm vào giấc ngủ. Cô ngủ và mơ. Cô thấy bóng một đứa trẻ chăn trâu vận quần đùi, cởi trần chạy lên trước mắt mình và toét miệng cười. Đứa trẻ sần sỏ cầm tay cô dắt vào bãi tha ma đen kịt. Cô hé lén, choàng tỉnh dậy và phải vật gì đau buốt. Cô ngạc nhiên quanh, tim đau nhói. Trong xe không còn một ai, cả người chồng vừa ngồi cạnh cô nữa. Chiếc xe vẫn làm lì chạy. Cô tưởng mình còn mơ. Cô dùng tay cầu mạnh ngực. Cảm giác đau nhói lên. Cô lắc đầu thật mạnh. Không, cô không mơ. Mọi người đâu hết rồi? Cả chồng cô nữa? Hay là họ chơi trò ú tim trêu mình? Tay ghì chặt bó hoa, cô chênh choạng đứng dậy, nhìn sâu vào những hàng ghé trống không. Cô ngoái về phía người lái xe cầu cứu. Cô thét lên, ở chỗ người lái xe chỉ còn một bộ quần áo rỗng không. Bộ quần áo rùm ró lồng lơ theo hình người, hai ống tay mềm oặt gắn hờ lên mép vỏ lăng. Mắt cô hoa lên, đầu choáng váng. Cô lao ra cửa xe. Hai bên đường, những ngôi mộ xám xịt trải dài hết tầm mắt. Bầu trời xanh lơ hắt vào cửa kính. Chiếc xe vẫn chạy đều trên con đường độc đạo, lồi lõm. Con đường vươn thẳng đến chân trời. Cô ôm đầu, buông roi bó hoa lay ơn. Một mảnh giấy nhè nát văng ra. Cô vội vàng vồ lấy. Chiếc xe nảy lên rồi rụt xuống ổ gà. Quàng tay qua thanh vịn, cô cố gắng giữ cho mình khỏi chao đảo, mắt ngáo nghiêng đọc. Tờ giấy chỉ vén vẹn có mấy chữ nguệch ngoạc: "Anh đánh cuộc bằng hai viên bi rằng em đang đọc những chữ này."

(Nguyễn Bình Phương, *Những đứa trẻ chết già*)

Chi tiết “ở chỗ người lái xe chỉ còn một bộ quần áo rỗng không” có vai trò quan trọng nhất trong việc thể hiện điều gì trong đoạn trích?

- A. Tạo bước ngoặt tâm lý cho nhân vật người vợ, từ mơ hồ sang hoảng loạn.
- B. Gợi ý chi tiết thực tế, cho thấy người vợ bị bỏ lại một mình trên xe.
- C. Là dấu hiệu đầu tiên chứng tỏ người vợ đã bước vào thế giới của mộng ảo.
- D. Là dấu hiệu của sự tan rã của các mối liên hệ hiện thực trong suy tưởng nhân vật.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Phân tích hình tượng chi tiết và mối quan hệ giữa các hình ảnh trong dòng ý thức nhân vật để xác định thông điệp nghệ thuật ẩn sau biểu tượng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Nội dung Văn học hiện đại

Lời giải

- Trong văn bản, từ khi nhân vật ngũ thiếp đi đến khi tỉnh dậy, các chi tiết lần lượt dẫn dắt người đọc từ một thế giới hiện thực sang thế giới siêu thực:

- + Đứa trẻ chăn trâu dắt vào bãi tha ma.
- + Xe không còn ai, kể cả chồng.
- + Người lái xe chỉ còn lại bộ quần áo rỗng không.

→ Chi tiết “bộ quần áo rỗng không” là cao trào hình ảnh, tượng trưng cho sự tan rã của ranh giới hiện thực, sự mất kết nối triệt để giữa nhân vật và thế giới xung quanh.

- Phân tích lựa chọn:

- A. Mô tả đúng nhưng chưa phải vai trò quan trọng nhất (bước ngoặt tâm lý).
- B. Làm lẩn thế giới thực – hư: đây không phải chi tiết hiện thực.
- C. Sự xóa nhòa giữa thực và ảo bắt đầu sớm hơn, từ “đứa trẻ cười và dắt vào bãi tha ma”.
- D. Chính xác nhất: chi tiết mang tính biểu tượng nghệ thuật cao, thể hiện sự sụp đổ các mối liên kết hiện sinh trong tâm tưởng nhân vật.

Câu 11:

“Chị bảo nhà gần Hồ Tây, ngay từ cái thuở còn đạp xe tới trường thì bánh tôm luôn là lựa chọn của chị mỗi khi đi ăn cùng bạn bè. Khi đã sống xa gia đình thì mỗi lần về thăm quê chị không thể bỏ qua nó.

Ngày dẫn anh về thăm gia đình, chị cũng đưa anh cùng mẹ chồng đi thưởng thức bánh tôm Hồ Tây. Đến bây giờ, một người đàn ông ngoại quốc lại mê mẩn bánh tôm hơn cả chị. “Bánh Tôm Hồ Tây” với một người Đức khó phát âm nên mỗi lần chị làm anh lại gọi “Bánh Hà Nội”. Muốn ăn anh lại thủ thỉ nói chị làm và chị sẵn sàng vào bếp.

Có những ngày cuối tuần chị cùng cậu con trai nhỏ vào bếp làm những món ăn Hà Nội, khi thì bánh tôm, lúc lại bánh rán, khi thì phở xào, lúc lại bún vịt và con chị cũng đặc biệt thích bánh tôm. Chị muốn cho con biết về quê hương, đất nước không chỉ qua ngôn ngữ, những câu chuyện mà còn qua cả những món ăn. Chị vui khi cả chồng và con đều đón nhận nó. Điều đó giúp chị voi bớt nỗi nhớ quê nhà.

Chị bảo làm bánh tôm không khó nhưng sự kết hợp khéo léo giữa các nguyên liệu làm bánh cùng chiếc bánh vàng ươm, giòn rụm ăn kèm rau sống và nước chấm cay cay, ngọt ngọt làm nên sự hấp dẫn của nó. Cái đặc biệt của bánh tôm Hồ Tây là được chế biến từ chính những con tôm được đánh

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

bắt ở Hồ Tây. Tôm vỏ mỏng, thịt chắc, có vị ngọt béo, tươi ngon, khi ăn rất đậm đà. Đặc biệt, trong tiết trời lạnh của mùa đông Hà Nội, được quây quần bên đĩa bánh tôm cùng gia đình, bạn bè nó mới tuyệt làm sao!

Mỗi lần ngồi bên Hồ Tây se sắt lạnh, xuýt xoa món bánh tôm giòn tan, thơm ngậy, nóng hổi với nước chấm cay cay khiến người ăn như được sưởi ấm từ bên trong, cảm giác đó nó đã và khiến chị quay quắt nhớ. Những ngày đông chớm về lại xa quê hương, xíu sở chị càng nhớ hơn và mỗi lần như thế chị lại vào bếp nấu món ăn quê nhà.

Nếu ai đã một lần được ăn bánh tôm Hồ Tây ngay chính bên Hồ Tây lồng gió giữa tiết trời đông thì chẳng thể nào quên. Món ăn bình dị ấy đã làm say lòng bao người con Hà Nội cũng như thực khách bốn phương, chẳng thể mà Truyền hình CNN đã phải nhắc tới nó."

(Lê Hà, *Mùa đông xa xíu nhớ bánh tôm Hồ Tây*)

Biểu hiện rõ nhất cho thấy vai trò của món ăn truyền thống trong việc duy trì bản sắc quê hương nơi đất khách?

- A. Món bánh tôm Hồ Tây được chị giới thiệu cho cả mẹ chồng và chồng người nước ngoài thưởng thức.
- B. Chị thường cùng con trai vào bếp nấu món Hà Nội để nuôi dưỡng tình yêu quê hương cho con.
- C. Trong tiết trời lạnh, việc quây quần ăn bánh tôm khiến nỗi nhớ quê nhà trong chị càng thêm da diết.
- D. Việc chế biến bánh tôm Hồ Tây đòi hỏi sự kết hợp khéo léo các nguyên liệu và gia vị đặc trưng.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Tổng hợp các chi tiết trải dài trong văn bản.

Phân biệt trọng tâm: hành động nào liên quan trực tiếp đến vai trò duy trì bản sắc quê hương.

Loại trừ những chi tiết chỉ liên quan cảm xúc cá nhân hoặc mô tả ẩm thực mà không đúng yêu cầu câu hỏi.

Nội dung Văn học hiện đại

Lời giải

A. "Ngày dẫn anh về thăm gia đình, chị cũng đưa anh cùng mẹ chồng đi thưởng thức bánh tôm Hồ Tây."

→ Điều này cho thấy chị giới thiệu món ăn truyền thống tới người nước ngoài (mẹ chồng, chồng).

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Tuy nhiên, hành động này mang ý nghĩa quảng bá văn hóa quê hương ra bên ngoài, chứ không phải trọng tâm "duy trì bản sắc quê hương" trong lòng người Việt hoặc thế hệ sau.

→ A không phù hợp hoàn toàn với yêu cầu "duy trì bản sắc quê hương".

B. "Chị muốn cho con biết về quê hương, đất nước không chỉ qua ngôn ngữ, những câu chuyện mà còn qua cả những món ăn. Chị vui khi cả chồng và con đều đón nhận nó."

Đặc biệt: "Có những ngày cuối tuần chị cùng cậu con trai nhỏ vào bếp làm những món ăn Hà Nội..."

→ Ý này chứng tỏ chị dùng món ăn để truyền lại bản sắc dân tộc, nuôi dưỡng tình yêu quê hương trong đứa trẻ sinh ra nơi đất khách. Đây mới là biểu hiện rõ nhất của vai trò duy trì bản sắc quê hương qua ẩm thực.

→ B đúng.

C. "Trong tiết trời lạnh của mùa đông Hà Nội, được quây quần bên đĩa bánh tôm cùng gia đình, bạn bè nó mới tuyệt làm sao! ... Những ngày đông chớm về lại xa quê hương, xứ sở chị càng nhớ hơn..."

→ Tuy nhiên, chi tiết này chủ yếu thể hiện nỗi nhớ quê hương cá nhân, không phải hành động chủ động duy trì bản sắc hay truyền bá nó.

→ C diễn tả cảm xúc cá nhân, không phù hợp trọng tâm yêu cầu câu hỏi.

D. "Chị bảo làm bánh tôm không khó nhưng sự kết hợp khéo léo giữa các nguyên liệu làm bánh cùng chiếc bánh vàng ươm, giòn rụm ăn kèm rau sống và nước chấm cay cay, ngọt ngọt làm nên sự hấp dẫn của nó."

→ Điều này mô tả kỹ thuật nấu ăn, vị ngon của bánh, không đề cập đến vai trò duy trì bản sắc quê hương.

→ D đúng về nội dung ngũ liệu, sai về trọng tâm câu hỏi.

Câu 12:

"Biên giới giờ này đạn giặc xé rừng đêm

Nàng Tô Thị bồng con đi lối tắt

Trên sân ga

Chúng tôi ngồi quanh một người kéo nhí

Một vùng trời chớp đạn rạch sau lưng."

(Nguyễn Quang Thiều, Đêm sân ga)

Đoạn thơ trên kể về sự kiện gì?

475

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946).
- B. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954).
- C. Cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam (1978).
- D. Cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc (1979).

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Xác định chi tiết biểu tượng và bối cảnh lịch sử.

Lời giải

+ Chi tiết "Biên giới giờ này đạn giặc xé rừng đêm":

→ Hình ảnh chiến sự ác liệt ngay tại khu vực biên giới, cho thấy bối cảnh chiến tranh đang diễn ra.

+ Chi tiết "Nàng Tô Thị bồng con đi lối tắt":

→ Nàng Tô Thị là biểu tượng gắn với miền biên viễn Lạng Sơn, một địa danh chịu ảnh hưởng nặng nề trong chiến tranh biên giới phía Bắc năm 1979.

+ Chi tiết "Trên sân ga... chúng tôi ngồi quanh một người kéo nhí":

→ Miêu tả cảnh người dân sơ tán, chờ đợi, trong không khí vừa lo âu vừa đau thương, đặc trưng cho bối cảnh chiến tranh lan tới cả hậu phương.

+ Chi tiết "chớp đạn rạch sau lưng":

→ Hình ảnh súng đạn tấn công mạnh mẽ phía sau, gợi ra một cuộc chiến biên giới khốc liệt, không chỉ tàn phá địa bàn biên cương mà còn ảnh hưởng sâu tới hậu phương.

==> Tổng hợp tất cả chi tiết, đoạn thơ tái hiện sự kiện chiến tranh biên giới phía Bắc năm 1979, khi quân xâm lược Trung Quốc tấn công các tỉnh biên giới Việt Nam.

Câu 13:

Điền từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành câu sau:

"Sự xuất hiện của _____ và _____ là một tất yếu lịch sử. Đó là thành tựu xuất sắc của văn hóa, sự cố gắng nâng cao địa vị tiếng Việt và sức sáng tạo trong việc xây dựng nền văn học dân tộc. Tuy nhiên, ngôn ngữ văn học giai đoạn này không tách rời ngôn ngữ văn học trung đại."

(Lã Nhâm Thìn, Giáo trình Văn học Trung đại Việt Nam)

- A. chữ Quốc ngữ - thơ văn Quốc ngữ.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. chữ Quốc Âm Tân Tự - thơ văn Tân Tự.
- C. chữ Nôm – thơ văn Nôm.
- D. chữ Hán – thơ văn Hán.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Phân tích câu văn và các từ khóa.

Lời giải

- A. Chữ Quốc ngữ (chữ viết Latin hóa) chỉ xuất hiện và phổ biến từ thế kỷ XVII trở đi, chủ yếu sau thời trung đại, mãi đến thế kỷ XIX, XX mới trở thành công cụ chính thức trong văn học. Không phù hợp với văn học trung đại. -> Sai.
- B. "Quốc Âm Tân Tự" và "thơ văn Tân Tự" không phải là khái niệm phổ biến và chuẩn xác trong lịch sử văn học Việt Nam. Đây là đáp án gây nhiễu. -> Sai.
- C. Chữ Nôm là hệ thống chữ viết sáng tạo từ chữ Hán, dùng để ghi âm tiếng Việt. Thơ văn Nôm là thành tựu rực rỡ, nâng cao tiếng Việt trong văn học trung đại (trần tình dân tộc, sáng tạo nghệ thuật). Chính xác theo nội dung câu hỏi. -> Đúng.
- D. Chữ Hán và thơ văn Hán là sản phẩm tiếp thu từ văn hóa Trung Hoa. Tuy có vai trò lớn nhưng không phải "thành tựu của việc nâng cao địa vị tiếng Việt".
-> Sự xuất hiện của chữ Nôm và thơ văn Nôm chính là bước ngoặt tột yếu, thể hiện tinh thần dân tộc, sự sáng tạo, và ý thức sử dụng tiếng Việt trong văn học trung đại Việt Nam.

Câu 14:

Từ nào viết sai chính tả trong các từ sau:

- A. Bàng hoàng.
- B. Sở hữu.
- C. Sáp nhập.
- D. Xoay sở.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Kiểm tra chính tả của từng từ để tìm ra đáp án đúng.

Chính tả

Lời giải

- “Xoay sở” là từ sai chính tả. Từ đúng là “Xoay xở”.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- “Xoay xở” là từ ghép đẳng lập, trong đó cả “xoay” và “xở” đều là những thành tố có khả năng độc lập trong hành động: “xoay” nghĩa là chạy vạy, tìm đủ mọi cách cho được, có được, kiểm tra (như xoay tiền; tài xoay; khéo xoay); “xở” nghĩa là làm, sửa soạn, tháo, gỡ (như xở việc; Vội không xở kịp; Xở xong cũng vừa lúc trời sáng...).

Câu 15:

Câu nào dưới đây là câu sai?

- A. Thành công không đến từ may mắn mà đến từ sự nỗ lực bền bỉ mỗi ngày.
- B. Thầy giáo luôn nhắc nhở học sinh phải trung thực trong học tập và trong cuộc sống.
- C. Để đạt được kết quả cao trong kỳ thi khiến em phải nỗ lực không ngừng.
- D. Một cuốn sách hay có thể thay đổi cách nhìn nhận của chúng ta về thế giới.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào nghĩa của từ và ngữ pháp câu.

Lời giải

- Câu C: "Để đạt được kết quả cao trong kỳ thi khiến em phải nỗ lực không ngừng."

→ "Để" là **quan hệ từ** (mở đầu cho một trạng ngữ chỉ mục đích) → nhưng lại nối sai với chủ ngữ và động từ chính của câu ("khiến em phải nỗ lực"), khiến câu **bị lệch cấu trúc**: chủ ngữ thực hiện hành động không rõ ràng.

Phân tích lỗi:

- "Để đạt được kết quả cao" → là một mục đích, nhưng lại không rõ ai thực hiện hành động này.
- "Khiến em phải nỗ lực không ngừng" → tức là cái việc "đạt kết quả" khiến em nỗ lực? Sai logic.

- Sửa lại câu thành:

- "Việc đạt được kết quả cao trong kỳ thi khiến em phải nỗ lực không ngừng."
- "Để đạt được kết quả cao trong kỳ thi, em phải nỗ lực không ngừng."

Câu 16:

Xác định lỗi sai trong câu sau:

478

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

“Sau khi được tăng lương, giám đốc trao bằng khen cho tôi.”

- A. Sai logic.
- B. Thiếu thành phần câu.
- C. Sai quy chiếu.
- D. Sai dùng từ.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Xác định lỗi sai trong câu.

Lời giải

- Câu sai quy chiếu là câu có cấu trúc buộc người đọc hiểu sai về đối tượng mà người viết muốn nói đến.
- Trong câu văn trên, đối tượng “được tăng lương” có thể bị nhầm lẫn từ “tôi” thành “giám đốc” -> Câu mắc lỗi sai quy chiếu.
- **Sửa lại:** “Sau khi *tôi* được tăng lương, giám đốc trao bằng khen cho *tôi*.”

Hoặc: “Sau khi được tăng lương, *tôi* được giám đốc trao bằng khen.”

Câu 17:

Xác định câu sai chứa từ dùng sai:

- A. Ông Tư với dáng người gầy gò, ánh mắt hiền hậu và nụ cười chất phác, lúc nào cũng sẵn lòng giúp đỡ mọi người trong xóm.
- B. Ông Tư với dáng người gầy gò, ánh mắt hiền hậu và nụ cười chân chất, lúc nào cũng sẵn lòng giúp đỡ mọi người trong xóm.
- C. Ông Tư với dáng người gầy gò, ánh mắt hiền hậu và nụ cười chất phát, lúc nào cũng sẵn lòng giúp đỡ mọi người trong xóm.
- D. Ông Tư với dáng người gầy gò, ánh mắt hiền hậu và nụ cười chân thành, lúc nào cũng sẵn lòng giúp đỡ mọi người trong xóm.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Xác định câu có từ sai (ở đây là lỗi chính tả và lỗi dùng từ) trong các câu văn.

Lời giải

- Các từ “chất phác”, “chân chất”, “chân thành” đều đúng chính tả và mang ý nghĩa nhấn mạnh sự

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

chân thật, không giả dối, mộc mạc, giản dị, dễ gần của ông Tư.

- Từ “chất phát” vô nghĩa, vì sai chính tả.

Câu 18:

Từ “chồng vỏ” trong câu sau có nghĩa là gì?

“Vừa chạy ra sân, thằng Tý vấp cục đá té chồng vỏ mà còn cười hề hề.”

- A. Tư thế ngã nhào, người chui về phía trước.
- B. Tư thế nằm ngửa, chân tay chồng lên trời sau cú ngã.
- C. Tư thế lảo đảo, suýt té nhưng gượng lại được.
- D. Tư thế ngồi xổm xuống đất, chưa mất thăng bằng.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dựa vào nghĩa của từ.

Lý thuyết về Nghĩa của từ

Lời giải

- Từ "chồng vỏ" là từ địa phương Nam Bộ, hình ảnh hóa cảnh té ngửa, chân tay chồng ngược lên trời như vỏ ngựa.
- Ngữ cảnh: "vấp cục đá" → hành động đột ngột, mạnh → khó có chuyện chỉ lảo đảo hay ngồi xổm.
- Hơn nữa, chi tiết "cười hề hề" sau cú ngã cho thấy cú té gây cười, tức là té ngã theo kiểu "chồng vỏ", lố bịch, hài hước, chứ không chỉ mất thăng bằng nhẹ.

Câu 19:

“Sáng nay căn chòi của giám đốc Lê Hoàng có khách đi xe con từ thành phố xuống. Ông ta không mặc sắc phục nhưng chỉ cần tinh ý chút xíu cũng có thể đoán nhận được đó là một viên chức có hạng của ngành an ninh nội vụ: Mềm mỏng hơi thái quá, nghiêm trang hơi thái quá, cân nhắc từng cái bắt tay từng cái nhìn, lạnh khi người khác vui, vui khi người khác lạnh, hay cười nhưng cười không bao giờ hết cỡ miệng, dáng đi dáng đứng khoan thai thận trọng như mỗi phân đất đầm trước là có một cảm bẫy rập rình, tiếng nói không to không nhỏ, các âm tiết cứ vo tròn trong miệng một hồi rồi mới rơi ra ngoài, từng giọt từng giọt thỉnh thoảng lại vô cớ giật mình đảo mắt ra xung quanh rồi sau đó là chăm chú một cách bâng quơ hay bâng quơ một cách chăm chú... Thời thì âu đó cũng là đặc tính của nghề nghiệp rất nên được tôn trọng, không đáng phải bàn sâu, chỉ biết rằng cánh cửa bâng cốt ép của căn chòi ấy im im đóng suốt bốn giờ đồng hồ liền. Và khi cũng chính cánh cửa ấy mở ra thì

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

cô gái người Quảng Bình vô tình nhìn thấy cả hai đều mặt đỏ tía tai, mồ hôi mồ kê nhinh nháng. Họ cảng thẳng chia tay nhau đến nỗi quên cả động tác bắt tay thông thường.”

(Chu Lai, Bãi bờ hoang lạnh)

Liệt kê các phép liên kết câu được sử dụng trong đoạn trích trên:

- A. Phép lặp, phép thê, phép nối.
- B. Phép thê, phép nối, phép nghịch đói.
- C. Phép thê, phép nối, phép liên tưởng, phép nghịch đói.
- D. Phép lặp, phép thê, phép nối, phép nghịch đói, phép liên tưởng.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Phân tích các phép liên kết câu trong đoạn trích.

Các phép liên kết câu và liên kết đoạn văn

Lời giải

- Phép lặp: “cánh cửa”
- Phép thê: “Ông” thay cho “giám đốc Lê Hoàng”, “Họ” thay cho “cả hai” (thê đại từ)
- Phép nối: các từ nối “Thôi thì”, “Và” (dùng quan hệ từ)
- Phép liên tưởng:
 - + “mặt đỏ tía tai” và “cảng thẳng” cùng gợi sự ngại ngùng của buổi gặp gỡ (liên tưởng cùng chất theo quan hệ đồng loại)
 - + “nghè nghiệp” và “viên chức” (liên tưởng cùng chất theo quan hệ bao hàm)
- Phép nghịch đói: “đóng” >< “mở” nói về trạng thái của cánh cửa

Câu 20:

Ý nghĩa của biện pháp tương phản trong đoạn trích sau:

“Ngoài kia tuy mưa âm ầm, dân phu rói rít, nhưng trong này xem chừng tĩnh mịch, nghiêm trang lắm: trừ quan phụ mẫu mọi người không dám to tiếng. So với cảnh trầm họ đang lầm láp, gội gió tắm mưa như đàn sâu lũ kiến ở trên đê, thời ở trong đình rất là nhàn nhã, đường bệ, nguy nga: nào quan ngồi trên, nào nha ngồi dưới, người nhà lính lê khoanh tay sấp hàng, nghiêng nghiêng, như thần như thánh.”

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

(Phạm Duy Tốn, *Sóng chết mặc bay*)

- A. Khắc họa vẻ đẹp nguy nga, đường bệ của đình làng và sự uy nghiêm của lễ nghi đương thời.
- B. Tố cáo thái độ thờ ơ, vô trách nhiệm của quan lại trước tình cảnh lầm than của nhân dân.
- C. Ca ngợi sự bình tĩnh, điềm đạm của quan phụ mẫu trong hoàn cảnh nguy cấp.
- D. Thể hiện lòng thương cảm của tác giả đối với những người dân lao động vất vả.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Phân tích ý nghĩa của biện pháp **tương phản** trong đoạn trích.

Biện pháp tu từ

Lời giải

- Biện pháp tương phản được thể hiện ở:
 - + Ngoài đình: Mưa gió, dân phu rối rít, vất vả cực nhọc, nguy hiểm đến tính mạng.
 - + Trong đình: Tĩnh mịch, nghiêm trang, nhàn nhã, đường bệ, nguy nga.
- > Qua sự đối lập đó, tác giả tố cáo gay gắt sự thờ ơ, vô trách nhiệm của quan lại đối với tình cảnh thảm thương của nhân dân.
- > Câu văn còn dùng hình ảnh ví von dân chúng "như đàn sâu lũ kiến" càng tăng thêm cảm giác dân bị coi rẻ, bị bỏ mặc, đối lập với cảnh tượng "quan ngồi trên", "nha ngồi dưới", "thần thánh hóa" quyền lực nơi đình làng.

Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời các câu hỏi từ 21 đến 25:

[1] Theo Bộ Thông tin và Truyền thông, hiện đã có 54 địa phương tại Việt Nam triển khai các đề án liên quan đến đô thị thông minh, tập trung vào các lĩnh vực như giao thông, môi trường, y tế và hành chính. Tuy nhiên, chỉ có khoảng 30% các dự án đạt được mức tích hợp dữ liệu liên thông giữa các ngành, lĩnh vực.

“Dữ liệu hiện đang bị phân tán, thiếu sự đồng nhất và còn hạn chế trong việc phục vụ công tác ra quyết định,” ông Hồ Đức Thắng, Phó Cục trưởng Cục Chuyển đổi số Quốc gia, Bộ Thông tin và Truyền thông, nhận định.

[2] Thực tế cho thấy, cơ sở dữ liệu đồng bộ không chỉ hỗ trợ cải cách hành chính mà còn là nền tảng để phát triển các ứng dụng thông minh. Thượng tá Nguyễn Thành Vĩnh, Giám đốc Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về Dân cư, chia sẻ: “Hệ thống dữ liệu dân cư quốc gia hiện đã tích hợp hơn 87,9 triệu thông tin cá nhân, tạo điều kiện cho các dịch vụ định danh điện tử và nâng cao hiệu quả dịch vụ công.” Điều

482

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.



SSSTUDY.VN



0339 793 147

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

này không chỉ tiết kiệm thời gian và chi phí mà còn tăng tính minh bạch trong quản lý.

[3] Hiện nay, nhiều địa phương trên cả nước đã đạt được những kết quả nổi bật trong hành trình này. Tại Đà Nẵng, hệ thống dữ liệu liên thông đã giúp thành phố điều hành thông minh và tối ưu hóa các dịch vụ công. Các tỉnh như Bình Dương hay Quảng Ninh cũng đang triển khai mạnh mẽ các giải pháp IoT và dữ liệu lớn để nâng cao năng lực quản lý và thúc đẩy phát triển kinh tế số. Những mô hình này không chỉ mang lại giá trị riêng lẻ mà còn tạo tiền đề cho sự hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm giữa các địa phương.

[4] Theo Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông TP. Đà Nẵng, ông Trần Ngọc Thạch, Trung tâm Điều hành Thông minh (IOC) đã trở thành hình mẫu về ứng dụng dữ liệu trong quản trị đô thị. Ông cho biết: “Việc tích hợp dữ liệu từ hơn 20 cơ quan không chỉ giúp điều hành hiệu quả mà còn mở ra cơ hội phát triển các ứng dụng sáng tạo từ cộng đồng.” Nhờ sự kết nối liên thông này, Đà Nẵng đã trở thành một trong những thành phố tiên phong của Việt Nam trong lĩnh vực chuyển đổi số.

Một yếu tố không thể thiếu trong bức tranh này là việc khai thác dữ liệu lớn (Big Data). TS. Cù Kim Long, chuyên gia AI và dữ liệu lớn tại Viện Công nghệ Thông tin, Đại học Quốc gia Hà Nội, cho rằng: “Dữ liệu lớn không chỉ giúp dự đoán các xu hướng như biến đổi khí hậu hay tăng trưởng dân số mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao khả năng cạnh tranh của các đô thị trên toàn cầu.”

[5] Tại hội thảo, nhiều chuyên gia chỉ ra rằng, để dữ liệu thực sự trở thành “trái tim” của thành phố thông minh, việc đảm bảo an toàn thông tin là yếu tố tiên quyết. Bà Võ Thị Trung Trinh, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số TP.HCM, nhận định: “Các hệ thống dữ liệu cần được xây dựng trên nền tảng bảo mật vững chắc để bảo vệ quyền riêng tư của người dân và tạo niềm tin với cộng đồng.”

Trong hành trình xây dựng đô thị thông minh, vai trò của doanh nghiệp, chính quyền và cộng đồng là không thể tách rời. Từ các tập đoàn lớn đến doanh nghiệp vừa và nhỏ, tất cả đều góp phần cung cấp giải pháp công nghệ và dịch vụ số, hỗ trợ quản trị đô thị hiệu quả hơn. Để thúc đẩy sự tham gia này, việc xây dựng một “sân chơi chung” thông qua kiến trúc chính quyền số đồng bộ và các cơ chế chính sách rõ ràng là điều kiện tiên quyết.

[6] Tuy nhiên, một trong những thách thức lớn nhất là việc dữ liệu hiện nay vẫn còn bị phân tán và thiếu tính liên thông. Đây không chỉ là vấn đề ở cấp quốc gia mà còn xuất hiện giữa các tỉnh thành, khi các hệ thống dữ liệu chưa được đồng bộ hóa để hỗ trợ phát triển vùng. Việc thúc đẩy sử dụng các nền tảng chung và chia sẻ dữ liệu ngang hàng giữa các địa phương sẽ giúp giảm chi phí và tối ưu hóa nguồn lực, đồng thời tạo ra hiệu quả lớn hơn trong việc cung cấp dịch vụ công và quản lý đô thị.

[7] Hành trình chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh không phải là câu chuyện của riêng một thành phố hay một tỉnh, mà là trách nhiệm chung của tất cả các địa phương. Sự hợp lực giữa các tỉnh thành, từ Bắc vào Nam, sẽ là chìa khóa để Việt Nam xây dựng một mạng lưới đô thị thông minh bền vững và hiện đại.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

(Hoàng Nam, Cơ sở dữ liệu là chìa khóa xây dựng Thành phố thông minh)

Câu 21:

Việc chỉ khoảng 30% dự án đô thị thông minh đạt được mức tích hợp dữ liệu liên thông phản ánh điều gì về tư duy triển khai chuyên đổi số hiện nay tại các địa phương?

- A. Các địa phương đã hoàn thiện cơ sở dữ liệu nhưng chưa cập nhật công nghệ.
- B. Chuyển đổi số đang thiên về hình thức, thiếu nền tảng liên kết thực chất.
- C. Vấn đề chính là thiếu nhân lực chuyên môn.
- D. Dữ liệu chưa được thu thập đủ nên chưa thể tích hợp.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Xác định yêu cầu: tìm ra vấn đề phản ánh từ việc chỉ **30%** dự án đạt liên thông dữ liệu.

Lời giải

- Đọc kỹ [1] của ngũ liệu "Hiện đã có 54 địa phương triển khai các đề án liên quan đến đô thị thông minh,... Tuy nhiên, chỉ khoảng 30% các dự án đạt mức tích hợp dữ liệu liên thông giữa các ngành, lĩnh vực."

→ Ngũ liệu cho biết chỉ 30% dự án đạt liên thông dữ liệu → cho thấy dù nhiều nơi triển khai, nhưng phần lớn vẫn là rời rạc, thiếu kết nối thực chất giữa các ngành/lĩnh vực. Đây là biểu hiện của một quá trình chuyển đổi số mang tính hình thức, chưa tập trung từ kiến trúc nền tảng và tích hợp dữ liệu chiều sâu.

- A sai: không có bằng chứng địa phương đã hoàn thiện dữ liệu.
- C và D chỉ là một phần, nhưng không phản ánh tư duy triển khai – vốn là trọng tâm câu hỏi.

Câu 22:

Theo quan điểm của ông Hồ Đức Thắng, đâu là nguyên nhân gốc rễ khiến dữ liệu tại các địa phương chưa hỗ trợ tốt cho việc ra quyết định?

- A. Chưa có các nền tảng lưu trữ đủ mạnh.
- B. Thiếu khung pháp lý cho việc chia sẻ dữ liệu.
- C. Dữ liệu phân tán, thiếu đồng nhất, chưa liên thông.
- D. Thiếu nguồn lực tài chính và nhân lực.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Tìm từ khóa chính, đối chiếu với ngữ liệu.

Lời giải

- Ngữ liệu [1] trích: “Dữ liệu hiện đang bị phân tán, thiếu sự đồng nhất và còn hạn chế trong việc phục vụ ra quyết định” → đây là lý do được nêu trực tiếp.

→ Như vậy, **dữ liệu phân tán, thiếu đồng nhất và chưa liên thông** chính là nguyên nhân gốc rễ khiến dữ liệu chưa hỗ trợ tốt cho việc ra quyết định (C).

- Các phương án A, B, D tuy có thể là yếu tố liên quan, nhưng không phải nguyên nhân gốc rễ theo văn bản.

A sai vì trong ngữ liệu không nhắc đến việc thiếu nền tảng lưu trữ đủ mạnh.

B sai vì khung pháp lý cho chia sẻ dữ liệu không phải nguyên nhân được ông Hồ Đức Thắng đề cập ở đoạn [1].

D sai vì đoạn [1] cũng không nói đến thiếu tài chính hay nhân lực.

Câu 23:

Vì sao Trung tâm Điều hành Thông minh (IOC) của Đà Nẵng được xem là hình mẫu điển hình?

- A.** Có thiết kế hiện đại nhất cả nước.
- B.** Kết nối dữ liệu từ hơn 20 cơ quan và khuyến khích sáng tạo từ cộng đồng.
- C.** Có lượng dân cư đông nhất trong cả nước.
- D.** Tập trung phát triển hạ tầng viễn thông.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Tìm từ khóa chính, đối chiếu với ngữ liệu.

Lời giải

- Đọc đoạn [4], ta thấy thông tin rất rõ: “Việc tích hợp dữ liệu từ hơn 20 cơ quan không chỉ giúp điều hành hiệu quả mà còn mở ra cơ hội phát triển các ứng dụng sáng tạo từ cộng đồng.”

→ Hai điểm nổi bật: kết nối dữ liệu đa cơ quan + khuyến khích sáng tạo cộng đồng chính là lý do IOC Đà Nẵng được xem là hình mẫu.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- Các đáp án sai:

A sai: ngũ liệu không đề cập thiết kế hiện đại nhất cả nước.

C sai: không nói về lượng dân cư.

D sai: ngũ liệu không nhấn mạnh vào phát triển hạ tầng viễn thông, mà nói về kết nối dữ liệu và sáng tạo.

Câu 24:

Từ quan điểm của các chuyên gia trong bài, hãy xác định: điều kiện bắt buộc để dữ liệu trở thành "trái tim" của đô thị thông minh là gì?

- A. Phải được quản lý bởi chính quyền địa phương.
- B. Phải được thu thập đầy đủ, thường xuyên.
- C. Phải đảm bảo an toàn thông tin và bảo mật vững chắc.
- D. Phải có sự hỗ trợ của doanh nghiệp công nghệ.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Tìm từ khóa chính, đối chiếu với ngũ liệu.

Lời giải

- Ở đoạn [5], bài viết nhấn mạnh: "Để dữ liệu thực sự trở thành 'trái tim' của thành phố thông minh, việc đảm bảo an toàn thông tin là yếu tố tiên quyết." "Các hệ thống dữ liệu cần được xây dựng trên nền tảng bảo mật vững chắc để bảo vệ quyền riêng tư của người dân và tạo niềm tin với cộng đồng."

-> Các từ khóa "yếu tố tiên quyết" + "nền tảng bảo mật vững chắc" → rõ ràng yêu cầu an toàn thông tin là điều kiện bắt buộc.

- Phân tích các đáp án sai:

A sai: không yêu cầu bắt buộc phải do chính quyền địa phương quản lý.

B sai: thu thập đầy đủ dữ liệu là cần thiết nhưng **không phải điều kiện tiên quyết** để thành "trái tim" của đô thị thông minh.

D sai: doanh nghiệp có vai trò hỗ trợ, nhưng không phải điều kiện "bắt buộc" cho dữ liệu trở thành "trái tim".

Câu 25:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Từ thông tin trong văn bản, có thể rút ra thông điệp tổng quát nào về vai trò của dữ liệu trong xây dựng đô thị thông minh?

- A. Dữ liệu là công cụ giúp chính quyền nâng cao uy tín.
- B. Dữ liệu là yếu tố phụ trợ, cần đi kèm các yếu tố khác như tài chính và hạ tầng.
- C. Dữ liệu là nền tảng trung tâm, nếu được chia sẻ và khai thác hợp lý, sẽ quyết định hiệu quả của quản trị và phát triển đô thị.
- D. Dữ liệu sẽ thay thế hoàn toàn con người trong quản lý đô thị.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Tìm từ khóa chính, đối chiếu với ngữ liệu.

Lời giải

- Xuyên suốt văn bản, dữ liệu được nhấn mạnh là "trái tim", "nền tảng trung tâm" của đô thị thông minh (đoạn [5] và [6]).
- Các chuyên gia liên tục đề cập: dữ liệu nếu **được chia sẻ liên thông, khai thác hợp lý** sẽ:

- **Tối ưu hóa quản trị,**
- **Nâng cao chất lượng dịch vụ công,**
- **Thúc đẩy phát triển kinh tế số,**
- **Tăng tính minh bạch, tiết kiệm chi phí,**
- **Giúp dự đoán xu hướng lớn như biến đổi khí hậu, dân số...**

=> Do đó, **C** là thông điệp tổng quát nhất, chính xác nhất.

- Các đáp án sai:

- A sai: văn bản không tập trung vào việc dữ liệu làm tăng uy tín chính quyền, mà là **quản trị hiệu quả và phát triển bền vững**.
- B sai: dữ liệu **không chỉ là phụ trợ**, mà là **trung tâm**, "trái tim" của đô thị thông minh.
- D sai: dữ liệu hỗ trợ, nhưng không thay thế hoàn toàn con người trong quản lý.

Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời các câu hỏi từ 26 đến 30:

“[1] Một buổi sớm mai, ông trạng sư Xương xăng xóm bước vô cửa khám lớn.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Ông trình giấy phép cho quan giám đốc khám trường, rồi một người lính đưa ông đi lại phòng giam cô Cúc.

Cô Cúc đương ngồi khoanh tay ôm hai đầu gối, vừa thấy ông Xương bước vô, thì cô lật đật đứng dậy, miệng chửm chím cười và nói:

- Em chào anh. Em đã phụ tình anh, mà anh không phiền, anh lãnh bào chữa cho em, thiệt em cảm ơn anh lắm.

Ông Xương cảm xúc quá, ông nói không được, nên cứ đứng nhìn cô Cúc mà úa nước mắt.

Cô Cúc cúi mặt, lặng thinh một chút rồi thủng thảng nói tiếp:

- Anh lo lắng dùm cho em thì em cảm ơn; nhưng mà em xét phận em không đáng làm cực lòng anh. Vậy em xin anh bỏ phú cho pháp luật liệu định, anh chẳng cần phải thất công bào chữa cho em làm chi.

Nghe những lời liều mạng như vậy, ông Xương bực tức chịu không được, ông mới trợn mắt mà đáp:

- Anh làm trạng sư, anh thờ thần Công lý, anh có cái thiên chức cao thượng, là trên anh soi sáng ý tú cho người đại diện của xã hội cầm quyền trừng trị, dưới anh binh vực những kẻ yếu hèn, hoặc vì oan úc hoặc vì vận hối xui khiến, nên phải sa ngã vào lưới pháp luật. Chẳng những là vì anh nặng tình với em, nên anh phải lo cứu em; mà anh biết em vô tội, anh có đủ bằng cớ mà biết chắc em vô tội, thế thì làm sao mà anh không ráng sức kéo em ra khỏi ngoài vòng lao lý cho được... Em muốn tự vận? Vì em thất tình, nên em chán đời, rồi em quyết tự vận? Không được, anh không thể để cho em vì bị một đứa tiểu nhơn gạt gẫm, rồi liều mình thí thân một cách đau đớn như vậy được... [...]

[2] Ông Xương biết vì mình muốn khuyên giải cô Cúc nên nói không chánh đáng, bởi vậy ông then thùa đứng tro tro.

Cô Cúc nói tiếp:

- Người có tình lợt lạt thì mới nói mấy câu ấy mà giải khuây được. Tình của em nặng nề, sâu sa, nó có thể đè em, nhận em chết được, làm sao mà em học được mấy câu kệ của anh đó. Em xin anh để cho em yên trí mà bước tới con đường em đã chọn lựa, anh chẳng nên kiềm chế mà ngăn dón. Tình em đã tan rã, đời em đã hư hỏng, em chẳng còn tiếc thân em làm chi. [...]

- Em quyết thí thân em, lại thí luôn sự buồn rầu của mẹ nữa, mà đổi lấy sự gì đâu? Ra giữa tòa em khai cái thói hèn hạ của một thằng cha già dê kia, đặng làm nhục vong hồn nó. Em làm cho em bị tù tội, đặng người tình bạc bẽo nợ buồn rầu ăn năn. Hứ! Đổi như vậy thì rẻ quá! Thằng cha già dê kia dầu ở nhà cao, dầu có ruộng nhiều, song nó có phẩm giá bao nhiêu đâu, khi sống nó còn không biết cái nhục mà chừa, nay chết rồi ai kể gì đến vong hồn của nó mà em phải toan tô bùn bôi lợ. Còn người tình bạc bẽo nợ, nếu nó có chút lương tâm, nếu nó hiểu nghĩa chữ danh dự, thì bao giờ nó bội ước. Nếu nó bội ước được thì nó có biết ăn năn đâu, mà em phải thí thân với nó. Em phải suy nghĩ lại.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

[3] Lời luận hưu lý áy làm cho cô Cúc nghe rồi cô dụ dụ.

Ông Xương muốn thura hư mà công phá luôn nên nói tiếp:

- Sự sống của con người có nhiều mục đích tốt đẹp lắm, em chẳng nên bỏ qua. Nếu em thất vọng về tình, thì em lo trao đổi chữ hiếu hoặc em lo tò điểm nền văn, đó là thấy mục đích cao thượng, nên em đeo đuổi, cần gì mà phải hủy mình.
- Em chẳng còn một chút nghị lực nào mà lo tính việc khác được.
- Thùng thảng nguôi ngoai rồi nghị lực sẽ trở lại. Em phải nghe lời anh, em phải nghĩ tình nghĩa mẹ con, mà để cho anh lập thế cứu em.
- Em đã khai với quan thẩm án rằng ông Dương làm nhục thân danh em. Phận em là gái em phải chừa mình. Thấy có con dao nhỏ để trên bàn, em lấy hăm dọa ông mà thoát thân. Ông ấy chết là sự rủi, chứ em không cố ý đâm ông chết. Em sẽ khai như vậy hoài. Tòa định tội em thế nào em cũng chịu hết.
- Em khai như vậy thì làm sao anh cứu em khỏi tội được.
- Xin anh đừng lo cứu em. Để em mở đường cho đoàn tân phụ nữ bước tớiặng trừ cái nạn hiếp dâm, dù em phải bị tù tội, em cũng vui lòng lắm vậy.
- Cũng còn viện một cớ khác để thí thân nữa!... Để anh cắt nghĩa theo lý, theo luật cho em hiểu. Ông Dương bị đâm chết, trong nhà mất hết mười một ngàn đồng bạc, lại có mấy hộp tủ bị cạy phá. Thế ông Dương bị kẻ cướp giết mà lấy bạc. Tại có cái bóp của em, và em lại là người lại nhà ông Dương sau chót hết, rồi kể ông chết, nên tòa nghi mà giam em, chứ không có bằng cớ gì mà định chắc em đâm ông Dương chết. Em là gái không có sức giết ông Dương mà cướp của được, lại xét nhà em thì không có tiền bạc, thế thì có bằng cớ gì đâu mà buộc tội em. Bữa hôm em khai lỡ rằng em đâm ông Dương. Em phải sửa lời khai ấy lại, em nói tại em giận ông Dương làm nhục thân danh em, nên em rối trí em khai bậy, chứ sự thật là em lấy cái bóp đập ông Dương rồi em chạy ra đường, sau ai đâm ông nọ em không biết.
- Không được. Em đã nhứt định rồi. Em cứ khai ông Dương gạt em đến nhà rồi ôm em, nên em phải đâm ông mà bảo thủ thân danh của em.
- Nếu em khai như vậy thì em sẽ bị án tù.
- Em muốn cho tòa xử tử em kia chó.

[4] Ông Xương lắc đầu, kiém không còn một lý gì khác mà khuyên cô Cúc phải đổi ý được. Ông đứng ngắn ngơ một chút rồi nói giọng quả quyết:

- Em muốn tìm đường chết. Anh quyết cản đường em. Phần thua của anh tuy nhiều, song anh không mòn chí đâu. Thôi, anh từ giã em. Anh còn nói một lời chót với em nữa là khuyên em phải suy nghĩ lại, đừng có giận cùn làm buồng rồi sau em ăn năn.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Ông Xương cúi đầu rồi xoay lưng đi ra. Cô Cúc ngó theo, chừng áy ông ra tới cửa phòng, cô bèn kêu và nói với:

- Anh trạng sư, xin anh làm ơn khuyên giải dùm cho má em bớt buồn.

Ông Xương day lại mà đáp:

- Có một mình em làm cho thím phán bót buồn được mà thôi, chứ anh khuyên làm sao cho được mà dám lanh lời em cậy.

Người lính đóng cửa lại, chia rẽ hai đảng.

(Hồ Biểu Chánh, *Hai khói tình*)

Câu 26:

Trong đoạn [3], ông Xương đưa ra lập luận nào có giá trị pháp lý cao nhất nhằm minh oan cho cô Cúc?

- A. Cô là phụ nữ không có đủ sức để giết người và cướp của.
- B. Tòa không có bằng chứng cụ thể chứng minh cô là hung thủ.
- C. Việc cô khai trước đó chỉ là do rối trí, không đáng tin.
- D. Cô có thể viện lý do tự vệ vì bị ông Dương làm nhục.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Phân tích các lập luận của ông Xương trong đoạn [3] về mặt logic và pháp lý.

Lời giải

- A sai: Dù hợp lý, nhưng mang tính suy đoán, không đủ để bào chữa.
- C sai: Cần chứng minh việc "rối trí" mới có giá trị pháp lý, không đủ mạnh.
- D sai: Tự vệ có thể hợp lý nhưng cần xác thực chứng cứ.
- B đúng: Đoạn [3] viết rõ: "Tòa nghi mà giam em, chứ không có bằng cớ gì mà định chắc em đâm ông Dương chết." → lập luận dựa vào nguyên tắc "suy đoán vô tội", là lập luận pháp lý thuyết phục nhất.

Câu 27:

Chi tiết nào cho thấy ông Xương thực sự bất lực trong việc thuyết phục cô Cúc thay đổi lời khai?

- A. Ông lắc đầu, khuyên cô Cúc "lời chót" rồi rời đi.

490

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B.** Ông gọi cô Cúc là người bướng bỉnh và không thể cứu được.
- C.** Ông thừa nhận “phần thua tuy nhiều” nhưng vẫn không từ bỏ.
- D.** Ông chỉ còn biết nhận lời cô nhẫn lại với mẹ cô mong bà đừng buồn.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đọc kỹ đoạn [4] để nhận diện rõ hành động và lời nói của ông Xương sau khi mọi nỗ lực thuyết phục cô Cúc đều thất bại.

Lời giải

A đúng: Câu văn trong đoạn [4]:

“Ông Xương lắc đầu, kiềm không còn một lý gì khác mà khuyên cô Cúc phải đổi ý được. Ông đứng ngắn ngắt một chút rồi nói giọng quả quyết: ‘Em muốn tìm đường chết. Anh quyết cản đường em. Phần thua của anh tuy nhiều, song anh không mòn chí đâu. Thôi, anh từ giã em. Anh còn nói một lời chót với em nữa là khuyên em phải suy nghĩ lại...’”

→ Diễn biến này thể hiện rõ sự bất lực của ông Xương: ông đã dùng hết lập luận mà không thể thay đổi được quyết tâm của cô Cúc, nên buộc phải nói lời từ giã và chỉ còn nhẫn nhở cuối cùng như một nỗ lực yếu ớt còn lại.

B sai: Không có câu nào ông Xương gọi cô Cúc là “bướng bỉnh”.

C sai: “Không mòn chí” là biểu hiện của sự kiên trì, chứ không phải bất lực.

D sai: Ông không nhận lời, mà nói rằng chính cô Cúc mới là người có thể khiến mẹ cô bớt buồn.

Câu 28:

Việc cô Cúc nhắc đến “đoàn tân phụ nữ” có ý nghĩa như thế nào trong việc thể hiện nội dung tác phẩm?

- A.** Thể hiện khát vọng cá nhân của cô Cúc muốn được xã hội ghi nhận, trở thành người lãnh đạo phong trào đấu tranh cho quyền phụ nữ.
- B.** Là cách cô Cúc biện minh cho sự tuyệt vọng và cố ý che giấu sự thật về cái chết của ông Dương.
- C.** Phản ánh tâm lý bốc đồng, thiếu kiềm soát, khi cô muốn làm lớn chuyện để trả thù người tình bội bạc.
- D.** Thể hiện tư tưởng tiến bộ của cô Cúc, khi cô xem hành động của mình là sự hi sinh để bảo vệ danh dự phụ nữ và lên án bất công.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

So sánh từng lựa chọn với nội dung thực tế của văn bản, xét xem có cẩn cứ hợp lý không.

Lời giải

- Đọc kỹ đoạn [3] trong văn bản, đặc biệt lời thoại của cô Cúc: “Để em mở đường cho đoàn tân phụ nữ bước tới đặng trừ cái nạn hiếp dâm, đâu em phải bị tù tội, em cũng vui lòng lắm vậy.”

- Phân tích từ “mở đường”, “tân phụ nữ”, và “vui lòng” để nhận ra đây là sự lựa chọn có ý thức và định hướng tư tưởng tiến bộ, không phải hành động bột phát.

-> Khi nhắc đến “đoàn tân phụ nữ”, cô Cúc đã đặt hành động của mình trong một lý tưởng rộng lớn hơn: không chỉ là tự bảo vệ mà còn là mở đường cho sự tự do và phẩm giá của phụ nữ trong xã hội. Cô sẵn sàng chịu án tù để lên tiếng chống lại tội ác và định kiến, cho thấy bản lĩnh, sự thức tỉnh xã hội và tinh thần dân thân đầy cảm phục của người phụ nữ mang tư tưởng mới. Đây là yếu tố làm nổi bật nội dung nhân văn và giá trị hiện thực sâu sắc của tác phẩm.

Đáp án: D

Câu 29:

Tác động nào đối với người đọc không thể suy ra từ văn bản trên?

- A. Gợi ra sự đồng cảm với thân phận của người phụ nữ trong xã hội cũ khi phải đấu tranh để giữ gìn phẩm giá.
- B. Làm cho người đọc trăn trở về những bất công trong vấn đề giới tính và khát vọng được bình đẳng trong xã hội.
- C. Thúc đẩy ý thức về vai trò của lòng nhân đạo trong việc bảo vệ công lý và quyền sống cho con người.
- D. Thuyết phục người đọc lên án tuyệt đối mọi hành vi chống lại pháp luật, bất kể hoàn cảnh.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Đọc kỹ đề bài, đối chiếu từng lựa chọn với nội dung văn bản. Chú ý những đáp án có vẻ tích cực nhưng không phù hợp hoàn cảnh hoặc đưa ra lập luận đạo đức/pháp lý mang tính cực đoan → cần xem xét kỹ.

Lời giải

A – Có thể suy ra: Văn bản tập trung khắc họa sự đấu tranh giữ gìn “thân danh” của cô Cúc trong bối

492

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

cảnh xã hội bất công, qua đó làm nổi bật thân phận thiệt thòi của người phụ nữ. Người đọc dễ đồng cảm và thấu hiểu nỗi đau đó.

B – Có thể suy ra: Tác phẩm phản ánh rõ rệt những bất công giới tính (ép buộc, sỉ nhục, áp lực danh dự), và mong muốn của nhân vật nữ về một xã hội công bằng hơn cho phụ nữ ("đoàn tân phụ nữ").

C – Có thể suy ra: Ông Xương giúp cô Cúc không chỉ vì tình cảm cá nhân mà còn vì lý tưởng nghề nghiệp, thờ thần Công lý, bảo vệ cho những người bị oan, người yếu thế. Văn bản ca ngợi lòng nhân đạo, ý thức bảo vệ quyền con người.

D – Không thể suy ra: Văn bản không nhằm thuyết phục người đọc lên án mọi hành vi phạm pháp, mà ngược lại, đặt ra câu hỏi đạo đức – luật pháp: khi danh dự bị xâm hại, việc “chống lại” có đáng bị trừng phạt không? Nhân vật Cúc thể hiện sự hi sinh cá nhân vì lý tưởng, không phải hành vi “xấu xa”.

Câu 30:

Nếu đặt câu chuyện giữa cô Cúc và ông Xương vào bối cảnh hiện đại, yếu tố nào sau đây sẽ có khả năng thay đổi cục diện?

- A. Sự can thiệp của mạng xã hội và dư luận vào vụ việc của cô Cúc.
- B. Cô Cúc có quyền yêu cầu luật sư do nhà nước chỉ định để bào chữa miễn phí.
- C. Tòa án ưu tiên xử kín các vụ việc liên quan đến danh dự phụ nữ để bảo vệ nạn nhân.
- D. Hệ thống luật pháp hiện đại quy định rõ ràng và nghiêm khắc hơn về tội hiếp dâm và quyền tự vệ chính đáng.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Cần xác định yếu tố nào tác động trực tiếp nhất đến kết quả pháp lý của cô Cúc, tức là thay đổi cục diện vụ án.

Lời giải

- A. Mạng xã hội và dư luận có thể gây sức ép hoặc tạo sự đồng cảm, nhưng không có giá trị pháp lý, nên không đảm bảo thay đổi bản án.
- B. Quyền có luật sư miễn phí giúp cô được bào chữa tốt hơn, nhưng cô đã có luật sư (ông Xương). Yếu tố này nếu có, sẽ hỗ trợ phần nào chứ không thay đổi hoàn cảnh pháp lý.
- C. Xét xử kín là một bước bảo vệ nhân phẩm, nhưng không thay đổi bản chất vụ việc hay hướng xét xử.
- D. Là yếu tố duy nhất có thể thay đổi cách định tội: nếu hành động của cô được luật pháp hiện đại công nhận là phòng vệ chính đáng, cô có thể được trắng án, hoặc giảm nhẹ đáng kể hình phạt.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

1.2: TIẾNG ANH

Câu 31:

To stay ahead in the market, businesses must maintain a high level of _____ with their rivals.

- A. competence B. competition C. competitor D.
competitiveness

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Từ loại

Lời giải

Sau giới từ là một danh từ, ngoài ra có thể nhìn thấy động từ “maintain” là ngoại động từ -nên theo sau cần một tên ngữ (danh từ).

competence (n) năng lực

competition (n) cuộc thi

competitor (n) đối thủ

competitiveness (n) khả năng cạnh tranh

=> To stay ahead in the market, businesses must maintain a high level of **competitiveness** with their rivals.

Tạm dịch: Để dẫn đầu trong thị trường, các doanh nghiệp phải duy trì một mức độ cạnh tranh cao với đối thủ của họ.

Câu 32:

The manager quickly stepped _____ to resolve the issue when the customer complained about the service.

- A. in B. up C. down D. over

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Cụm động từ

Lời giải

Step in = can thiệp vào, nhúng tay vào để giúp hoặc giải quyết vấn đề.

494

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

=> "stepped in to resolve the issue" = can thiệp để giải quyết vấn đề

Step up = tăng tốc, đẩy mạnh.

Step down = từ chức.

Step over = bước qua (vật gì đó).

=> The manager quickly stepped **in** to resolve the issue when the customer complained about the service.

Tạm dịch: Người quản lý đã nhanh chóng vào cuộc để giải quyết vấn đề khi khách hàng phàn nàn về dịch vụ.

Câu 33:

While cleaning the attic, Tom remembered that he _____ the box of letters months ago.

- A. finds B. had found C. found D. has found

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Thì quá khứ hoàn thành

Lời giải

Ngữ cảnh: "remember" (nhớ) → hành động find - "tìm thấy hộp thư" xảy ra **trước** dùng **Quá khứ hoàn thành (past perfect)**

Thì quá khứ hoàn thành diễn tả một hành động xảy ra trước một hành động quá khứ khác.

Cấu trúc: had VpII

=> While cleaning the attic, Tom remembered that he **had found** the box of letters months ago.

Tạm dịch: Trong lúc dọn dẹp gác xếp, Tom nhớ ra mình đã tìm thấy hộp thư cách đây vài tháng.

Câu 34:

Local festivals are _____ rich cultural traditions of the region. They attract many tourists every year.

- A. one in all B. much of C. a few of D. among the

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Lượng từ

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

- A. one in all → sai ngữ pháp
- B. much of + the + N không đếm được → loại vì cultural traditions đếm được
- C. a few of + the + N đếm được: một vài
- D. among the + N: nằm trong số

=> Local festivals are **among** the rich cultural traditions of the region. They attract many tourists every year.

Tạm dịch: *Lễ hội địa phương là một trong những truyền thống văn hóa phong phú của khu vực. Chúng thu hút nhiều khách du lịch mỗi năm.*

Câu 35:

The more he explains his strange behavior to the team, the _____ they find it to trust him.

- A. difficult
- B. more difficult
- C. most difficult
- D. difficulties

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

So sánh kép

Lời giải

Câu trúc: The + so sánh hơn + S + V, the + so sánh hơn + S + V (càng... thì càng...)

=> The more he explains his strange behavior to the team, the **more difficult** they find it to trust him.

Tạm dịch: *Anh ta càng giải thích hành vi kỳ lạ của mình với nhóm thì họ càng thấy khó tin anh ta.*

Câu 36:

That he passed the difficult exam with flying colors is the great achievement.

- A. passed
- B. flying colors
- C. is
- D. the great achievement

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Mạo từ

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

"The great achievement" là danh từ đếm được số ít.

Nhưng "the" không phù hợp ở đây vì đây không phải thành tựu cụ thể đã biết trước, mà là một thành tựu trong số nhiều.

Sửa: the great achievement → a great achievement

=> That he passed the difficult exam with flying colors is a **great achievement**.

Tạm dịch: Việc anh ấy vượt qua kỳ thi khó khăn này một cách xuất sắc là một thành tích to lớn.

Câu 37:

Neither of the boys could remember where they had put his backpacks.

- A. Neither B. could C. had put D. his

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Tính từ sở hữu

Lời giải

Cụm "Neither of the boys" → ngữ pháp số ít, nhưng về nghĩa là cả hai người, không ai nhớ.

Đại từ phía sau là "they" → số nhiều, chỉ hai cậu bé đó.

Nhưng tiếp theo lại là "his backpack" → số ít, chỉ balo của một người.

=> Sai ở "his" vì không khớp về mặt ngữ nghĩa. Từ "**backpack**" thuộc về cả hai người nên phải dùng "**their**" để phù hợp với "**they**".

Sửa: his → their

=> Neither of the boys could remember where they had put **their** backpacks.

Tạm dịch: Không đứa trẻ nào nhớ được mình đã để ba lô ở đâu.

Câu 38:

Not only the manager but also the marketing strategies needs to be revised to meet the company's new direction.

- A. Not only B. needs C. revised D. company's

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Sự hoà hợp của chủ ngữ và động từ

Lời giải

“Not only... but also...” → động từ chia theo chủ ngữ gần nhất.

“marketing strategies” là số nhiều → động từ phải là "need".

Sıra: needs → need

=> Not only the manager but also the marketing strategies **need** to be revised to meet the company's new direction

Tạm dịch: Không chỉ người quản lý mà cả chiến lược tiếp thị cũng cần phải được sửa đổi để phù hợp với hướng đi mới của công ty.

Câu 39:

The author his books have been sold millions of copies has been invited to the literary event.

- A. his books B. millions of copies C. has been invited D. the literary event

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Đại từ quan hệ

Lời giải

- Câu này thiếu mạo từ hoặc đại từ quan hệ để nối rõ ràng giữa các phần trong câu:

"The author his books have been sold millions of copies..." → 2 cụm danh từ đứng liền nhau không có liên kết.

- "whose" là đại từ quan hệ chỉ sở hữu, thay cho "the author" và nối với "books" (sách của ông ấy). Mệnh đề chính là: "The author ... has been invited..." và mệnh đề quan hệ bở nghĩa cho "the author" là: "whose books have been sold millions of copies"

Sūra: his books → whose books

=> The author **whose books** have been sold millions of copies has been invited to the literary event.

Tam dịch: Tác giả có sách bán được hàng triệu bản đã được mời tham dự sự kiện văn học.

Câu 40:

The movies soundtrack was so moving that it brought many audience members to tears.

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

A. movies
B. moving
C. brought
D. to tears
Đáp án đúng là A
Phương pháp giải

Sở hữu cách

Lời giải

Cụm danh từ The movies soundtrack chỉ nhạc phim, nhưng viết sai sở hữu cách.

"movies" ở đây là danh từ số nhiều → KHÔNG phù hợp vì đang muốn nói đến một bộ phim cụ thể.
 Hơn nữa, cụm này thiếu dấu sở hữu cách ('): "The movie's soundtrack" (soundtrack của bộ phim)

Chú ý: Không dùng danh từ số nhiều trước danh từ để bô nghĩa, dùng sở hữu cách hoặc danh từ số ít.

Sửa: movies → movie's / movie

=> The **movie's** soundtrack was so moving that it brought many audience members to tears.

Tạm dịch: Nhạc phim quá cảm động khiến nhiều khán giả rơi nước mắt.

Câu 41:

The sudden decline in fish populations must have resulted from pollution in the river.

- A. Pollution in the river probably caused the fish to disappear quickly.**
- B. It's certain that pollution in the river led to a drop in the fish population.**
- C. The fish population have definitely declined for reasons unrelated to the river's pollution.**
- D. It's unlikely that pollution in the river caused the sudden loss of fish.**

Đáp án đúng là B
Phương pháp giải

Phỏng đoán – Từ vựng

Lời giải

- must have VpII: chắc hẳn đã làm gì
- definitely (adv) chắc chắn
- probably (adv) có thể
- unlikely (adj) không thể

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- certain (adj) chắc chắn

Xét các đáp án: Sự suy giảm đột ngột của quần thể cá chắc hẳn là do ô nhiễm ở sông.

- A. Ô nhiễm ở sông **có thể** khiến cá biến mất nhanh chóng. ("probably" có mức độ chắc chắn thấp hơn "must have")
- B. Chắc chắn rằng ô nhiễm ở sông đã dẫn đến sự suy giảm quần thể cá. (sát nghĩa câu gốc nhất)
- C. Quần thể cá chắc chắn đã suy giảm vì những lý do **không liên quan đến ô nhiễm của sông**. (Trái nghĩa hoàn toàn)
- D. **Không có khả năng** ô nhiễm ở sông là nguyên nhân gây ra sự mất mát đột ngột của cá. (Trái nghĩa hoàn toàn)

Câu 42:

"If you don't install the latest patch, your system might be at risk," the technician said.

- A. The technician claimed that the system wouldn't be safe without the latest patch installed.
- B. The technician warned that not installing the latest patch could put the system at risk.
- C. The technician confessed that he didn't install the latest patch, so the system was at risk.
- D. The technician insisted on installing the latest patch before the system became risky.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Câu tường thuật

Lời giải

- claim (v) tuyên bố
- warn (v) cảnh báo, cảnh cáo
- confess (v) thú nhận
- insist on (v) nài nỉ

Xét các đáp án: "Nếu bạn không cài đặt bản cập nhật vá lỗi mới nhất, hệ thống của bạn có thể gặp rủi ro", kỹ thuật viên nói.

- A. Kỹ thuật viên khẳng định rằng hệ thống sẽ không an toàn nếu không cài đặt bản cập nhật vá lỗi mới nhất. ("claimed" nghĩa là **khẳng định, không phù hợp** với ý cảnh báo trong câu gốc)
- B. Kỹ thuật viên cảnh báo rằng việc không cài đặt bản cập nhật vá lỗi mới nhất có thể khiến hệ thống

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

gặp rủi ro. (Chính xác về **ngữ nghĩa, ngữ pháp và cách diễn đạt** lời cảnh báo gián tiếp.)

- C. Kỹ thuật viên thú nhận rằng anh ta đã không cài đặt bản cập nhật và lỗi mới nhất, vì vậy hệ thống gặp rủi ro. (“confessed” (v) thú nhận → **sai hoàn toàn giọng điệu và chủ ngữ**)
- D. Kỹ thuật viên khăng khăng cài đặt bản cập nhật và lỗi mới nhất trước khi hệ thống gặp rủi ro. (Không đúng với câu gốc về **ngữ nghĩa và cấu trúc**)

Câu 43:

The rapid deforestation in tropical regions is significantly contributing to climate change.

- A. Tropical regions are losing trees quickly, which is a major factor in climate change.
- B. The rapid deforestation in tropical regions is not having much effect on climate change.
- C. Climate change is caused by the deforestation happening in tropical regions at a fast rate.
- D. Deforestation in tropical regions has led to an increase in the effects of climate change.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Từ vựng – Dịch nghĩa câu

Lời giải

- contribute to (v) đóng góp, góp phần
- have effect on (n) ảnh hưởng lên cái gì
- cause (v) gây ra
- lead (v) dẫn đến

Xét các đáp án: Tốc độ phá rừng nhanh chóng ở các vùng nhiệt đới đang góp phần đáng kể vào biến đổi khí hậu.

A. Các vùng nhiệt đới đang mất cây nhanh chóng, đây là một yếu tố chính gây ra biến đổi khí hậu.

→ Sát nghĩa câu gốc nhất: "losing trees quickly" = "rapid deforestation", "a major factor in climate change" = "significantly contributing to climate change"

B. Tốc độ phá rừng nhanh chóng ở các vùng nhiệt đới không ảnh hưởng nhiều đến biến đổi khí hậu.

→ Phủ định hoàn toàn nội dung gốc ("not having much effect" ≠ "significantly contributing")

C. Biến đổi khí hậu là do tốc độ phá rừng diễn ra ở các vùng nhiệt đới với tốc độ nhanh.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

→ Gần đúng nhưng có chút sai lệch vì: câu gốc nói "góp phần đáng kể" (**significantly contributing**), không khẳng định hoàn toàn "nguyên nhân duy nhất" như "**is caused by**"

D. Tốc độ phá rừng ở các vùng nhiệt đới đã dẫn đến sự gia tăng các tác động của biến đổi khí hậu.

→ Câu này nói đến **hậu quả gia tăng của biến đổi khí hậu**, trong khi câu gốc chỉ nói đến **sự đóng góp** của nạn phá rừng

Câu 44:

Interactive learning methods provide better engagement for students than traditional lectures.

- A.** Students tend to participate more in interactive learning methods than in traditional lectures.
- B.** Interactive learning methods are preferred by students over traditional lectures.
- C.** Traditional lectures are more engaging for students than interactive learning methods.
- D.** Among various teaching approaches, interactive learning offers the most student participation.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Cấu trúc so sánh

Lời giải

- so sánh hơn: more than

- so sánh nhất: the most

Từ vựng:

- engagement (n) sự tham gia
- participate (v) tham gia – participation (n) sự tham gia
- prefer (v) thích hơn
- engaging (adj) hấp dẫn

Xét các đáp án: Phương pháp học tập tương tác mang lại sự tham gia tốt hơn cho học sinh so với các bài giảng truyền thống.

A. Học sinh có xu hướng tham gia nhiều hơn vào các phương pháp học tập tương tác so với các bài giảng truyền thống.

→ Sát nghĩa câu gốc: "participate more" = "better engagement"

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

B. Học sinh thích các phương pháp học tập tương tác hơn các bài giảng truyền thống.

→ Sai trọng tâm: câu B nói đến **sở thích** (preferred), không phải **mức độ tham gia** (engagement)

C. Các bài giảng truyền thống hấp dẫn hơn đối với học sinh so với các phương pháp học tập tương tác.

→ Ngược nghĩa hoàn toàn với câu gốc

D. Trong số các phương pháp giảng dạy khác nhau, học tập tương tác mang lại sự tham gia nhiều nhất cho học sinh.

→ Sai mức độ so sánh: khẳng định **interactive learning là phương pháp tốt nhất trong tất cả**, trong khi câu gốc chỉ so sánh **với traditional lectures**

Câu 45:

Jason wasn't offered the scholarship because his academic record wasn't impressive enough.

A. Jason would have been offered the scholarship but for his impressive academic record.

B. Even if Jason had had an impressive academic record, he wouldn't have been offered the scholarship.

C. Jason was offered the scholarship, even though his academic record was not impressive enough.

D. If Jason's academic record had been more impressive, he would have been offered the scholarship.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Câu điều kiện loại 3

Lời giải

Câu điều kiện loại 3 diễn tả điều kiện trái với sự thật trong quá khứ.

Cấu trúc: If + S + had VpII, S + would have VpII

Xét các đáp án: Jason không được cấp học bổng vì thành tích học tập của anh ấy không đủ ấn tượng.

A. Jason sẽ được cấp học bổng nếu không có thành tích học tập ấn tượng của anh ấy.

→ Ngược nghĩa câu gốc vì "but for" nghĩa là "nếu không vì"

B. Ngay cả khi Jason có thành tích học tập ấn tượng, anh ấy cũng sẽ không được cấp học bổng.

→ Trái ngược hoàn toàn với câu gốc, không đưa ra giả định

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

C. Jason được cấp học bổng, mặc dù thành tích học tập của anh ấy không đủ ánh tượng.

→ Câu này lại khẳng định Jason được nhận học bổng, mâu thuẫn với câu gốc vì Jason không được nhận.

D. Nếu thành tích học tập của Jason ánh tượng hơn, anh ấy sẽ được cấp học bổng.

→ Giả định điều trái với thực tế trong quá khứ, **hoàn toàn tương đương với câu gốc**.

Read the passage carefully. Choose an option (A, B, C or D) that best answer each question from 46 to 52.

For many people who live in cities, parks are an important part of the landscape. They provide a place for people to relax and play sports, as well as a refuge from the often harsh environment of a city. What people often overlook is that parks also provide considerable environmental benefits.

One benefit of parks is that plants absorb carbon dioxide—a key pollutant—and emit oxygen, which humans need to breathe. According to one study, an acre of trees can absorb the same amount of carbon dioxide that a typical car emits in 11,000 miles of driving. Parks also make cities cooler. Scientists have long noted what is called the Urban Heat Island Effect: building materials such as metal, concrete, and asphalt absorb much more of the sun's heat and release it much more quickly than organic surfaces like trees and grass. Because city landscapes contain so much of these building materials, cities are usually warmer than surrounding rural areas. Parks and other green spaces help to **mitigate** the Urban Heat Island Effect.

Unfortunately, many cities cannot easily create more parks because most land is already being used for buildings, roads, parking lots, and other essential parts of the urban environment. However, cities could benefit from many of the positive effects of parks by encouraging citizens to create another type of green space: rooftop gardens. While most people would not think of starting a garden on their roof, human beings have been planting gardens on rooftops for thousands of years. Some rooftop gardens are very complex and require complicated engineering, but **others** are simple container gardens that anyone can create with the investment of a few hundred dollars and a few hours of work.

Rooftop gardens provide many of the same benefits as other urban park and garden spaces, but without taking up the much-needed land. Like parks, rooftop gardens help to replace carbon dioxide in the air with nourishing oxygen. They also help to lessen the Urban Heat Island Effect, which can save people money. In the summer, rooftop gardens prevent buildings from absorbing heat from the sun, which can significantly reduce cooling bills. In the winter, gardens help hold in the heat that materials like brick and concrete radiate so quickly, leading to savings on heating bills. Rooftop vegetable and herb gardens can also provide fresh food for city dwellers, saving them money and making their diets healthier. Rooftop gardens are not only something everyone can enjoy, they are also a smart environmental investment.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 46:

What is the passage mainly about?

- A. The importance of green areas in improving air quality in cities.
- B. The harmful effects of modern urban development on the environment.
- C. Practical green solutions suitable for limited urban spaces.
- D. A comparison between traditional parks and rooftop gardens.

Đáp án đúng là C**Phương pháp giải****Lời giải**

Đoạn văn chủ yếu nói về điều gì?

- A. Tầm quan trọng của các khu vực xanh trong việc cải thiện chất lượng không khí ở các thành phố.
- B. Tác hại của sự phát triển đô thị hiện đại đối với môi trường.
- C. Các giải pháp xanh thiết thực phù hợp với không gian đô thị hạn chế.
- D. So sánh giữa các công viên truyền thống và vườn trên mái nhà.

Toàn bài không chỉ nói về lợi ích của công viên mà còn mở rộng sang giải pháp khác: rooftop gardens – một cách thiết thực và phù hợp với thành phố ít đất trống.

=> Đáp án C phù hợp nhất vì thể hiện các giải pháp xanh cho đô thị.

Các đáp án khác:

- A chỉ nói về một khía cạnh (chất lượng không khí).
- B nói quá chung và không đúng với trọng tâm bài.
- D chỉ là một phần nhỏ trong đoạn 4, không phải ý chính.

Câu 47:

Which of the following does the word “others” in paragraph 3 refer to?

- A. citizens
- B. rooftop gardens
- C. cities
- D. engineering tools

Đáp án đúng là B**Phương pháp giải**

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 3

Lời giải

Từ “others” trong đoạn 3 ám chỉ đến từ nào sau đây?

- A. công dân
- B. vườn trên mái nhà
- C. thành phố
- D. công cụ kỹ thuật

Thông tin: Some rooftop gardens are very complex and require complicated engineering, but others are simple container gardens that anyone can create with the investment of a few hundred dollars and a few hours of work.

Tạm dịch: Một số khu vườn trên mái rất phức tạp và đòi hỏi kỹ thuật phức tạp, nhưng một số khác lại là những khu vườn trong thùng chứa đơn giản mà bất kỳ ai cũng có thể tạo ra chỉ với khoản đầu tư vài trăm đô la và vài giờ làm việc.

=> “Others” thay cho “other rooftop gardens”.

Câu 48:

What is the closest meaning to the word “mitigate” in paragraph 2?

- A. eliminate
- B. predict
- C. lessen
- D. tolerate

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Từ vựng (mitigate (v) làm giảm, giảm bớt)

Lời giải

- A. eliminate (v) loại bỏ (hoàn toàn)
- B. predict (v) dự đoán
- C. lessen (v) giảm bớt
- D. tolerate (v) chịu đựng

=> mitigate (v) làm giảm, giảm bớt = lessen

Thông tin: Parks and other green spaces help to mitigate the Urban Heat Island Effect.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Tạm dịch: Công viên và các không gian xanh khác giúp giảm thiểu Hiệu ứng đảo nhiệt đô thị.

Câu 49:

What can be inferred from paragraph 3?

- A. Rooftop gardens are a recent innovation in urban planning.
- B. The main reason cities can't build more parks is due to the lack of funding.
- C. Rooftop gardens are a feasible solution for cities with limited open land.
- D. Most people find rooftop gardens too expensive and difficult to maintain.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc hiểu suy luận đoạn 3

Lời giải

Có thể suy ra điều gì từ đoạn 3?

- A. Vườn trên sân thượng là một sáng kiến mới trong quy hoạch đô thị.
- B. Lý do chính khiến các thành phố không thể xây dựng thêm công viên là do thiếu kinh phí.
- C. Vườn trên sân thượng là một giải pháp khả thi cho các thành phố có diện tích đất trống hạn chế.
- D. Hầu hết mọi người thấy vườn trên sân thượng quá đắt và khó bảo trì.

Thông tin:

- “Unfortunately, many cities cannot easily create more parks because most land is already being used for buildings, roads, parking lots, and other essential parts of the urban environment.”

(“Thật không may, nhiều thành phố không thể dễ dàng tạo ra nhiều công viên hơn vì hầu hết đất đai đã được sử dụng cho các tòa nhà, đường sá, bãi đậu xe và các bộ phận thiết yếu khác của môi trường đô thị.”)

→ Thành phố thiếu đất trống, khó xây thêm công viên.

- “However, cities could benefit from many of the positive effects of parks by encouraging citizens to create another type of green space: rooftop gardens.”

(“Tuy nhiên, các thành phố có thể hưởng lợi từ nhiều tác động tích cực của công viên bằng cách khuyến khích người dân tạo ra một loại không gian xanh khác: vườn trên mái nhà.”)

→ Gợi ý giải pháp thay thế: vườn trên mái nhà – vẫn có lợi như công viên.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- "Some rooftop gardens are very complex and require complicated engineering, but others are simple container gardens that anyone can create..."

("Một số khu vườn trên mái nhà rất phức tạp và đòi hỏi kỹ thuật phức tạp, nhưng một số khác là những khu vườn container đơn giản mà bất kỳ ai cũng có thể tạo ra...")

→ Có loại rooftop garden đơn giản, dễ làm, không cần quá nhiều kỹ thuật → phù hợp với đa số người dân.

=> Đáp án C đúng vì rooftop garden là giải pháp thay thế khả thi (feasible), có thể dễ dàng thực hiện, ai cũng có thể làm được.

Câu 50:

According to paragraph 4, what is one advantage of rooftop gardens in winter?

- A. They help buildings absorb more heat.
- B. They help buildings retain heat, reducing heating bills.
- C. They replace the need for concrete and brick structures.
- D. They remove all pollutants from the air.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 4

Lời giải

Theo đoạn 4, một lợi thế của vườn trên mái vào mùa đông là gì?

- A. Chúng giúp các tòa nhà hấp thụ nhiều nhiệt hơn.
- B. Chúng giúp các tòa nhà giữ nhiệt, giảm hóa đơn tiền sưởi ấm.
- C. Chúng thay thế nhu cầu về các kết cấu bê tông và gạch.
- D. Chúng loại bỏ tất cả các chất ô nhiễm khỏi không khí.

Thông tin: In the winter, gardens help **hold in the heat** that materials like brick and concrete radiate so quickly, **leading to savings on heating bills**.

Tạm dịch: Vào mùa đông, khu vườn giúp giữ nhiệt mà các vật liệu như gạch và bê tông tỏa ra rất nhanh, giúp tiết kiệm hóa đơn tiền sưởi ấm.

Câu 51:

508

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.



SSSTUDY.VN



0339 793 147

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

What is the relationship between paragraph 1 and paragraph 2?

- A. Paragraph 1 introduces the benefits of parks; paragraph 2 explains one in detail.
- B. Paragraph 1 describes pollution; paragraph 2 contradicts the value of parks.
- C. Paragraph 1 discusses nature; paragraph 2 moves to marine ecosystems.
- D. Paragraph 1 presents a solution; paragraph 2 highlights its weakness.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Đọc hiểu suy luận đoạn 1, 2

Lời giải

Mối quan hệ giữa đoạn 1 và đoạn 2 là gì?

- A. Đoạn 1 giới thiệu lợi ích của công viên; đoạn 2 giải thích chi tiết về một lợi ích.
- B. Đoạn 1 mô tả ô nhiễm; đoạn 2 mâu thuẫn với giá trị của công viên.
- C. Đoạn 1 thảo luận về thiên nhiên; đoạn 2 chuyển sang hệ sinh thái biển.
- D. Đoạn 1 trình bày một giải pháp; đoạn 2 nêu bật điểm yếu của giải pháp đó.

- Paragraph 1: Giới thiệu công viên mang lại lợi ích tinh thần và môi trường.

("...parks also provide considerable environmental benefits.")

- Paragraph 2: Phân tích kỹ 1 lợi ích cụ thể: công viên hấp thụ CO₂, tạo O₂, làm mát thành phố → giảm Urban Heat Island Effect.

=> Quan hệ của 2 đoạn: đoạn 1 giới thiệu lợi ích công viên → đoạn 2 mở rộng chi tiết một lợi ích.

Câu 52:

Which of the following is TRUE according to the passage?

- A. Rooftop gardens are a complete replacement for public parks.
- B. Parks are mainly created for sports and recreation.
- C. Building materials like metal and concrete make cities hotter.
- D. Rooftop gardening requires high-tech equipment and professional maintenance.

Đáp án đúng là C

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin toàn bài

Lời giải

Theo đoạn văn, câu nào sau đây là ĐÚNG?

- A. Vườn trên sân thượng là sự thay thế hoàn toàn cho công viên công cộng.
- B. Công viên chủ yếu được tạo ra cho mục đích thể thao và giải trí.
- C. Vật liệu xây dựng như kim loại và bê tông làm cho thành phố nóng hơn.
- D. Làm vườn trên sân thượng đòi hỏi thiết bị công nghệ cao và bảo dưỡng chuyên nghiệp.

Thông tin:

- Đoạn 2: “building materials such as metal, concrete, and asphalt absorb much more of the sun’s heat and release it much more quickly than organic surfaces like trees and grass.” “Because city landscapes contain so much of these building materials, cities are usually warmer than surrounding rural areas.”

→ Vật liệu xây dựng như kim loại, bê tông... làm các thành phố nóng hơn. (C đúng)

- Đoạn 4: “Rooftop gardens provide many of the same benefits... but without taking up the much-needed land.”

→ Điều này chỉ nói rằng rooftop gardens có nhiều lợi ích tương tự, không phải thay thế hoàn toàn. (A sai)

- Đoạn 1: For many people who live in cities, parks are an important part of the landscape. They provide a place for people to relax and play sports, as well as a refuge from the often harsh environment of a city. What people often overlook is that parks also provide considerable environmental benefits.

→ mục đích chính không chỉ là giải trí, mà còn vì lợi ích môi trường (B sai)

- Đoạn 2: Some rooftop gardens are very complex and require complicated engineering, but **others** are simple container gardens that anyone can create with the investment of a few hundred dollars and a few hours of work.

→ Không phải tất cả rooftop gardens đều cần công nghệ cao và bảo trì chuyên nghiệp

Read the passage carefully. Choose an option (A, B, C or D) that best answer each question from 53 to 60.

Buying a house is the single largest financial investment an individual makes. Yet, in India this act is fraught with risk and individuals depend on weak laws for justice. Occasionally, deviant promoters

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

are called to account as was the case in the detention of Unitech's promoters. This incident shows up the fallout of an absence of proper regulation to cover contracts between buyers and real estate promoters. A real estate bill, which is presently pending in Rajya Sabha, seeks to fill this gap. It has been debated for over two years and should be passed by Parliament in the budget session.

India is in the midst of rapid urbanization and urban population is expected to more than double to about 900 million over the next three decades. Unfortunately, even the current population does not have adequate housing. A government estimate in 2012 put the shortage at nearly 19 million units. If this shortage is to be alleviated quickly, India's messy real estate sector needs reforms.

The real estate bill seeks to set standards for contracts between buyers and sellers. Transparency, a rare commodity in real estate, is enforced as promoters have to upload project details on the regulators' website. Importantly, standard definitions of terms mean that buyers will not feel cheated after taking possession of a house. In order to protect buyers who pay upfront, a part of the money collected for a real estate project is **ring-fenced** in a separate bank account. Also, given the uncertainty which exists in India on land titles, the real estate bill provides title insurance. This bill has been scrutinized by two parliamentary committees and its passage now **brooks** no delay.

This bill is an important step in cleaning up the real estate market, but the journey should not end with it. State governments play a significant role in real estate and **they** are often the source of problems. Some estimates suggest that real estate developers have to seek approvals of as many as 40 central and state departments, which lead to delays and an escalation in the cost of houses. Sensibly, NDA government's project to provide universal urban housing forces states to institute reforms to access central funding. Without real estate reforms at the level of states, it will not be possible to meet the ambition of making housing accessible for all urban dwellers.

Câu 53:

What would be the most appropriate title for the passage?

- A. Why Real Estate is the Most Profitable Sector in India
- B. Urban Housing: A Challenge India Cannot Overcome
- C. The Role of State Governments in Housing Reform
- D. Regulating Real Estate: A Step Toward Safer Housing

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Lời giải

Tiêu đề nào sẽ phù hợp nhất cho đoạn văn này?

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Tại sao bất động sản là ngành có lợi nhuận cao nhất ở Ấn Độ
- B. Nhà ở đô thị: Một thách thức mà Ấn Độ không thể vượt qua
- C. Vai trò của chính quyền tiểu bang trong cải cách nhà ở
- D. Điều chỉnh bất động sản: Một bước tiến tới nhà ở an toàn hơn

Thông tin:

- “This incident shows up the fallout of an absence of proper regulation...”
- “The real estate bill seeks to set standards for contracts between buyers and sellers...”
- “This bill is an important step in cleaning up the real estate market...”

Tạm dịch:

- “Sự cố này cho thấy hậu quả của việc thiếu quy định phù hợp...”
- “Dự luật bất động sản nhằm thiết lập các tiêu chuẩn cho hợp đồng giữa người mua và người bán...”
- “Dự luật này là một bước quan trọng trong việc làm sạch thị trường bất động sản”

=> Cả bài viết nói về tình trạng thiếu luật trong lĩnh vực bất động sản và tầm quan trọng của dự luật bất động sản (real estate bill). Mục tiêu chính của bài là nhấn mạnh tầm quan trọng của việc ban hành và thực thi luật để đảm bảo an toàn cho người mua nhà.

Câu 54:

What is the closest meaning to the word “brooks” in paragraph 3?

- A. requires
- B. rejects
- C. permits
- D. postpones

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Từ vựng (brooks (v) cho phép, chấp nhận)

Lời giải

Nghĩa gần nhất của từ “brooks” trong đoạn 3 là gì?

- A. requires (v) yêu cầu
- B. rejects (v) từ chối
- C. permits (v) cho phép
- D. postpones (v) hoãn lại

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

brook: to allow or accept something, esp. a difference of opinion or intention

=> brooks = permits

Thông tin: This bill has been scrutinized by two parliamentary committees and its passage now **brooks** no delay.

Tạm dịch: Dự luật này đã được hai ủy ban của quốc hội xem xét kỹ lưỡng và việc thông qua dự luật này hiện không còn chậm trễ nữa.

Câu 55:

What is the main idea of paragraph 1?

- A. Unitech's case shows that justice is often served swiftly in India's real estate.
- B. Buying a home in India is a well-protected investment under strong legal systems.
- C. Contracts between buyers and developers lack adequate regulation, exposing buyers to risk.
- D. The Indian Parliament has repeatedly failed to recognize the importance of real estate issues.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Lời giải

Ý chính của đoạn 1 là gì?

- A. Trường hợp của Unitech cho thấy công lý thường được thực thi nhanh chóng trong lĩnh vực bất động sản của Ấn Độ.
- B. Mua nhà ở Ấn Độ là khoản đầu tư được bảo vệ tốt theo hệ thống pháp luật chặt chẽ.
- C. Hợp đồng giữa người mua và chủ đầu tư thiếu quy định đầy đủ, khiến người mua phải chịu rủi ro.
- D. Quốc hội Ấn Độ đã nhiều lần không nhận ra tầm quan trọng của các vấn đề bất động sản.

Thông tin: Buying a house is the single largest financial investment an individual makes. Yet, in India **this act is fraught with risk and individuals depend on weak laws for justice**. This incident shows up the fallout of an absence of proper regulation to cover contracts between buyers and real estate promoters.

Tạm dịch: Mua nhà là khoản đầu tư tài chính lớn nhất mà một cá nhân thực hiện. Tuy nhiên, ở Ấn Độ, hành động này đầy rủi ro và cá nhân phụ thuộc vào luật pháp yếu kém để có được công lý. Sự cố này cho thấy hậu quả của việc thiếu quy định phù hợp để bảo vệ hợp đồng giữa người mua và bên quảng cáo bất động sản.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

=> Đáp án C đúng vì đoạn này chỉ ra nguy cơ và sự thiếu vắng luật pháp trong giao dịch bất động sản.

Các đáp án khác:

- A. nhấn mạnh vụ việc của Unitech, nhưng đây chỉ là ví dụ, không phải ý chính.
- B. sai thực tế, vì người mua không được bảo vệ tốt.
- D. không nói Quốc hội “phớt lờ” vấn đề, mà đang trong quá trình giải quyết.

Câu 56:

According to paragraph 2, what is TRUE about the housing situation in India?

- A. Urban housing demands are expected to decrease as cities expand.
- B. The shortage in housing is projected to improve over the next decade.
- C. India's housing crisis is already being mitigated through current reforms.
- D. Existing urban housing is insufficient even for the current population.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 2

Lời giải

Theo đoạn 2, điều gì là ĐÚNG về tình hình nhà ở tại Ấn Độ?

- A. Nhu cầu nhà ở đô thị dự kiến sẽ giảm khi các thành phố mở rộng.
- B. Tình trạng thiếu nhà ở dự kiến sẽ cải thiện trong thập kỷ tới.
- C. Cuộc khủng hoảng nhà ở của Ấn Độ đã được giảm bớt thông qua các cải cách hiện tại.
- D. Nhà ở đô thị hiện tại không đủ ngay cả đối với dân số hiện tại.

Thông tin: Unfortunately, even the current population **does not have adequate housing**. A government estimate in 2012 **put the shortage at nearly 19 million units**. If this shortage is to be alleviated quickly, India's messy real estate sector needs reforms.

Tạm dịch: Thật không may, ngay cả dân số hiện tại cũng không có đủ nhà ở. Một ước tính của chính phủ vào năm 2012 cho thấy tình trạng thiếu hụt ở mức gần 19 triệu đơn vị. Nếu tình trạng thiếu hụt này được cải thiện nhanh chóng, lĩnh vực bất động sản hỗn loạn của Ấn Độ cần phải cải cách.

Câu 57:

514

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.



SSSTUDY.VN



0339 793 147

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Why does the author use the word “ring-fenced” in paragraph 3?

- A. To emphasize that funds for real estate projects are monitored by the central bank.
- B. To highlight how buyers' investments are partially protected from misuse.
- C. To suggest that developers cannot use any public funding for construction.
- D. To stress the importance of buyer deposits in financing the whole project.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đọc hiểu suy luận đoạn 3

Lời giải

Tại sao tác giả sử dụng từ “ring-fenced” ở đoạn 3?

- A. Để nhấn mạnh rằng các quỹ cho các dự án bất động sản được giám sát bởi ngân hàng trung ương.
- B. Để làm nổi bật cách đầu tư của người mua được bảo vệ một phần khỏi việc sử dụng sai mục đích.
- C. Để gợi ý rằng các nhà phát triển không thể sử dụng bất kỳ nguồn tài trợ công nào cho việc xây dựng.
- D. Để nhấn mạnh tầm quan trọng của tiền đặt cọc của người mua trong việc tài trợ cho toàn bộ dự án.

Thông tin: In order to protect buyers who pay upfront, a part of the money collected for a real estate project is **ring-fenced** in a separate bank account.

Tam dịch: Để bảo vệ người mua trả tiền trước, một phần tiền thu được từ dự án bất động sản sẽ được chuyển vào một tài khoản ngân hàng riêng.

Từ “ring-fenced” = **cách ly** tiền để đảm bảo chỉ dùng vào dự án đó. => ngăn nhà phát triển sử dụng sai mục đích.

Câu 58:

What can be inferred from the passage?

- A. Without stricter land title enforcement, housing reforms cannot succeed.
- B. Centralized housing policies alone are enough to address shortages.
- C. Institutional changes at both national and state levels are necessary.
- D. Transparency in housing projects eliminates delays in construction.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 3, 4

Lời giải

Có thể suy ra điều gì từ các đoạn 2, 3 và 4?

- A. Nếu không thực thi quyền sở hữu đất đai chặt chẽ hơn, cải cách nhà ở không thể thành công.
- B. Chỉ riêng các chính sách nhà ở tập trung đã đủ để giải quyết tình trạng thiếu hụt.
- C. Cần có những thay đổi về mặt thể chế ở cả cấp quốc gia và cấp tiểu bang.
- D. Tính minh bạch trong các dự án nhà ở giúp loại bỏ tình trạng chậm trễ trong xây dựng.

Thông tin:

- Đoạn 3: “Also, given the uncertainty which exists in India on land titles, the real estate bill provides title insurance.”

→ Câu trên nói đến một biện pháp hỗ trợ (title insurance) vì quyền sở hữu đất không rõ ràng. Tuy nhiên, không hề nói rằng nếu không có nó thì toàn bộ cải cách sẽ thất bại. (A sai)

- Đoạn 4: “State governments play a significant role in real estate and they are often the source of problems.” “Without real estate reforms at the level of states, it will not be possible to meet the ambition of making housing accessible for all urban dwellers.”

→ Mặc dù trung ương có chính sách hỗ trợ (như Dự án cung cấp nhà ở toàn dân), nhưng chính quyền bang mới nắm vai trò chủ chốt và thường gây cản trở, chỉ cải cách từ trung ương là chưa đủ. (B sai)

- Đoạn 3, 4: “This bill has been scrutinized by two parliamentary committees and its passage now brooks no delay.”

→ Đây là luật cải cách ở cấp quốc gia, nhấn mạnh vai trò của Parliament (Quốc hội).

“State governments play a significant role in real estate...”

“Without real estate reforms at the level of states, it will not be possible...”

→ Điều này cho thấy cải cách ở cả hai cấp độ là cần thiết. (C đúng)

- Đoạn 4: “Some estimates suggest that real estate developers have to seek **approvals of as many as 40 central and state departments**, which lead to delays...”

→ Trì hoãn là do **quy trình hành chính rườm rà, không phải do thiếu minh bạch**. Vì thế, suy ra

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

rằng minh bạch không triệt tiêu sự chậm trễ trong xây dựng. (D sai)

Câu 59:

What does the word “they” in paragraph 4 refer to?

- A. Property developers B. Bureaucratic hurdles C. State governments D. Housing policies

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 4

Lời giải

Thông tin: State governments play a significant role in real estate and **they** are often the source of problems.

Tạm dịch: Chính quyền tiểu bang đóng vai trò quan trọng trong lĩnh vực bất động sản và thường là nguồn gốc của nhiều vấn đề.

Câu 60:

What does the author imply about the role of state governments?

- A. They are a major source of delays and inefficiencies in housing.
B. They tend to resist central government policies on real estate.
C. They are responsible for increasing land prices in urban zones.
D. They invest heavily in urban housing but lack proper execution.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Đọc hiểu thông tin đoạn 4

Lời giải

Tác giả ngụ ý gì về vai trò của chính quyền tiểu bang?

- A. Họ là nguồn chính gây ra sự chậm trễ và kém hiệu quả trong lĩnh vực nhà ở.
B. Họ có xu hướng phản đối các chính sách của chính quyền trung ương về bất động sản.
C. Họ chịu trách nhiệm làm tăng giá đất ở các khu vực đô thị.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. Họ đầu tư mạnh vào nhà ở đô thị nhưng thiếu sự thực hiện phù hợp.

Thông tin:

- “State governments play **a significant role** in real estate and they are often the source of problems.”
- “Some estimates suggest that real estate developers have to seek approvals of as many as 40 central and state departments, which **lead to delays and an escalation in the cost of houses.**”

Tạm dịch:

- “Chính quyền tiểu bang đóng vai trò quan trọng trong bất động sản và họ thường là nguồn gốc của các vấn đề.”

- “Một số ước tính cho thấy các nhà phát triển bất động sản phải xin phép tới 40 sở ban ngành trung ương và tiểu bang, dẫn đến sự chậm trễ và tăng giá nhà.”

→ Tác giả **ngụ ý rằng chính quyền bang là nguyên nhân dẫn đến trì hoãn và chi phí tăng.**

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 2: TOÁN HỌC

Câu 61:

Số nghiệm nguyên của phương trình $x^2 + \sqrt{x+1} = 1$ là:

- A. 1. B. 2. C. 0. D. 3.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Chuyển vế, bình phương hai vế sau đó giải phương trình.

Lời giải

$$x^2 + \sqrt{x+1} = 1 \Leftrightarrow \sqrt{x+1} = 1 - x^2 \Leftrightarrow \begin{cases} 1 - x^2 \geq 0 \\ x + 1 = (1 - x^2)^2 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} -1 \leq x \leq 1 \\ x^4 - 2x^2 - x = 0 \end{cases}$$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} -1 \leq x \leq 1 \\ x = 0 \\ x = -1 \\ x = \frac{1 - \sqrt{5}}{2} \\ x = \frac{1 + \sqrt{5}}{2} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 0 \\ x = -1 \\ x = \frac{1 - \sqrt{5}}{2} \end{cases} .$$

Câu 62:

Một xưởng may dự định sản xuất 360 chiếc áo trong một số ngày nhất định. Tuy nhiên, do cải tiến kỹ thuật nên mỗi ngày xưởng may thêm được 6 chiếc áo so với dự định và hoàn thành công việc sớm hơn 2 ngày. Hỏi ban đầu xưởng dự định mỗi ngày may bao nhiêu chiếc áo.

- A. 12. B. 24. C. 30. D. 28.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Gọi số ngày dự định là x , số áo dự định may mỗi ngày là y .

Lời giải

Gọi số ngày dự định là x (ngày), số áo dự định may mỗi ngày là y (chiếc).

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Theo dự định, tổng số áo may được là $x \cdot y = 360$

Theo thực tế, tổng số áo may được là $(x-2)(y+6) = 360$

Khi đó ta có hệ phương trình: $\begin{cases} xy = 360 \\ (x-2)(y+6) = 360 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 12 \\ y = 30 \end{cases}$.

Câu 63:

Có bao nhiêu số nguyên m nhỏ hơn 2025 để phương trình $\sqrt{x^2 + mx + 2} = 2x + 1$ có hai nghiệm phân biệt.

- A. 2022. B. 2020. C. 2021. D. 2025.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Để phương trình đã cho có hai nghiệm phân biệt thì phương trình $x^2 + mx + 2 = 4x^2 + 4x + 1$ phải có hai nghiệm phân biệt $x_1; x_2$ sao cho $x_2 > x_1 \geq \frac{1}{2}$.

Lời giải

Ta có:

$$\sqrt{x^2 + mx + 2} = 2x + 1 \Leftrightarrow \begin{cases} 2x + 1 \geq 0 \\ x^2 + mx + 2 = 4x^2 + 4x + 1 \end{cases}$$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} x \geq -\frac{1}{2} \\ f(x) = 3x^2 - (m-4)x - 1 = 0 \end{cases}$$

Bài toán quay về tìm m để hệ có hai nghiệm phân biệt, tức là tìm m để phương trình $f(x) = 0$ có hai nghiệm $x_1; x_2$ sao cho $x_2 > x_1 \geq \frac{1}{2}$.

Theo định lý về dấu của tam thức bậc hai, ta cần có:

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$\begin{cases} \Delta > 0 \\ af\left(-\frac{1}{2}\right) \geq 0 \Leftrightarrow \begin{cases} (m-4)^2 + 3 > 0 \\ 2m - 9 > 0 \\ \frac{m-4}{6} < -\frac{1}{2} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m \geq \frac{9}{2} \Leftrightarrow m \geq \frac{9}{2} \\ m > 1 \end{cases} \end{cases}$$

Do m nguyên nhỏ hơn 2025 nên $m \in \{5; 6; \dots; 2024\}$.

Câu 64:

Gọi S là tập hợp các giá trị của tham số m sao cho hai phương trình $2x^2 + 1 = 3^m$ và $m = 3^x - 2x^2 + x - 1$ có nghiệm chung. Tổng các phần tử của S là:

- A. 6. B. 3. C. 1. D. $\frac{5}{2}$.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Biến đổi đưa về giải phương trình mũ- logarit bằng phương pháp đánh giá.

Lời giải

Ta có

$$\begin{cases} 2x^2 + 1 = 3^m \\ m = 3^x - 2x^2 + x - 1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m = \log_3(2x^2 + 1) \\ m = 3^x - 2x^2 + x - 1 \end{cases} \Rightarrow \log_3(2x^2 + 1) = 3^x - 2x^2 + x - 1$$

$$\Leftrightarrow \log_3(2x^2 + 1) + 2x^2 + 1 = 3^x + x \Leftrightarrow 3^{\log_3(2x^2 + 1)} + \log_3(2x^2 + 1) = 3^x + x.$$

Xét hàm số $f(t) = 3^t + t$ xác định trên $\mathbb{R} \Rightarrow f'(t) = 3^t \ln 3 + 1 > 0$, nên hàm số $f(t)$ đồng biến trên \mathbb{R} , do đó $\log_3(2x^2 + 1) = x \Leftrightarrow 2x^2 + 1 = 3^x$.

Xét hàm số $g(x) = 2x^2 + 1 - 3^x$ xác định và liên tục trên \mathbb{R} .

Ta có: $g'(x) = 4x - 3^x \ln 3 \Rightarrow g''(x) = 4 - 3^x \ln^2 3 \Rightarrow g'''(x) = -3^x \ln^3 3 < 0$. Nên hàm số $g(x)$ nghịch biến trên \mathbb{R} . Do đó $g(x) = 0$ có nhiều nhất là 3 nghiệm.

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$\text{Mà } g(0) = g(1) = g(2) = 0 \text{ nên } 2x^2 + 1 = 3^x \Leftrightarrow \begin{cases} x=0 & m=0 \\ x=1 & m=1 \\ x=3 & m=3 \end{cases}$$

Vậy $S = 3$.

Câu 65:

Với hai số thực dương a, b tùy ý thỏa mãn $\frac{2\log_3 a}{\log_3 6} - \log_6 b = 2$. Khẳng định nào dưới đây đúng?

- A. $a^2 = b \log_6 2$. B. $a^2 = 36b$. C. $2a^2 + 3b = 0$. D. $a^2 = b \log_6 3$.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Biến đổi logarit.

Lời giải

Ta có:

$$\frac{2\log_3 a}{\log_3 6} - \log_6 b = 2 \Leftrightarrow 2\log_6 a - \log_6 b = 2 \Leftrightarrow \log_6 a^2 - \log_6 b = 2 \Leftrightarrow \log_6 \frac{a^2}{b} = 2$$

$$\Leftrightarrow \frac{a^2}{b} = 6 \Leftrightarrow a^2 = 36b.$$

Câu 66:

Hàm số nào dưới đây đồng biến trên \mathbb{R} ?

- A. $y = 2^{-x}$. B. $y = \log_{\frac{1}{3}} x$. C. $y = (x-1)^{-5}$. D. $y = \left(\frac{1}{4}\right)^{-x}$.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Xét tính chất đơn điệu của hàm số mũ, logarit và lũy thừa.

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$y = \left(\frac{1}{4}\right)^{-x} = \left(4^{-1}\right)^{-x} = 4^x \text{ nên hàm số đồng biến trên } \mathbb{R}.$$

Câu 67:

Cho tam giác ABC có $BC = a, CA = b, AB = c$ và có diện tích S . Nếu tăng cạnh BC lên 3 lần đồng thời tăng cạnh CA lên 5 lần và giữ nguyên độ lớn của góc C thì khi đó diện tích tam giác mới được tạo nên bằng:

- A. $5S$ B. $3S$ C. $2S$ D. $15S$

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Sử dụng công thức tính diện tích tam giác: $S = \frac{1}{2}abs\sin C$

Lời giải

$$\text{Ta có: } S = \frac{1}{2}abs\sin C, S' = \frac{1}{2} \cdot 3a \cdot 5b \sin C = 15 \cdot \frac{1}{2}abs\sin C = 15S.$$

Câu 68:

Tính bán kính đường tròn ngoại tiếp tam giác ABC biết $AB = 10$ và $\tan(A + B) = \frac{1}{3}$.

- A. $\frac{5\sqrt{10}}{9}$. B. $\frac{10}{3}$. C. $\frac{\sqrt{10}}{5}$. D. $5\sqrt{10}$.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Sử dụng công thức $\tan(180^\circ - x) = -\tan x$ và định lý sin

$$\frac{AB}{\sin C} = \frac{AC}{\sin B} = \frac{BC}{\sin A} = 2R.$$

Lời giải

$$\text{Ta có } \tan(A + B) = \frac{1}{3} \Rightarrow \tan C = -\frac{1}{3} \Rightarrow \frac{\sin C}{\cos C} = -\frac{1}{3} \Rightarrow 3\sin C = -\cos C.$$

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Mà $\sin^2 x + \cos^2 x = 1 \Rightarrow \sin = \frac{\sqrt{10}}{10}$.

$$\frac{BC}{\sin A} = 2R \Rightarrow R = \frac{BC}{2\sin A} = 5\sqrt{10}.$$
Câu 69:

Tổng giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất của hàm số $y = \cos 2x - 2\cos x - 1$ là:

- A. $-\frac{9}{2}$ B. -2 C. 0 D. $-\frac{1}{2}$

Đáp án đúng là D
Phương pháp giải

Đặt ẩn phụ, sau đó khảo sát hàm số.

Lời giải

Có $y = \cos 2x - 2\cos x - 1 = 2\cos^2 x - 2\cos x - 2$.

Đặt $\cos x = t; t \in [-1; 1]$. Khi đó, ta xét hàm số $f(t) = 2t^2 - 2t - 2; t \in [-1; 1]$.

Có $f'(t) = 4t - 2$, cho $f'(t) = 0 \Leftrightarrow t = \frac{1}{2}$.

Ta có $f(-1) = 2; f\left(\frac{1}{2}\right) = -\frac{5}{2}; f(1) = -2$.

Khi đó, ta suy ra $\min_{[-1,1]} f(t) = f\left(\frac{-1}{2}\right) = \frac{-5}{2}; \max_{[-1,1]} f(t) = f(-1) = 2$.

Vậy tổng giá trị lớn nhất và nhỏ nhất của hàm số là $\frac{-5}{2} + 2 = \frac{-1}{2}$.

Câu 70:

Tổng số đường tiệm cận đứng và tiệm cận ngang của đồ thị hàm số $f(x) = \frac{\sqrt{x+16}-4}{x^2+x}$ là:

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Đáp án đúng là B

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

Xác định đường tiệm cận

Lời giải

Tập xác định: $D = [-16; +\infty) \setminus \{-1; 0\}$.

Ta có:

$$\lim_{x \rightarrow 0} y = \lim_{x \rightarrow 0} \frac{\sqrt{x+16} - 4}{(x+1)x} = \lim_{x \rightarrow 0} \frac{x}{x(x+1)(\sqrt{x+16} + 4)} = \lim_{x \rightarrow 0} \frac{1}{(x+1)(\sqrt{x+16} + 4)} = \frac{1}{8}$$

$$\lim_{x \rightarrow (-1)^+} y = \lim_{x \rightarrow (-1)^+} \frac{\sqrt{x+16} - 4}{(x+1)x} = \lim_{x \rightarrow (-1)^+} \frac{1}{(x+1)(\sqrt{x+16} + 4)} = +\infty.$$

Vì $\lim_{x \rightarrow (-1)^+} (\sqrt{x+16} + 4) = \sqrt{15} + 4 > 0$, $\lim_{x \rightarrow (-1)^+} (x+1) = 0$ và $x \rightarrow (-1)^+$ thì $x > -1 \Rightarrow x+1 > 0$.

Tương tự $\lim_{x \rightarrow (-1)^-} y = \lim_{x \rightarrow (-1)^-} \frac{1}{(x+1)(\sqrt{x+16} + 4)} = -\infty$.

Ta có: $\lim_{x \rightarrow +\infty} y = \lim_{x \rightarrow +\infty} \frac{\sqrt{x+16} - 4}{(x+1)x} = 0$ nên $y = 0$ là tiệm cận ngang.

Vậy đồ thị hàm số có tất cả 2 đường tiệm cận.

Câu 71:

Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m để đồ thị hàm số $y = \frac{x-1}{\sqrt{mx^2 - 8x + 2}}$ có đúng 4 đường tiệm cận

- A. 8. B. 6. C. 7. D. 5.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Xác định số tiệm cận của đồ thị hàm số.

Lời giải

Vì bậc của tử và bậc của mẫu bằng nhau nên không có tiệm cận xiên.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Điều kiện: $mx^2 - 8x + 2 > 0$

Ta thấy để đồ thị hàm số có đúng 4 đường tiệm cận khi đồ thị có đúng hai đường tiệm cận đứng và hai đường tiệm cận ngang.

Để đồ thị hàm số có tiệm cận đứng thì $f(x) = mx^2 - 8x + 2 = 0$ có hai nghiệm phân biệt

$$x \neq 1 \Rightarrow \begin{cases} m \neq 0 \\ f(1) \neq 0 \\ \Delta' > 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m \neq 0 \\ m - 8 + 2 \neq 0 \\ 16 - 2m > 0 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} m \neq 0; m \neq 6 \\ m < 8 \end{cases}$$

Mà $y = \frac{x-1}{|x|\sqrt{m-\frac{8}{x}+\frac{2}{x^2}}}$ nên có đúng hai đường tiệm cận ngang khi $m > 0$.

Vậy đồ thị hàm số đã cho có đúng 4 đường tiệm cận khi đồ thị hàm số có đúng hai đường tiệm cận ngang và hai đường tiệm cận đứng $\Leftrightarrow \begin{cases} 0 < m < 8 \\ m \neq 6 \end{cases}$ mà $m \in \mathbb{Z}$ nên $m \in \{1; 2; 3; 4; 5; 7\}$.

Câu 72:

Tìm giới hạn $B = \lim_{x \rightarrow -\infty} \frac{\sqrt{4x^2 - 2} + \sqrt[3]{x^3 + 1}}{\sqrt{x^2 + 1} - x}$.

- A. $+\infty$. B. $-\infty$. C. $\frac{1}{2}$. D. 0.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Tính giới hạn vô định dạng $\frac{\infty}{\infty}$.

Lời giải

$$\text{Ta có: } B = \lim_{x \rightarrow -\infty} \frac{|x|\sqrt{4 - \frac{2}{x^2}} + |x|\sqrt[3]{1 + \frac{1}{x^3}}}{|x|\sqrt{1 + \frac{1}{x^2}} - x} = \lim_{x \rightarrow -\infty} \frac{-\sqrt{4 - \frac{2}{x^2}} + \sqrt[3]{1 + \frac{1}{x^3}}}{-\left(\sqrt{1 + \frac{1}{x^2}} + 1\right)} = \frac{1}{2}.$$

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 73 đến câu 74:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Trong không gian $(Oxyz)$, cho hai điểm $A(1; 6; -7)$ và $B(3; 2; 1)$.

Câu 73:

Điểm nào sau đây thuộc đường thẳng AB ?

- A. $(2; -2; 8)$. B. $(4; 8; -6)$. C. $(1; -2; 4)$. D. $(2; 4; -3)$.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Tính chất thẳng hàng.

Lời giải

Ta thấy trung điểm của AB là $I(2; 4; -3)$ nên $I \in AB$.

Câu 74:

Phương trình mặt phẳng trung trực của AB là:

- A. $x - y + 4z + 33 = 0$ B. $x - y + 4z - 5 = 0$
 C. $x - 2y + 4z + 18 = 0$. D. $x - y - z = 0$

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Phương trình mặt phẳng trung trực đi qua trung điểm I và nhận \overrightarrow{AB} làm vecto pháp tuyến.

Lời giải

Ta có trung điểm AB là $I(2; 4; -3)$; $\overrightarrow{AB}(2; -4; 8)$ nên phương trình mặt phẳng trung trực của AB có dạng: $2(x - 2) - 4(y - 4) + 8(z + 3) = 0 \Leftrightarrow 2x - 4y + 8z + 36 = 0$.

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 75 đến câu 76:

Cho dãy số $\{u_n\}$ được xác định bởi công thức truy hồi: $\begin{cases} u_1 = 4 \\ u_{n+1} = -2u_n + 9 \quad (n \in \mathbb{N}^*) \end{cases}$.

Câu 75:

Số hạng thứ 4 của dãy số đã cho là:

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

A. 7
B. 5
C. 19
D. -5
Đáp án đúng là D
Phương pháp giải

Tính các số hạng đầu tiên của dãy số.

Lời giải

 Ta có: $u_1 = 4; u_2 = -2u_1 + 1 = 1; u_3 = -2u_2 + 1 = 7; u_4 = -2u_3 + 1 = -5$
Câu 76:

 Giá trị của biểu thức $S_{2025} = u_1 + u_2 + \dots + u_{2024} + u_{2025}$ bằng:

- A. $\frac{2^{2025} + 1}{3} + 6075$ B. $\frac{2^{2025} - 1}{3} + 6075$ C. $\frac{2^{2026} - 1}{3} + 6075$ D.
 $\frac{2^{2026} + 1}{3} + 6075$

Đáp án đúng là A
Phương pháp giải

 Xác định công thức tổng quát của u_n .

Lời giải

$$S_{2025} = (v_1 + 3) + (v_2 + 3) + \dots + (v_n + 3)$$

$$S_{2025} = (v_1 + v_2 + \dots + v_{2025}) + 2025 \cdot 3$$

$$S_{2025} = 1 \cdot \frac{(-2)^{2025} - 1}{-2 - 1} + 2025 \cdot 3$$

$$S_{2025} = \frac{2^{2025} + 1}{3} + 6075$$

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 77 đến câu 78:

Một phân xưởng có hai máy đặc chủng M1, M2 sản xuất hai loại sản phẩm kí hiệu là I và II. Một tấn sản phẩm loại I lãi 2 triệu đồng, một tấn sản phẩm loại II lãi 1,6 triệu đồng. Muốn sản xuất một tấn sản phẩm loại I phải dùng máy M1 trong 3 giờ và máy M2 trong 1 giờ. Muốn sản xuất một tấn sản phẩm loại II phải dùng máy M1 trong 1 giờ và máy M2 trong 1 giờ. Một máy không thể dùng

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

để sản xuất đồng thời hai loại sản phẩm. Máy M1 làm việc không quá 6 giờ trong một ngày, máy M2 chỉ làm việc không quá 4 giờ.

Câu 77:

Tổng số tiền lãi được xác định bởi biểu thức:

- A. $3x + y$. B. $x + y$. C. $2x + 1,6y$. D. $3x + 2y$

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Bài toán tối ưu.

Lời giải

Gọi x, y theo thứ tự là số tấn sản phẩm loại I, loại II sản xuất trong một ngày ($x \geq 0, y \geq 0$).

Như vậy tiền lãi mỗi ngày là $L = 2x + 1,6y$.

Câu 78:

Hãy đặt kế hoạch sản xuất sao cho tổng số tiền lãi cao nhất:

- A. 1 tấn sản phẩm loại I và 2 tấn sản phẩm loại II.
B. 1 tấn sản phẩm loại I và 3 tấn sản phẩm loại II.
C. 2 tấn sản phẩm loại I và 3 tấn sản phẩm loại II.
D. 3 tấn sản phẩm loại I và 3 tấn sản phẩm loại II.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Bài toán tối ưu.

Lời giải

Số giờ làm việc (mỗi ngày) của máy M1 là $3x + y$ và máy M2 là $x + y$.

Vì mỗi ngày máy M1 chỉ làm việc không quá 6 giờ, máy M2 làm việc không quá 4 giờ nên x, y phải

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

thỏa mãn hệ bất phương trình

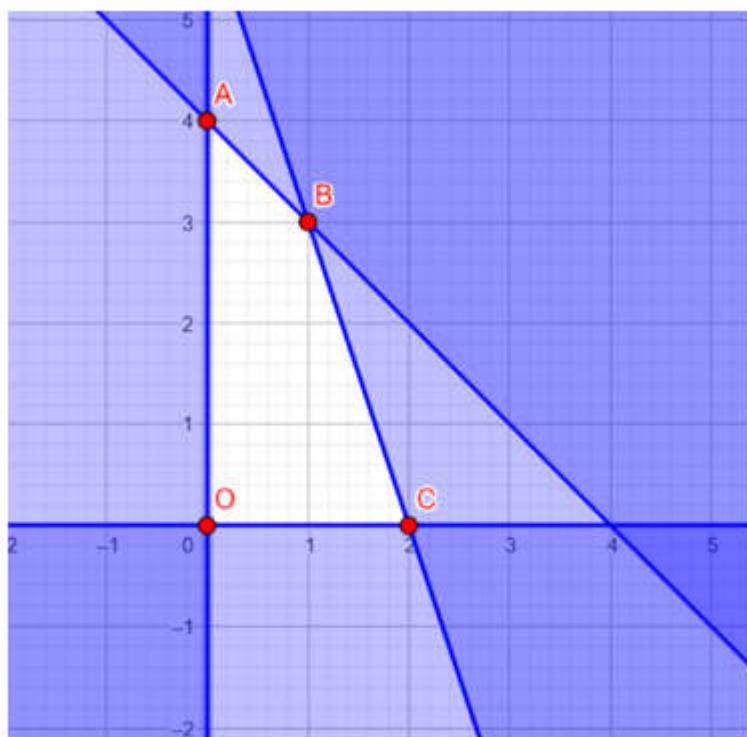
$$\begin{cases} 3x + y \leq 6 \\ x + y \leq 4 \\ x \geq 0 \\ y \geq 0 \end{cases}$$

Bài toán trở thành: Trong các nghiệm của hệ bất phương trình, tìm nghiệm ($x = x_0; y = y_0$) sao cho $L = 2x + 1,6y$ lớn nhất.

Miền nghiệm của hệ bất phương trình là tứ giác OABC kề cả miền trong

Ta tính giá trị của biểu thức $L = 2x + 1,6y$ tại tất cả các đỉnh của tứ giác OABC, ta thấy L lớn nhất khi $x = 1; y = 3$.

Vậy số tiền lãi cao nhất, mỗi ngày cần sản xuất 1 tấn sản phẩm loại I và 3 tấn sản phẩm loại II.



Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 79 đến câu 81:

Trong hệ trục tọa độ (Oxy), cho đường thẳng (Δ): $4x - 3y + 5 = 0$ và đường tròn (C): $x^2 + y^2 - 2x - 6y + 6 = 0$.

Câu 79:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đường tròn (C) có tâm và bán kính lần lượt là:

- A. $I(1;3); R = \sqrt{3}$. B. $I(1;3); R = 2$.
C. $I(-1;-3); R = \sqrt{6}$. D. $I(-2;-6); R = \sqrt{6}$.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Xác định tâm và bán kính đường tròn.

Lời giải

Ta có: $(C): x^2 + y^2 - 2x - 6y + 6 = 0 \Leftrightarrow (x-1)^2 + (y-3)^2 = 4 \Rightarrow I(1;3); R = 2$.

Câu 80:

Tổng khoảng cách từ I tới d và từ I tới hai trực tọa độ là:

- A. 4,6. B. 3. C. 2. D. 3,5.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Xác định khoảng cách từ điểm tới đường thẳng.

Lời giải

Ta có: $d(I;\Delta) + d(I;Ox) + d(I;Oy) = \frac{|4-6+5|}{\sqrt{4^2+3^2}} + 1 + 3 = 4,6$.

Câu 81:

Viết phương trình tiếp tuyến với (C) biết tiếp tuyến đi qua điểm $M(0;1)$.

- A. $4x - 3y - 3 = 0$. B. $y = 1$. C. $4x - 3y - 3 = 0; y = 1$. D. $x - y + 1 = 0$.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Phương trình tiếp tuyến đi qua $M(x_0; y_0)$ có dạng:

$$a(x - x_0) + b(y - y_0) = 0$$

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

Do tiếp tuyến đi qua $M(0;1)$ nên nó có dạng

$$d : a(x-0) + b(y-1) = 0 \Leftrightarrow ax + by - b = 0.$$

Ta có

$$d(I; d) = \frac{|a+3b-b|}{\sqrt{a^2+b^2}} = 2 \Leftrightarrow |a+2b| = 2\sqrt{a^2+b^2} \Leftrightarrow 3a^2 - 4ab = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} a=0 \\ a=\frac{4b}{3} \end{cases}$$

Với $a=0 \Rightarrow b=1$ nên $d : y-1=0$.

Với $a=\frac{4b}{3}$ chọn $b=3 \Rightarrow a=4$ nên $d : 4x-3y-3=0$.

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 82 đến câu 84:

Có hai người thợ may cùng may một loại áo với xác suất may được sản phẩm chất lượng cao lần lượt là 0,9 và 0,8. Chọn ngẫu nhiên một người để thực hiện công việc may áo.

Câu 82:

Xác suất để trong 4 chiếc áo đầu người đó may, có đúng 3 chiếc áo có chất lượng cao là:

- A. 36,75% B. 38,14% C. 32,67% D. 35,06%

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Áp dụng công thức Bernoulli và công thức xác suất toàn phần.

Lời giải

Gọi M là biến cố "Trong 4 chiếc áo đầu được may có đúng 3 cái có chất lượng cao". Có

$$P(A_1) = P(A_2) = \frac{1}{2}.$$

$$P(M | A_1) = C_4^3 \cdot 0,9^3 \cdot 0,1^1 = 0,2916$$

$$P(M | A_2) = C_4^3 \cdot 0,8^3 \cdot 0,2^1 = 0,4096$$

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$P(M) = P(M | A_1)P(A_1) + P(M | A_2)P(A_2) = \frac{1}{2} \cdot 0,2916 + \frac{1}{2} \cdot 0,4096 = 0,3506 = 35,06\%.$$

Câu 83:

Nếu trong 4 chiếc áo đầu người đó may có đúng 3 chiếc áo chất lượng cao thì xác suất người được chọn là người thứ nhất là:

- A. 41,59% B. 42,73% C. 40,08% D. 45,61%

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Áp dụng công thức xác suất có điều kiện.

Lời giải

$$P(M) = P(M | A_1)P(A_1) + P(M | A_2)P(A_2) = \frac{1}{2} \cdot 0,2916 + \frac{1}{2} \cdot 0,4096 = 0,3506 = 35,06\%$$

$$P(A_1 | M) = \frac{P(A_1 M)}{P(M)} = \frac{P(M | A_1)P(A_1)}{P(M)} = \frac{\frac{1}{2} \cdot 0,2916}{0,3506} = 0,4159 \approx 41,59\%$$

Câu 84:

Biết rằng trong 4 cái áo đầu tiên người đó may có đúng 3 cái có chất lượng cao, xác suất trong 4 cái áo tiếp theo người đó may cũng có đúng 3 cái có chất lượng cao là:

- A. 30,19% B. 34,32% C. 35,06% D. 37,78%

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Áp dụng công thức xác suất toàn phần, công thức xác suất có điều kiện.

Lời giải

$$P(M | A_1) = P(H | A_1) = C_4^3 \cdot 0,9^3 \cdot 0,1^1 = 0,2916$$

$$P(M | A_2) = P(H | A_2) = C_4^3 \cdot 0,8^3 \cdot 0,2^1 = 0,4096$$

$$P(M) = P(M | A_1)P(A_1) + P(M | A_2)P(A_2) = \frac{1}{2} \cdot 0,2916 + \frac{1}{2} \cdot 0,4096 = 0,3506 = 35,06\%.$$

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$P(MH) = P(MH | A_1)P(A_1) + P(MH | A_2)P(A_2)$$

$$P(MH) = P(M | A_1)P(H | A_1)P(A_1) + P(M | A_2)P(H | A_2)P(A_2)$$

$$P(MH) = 0,2916^2 \cdot \frac{1}{2} + 0,4096^2 \cdot \frac{1}{2}$$

(ở đây, khi chúng ta xác định được một người sản xuất, thì hai biến cố M và H hoàn toàn độc lập với nhau, nên chúng ta có công thức $P(MH | A_i) = P(M | A_i)P(H | A_i)$)

$$P(H | M) = \frac{P(MH)}{P(M)} = \frac{\frac{1}{2} \cdot 0,2916^2 + \frac{1}{2} \cdot 0,4096^2}{\frac{1}{2} \cdot 0,2916 + \frac{1}{2} \cdot 0,4096} \approx 0,3605 = 36,05\%.$$

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 85 đến câu 87:

Cho hình chóp tứ giác $S.ABCD$ có đáy là hình thoi tâm O cạnh a . Tam giác ABC đều và hình chiếu vuông góc của S xuống mặt phẳng $(ABCD)$ trùng với trọng tâm của tam giác ABC . Đường thẳng SD hợp với mặt đáy một góc 30° .

Câu 85:

Thể tích khối chóp là:

- A. $\frac{a^3 \sqrt{3}}{3}$ B. $a^3 \sqrt{3}$ C. $\frac{a^3 \sqrt{3}}{6}$ D. $\frac{9a^3 \sqrt{3}}{2}$

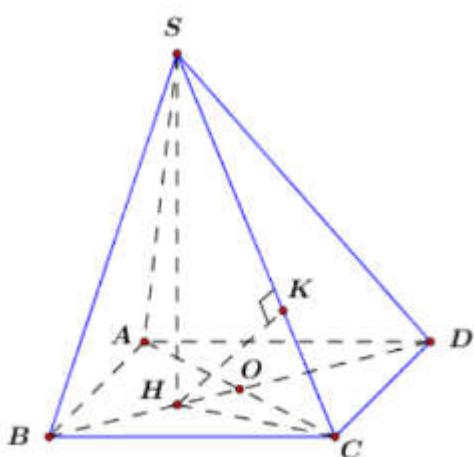
Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Thể tích khối chóp $V = \frac{1}{3} SH \cdot S_{\triangle ABCD}$

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn



$$\text{Ta có: } BO = \frac{a\sqrt{3}}{2} \Rightarrow HB = \frac{2}{3}BO = \frac{a\sqrt{3}}{3} \Rightarrow DH = \frac{2a\sqrt{3}}{3}.$$

$$\text{Mà } (SD; (ABCD)) = (SD; HD) = \widehat{SDH} = 30^\circ \Rightarrow SH = HD \cdot \tan 30^\circ = \frac{2a\sqrt{3}}{3} \cdot \frac{\sqrt{3}}{3} = \frac{2a}{3}$$

$$\text{Khi đó } V_{SABCD} = \frac{1}{3} \cdot \frac{2a}{3} \cdot \frac{a^2\sqrt{3}}{2} = \frac{a^3\sqrt{3}}{6}.$$

Câu 86:

Khoảng cách từ B đến (SCD)

- A. $a\sqrt{3}$ B. a C. $\frac{a\sqrt{21}}{7}$ D. $\frac{2a\sqrt{21}}{21}$

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Xác định tỉ số thể tích

Lời giải

$$\text{Ta có: } \frac{BH}{BO} = \frac{2}{3} \Rightarrow \frac{BH}{BD} = \frac{1}{3} \Rightarrow \frac{HD}{BD} = \frac{2}{3}.$$

$$\text{Mà } BH \cap (SCD) = D \Rightarrow \frac{d(B; (SCD))}{d(H; (SCD))} = \frac{BD}{HD} = \frac{3}{2} \Rightarrow d(B; (SCD)) = \frac{3}{2}d(H; (SCD))$$

Ta có H là trọng tâm tam giác đều ABC nên $HC \perp AB$. Mà $AB \parallel CD$ nên $HC \perp CD$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Trong (SHC) kẻ $HK \perp SC$. Ta có

$$\begin{cases} CD \perp CH \\ CD \perp SH \end{cases} \Rightarrow CD \perp (SHC) \Rightarrow CD \perp HK$$

$$\begin{cases} HK \perp SC \\ HK \perp CD \end{cases} \Rightarrow HK \perp (SCD) \Rightarrow d(H; (SCD)) = HK$$

Vì tam giác ABC đều cạnh a nên $HC = \frac{2}{3} \cdot \frac{a\sqrt{3}}{2} = \frac{a\sqrt{3}}{3}$.

Ta có: $\frac{HD}{BD} = \frac{2}{3}$ mà $BD = 2BO = 2 \cdot \frac{a\sqrt{3}}{2} = a\sqrt{3} \Rightarrow HD = \frac{2}{3}BD = \frac{2a\sqrt{3}}{3}$.

Xét tam giác vuông SHD ta có: $SH = HD \cdot \tan 30^\circ = \frac{2a\sqrt{3}}{3} \cdot \frac{\sqrt{3}}{3} = \frac{2a}{3}$.

Áp dụng hệ thức lượng trong tam giác vuông SHC ta có:

$$\frac{1}{HK^2} = \frac{1}{SH^2} + \frac{1}{HC^2} = \frac{1}{4a^2} + \frac{1}{a^2} = \frac{21}{4a^2} \Rightarrow HK = \frac{2a\sqrt{21}}{21}$$

Vậy $d(B; (SCD)) = \frac{3}{2}HK = \frac{a\sqrt{21}}{7}$.

Câu 87:

Xác định cos góc giữa (SAB) và $(ABCD)$

- A. $\frac{5}{24}$. B. $\frac{5\sqrt{3}}{24}$. C. $\frac{1}{3}$. D. $\frac{4}{5}$

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Gọi M là trung điểm AB, khi đó $((SAB); (ABCD)) = (SM, CM)$

Lời giải

Gọi M là trung điểm AB, khi đó $((SAB); (ABCD)) = (SM, CM)$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$\text{Ta có: } SC = \frac{a\sqrt{7}}{3}; CM = \frac{a\sqrt{3}}{2} \text{ nên } \cos \widehat{SMC} = \frac{SH^2 + HC^2 - SC^2}{2SH \cdot HC} = \frac{5\sqrt{3}}{24}.$$

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 88 đến câu 90:

$$\text{Cho hàm số } y = f(x) = \frac{x^4}{2x(2x^2 - 3x + 2) - 1}.$$

Câu 88:

Tập xác định của hàm số trên là:

- A. $D = \mathbb{R} \setminus \{0; 1\}$ B. $D = \mathbb{R} \setminus \left\{0; \frac{1}{2}; 1\right\}$ C. $D = \mathbb{R} \setminus \left\{\frac{1}{2}\right\}$ D. $D = \mathbb{R}$

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Giải điều kiện xác định của hàm số.

Lời giải

$$\text{Hàm số xác định} \Leftrightarrow 4x^3 - 6x^2 + 4x - 1 \neq 0 \Leftrightarrow (2x^2 - 2x + 1)(2x - 1) = 0 \Leftrightarrow x \neq \frac{1}{2} \Rightarrow D = \mathbb{R} \setminus \left\{\frac{1}{2}\right\}$$

Câu 89:

Đồ thị hàm số trên có bao nhiêu điểm cực trị?

- A. 0 B. 1 C. 2 D. 4

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Giải phương trình $f'(x) = 0$.

Lời giải

Có:

$$f'(x) = \frac{4x^3(4x^3 - 6x^2 + 4x - 1) - (12x^2 - 12x + 4)x^4}{(4x^3 - 6x^2 + 4x - 1)^2} = \frac{4x^3(x-1)^3}{(4x^3 - 6x^2 + 4x - 1)^2}$$

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Cho $f'(x) = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} x=0 \\ x=1 \end{cases}$ (đều là nghiệm bội ba). Khi đó, hàm số đã cho có đúng hai điểm cực trị.

Câu 90:

Giá trị của biểu thức $S = f(0) + f\left(\frac{1}{2025}\right) + f\left(\frac{2}{2025}\right) + \dots + f\left(\frac{2024}{2025}\right) + f(1)$ là:

- A.** 1013 **B.** 2026 **C.** 0 **D.** $\frac{1013}{2}$

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Vân dung các kiến thức về hàm số.

Lời giải

$$\Rightarrow f(x) + f(1-x) = \frac{x^4 - (1-x)^4}{x^4 - (1-x)^4} = 1 \quad \forall x \neq \frac{1}{2}$$

$$\Rightarrow \sum_{x=0}^{2025} f\left(\frac{x}{2025}\right) = (f(0) + f(1)) + \left(f\left(\frac{1}{2025}\right) + f\left(\frac{2024}{2025}\right)\right) + \dots + \left(f\left(\frac{1012}{2025}\right) + f\left(\frac{1013}{2025}\right)\right)$$

$$\Rightarrow \sum_{x=0}^{2025} f\left(\frac{x}{2025}\right) = 1+1+\dots+1 = 1013$$

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 3: TƯ DUY KHOA HỌC

3.1. LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 91 đến câu 93:

Minh, An và Phong là ba người bạn thân, thường chia sẻ với nhau về những chuyến đi đáng nhớ của mình. Một buổi gặp gỡ, cả ba hào hứng so sánh xem ai đã đi nhiều quốc gia nhất. Mỗi người đều tự tin đưa ra thông tin về số lượng quốc gia mình đã đi qua, đồng thời đoán về số chuyến đi của nhau.

An: “Mình đã đi 10 quốc gia. Minh đã đi ít hơn Phong 3 quốc gia và nhiều hơn Minh 2 quốc gia.”

Phong: “Mình không phải là người đi ít nhất. Minh và Minh có chênh lệch 4 quốc gia. Minh đã đi 7 quốc gia.”

Minh: “Mình đã đi ít quốc gia hơn An. An đã đi 9 quốc gia. Phong đi nhiều hơn An 4 quốc gia.”

Thực ra mỗi người chỉ nói hai ý đúng, còn 1 ý sai.

Câu 91:

An đã đi qua bao nhiêu quốc gia?

- A. 7 quốc gia. B. 9 quốc gia. C. 10 quốc gia. D. 13 quốc gia.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Suy luận logic

Lời giải

Giả sử ý 1 của An đúng “An đã đi 10 quốc gia” ý 2 của Minh sai “An đã đi 9 quốc gia” 2 ý còn lại của Minh đúng.

Vậy ý 2 của An sai (An đã đi ít hơn Phong 2 quốc gia) ý 3 của An đúng là Minh đi ít hơn An 2 quốc gia. Minh đã đi được 8 quốc gia.

Thành viên	An	Phong	Minh
Quốc gia	10	14	8

Nhưng lúc này xét ý của Phong, Phong có 2 ý sai là “Minh và Minh có chênh lệch 4 quốc gia” và ý “Minh đã đi qua 7 quốc gia” mâu thuẫn với giả thiết,

Vậy ý 1 của An sai và 2 ý còn lại đúng.

Vậy ý 2 của Minh đúng An đã đi qua 9 quốc gia.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 92:

Phong đã đi qua bao nhiêu quốc gia?

- A. 13 quốc gia. B. 12 quốc gia. C. 11 quốc gia. D. 10 quốc gia.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Suy luận logic

Lời giải

Vì An đã đi 9 quốc gia (ý 2 của Minh đúng, ý 2,3, của An đúng) nên ta có:

Thành viên	An	Phong	Minh
Quốc gia	9	12	7

Xét các điều kiện của Minh ta thấy ý 1 và ý 2 đúng và ý 3 sai.

Xét các điều kiện của Phong ta thấy ý 1 và ý 3 đúng và ý 2 sai.

Thỏa mãn yêu cầu bài toán.

Câu 93:

Minh quyết định tham gia một cuộc thi về du lịch và phải đi đến một số quốc gia sao cho tổng số quốc gia mà Minh đã đi gấp đôi tổng số quốc gia mà An đã đi. Đồng thời, Phong cũng dẫn người em (lần đầu du lịch) đi chơi với số quốc gia bằng một nửa so với Phong. Hỏi tổng số quốc gia mà Minh và em của Phong sẽ có sau khi tham gia cuộc thi này là bao nhiêu?

- A. 21 quốc gia. B. 22 quốc gia. C. 24 quốc gia. D. 27 quốc gia.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Suy luận logic

Lời giải

Theo thông tin, ta có được số liệu như sau:

Thành viên	An	Phong	Minh	Em của Phong
Quốc gia	9	12	7	6

Tổng số quốc gia mà Minh đã đi gấp đôi số quốc gia mà An đã đi: Minh đi 18 quốc gia.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Số quốc gia mà người em của Phong đi là: 6.

Tổng số quốc gia: $18 + 6 = 24$.

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 94 đến câu 96:

Bạn Hùng quên mất mật khẩu điện thoại của mình, vì thế bạn ấy muốn tìm lại mật khẩu để mở khoá điện thoại. Biết rằng mật khẩu điện thoại là một dãy gồm 4 chữ số, mỗi chữ số là một số tự nhiên từ 0 đến 9. Biết rằng bạn Hùng nhớ một số đặc điểm về mật khẩu điện thoại, cụ thể:

- Tất cả các chữ số trong mật khẩu đều là chữ số chẵn, và chúng đôi một khác nhau.
- Trong mật khẩu có một chữ số 0.
- Chữ số thứ nhất lớn hơn chữ số thứ ba.

Câu 94:

Trong các dãy chữ số sau, dãy số nào có thể là mật khẩu điện thoại của bạn Hùng?

- A. 2880 B. 6248 C. 5042 D. 4028

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Suy luận logic

Lời giải

- Mật khẩu 2880 không thỏa mãn do có hai chữ số 8 trong mật khẩu.
- Mật khẩu 6248 không thỏa mãn do không có chữ số 0 trong mật khẩu.
- Mật khẩu 5042 không thỏa mãn do có chữ số 5 là chữ số lẻ.
- Mật khẩu 4028 thỏa mãn các yêu cầu được đặt ra.

Câu 95:

Nếu chữ số thứ tư là trung bình cộng của chữ số thứ nhất và thứ ba, thì chữ số thứ tư không nhận giá trị nào sau đây?

- A. 2 B. 4 C. 6 D. 8

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Suy luận logic

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

- Do giá trị lớn nhất của chữ số thứ nhất là 8, chữ số thứ ba là 6 (do chữ số thứ ba nhỏ hơn chữ số thứ nhất) nên trung bình cộng của chữ số thứ nhất và chữ số thứ ba có giá trị lớn nhất là 7.
- Do đó, chữ số thứ tư là trung bình cộng của chữ số thứ nhất và thứ ba không thể nhận giá trị là 8.

Câu 96:

Nếu chữ số thứ ba gấp ba lần chữ số thứ tư thì chữ số nào không xuất hiện trong mật khẩu?

- A. 2 B. 4 C. 6 D. 8

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Suy luận logic

Lời giải

- Nếu chữ số thứ tư là 0 thì chữ số thứ ba cũng sẽ là 0, điều này trái với việc mật khẩu có các chữ số đôi một phân biệt.
- Nếu chữ số thứ tư là 4, 6 hoặc 8 thì không thể tồn tại chữ số thứ ba thỏa mãn, do khi đó chữ số thứ ba sẽ có giá trị tương ứng là 12, 18 hoặc 24 (vô lý).
- Nếu chữ số thứ tư là 2 thì chữ số thứ ba là 6.

Do chữ số thứ nhất lớn hơn chữ số thứ ba nên chữ số thứ nhất là 8.

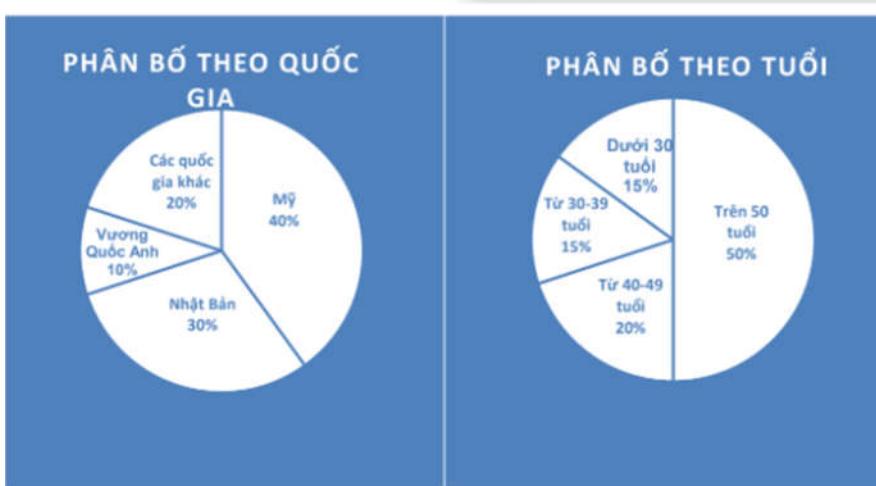
Do có đúng một chữ số 0 trong mật khẩu nên chữ số thứ hai là 0.

Khi đó, mật khẩu điện thoại là 8062, tức là chữ số không xuất hiện trong mật khẩu là chữ số 4.

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 97 đến câu 99:

Các biểu đồ hình tròn sau đây thể hiện sự phân bố số lượng khách đi máy bay từ các quốc gia tới Việt Nam phân bố theo quốc gia và theo tuổi tương ứng vào năm 2023.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn



Câu 97:

Giả sử tổng số hành khách di chuyển là 10,2 triệu người, số người trên 50 tuổi là:

- A. 10,1 triệu người. B. 10 triệu người. C. 12 triệu người. D. 5,1 triệu người.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Quan sát biểu đồ

Lời giải

Số người trên 50 tuổi chiếm 50% tổng số hành khách nên có $50\% \cdot 10,2 = 5,1$ triệu người.

Câu 98:

Năm 2024, tổng số hành khách từ mỗi quốc gia trên khi đến Việt Nam tăng 10%, số hành khách đến từ các quốc gia khác không thay đổi. Số lượng hành khách đến Việt Nam năm 2024 tăng hay giảm bao nhiêu phần trăm so với năm 2023?

- A. Giảm 8%. B. Tăng 6%. C. Giảm 6%. D. Tăng 8%.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Phân tích dữ liệu.

Lời giải

Tổng số hành khách năm 2023 là X.

Hành khách năm 2024:

543

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- + Đến từ Mỹ: $0,4X \cdot 110\% = 0,44X$.
- + Đến từ Nhật Bản: $0,3X \cdot 110\% = 0,33X$.
- + Đến từ Vương quốc Anh: $0,1X \cdot 110\% = 0,11X$.
- + Đến từ các quốc gia khác: $0,2X$

Tổng số hành khách năm 2024: $0,44X + 0,33X + 0,11X + 0,2X = 1,08X$

Do đó tổng số hành khách tăng 8%.

Câu 99:

Nếu trong những khách có độ tuổi từ 50 trở lên có 20% số khách từ Mỹ và 25% số khách từ Nhật Bản có độ tuổi trên 50, thì tỉ lệ lượt khách từ Mỹ có độ tuổi dưới 50 là bao nhiêu?

- A. 20%. B. 30%. C. 80%. D. 25%.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Phân tích số liệu.

Lời giải

Số hành khách từ độ tuổi 50 trở lên từ Mỹ: $50\% \cdot 20\% = 10\%$.

Số hành khách từ Mỹ có độ tuổi dưới 50: $40\% - 10\% = 30\%$.

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 100 đến câu 102:

Bảng số liệu cho biết dân số và số thuê bao điện thoại nước ta giai đoạn 2018-2022 (đơn vị: nghìn)

Năm	2018	2019	2020	2021	2022
Số dân (nghìn người)	89278	91713	95695	97671	99666
Điện thoại (nghìn thuê bao)	152548	166224	178698	187376	194716

Câu 100:

Nếu từ năm 2022, dân số tiếp tục tăng 2% mỗi năm, hỏi đến năm 2025, dân số dự kiến sẽ là bao nhiêu?

- A. 101659,32 nghìn người.
 B. 102659,32 nghìn người.
 C. 101659,33 nghìn người.
 D. 101659,34 nghìn người.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Công thức lũi kép.

Lời giải

Ta có: $99666 \cdot (1 + 2\%)^3 = 101659,32$

Câu 101:

Năm 2019, số thuê bao điện thoại tăng thêm bao nhiêu phần trăm so với năm 2018?

- A. 2,77%. B. 2,72%. C. 2,73%. D. 3,72%.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Tính toán tỉ số phần trăm.

Lời giải

Ta có: $\frac{91713 - 89278}{89278} \cdot 100\% = 2,73\%$

Câu 102:

Nếu số thuê bao điện thoại tăng thêm 10% trong năm 2023 so với năm 2022 và dân số tăng 1,5% so với năm 2022, mật độ thuê bao điện thoại của năm 2023 là bao nhiêu?

- A. 2,13 thuê bao/ người. B. 3,12 thuê bao/ người.
 C. 1,23 thuê bao/ người. D. 2,12 thuê bao/ người.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Phân tích số liệu.

Lời giải

Số thuê bao điện thoại 2023: $194716(1 + 10\%) = 214187,6$.

Dân số năm 2023: $99666(1 + 15\%) = 101160,99$.

Mật độ thuê bao điện thoại năm 2023: $\frac{214178,6}{101160,99} = 2,12$.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

3.2. SUY LUẬN KHOA HỌC

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 103 đến câu 105:

Cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết mới khánh thành ngày 30/4/2023 dài 99 km. Một ô tô dự định chạy hết cao tốc với tốc độ trung bình 90 km/h, động cơ ô tô có công suất trung bình 45 kW. Biết hiệu suất của động cơ 30%, khối lượng riêng của xăng là 700kg/m^3 . Trong xi-lanh động cơ khi 1 kg xăng cháy hoàn toàn tỏa ra nhiệt lượng 46.10^6J/kg .

Câu 103:

Thời gian ô tô đi hết cao tốc là

- A. 1 giờ 6 phút. B. 1 giờ 1 phút. C. 1 giờ 10 phút. D. 1 giờ 12 phút.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

$$\text{Tốc độ trung bình: } v = \frac{s}{t}$$

Lời giải

Thời gian ô tô đi hết cao tốc là:

$$t = \frac{s}{v} = \frac{99}{90} = 1,1(h) = 1 \text{ giờ 6 phút}$$

Câu 104:

Tính công do động cơ sinh ra trong quá trình trên.

- A. 49,5kJ. B. 49,5MJ. C. 178,2kJ. D. 178,2MJ.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Công của lực: $A = P.t$

Lời giải

Công do động cơ sinh ra là:

$$A = P.t = 45.10^3.(1,1.3600) = 178,2.10^6(\text{J}) = 178,2(\text{MJ})$$

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 105:

Tính thể tích xăng tối thiểu cần dự trữ khi chạy hết cao tốc.

- A. 5,5 lít. B. 18,45 lít. C. 61,5 lít. D. 90,4 lít.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

$$\text{Hiệu suất: } H = \frac{A_{ci}}{A_{tp}}$$

$$\text{Thể tích: } V = \frac{m}{D}$$

Lời giải

Hiệu suất của động cơ là:

$$H = \frac{A}{A_{tp}} \cdot 100\% = \frac{A}{m.Q} \cdot 100\% = \frac{A}{D.V.Q} \cdot 100\%$$

$$\Rightarrow 30\% = \frac{178,2 \cdot 10^6}{700.V.46.10^6} \cdot 100\%$$

$$\Rightarrow V \approx 0,01845(m^3) = 18,45 \text{ (lít)}$$

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 106 đến câu 108:

Trong một hệ kín với nhiệt độ không đổi, một khối khí xác định khi ở một nhiệt độ xác định thì tích của áp suất và thể tích là một hằng số. Như vậy có thể sử dụng phương trình để so sánh khối khí trong các điều kiện khác nhau ở cùng một nhiệt độ: $p_1.V_1 = p_2.V_2$

Trong đó: $p_1.V_1$ là áp suất và thể tích của khối khí ở trạng thái (1), $p_2.V_2$ là áp suất và thể tích của khối khí ở trạng thái (2). Ở hai trạng thái này đều có nhiệt độ giống nhau.

Mối quan hệ giữa áp suất và khối khí sẽ chính xác nhất với một khối khí là khí lý tưởng. Số mol của một khối khí lý tưởng có thể được tính theo công thức: $n = \frac{pV}{RT}$

Trong đó: p , V , T lần lượt là áp suất, thể tích, nhiệt độ xác định của khối khí lý tưởng, R là hằng số, giá trị của R sẽ thay đổi tùy thuộc vào đơn vị của p , V , T .

Câu 106:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Nhận định nào dưới đây là nhận định chính xác về khối khí lý tưởng trong hệ kín?

- A. Tại một nhiệt độ xác định, khi thể tích khối khí giảm đi một nửa thì áp suất khối khí tăng lên một nửa.
- B. Tại một nhiệt độ xác định, khi áp suất của khối khí của một lượng khí trong hệ kín giảm đi một nửa thì số mol của khối khí giảm đi một nửa.
- C. Tại một nhiệt độ xác định, khi áp suất của khối khí giảm đi một nửa thì số mol của khối khí không đổi.
- D. Tại một nhiệt độ xác định, khi thể tích khối khí tăng lên một nửa thì áp suất khối khí tăng lên một nửa.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Tại một nhiệt độ xác định, áp suất và thể tích của khối khí có mối liên hệ: $p \times V = k$, trong đó k là một hằng số.

Lời giải

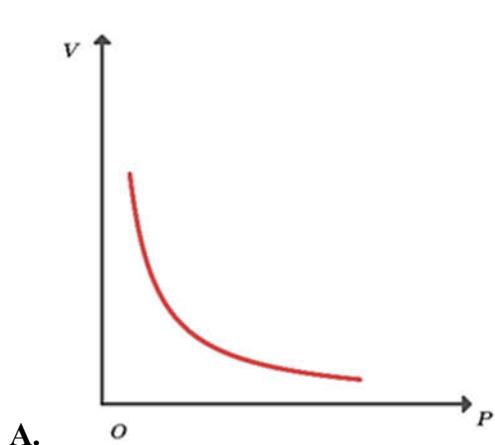
- Nhận định A, B: **Sai**. Tại một nhiệt độ xác định, tích của áp suất và thể tích của khối khí là một hằng số, R cũng là một hằng số, T là một giá trị xác định nên dù thể tích hay áp suất của khối khí có thay đổi thế nào thể số mol của khối khí cũng không đổi.
- Nhận định C: **Đúng**.
- Nhận định D: **Sai**. Tại một nhiệt độ xác định, khi thể tích khối khí tăng lên một nửa thì áp suất khối khí giảm đi một nửa để tích áp suất và thể tích của khối khí là không đổi.

Chọn đáp án C.

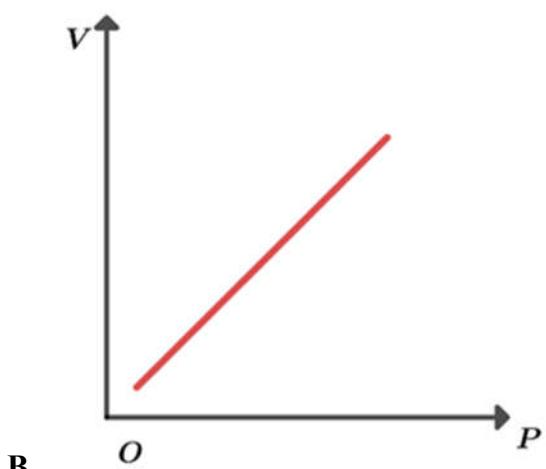
Câu 107:

Đồ thị nào dưới đây biểu diễn mối quan hệ của áp suất và thể tích của một khối khí tại một nhiệt độ xác định?

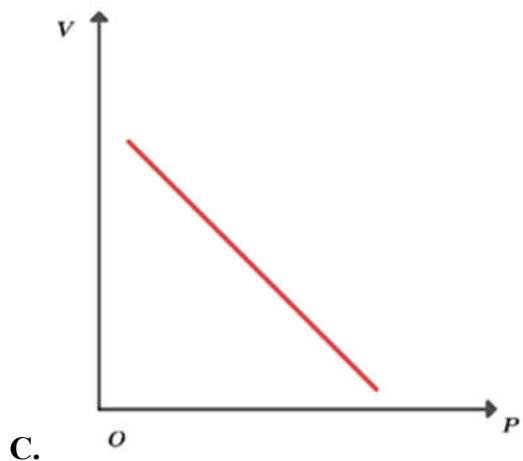
Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn



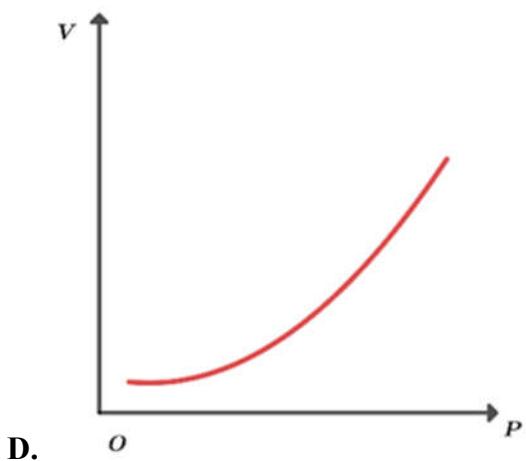
A.



B.



C.



D.

Đáp án đúng là A**Phương pháp giải**

Tại một nhiệt độ xác định, áp suất và thể tích của khối khí có mối liên hệ: $p \times V = k$, trong đó k là một hằng số. Vậy $V = \frac{k}{p}$, đồ thị mối liên hệ giữa áp suất và thể tích của khối khí là $y = \frac{1}{x}$.

Lời giải

Đồ thị mối liên hệ giữa áp suất và thể tích của khối khí là $y = \frac{1}{x}$ là đường hyperbol, có dạng V tăng thì p giảm hoặc ngược lại.

Chọn đáp án A.**Câu 108:**

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Hai bình có thể tích khác nhau được ngăn cách bởi một van. Bình 2,00 L có áp suất khí là 1,00 atm và bình 3,00 L có áp suất khí là 1,50 atm. Van giữa hai bình được mở. Tính áp suất cuối cùng trong hai bình, biết nhiệt độ là không đổi và giống nhau trong cả hai bình.

- A. 1,25 mol. B. 1,30 mol. C. 2,50 mol. D. 2,05 mol.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Áp dụng phương trình trạng thái khí lý tưởng: $n = \frac{pV}{RT}$.

Lời giải

- Tổng số mol khí ở hai bình là:

$$n_{\text{gas}} = n_{(1)} + n_{(2)} = \frac{p_1 \cdot V_1}{RT} + \frac{p_2 \cdot V_2}{RT} = \frac{2,00 \cdot 1,00 + 3,00 \cdot 1,50}{R \cdot T} = \frac{6,50}{R \cdot T} \text{ mol}$$

- Tổng thể tích khí của hai bình là 5,00 L

- Áp suất cuối cùng trong hai bình là: $p = \frac{nRT}{V} = \frac{\frac{6,50}{R \cdot T} \cdot RT}{5} = 1,30 \text{ atm}$

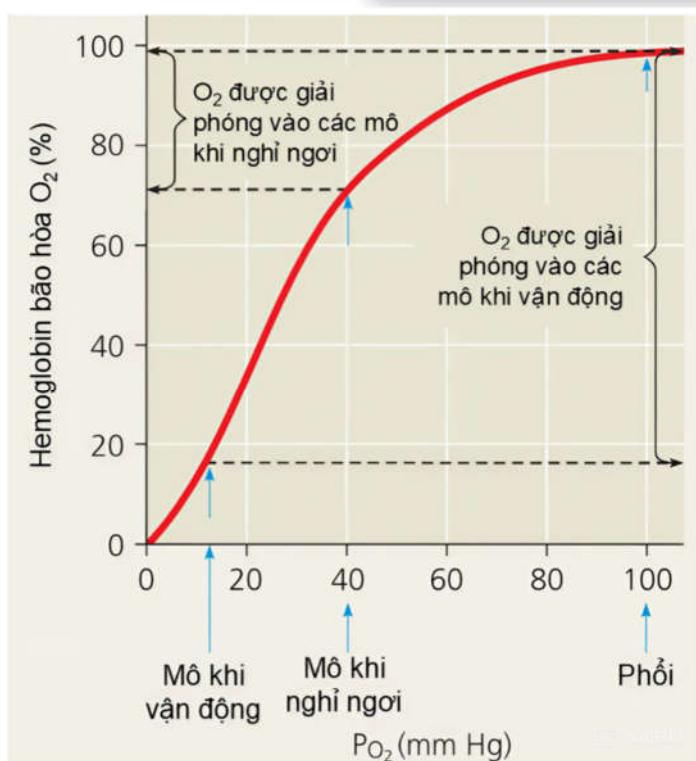
Chọn đáp án B.

Dựa vào thông tin sau đây để trả lời các câu hỏi từ câu 109 đến câu 111:

Hemoglobin (Hb) hay còn gọi là huyết sắc tố là protein chứa sắt có trong hồng cầu của hầu hết các loài động vật có xương sống. Hb có khả năng liên kết với O₂ một cách thuận nghịch, giúp protein này nhận O₂ từ phổi và giải phóng dưỡng khí cho các mô, cơ quan khác của cơ thể.

Một thí nghiệm đã được thực hiện nhằm đánh giá phần trăm Hb bão hòa O₂ ở các điều kiện phân áp oxygen khác nhau tại pH 7.4. Phân áp O₂ được tính theo đơn vị mmHg phản ánh lượng oxy hòa tan trực tiếp trong máu, cao nhất ở phổi và thấp nhất ở các mô khi đang vận động, các tế bào sử dụng nhiều oxygen để sinh năng lượng. Đường cong trong đồ thị thể hiện lượng O₂ liên kết tương đối với hemoglobin trong với các dung dịch có P_{O₂} khác nhau mô phỏng các vị trí khác nhau trong hệ tuần hoàn.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn



Hình 1. Sự phân ly oxygen của hemoglobin theo phân áp oxygen (Po₂) tại pH 7.4.

Câu 109:

Tại phổi, nơi có Po₂ khoảng 100 mm Hg, độ bão hòa oxygen của protein hemoglobin là bao nhiêu?

- A. 18%. B. 71%. C. 82%. D. 98%.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Phân tích văn bản và đồ thị để hiểu sự thay đổi phần trăm Hb bão hòa O₂ ở các điều kiện phân áp oxygen khác nhau.

Lời giải

Theo đồ thị: phổi là nơi có phân áp Oxygen cao nhất, xấp xỉ 100 mm Hg. Ở Po₂ này, độ bão hòa oxygen của protein hemoglobin cũng đạt mức cao nhất, khoảng 98%.

→ Chọn D

Câu 110:

Lượng oxygen được giải phóng vào các mô khi vận động mạnh nhiều hơn khi nghỉ ngơi bao nhiêu phần trăm?

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Khoảng 71%. B. Khoảng 53%. C. Khoảng 29%. D. Khoảng 18%.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Phân tích đồ thị để hiểu sự thay đổi phần trăm Hb bão hòa O₂ ở các điều kiện phân áp oxygen khác nhau.

Lời giải

Lượng oxygen được giải phóng vào các mô khi vận động mạnh là 100% - 18% = 82%

Lượng oxygen được giải phóng vào các mô khi nghỉ ngơi là 100% - 71% = 29%

Lượng oxygen được giải phóng vào các mô khi vận động mạnh nhiều hơn khi nghỉ ngơi: 82% - 29% = 53%

→ Chọn B

Câu 111:

Nhận định nào sau đây là **không** chính xác khi nói về sự khác biệt tại mô cơ của cùng một người khi người đó đang tập luyện thể dục và khi người đó đang nghỉ ngơi?

- A. Khi tập luyện, dịch kẽ của mô cơ có Po₂ cao hơn khi nghỉ ngơi.
B. Khi tập luyện, lượng O₂ được giải phóng từ hồng cầu cho mô cơ cao hơn khi nghỉ ngơi.
C. Khi tập luyện, phần trăm Hb bão hòa O₂ còn lại sau đi qua mô cơ này thấp hơn khi nghỉ ngơi.
D. Khi tập luyện, các tế bào ở mô cơ này sử dụng nhiều O₂ hơn khi nghỉ ngơi.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Phân tích văn bản và đồ thị để hiểu quá trình vận chuyển oxygen của HB, sự thay đổi phần trăm Hb bão hòa O₂ ở các điều kiện phân áp oxygen khác nhau.

Lời giải

Ý A sai: Quan sát đồ thị, ta thấy Po₂ ở mô khi tập luyện có thể xuống dưới 20 mm Hg, trong khi đó chỉ số này ở mô nghỉ ngơi là 40 mm Hg → dịch kẽ của mô cơ khi vận động có Po₂ **thấp** hơn khi nghỉ ngơi.

Ý B đúng: Quan sát đồ thị, ta thấy lượng O₂ được giải phóng từ hồng cầu cho mô cơ khi luyện tập là khoảng 82% lượng oxygen bão hòa trong Hb, cao hơn lượng O₂ được giải phóng từ hồng cầu cho mô

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

cơ khi nghỉ ngơi (khoảng 29% lượng oxygen bão hòa trong Hb).

Ý C đúng: do khi tập luyện, hồng cầu giải phóng nhiều oxygen cho mô cơ hơn, lượng Hb bão hòa O₂ giảm thấp nên phần trăm Hb bão hòa O₂ còn lại sau đi qua mô cơ này sẽ thấp hơn khi nghỉ ngơi.

Ý D đúng: theo đề bài, ở các mô khi đang vận động, các tế bào sử dụng nhiều oxygen để sinh năng lượng cho cơ làm việc.

→ Ý A là ý không chính xác.

→ Chọn A

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 112 đến câu 114:

Xu hướng số người di cư trong nước bắt đầu tăng mạnh từ năm 1999 vì nền kinh tế Việt Nam phát triển mạnh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ. Hệ quả là sự phát triển mạnh mẽ của các khu công nghiệp, chế xuất đã thu hút lượng lớn lao động di cư. Sự chuyển dịch cơ hội việc làm về khu vực thành thị được cho là nhân tố quan trọng nhất quyết định xu hướng di cư nội địa về khu vực thành thị để tìm kiếm công ăn việc làm. Theo kết quả Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ 2014, tỷ lệ tìm việc, hoặc là bắt đầu công việc mới, chiếm tỷ lệ 44,8% người di cư. Tỷ lệ di cư theo gia đình chiếm 22,8%, tỷ lệ người di cư quay trở về quê do mất việc hoặc không tìm được việc làm tương đối nhỏ, chỉ chiếm 6,1%. Nhóm lý do liên quan đến công việc/kinh tế vẫn chiếm tỷ lệ cao nhất (34,7%) trong “Điều tra di cư nội địa quốc gia 2015”. Thu nhập của người di cư được cải thiện sau khi di cư.

Ở Việt Nam, tỷ lệ người di cư có trình độ chuyên môn kỹ thuật (31,7%) cao hơn người không di cư (24,5%). Đáng chú ý là, tỷ lệ người di cư là nữ cao hơn nam nhưng trình độ chuyên môn kỹ thuật của nữ thấp hơn nam. Hà Nội là thành phố có tỷ lệ người di cư có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao nhất nước (46,7%), Đông Nam Bộ có tỷ lệ này thấp nhất (13,4%).

(Nguồn: Tổng cục Thống kê Việt Nam và Quỹ Dân số Liên hợp quốc (UNFPA) 2016, “Điều tra di cư nội địa quốc gia năm 2015: Các kết quả chủ yếu”)

Câu 112:

Xu hướng di cư nội địa ở nước ta tăng mạnh từ năm 1999 chủ yếu do

- A. chính sách di cư của Nhà nước.
- B. sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ nông nghiệp sang công nghiệp, dịch vụ.
- C. quá trình toàn cầu hóa và hội nhập nền kinh tế.
- D. sự khác nhau về điều kiện tự nhiên giữa các khu vực.

Đáp án đúng là B

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

Dựa vào các thông tin đã được cung cấp để trả lời

Lời giải

Xu hướng số người di cư trong nước (nội địa) bắt đầu tăng mạnh từ năm 1999 vì nền kinh tế Việt Nam phát triển mạnh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ. Dân cư di chuyển về vùng thành thị để tìm kiếm việc làm trong các xí nghiệp, nhà máy, công ty...

Câu 113:

Nguyên nhân quan trọng nhất của việc di cư từ nông thôn ra thành thị là

- A. mở rộng cơ hội tìm kiếm việc làm.
- B. thành thị có cơ sở hạ tầng hiện đại hơn.
- C. thay đổi môi trường nghiên cứu, học tập.
- D. chính sách phát triển đô thị.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Đọc kỹ đoạn thông tin đã cho, xác định từ khóa “nguyên nhân quan trọng nhất”

Lời giải

Thông tin: "Sự chuyển dịch cơ hội việc làm về khu vực thành thị được cho là nhân tố quan trọng nhất quyết định xu hướng di cư nội địa về khu vực thành thị để tìm kiếm công ăn việc làm."

=> Nguyên nhân quan trọng nhất chính là việc làm.

Câu 114:

Nhận xét nào dưới đây **không** đúng về di cư ở Việt Nam?

- A. Tỉ lệ người lao động có trình độ chuyên môn kĩ thuật di cư ở Đông Nam Bộ thấp nhất.
- B. Tỉ lệ nữ có trình độ chuyên môn kĩ thuật thấp di cư nhiều hơn nam.
- C. Ở Việt Nam tỉ lệ người không di cư cao hơn tỉ lệ người di cư có trình độ chuyên môn kĩ thuật.
- D. Tỉ lệ tìm việc hoặc bắt đầu việc mới chiếm tỉ trọng cao nhất trong số người di cư.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Dựa vào các thông tin đã được cung cấp để trả lời.

Đọc kỹ các thông tin.

Lời giải

Loại A vì đây là đáp án đúng, thông tin: *Đông Nam Bộ có tỷ lệ này thấp nhất (13,4%)*.

Loại B vì đây là đáp án đúng, thông tin: *tỷ lệ người di cư là nữ cao hơn nam nhưng trình độ chuyên môn kỹ thuật của nữ thấp hơn nam*.

Loại D vì đây là đáp án đúng, thông tin: *Nhóm lý do liên quan đến công việc/kinh tế vẫn chiếm tỷ lệ cao nhất (34,7%) trong "Điều tra di cư nội địa quốc gia 2015", tỷ lệ tìm việc, hoặc là bắt đầu công việc mới, chiếm tỷ lệ 44,8% người di cư*.

Đáp án C không đúng và là đáp án cần chọn: *Ở Việt Nam, tỷ lệ người di cư có trình độ chuyên môn kỹ thuật (31,7%) cao hơn người không di cư (24,5%)*

Đọc tư liệu dưới đây và trả lời các câu hỏi từ câu 115 đến câu 117:

“Vì sao đế quốc Mỹ căm ghét Cu Ba đến thế?

Trả lời: *Đế quốc Mỹ không những căm ghét mà còn sợ hãi Cu Ba. Không những sợ hãi Cu-Ba mà còn sợ hãi nhân dân lao động cả châu Mỹ Latinh. Bởi vì, Cu Ba là nước đầu tiên ở châu Mỹ đang thực hiện học thuyết Mác - Lênin, đang anh dũng chống đế quốc Mỹ, đang xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bởi vì, Cu Ba đang mở đường cách mạng mà nhân dân các nước châu Mỹ Latinh sẽ tiến theo để tự giải phóng khỏi ách nô lệ của đế quốc Mỹ. Trong 13 triệu dân Peru, hơn 10 triệu là người bản cùng. Nhân dân các nước khác ở châu Mỹ Latinh cũng trong tình trạng như vậy, cho nên họ đều nhìn vào Cu Ba, họ ủng hộ Cu Ba và chắc họ sẽ tiến theo con đường cách mạng của Cu Ba. Dù đế quốc Hoa Kỳ và bè lũ tay sai của chúng hung ác mấy, chúng cũng không ngăn được phong trào giải phóng dân tộc thắng lợi tiến lên ở châu Mỹ Latinh cũng như ở miền Nam Việt Nam ta!*”

(Hồ Chí Minh Toàn tập: tập 14, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, trang 35, 36)

Câu 115:

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Mỹ Latinh đấu tranh chống lại đối tượng nào sau đây?

- A. Chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.
- B. Chủ nghĩa thực dân kiểu mới.
- C. Chủ nghĩa phân biệt chủng tộc.
- D. Chủ nghĩa quân phiệt phát xít.

Đáp án đúng là B

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

Xem lại nội dung Trật tự thế giới trong Chiến tranh Lạnh.

Lời giải

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Mỹ Latinh đều tranh chống lại chủ nghĩa thực dân kiêu mõi.

Câu 116:

Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nguyên nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh lý giải về nguồn gốc những mâu thuẫn của Mỹ đối với khu vực Mỹ Latinh?

- A. Mỹ Latinh đồng minh chiến lược của Mỹ trong chiến tranh thế giới.
- B. Chính sách thực dân của Mỹ để lại hậu quả nặng nề đối với Mỹ Latinh.
- C. Mỹ tìm cách trao trả độc lập dân tộc cho hầu hết các nước ở khu vực.
- D. Các nước ở Mỹ Latinh đều phát triển theo con đường chủ nghĩa xã hội.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

- Xác định các từ khóa của câu hỏi “phản ánh đúng nguyên nhân”.
- Căn cứ vào tư liệu và suy luận.

Lời giải

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ đã biến các nước Mỹ Latinh thành thuộc địa kiêu mõi, lập nên các chế độ độc tài, qua đó thống trị gián tiếp, đàn áp, bóc lột các nước ở khu vực. Điều đó làm cho mâu thuẫn giữa Mỹ và các nước Mỹ Latinh lên cao gay gắt, dẫn đến phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực này bùng nổ.

Câu 117:

Nhận định nào sau đây là đúng về điểm tương đồng giữa phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ Latinh và Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Đều chống lại chủ nghĩa thực dân cũ và mới dưới nhiều hình thức.
- B. Đều chống lại đối tượng mạnh nhất của lực lượng phản cách mạng.
- C. Đều là các cuộc chiến tranh giải phóng, chấm dứt chia cắt đất nước.
- D. Đều nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn của Liên Xô, Trung Quốc.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

- Xác định từ khóa của câu hỏi “nhận định đúng”, “điểm tương đồng”.
- Suy luận từ các nhận định, căn cứ vào đoạn tư liệu để chọn đáp án.

Lời giải

Phong trào giải phóng dân tộc ở Việt Nam trong thế kỷ XX chống lại đế quốc Mỹ, phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ Latinh chống lại sự thống trị, nô dịch của Mỹ thông qua các chế độ độc tài do Mỹ hỗ trợ, can thiệp. Mỹ là đế quốc hùng mạnh nhất.

Đọc tư liệu dưới đây và trả lời các câu hỏi từ câu 118 đến câu 120:

Năm 2023, GDP (Tổng sản phẩm trong nước) ước tính tăng 5,05%, xu hướng tăng trưởng tích cực. Theo đó, GDP quý IV/2023 ước tính tăng 6,72% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn quý IV các năm 2012-2013 và 2020-2022 và với xu hướng tích cực, quý sau cao hơn quý trước (quý I tăng 3,41%, quý II tăng 4,25%, quý III tăng 5,47%).

(Theo số liệu Tổng cục thống kê đăng ngày 29/12/2023)

Câu 118:

So với cùng kỳ các năm trước, GDP quý IV/2023 có đặc điểm gì nổi bật?

- A. Cao hơn cả các quý IV từ năm 2012 đến 2022.
- B. Tăng trưởng thấp hơn năm 2022 nhưng cao hơn năm 2013.
- C. Cao hơn quý IV các năm 2012-2013 và 2020-2022.
- D. Không có sự khác biệt đáng kể so với các năm trước.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Căn cứ bài đọc hiểu, phân tích

Lời giải

Cao hơn quý IV các năm 2012-2013 và 2020-2022.

Câu 119:

Dựa vào xu hướng tăng trưởng GDP năm 2023, nhận xét nào sau đây là đúng?

- A. GDP các quý sau thấp hơn các quý trước.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. GDP quý IV/2023 tăng thấp hơn so với quý IV các năm 2012-2013.
- C. GDP quý sau tăng cao hơn quý trước trong năm 2023.
- D. GDP quý III/2023 tăng trưởng thấp nhất trong năm.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Căn cứ bài đọc hiểu, phân tích

Lời giải

GDP quý sau tăng cao hơn quý trước trong năm 2023.

Câu 120:

Vì sao GDP quý IV/2023 được đánh giá tích cực?

- A. Vì tăng trưởng cao nhất trong năm và vượt các năm 2012-2013, 2020-2022.
- B. Vì đạt mức tăng trưởng cao nhất từ trước đến nay.
- C. Vì GDP quý IV giảm so với cùng kỳ các năm trước.
- D. Vì tăng trưởng đều trong cả 4 quý của năm.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Căn cứ bài đọc hiểu, phân tích

Lời giải

Vì tăng trưởng cao nhất trong năm và vượt các năm 2012-2013, 2020-2022.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đề 5**PHẦN 1: SỬ DỤNG NGÔN NGỮ****1.1: TIẾNG VIỆT****Câu 1:**

“Bây giờ chim kén kéo nhỏ nhăn đậu ngọn cây bông

Vươn cổ véo von hót tha thiết gọi nàng

Nàng cát lời vời chim lại gân

Nó bèn bay vào đậu cửa sổ

Nàng đỡ chim vào lòng

“Từ phương nào bay đến với ta, chim hỡi?”

Kén kéo thưa trình đáp lời nàng:

“Tôi đây, tạo Trai Kầm sai đến

Mà mau mau tâu nàng báu ngọc

Tôi làn theo gió lành đi đến nàng ơi!”

Chim thưa rồi bèn kính dâng thư

Mặt trắng tươi mượt óng mờ đọc.

Giờ đây nàng trăn trở tưởng tượng

Ôi! Lời chàng có thật không nỗi?

Nàng mong nhớ tạo chỉ thấy mỗi thư?”

(Truyện thơ dân tộc Thái, Kén kéo)

Nội dung của văn bản trên là gì?

- A. Chim kén kéo mang thư của chàng trai đến cho nàng, thể hiện tình cảm và sự mong đợi trong tình yêu.
- B. Chim kén kéo báo tin buồn từ phương xa khiến nàng lo lắng.
- C. Nàng nhờ chim kén kéo gửi thư cho chàng trai.
- D. Cuộc trò chuyện giữa nàng và chim kén kéo về cuộc sống xung quanh.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Phân tích nội dung chính của văn bản, tập trung vào bối cảnh, nhân vật, và sự kiện được miêu tả.

Nội dung - Văn học dân gian

Lời giải

Chim kén kéo xuất hiện và được nàng hỏi han: “Từ phương nào bay đến với ta, chim hỡi?”

Chim trả lời rằng được chàng trai sai đến mang thư cho nàng.

Sau khi đọc thư, nàng trăn trở, suy tư về tình cảm của chàng.

=> Nội dung đoạn thơ nói về việc chim kén kéo làm sứ giả tình yêu, mang thư của chàng trai đến cho nàng, thể hiện tình yêu và sự mong chờ của nàng.

Câu 2:

“Số cô chẳng giàu thì nghèo

Ngày ba mươi Tết thịt treo trong nhà

Số cô có mẹ có cha

Mẹ cô đàn bà, cha cô đàn ông

Số cô có vợ có chồng

Sinh con đầu lòng chẳng gái thì trai.”

Câu ca dao trên châm biếm điều gì?

- A. Châm biếm những người không có hiểu biết về thế giới xung quanh.
- B. Châm biếm những người thày bói và hủ tục bói toán.
- C. Châm biếm những gia đình nghèo khó.
- D. Châm biếm những con người nhẹ dạ cả tin.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Phân tích câu ca dao.

Nội dung - Văn học dân gian

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

Câu ca dao trên châm biếm những người thầy bói và hủ tục bói toán: Nói những điều hiển nhiên, ai cũng biết để gây tiếng cười châm biếm.

Câu 3:

Đọc 2 câu thơ sau và trả lời câu hỏi:

"Đêm khuya vắng vắng trống canh dồn

Tro cái hồng nhan với nước non.

(Hồ Xuân Hương, *Tự Tình II*)

Nội dung chính của 2 câu thơ trên là gì?

- A. Nỗi niềm phẫn uất, sự phản kháng của tác giả
- B. Tình cảnh lẻ loi và nỗi niềm buồn tủi càng rõ nét
- C. Thể hiện nỗi niềm buồn tủi, chán chường
- D. Tâm trạng chán trường, buồn tủi và khát khao hạnh phúc

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung đoạn trích

Phân tích bài thơ Tự tình

Lời giải

Nội dung của 2 câu thơ trên là **Nỗi niềm buồn tủi, chán chường**

"Đêm khuya vắng vắng trống canh dồn"

- Đêm khuya: lúc nửa đêm về sáng, khi vạn vật chìm trong bóng tối.
 - "vắng vắng trống canh dồn": âm thanh tiếng trống điểm canh. -> nhịp gấp gáp, liên hồi của tiếng trống thể hiện bước đi thời gian gấp gáp, vội vã.
 - + "vắng vắng": từ láy tượng thanh - những âm thanh nhỏ từ xa vọng đến - càng gợi cái im lặng của không gian (lấy động tả tĩnh)
 - + "dồn": đối lập tương phản - âm thanh dồn dập gáp gáp như hối thúc, dội vào lòng người.
- => Câu thơ mở ra với khoảng thời gian, không gian đặc biệt thể hiện nỗi niềm bát an của con người,

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

trở nên nhỏ bé, lạc lõng, cô đơn giữa không gian rộng lớn nhưng tĩnh lặng.

"Trơ cái hồng nhan với nước non"

- Các từ ngữ gây ấn tượng mạnh:

+ "trơ": trơ trọi, cô đơn, có gì như vô duyên, vô phận, rất bẽ bàng và đáng thương -> thể hiện bản lĩnh thách thức, đối đầu với những bất công ngang trái.

+ "Cái hồng nhan": cụm từ mang sắc thái trái ngược "cái": suông sã, "hồng nhan": trang trọng

-> Kết hợp từ lạ thể hiện sự rẽ rúng.

+ "Với nước non": gợi cốt cách cứng cỏi, tư thế kiêu hãnh của người phụ nữ cô đơn buồn tủi...

=> Hai vẻ đối lập "cái hồng nhan" và "với nước non" diễn tả bi kịch người phụ nữ trong xã hội, thể hiện sự buồn tủi, chán chường của nhân vật trữ tình.

Câu 4:

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

"Vô vi trên điện các

Chốn chốn dứt đao binh".

(Pháp Thuận)

"Thái Bình nén gǎng súc

Non nước ấy ngàn thu"

(Trần Quang Khải)

"Xưa nay nhân giả là vô địch

Lợ phải khư khư thích chiến tranh"

(Nguyễn Bỉnh Khiêm)

Khát vọng của người xưa qua đoạn trích trên là:

- A. Hòa bình. B. Tè gia. C. Bành trướng. D. Phú quý.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Phân tích, chỉ ra các từ để nhận diện điểm chung về nội dung chung của các đoạn thơ đó

Phân tích Tóm tắt

562

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

“Vô vi trên điện các
Chốn chốn dứt đao binh”.

-> Vô vi là vô vi pháp của nhà Phật. Nghĩa là từ bi bác ái. Điện các đế chỉ triều đình, chỉ nhà vua. Cả câu thơ nên hiểu muôn giữ yên vận nước và để vận nước phát triển thịnh vượng, nhà vua phải vô vi, phải làm những gì thuận với tự nhiên với lòng người. Theo nghĩa nhà Phật là làm cho mọi chúng sinh được yên vui, xoá bỏ mọi khổ đau của họ. Đó là tư tưởng lo cho dân.

- Nếu làm được điều đó (Vô vi trên điện các) thì tất yếu sẽ được. Chốn chốn dứt đao binh": nghĩa là nơi không có cảnh chém giết nữa, không còn chiến tranh, đất nước thanh bình thì vận nước, ngôi vua mới được bền vững.

“Thái Bình nêu găng sức
Non nước ấy ngàn thu”
(Trần Quang Khải)

+ Đây là lời nhăn nhú của vị tướng tài ba kiệt xuất về tương lai của đất Việt, nền thái bình là tất cả mọi người từ già trẻ lớn bé, gái trai từ vua đến quân, dân đều phải tự ý thức trách nhiệm xây dựng và bảo vệ nền thái bình đó “tu trí lực”,

=> Muốn như thế mỗi con người chúng ta cần tu dưỡng phẩm chất, đạo đức, tài năng công hiến cho đất nước, tinh thần đoàn kết chính là sức mạnh vượt qua mọi khó khăn thử thách.

“Xưa nay nhân giả là vô địch
Lụ phái khư khư thích chiến tranh”
(Nguyễn Bỉnh Khiêm)

Người xưa cũng đã từng nói “nhân giả vô địch”. Nhà thơ Nguyễn Bỉnh Khiêm đã dựa vào câu cỗ ngữ đó mà viết thành “nhân giả vô địch”, nhằm nêu lên triết lí về lòng nhân và phản kháng chiến tranh. Tác giả đồng tình với người xưa và khắc sâu thêm sức mạnh tuyệt đối của nhân giả. Xuất phát từ lòng thương dân sâu sắc, tác giả phê phán gay gắt chiến tranh phong kiến. Đây là một nét mới chưa từng có trong văn học trước đó của nhà tư tưởng, nhà thơ Nguyễn Bỉnh Khiêm.

=> **Từ khoá** qua ba đoạn thơ trên là: “dứt đao binh”, “Thái Bình”, “Lụ phái khư khư thích chiến tranh” đều nói về hoà bình không chiến tranh.

Câu 5:

Dòng nào sau đây đúng với âm luật của câu thơ

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

"Quả cau nho nhỏ miếng trầu hôi

Này của Xuân Hương mới quét rồi."

- | | |
|---------------------------------|---------------------------------|
| A. T B B T T B T/ B B T B T B T | B. T B B T T B B/ B T B B T T B |
| C. T B B T B T/ B T T T B T T B | D. T B B T T B T/ B T T B T B T |

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức về *thể thơ*

Thể thơ

Lời giải

Âm luật của thơ được hiểu như sau:

- Vần bắng (B) là các chữ có: dấu huyền, thanh không.
- Vần trắc (T) là các chữ có: dấu sắc, dấu nặng, dấu hỏi, dấu ngã.

Quả cau nho nhỏ miếng trầu hôi

T B B T T B B

Này của Xuân Hương mới quét rồi.

B T B B T T B

=> Từ đó, ta chọn Đáp án đúng là **T B B T T B B/ B T B B T T B**

Câu 6:

Đọc câu thơ sau và trả lời câu hỏi:

"Đám cưới chuột đang tung bừng rộn rã

Bây giờ tan tác vè đâu?"

(*Bên kia sông Duống*, Hoàng Cầm)

Biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ trên là:

- | | | | |
|------------------|-----------------------|-------------|------------|
| A. Câu hỏi tu từ | B. Nói giảm nói tránh | C. Nhân hóa | D. Hoán dụ |
|------------------|-----------------------|-------------|------------|

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Dựa vào hiểu biết về biện pháp tu từ nghệ thuật.

Tìm hiểu chung về Rừng xà nu

Lời giải

- Đoan trích sử dụng câu hỏi tu từ.

- Câu thơ “Bây giờ tan tác về đâu?” thể hiện nỗi đau như xé lòng. Những điều thân thương trước nay không còn. Quê hương mịt mù khói lửa. Nỗi đau đớn xót xa tưởng như không còn giới hạn nào, không thể nào kê xiết.

Câu 7:

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

"Khi viết về cái đói, thường mọi người có ý nghĩ là khi đói người ta khổ cực và chỉ muốn chết. Tôi định viết một truyện ngắn nhưng với ý khác là khi đói người ta không nghĩ đến con đường chết mà chỉ nghĩ đến con đường sống. Dù ở trong tình huống bi thảm đến đâu, dù kè bên cái chét vẫn khao khát hạnh phúc, vẫn hướng về ánh sáng, vẫn tin vào sự sống và vẫn hi vọng ở tương lai, vẫn muốn sống, sống cho ra người".

(Hà Minh Đức, *Nhà văn nói về tác phẩm*, NXB Văn học)

Ý đồ nghệ thuật được tác giả thô lô trong đoạn trích trên được thể hiện trong tác phẩm nào?

- A. Lão Hạc (Nam Cao) B. Một bõa no (Nam Cao)
C. Vợ nhặt (Kim Lân) D. Chí Phèo (Nam Cao)

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức văn học hiện đại.

Tìm hiểu chung về bài thơ Việt Bắc

Lời giải

- Đoạn kĩ đoạn trích và đối chiếu với các tác phẩm được đưa ra ở đáp án.
 - Xét cách kết thúc của mỗi truyện được nêu trên:
 - + “Lão Hạc” (Nam Cao): Nhân vật chính - Lão Hạc ăn bả chó tự tử.
 - + “Một bữa no” (Nam Cao): Nhân vật chính - bà lão đã chết vì no, chết vì đau bụng, đi ngoài.
 - + “Chí Phèo” (Nam Cao): Nhân vật chính - Chí Phèo - tư kết liễu chính cuộc đời mình.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

+ “Vợ nhặt” (Kim Lân): Kết chuyện là hình ảnh lá cờ đỏ pháp phói bay trong óc Tràng, hình ảnh báo hiệu cho tương lai tương sáng

=> Ý đồ nghệ thuật được tác giả thổi lò trong đoạn trích trên được thể hiện trong tác phẩm “Vợ nhặt” - Kim Lân

Câu 8:

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

- (1) *Lơ thơ còn nhỏ gió đều hiu,*
 - (2) *Dâu tiếng làng xa vẫn chợ chiều.*
 - (3) *Nắng xuong, trời lên sâu chót vót;*
 - (4) *Sông dài, trời rộng, bến cò liêu.*
 - (5) *Bèo dạt về đâu, hàng nối hàng;*
 - (6) *Mênh mông không một chuyến đò ngang.*
 - (7) *Không câu gợi chút niềm thân mật,*
 - (8) *Lặng lẽ bờ xanh tiếp bãi vàng.*

Câu thơ nào gợi liên tưởng của người đọc đến kiếp sống của những con người trôi nổi, lạc loài?

- A.** Câu 5 **B.** Câu 6 **C.** Câu 7 **D.** Câu 8

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức Văn học hiện đại và nội dung văn bản “Tràng giang” của Huy Cận.

Tìm hiểu chung Nhũng đúra con trong gia đình

Lời giải

- Câu thơ gợi kiếp sống của những con người trôi nổi, lạc loài là câu 5: Bèo dạt về đâu, hàng nối hàng.

+ Bèo dạt: Hình ảnh ước lệ cho những kiếp đời trôi dạt.

+ Về đâu: nhấn mạnh sự vô định, vô hướng.

=> Cánh bèo nhỏ nhoi trôi dạt trên sóng nước cũng như kiếp người giữa cuộc đời không biết đi đâu về đâu.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 9:

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

"Tôi nhớ chuyện vua Thuần, vì muốn đích thân tai nghe mắt thấy dân có bàng lòng với mình không, nên cải trang làm dân cày đi dò la khắp xú. Lại nhớ chuyện vua Pi-e nước Nga đi làm thợ và đến làm việc ở các công trường nước Anh. Bên những bậc cải trang vĩ đại ấy muốn đi sâu vào cuộc sống của nhân dân, ngày nay còn có những ông hoàng, ông chúa, để tiện việc riêng và vì những lí do không cao thượng bằng, cũng “vi hành” đấy."

(Vi hành, Nguyễn Ái Quốc)

Từ “vi hành” trong đoạn trích được tác giả dùng để biểu đạt nội dung nào?

- A. cải trang làm dân cày
- B. đi làm thợ
- C. đi vào cuộc sống của nhân dân
- D. để tiện việc riêng

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức văn học hiện đại và văn bản “Vi hành” của Nguyễn Ái Quốc

Tìm hiểu chung về bài thơ Việt Bắc

Lời giải

- Vi hành được hiểu là: vua, quan cải trang đi ra khỏi nơi ở để xem xét tình hình dân chúng.
- “Vi hành” trong đoạn trích dùng để tiện cho việc riêng.

Câu 10:

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

"Đâu những hồn thân tự thuở xưa
Những hồn quen dãi gió dầm mưa
Những hồn chất phác hiền như đất
Khoai săn tình quê rất thiệt thà!"

(Tô Hữu, Nhớ đồng)

Từ “hồn thân” (gạch chân, in đậm) xuất hiện trong khổ thơ được hiểu là gì?

- A. Những đồng chí đang kè vai sát cánh cùng tác giả trong công cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. Những người anh hùng nông dân chất phác đã hi sinh cho cách mạng.
- C. Những người bạn thân từ thuở ấu thơ của tác giả.
- D. Những người thân trong gia đình của tác giả đã chết oan.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung **đoạn thơ**

Nội dung Văn học hiện đại

Lời giải

Phân tích, suy luận:

- Từ “hồn thân” có thể hiểu là từ ngữ nói về những người đã khuất nhưng có mối quan hệ thân thiết với tác giả, tác giả đã từng gặp, từng tiếp xúc, từng thân quen.
- Những “hồn” đó có các đặc điểm:
 - + Quen dãi gió dầm mưa
 - + Chất phác, hiền như đất
 - + Thiệt thà khoai sắn tình quê

=> Những đặc điểm trên khiến ta liên tưởng đến người chiến sĩ trong chiến đấu và người nông dân trong lao động sản xuất quen dãi gió dầm mưa với những phẩm chất phác, thật thà cùng với những món quà quê khoai sắn ngọt bùi. Từ đó có thể suy ra, đối tượng được tác giả gọi là “hồn thân” ở đây là **những người anh hùng nông dân chất phác đã hi sinh cho cách mạng**.

Câu 11:

Nội dung chính của đoạn văn sau là gì?

“Trong nửa sau của thế kỷ XX, sự phát triển như vũ bão của khoa học và công nghệ, nhất là sự bùng nổ thông tin với sự xuất hiện của vô tuyến truyền hình, vi-dê-o và các phương tiện nghe nhìn khác, đã khiến người ta tập trung vào số phận của sách: Liệu có phải sách đang mất dần vị trí độc tôn của nó trong nền văn hóa hay không?”

- A. Những lợi ích của việc tiếp thu thông tin từ sách.
- B. Văn hóa đọc sách trong bối cảnh bùng nổ thông tin.
- C. Quan điểm của tác giả về việc tiếp nhận thông tin.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. Những lợi ích của các phương tiện truyền thông.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức về *các thao tác lập luận*

Thao tác lập luận phân tích

Lời giải

- Để xác định được nội dung chính của tác phẩm, học sinh nên chú ý đến câu đầu, câu cuối đoạn văn thường là câu nêu chủ đề. Cũng cần bám sát các từ khóa lặp lại trong bài, các từ cùng trường từ vựng nhắc chung đến một nội dung.

- Trong đoạn văn ở đề bài, ý cuối cùng của đoạn là câu hỏi về việc sách có đang đánh mất giá trị trong nền văn hóa hiện nay hay không. Còn phần đầu câu thì giới thiệu đến thời đại hiện nay là thời đại của sự phát triển công nghệ. Vậy nên, nội dung sẽ liên quan đến đọc sách – công nghệ thông tin.

=> Nội dung chính của đoạn văn trên là: **Văn hóa đọc sách trong bối cảnh bùng nổ thông tin.**

Câu 12:

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“Có người bảo: Tôi hút, tôi bị bệnh, mặc tôi!

Xin đáp lại: Hút thuốc là quyền của anh, nhưng anh không có quyền đàm độc những người ở gần anh. Anh uống rượu say mèm, anh làm anh chịu. Nhưng hút thuốc thì người ở gần anh cũng hút phải luồng khói độc. Điều này hàng nghìn công trình nghiên cứu đã chứng minh rất rõ.”

Đoạn văn trên có sự kết hợp giữa thao tác lập luận bác bỏ với thao tác lập luận nào?

- A. Chứng minh B. So sánh C. Phân tích D. Bình luận

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức về *các thao tác lập luận*

Thao tác lập luận bình luận

Lời giải

Có thể thấy:

- Đoạn văn sẽ sử dụng thao tác chứng minh khi trong đoạn có dẫn chứng + lí lẽ => đoạn văn không

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

có dẫn chứng => Không có thao tác lập luận chứng minh.

- Đoạn văn sẽ sử dụng thao tác so sánh khi trong đoạn có việc đổi chiều 2 đối tượng theo cùng 1 tiêu chí => đoạn văn không có đổi chiều => Không có thao tác lập luận so sánh.

- Đoạn văn sẽ sử dụng thao tác phân tích khi trong đoạn có phân tách, chia nội dung thành nhiều khía cạnh => đoạn văn có sự phân chia ý khi đưa ra 1 nhận định “*Hút thuốc là quyền của anh*” và một luận điểm khác *nhung anh không có quyền đầu độc những người ở gần anh*. => **Có thao tác lập luận phân tích.**

- Đoạn văn sẽ sử dụng thao tác bình luận khi trong đoạn thuyết phục người nghe một vấn đề mình đưa ra => đoạn văn không có mục đích chính là thuyết phục => Không có thao tác lập luận bình luận.

=> Đoạn văn trên có sự kết hợp giữa thao tác lập luận bác bỏ với thao tác lập luận **phân tích**.

Câu 13:

Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu:

“Con trai yêu quý, con hãy nghe những lời ân hận của cha đây. Cha đã lén vào phòng con khi con đang chìm vào giấc ngủ trẻ thơ. Nhìn kia, một tay con đặt dưới gò má, những lọn tóc hung đẫm mồ hôi bám chặt vào vàng trán ấm uớt. Chỉ cách đây vài phút thôi, khi cha ngồi trong phòng đọc sách và xem lại bài viết của mình, nỗi hối hận chợt dâng ngập hồn cha. Và cha đã chạy ngay đến phòng con để nói lời xin lỗi.

Con ơi, cha đã tức giận, quát mắng khi con cầm khăn lau mặt qua quýt trong lúc thay quần áo đi học, lúc con để đôi giày dơ bẩn hay thấy con vứt vật dụng lung tung trong nhà. Cha luôn chăm sóc nhìn thấy toàn lỗi lầm của con. Buổi sáng cha thấy con không ngần nấp khi ngủ dậy, lại còn ăn uống vội vàng và lấy quá nhiều thức ăn vào đĩa. Vì chỉ nhìn thấy lỗi lầm nên khi con chào cha xin phép ra ngoài chơi, cha chỉ cau mày và trả lời cộc lốc không chút thiện cảm: “Hừm! Liệu mà về sớm đây!”.

Buổi chiều, cha cũng tức giận với những sơ suất của con. Khi thấy đôi vớ của con rách, cha đã làm con phải mất mặt trước bạn bè khi lôi con về nhà. Con thật sự đã làm cha rất giận dữ vì đã không tiết kiệm, không chịu giữ gìn những món đồ mà cha đã phải vất vả làm việc và dành dụm mua cho con.

Khi cha đang đọc báo, con rụt rè bước tới ngược nhìn cha với ánh mắt ngây thơ trong sáng, cha lại quát lên: “Mày muốn cái gì?”. Và trái tim cha đã xúc động biết nhường nào khi con chỉ im lặng chạy đến, vòng đôi tay bé bỏng ôm cổ cha thật chặt với tất cả yêu thương trìu mến rồi lại chạy biến thật nhanh ra ngoài.

Con thương yêu!

Con có biết không, tờ báo đã rời khỏi tay cha trong yên lặng và một nỗi sợ hãi lẫn đau xót nghẹn ngào xâm chiếm cõi lòng cha. Cha đã làm gì thế này? Cha đã biến mình thành một người cha suốt

570

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

ngày chỉ sám soi tội lỗi của con mình. Một người cha chỉ toàn tìm kiếm những cái xấu của con để chê trách - và đây lại là phần thường mà cha dành cho con như là một đứa trẻ ư? Cha chỉ muốn con phải thế này thế nọ, cha chỉ muốn con phải cư xử như người lớn. Cha đã đo con bằng cây thước dành cho một người trưởng thành, bằng cả những năm tháng tuổi đời và sự trải nghiệm già dặn của cha.

Ôi, hình như cha đã nhìn đứa con thơ dại của cha như nhìn một con người trưởng thành thật sự. Giờ đây, nhìn con cuộn mình trong chăn và mệt mỏi ngủ yên trên chiếc giường bé xíu, cha chợt nhận ra rằng con chỉ là một đứa trẻ thơ ngây. Sáng sáng, con vẫn nũng nịu trong vòng tay trìu mến của mẹ. Mái tóc to mềm mại của con còn vướng víu trên bờ vai mẹ, cần được che chở trong cảm giác được yêu thương. Vậy mà, cha đã đòi hỏi ở con quá nhiều....”

(W. Livingston Larned, *Cha đã quên*)

Xác định phong cách ngôn ngữ của đoạn trích trên.

- A. Phong cách ngôn ngữ khoa học
- B. Phong cách ngôn ngữ chính luận
- C. Phong cách ngôn ngữ sinh hoạt
- D. Phong cách ngôn ngữ báo chí

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

- Xem lại kiến thức phương thức phong cách ngôn ngữ.

Khái niệm ngôn ngữ sinh hoạt

Khái niệm ngôn ngữ nghệ thuật

Khái niệm ngôn ngữ khoa học

Khái niệm ngôn ngữ hành chính – công vụ

Lời giải

- Đọc kỹ đoạn trích.
- Đổi chiều ngữ liệu với đặc trưng, các phương tiện diễn đạt ta thấy:
 - + Ngữ liệu là một bức thư cha gửi cho con
 - + Tính cá thể
 - + Sử dụng lời ăn tiếng nói hàng ngày: Con có biết không...; Ôi, hình như cha....
- => Phong cách ngôn ngữ của đoạn trích trên là: **sinh hoạt**.

Câu 14:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Trong các từ sau đây, từ nào viết **ĐÚNG** chính tả?

- A. Tựu chung. B. Vô hình chung. C. Nhậm chức. D. Thăm quan.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào chuẩn chính tả trong tiếng Việt.

Chính tả (B - C - D)

Lời giải

- Từ viết **ĐÚNG** chính tả là: **Nhậm chức**

+ "nhậm" là một người sẽ gánh vác công việc, nhiệm vụ để quản lý nhân viên;

+ "chức" có nghĩa là chức trách, bỗn phận, nhiệm vụ.

=> "Nhậm chức" (Động từ): là người sẽ gánh vác, đảm đương chức vụ do những cấp trên bàn giao, bồi nhiệm cho họ.

Ví dụ:

Lễ nhậm chức

Nhậm chức thủ tướng

- Các từ *Tựu chung*, *Vô hình chung*, *Thăm quan* là những từ viết **sai** chính tả

> Sửa lại:

Tựu trung: "Tựu" có nghĩa là tới (tè tựu); trung: là ở giữa, trong, bên trong. "Tựu trung" có nghĩa là tóm lại, biểu thị điều sắp nêu ra là cái chung, cái chính trong những điều vừa nói đến.

Vô hình trung: Tuy không có chủ định, không có ý nhưng tự nhiên lại làm (tạo ra, gây ra việc nói đến).

Tham quan: Đi xem tận nơi, tận mắt để mở rộng hiểu biết hoặc để học tập kinh nghiệm.

Câu 15:

Trong những câu sau, câu nào có từ viết **SAI** chính tả:

- A. Bác sĩ chẩn đoán ông ấy đã mắc phải căn bệnh hiểm nghèo.
B. Ông ấy đã bỏ rất nhiều thời gian để sửa cỗ máy ấy.
C. Đường xá dạo này đã được sửa sang đẹp hơn.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. Chẳng lẽ những gì tôi làm là vô nghĩa?

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào chuẩn chính tả trong tiếng Việt.

Chính tả (B - C - D)

Lời giải

Từ sai chính tả là **đường xá** → sửa thành: **đường sá**

“đường sá”: Danh từ, là đường đi lại trên bộ (nói khái quát)

=> *Đường sá* *dạo này đã được sửa sang đẹp hơn.*

Câu 16:

Trong những câu sau, câu nào **THIẾU** chủ ngữ?

A. Mùa xuân đang đến, hoa anh đào bắt đầu nở rộ, tạo nên khung cảnh tuyệt đẹp khắp nơi.

B. Trong công viên, những bông hoa màu sắc tô điểm khắp nơi, tạo nên không gian rực rỡ và thú vị.

C. Đứng trước dãy núi trùng điệp, tôi cảm nhận được sự bát diệt của tự nhiên, khiến con người nhỏ bé trước sự vĩ đại đó.

D. Điều khiển chiếc máy bay từ xa, cảm giác như đang bay trên bầu trời rộng lớn, tự do và mạnh mẽ.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Vận dụng kiến thức về câu tạo câu.

Sai về câu tạo ngữ pháp

Sai về quan hệ ngữ nghĩa

Lời giải

Phân tích câu: “Điều khiển chiếc máy bay từ xa” - trạng ngữ; “cảm giác như đang bay trên bầu trời rộng lớn, tự do và mạnh mẽ” - vị ngữ -> câu thiếu chủ ngữ.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 17:

Đọc câu sau và trả lời câu hỏi:

“Học sinh phải ra sức học tập văn hóa và rèn luyện thân thể chỉ có học tập và rèn luyện thì các em mới có thể trở thành những người tài giỏi trong tương lai”.

Đây là câu:

- A. Thiếu chủ ngữ B. Sai chính tả C. Thiếu quan hệ từ D. Thiếu vị ngữ

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức Tiếng Việt.

Sai về câu tạo ngữ pháp

Sai về quan hệ ngữ nghĩa

Lời giải

- Đọc kỹ và phát hiện lỗi sai trong câu: Câu trên sử dụng thiếu quan hệ từ “Bởi vì”.

=> “Học sinh phải ra sức học tập văn hóa và rèn luyện thân thể bởi vì chỉ có học tập và rèn luyện thì các em mới có thể trở thành những người tài giỏi trong tương lai”.

Câu 18:

Trong các câu sau, câu nào có sự sắp xếp trật tự từ hợp lý nhất?

- A. Họa sĩ họa đường nét, sắp xếp bô cục, sau đó thêm các tầng màu vào chi tiết và chọn màu sơn.
B. Họa sĩ sắp xếp bô cục, họa đường nét, sau đó thêm các tầng màu vào chi tiết và chọn màu sơn.
C. Họa sĩ họa đường nét, sắp xếp bô cục, sau đó chọn màu sơn và thêm các tầng màu vào chi tiết.
D. Họa sĩ sắp xếp bô cục, họa đường nét, sau đó chọn màu sơn và thêm các tầng màu vào chi tiết.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Sai về quan hệ ngữ nghĩa

Lời giải

- Dựa theo hiểu biết thực tế về trình tự thời gian của hành động.
- Trong các câu trên, câu có sắp xếp trật tự từ hợp lý nhất là: Họa sĩ sắp xếp bô cục, họa đường nét,

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

sau đó chọn màu sơn và thêm các tầng màu vào chi tiết.

Câu 19:

Đọc câu sau và trả lời câu hỏi:

“Trong hoàn cảnh éo le ấy, chị cảm thấy bất lực và kiệt sức, định buông thả cho số phận”.

Câu trên mắc lỗi gì?

- A. Sai phong cách B. Sai chính tả C. Sai ngữ nghĩa D. Thiếu vị ngữ

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức Tiếng Việt.

Sai về cấu tạo ngữ pháp

Sai về quan hệ ngữ nghĩa

Lời giải

- Đọc kỹ và phát hiện lỗi sai trong câu: Từ “buông thả” dùng sai nghĩa khi đặt trong câu “Trong hoàn cảnh éo le ấy, chị cảm thấy bất lực và kiệt sức, định buông thả cho số phận”. Bởi buông thả được hiểu là thả lỏng hoàn toàn, để cho tự do, không giữ gìn, hạn chế.

=> Thay từ “buông thả” thành “buông xuôi” - bỏ mặc không can thiệp đến, để cho sự việc tiếp tục diễn biến theo chiều hướng xâu.

=> Câu trên mắc lỗi sai ngữ nghĩa.

Câu 20:

Xác định một từ/ cụm từ SAI về ngữ pháp/ hoặc ngữ nghĩa/ logic, phong cách

“Galileo Galilei – nhà vật lí, toán học và nhà thiên văn học vĩ đại người Italia đã có những đóng góp quan trọng trong cuộc cách mạng khoa học với những phát minh nổi tiếng, các khám phá đột xuất trong ngành thiên văn học, vật lí học và những phát minh đó vẫn còn giữ nguyên giá trị cho đến ngày nay.”

- A. vĩ đại B. quan trọng C. đột xuất D. giá trị

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc kỹ câu văn, tìm hiểu nghĩa các từ được gạch chân.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Tìm và phát hiện lỗi sai

Lời giải

- Dùng từ “đột xuất” mang tính đặc biệt bất ngờ không có trong dự định chưa phù hợp với ngữ cảnh, thay thế bằng từ “tiên phong”.
- Sửa lại: Galileo Galilei – nhà vật lí, toán học và nhà thiên văn học vĩ đại người Italia đã có những đóng góp quan trọng trong cuộc cách mạng khoa học với những phát minh nổi tiếng, các khám phá tiên phong trong ngành thiên văn học, vật lí học và những phát minh đó vẫn còn giữ nguyên giá trị cho đến ngày nay.

Đọc đoạn trích dưới đây và trả lời các câu hỏi từ 21 đến 25:

(1) Múa rối là một loại hình nghệ thuật ra đời từ rất sớm và xuất hiện ở hầu hết các quốc gia trên thế giới. Vào thế kỷ V trước công nguyên tại Hy Lạp cổ đại, người ta phát hiện ra những dấu tích đầu tiên về nghệ thuật này. Nghệ thuật múa rối bắt nguồn từ những trò chơi với việc sử dụng những con rối để diễn trò, đóng kịch trên sân khấu. Nếu căn cứ vào không gian biểu diễn sân khấu thì múa rối được chia thành hai loại: Nghệ thuật múa rối nước và nghệ thuật múa rối cạn.

(2) Nghệ thuật múa rối nước với mặt nước là chỗ diễn của con rối. Con rối có thể múa và cử động thông qua việc điều khiển (hay còn gọi là giật trò) của các nghệ nhân đứng trong buồng trò và giấu kín mình. Nếu như ở rối cạn, con rối là yếu tố đóng vai trò quan trọng nhất thì ở rối nước đòi hỏi sự kết hợp của hai yếu tố: rối và nước. Rối nước có múa, có rối, có nước, chính vì vậy cái tên “múa rối nước” ra đời theo một cách giản dị và dễ hiểu nhất.

(3) Là loại hình nghệ thuật độc nhất vô nhị chỉ có tại Việt Nam với sân khấu nước kì lạ và đặc sắc, cùng hình tượng đặc trưng là chú Tễu, múa rối nước là bộ môn nghệ thuật đậm đà sắc thái, tâm hồn người Việt, phản ánh chân thực chất đời, chất dân dã và văn hóa của nông thôn vùng châu thổ sông Hồng, đồng thời là “cuốn lịch sử sống” về dân tộc Việt Nam.

(*Điện Đàm, Mai Anh, Thu Huyền, Diệu Linh, Múa rối nước: Đời sống tinh thần huyền ảo trên mặt nước*, theo VietNamPlus)

Câu 21:

Xác định nội dung chính của đoạn trích trên.

- A. Khái quát lịch sử hình thành của nghệ thuật múa rối.
- B. Đặc trưng của nghệ thuật múa rối nước ở Việt Nam.
- C. Giới thiệu khát quát về nghệ thuật múa rối.
- D. Sự khác biệt giữa nghệ thuật múa rối nước và nghệ thuật múa rối cạn.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung đoạn trích.

Nội dung/ Thông điệp

Lời giải

- Đáp án A sai vì đây chỉ là nội dung được nhắc đến ngắn gọn trong đoạn văn (1), không phải nội dung bao trùm đoạn trích.
- Đáp án B sai vì nội dung được nhắc đến trong đoạn văn (3), không phải nội dung bao trùm đoạn trích.
- **Đáp án C đúng** vì đoạn trích đã đưa ra những thông tin khái quát (không phải thông tin chi tiết, cụ thể) để cung cấp kiến thức cơ bản cho người đọc về nghệ thuật múa rối.
- Đáp án D sai vì nội dung được nhắc đến trong đoạn văn (2), không phải nội dung bao trùm đoạn trích.

Câu 22:

Nội dung nào có thể được rút ra từ đoạn trích trên?

- A. Nghệ thuật múa rối nước và múa rối cạn xuất hiện đồng thời cùng một thời điểm.
- B. Hy Lạp là cái nôi khai sinh ra nghệ thuật múa rối.
- C. Chú Tễu là hình ảnh đặc trưng của nghệ thuật múa rối nước.
- D. Múa rối nước được du nhập vào Việt nam từ thế kỷ V trước công nguyên.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Nội dung/ Thông điệp

Lời giải

- Đáp án A sai vì nội dung này không được nhắc đến trong đoạn trích.
- Đáp án B sai vì thông tin được nhắc đến trong văn bản là “*Vào thế kỷ V trước công nguyên tại Hy Lạp cổ đại, người ta phát hiện ra những dấu tích đầu tiên về nghệ thuật này*” không đồng nghĩa với việc họ khẳng định nghệ thuật múa rối xuất hiện lần đầu tiên tại đây.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- **Đáp án C đúng** vì trong đoạn trích có nhắc đến việc múa rối nước là “*loại hình nghệ thuật độc nhất vô nhị chỉ có tại Việt Nam với sân khấu nước kì lạ và đặc sắc, cùng hình tượng đặc trưng là chú Tெ*” (tính chất bắc cầu).

- Đáp án D sai vì nội dung này không được nhắc đến trong đoạn trích.

Câu 23:

Dựa vào đâu để xác định nghệ thuật múa rối can và múa rối nước?

- A. Yếu tố đóng vai trò quan trọng nhất.
B. Không gian biểu diễn.
C. Lịch sử hình thành.
D. Các điệu múa của con rồng.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung của đoạn trích.

Nội dung/ Thông điệp

Lời giải

- Đáp án A sai vì đây không phải tiêu chí phân loại múa rối cạn và múa rối nước.
 - **Đáp án B đúng** vì nội dung này được nhắc đến trong đoạn trích “*Nếu căn cứ vào không gian biểu diễn sân khấu thì múa rối được chia thành hai loại: Nghệ thuật múa rối nước và nghệ thuật múa rối cạn.*”
 - Đáp án C, D sai vì điều này không được nhắc đến trong đoạn trích.

Câu 24:

Cụm từ “cuôn lịch sử sông” được sử dụng ở cuối đoạn trích có ý nghĩa gì?

- A. Khẳng định sức sống mãnh liệt của nghệ thuật múa rối nước trong đời sống của người Việt Nam.
 - B. Khẳng định ý nghĩa đặc biệt quan trọng của nghệ thuật múa rối nước đối với đời sống văn hóa của người Việt Nam.
 - C. Khẳng định tính độc nhất vô nhị của nghệ thuật múa rối nước.
 - D. Khẳng định khả năng phản ánh chân thực của nghệ thuật múa rối nước trong đời sống sinh hoạt của người Việt Nam.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Nội dung/ Thông điệp

Lời giải

Cần hiểu ý nghĩa của cụm từ “cuốn lịch sử sống”. Một trong những mục đích cơ bản của “cuốn sách” là “ghi chép để lưu trữ lại thông tin. Hơn nữa, đây còn là một cuốn sách lịch sử” => Cần ghi chép, phản ánh lại một cách khách quan, chân thực theo dòng thời gian.

- Đáp án A sai vì “sức sống mãnh liệt” không được thể hiện qua từ “cuốn lịch sử”.
- Đáp án B sai vì dấu ấn trong “đời sống văn hoá” được nhắc đến “đồng thời” chứ không phải “được thể hiện qua”...
- Đáp án C sai vì yếu tố này đã được đưa ra là khẳng định ở đầu đoạn (3)
- Đáp án D đúng** vì có cụm từ khoá “phản ánh chân thực” và “đời sống sinh hoạt”.

Câu 25:

Ý nào dưới đây phù hợp nhất để triển khai phần tiếp theo của đoạn trích?

- A. Những ý nghĩa quan trọng của nghệ thuật múa rối nước trong đời sống của người Việt.
- B. Những đặc điểm của nghệ thuật múa rối nước.**
- C. Mối quan hệ giữa nghệ thuật múa rối nước và con người Việt Nam.
- D. Phân biệt nghệ thuật múa rối nước và nghệ thuật múa rối cạn.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Nội dung/ Thông điệp

Lời giải

Dựa vào nội dung đoạn trích, ta có thể thấy: đoạn trích có xu hướng càng ngày càng đi sâu, cụ thể hơn về nghệ thuật múa rối nước => Đáp án D sai.

- Đáp án A, C sai vì nội dung này đã được khái quát ở phần cuối của đoạn trích.
- Đáp án B đúng** vì để làm rõ được nội dung được nhắc đến ở phần cuối đoạn trích (ý nghĩa của nghệ thuật múa rối nước) thì cần cung cấp thông tin về những đặc điểm của nghệ thuật này.

Đọc bài viết sau đây và trả lời các câu hỏi từ 26 đến 30:

(1) Cơn gió mùa hạ lướt qua vùng sen trên hồ, nhuần thâm cái hương thơm của lá, như báo trước mùa về của một thức quà thanh nhã và tinh khiết. Các bạn có ngửi thấy, khi đi qua những cánh đồng xanh, mà hạt thóc nếp đầu tiên làm trùi thân lúa còn tươi, ngửi thấy cái mùi thơm mát của bông lúa non

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

không? Trong cái vỏ xanh kia, có một giọt sữa trắng thơm, phảng phát hương vị ngàn hoa cỏ. Dưới ánh nắng, giọt sữa dần dần đông lại, bông lúa ngày càng cong xuống, nặng vì cái chất quý trong sạch của Trời.

(2) Đến lúc vừa nhất, mà chỉ riêng những người chuyên môn mới xác định được, người ta gặt mang về. Rồi đến một loạt cách chế biến, những cách thức làm truyền từ đời này sang đời khác, một sự bí mật trân trọng và khe khắt giữ gìn, cái cô gái Vòng làm ra thứ cỏm dẻo và thơm ấy. Tất nhiên là nhiều nơi cũng biết cách thức làm cỏm, nhưng không có đâu làm được hạt cỏm dẻo, thơm và ngon được bằng ở làng Vòng, gần Hà Nội.

(3) Tiếng cỏm Vòng đã lan khắp tất cả ba kì, và đến mùa cỏm, các người của Hà Nội 36 phố phường vẫn thường ngóng trông cô hàng cỏm xinh xinh, áo quần gọn ghẽ, với cái dấu hiệu đặc biệt là cái đòn gánh hai đầu cong vút lên như chiếc thuyền rồng...

(4) Cỏm là thức quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ An Nam. Ai đã nghĩ đầu tiên dùng cỏm để làm quà sêu tết. Không gì còn hợp hơn với sự vương vít của tơ hồng, thức quà trong sạch, trung thành như các việc lễ nghi. Hồng cỏm tốt đỗi... Và không bao giờ có hai màu lại hoà hợp hơn được nữa: màu xanh tươi của cỏm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già. Một thứ thanh đạm, một thứ ngọt sắc, hai vị nâng đỡ nhau để hạnh phúc được lâu bền.

(Một thứ quà của lúa non: cỏm, Thạch Lam, in trong *Hà Nội bẩm sáu phố phường*, Nxb Đời Nay, Hà Nội, 1943)

Câu 26:

Các phương thức biểu đạt chủ yếu của đoạn trích trên là?

- A. Biểu cảm và tự sự.
- B. Miêu tả và biểu cảm.
- C. Thuyết minh và biểu cảm.
- D. Tự sự và miêu tả.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Căn cứ vào kiến thức về phương thức biểu đạt.

Phương thức biểu đạt

Lời giải

“Một thứ quà của lúa non: cỏm” là một văn bản thuộc thể loại tùy bút, bởi vậy nó mang đặc trưng của thể loại này chính là **tính biểu cảm**, bộc lộ cảm xúc của người viết với đối tượng. Ngoài ra, đoạn trích còn có phương thức **miêu tả** được thể hiện trong những câu tác giả viết về cỏm, về những cô bán cỏm như “Trong cái vỏ xanh kia, có một giọt sữa trắng thơm, phảng phát hương vị ngàn hoa cỏ. Dưới ánh nắng, giọt sữa dần dần đông lại, bông lúa ngày càng cong cong xuống, nặng vì cái chất quý trong

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

sạch của Trời”.

Câu 27:

Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: “là cái đòn gánh hai đầu cong vút lên như chiếc thuyền rồng”?

- A. So sánh B. Âm dụ C. Nhân hóa D. Nói quá

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung biện pháp tu từ.

Biện pháp tu từ

Lời giải

Như đã thấy câu văn có từ “như” và hai sự vật so sánh là cái đòn gánh với chiếc thuyền rồng. Vậy nên, câu văn sử dụng biện pháp **so sánh**.

Câu 28:

Phát biểu nào sau đây nói về trình tự các ý chính trong văn bản?

- A. Nguồn gốc của cỗm – Cách làm ra cỗm – Giá trị của cỗm
B. Nguồn gốc của cỗm – Giá trị của cỗm – Cách làm ra cỗm
C. Nguồn gốc của cỗm – Giá trị của cỗm – Cách thưởng thức cỗm
D. Nguồn gốc của cỗm – Đặc điểm của cỗm – Cách làm ra cỗm

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung

Nội dung/ Thông điệp

Lời giải

- Đoạn văn thứ nhất giới thiệu về nguồn gốc của cỗm chính là từ những cánh đồng thơm hương lúa.
- Đoạn văn thứ hai miêu tả cách tạo nên cỗm dẻo thơm với cách làm truyền đời.
- Đoạn văn thứ tư chính là nói đến ý nghĩa, giá trị của cỗm đối với mỗi người.

=> Trình tự các ý chính trong văn bản: **Nguồn gốc của cỗm – Cách làm ra cỗm – Giá trị của cỗm**

Câu 29:

Phát biểu nào sau đây nói lên nội dung khái quát của văn bản?

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Kêu gọi mọi người hãy biết trân trọng cõm làng Vòng.
- B. Quan niệm của tác giả về cách thưởng thức cõm làng Vòng.
- C. Những giá trị mà cõm làng Vòng mang lại cho con người.
- D. Cảm nghĩ của tác giả về cõm làng Vòng.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Căn cứ vào nội dung văn bản.

Nội dung/ Thông điệp

Lời giải

- Đáp án A sai vì đoạn văn không hề đưa ra một lời kêu gọi hay hô hào nào.
- Đáp án B sai vì thực chất văn bản không hề nhắc đến cách ăn cõm, thưởng thức cõm như một nội dung lớn.
- Đáp án C sai vì giá trị của cõm chỉ là một đoạn nhỏ trong văn bản.
- Đáp án D đúng vì văn bản với thể loại tùy bút chính là thể hiện cảm xúc đối với đối tượng nào đó. Ở đây, đối tượng chính là cõm.

Câu 30:

Cái tôi của tác giả được thể hiện như thế nào qua văn bản?

- A. Cái tôi đa cảm, trữ tình
- B. Cái tôi tài hoa, uyên bác
- C. Cái tôi tinh tế, nhạy cảm
- D. Cái tôi thông minh, sắc sảo

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Căn cứ vào kiến thức văn bản.

Nội dung/ Thông điệp

Lời giải

- Văn bản được viết theo thể tùy bút, đề cao cái tôi của tác giả, đặc biệt chủ yếu bộc lộ tình cảm, cảm xúc của tác giả. Đó là đặc điểm của **cái tôi tinh tế, nhạy cảm**.
- Đáp án A sai vì cái tôi đa cảm chỉ xuất hiện trong trường hợp văn bản có nhiều trạng thái cảm xúc, song văn bản này không xuất hiện nhiều trạng thái khác.
- Đáp án B và D sai vì không đề cập tới cảm xúc.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

1.2: TIẾNG ANH

Câu 31:

The film received mixed reviews, but _____ the audience enjoyed it, especially the action scenes.

- A. a few B. any C. much of D. most of

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Lượng từ

Từ chỉ số lượng đi với danh từ số nhiều

Từ chỉ số lượng đi với danh từ không đếm được

Lời giải

All/ Most/ Some/Many/ Much + N: tất cả/ hầu như/ một vài/ nhiều

= All/ Most/ Some/Many/ Much + of + the/ these/ those... + N (có đại từ chỉ định hoặc mạo từ “the” phải đi kèm với “of”)

=> loại A, B

Danh từ “audience” số nhiều đếm được nên không dùng “much”.

=> The film received mixed reviews, but **most of** the audience enjoyed it, especially the action scenes.

Tạm dịch: Bộ phim nhận được nhiều đánh giá trái chiều, nhưng hầu hết khán giả đều thích nó, đặc biệt là các cảnh hành động.

Câu 32:

Many people make reading a habit because it is one of _____ ways to improve vocabulary.

- A. more effective B. effective C. most effective D. the most effective

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Cấu trúc so sánh

So sánh hơn

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

So sánh hơn nhau

So sánh bằng

Lời giải

Xét trong câu chỉ có một đối tượng so sánh nên chỉ có thể dùng so sánh nhất.

=> Many people make reading a habit because it is one of **the most effective** way to improve vocabulary.

Tạm dịch: Nhiều người biến việc đọc thành thói quen vì đây là một trong những cách hiệu quả nhất để cải thiện vốn từ vựng.

Câu 33:

James has lived in this city since 2010, but he hasn't explored all the local streets yet.

- A. has been living – hasn't learned B. lived – hasn't learned
C. has been living – didn't learn D. has lived – won't learn

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Thì động từ

Lời giải

Dấu hiệu nhận biết: since, yet => dùng thì Hiện tại hoàn thành hoặc Hiện tại hoàn thành tiếp diễn để diễn tả hành động xảy ra trong quá khứ và còn kéo dài đến hiện tại.

Cấu trúc:

HTHT: have/ has + VpII

HTHTTD: have/ has been Ving

=> James **has been living** in this city since 2010, but he **hasn't learned** all the local streets yet.

Tạm dịch: James đã sống ở thành phố này từ năm 2010, nhưng anh vẫn chưa biết hết tất cả các con phố ở địa phương.

Câu 34:

The ancient treasure was hidden _____ a secret chamber for centuries.

- A.** on **B.** below **C.** under **D.** from

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Giới từ

Lời giải

- be hidden under sth: bị che giấu, chôn vùi dưới cái gì

Chú ý: Phân biệt below & under

- below: ở phía dưới (2 vật không tiếp xúc bề mặt với nhau)

- under: ở dưới (2 vật có tiếp xúc bề mặt)

=> The ancient treasure was hidden **under** a secret chamber for centuries.

Tạm dịch: Kho báu cổ xưa đã được giấu dưới một căn phòng bí mật trong nhiều thế kỷ.

Câu 35:

The company invested a significant amount of money in advertising to attract _____ customers.

- A. potential B. potent C. potentate D. potentially

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Tù loại

Tính từ

Danh từ

Động từ

Lời giải

Vị trí cần điền là một tính từ bổ nghĩa cho danh từ “customers”.

- A. potential (n/adj) tiềm năng
B. potent (adj) mạnh mẽ
C. potentate (adj) mạnh mẽ
D. potentially (adv) có tiềm năng

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

=> The company invested a significant amount of money in advertising to attract **potential** customers.

Tạm dịch: Công ty đã đầu tư một số tiền lớn vào quảng cáo để thu hút khách hàng tiềm năng.

Câu 36:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

The students in the class have been given assignments, which most of them have already completed.

- A. assignments B. have C. which D. most of them

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Thì động từ

Mao từ không xác định "a/an"

Mao từ xác định "the"

Các trường hợp không sử dụng mao từ "a/an/the"

Lời giải

Xét ngữ cảnh câu, danh từ “assignments” được xác định bởi danh từ “the students” và mệnh đề quan hệ “which” phía sau. Vì vậy, phải dùng mạo từ “the” trước danh từ đã xác định.

Sửa: assignments => the assignments

=> The students in the class have been given **the assignments**, which most of them have already completed.

Tạm dịch: Các học sinh trong lớp đã được giao bài tập và hầu hết đã hoàn thành.

Câu 37:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

James asked whether the shirt he had bought for me was the right size or if he needed exchanging for a larger one.

- A. asked whether B. had bought C. he D. was

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đại từ

Đại từ nhân xưng

Lời giải

Need + Ving: cần phải làm gì (dang bi dong)

=> Chủ ngữ trước động từ “need” là vật. Xét ngữ cảnh câu, chủ ngữ của mệnh đề chính là “the shirt” (tương ứng với đại từ it)

Sửa: he => it

=> James asked whether the shirt he had bought for me was the right size or if **it** needed exchanging for a larger one.

Tạm dịch: James hỏi chiếc áo sơ mi anh ấy mua cho tôi có vừa không hoặc có cần đổi sang chiếc lớn hơn không.

Câu 38:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

A country's economic growth depends on its ability to invest in workforce and develop sustainable industries.

- A. A country of B. depends C. its ability D. sustainable
industries

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Sở hữu cách

Sở hữu cách

Lời giải

Cách diễn đạt sự sở hữu:

- N1 of N2: N1 của N2 (Ex: the cover of the book: bìa của cuốn sách)
= N2's N1 (Ex: the book's cover: bìa của cuốn sách)

Xét cụm từ “a country of economic growth” (một đất nước của phát triển kinh tế) sai ngữ nghĩa về sở hữu. Cụm từ đúng phải là sự phát triển của một đất nước: a country’s economic growth

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Sửa: A country of => A country's

=> A country's economic growth depends on its ability to invest in their workforce and develop sustainable industries.

Tạm dịch: Tăng trưởng kinh tế của một quốc gia phụ thuộc vào khả năng đầu tư vào lực lượng lao động và phát triển các ngành công nghiệp bền vững.

Câu 39:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

The students, excited about the upcoming graduation, was busy preparing their speeches.

- A. excited B. was C. preparing D. their speeches

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Sự hoà hợp của chủ ngữ và động từ

Động từ chia số ít

Động từ chia số nhiều

Lời giải

Chủ ngữ của câu là “the students” – danh từ số nhiều nên động từ phải chia số nhiều.

Sửa: was => were

=> The students, excited about the upcoming graduation, **were** busy preparing their speeches.

Tạm dịch: Các sinh viên, háo hức về lễ tốt nghiệp sắp tới, đang bận rộn chuẩn bị bài phát biểu của mình.

Câu 40:

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

Students should be encouraged to participate in volunteer who would improve their skills, expand their network, and support their personal development.

- A. to participate B. who C. their skills D. support

Đáp án đúng là B

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

Đại từ quan hệ

Đại từ quan hệ

Trang từ quan hệ

Lời giải

Danh từ “volunteer” trong câu mang nghĩa “việc tình nguyện” (chỉ vật) nên phải dùng đại từ who hoặc that để thay thế trong mệnh đề quan hệ

Sửa: who => which/ that

=> Students should be encouraged to participate in volunteer **which** would improve their skills, expand their network, and support their personal development.

Tạm dịch: Sinh viên nên được khuyến khích tham gia hoạt động tình nguyện để nâng cao kỹ năng, mở rộng mạng lưới quan hệ và hỗ trợ sự phát triển cá nhân.

Câu 41:

Which of the following best restates each of the given sentences?

Oliver said to Mia, “The meeting will start at 9 a.m. tomorrow.”

- A. Oliver informed Mia to start the meeting at 9 a.m. the next day.
- B. Oliver suggested Mia that the meeting would start at 9 a.m. the following day.
- C. Oliver informed Mia about the meeting starting at 9 a.m. the next day.
- D. Oliver told Mia about the meeting starting at 9 a.m. the day after.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Câu tường thuật

Câu tường thuật cơ bản

Câu tường thuật nâng cao

Lời giải

- inform sb about sth (v) thông báo cho ai về điều gì
- suggest (v) gợi ý

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- tell (v) nói

Xét các đáp án: Oliver nói với Mia, “Cuộc họp sẽ bắt đầu lúc 9 giờ sáng ngày mai.”

- A. sai ngữ pháp
- B. Oliver gợi ý với Mia rằng cuộc họp sẽ bắt đầu lúc 9 giờ sáng ngày hôm sau. (*chưa sát nghĩa*)
- C. Oliver thông báo với Mia về cuộc họp bắt đầu lúc 9 giờ sáng ngày hôm sau.
- D. Oliver nói với Mia về cuộc họp bắt đầu lúc 9 giờ sáng ngày hôm sau. (*chưa sát nghĩa*)

Câu 42:

Which of the following best restates each of the given sentences?

The company suffered huge financial losses because the management failed to adapt to market changes.

- A. The management would not have failed to adapt to market changes if the company had not suffered huge financial losses.
- B. The company would have faced such significant financial losses if the management had adapted to market changes in time.
- C. Unless the company found a new strategy, the management could not respond effectively to market changes.
- D. If the management had been more responsive to market changes, the company would not have experienced such major financial losses.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Câu điều kiện

Câu điều kiện loại 3

Lời giải

Câu gốc ở thì quá khứ (suffered – failed) nên phải dùng câu điều kiện loại 3 diễn tả điều kiện trái với thực tế ở quá khứ. => loại C vì dùng câu điều kiện loại 2

Câu trúc: If + S + had VpII, S + would have VpII

Xét các đáp án: Công ty đã phải chịu tổn thất tài chính lớn vì ban quản lý không thích ứng với những thay đổi của thị trường.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Ban quản lý sẽ không thất bại trong việc thích ứng với những thay đổi của thị trường nếu công ty không phải chịu những tổn thất tài chính lớn. (*sai vị trí mệnh đề chính – phụ*)
- B. Công ty sẽ **phải đổi mặt** với những tổn thất tài chính lớn như vậy nếu ban quản lý đã thích ứng kịp thời với những thay đổi của thị trường. (*sai thông tin*)
- D. Nếu ban quản lý phản ứng tốt hơn với những thay đổi của thị trường, công ty sẽ không phải chịu những tổn thất tài chính lớn như vậy. (*sát nghĩa câu gốc nhất*)

Câu 43:

Which of the following best restates each of the given sentences?

Despite being one of the fastest runners on the team, Jake was outpaced by both Liam and Noah in the final race.

- A. Although Jake was fast, he could not run as quickly as Liam and Noah in the final race.
- B. Liam and Noah were both faster than Jake, making him the third fastest in the final race.
- C. If Jake had been just a little faster, he could have caught both Liam and Noah in the final race.
- D. Everyone except Liam and Noah managed to finish the final race ahead of Jake.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Câu trúc so sánh

So sánh hơn

So sánh hơn nhất

So sánh bằng

Lời giải

- so sánh hơn: adj-er / adv-er
- so sánh bằng: as adj/ adv as
- so sánh nhất: the + adj-est/ adv-est

Xét các đáp án: Mặc dù là một trong những người chạy nhanh nhất trong đội, Jake đã bị cả Liam và Noah vượt qua trong cuộc đua cuối cùng.

- A. Mặc dù Jake chạy nhanh, nhưng anh ấy không thể chạy nhanh bằng Liam và Noah trong cuộc đua cuối cùng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. Liam và Noah đều chạy nhanh hơn Jake, khiến anh ấy trở thành **người nhanh thứ ba trong cuộc đua cuối cùng.** (*không có thông tin về thứ tự trong câu gốc*)
- C. Nếu Jake **chỉ nhanh hơn một chút**, anh ấy có thể bắt kịp cả Liam và Noah trong cuộc đua cuối cùng. (*chưa sát nghĩa*)
- D. **Mọi người, ngoại trừ Liam và Noah**, đều hoàn thành cuộc đua cuối cùng trước Jake. (*sai thông tin*)

Câu 44:

Which of the following best restates each of the given sentences?

Driving at a moderate speed can prevent you from losing control of the vehicle.

- A. You should maintain a moderate speed so that you prevent the control of the vehicle.
- B. If a moderate speed is maintained, the risk of losing control can be reduced.
- C. The vehicle must be driven carefully to ensure that you get control over it.
- D. You will quickly lose control of the vehicle if you do not drive at a moderate speed.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Câu bị động

Câu bị động theo thì động từ

Lời giải

- Hiện tại đơn: is/ am/ are + VpII
- Modal verb: can/ may/ must... + be VpII

Xét các đáp án: Lái xe ở tốc độ vừa phải có thể giúp bạn tránh mất kiểm soát phương tiện.

- A. Bạn nên duy trì tốc độ vừa phải để tránh được sự kiểm soát phương tiện. (*sai thông tin*)
- B. Nếu duy trì tốc độ vừa phải, nguy cơ mất kiểm soát có thể giảm xuống. (*sát nghĩa câu gốc*)
- C. Phải lái xe cẩn thận để đảm bảo bạn kiểm soát được phương tiện. (*dùng động từ “must” quá mạnh*)
- D. Bạn sẽ nhanh chóng mất kiểm soát phương tiện nếu không lái xe ở tốc độ vừa phải. (*dùng từ “quickly” sai nghĩa*)

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 45:

Which of the following best restates each of the given sentences?

The company is struggling to attract investors, possibly due to its unstable financial situation.

- A. Investors might be unwilling to support the company despite its financial instability.
- B. The difficulty in attracting investors must be linked to the company's unstable finances.
- C. One probable reason for the company's struggle to gain investors is its financial situation.
- D. If the company's financial situation were more stable, it couldn't attract more investors.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Phỏng đoán

Lời giải

- possibly (adv) có thể
- probable (adj) có thể
- might + V: có thể
- must + V: chắc hẳn

Xét các đáp án: Công ty đang gặp khó khăn trong việc thu hút các nhà đầu tư, có thể là do tình hình tài chính không ổn định của công ty.

- A. Các nhà đầu tư có thể không muốn hỗ trợ công ty **mặc dù** tình hình tài chính không ổn định của công ty. (*sai liên từ*)
- B. Khó khăn trong việc thu hút các nhà đầu tư **chắc hẳn** liên quan đến tình hình tài chính không ổn định của công ty. (*sai mức độ phỏng đoán*)
- C. Một lý do có thể khiến công ty gặp khó khăn trong việc thu hút các nhà đầu tư là tình hình tài chính của công ty.
- D. Nếu tình hình tài chính của công ty ổn định hơn, công ty sẽ **không thể thu hút** thêm nhiều nhà đầu tư hơn. (*sai kết quả mệnh đề chính*)

Read the passage carefully.

1. Although there is not a simple answer, scientists and environmentalists are developing new ideas to address the plastic problem. Some scientists are working on developing biodegradable

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

replacements for plastics. A group of researchers from Harvard created a plastic-like substance made from shrimp shells. In Indonesia, a company replaced plastic bags and soap wrappers with packaging made from seaweed.

2. Instead of engineering plastic replacements, **others** are taking on the collection of plastics in landfills and oceans. Microbiologists from Pakistan tried using mushroom enzymes to break down plastics in garbage dumps more quickly. Engineers in the Netherlands developed a nearly 2,000-foot-long ocean garbage truck, which travels the waters and collects plastics. Known as System 001, this ocean trash collector is heading to the Great Pacific Garbage Patch for some cleanup. A nonprofit organization called The Plastic Bank pays community members for plastics that they collect. By **incentivising** plastic pick-ups, The Plastic Bank prevents these materials from ending up in the ocean and recycles the collected plastics into new products. Environmentalists also recommend that citizens can take action to decrease their consumption of ever-convenient plastics. Environmentalists urge citizens to reduce their use of single-use plastics, plastics used once and then tossed. Worldwide, 73% of beach litter comes from single-use plastics, like plastic straws, cups, bags, and utensils, reports National Geographic.

3. Secondly, environmentalists encourage individuals to recycle plastics. Recycled plastics can be repurposed into new products - suitcases, furniture, new bottles, laundry detergent, and much more. But it is important to sort recyclables from trash carefully. Tom Szaky, CEO of a recycling company, said, "Typically, 50% of what you put in your recycling bin is never recycled. It's sorted and thrown out. This is partly due to user error, a common problem which occurs when people place unrecyclable materials into recycling bins."

Choose an option (A, B, C or D) that best answer each question from 46 to 50.

Câu 46:

What is the main idea of the passage?

- A. The negative effects of plastic pollution on the environment.
- B. Various efforts and solutions to tackle the plastic pollution crisis.
- C. The benefits of replacing traditional plastics with biodegradable materials.
- D. The role of individual actions in solving the plastic waste problem.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đọc hiểu toàn bài

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Nội dung chính của đoạn văn là gì?

- A. Tác động tiêu cực của ô nhiễm nhựa đối với môi trường.
- B. Nhiều nỗ lực và giải pháp khác nhau để giải quyết cuộc khủng hoảng ô nhiễm nhựa.
- C. Lợi ích của việc thay thế nhựa truyền thống bằng vật liệu phân hủy sinh học.
- D. Vai trò của các hành động cá nhân trong việc giải quyết vấn đề rác thải nhựa.

Đoạn văn thảo luận về nhiều nỗ lực, bao gồm nhựa phân hủy sinh học, thu gom nhựa, tái chế và hành động của cá nhân nên đáp án B phù hợp nhất.

Câu 47:

What does the word **others** in paragraph 2 refer to?

- A. Scientists and environmentalists
- B. New ideas
- C. Plastic replacements
- D. Plastics

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 2

Lời giải

Thông tin: A group of researchers from Harvard created a plastic-like substance made from shrimp shells. In Indonesia, a company replaced plastic bags and soap wrappers with packaging made from seaweed...Instead of engineering plastic replacements, **others** are taking on the collection of plastics in landfills and oceans.

Tạm dịch: Một nhóm các nhà nghiên cứu từ Harvard đã tạo ra một chất giống như nhựa làm từ vỏ tôm. Ở Indonesia, một công ty đã thay thế túi nhựa và giấy gói xà phòng bằng bao bì làm từ rong biển...Thay vì sản xuất các sản phẩm thay thế nhựa, nhiều người khác đang tiến hành thu gom nhựa tại các bãi rác và đại dương.

=> Đoạn văn đầu tiên đề cập đến các nhà khoa học đang nghiên cứu các giải pháp thay thế nhựa, sau đó chuyển sang "những người khác" tập trung vào việc thu gom nhựa, ám chỉ một nhóm các nhà khoa học và nhà môi trường khác.

Câu 48:

What does the word **incentivising** probably mean?.

- A. encouraging
- B. preventing
- C. ending
- D. reducing

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Từ vựng (incentivising (v) khuyến nghị, khuyến khích)

Lời giải

- A. encouraging (v) khuyến khích
- B. preventing (v) ngăn cản
- C. ending (v) kết thúc
- D. reducing (v) làm giảm

=> incentivising = encouraging

Thông tin: By **incentivising** plastic pick-ups, The Plastic Bank prevents these materials from ending up in the ocean and recycles the collected plastics into new products.

Tạm dịch: Bằng cách khuyến khích thu gom nhựa, The Plastic Bank ngăn chặn tình trạng những vật liệu này trôi ra đại dương và tái chế nhựa thu gom được thành các sản phẩm mới.

Câu 49:

Which of the following is NOT true according to the passage?

- A. Shrimp shells and seaweed were used as plastic replacements.
- B. Mushroom enzymes were used to help plastics decompose faster.
- C. The Plastic Bank lends people money for plastic pick-up.
- D. According to the National Geographic, nearly three quarters of garbage on the beach are single-use plastics.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 2

Lời giải

Theo đoạn văn, câu nào sau đây KHÔNG đúng?

- A. Vỏ tôm và rong biển được sử dụng để thay thế nhựa.
- B. Enzym nấm được sử dụng để giúp nhựa phân hủy nhanh hơn.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- C. Ngân hàng Nhựa cho mọi người vay tiền để thu gom nhựa.
- D. Theo National Geographic, gần ba phần tư rác thải trên bãi biển là nhựa dùng một lần.

Thông tin: Known as System 001, this ocean trash collector is heading to the Great Pacific Garbage Patch for some cleanup. A nonprofit organization called The Plastic Bank **pays community members for plastics** that they collect.

Tạm dịch: Được gọi là Hệ thống 001, bộ thu gom rác đại dương này đang hướng đến Great Pacific Garbage Patch để dọn dẹp. Một tổ chức phi lợi nhuận có tên là The Plastic Bank trả tiền cho các thành viên cộng đồng cho các loại nhựa mà họ thu thập được.

Câu 50:

Who built a vehicle that collects plastics in oceans?

- A. A group of researchers from Harvard
- B. Microbiologists from Pakistan
- C. Engineers in the Netherlands
- D. An Indonesian company

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 2

Lời giải

Ai đã chế tạo ra một phương tiện thu gom nhựa trong đại dương?

- A. Một nhóm các nhà nghiên cứu từ Harvard
- B. Các nhà vi sinh vật học từ Pakistan
- C. Các kỹ sư ở Hà Lan
- D. Một công ty Indonesia

Thông tin: **Engineers in the Netherlands** developed a nearly 2,000-foot-long ocean **garbage truck**, which travels the waters and collects plastics.

Tạm dịch: Các kỹ sư ở Hà Lan đã phát triển một chiếc xe chở rác trên biển dài gần 2.000 feet, có thể di chuyển trên mặt nước và thu gom nhựa.

Read the passage carefully.

- Although there is not a simple answer, scientists and environmentalists are developing new ideas to address the plastic problem. Some scientists are working on developing biodegradable replacements for plastics. A group of researchers from Harvard created a plastic-like substance made

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

from shrimp shells. In Indonesia, a company replaced plastic bags and soap wrappers with packaging made from seaweed.

2. Instead of engineering plastic replacements, **others** are taking on the collection of plastics in landfills and oceans. Microbiologists from Pakistan tried using mushroom enzymes to break down plastics in garbage dumps more quickly. Engineers in the Netherlands developed a nearly 2,000-foot-long ocean garbage truck, which travels the waters and collects plastics. Known as System 001, this ocean trash collector is heading to the Great Pacific Garbage Patch for some cleanup. A nonprofit organization called The Plastic Bank pays community members for plastics that they collect. By **incentivising** plastic pick-ups, The Plastic Bank prevents these materials from ending up in the ocean and recycles the collected plastics into new products. Environmentalists also recommend that citizens can take action to decrease their consumption of ever-convenient plastics. Environmentalists urge citizens to reduce their use of single-use plastics, plastics used once and then tossed. Worldwide, 73% of beach litter comes from single-use plastics, like plastic straws, cups, bags, and utensils, reports National Geographic.

3. Secondly, environmentalists encourage individuals to recycle plastics. Recycled plastics can be repurposed into new products - suitcases, furniture, new bottles, laundry detergent, and much more. But it is important to sort recyclables from trash carefully. Tom Szaky, CEO of a recycling company, said, "Typically, 50% of what you put in your recycling bin is never recycled. It's sorted and thrown out. This is partly due to user error, a common problem which occurs when people place unrecyclable materials into recycling bins."

Choose an option (A, B, C or D) that best answer each question from 51 to 55.

Câu 51:

Why do environmentalists emphasize the careful sorting of recyclables from trash?

- A. Proper sorting ensures recyclable things are not thrown out.
- B. Recycling companies accept all types of waste, so sorting is unnecessary.
- C. Most plastic waste is automatically recycled regardless of how it is sorted.
- D. Throwing trash into recycling bins increases the chances of all waste being recycled.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 3

Lời giải

Tại sao các nhà môi trường nhấn mạnh việc phân loại cẩn thận các vật liệu tái chế từ rác thải?

598

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Phân loại đúng cách đảm bảo các vật liệu tái chế không bị vứt đi.
- B. Các công ty tái chế chấp nhận mọi loại rác thải, do đó việc phân loại là không cần thiết.
- C. Hầu hết rác thải nhựa đều được tái chế tự động bất kể chúng được phân loại như thế nào.
- D. Vứt rác vào thùng tái chế làm tăng khả năng tất cả rác thải được tái chế.

Thông tin: But it is important to sort recyclables from trash carefully. Tom Szaky, CEO of a recycling company, said, "Typically, **50% of what you put in your recycling bin is never recycled**. It's sorted and thrown out. This is partly due to user error, a common problem which occurs when people place unrecyclable materials into recycling bins."

Tạm dịch: *Nhưng điều quan trọng là phải phân loại rác tái chế cẩn thận. Tom Szaky, giám đốc điều hành của một công ty tái chế, cho biết, "Thông thường, 50% những gì bạn bỏ vào thùng tái chế không bao giờ được tái chế. Chúng được phân loại và vứt đi. Điều này một phần là do lỗi của người dùng, một vấn đề thường gặp khi mọi người cho các vật liệu không thể tái chế vào thùng tái chế."*

Câu 52:

What could be inferred from the passage?

- A. System 001 has cleaned up the Great Pacific Garbage Patch.
- B. Half of the materials in recycling bins are unrecyclable.
- C. Plastics that are recycled can be made into any product.
- D. The plastic problems have been successfully addressed.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Lời giải

Có thể suy ra điều gì từ đoạn văn?

- A. Hệ thống 001 đã dọn sạch Great Pacific Garbage Patch.
- B. Một nửa số vật liệu trong thùng tái chế là không thể tái chế.
- C. Nhựa tái chế có thể được chế tạo thành bất kỳ sản phẩm nào.
- D. Các vấn đề về nhựa đã được giải quyết thành công.

Thông tin:

- Known as System 001, this ocean trash collector is heading to the Great Pacific Garbage Patch **for**

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

some cleanup. => A sai vì xe rác chưa hoàn toàn dọn sạch rác

- Typically, **50% of what you put in your recycling bin is never recycled.** => B đúng
- Recycled plastics can be **repurposed into new products** - suitcases, furniture, new bottles, laundry detergent, and much more. => C sai vì chỉ tái chế thành 1 số sản phẩm
- D sai vì vấn đề môi trường vẫn chưa giải quyết hoàn toàn

Tạm dịch:

- Được gọi là Hệ thống 001, hệ thống thu gom rác đại dương này đang hướng đến Vùng rác Thái Bình Dương lớn để dọn dẹp.
- Thông thường, 50% những gì bạn bỏ vào thùng tái chế không bao giờ được tái chế. - Nhựa tái chế có thể được tái sử dụng thành các sản phẩm mới - vali, đồ nội thất, chai lọ mới, bột giặt và nhiều thứ khác nữa.

Câu 53:

According to paragraph 1, what has happened in some oil producing countries?

- A. The supply of oil is unpredictable.
- B. They are unwilling to sell their oil anymore.
- C. They are not producing as much oil as they used to.
- D. Global warming is more severe here than in other countries.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 1

Lời giải

Theo đoạn 1, điều gì đã xảy ra ở một số nước sản xuất dầu?

- A. Nguồn cung dầu không thể đoán trước.
- B. Họ không muốn bán dầu nữa.
- C. Họ không sản xuất nhiều dầu như trước nữa.
- D. Hiện tượng nóng lên toàn cầu ở đây nghiêm trọng hơn ở các nước khác.

Thông tin: The upcoming decades will bring significant changes in energy supply and consumption. As some major oil-producing countries have already reached 'peak oil' and concerns about global

600

Trên bước đường thành công, không có bước chân của những con người lười biếng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

warming rise, many nations are prioritizing the transition to a low-carbon economy, which will transform electricity supply and usage.

Tạm dịch: Những thập kỷ sắp tới sẽ mang lại những thay đổi đáng kể về nguồn cung và tiêu thụ năng lượng. Khi một số quốc gia sản xuất dầu lớn đã đạt đến 'đỉnh dầu' và mối lo ngại về tình trạng nóng lên toàn cầu gia tăng, nhiều quốc gia đang ưu tiên chuyển đổi sang nền kinh tế ít carbon, điều này sẽ chuyển đổi nguồn cung và sử dụng điện.

Câu 54:

What is the purpose of Smart Grid technology according to the first paragraph?

- A. To encourage households to install solar panels and wind turbines.
- B. To help the industry better manage power generation and demand.
- C. To completely replace traditional electricity sources with renewable energy.
- D. To reduce overall electricity consumption by limiting power usage.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 1

Lời giải

Mục đích của công nghệ Lưới điện thông minh theo đoạn văn đầu tiên là gì?

- A. Khuyến khích các hộ gia đình lắp đặt tấm pin mặt trời và tua bin gió.
- B. Giúp ngành công nghiệp quản lý tốt hơn nhu cầu và sản lượng điện.
- C. Thay thế hoàn toàn các nguồn điện truyền thống bằng năng lượng tái tạo.
- D. Giảm tổng lượng điện tiêu thụ bằng cách hạn chế sử dụng điện.

Thông tin: To meet these challenges, countries are investing in Smart Grid technology. This system aims to provide the electricity industry with a better understanding of power generation and demand, and to use this information to create a more efficient power network.

Tạm dịch: Để đáp ứng những thách thức này, các quốc gia đang đầu tư vào công nghệ Lưới điện thông minh. Hệ thống này nhằm mục đích cung cấp cho ngành điện hiểu biết tốt hơn về nhu cầu và sản xuất điện, và sử dụng thông tin này để tạo ra mạng lưới điện hiệu quả hơn.

Câu 55:

Which of the following is NOT a benefit of Smart Grid technology to consumers?

601

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. It can reduce the amount of energy needed to power appliances.
- B. It can tell them how much energy each appliance is using.
- C. It can allow them to turn appliances on and off when they are not at home.
- D. It can reduce their electricity bills.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Đọc hiểu thông tin đoạn 2

Lời giải

Điều nào sau đây KHÔNG phải là lợi ích của công nghệ Smart Grid đối với người tiêu dùng?

- A. Nó có thể làm giảm lượng năng lượng cần thiết để cung cấp năng lượng cho các thiết bị.
- B. Nó có thể cho họ biết mỗi thiết bị đang sử dụng bao nhiêu năng lượng.
- C. Nó có thể cho phép họ bật và tắt các thiết bị khi họ không ở nhà.
- D. Nó có thể làm giảm hóa đơn tiền điện của họ.

Thông tin: Smart meters can be integrated with the internet or telephone networks. This connectivity enables customers to **control their appliances from a distance**. For instance, individuals can **turn devices on or off remotely, providing added convenience**. Overall, the system offers significant benefits in **managing energy usage**. By **analyzing real-time data**, it allows for better decision-making.

Tạm dịch: Đồng hồ đo thông minh có thể được tích hợp với mạng internet hoặc điện thoại. Kết nối này cho phép khách hàng điều khiển các thiết bị của họ từ xa. Ví dụ, cá nhân có thể bật hoặc tắt thiết bị từ xa, mang lại sự tiện lợi hơn. Nhìn chung, hệ thống mang lại lợi ích đáng kể trong việc quản lý mức sử dụng năng lượng. Bằng cách phân tích dữ liệu thời gian thực, hệ thống cho phép đưa ra quyết định tốt hơn.

Read the passage carefully.

- The upcoming decades will bring significant changes in energy supply and consumption. As some major oil-producing countries have already reached 'peak oil' and concerns about global warming rise, many nations are prioritizing the transition to a low-carbon economy, which will transform electricity supply and usage. Firstly, there will be an increase in overall demand, as consumers switch from oil and gas to electricity to power their homes and vehicles. Secondly, there will be an increase in power generation, not only in terms of how much is generated, but also how it is generated, as there is growing electricity generation from renewable sources. There is also likely more electricity

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

generation centres, as households and communities take up the opportunity to install photovoltaic cells and small scale wind turbines. To meet these challenges, countries are investing in Smart Grid technology. This system aims to provide the electricity industry with a better understanding of power generation and demand, and to use this information to create a more efficient power network.

2. Smart meters can be integrated with the internet or telephone networks. This connectivity enables customers to control their appliances from a distance. For instance, individuals can turn devices on or off remotely, providing added convenience. Overall, the system offers significant benefits in managing energy usage. By analyzing real-time data, it allows for better decision-making. This technology not only improves efficiency but also supports cost savings. Ultimately, the integration of smart technology will enhance user experience and system management.

3. The coming decades will bring significant shifts in energy supply and usage. A problem is the fact that many renewable power generation sources are located in remote areas, such as windy uplands and coastal regions, where there is currently a lack of electrical infrastructure. New infrastructures therefore must be built. Thankfully, with improved smart technology, this can be done more efficiently by reducing the reinforcement or construction costs.

4. Although Smart Technology is still in its infancy, pilot schemes to promote and test it are already underway. Consumers are currently testing the new smart meters which can be used in their homes to manage electricity use. There are also a number of demonstrations being planned to show how the smart technology could practically work, and trials are in place to test the new electrical infrastructure. It is here where Smart Technology is likely to be promoted first, utilising a range of sustainable power sources, transport solutions and an infrastructure for charging electrically powered vehicles. The infrastructure is already changing fast.

Choose an option (A, B, C or D) that best answer each question from 56 to 60.

Câu 56:

The word 'underway' in paragraph 6 is closest in meaning to _____

- A. in progress B. complete C. permanent D. beneficial

Đáp án đúng là A**Phương pháp giải**

Từ vựng (underway (adj) đang thực hiện)

Lời giải

- A. in progress: đang tiến hành
B. complete (adj) hoàn thành

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

C. permanent (adj) vĩnh viễn

D. beneficial (adj) có lợi

=> underway = in progress

Thông tin: Although Smart Technology is still in its infancy, pilot schemes to promote and test it are already underway.

Tạm dịch: Mặc dù Công nghệ thông minh vẫn còn trong giai đoạn sơ khai, các chương trình thí điểm để thúc đẩy và thử nghiệm công nghệ này đã được triển khai.

Câu 57:

The word “this” in paragraph 3 refers to _____.

A. renewable power generation

B. reducing the reinforcement

C. building new infrastructure

D. shifts in energy supply and usage

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 3

Lời giải

Từ “this” trong đoạn 3 đề cập đến _____.

A. sản xuất điện tái tạo

B. giảm cường lực

C. xây dựng cơ sở hạ tầng mới

D. thay đổi trong cung cấp và sử dụng năng lượng

Thông tin: New infrastructures therefore must be built. Thankfully, with improved smart technology, this can be done more efficiently by reducing the reinforcement or construction costs.

Tạm dịch: Do đó, cần phải xây dựng cơ sở hạ tầng mới. Rất may là với công nghệ thông minh được cải tiến, điều này có thể được thực hiện hiệu quả hơn bằng cách giảm chi phí giao thông hoặc xây dựng.

Câu 58:

Which of the following best summarizes paragraph 4?

A. Upcoming decades will see major shifts in energy supply and consumption.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. Smart technology trials and demonstrations are currently underway for consumers.
- C. Energy transitions require new infrastructure, aided by efficient smart technology.
- D. New system reduces costs, improves energy management, and enhances convenience.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin đoạn 4

Lời giải

Theo đoạn văn, câu nào sau đây là ĐÚNG?

- A. Các nguồn phát điện tái tạo được tìm thấy ở các khu vực đô thị.
- B. Mặc dù đang trong giai đoạn đầu, các chương trình thí điểm về Công nghệ thông minh đã được tiến hành.
- C. Một số quốc gia sản xuất dầu lớn vẫn chưa đạt đến 'đỉnh dầu' vì lo ngại về tình trạng nóng lên toàn cầu ngày càng tăng.
- D. Hệ thống máy tính mới sẽ không giảm đáng kể chi phí vận hành và bảo trì.

Thông tin:

- A problem is the fact that **many renewable power generation sources are located in remote areas**, such as windy uplands and coastal regions, where there is currently a lack of electrical infrastructure.
=> A sai

- Although Smart Technology is still in its infancy, **pilot schemes to promote and test it are already underway**. => B đúng

- some major oil-producing countries have already reached 'peak oil' and **concerns about global warming rise**. => C sai

- This technology not only improves efficiency but also **supports cost savings**. => D sai

Tạm dịch:

- Một vấn đề là thực tế là nhiều nguồn phát điện tái tạo nằm ở những vùng xa xôi, chẳng hạn như vùng cao nguyên nhiều gió và vùng ven biển, nơi hiện đang thiếu cơ sở hạ tầng điện.

- Mặc dù Công nghệ thông minh vẫn còn trong giai đoạn trứng nước, các chương trình thí điểm để thúc đẩy và thử nghiệm công nghệ này đã được triển khai.

- Một số quốc gia sản xuất dầu mỏ lớn đã đạt đến 'đỉnh dầu mỏ' và mối lo ngại về tình trạng nóng lên

605

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

tùn càn gia tăng.

- Công nghệ này không chỉ cải thiện hiệu quả mà còn hỗ trợ tiết kiệm chi phí.

Câu 59:

Which of the following is TRUE according to the passage?

- A. Renewable power generation sources are found in urban areas.
- B. Despite being in its early stages, pilot schemes for Smart Technology are already in progress.
- C. Some major oil-producing countries have yet to reach 'peak oil' as concerns about global warming increase.
- D. The new computer system will not significantly reduce operational and maintenance costs.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin toàn bài

Lời giải

Theo đoạn văn, câu nào sau đây là ĐÚNG?

- A. Các nguồn phát điện tái tạo được tìm thấy ở các khu vực đô thị.
- B. Mặc dù đang trong giai đoạn đầu, các chương trình thí điểm về Công nghệ thông minh đã được tiến hành.
- C. Một số quốc gia sản xuất dầu lớn vẫn chưa đạt đến 'đỉnh dầu' vì lo ngại về tình trạng nóng lên toàn cầu ngày càng tăng.
- D. Hệ thống máy tính mới sẽ không giảm đáng kể chi phí vận hành và bảo trì.

Thông tin:

- A problem is the fact that **many renewable power generation sources are located in remote areas**, such as windy uplands and coastal regions, where there is currently a lack of electrical infrastructure.
=> A sai

- Although Smart Technology is still in its infancy, **pilot schemes to promote and test it are already underway**. => B đúng

- some major oil-producing countries have already reached 'peak oil' and **concerns about global warming rise**. => C sai

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- This technology not only improves efficiency but also **supports cost savings**. => D sai

Tạm dịch:

- Một vấn đề là thực tế là nhiều nguồn phát điện tái tạo nằm ở những vùng xa xôi, chặng hạn như vùng cao nguyên nhiều gió và vùng ven biển, nơi hiện đang thiếu cơ sở hạ tầng điện.
- Mặc dù Công nghệ thông minh vẫn còn trong giai đoạn trứng nước, các chương trình thí điểm để thúc đẩy và thử nghiệm công nghệ này đã được triển khai.
- Một số quốc gia sản xuất dầu mỏ lớn đã đạt đến 'đỉnh dầu mỏ' và mối lo ngại về tình trạng nóng lên toàn cầu gia tăng.
- Công nghệ này không chỉ cải thiện hiệu quả mà còn hỗ trợ tiết kiệm chi phí.

Câu 60:

What is the main idea of the passage?

- A. The shift to a low-carbon economy is changing energy supply and use.
- B. Smart technology is replacing traditional electricity sources worldwide.
- C. Consumers are the primary force behind the shift to renewable energy.
- D. The main challenge of renewable energy is its high cost and inefficiency.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Đọc hiểu tìm thông tin toàn bài

Lời giải

Ý chính của đoạn văn là gì?

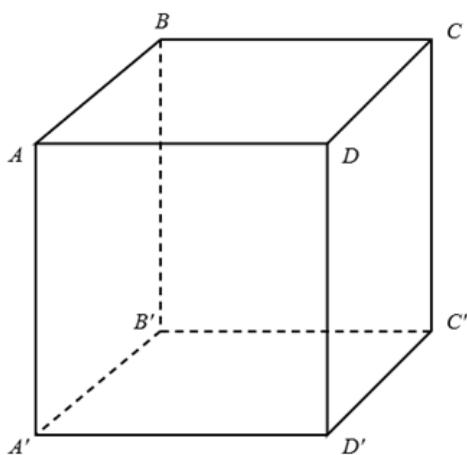
- A. Sự chuyển dịch sang nền kinh tế ít carbon đang thay đổi nguồn cung và sử dụng năng lượng.
 - B. Công nghệ thông minh đang thay thế các nguồn điện truyền thống trên toàn thế giới. => sai vì bài không nhắc đến nguồn năng lượng truyền thống
 - C. Người tiêu dùng là động lực chính thúc đẩy sự chuyển dịch sang năng lượng tái tạo. => sai vì việc tiêu dùng điện năng không phải nguyên nhân chính của việc này
 - D. Thách thức chính của năng lượng tái tạo là chi phí cao và kém hiệu quả. => không nhắc đến trong bài
- => Đáp án A phù hợp vì đoạn văn thảo luận về quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế ít carbon, nhu cầu điện tăng, nguồn năng lượng tái tạo, công nghệ thông minh và những thay đổi về cơ sở hạ tầng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 2: TOÁN HỌC

Câu 61:

Cho hình hộp chữ nhật $ABCD.A'B'C'D'$ có diện tích các mặt $ABCD, BCC'B', CDD'C'$ lần lượt là $2a^2, 3a^2, 6a^2$. Góc giữa đường thẳng BD' và mặt phẳng $(ABCD)$ bằng α



- A. $\tan \alpha = \frac{1}{\sqrt{3}}$. B. $\tan \alpha = \frac{3}{\sqrt{5}}$. C. $\tan \alpha = \frac{\sqrt{5}}{3}$. D. $\tan \alpha = \sqrt{3}$.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Lời giải

Đặt $AB = x; AD = y; CC' = z$. Ta có: $\begin{cases} xy = 2a^2 \\ yz = 3a^2 \\ xz = 6a^2 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 2a \\ y = a \\ z = 3a \end{cases}$

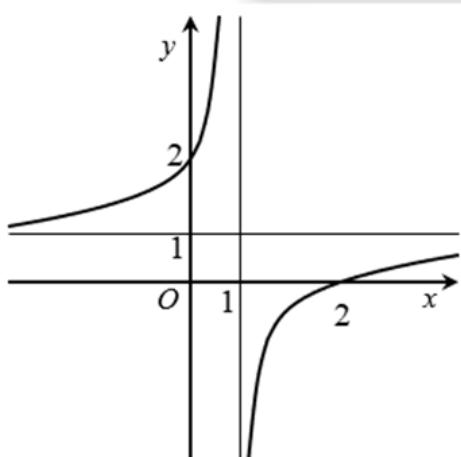
Góc giữa đường thẳng BD' và mặt phẳng $(ABCD)$ bằng góc $\widehat{BD'B'} = \alpha$

$$\tan \alpha = \frac{BB'}{B'D'} = \frac{z}{\sqrt{x^2 + y^2}} = \frac{3a}{a\sqrt{5}} = \frac{3}{\sqrt{5}}.$$

Câu 62:

Hàm số nào sau đây có đồ thị như hình vẽ?

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn



- A. $y = \frac{2x-1}{x-1}$. B. $y = \frac{x+2}{x-1}$. C. $y = \frac{x-2}{x-1}$. D. $y = \frac{x-1}{x+1}$.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Lời giải

Đồ thị có tiệm cận đứng $x=1$, tiệm cận ngang $y=1$ và đi qua điểm $(2;0)$.

Suy ra hàm số $y = \frac{x-2}{x-1}$ có đồ thị là hình vẽ đã cho.

Câu 63:

Rút gọn biểu thức $Q = b^{\frac{5}{3}} : \sqrt[3]{b}$ với $b > 0$ ta được

- A. $Q = b^{\frac{-4}{3}}$. B. $Q = b^{\frac{4}{3}}$. C. $Q = b^{\frac{5}{9}}$. D. $Q = b^2$.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Lời giải

Ta có: $Q = b^{\frac{5}{3}} : \sqrt[3]{b} = b^{\frac{5}{3}} : b^{\frac{1}{3}} = b^{\frac{5-1}{3}} = b^{\frac{4}{3}}$.

Câu 64:

Có bao nhiêu giá trị nguyên của tham số m trên đoạn $[-2025; 2025]$ để phương trình

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$2\sin 2x + (m-1)\cos 2x = m+1$ có nghiệm?

- A. 2027. B. 2024. C. 4048. D. 4046.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Lời giải

Để phương trình có nghiệm: $2^2 + (m-1)^2 \geq (m+1)^2$

$$\Leftrightarrow 4 + m^2 - 2m + 1 \geq m^2 + 2m + 1 \Leftrightarrow m \leq 1$$

Mà $m \in [-2023; 2023] \Rightarrow [-2025; 1]$ nên có 2027 giá trị.

Câu 65:

Tập nghiệm của bất phương trình $(3^{2x} - 9)\left(3^x - \frac{1}{27}\right)\sqrt{3^{x+1} - 1} \leq 0$ chứa bao nhiêu số nguyên?

- A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Lời giải

Điều kiện $3^{x+1} - 1 \geq 0 \Leftrightarrow 3^{x+1} \geq 1 \Leftrightarrow x \geq -1$.

Ta có $x = -1$ là một nghiệm của bất phương trình.

Với $x > -1$, bất phương trình tương đương với $(3^{2x} - 9)\left(3^x - \frac{1}{27}\right) \leq 0$.

Đặt $t = 3^x > 0$, ta có $(t^2 - 9)\left(t - \frac{1}{27}\right) \leq 0 \Leftrightarrow (t-3)(t+3)\left(t - \frac{1}{27}\right) \leq 0 \Leftrightarrow \begin{cases} t \leq -3 \\ \frac{1}{27} \leq t \leq 3 \end{cases}$.

Kết hợp điều kiện $t = 3^x > 0$ ta được nghiệm $\frac{1}{27} \leq t \leq 3 \Leftrightarrow \frac{1}{27} \leq 3^x \leq 3 \Leftrightarrow -3 \leq x \leq 1$

Kết hợp điều kiện $x > -1$ ta được $-1 < x \leq 1$ suy ra trường hợp này bất phương trình có 2 nghiệm nguyên.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Vậy bất phương trình đã cho có tất cả 3 nghiệm nguyên.

Câu 66:

Cho hàm số $y = 4x + 2\cos 2x$ có đồ thị là (C) . Hoành độ của các điểm trên (C) mà tại đó tiếp tuyến của (C) song song hoặc trùng với trực hoành là

- A. $x = \frac{\pi}{4} + k\pi (k \in \mathbb{Z})$.
- B. $x = \frac{\pi}{2} + k\pi (k \in \mathbb{Z})$.
- C. $x = \pi + k\pi (k \in \mathbb{Z})$.
- D. $x = k2\pi (k \in \mathbb{Z})$.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Lời giải

Ta có $y' = 4 - 4\sin 2x$.

Khi đó, hoành độ của các điểm trên (C) mà tại đó tiếp tuyến của (C) song song hoặc trùng với trực hoành là nghiệm của phương trình:

$$y' = 0 \Leftrightarrow 4 - 4\sin 2x = 0$$

$$\Leftrightarrow \sin 2x = 1 \Leftrightarrow 2x = \frac{\pi}{2} + k2\pi \Leftrightarrow x = \frac{\pi}{4} + k\pi (k \in \mathbb{Z}).$$

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 67 - 68:

Cho hình lăng trụ đứng tam giác $ABC.A'B'C'$. Biết rằng $AB = AC = 3$, $\widehat{BAC} = 120^\circ$ và số đo của góc nhị diện $[A, B'C', A']$ bằng 30° .

Câu 67:

Tính thể tích của khối lăng trụ

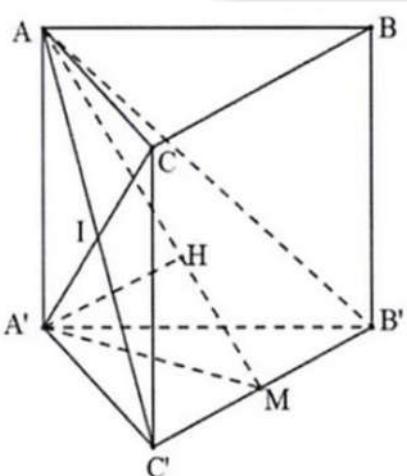
- A. $\frac{4\sqrt{3}}{3}$.
- B. $\frac{3\sqrt{3}}{4}$.
- C. $\frac{8}{9}$.
- D. $\frac{9}{8}$.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn



Ta có ΔABC cân tại A ($AB = AC = 3$) và $\widehat{BAC} = 120^\circ$

$$\text{Suy ra } S_{\Delta ABC} = \frac{1}{2} \cdot 3 \cdot 3 \cdot \sin 120^\circ = \frac{9\sqrt{3}}{4}$$

Gọi M là trung điểm của $B'C'$. Do tam giác ABC cân tại A và lăng trụ $ABC.A'B'C'$ là lăng trụ đứng nên $A'M \perp B'C'$ và $AM \perp B'C'$.

Vậy góc nhí diện $[A, B'C', A'] = \widehat{AMA'} = 30^\circ$

Ta có $A'C' = A'B' = 3$ nên tam giác $A'B'C'$ cân tại A' .

Mà $\widehat{B'A'C'} = 120^\circ$ nên $A'M = 1,5$

Xét tam giác $AA'M$ vuông tại A' có $A'A = A'M \tan 30^\circ = \frac{\sqrt{3}}{2}$.

Khi đó thể tích khối lăng trụ là: $V = \frac{1}{3} \cdot \frac{9\sqrt{3}}{4} \cdot \frac{\sqrt{3}}{2} = \frac{9}{8}$

Câu 68:

Tính khoảng cách giữa đường thẳng BC và mặt phẳng $(AB'C')$.

- A. $\frac{1}{2}$. B. $\frac{1}{3}$. C. $\frac{3}{4}$. D. $\frac{2}{3}$.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

Gọi M là trung điểm của $B'C'$. Do tam giác ABC cân tại A và lăng trụ $ABC.A'B'C'$ là lăng trụ đứng nên $A'M \perp B'C'$ và $AM \perp B'C'$.

Vậy góc nhí diện $[A, B'C', A'] = \widehat{AMA} = 30^\circ$

Ta có $A'C' = A'B' = 3$ nên tam giác $A'B'C'$ cân tại A' .

Mà $\widehat{B'A'C'} = 120^\circ$ nên $A'M = 1,5$

Xét tam giác $AA'M$ vuông tại A' có $A'A = A'M \cdot \tan 30^\circ = \frac{\sqrt{3}}{2}$.

Do $A'C$ cắt AC' tại trung điểm I nên ta có

$$d(BC, (AB'C')) = d(C, (AB'C')) = d(A', (AB'C')) = A'H$$

Ta có $\frac{1}{A'H^2} = \frac{1}{A'M^2} + \frac{1}{A'A^2} = \frac{16}{9}$ hay $A'H = \frac{3}{4}$

Vậy $d(BC, (AB'C')) = \frac{3}{4}$

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 69 - 70:

Trong không gian chọn hệ trực tọa độ cho trước (đơn vị đo là km), Rada 1 phát hiện máy bay chiến đấu di chuyển với vận tốc và có hướng không đổi từ điểm $A(30, 15, 25)$ đến điểm $B(40, 10, 15)$ trong 2 phút.

Câu 69:

Hỏi vận tốc của máy bay là bao nhiêu?

- A.** 250 km/h . **B.** 75 km/h . **C.** 450 km/h . **D.** 300 km/h

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Tính khoảng cách AB

Lời giải

Ta có khoảng cách giữa hai điểm A, B là: $AB = \sqrt{10^2 + 5^2 + 10^2} = 15$ km

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Ta có 2 phút = $\frac{1}{30} h$

Khi đó vận tốc của máy bay là $15 : \frac{1}{30} = 450$ km/h.

Câu 70:

Nếu máy bay tiếp tục giữ nguyên vận tốc và hướng bay thì tọa độ của máy bay sau 4 phút tiếp theo là:

- A. $(60; 0; -5)$. B. $(20; 20; 15)$. C. $(60; 0; 5)$. D. $(20; 5; 15)$.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Lời giải

Gọi C là tọa độ của máy bay sau 4 phút tiếp theo

Sau 4 phút tiếp theo máy bay đi được 30 km

Ta có $\overrightarrow{AB} = (2; -1; -2)$

Ta có phương trình đường thẳng AB

$$\begin{cases} x = 2t + 30 \\ y = -t + 15 \\ z = -2t + 25 \end{cases}$$

Vậy tọa độ điểm C nằm trên đường thẳng AB và cách điểm B 30 km

Khi đó ta có $C(2t + 30; -t + 15; -2t + 25)$ và $BC = 30$ km, $AC = 45$ km

$$BC^2 = (2t - 10)^2 + (-t + 5)^2 + (-2t + 10)^2 = 9(t^2 - 10t + 25) = 900$$

$$\Leftrightarrow (t - 5)^2 = 10^2 \Leftrightarrow \begin{cases} t = 15 \\ t = -5 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} AC = 45 \\ AC = 15(l) \end{cases}$$

Vậy tọa độ điểm C $(60; 0; -5)$

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 71 - 72:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Cho hàm số $y = |x^3 - 2x - 5|$

Câu 71:

Đồ thị hàm số đã cho có bao nhiêu điểm cực trị

- A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Lời giải

Đặt $f(x) = x^3 - 2x - 5 \Rightarrow f'(x) = 3x^2 - 2 = 0 \Leftrightarrow x = \pm\sqrt{\frac{2}{3}}$

Ta có $f\left(\sqrt{\frac{2}{3}}\right) < 0$ và $f\left(-\sqrt{\frac{2}{3}}\right) < 0$

Ta có hàm số có hai điểm cực trị nên đồ thị hàm số $|f(x)|$ có 3 điểm cực trị

Cách 2: Hàm số $f(x) = 0$ có một nghiệm nên đồ thị hàm số $|f(x)|$ có 3 điểm cực trị

Câu 72:

Biết phương trình tiếp tuyến của đồ thị hàm số $y = |x^3 - 2x - 5|$ tại điểm có hoành độ $x_0 = 1$ là $y = ax + b$. Tính giá trị nhỏ nhất của biểu thức $T(m) = m^2 + am + b$.

- A. $\frac{27}{4}$. B. $\frac{-27}{4}$. C. $\frac{29}{4}$. D. $\frac{-29}{4}$.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Tính đạo hàm, viết phương trình tiếp tuyến.

Lời giải

Tại $x_0 = 1$, có $x_0^3 - 2x_0 - 5 = 1 - 2 - 5 = -6 < 0$, khi đó ta sẽ xét hàm số $g(x) = -x^3 + 2x + 5$.

Có $g(1) = 6; g'(x) = -3x^2 + 2; g'(1) = -1$, khi đó phương trình tiếp tuyến của đồ thị hàm số đã cho tại

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

điểm $x_0 = 1$ là: $y = -1(x-1) + 6 = -x + 7 \Rightarrow a = -1; b = 7$.

Khi đó, $T(m) = m^2 - m + 7 = \left(m - \frac{1}{2}\right)^2 + \frac{27}{4} \geq \frac{27}{4}$. Như vậy, giá trị nhỏ nhất của $T(m)$ là $\frac{27}{4}$ khi $m = \frac{1}{2}$.

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 73 - 74:

Trong một tiết học môn Thể chất, thầy giáo cho các bạn tiến hành chạy nước rút 60 m. Bảng dưới đây ghi lại thông tin về thời gian chạy của các bạn theo từng mốc như sau:

Thời gian (giây)	[8;9)	[9;10)	[10;11)	[11;12)	[12;13)
Số học sinh	2	12	15	7	4

Câu 73:

Nhóm chứa mốt của mẫu số liệu trên là:

- A. [10;11) B. [11;12) C. [9;10) D. [12;13)

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Lời giải

Ta có nhóm có tần số cao nhất là [10;11) suy ra nhóm chứa mốt là [10;11)

Câu 74:

Tứ phân vị thứ nhất của mẫu số liệu trên là:

- A. 9,33. B. 9,67. C. 10,33. D. 10,67

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Sử dụng công thức tính tứ phân vị.

Lời giải

Số học sinh của lớp học là $n = 40$, đồng nghĩa là tứ phân vị thứ nhất sẽ nằm tại nhóm thứ 2, tức là nhóm [9;10).

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Khi đó, $p = 2, a_2 = 9, a_3 = 10, m_1 = 2, m_2 = 12$ nên ta có:

$$Q_1 = 9 + \frac{\frac{40}{4} - 2}{12} \cdot (10 - 9) \approx 9,67.$$

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 75 - 77:

Một nhóm gồm 10 học sinh trong đó có 7 học sinh nam và 3 học sinh nữ.

Câu 75:

Có bao nhiêu cách chọn 3 học sinh để phân công công việc lau bảng, quét dọn và đổ rác.

- A. 120. B. 360. C. 320. D. 720.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Công thức tổ hợp, chỉnh hợp

Lời giải

Ta có số cách chọn 3 học sinh để lau bảng, quét dọn và đổ rác là $A_{10}^3 = 720$.

Câu 76:

Chọn ngẫu nhiên 3 học sinh từ nhóm 10 học sinh đó đi lao động. Tính xác suất để trong 3 học sinh được chọn có ít nhất một học sinh nữ.

- A. $\frac{2}{3}$. B. $\frac{17}{48}$. C. $\frac{17}{24}$. D. $\frac{4}{9}$.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Áp dụng các quy tắc đếm cơ bản

Lời giải

Chọn 3 học sinh trong 10 học sinh có C_{10}^3 cách $\Rightarrow n(\Omega) = C_{10}^3 = 120$.

Gọi X là biến cố trong 3 học sinh được chọn có ít nhất một học sinh nữ

Ta xét các trường hợp sau:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

TH 1. Chọn 1 học sinh nữ và 2 học sinh nam \Rightarrow có $C_7^2 \cdot C_3^1 = 63$ cách.

TH2. Chọn 2 học sinh nữ và 1 học sinh nam \Rightarrow có $C_7^1 \cdot C_3^2 = 21$ cách.

TH3. Chọn 3 học sinh nữ và 0 học sinh nam \Rightarrow có $C_3^3 = 1$ cách.

Suy ra số kết quả thuận lợi cho biến có X là $n(X) = 63 + 21 + 1 = 85$.

Vậy xác suất cần tính là $P = \frac{n(X)}{n(\Omega)} = \frac{85}{120} = \frac{17}{24}$.

Câu 77:

Chọn ngẫu nhiên 4 học sinh từ nhóm 10 học sinh đó đi lao động. Tính xác xuất đề số học sinh đi lao động có số học sinh nam nhiều hơn học sinh nữ.

- A. $\frac{2}{3}$. B. $\frac{1}{3}$. C. $\frac{3}{4}$. D. $\frac{1}{2}$.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Lời giải

Chọn 4 học sinh trong 10 học sinh có C_{10}^4 cách $\Rightarrow n(\Omega) = C_{10}^4 = 210$.

Gọi Y là biến cố trong 4 học sinh được chọn có số học sinh nam nhiều hơn học sinh nữ

TH 1. Chọn 0 học sinh nữ và 4 học sinh nam \Rightarrow có $C_7^4 = 35$ cách.

TH2. Chọn 1 học sinh nữ và 3 học sinh nam \Rightarrow có $C_7^1 \cdot C_3^3 = 105$ cách.

Suy ra số kết quả thuận lợi cho biến có Y là $n(Y) = 35 + 105 = 140$.

Vậy xác suất cần tính là $P = \frac{n(Y)}{n(\Omega)} = \frac{140}{210} = \frac{2}{3}$.

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 78 - 79:

Cho hàm số $f(x) = \frac{x^2 + (m-1)x - 10}{x + 2m}$, với m là tham số thực.

Câu 78:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Khi $m=2$, đồ thị hàm số có đường tiệm cận xiên là

- A. $y = x - 2$. B. $y = x + 2$. C. $y = x + 3$. D. $y = x - 3$.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Xác định đường tiệm cận xiên

Lời giải

Khi $m=2$, ta có $f(x) = \frac{x^2 + x - 10}{x + 4}$

$f(x) = \frac{x^2 + x - 10}{x + 4} = x - 3 + \frac{2}{x + 4} \Rightarrow \lim_{x \rightarrow \infty} (y - x + 3) = 0 \Rightarrow y = x - 3$ là tiệm cận xiên của đồ thị hàm số.

Câu 79:

Tìm số giá trị nguyên của tham số m để đồ thị hàm số $y = f(x)$ có khoảng cách giữa hai điểm cực trị không lớn hơn $10\sqrt{10}$

- A. 7. B. 8. C. 9. D. 10.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Đối với hàm số bậc hai trên bậc nhất $y = \frac{ax^2 + bx + c}{dx + e}$ có hai điểm cực trị, đường thẳng qua hai điểm

cực trị của đồ thị hàm số đó có phương trình: $y = \frac{2a}{d}x + \frac{b}{d}$.

Lời giải

TXĐ: $D = \mathbb{R} \setminus \{-2m\}$.

Ta có $y = \frac{x^2 + (m-1)x - 10}{x + 2m}$

$$y' = \frac{x^2 + 4mx + 2m^2 - 2m + 10}{(x + 2m)^2}$$

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Để hàm số $y = \frac{x^2 + (m-1)x - 10}{x + 2m}$ có hai điểm cực trị thì phương trình $y' = 0$ có hai nghiệm phân biệt

$\Leftrightarrow x^2 + 4mx + 2m^2 - 2m + 10 = 0 \quad (1)$ có hai nghiệm phân biệt khác $-2m$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} \Delta' > 0 \Leftrightarrow 4m^2 - 2m^2 + 2m - 10 > 0 \Leftrightarrow 2m^2 + 2m - 10 > 0 \Leftrightarrow m > \frac{-1 + \sqrt{21}}{2} \vee m < \frac{-1 - \sqrt{21}}{2} \\ (-2m)^2 + 4m(-2m) + 2m^2 - 2m + 10 \neq 0 \Leftrightarrow -2m^2 - 2m + 10 \neq 0 \end{cases}$$

$$\Leftrightarrow m > \frac{-1 + \sqrt{21}}{2} \vee m < \frac{-1 - \sqrt{21}}{2}.$$

Đường thẳng qua hai điểm cực trị của đồ thị hàm số $y = \frac{x^2 + (m-1)x - 10}{x + 2m}$ là $y = 2x + m - 1$.

Gọi $A(x_A; y_A), B(x_B; y_B)$ là các điểm cực trị của đồ thị hàm số đã cho.

Suy ra $y_A = 2x_A + m - 1; y_B = 2x_B + m - 1$ nên $y_A - y_B = 2x_A - 2x_B$.

Ta có

$$AB = \sqrt{(x_A - x_B)^2 + (y_A - y_B)^2} = \sqrt{(x_A - x_B)^2 + (2x_A - 2x_B)^2}$$

$$= \sqrt{5(x_A - x_B)^2} = \sqrt{5[(x_A + x_B)^2 - 4x_A x_B]}$$

Với $m > \frac{-1 + \sqrt{21}}{2} \vee m < \frac{-1 - \sqrt{21}}{2}$, x_A, x_B là các nghiệm phân biệt của phương trình (1) nên theo hệ

thực Vi-et ta có: $\begin{cases} x_A + x_B = -4m \\ x_A x_B = 2m^2 - 2m + 10 \end{cases}$.

$$\text{Do đó } AB = \sqrt{5[(-4m)^2 - 4(2m^2 - 2m + 10)]} = \sqrt{5(8m^2 + 8m - 40)}$$

Vì khoảng cách giữa hai điểm cực trị không lớn hơn $10\sqrt{10}$ nên $AB \leq 10\sqrt{10}$

$$\Leftrightarrow \sqrt{5(8m^2 + 8m - 40)} \leq 10\sqrt{10} \Leftrightarrow 8m^2 + 8m - 40 \leq 200 \Leftrightarrow -6 \leq m \leq 5.$$

Kết hợp với $m > \frac{-1 + \sqrt{21}}{2} \vee m < \frac{-1 - \sqrt{21}}{2}$ và m là số nguyên, ta được $m \in \{-6; -5; -4; -3; 2; 3; 4; 5\}$

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

nên có 8 giá trị nguyên của tham số m thỏa yêu cầu bài toán.

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 80 - 81:

Một vật bắt đầu chuyển động thẳng từ trạng thái đứng yên, có vận tốc là một hàm số liên tục theo thời gian $v(t)$ (m/s). Trong 18 giây đầu tiên, vật chuyển động với hàm số gia tốc theo thời gian là

$$a(t) = \frac{1}{3}t - 2 \quad (m/s^2).$$

Câu 80:

Hàm số thể hiện vận tốc của vật trong 18 giây đầu tiên là:

- A. $v(t) = \frac{1}{6}t^2 + 2t + 9$ B. $v(t) = \frac{1}{6}t^2 + 2t$ C. $v(t) = \frac{1}{6}t^2 - 2t$ D.
 $v(t) = \frac{1}{6}t^2 - 2t - 7$

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Nguyên hàm

Lời giải

Với $0 \leq t \leq 18$: $a(t) = \frac{1}{3}t - 2$.

$$v(t) = \int a(t) dt = \int \left(\frac{1}{3}t - 2 \right) dt = \frac{1}{6}t^2 - 2t + C_1. \text{ Ta có } v(0) = 0 \text{ nên } \frac{1}{6}.0^2 - 2.0 + C_1 = 0 \Rightarrow C_1 = 0.$$

Do đó $v(t) = \frac{1}{6}t^2 - 2t$ và $v(18) = 18$

Câu 81:

Kể từ giây thứ 18, vật chuyển động chậm dần đều và dừng hẳn ở giây thứ 30. Quãng đường mà vật đi được kể từ lúc bắt đầu chuyển động cho đến lúc dừng hẳn là

- A. 108m. B. 94m. C. 120m. D. 116m.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Ứng dụng nguyên hàm trong bài toán chuyển động

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$\text{Công thức gia tốc } a = \frac{\Delta v}{\Delta t} = \frac{v_2 - v_1}{t_2 - t_1}.$$

Lời giải

Kể từ giây thứ 18, vật chuyển động chậm dần đều và dừng hẳn ở giây thứ 30 nên gia tốc trong khoảng thời gian này của vật là $a = \frac{0-18}{30-18} = -\frac{3}{2} \text{ (m/s}^2\text{)}.$

$$\text{Với } 18 < t \leq 30: a(t) = -\frac{3}{2}.$$

$$v(t) = \int a(t) dt = \int -\frac{3}{2} dt = -\frac{3}{2}t + C_2. \text{ Ta có } v(18) = 18 \text{ nên } -\frac{3}{2}.18 + C_2 = 18 \Rightarrow C_2 = 45.$$

$$\text{Do đó } v(t) = -\frac{3}{2}t + 45$$

Quãng đường mà vật đi được kể từ lúc bắt đầu chuyển động cho đến lúc dừng hẳn là:

$$s = \int_0^{30} |v(t)| dt = \int_0^{30} v(t) dt = \int_0^{18} \left(\frac{1}{6}t^2 - 2t \right) dt + \int_{18}^{30} \left(-\frac{3}{2}t + 45 \right) dt = 108(m)$$

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 82 - 83:

Cho một cấp số nhân có $u_1 = 1.$

Câu 82:

Khi $u_4 = 27$, tổng 2025 số hạng đầu tiên của cấp số nhân là

A. $S_{2025} = \frac{3^{2025} - 1}{4}.$ B. $S_{2025} = \frac{1 - 3^{2025}}{2}.$ C. $S_{2025} = \frac{3^{2025} - 1}{2}.$ D.

$$S_{2025} = \frac{1 - 3^{2025}}{4}.$$

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Tính tổng cấp số nhân

Lời giải

$$\text{Ta có } u_4 = 27 = u_1 \cdot q^3 = q^3 \Leftrightarrow q = 3$$

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$\text{Khi đó } S_{2025} = u_1 \cdot \frac{1-q^{2025}}{1-q} = \frac{1-3^{2025}}{1-3} = \frac{1-3^{2025}}{-2}$$

Câu 83:

Tìm công bội q để $4u_2 + 5u_3$ đạt giá trị nhỏ nhất

- A. $q = -\frac{4}{5}$. B. $q = \frac{4}{5}$. C. $q = \frac{2}{5}$. D. $q = -\frac{2}{5}$.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Tính giá trị lớn nhất, nhỏ nhất

Lời giải

$$4u_2 + 5u_3 = 4u_1 \cdot q + 5u_1 \cdot q^2 = 5q^2 + 4q = 5\left(q + \frac{2}{5}\right)^2 - \frac{4}{5} \geq -\frac{4}{5}$$

$$\text{Vậy } \min(4u_2 + 5u_3) = -\frac{4}{5} \text{ khi } q = -\frac{2}{5}.$$

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 84 - 85:

Cho hàm số $f(x) = 9^x - 2(2m+1)3^x + 3(4m-1)$, với m là tham số thực.

Câu 84:

Khi $m=0$, phương trình $f(x)=0$ có số nghiệm là

- A. 0. B. 1. C. -1 D. 3.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Giải phương trình hàm số mũ

Lời giải

$$\text{Ta có, khi } m=0 \Rightarrow f(x) = 9^x - 2 \cdot 3^x - 3 = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} 3^x = -1(l) \\ 3^x = 3 \end{cases} \Rightarrow x = 1$$

Câu 85:

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương trình $f(x) = 0$ có hai nghiệm thực x_1, x_2 thỏa mãn $(x_1 + 2)(x_2 + 2) = 12$. Khi đó m thuộc khoảng nào sau đây

- A. $(3; 9)$. B. $(9; +\infty)$. C. $(1; 3)$. D. $(-2; 0)$.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đặt $z = 3^x$ và giải phương trình bậc hai

Lời giải

$$9^x - 2(2m+1)3^x + 3(4m-1) = 0 \quad (1)$$

Đặt $t = 3^x, t > 0$. PT (1) trở thành: $t^2 - 2(2m+1)t + 3(4m-1) = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} t = 3 \\ t = 4m-1 \end{cases}$.

Để pt(1) có 2 nghiệm thì điều kiện cần và đủ là $4m-1 > 0 \Leftrightarrow m > \frac{1}{4}$.

Khi đó pt (1) có hai nghiệm $x_1 = 1$ và $x_2 = \log_3(4m-1)$.

Từ giả thiết $(x_1 + 2)(x_2 + 2) = 12 \Leftrightarrow 3(\log_3(4m-1) + 2) = 12$

$$\Leftrightarrow \log_3(4m-1) = 2 \Leftrightarrow m = \frac{1}{4}(3^2 + 1) = \frac{5}{2}. \text{ Vậy } m \in (1; 3).$$

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 86 - 87:

Cho phương trình $\log_9 x^2 - \log_3(6x-1) = -\log_3 m$, với m là tham số thực

Câu 86:

Khi $m = 3$, phương trình có nghiệm là

- A. $\frac{1}{3}$. B. $-\frac{1}{3}$. C. $-\frac{2}{3}$. D. $\frac{2}{3}$.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Giải phương trình logarit

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

Khi $m=3$ ta có $\log_9 x^2 - \log_3(6x-1) = -1$

$$\Rightarrow 2 \cdot \frac{1}{2} \cdot \log_3 x - \log_3(6x-1) = -1$$

$$\Leftrightarrow \log_3 x - \log_3(6x-1) = -1 \Leftrightarrow \log_3 \frac{x}{6x-1} = -1 \Leftrightarrow \frac{x}{6x-1} = \frac{1}{3} \Leftrightarrow \frac{x}{6x-1} - \frac{1}{3} = 0$$

$$\Leftrightarrow \frac{3x - 6x + 1}{3(6x-1)} = 0 \Leftrightarrow 1 - 3x = 0 \Leftrightarrow x = \frac{1}{3}$$

Câu 87:

Có tất cả bao nhiêu giá trị nguyên của m để phương trình đã cho có nghiệm?

- A. 7. B. 6. C. 5. D. Vô số.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Tìm x theo tham số m và xét điều kiện

Lời giải

Xét phương trình $\log_9 x^2 - \log_3(6x-1) = -\log_3 m$.

Điều kiện: $\begin{cases} x > \frac{1}{6} \\ m > 0 \end{cases}$

Khi đó

$$\log_9 x^2 - \log_3(6x-1) = -\log_3 m \Leftrightarrow \log_3 x + \log_3 m = \log_3(6x-1)$$

$$\Leftrightarrow mx = 6x - 1 \Leftrightarrow x(6-m) = 1 \quad (1)$$

+) Với $m = 6$, phương trình (1) trở thành $0 = 1$ (vô lý).

+) Với $m \neq 6$, phương trình (1) có nghiệm $x = \frac{1}{6-m}$

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$\Rightarrow \frac{1}{6-m} > \frac{1}{6} \Leftrightarrow \frac{1}{6-m} - \frac{1}{6} > 0 \Leftrightarrow \frac{m}{6-m} > 0 \Leftrightarrow 0 < m < 6.$$

Vậy $0 < m < 6$. Mà $m \in \mathbb{Z} \Rightarrow m \in \{1; 2; 3; 4; 5\}$. Vậy có 5 giá trị nguyên của m thỏa mãn.

Dựa vào thông tin sau và trả lời các câu hỏi từ câu 88 - 90:

Trong mặt phẳng tọa độ Oxy, cho ba điểm $A(1;-2), B(2;2), C(-3;1)$.

Câu 88:

Phương trình tham số của đường thẳng đi qua hai điểm A, C .

A. $\begin{cases} x = 3t - 1 \\ y = -4t + 2 \end{cases}, t \in \mathbb{R}$

B. $\begin{cases} x = 3t - 1 \\ y = 4t - 2 \end{cases}, t \in \mathbb{R}$

C. $\begin{cases} x = t + 3 \\ y = -2t + 4 \end{cases}, t \in \mathbb{R}$

D. $\begin{cases} x = -4t + 1 \\ y = 3t - 2 \end{cases}, t \in \mathbb{R}$

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Xác định vecto chỉ phương từ hai điểm A, C

Lời giải

Vecto chỉ phương $\vec{u} = \overrightarrow{AC} = (-4; 3)$

Đường thẳng đi qua điểm $A(1;-2)$ và có vecto chỉ phương $\vec{u} = (-4; 3)$ nên có phương trình tham số

là: $\begin{cases} x = -4t + 1 \\ y = 3t - 2 \end{cases}, t \in \mathbb{R}$

Câu 89:

Tam giác ABD vuông tại D thì điểm D khi chuyển trên đường nào dưới đây

A. $5x + 3y + 3 = 0$.

B. $x - 2y - 1 = 0$.

C. $\left(x - \frac{3}{2}\right)^2 + y^2 = \frac{10}{4}$

D. $\left(x + \frac{3}{2}\right)^2 + y^2 = \frac{25}{16}$

Đáp án đúng là C

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

D có quỹ tích trên đường tròn có đường kính AB

Lời giải

Ta có D có quỹ tích trên đường tròn có đường kính AB

$$AB = \sqrt{1^2 + 4^2} = \sqrt{10}, \text{ trung điểm } AB \text{ có tọa độ là } \left(\frac{3}{2}; 0\right)$$

Đường tròn đường kính AB có bán kính là $\frac{AB}{2} = \frac{\sqrt{10}}{2}$

Khi đó phương trình của đường tròn là: $\left(x - \frac{3}{2}\right)^2 + y^2 = \frac{10}{4}$

Câu 90:

Phương trình đường trung trực của đoạn thẳng BC là:

- A. $5x - y - 1 = 0$. B. $5x + y - 1 = 0$. C. $5x + y + 1 = 0$. D. $5x - y + 1 = 0$.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Xác định vecto pháp tuyến BC

Lời giải

Gọi I là trung điểm của BC ta có $I\left(-\frac{1}{2}; \frac{3}{2}\right)$

Đường trung trực của BC đi qua điểm I và nhận $\vec{v} = \overrightarrow{BC} = (5; 1)$ làm vecto pháp tuyến.

Phương trình đường thẳng là: $5\left(x - \frac{1}{2}\right) + 1\left(y + \frac{3}{2}\right) = 0 \Rightarrow 5x + y - 1 = 0$

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

PHẦN 3: TƯ DUY KHOA HỌC

3.1. LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU

Dựa vào các thông tin dưới đây để trả lời các câu hỏi sau từ câu 91 đến câu 94:

Điền các số từ 1 đến 9 lần lượt vào 9 ô vuông loại 3x3 như hình:

A	B	C
D	E	F
G	H	I

Xét theo hàng ngang, hàng dọc và đường chéo thì

- Số 1 ở vị trí D và không đứng cạnh số 2 và số 3.
- Số 2 không đứng cạnh số 3, số 4 và số 5;
- Số 3 không đứng cạnh số 4 và số 5;
- Số 4 không đứng cạnh số 5 và số 6;
- Số 5 không đứng cạnh số 6 và số 7.

Câu 91:

Số 2 và 3 có thể ở vị trí nào?

- A. B và F. B. F và I. C. C và F. D. C và I.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Suy luận từ dữ kiện đề bài.

Lời giải

Vì tính theo hàng ngang, hàng dọc và đường chéo thì số 1 ở vị trí D và không đứng cạnh số 2, số 3 nên 2 và 3 chỉ có thể ở cột 3.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

X	X	
1	X	
X	X	

Vì 2 và 3 không đứng cạnh nhau nên chỉ có thể ở vị trí C và I.

Câu 92:

Số 4 và 5 có thể ở vị trí nào?

- A. A và G. B. B và H. C. E và F. D. G và I.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Suy luận từ dữ kiện đề bài và đáp án của câu hỏi trước.

Lời giải

Từ câu trên thì ta có 2 và 3 chỉ có thể ở vị trí C và I.

- Số 2 không đứng cạnh số 3, số 4 và số 5;
- Số 3 không đứng cạnh số 4 và số 5;

=> 4 và 5 không đứng cạnh 2, 3

	X	
1	X	X
	X	

=> 4 và 5 có thể ở vị trí A và G:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

A	B	C
D	E	F
G	H	I

Câu 93:

Nếu số 4 ở vị trí A thì số 6 ở vị trí nào?

- A; G** **B; H** **C; P** **D; E**

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Suy luân từ dữ kiện đề bài.

Lời giải

Ta có: 2 và 3 ở một trong hai vị trí C và I.

4 và 5 ở một trong hai vị trí A và G.

Vì số 4 ở vị trí A nên 5 ở G

4		
1		
5		

- Số 5 không đứng cạnh số 6 và số 7 nên 6 và 7 ở một trong hai vị trí F và B.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

4		
1	X	
5	X	

Vì số 6 không đứng cạnh số 4 nên số 6 ở vị trí F.

Câu 94:

Nếu số 4 ở vị trí A điều kiện nào sau đây giúp ta hoàn thành bảng?

- A. Số 2 và 3 đều đứng cạnh số 8.
- B. Số 2 và 3 đều đứng cạnh số 7.
- C. Số 2 và 3 đều đứng cạnh số 7 và số 9.
- D. Số 2 và 3 đều đứng cạnh số 8 và số 9.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Suy luận từ dữ kiện đề bài.

Lời giải

Từ câu trên ta có: 6 ở vị trí F

=> Số 7 ở vị trí B

Khi đó ta có bảng:

4	7	
1		6
5		

Đáp án A: Số 2 và 3 đều đứng cạnh số 6 và số 8.

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Khi đó ta có bảng

4	7	2
1	8	6
5	9	3

=> Thỏa mãn.

Đáp án B: Số 2 và 3 đều đứng cạnh số 7. => Điều kiện này là hoàn toàn sai vì 2 và 3 không bao giờ có thể đứng cạnh số 7.

=> Loại B

Đáp án C: Tương tự đáp án B

Đáp án D: Số 2 và 3 đều đứng cạnh số 8 và số 9.

Giả sử số 2 đứng cạnh số 8 và số 9 khi đó:

4	7	3
1	8	6
5	9	2

=> 3 không đứng cạnh 9=> Loại D

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau từ câu 95 đến câu 98:

Vòng tứ kết Champions League có sự góp mặt của 8 đội bóng đến từ 4 quốc gia, đó là: Italia gồm có 3 đội bóng là H, L và K, Tây Ban Nha gồm có 2 đội bóng là M và N, Anh gồm có 2 đội bóng là X và Y, Đức gồm có 1 đội bóng là T. Dựa theo thành tích của vòng đấu trước, 8 đội bóng trên được chia làm hai nhóm hạt giống, nhóm thứ nhất gồm có: L, M, X và T; nhóm thứ hai gồm có: H, K, Y và N. Cứ 2 đội bóng khác nhau lập thành 1 cặp đấu loại trực tiếp. Các cặp đấu được chia thỏa mãn những điều kiện sau:

- Các đội bóng cùng quốc gia không đấu với nhau.
- Mỗi đội bóng ở nhóm hạt giống thứ nhất đấu với một đội bóng ở nhóm hạt giống thứ hai.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- Có đúng một cặp đấu giữa đội bóng Anh và Ý.
- M không đấu với đội bóng Anh.

Câu 95:

4 cặp đấu tứ kết có thể là

- A. M – K, X – H, L – Y, T – N.
- B. L – N, X – H, M – Y, T – K.
- C. T – Y, M – X, N – H, L – K.
- D. X – K, M – H, L – N, T – Y.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Phương pháp loại trừ, lựa chọn và chia trường hợp

Lời giải

Loại A vì có 2 cặp đấu giữa đội bóng Anh và Ý: X – H, L – Y.

Loại B vì M đấu Y là đội bóng Anh.

Loại C vì M – X là hai đội bóng thuộc nhóm hạt giống thứ nhất.

Câu 96:

Nếu L đấu với Y thì cặp đấu nào sau đây chắc chắn diễn ra?

- A. T – H.
- B. M – K.
- C. X – N.
- D. M – Y.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Phương pháp loại trừ, lựa chọn và chia trường hợp

Lời giải

L đấu với Y là một cặp đấu giữa đội bóng Anh và Ý. Do đó X không thể đấu H hoặc K nên X đấu N.

Câu 97:

Nếu T không đấu với đội bóng Ý thì điều nào sau đây luôn đúng?

- A. Có 2 đội bóng có thể đấu với T.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- B. Chỉ có 1 đội bóng có thể đấu với X.
- C. M chắc chắn đấu với H.
- D. N chắc chắn đấu với L.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Phương pháp loại trừ, lựa chọn và chia trường hợp

Lời giải

T không đấu với đội bóng Ý thì T chỉ có thể đấu với N hoặc Y.

Trường hợp 1: T đấu N. Khi đó L bắt buộc đấu với Y, đó là một cặp đấu giữa đội bóng Anh và Ý. Lúc này không tồn tại đội đấu với X. Loại A.

Trường hợp 2: T đấu Y. Khi đó L bắt buộc đấu với N, X có thể gặp K hoặc H và M cũng thế. Loại B và C.

Câu 98:

Nếu 2 trong 4 đội bóng vượt qua vòng tứ kết là H và X thì 2 đội còn lại vượt qua vòng tứ kết có thể là?

- A. T và K.
- B. M và T.
- C. M và K.
- D. T và Y.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Phương pháp loại trừ, lựa chọn và chia trường hợp

Lời giải

H và X là 2 đội bóng vượt qua vòng tứ kết, như vậy H có thể đã đánh bại T hoặc M, còn X có thể đã đánh bại K hoặc N.

Kết quả xét trường hợp:

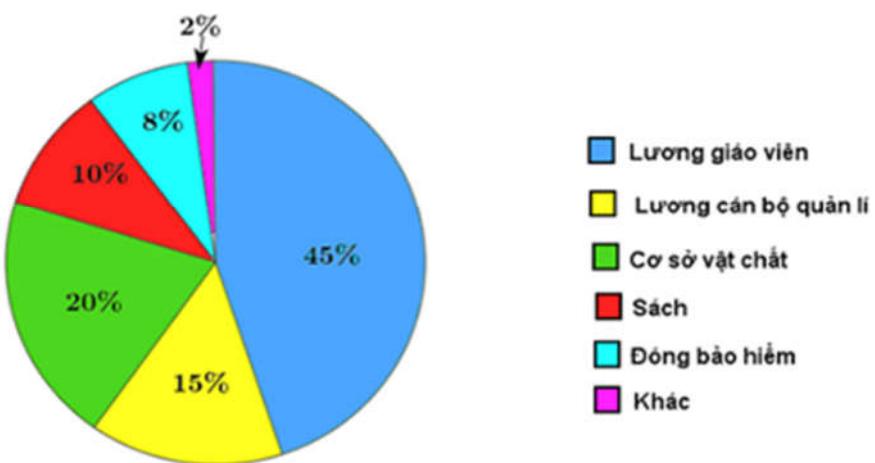
Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

	Cặp 1	Cặp 2	Cặp 3	Cặp 4
1	H – T	X – K	Không tồn tại	Không tồn tại
2	H – T	X – N	L – Y	M – K
3	H – M	X – K	L – N	T – Y
4	H – M	X – N	L – Y	T – K

Dựa vào bảng, chọn D.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau từ câu 99 đến câu 102:

PHÂN BỐ CHI PHÍ CỦA MỘT TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂM 2019



Theo thống kê của một trường phổ thông về những khoảng dự trù phân bổ kinh phí năm 2019 được mô tả bởi biểu đồ trên, tổng số tiền trường này dự trù phải chi là 2 tỉ đồng, tăng khoảng 200 triệu so với năm 2018. Do đó, tổng số tiền chi cho mua sách năm 2019 sẽ tăng 38 triệu so với năm 2018.

Câu 99:

Chi phí dự trù năm 2019 tăng bao nhiêu so với năm 2018

- A. 11,1% B. 13,5% C. 12,3% D. 13,1%

Đáp án đúng là A

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Phương pháp giải

Tính chi phí năm 2018

Tính phần trăm tăng

Lời giải

Ta có chi phí năm 2018 là $2.10^9 - 2.10^8 = 1,8.10^9 = 1,8$ tỷ

Khi đó chi phí dự trù của 2019 tăng $\frac{2.10^8}{1,8.10^9} = 11,1\%$ so với năm 2018

Câu 100:

Trong năm 2019, trường phổ thông đó phải chi bao nhiêu tiền cho lương cán bộ quản lí ?

- A. 900 triệu đồng B. 300 triệu đồng C. 400 triệu đồng D. 200 triệu đồng

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

- Đọc số liệu trên biểu đồ, xác định số % kinh phí chi cho lương cán bộ quản lí.
- Biết tổng kinh phí, số phần trăm, từ đó tính số tiền lương cán bộ quản lí.

Lời giải

Biểu đồ có lương cán bộ quản lí chiếm 15%.

Trong năm 2019, trường phổ thông đó chi số tiền cho lương cán bộ quản lí là :

$$2 \times 10^9 : 100 \times 15 = 3 \times 10^8 \text{ (đồng)} \text{ hay } 300 \text{ triệu đồng}$$

Chọn B.

Câu 101:

Lương chi cho cán bộ quản lí ít hơn lương chi cho giáo viên bao nhiêu phần trăm?

- A. 15%. B. 30%. C. 10%. D. 67%.

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

- Xác định số phần trăm dành cho lương cán bộ quản lí và lương giáo viên.
- Tính sự chênh lệch.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

Biểu đồ có lương giáo viên chiếm 45%; lương cán bộ quản lí chiếm 15%.

Lương cán bộ quản lí ít hơn lương chi cho giáo viên theo phân bô dự trù kinh phí năm là:

$$\frac{45\% - 15\%}{45\%} \cdot 100\% \approx 67\%$$

Câu 102:

Trong năm 2018, nhà trường đã dành khoảng bao nhiêu phần trăm tổng lượng chi vào mua sách?

- A. 10%. B. 15%. C. 9%. D. 12%.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

- Tìm tổng số tiền kinh phí dự trù năm 2018.
- Tìm số tiền chi cho sách năm 2019, năm 2018.
- Tính số % kinh phí chi cho mua sách của năm 2018.

Lời giải

Năm 2018 có kinh phí dự trù là :

$$2 \times 10^9 - 200 = 18 \times 10^8 \text{ (đồng)}$$

Số tiền chi cho mua sách năm 2018 là :

$$2 \times 10^9 : 100 \times 10 - 38 \times 10^6 = 162 \times 10^6 \text{ (đồng)}$$

Số tiền chi cho mua sách năm 2018 chiếm số phần trăm tổng kinh phí dự trù của năm đó là:

$$162 \times 10^6 : (18 \times 10^8) \times 100 = 9\%$$

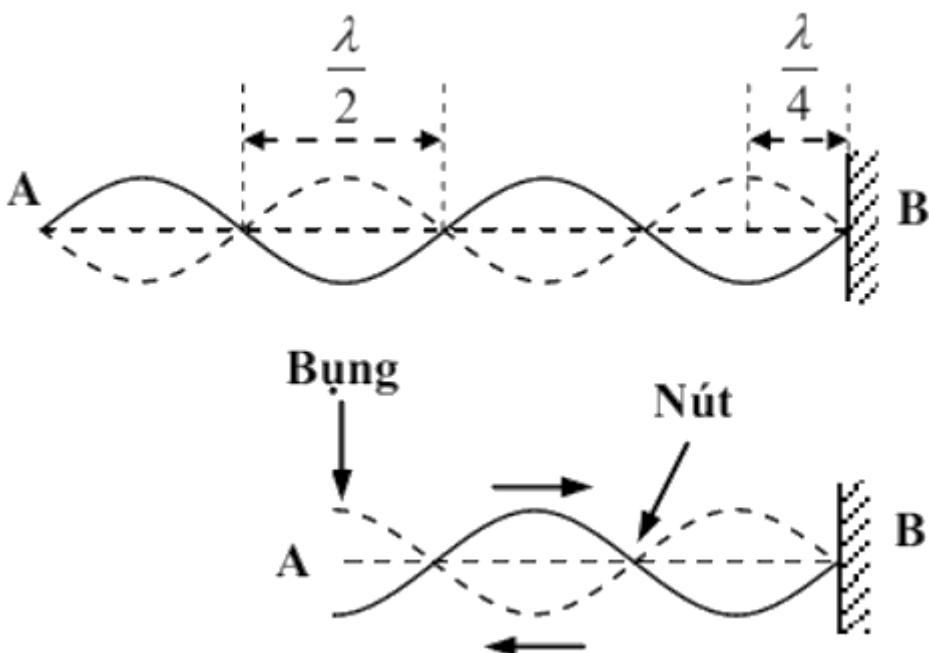
Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

3.2. SUY LUẬN KHOA HỌC

Dựa vào thông tin dưới đây và trả lời các câu hỏi từ câu 103 - 105:

Trong vật lý, sóng dừng, hay còn được gọi là sóng đứng, sóng tĩnh là một loại sóng dao động theo thời gian nhưng có biên độ đỉnh sóng không di chuyển trong không gian. Biên độ đỉnh của dao động sóng tại bất kỳ điểm nào trong không gian là một hằng số không đổi với thời gian. Các phần tử điểm mà tại đó biên độ là tối thiểu được gọi là các nút sóng và các phần tử có biên độ tối đa được gọi là các bụng sóng.

- Ta có thể quan sát hình ảnh sóng dừng trên dây:



Với hai đầu cố định thì chiều dài của đoạn dây để xảy ra sóng dừng là: $l = k \frac{\lambda}{2}$

Với một đầu cố định một đầu tự do thì chiều dài của đoạn dây để xảy ra sóng dừng là: $l = (2k + 1) \frac{\lambda}{4}$

Câu 103:

Nhận xét nào sau đây sai khi nói về sóng dừng trên sợi dây:

- A. Khoảng thời gian giữa hai lần liên tiếp sợi dây duỗi thẳng là nửa chu kì
- B. Khoảng cách giữa điểm nút và điểm bụng liền kề là một phần tư bước sóng
- C. Khi xảy ra sóng dừng, không có sự truyền năng lượng

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

D. Hai điểm đối xứng nhau qua một điểm nút luôn dao động cùng pha

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Vận dụng lí thuyết sóng dừng đã biết.

Lời giải

Trong sóng dừng:

- Khoảng thời gian giữa hai lần liên tiếp sợi dây duỗi thẳng là nửa chu kì
- Khoảng cách giữa điểm nút và điểm bụng liền kề là một phần tư bước sóng
- Khi xảy ra sóng dừng, không có sự truyền năng lượng
- Hai điểm đối xứng nhau qua một điểm nút luôn dao động ngược pha

=> D sai.

Câu 104:

Sóng dừng xảy ra trên dây với hai đầu cố định dài 90cm. Tần số của nguồn là 10Hz thì thấy trên dây có 2 bụng sóng. Xác định vận tốc truyền sóng trên dây:

- A. 7m/s B. 8m/s C. 9m/s D. 10m/s

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Vận dụng điều kiện để có sóng dừng với hai đầu dây cố định: $l = k \frac{\lambda}{2}$

Vận dụng công thức liên hệ: $\lambda = \frac{v}{f}$

Lời giải

Sóng dừng trên hai đầu dây cố định:

$$l = k \frac{\lambda}{2} \Leftrightarrow 90 = \frac{2v}{2f} \Rightarrow v = \lambda f = 90 \cdot 10 = 900 \text{ cm/s} = 9 \text{ m/s}$$

Câu 105:

Người ta tạo sóng dừng trên một sợi dây căng giữa 2 điểm cố định. Hai tần số gần nhau nhất cùng tạo

Học tương tác S-REAL trên Classin
 Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

ra sóng dừng trên dây là 525 Hz và 600 Hz. Tần số nhỏ nhất tạo ra sóng dừng trên dây đó là:

- A. 75 Hz. B. 125 Hz. C. 50 Hz. D. 100 Hz.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Vận dụng điều kiện để có sóng dừng với hai đầu dây cố định: $l = k \frac{\lambda}{2}$

Vận dụng công thức liên hệ: $\lambda = \frac{v}{f}$

Lời giải

Điều kiện để có sóng dừng với hai đầu dây cố định: $l = k \frac{\lambda}{2} = k \frac{v}{2f}$

Tần số nhỏ nhất để có sóng dừng là: $k=1 \Rightarrow f=f_0$

$$\Rightarrow \begin{cases} f_1 = kf_0 = 525 \\ f_2 = (k+1)f_0 = 600 \end{cases} \Rightarrow k = 7$$

$$\Rightarrow f_0 = 75 \text{ Hz}$$

Dựa vào thông tin dưới đây và trả lời các câu hỏi từ câu 106 - 108:

Trong công nghiệp, quá trình điện phân nóng chảy NaCl để sản xuất Na được thực hiện trong bình điện phân Downs. Hỗn hợp NaCl và CaCl₂ được cho vào bình điện phân. Quá trình điện phân nóng chảy NaCl diễn ra ở khoảng 600°C với cường độ dòng điện 40 000A (giả thiết không đổi).

Cho biết

- Biểu thức tính điện lượng: $Q = I \times t = n_e \times F$, trong đó:

Q là điện lượng (C)

I là cường độ dòng điện (A)

t là thời gian (tính theo s)

F là hằng số Faraday, $F = 96500 \text{ C/mol}$

n_e là số electron trao đổi trong mỗi quá trình oxi hóa – khử tại mỗi điện cực.

- Điểm nóng chảy của Na là khoảng 98°C, điểm sôi là khoảng 883°C.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Câu 106:

Phương trình điện phân nóng chảy NaCl là

- A. $\text{NaCl}(s) \xrightarrow{\text{dpnc}} \text{Na}^+ + \text{Cl}^-$.
- B. $\text{NaCl}(s) \xrightarrow{\text{dpnc}} \text{Na}(g) + \frac{1}{2}\text{Cl}_2(l)$.
- C. $\text{NaCl}(s) \xrightarrow{\text{dpnc}} \text{Na}(l) + \frac{1}{2}\text{Cl}_2(g)$.
- D. $\text{NaCl}(s) \xrightarrow{\text{dpnc}} \text{Na}(s) + \frac{1}{2}\text{Cl}_2(g)$.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Dựa vào đoạn thông tin: Trong công nghiệp, quá trình điện phân nóng chảy NaCl để sản xuất Na được thực hiện trong bình điện phân Downs

Lời giải

Quá trình điện phân nóng chảy của NaCl diễn ra trong bình điện phân Downs ở khoảng nhiệt độ 600°C để tạo ra kim loại Na nên phương trình hóa học đúng là: $\text{NaCl}(s) \xrightarrow{\text{dpnc}} \text{Na}(l) + \frac{1}{2}\text{Cl}_2(g)$, vì tại 600°C chưa đến điểm sôi của Na nên thu được Na dưới dạng lỏng.

Chọn đáp án C.

Câu 107:

Nhận định nào dưới đây là sai khi nói về quá trình điện phân nóng chảy NaCl?

- A. Thời gian điện phân càng lâu thì khói lượng Na thu được càng lớn.
- B. Cường độ dòng điện càng lớn thì khói lượng Na thu được càng lớn.
- C. Số electron trao đổi càng nhiều thì khói lượng Na thu được càng ít.
- D. Điện phân nóng chảy NaCl tiêu tốn nhiều năng lượng.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Đọc kĩ đoạn thông tin.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Lời giải

Nhận định sai là nhận định C. Số electron trao đổi càng nhiều thì khối lượng Na thu được càng lớn.

Chọn đáp án C.

Câu 108:

Nếu bình điện phân trên thực hiện phản ứng điện phân nóng chảy NaCl trong 24 giờ thì khối lượng Na thu được là bao nhiêu kg với hiệu suất quá trình điện phân là 90%?

- A. 654,8 kg. B. 741,3 kg. C. 228,8 kg. D. 823,7 kg.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Áp dụng công thức tính điện lượng $Q = I \times t = n_e \times F$

Lời giải

Ta có $t = 24 \times 60 \times 60 = 86400\text{s}$

$$\text{Số mol electron trao đổi là: } n_e = \frac{I \times t}{F} = \frac{40000 \times 86400}{96500} \approx 35813\text{mol}$$

Phương trình khử ion $\text{Na}^+ : \text{Na}^+ + 1e \rightarrow \text{Na}$

$$n_{\text{Na}} = n_e = 35813\text{mol} \Rightarrow m_{\text{Na}} = 35813 \times 23 = 823669\text{gam} \approx 823,7\text{kg}$$

Vì hiệu suất quá trình là 90% nên khối lượng Na thực tế sinh ra là:

$$m_{\text{Na thực tế}} = 823,7 \times 90\% = 741,3\text{kg}$$

Chọn đáp án B.

Dựa vào thông tin dưới đây và trả lời các câu hỏi từ câu 109 - 111:

Cá tra (*Pangasianodon hypophthalmus*) là loài cá có giá trị kinh tế cao, được nuôi với diện tích và sản lượng lớn ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Hiện nay, tình hình biến đổi khí hậu đang diễn biến phức tạp, sự gia tăng nhiệt độ gây ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của động vật thủy sản vùng nhiệt đới.

Một nghiên cứu đã được thực hiện nhằm xác định ảnh hưởng của nhiệt độ đến các chỉ tiêu sinh lý và tăng trưởng của cá tra trong giai đoạn từ cá bột lên cá hương (giai đoạn thường có tỷ lệ sống thấp khi ương ngoài thực tế), từ đó tìm ra mức nhiệt độ phù hợp trong ương cá tra bột giúp tăng năng suất, tỷ lệ sống và đạt hiệu quả cao. Cá ở các lô thí nghiệm được nuôi và cho ăn trong điều kiện tương tự

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

nhau, chỉ khác ở yếu tố nhiệt độ.

Điều kiện nhiệt độ (°C)	Mật độ bạch cầu (nghìn tb/mm3)	Nồng độ cortisol (ng/mL)	Khối lượng (g)	Tỷ lệ sống sót (%)
24	144	92.7	2.09	22.5
27	107	89.2	6.91	32.5
30	111	92.5	9.09	29
33	84.9	107	8.58	27
36	76.65	111	2.47	23

Bảng. Ảnh hưởng của nhiệt độ lên các chỉ số sinh lý và sự tăng trưởng của cá tra bột sau 60 ngày

(Nghiên cứu “ẢNH HƯỞNG CỦA NHIỆT ĐỘ LÊN CHỈ TIÊU SINH LÝ, TĂNG TRƯỞNG VÀ HOẠT TÍNH ENZYME TIÊU HÓA CỦA CÁ TRA (*Pangasianodon hypophthalmus*) GIAI ĐOẠN CÁ BỘT LÊN CÁ HƯƠNG”, Đỗ Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị Kim Hà, Nguyễn Minh Ngọc, Nguyễn Tính Em, Toyoji Kaneko và Nguyễn Thanh Phương)

Câu 109:

Điều kiện nhiệt độ tối ưu nhất để cá tra bột tăng trưởng về khối lượng là:

- A.** 27°C **B.** 30°C **C.** 33°C **D.** 36°C

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Phân tích bảng số liệu để thấy được sự khác biệt về khối lượng của cá tra bột giữa các lô thí nghiệm.

Chú ý xác định lô cá có khối lượng cao nhất và lô có khối lượng thấp nhất.

Lời giải

Theo bảng số liệu, khối lượng cá tra bột cao nhất ở lô nuôi với điều kiện nhiệt độ 30°C (9.09 gram). Do đó, điều kiện nhiệt độ tối ưu nhất để cá tra bột tăng trưởng về khối lượng là 30°C.

Câu 110:

Cortisol là một trong những yếu tố thể hiện mức độ “stress” (căng thẳng) của cá khi môi trường sống thay đổi. Khi cá bị stress, nồng độ cortisol sẽ tăng nhanh giúp bảo vệ cơ thể bằng cách huy động năng lượng và vật chất cho các quá trình sinh lý, sinh hóa bên trong. Cho các nhận định sau:

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- I. Nhiệt độ cao làm giảm mức độ căng thẳng của cá tra
- II. Mức độ căng thẳng của cá có thể ảnh hưởng tới tỷ lệ sống sót
- III. Nhiệt độ càng thấp, mức độ căng thẳng của cá tra càng giảm
- IV. Nhiệt độ thấp 24°C hoặc cao trên 33°C sẽ gây stress cho cá

Theo bài đọc, các nhận định đúng là:

- A.** (I), (II) **B.** (II), (III) **C.** (I), (III) **D.** (II), (IV)

Đáp án đúng là D

Phương pháp giải

Quan sát bảng số liệu và phân tích để tìm ra mối quan hệ giữa nhiệt nồng độ Cortisol và nhiệt độ nuôi, tỷ lệ sống sót của cá tra.

Đối chiếu nồng độ Cortisol cao nhất và thấp nhất tương ứng với nhiệt độ và tỷ lệ sống sót cao nhất và thấp nhất, tìm ra xu hướng tăng giảm của nồng độ cortisol và tỷ lệ sống sót của cá trong các điều kiện nhiệt độ từ thấp đến cao.

Lời giải

Theo bảng, nồng độ Cortisol cao nhất là 111 ng/mL (mức căng thẳng cao), tương ứng ở điều kiện 33°C và tỷ lệ sống sót thấp là 23%. Nồng độ Cortisol thấp nhất là 89.2 ng/mL (mức căng thẳng thấp), tương ứng ở điều kiện 27°C và tỷ lệ sống sót cao nhất là 32.5%.

Khi nhiệt độ tăng từ 27°C đến 33°C, nồng độ Cortisol biểu thị cho mức độ căng thẳng của cá tăng theo => nhận định I sai

Khi nồng độ Cortisol tăng, tỷ lệ sống sót của cá tra giảm => nhận định II đúng

Khi nhiệt độ giảm từ 27°C xuống còn 24°C, nồng độ Cortisol tăng từ 89.2 ng/mL lên 92.7 ng/mL, đồng nghĩa với mức độ căng thẳng của cá tăng lên => nhận định III sai

Nồng độ Cortisol thấp nhất ở điều kiện 27°C, cao dần khi nhiệt độ giảm xuống 24°C hoặc tăng trên 33°C => nhận định IV đúng

Câu 111:

Khi nhiệt độ môi trường tăng từ 30°C lên 36°C, mật độ bạch cầu trong cơ thể cá tra thay đổi như thế nào?

- A.** Tăng dần.
B. Giảm dần.
C. Không thay đổi.
D. Ban đầu giảm, sau đó tăng.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Quan sát cột mật độ bạch cầu (nghìn tb/mm³) trong bảng số liệu.

Xác định xu hướng thay đổi của mật độ bạch cầu khi mật độ tăng.

Lời giải

Theo bảng, khi mật độ tăng nhiệt độ môi trường tăng từ 30°C lên 36°C, mật độ bạch cầu của cá giảm dần.

Dựa vào thông tin dưới đây và trả lời các câu hỏi từ câu 112 - 114:

Tình hình lao động, việc làm quý IV/2024 có nhiều dấu hiệu khởi sắc so với quý trước và cùng kỳ năm trước. Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên của cả nước quý IV/2024 ước tính là 53,2 triệu người, tăng 390,1 nghìn người so với quý trước và tăng 625,3 nghìn người so với cùng kỳ năm trước. Tính chung năm 2024, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên là gần 53,0 triệu người, tăng 575,4 nghìn người so với năm trước.

Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động quý IV/2024 là 2,22%, giảm 0,01 điểm phần trăm so với quý trước và giảm 0,04 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động năm 2024 là 2,24%, giảm 0,04 điểm phần trăm so với năm trước, trong đó khu vực thành thị là 2,53%; khu vực nông thôn là 2,05%.

(Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2024, Tổng Cục Thống kê Việt Nam)

Câu 112:

Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên của cả nước quý III/2024 là

- A. 52,8 triệu người. B. 53,7 triệu người. C. 54,0 triệu người. D. 55,8 triệu người.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Suy luận dựa vào thông tin: *Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên của cả nước quý IV/2024 ước tính là 53,2 triệu người, tăng 390,1 nghìn người so với quý trước.*

Lời giải

390,1 nghìn người = 0,3901 triệu người

Lực lượng lao động quý III/2024 = Lực lượng lao động quý IV/2024 - Số lao động tăng

Học tương tác S-REAL trên Classin

Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

$$= 53,2 - 0,3901 = 52,8 \text{ (triệu người)}$$

Câu 113:

Tỷ lệ thất nghiệp (%) trong độ tuổi lao động được tính bằng

- A. (Số người thất nghiệp trong độ tuổi lao động × Lực lượng lao động trong độ tuổi lao động) : 100.
- B. (Số người thất nghiệp trong độ tuổi lao động : Lực lượng lao động trong độ tuổi lao động) × 100.
- C. (Số người thất nghiệp trong độ tuổi lao động - Lực lượng lao động trong độ tuổi lao động) × 100.
- D. (Số người thất nghiệp trong độ tuổi lao động + Lực lượng lao động trong độ tuổi lao động) : 100.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

Dựa vào kiến thức đã học và công thức tính tỉ lệ/tỉ trọng (cơ cấu) = (Giá trị thành phần/ Tổng số) × 100

Lời giải

Tỷ lệ thất nghiệp (%) = (Số người thất nghiệp trong độ tuổi lao động : Lực lượng lao động trong độ tuổi lao động) × 100

Câu 114:

Năm 2023, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên là bao nhiêu triệu người?

- A. 50,2 triệu người.
- B. 53,3 triệu người.
- C. 52,4 triệu người.
- D. 53,2 triệu người.

Đáp án đúng là C

Phương pháp giải

Tính chung năm 2024, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên là gần 53,0 triệu người, tăng 575,4 nghìn người so với năm trước.

Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên năm 2023 = Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên năm 2024 - Số lao động tăng

Lời giải

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Chuyển đơn vị: 575,4 nghìn người = 0,5754 triệu người

Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên năm 2023 = Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên năm 2024 - Số lao động tăng

Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên năm 2023 = 53,0 - 0,5754 = 52,4 (triệu người)

Đọc đoạn tư liệu và trả lời các câu hỏi dưới đây từ câu 115 đến câu 117

“Bước vào thế kỷ XIX - XX, Đông Nam Á chịu tác động sâu sắc từ quá trình thực dân hóa của các nước phương Tây. Các quốc gia như Việt Nam, Indonesia, Myanmar, Philippines... lần lượt trở thành thuộc địa, kéo theo sự thay đổi mạnh mẽ về kinh tế, chính trị và xã hội. Tuy nhiên, từ giữa thế kỷ XX, sau khi giành được độc lập, Đông Nam Á đã có những bước phát triển quan trọng trong công cuộc hiện đại hóa. Các nước trong khu vực chuyển đổi từ nền kinh tế nông nghiệp sang công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế. Việc thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) năm 1967 là một dấu mốc quan trọng, thể hiện tinh thần đoàn kết và hợp tác nhằm đưa khu vực phát triển bền vững, giữ vững an ninh, ổn định và nâng cao vị thế trên trường quốc tế.”

(Trần Quốc Vượng (Chủ biên), Lịch sử Đông Nam Á, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2008)

Câu 115:

Trong thế kỷ XIX - XX, Đông Nam Á chịu tác động chủ yếu từ yếu tố nào?

- A. Sự phát triển của nền kinh tế công nghiệp.
- B. Quá trình thực dân hóa của các nước phương Tây.
- C. Sự phổ biến của Phật giáo và Ân Độ giáo.
- D. Ảnh hưởng từ phong trào đấu tranh giành độc lập ở châu Âu.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Xác định ý nghĩa của việc thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Lời giải

Theo tư liệu, trong thế kỷ XIX - XX, Đông Nam Á bị ảnh hưởng sâu sắc bởi quá trình thực dân hóa, khi các nước như Việt Nam, Indonesia, Myanmar, Philippines lần lượt trở thành thuộc địa.

Câu 116:

Một trong những thay đổi lớn của Đông Nam Á sau khi giành độc lập vào giữa thế kỷ XX là gì?

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

- A. Quay lại nền kinh tế nông nghiệp tự cung tự cấp.
- B. Tăng cường công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế.
- C. Đóng cửa với thế giới để bảo vệ nền kinh tế nội địa.
- D. Chịu ảnh hưởng hoàn toàn từ các cường quốc phương Tây.

Đáp án đúng là B

Phương pháp giải

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích những thay đổi lớn của Đông Nam Á sau khi giành độc lập.

Lời giải

Sau khi giành độc lập, các nước Đông Nam Á đã có những bước phát triển quan trọng, chuyển đổi từ nền kinh tế nông nghiệp sang công nghiệp hóa và hội nhập quốc tế.

Câu 117:

Việc thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) vào năm 1967 có ý nghĩa gì đối với khu vực?

- A. Thúc đẩy tinh thần đoàn kết và hợp tác, hướng đến phát triển bền vững.
- B. Giúp Đông Nam Á trở thành khu vực kinh tế giàu nhất thế giới.
- C. Đưa Đông Nam Á trở thành một liên minh quân sự hùng mạnh.
- D. Xóa bỏ hoàn toàn ảnh hưởng của các cường quốc phương Tây trong khu vực.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Xác định ý nghĩa của việc thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
- Lựa chọn phương án đúng nhất.

Lời giải

Theo tư liệu, ASEAN ra đời vào năm 1967 với mục tiêu quan trọng là tăng cường đoàn kết, hợp tác giữa các nước trong khu vực để phát triển bền vững, đảm bảo an ninh và nâng cao vị thế trên trường quốc tế.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đọc thông tin dưới đây và trả lời các câu hỏi từ câu 118 đến câu 120:

Để có thể tồn tại và phát triển, tìm ra định hướng kinh doanh cho doanh nghiệp của mình thì phải có một kế hoạch kinh doanh cụ thể. Kế hoạch này giúp doanh nghiệp nắm bắt tình hình thực tế và đưa ra những định hướng trong tương lai. Nó giúp doanh nghiệp xác định được mục tiêu, chiến lược, thị trường, khách hàng, đối thủ cạnh tranh, nội lực của doanh nghiệp, đưa ra phương hướng kinh doanh và phương thức thực hiện.

Kế hoạch là trọng tâm của việc hoạch định kinh doanh, lập kế hoạch giúp có tầm nhìn tốt hơn cho việc kinh doanh trong tương lai. Nếu không có kế hoạch thì việc điều chỉnh công việc rất khó và gây khó khăn trong việc phục hồi công việc. Việc lập kế hoạch kinh doanh là một bước quan trọng để tạo nền tảng cho quá trình thực hiện mục tiêu có tính thực tế của doanh nghiệp.

Câu 118:

Thông tin trên đề cập đến nội dung nào dưới đây?

- A. Vai trò của việc lập kế hoạch kinh doanh.
- B. Vai trò của việc xác định mục tiêu trong kinh doanh.
- C. Vai trò của việc xác định chiến lược kinh doanh.
- D. Vai trò của việc xác định nội dung công việc kinh doanh.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào lý thuyết Lập kế hoạch kinh doanh + Thông tin trên

*****Lời giải

“Để có thể tồn tại và phát triển, tìm ra định hướng kinh doanh cho doanh nghiệp của mình thì phải có một kế hoạch kinh doanh cụ thể”. => Thông tin đề cập đến vai trò của việc lập kế hoạch kinh doanh.

Câu 119:

Việc phân tích rủi ro và giải pháp giảm thiểu khi xây dựng kế hoạch kinh doanh sẽ giúp gì cho chủ thể kinh doanh?

- A. Dự báo và phân tích các rủi ro có thể xảy ra và dự kiến giải pháp khắc phục.
- B. Dự kiến những rủi ro về nhân sự và đề xuất giải pháp khi kí hợp đồng nhân sự.
- C. Dự kiến được những rủi ro có thể đến từ thiên tai và đề xuất giải pháp khắc phục.
- D. Dự kiến những vấn đề rủi ro trong cạnh tranh với doanh nghiệp và giải pháp khắc phục.

Học tương tác S-REAL trên Classin
Xem lại bài giảng và làm bài tập trên ssstudy.vn

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào lý thuyết Lập kế hoạch kinh doanh + Thông tin trên

Lời giải

Phân tích rủi ro và giải pháp giảm thiểu khi lập kế hoạch kinh doanh giúp doanh nghiệp dự báo trước những tình huống bất lợi có thể xảy ra và chuẩn bị các biện pháp để đối phó. Đây là yếu tố cần thiết để giảm thiểu thiệt hại và đảm bảo tính bền vững trong hoạt động kinh doanh.

Câu 120:

Một doanh nghiệp vừa và nhỏ gặp khó khăn trong việc phục hồi sau đại dịch do không có kế hoạch kinh doanh rõ ràng. Dựa trên thông tin đã nêu, doanh nghiệp cần làm gì để khắc phục và phát triển ổn định trong tương lai?

- A. Tập trung xây dựng một kế hoạch kinh doanh cụ thể, bao gồm mục tiêu, chiến lược, thị trường và phương hướng thực hiện.
- B. Tăng chi phí quảng cáo để thu hút khách hàng trong ngắn hạn.
- C. Cắt giảm nhân sự để tiết kiệm chi phí vận hành.
- D. Mở rộng nhanh chóng thị trường kinh doanh để tạo lợi nhuận lớn.

Đáp án đúng là A

Phương pháp giải

Dựa vào lý thuyết Lập kế hoạch kinh doanh + Thông tin trên

Lời giải

Doanh nghiệp gặp khó khăn vì thiếu kế hoạch kinh doanh rõ ràng. Việc xây dựng một kế hoạch cụ thể sẽ giúp doanh nghiệp có định hướng dài hạn, nắm bắt cơ hội và khắc phục điểm yếu. Các lựa chọn khác như tăng chi phí quảng cáo (B), cắt giảm nhân sự (C), hoặc mở rộng thị trường nhanh chóng (D) chỉ giải quyết vấn đề ngắn hạn và không đảm bảo sự phát triển bền vững.